

VĂN KIỆN ĐẢNG TOÀN TẬP
XUẤT BẢN LẦN THỨ NHẤT
THEO QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ
CHÍNH TRỊ BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG
SẢN VIỆT NAM, SỐ 25-QĐ/TW,
NGÀY 3 THÁNG 2 NĂM 1997.

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN

PHẠM THẾ DUYỆT	Chủ tịch Hội đồng
NGUYỄN ĐỨC BÌNH	Phó Chủ tịch Hội đồng
PHAN DIỄN	Uỷ viên Hội đồng
NGUYỄN PHÚ TRỌNG	"
NGUYỄN HỮU THỌ	"
NGUYỄN DUY QUÝ	"
HÀ ĐĂNG	"
ĐẶNG XUÂN KỲ	"
LÊ HAI	"
NGÔ VĂN DỰ	"
LÊ QUANG THƯỞNG	"
TRẦN ĐÌNH NGHIÊM	"
VŨ HỮU NGOẠN	"
NGUYỄN VĂN LANH	"

BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG BẢN THẢO

PHAN DIỄN	Trưởng ban
HÀ ĐĂNG	Phó Trưởng ban
VŨ HỮU NGOẠN	Thường trực
NGÔ VĂN DỰ	Thành viên
TRẦN ĐÌNH NGHIÊM	"
NGUYỄN VĂN LANH	"
TRỊNH NHU	"
NGUYỄN PHÚC KHÁNH	"

NHÓM XÂY DỰNG BẢN THẢO TẬP 3

NGUYỄN TRỌNG PHÚC (Chủ biên)
ĐINH CHẾ
NGUYỄN QUỐC BẢO
ĐINH VĂN ĐƯỜNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIỆN ĐẢNG
TOÀN TẬP
TẬP 3
1931

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HÀ NỘI - 1999

LỜI GIỚI THIỆU TẬP 3

Văn kiện Đảng Toàn tập, Tập 3 phản ánh hoạt động của Đảng trong năm 1931.

Năm 1931 tiếp tục diễn ra cao trào cách mạng đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng - cao trào cách mạng 1930 - 1931. Để đối phó với cao trào cách mạng của nhân dân ta, thực dân Pháp và chính quyền phong kiến tay sai đã đàn áp dã man khiến cho Đảng ta và phong trào cách mạng phải chịu những tổn thất nặng nề. Hệ thống tổ chức của Đảng từ trung ương đến địa phương và cơ sở bị kẻ thù tìm mọi cách phá vỡ, gây khó khăn lớn cho sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Ở nước ngoài, đồng chí Nguyễn Ái Quốc theo dõi sát phong trào cách mạng trong nước đã có những chỉ đạo kịp thời và liên lạc chặt chẽ với Quốc tế Cộng sản. Ngày 6-6-1931, Người bị thực dân Anh bắt giam ở Hương Cảng. Trong tình hình vô cùng khó khăn, các tổ chức Đảng và đảng viên đã lãnh đạo quần chúng tiếp tục anh dũng đấu tranh để phục hồi tổ chức và khôi phục phong trào. Trong cuộc đấu tranh đầy hy sinh gian khổ đó, Đảng ta và phong trào cách mạng Việt Nam có được sự chỉ đạo, cổ vũ của Quốc tế Cộng sản, các Đảng Cộng sản và lực lượng tiến bộ trên thế giới.

Tình hình trên đây được phản ánh rõ trong các văn kiện của Đảng năm 1931. Tập Văn kiện này gồm 46 tài liệu của phần văn kiện chính và 14 tài liệu của phần phụ lục. Cả phần văn kiện chính và phần phụ lục đều xếp theo trật tự thời gian.

Phần văn kiện chính gồm các nghị quyết, chỉ thị, thông cáo, lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Thường vụ Trung ương, của các Xứ uỷ và các văn bản chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Trong văn kiện chính có Nghị quyết quan trọng của Trung ương toàn thể Hội nghị lần thứ hai (3-1931).

Phần phụ lục gồm những nghị quyết, thư của Quốc tế Cộng sản trực tiếp liên quan đến hoạt động của Đảng Cộng sản Đông Dương, đặc biệt là Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản thừa nhận Đảng Cộng sản Đông Dương là một chi bộ độc lập của Quốc tế Cộng sản; những sách, báo, báo cáo viết về hoạt động của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Mặc dù có nhiều cố gắng của những người biên tập và Nhà xuất bản, song không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong có sự góp ý phê bình của bạn đọc.

Tháng 3 năm 1999

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

THÔNG CÁO CHO CÁC XỨ UỶ

Trong khoảng mấy tháng nay chúng ta đã thấy một làn sóng tranh đấu của quân chúng công nông rất là hăng hái kịch liệt, Đảng bộ các nơi đã cố hết sức ra lãnh đạo và tổ chức tranh đấu của quân chúng. Ảnh hưởng Đảng trong quân chúng sâu rộng ra. Chánh vì vậy mà đế quốc chủ nghĩa và bọn tôi tớ của nó dùng khủng bố trắng, mong tiêu diệt vừa Đảng vừa các tổ chức và cuộc tranh đấu của quân chúng công nông.

Vậy là chúng ta đã vào một thời buổi cách mạng vận động khác trước rồi, nghiêm trọng hơn trước rồi, tức là thời buổi làm việc trong một hoàn cảnh khủng bố càng ngày càng dữ dội, càng ngày càng khó khăn. Cho nên các Đảng bộ phải chú ý đến một điều là chánh trong thời buổi bây giờ, không thể nào tránh khỏi thái độ do dự, hốt hoảng biểu lộ ra trong một vài phần đồng chí. Thiệt như vậy, chúng ta đã nghe một vài câu nói như vậy: "Quân chúng tranh đấu chỉ thấy hại mà không thấy lợi, bây giờ mất hết tinh thần rồi, không thể gì vận động được nữa". "Quân chúng bây giờ hễ không có súng thì không ra tranh đấu nữa", "Nếu Đảng không có phương kế gì khác thì rồi mất hẳn tranh đấu", "Bây giờ lo tổ chức đã rồi sẽ ra tranh đấu vậy". Những câu nói như vậy là do ở sự khủng bố gây ra hết.

Nói rằng quân chúng không thấy lợi gì, v.v., thì thiệt không nghĩa lý gì hết. Quyền lợi về sự sinh hoạt hằng ngày mà quân chúng đoạt được trong mấy lâu nay, có phải là không có đâu: ("thuế đuôi chuột" ở Nam Kỳ), cách thâu thuế, việc công điện và thuế má có nhiều nơi vẫn có thặng lợi; các nhà máy nhiều nơi chủ và cai cũng phải kiêng nể thợ thuyền không dám đánh đập, khinh bỉ nhiều như trước; nhiều điều lặt vặt yêu cầu của công nông vẫn được, còn có nhiều điều yêu cầu không thoả nguyện được, sự đó không có gì lạ hết. Quyền lợi dân chúng là hại cho giai cấp thống trị, quân chúng có kịch liệt tranh đấu mới cướp được, chớ có đâu đòi một cái là được ngay. Vả chăng, một cuộc biểu tình, một cuộc tranh đấu ở nơi nào đó rồi, thì nào có phải là đã thấy lợi ngay trước mắt liền đâu. Một cuộc tranh đấu chỗ này gây ra tranh đấu chỗ khác, gây thành ra một phong trào tranh đấu rung động đến địch nhân rồi nó phải nhượng bộ một cái cho toàn thể giai cấp mình. Nhưng cái lợi tranh đấu không phải ở những sự lặt vặt đó mà thôi, mà chính là ở cách mạng. Vì cách mạng có làm được, có dựng lên chính quyền Xôviết được thì mới đoạt được những cái quyền lợi căn bản lâu dài được. Nói về hại tức là bị tù tội, bắn giết thì phải hiểu rằng: đã ra tranh đấu chống với giai cấp địch nhân thì không sao tránh khỏi được. Muốn có lợi chắc chắn và hoàn toàn thì sao cũng phải có cái hy sinh đó. Trong cuộc cách mạng tranh đấu thì cái lợi và cái hại quan hệ với nhau là như vậy.

Còn nói rằng quân chúng mất tinh thần, sợ tranh đấu, v.v. thì thiệt là không căn cứ vào đâu hết. Quân chúng cách mạng thì không bao giờ khủng bố làm mất tranh đấu được. Lịch sử cách mạng thế giới từ xưa đến nay đã chứng minh rõ rệt như vậy. Vả chăng, chúng ta hãy coi lấy dân cày ở Nghệ An, Hà

Tĩnh đó thì biết. Cuộc tàn sát rất dã man ở Hưng Nguyên và sau nữa kia có làm khiếp sợ quần chúng đâu; mấy lúc này dân vẫn biểu tình, vẫn kịch liệt tranh đấu. Cũng có thể có một vài bộ phận quần chúng đột nhiên thấy khủng bố thì có tỏ ra sợ hãi, hoảng hốt, đó là vì chưa giác ngộ lắm, chưa được Đảng trực tiếp mà giải thích và chỉ huy cho vững. Vả chăng cách mạng tranh đấu không phải là một con đường thẳng dốc mãi lên, phong trào tranh đấu cũng không phải là ngày qua 5 cuộc biểu tình, ngày nay 10 cuộc, ngày mai 20 cuộc như phép toán vậy đâu, công việc vận động và chỉ huy cũng không phải thuận tiện dễ dàng mãi đâu, cách mạng tranh đấu của quần chúng có lúc bùng như rơm cháy, có lúc lan rộng, có lúc ăn sâu, có lúc tựa hồ như đình đốn, nhưng đình đốn là dự bị lên cao. Còn nói rằng bây giờ Đảng phải có một phương kế gì cho dịu để che chở cho quần chúng biểu tình thì cũng là lời nói rất vô lý. Đảng không có phép tiên thần gì, Đảng cũng không có quân đội, tàu bay, trái phá, Đảng chỉ có cách làm quần chúng giác ngộ, tự lấy lực lượng mà tranh đấu, *lấy sức tổ chức của mình mà chống khủng bố.*

Lại như câu nói rằng, bây giờ chỉ tổ chức cho mạnh đã rồi sau sẽ tranh đấu, thì thiệt không đúng. Tổ chức ra để có sức tranh đấu, tranh đấu để mở rộng, kiên cố tổ chức, kiên cố tổ chức để mở rộng tổ chức nữa, tổ chức và tranh đấu hết sức mật thiết liên kết cùng nhau, đồng phát triển với nhau, cái này rời cái kia thì không được gì hết.

Lại cũng có đồng chí nói rằng: "Để quốc chủ nghĩa nó giết hại như vậy thì phải kiểm một ít khí giới làm một trận với nó cho dã giận, sau rồi ra sao thì ra". Đó là một cách nóng ruột mà nói liều.

Cũng có lẽ rồi đây cũng có nhiều ý kiến khác nữa phát sanh, nhưng bao nhiêu ý kiến và lời nói đó đã kể qua đều là biểu hiện ra một điều: "*thấy khủng bố mà hoảng hốt và mất tín nhiệm ở mình và ở quần chúng nữa*". Cái nguy là ở đó, cho nên phải bài trừ đi, gặp đồng chí nào ra những cái giọng ấy thì hết sức giải thích và bài bác cho cương quyết. Phải nhắc đi nhắc lại cho mỗi đồng chí hiểu rõ rằng cái chủ trương chung của Đảng là khoách trương lãnh đạo tranh đấu quần chúng, mở rộng bãi công, biểu tình, thị oai, binh vực quyền lợi hằng ngày, chống khủng bố, hưởng ứng cho nhau, lấy sức quần chúng mà chống khủng bố, mà tấn hành cách mạng. Vì sao mà có cái chủ trương như vậy? Vì *hoàn cảnh là hoàn cảnh cách mạng* (không phải trực tiếp cách mạng), *điều kiện kinh tế, chính trị đẩy quần chúng ra trường tranh đấu*. *Đảng phải hết sức dự bị mà ra lãnh đạo quần chúng, nếu không ra thì quần chúng cũng kè thay rồi lại phải theo đuôi quần chúng mà thôi.*

Những cái lời nói trên kia có nguy là vì nó làm cho đồng chí hoá ra bị động, không kiên quyết công tác trong quần chúng, làm cho Đảng rời quần chúng ra, làm cho tổ chức của Đảng và quần chúng mất năng lực chống khủng bố, làm cho cách mạng thụt lùi. Lúc bây giờ là lúc mỗi đồng chí phải hết sức tín nhiệm chắc chắn vào năng lực toàn Đảng và quần chúng. Phải hiểu rằng trách nhiệm của mình là phải hết sức điềm tĩnh, hết sức vững tinh thần, không hốt hoảng mà cũng không do dự rụt rè, và căn cứ ở tình hình chỗ mình mà bố trí công việc để thực hành cái chủ trương chung của Đảng. Các xứ uỷ, tỉnh uỷ, thành uỷ, đặc uỷ phải điều tra kỹ càng điều kiện trong địa phương mình, chỉ thị cho đồng chí làm việc. Đây chỉ nói những kế hoạch chung mà thôi.

1. Ở những địa phương nào mà có lính tới đóng luôn ở đó, ngày đêm hết sức canh phòng, đàm áp, nếu quần chúng bị đế quốc chủ nghĩa trực tiếp khủng bố quá, không thể biểu tình, thị oai hay tranh đấu kịch liệt được, và nếu tổ chức của Đảng và Nông hội cũng bị lung lay thì cần kíp phải làm cho đảng viên cố sức ở lại, chỉ trừ những người nào mười phần lợ cả mươi thì mới được chạy đi. Những người không có thể ở lại đó thì cơ quan chỉ huy lập tức phải giao kế hoạch cho đi nơi khác làm việc, để làm cho sự cách mạng vận động lan rộng ra những chỗ từ trước tới nay chưa có quần chúng tranh đấu.

Còn những người ở lại phải hết sức có sáng kiến và tự động, duy trì kiên cố lấy chi bộ Đảng và Hội quần chúng, hết sức giữ mối liên lạc với quần chúng, kiểm hết cách thưa hết cơ hội mà giải thích cho quần chúng hiểu cái chân tướng đế quốc chủ nghĩa và sự cần thiết tranh đấu, giải thích cho họ rõ ràng tranh đấu không thể nào tránh khỏi hy sinh được, mà một chút hy sinh chỗ này giúp sức chỗ khác rất nhiều và có ích cho toàn thể dân cày lăm. Tuyên truyền cổ động, tổ chức cho kiên tâm để sẵn sàng lãnh đạo những cuộc tranh đấu sắp tới.

Ở những nơi mà chưa có quân đội đóng luôn ở đó, mà chỉ có bọn quan làng, thân hào những nhiễu khủng bố, thì Đảng bộ ở đó phải hết sức đặc biệt cổ động và tổ chức những cuộc quần chúng hành động chống lại cách khủng bố của bọn ấy, đồng thời cùng tổ chức tranh đấu hằng ngày và chống địa chủ, đế quốc chủ nghĩa.

Còn ở hết thảy những chỗ khác nữa thì Đảng bộ phải vận động tranh đấu, ở đâu quần chúng sục rục thì phải lãnh đạo, tổ chức tranh đấu ngay, không nên do dự gì hết. Sự

tuyên truyền cổ động ở đâu cũng vậy, phải làm cho quần chúng hiểu cần phải tranh đấu, cần phải hy sinh vì quyền lợi mình. Cách chúng ta đối phó với khủng bố, cốt nhất là ở sức cổ động, tuyên truyền và sự giác ngộ quần chúng.

Đảng viên phải hết sức làm việc, dù không có kết quả tức khắc cũng không vội chán nản; *phải bền lòng, phải cương quyết mà tuyên truyền, cổ động, tổ chức và lãnh đạo tranh đấu*: vì khi nào cũng phải định ninh rằng cái khí giới độc nhất của mình là sự giác ngộ của quần chúng mà thôi. Phải thiết tín nhiệm vào năng lực của Đảng và quần chúng thì công tác sẽ có kết quả tốt.

2. Trong thời kỳ bây giờ chúng ta phải xoay hướng về chánh trị tranh đấu. Tuy nhiên các cấp Đảng bộ phải cẩn dặn và lưu ý các chi bộ về việc lãnh đạo quần chúng tranh đấu đòi và binh vực quyền lợi sanh hoạt của họ ở trong làng, trong nhà máy, dù điều nhu yếu ấy nhỏ nhen đến đâu cũng vậy. Có biết hằng ngày cùng với quần chúng tranh đấu vì những quyền lợi lặt vặt mà thiết thực thì mới có thể thâu phục quần chúng theo ảnh hưởng mình và có thể kéo họ ra làm những cuộc tranh đấu rộng cao hơn được về chánh trị.

Ở các nhà máy, phải đặc biệt để ý đến cách "hợp lý hoá" và các cách mà tư bản dùng trong lúc khủng hoảng này; mỗi chi bộ công xưởng phải báo cáo về vấn đề ấy. *Sự tranh đấu công nhân bây giờ nên tập trung chung quanh vấn đề tiền công, vấn đề đuổi thợ, vấn đề khủng bố trắng*.

Về phương pháp tranh đấu thì phải có nhiều và tùy từng lúc, ví dụ như tranh đấu của công nhân, có khi đình công một vài tuần lễ, có khi ở lại trong nhà máy mà không làm việc hoặc chỉ làm việc chút đỉnh thôi, không nên khi nào

cũng dùng cách bãi công mà thôi. Còn lại phải hết sức dự bị mà tổ chức bãi công, trước khi bãi công thì phải hết sức dự bị, làm cho đồng quân chúng hiểu cần phải tranh đấu, làm cho quân chúng thảo luận những điều yêu cầu, bầu cử ra ban đình công uỷ viên, và trong khi đình công thì tín nhiệm ban ấy; làm cho bộ máy chỉ huy có năng lực chống khủng bố, làm cho quân chúng biết cần phải giữ một mực cương quyết, tụ họp, canh gác, ngăn ngừa bọn phá bãi công, biểu tình, thị oai luôn luôn để chống chịu với thủ đoạn đàn áp của chánh phủ đế quốc và tư bản. Tổ chức biểu tình ở nhà quê hoặc là ở thành phố cũng vậy, không nên chủ trương làm nhỏ, cố sức kéo được quân chúng ra tham gia được bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu; những cuộc tranh đấu bây giờ đây mà được có tinh chất quân chúng thì rất có quan trọng cho cách mạng vận động. Nhưng có thể phân ra từng toán khởi sự trong một lúc ở nhiều chỗ do một kế hoạch chung. Làm như vậy là để phân tán lực lượng đàn áp của đế quốc, không để cho lính nó được tập trung một nơi mà giết hại một lần rất nhiều được. Cũng là lối biểu tình lớn, song chỉ có cái khác là không tập hợp hết lực lượng biểu tình vào một chỗ mà thôi. Nhưng đó cũng không phải là nhút luật, phải theo tình hình và địa phương mà định mới đúng.

3. Một vấn đề rất quan trọng cho sự tranh đấu quân chúng công nông bây giờ là *vấn đề tổ chức đội tự vệ của công nông*. Các Đảng bộ phải góp sức với Công, Nông hội mà hết sức hô hào cổ động thiêt rông trong quân chúng ý nghĩa và sự lợi ích của đội tự vệ, đem những phần tử hăng hái tranh đấu, can đảm, lực lượng, tổ chức ra những đội ấy. Phải làm sao cho mỗi nhà máy, mỗi làng đều có một đội tự vệ. Đội tự

vệ không phải tổ chức trong một lúc tranh đấu rồi giải tán đi, nhưng phải duy trì khoách trường ra làm một lực lượng vĩnh viễn của quân chúng. Khi có tranh đấu thì đội tự vệ phải ra đi đầu, đi kèm quân chúng mà hộ vệ, còn lúc thường thì phải tập luyện riêng, phải bàn định những cách hộ vệ và binh vực tranh đấu. Có đồng chí nói rằng: tổ chức ra đội tự vệ mà không có vũ trang cho họ thì tay không làm gì được mà hộ vệ cho quân chúng. Nói như vậy rất sai lầm. Trong lúc tranh đấu bây giờ thì không thể nói đến việc vũ trang được. Việc vũ trang quân chúng không phải lúc nào cũng đề xướng ra được. Phải hiểu rằng, tự vệ chứ không phải là hồng quân, hộ vệ anh em tranh đấu hàng ngày chớ không phải ra xông pha cùng binh lực địch nhân mà cướp chính quyền. Vấn đề vũ trang chưa phải là cần kíp phải có. Đội tự vệ tuy không đủ vũ trang, song có thể giúp quân chúng được nhiều. Tuy là một bọn không có khí giới gì nhưng nó có tổ chức, nó có thao luyện, nó có kế hoạch thống nhất, nó có điều tra và hiểu rõ những thủ đoạn của quân đội, nó lại có sức hy sinh cương quyết, hiểu rõ trách nhiệm cách mạng của họ nữa, thì bọn ấy cũng thành một lực lượng mạnh hơn mấy trăm ngàn người khác rồi. Thế đủ biết không cần có vũ trang cũng vẫn tổ chức tự vệ được. Nhưng đồng thời cũng đừng nghĩ làm rằng đã tự vệ thì không được có vũ trang, không được dùng vũ trang mà làm những sự bạo lực. Đội tự vệ mà có dùng một ít vũ trang (gậy, cây súng, v.v.), và xung đột với quân địch trong lúc tranh đấu, không phải là đã bạo động đâu, đó cũng là ở trong phạm vi hộ vệ quân chúng tranh đấu mà thôi, đó cũng là một sự phải làm và không thể không xảy ra được. Nói tóm lại, không cần phải có đủ vũ trang cũng có đội tự vệ được, mà

cũng không phải đã là đội tự vệ thì không thể có đôi chút vỗ trang là xung đột với lính đâu.

Khi tổ chức và chỉ huy đội tự vệ phải chú ý làm cho họ hiểu thiệt rõ phận sự của họ thì mới khỏi sự hành động sai lầm. Lợi ích của đội tự vệ rõ rệt như vậy. Mà đội tự vệ đã có cái lợi ích như vậy thì tất nhiên sẽ được quần chúng hoan nghênh và tham gia, sẽ thành một cái lợi khích thích tinh thần quần chúng thêm nữa; quần chúng biết rằng mình có anh em hết sức đi kèm mình, hộ vệ, che chở đỡ cho mình thì thêm vững trí và thêm can đảm biết mấy. Tổ chức ra đội tự vệ của quần chúng có ít nhiều phương diện như vậy cho nên các Đảng bộ phải đặc biệt lưu tâm mà làm ngay đi, không nên để chậm trễ một ngày nào nữa.

Trong lúc bây giờ, việc vận động quân đội cũng cần kíp, vẫn biết công việc này không phải nay mai đã có kết quả ngay, song phải bắt đầu làm ngay đi. Phải kỳ hẹn cho mỗi tỉnh ủy một thời gian ngắn ngủi đây, phải hết sức tìm cách liên lạc với lính và có công tác trong lính mới được, không thể nào để qua việc này được.

4. Khủng bố một ngày một tăng, công tác của Đảng một ngày một khó khăn thêm, thì trách nhiệm giữ gìn cái tổ chức của mình là một điều cốt yếu. Trong lúc mà sự làm việc còn dễ dàng thì không nói, chó từ bây giờ mà chúng ta không cẩn thận thì hại to lắm. Cứ xét lại những sự thất bại của mình trong mấy lúc này (người, cơ quan bị bắt, v.v.), thì phải kết luận rằng chánh mình cẩu thả, chánh mình giúp cho mật thám, phulít làm hại mình, chó không có một vụ nào là do "cái tài đặc biệt" của địch nhân mà ra hết. Những việc thất bại đều bởi:

a) Vô ra các cơ quan làm việc không có ý thức.

- b) Cơ quan chỉ huy nhiều người biết quá.
- c) Những người phụ trách công việc quan trọng cũng để nhiều người biết.

Các đảng uỷ phải có thảo luận lại vấn đề "bí mật", phải xét lại kinh nghiệm tổ chức cho kỹ, xếp đặt mọi việc cho có trật tự, không được gấp chăng hay chớ như trước nữa. Mỗi một địa phương phải căn cứ vào điều kiện ở đó mà giải quyết những vấn đề tổ chức đó để giữ gìn lấy cơ sở của mình. Vả lại phải giữ kỷ luật cho nghiêm ngặt, đừng để cho đồng chí cứ cá nhân hành động, hoặc hay bếp xếp, tóc mäch. Trong các chi bộ thì không được để hoàn toàn ra hoạt động giữa quần chúng hết, ban cán sự phải có gìn giữ hơn để duy trì lấy chi bộ.

Vả lại để quốc chủ nghĩa còn cho chó săn kiếm cách chui vào Đảng, cho nên kết nạp đảng viên, nhất là những người ở Quốc dân Đảng hay là trong tiểu tư sản thì phải điều tra cẩn thận.

Ngày 3-1-1931
TRUNG ƯƠNG THƯỜNG VỤ

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

**HỒI ANH CHỊ EM CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN
VÀ BINH LÍNH! HỒI TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI
BỊ ÁP BỨC VÀ NHỮNG NẠN NHÂN CỦA SỰ
TUỐC ĐOẠT !***

Chính là để bảo vệ lợi ích sống còn của mình mà anh chị em nông dân Nghệ An và Hà Tĩnh tiếp tục kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Pháp, bọn địa chủ và bọn quan lại.

Anh chị em nông dân của chúng ta đã lập được Xô viết từ mấy tháng nay để lãnh đạo họ, cho nên đế quốc Pháp và bọn chó săn của chúng là bọn tư bản, bọn địa chủ và bọn quan lại đã thẳng tay giết chết nhiều anh chị em nông dân của chúng ta. Tuy nhiên, anh chị em ở Nghệ An và Hà Tĩnh chưa ngừng nghỉ; trái lại, tinh thần khởi nghĩa của họ ngày càng trở nên mạnh mẽ bởi vì họ hiểu rằng nếu họ không đấu tranh, thì họ sẽ chết và chỉ có đấu tranh mới có thể làm cho họ trở thành người làm chủ vận mệnh của mình.

Nông dân Nghệ An và Hà Tĩnh không phải là những người duy nhất đã hiểu được những điều đã qua, nông dân các vùng khác cũng đã hiểu và đã nổi dậy hàng loạt khắp mọi phía để bảo vệ lợi ích của mình cùng với họ.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương do mật thám Pháp thu giữ ngày 12-1-1931 (B.T).

Chính vì vậy mà bọn kẻ cướp Pháp cũng như bọn địa chủ và quan lại đã tuyên bố rằng chúng sẽ hiện đại hoá nền cai trị của chúng, điều này là để lừa bịp chúng ta một lần nữa; nhưng chúng ta không ngu xuẩn đến nỗi nghe lời chúng; chúng ta đã thấm nhuần ý tưởng cho rằng chỉ có đấu tranh mới làm cho lợi ích của chúng ta được thoả mãn.

Tình cảnh của chúng ta nguy kịch; nếu anh chị em của chúng ta không hiểu điều đó và không đấu tranh thì họ sẽ chết. Cho nên, chúng ta hãy nhanh lên, nhanh lên, cùng với anh chị em chúng ta ở Nghệ An và Hà Tĩnh nổi dậy đấu tranh.

Hồi công nhân, binh lính và nông dân! Hãy tập hợp nhau lại!

Hãy đấu tranh cùng với anh chị em ở Nghệ An và Hà Tĩnh của các bạn!

Hãy kiên quyết biểu tình!

Hãy phản đối chống lại những phương pháp cai trị hiện đại!

NHÓM CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

CÁC ĐỒNG CHÍ*

Ngày 11-1, một viên chức của Công ty Standard Oil bị chủ đánh đuổi khỏi việc làm; anh ta đã tức thời hô hào bãi công và đã tập hợp các đồng chí bản xứ ở công ty để diễn thuyết.

Các khẩu hiệu như sau:

1. Bỏ những sự đối xử tàn tệ.
2. Áp dụng ngày làm việc 8 giờ.
3. Tăng tiền công lên 0\$ 10 mỗi ngày.
4. Trả một tiền công ngang nhau cho công việc làm ngang nhau.
5. Trả công những giờ làm việc trong các ngày lễ và chủ nhật.

6. Bảo hiểm cho người lao động.
7. Không đuổi những người bãi công.
8. Trả công cho những ngày bãi công.
9. Tự do tổ chức.

Chín khẩu hiệu trên đã được quần chúng tiếp đón thuận lợi và đình công đã được tiến hành với quy mô rất lớn. Ban đầu, các uỷ ban bãi công đã được chỉ định nhưng sau đó họ sợ hãi và không thể làm được gì. "Tổng Công hội" đã rải

* Thư số 5, ngày 18-1-1931 của Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương gửi các đồng chí trong Đảng (B.T).

những truyền đơn kêu gọi quần chúng đáp ứng phong trào: kết quả là ngày 14, 1.000 người lao động của Công ty dầu châu Á đã tổ chức những cuộc hội nghị. Bản thân họ cũng đưa ra 10 khẩu hiệu, gần giống như chín lời kêu gọi nói trên. Đó là:

- Bảo vệ cuộc đình công của Standard Oil.
- Làm việc 6 giờ mỗi ngày cho các thợ mỏ.
- Có các biện pháp chống khủng bố.

v.v..

Trong hội nghị, đại biểu Tổng Công hội cũng nói đến ngày kỷ niệm ngày 8 tháng giêng. Người đại biểu bãi công trở lại mạnh hơn. Các uỷ ban bãi công được chỉ định đồng thời với các uỷ ban bảo vệ bãi công.

Một cai phu đã muối (....)¹⁾ nhưng ngay lập tức anh đã bị đội bảo vệ đánh đập tàn nhẫn làm anh ta bị thương ở đầu và tước súng của anh ta.

Sáng ngày 15, tên giám đốc công ty cho dán một cáo thị tuyên bố hắn đồng ý (....)²⁾ ngày bãi công? Còn các điều kiện khác, hắn (....)³⁾.

Trước tình hình đó, những người lao động tiếp tục bãi công. Đế quốc đưa đến ba xe cam nhông lính rải ra canh gác ở tất cả các ngả đường với nhiệm vụ lục soát các công nhân, hành hạ họ và bắt buộc họ làm việc trở lại nếu không sẽ bị bỏ tù. Hai công ty dầu đó không ở ngay giữa thành phố Sài Gòn. Chúng đóng ở ngoại vi và chính vì vậy mà rất khó hoạt động: không ai được ra khỏi nhà mình, các máy bay lượn trên nhà họ. Trước tình hình khó hoạt động như vậy, Uỷ ban vẫn tổ chức được trong hai xí nghiệp ở Sài Gòn hai cuộc nói chuyện; các cuộc nói chuyện này tuy không kết quả lắm nhưng suốt quá trình hai cuộc nói chuyện không có một vụ rắc rối nào

1), 2), 3) (....): bị mất chữ (B.T).

xảy ra vì Uỷ ban bảo vệ đã cẩn thận tự vũ trang bằng súng. Bị khủng bố, công nhân của Asiatic đã trở lại làm việc. Công nhân của Standard chỉ trở lại làm việc sáng ngày 17. Chủ của họ đã nhượng bộ về việc trả lương cho những ngày bãi công, huỷ bỏ hình phạt nhục và phạt tiền. Nông dân ở trong vùng đã ủng hộ những người bãi công và cũng tiến hành những cuộc hội họp.

Một đồng chí của cơ quan chịu trách nhiệm về các cuộc họp bị bắt. Ít được động viên tinh thần (....)¹⁾ đã tố giác (....)²⁾ đại biểu xứ (....)³⁾ đã mất xuống in và cơ quan huấn luyện mất 10 người. Các đồng chí (....)⁴⁾ không thể bỏ qua việc đó: khi người ta tham dự các hội nghị canh gác để tiến hành tuyên truyền trong (....)⁵⁾ dành riêng ra một số đồng (....)⁶⁾ ba trong số họ vào hoạt động của Đảng. Tình hình hiện thời ở đây cũng rất gay cấn: như trước đây, chúng tôi thiếu tiền để tiếp tục tổ chức của chúng tôi. Các cơ quan tổ chức (....)⁷⁾ phải chú ý và giữ bí mật.

2.⁸⁾ Đồng chí đã nhận được chưa các tài liệu mà chúng tôi gửi đến qua "Chantilly" và "Claude Chappe"? Đồng chí đã nhận được gì cho đến nay?

3. Phải báo cáo cho chúng tôi tình hình Bắc Kỳ và Trung Kỳ, nhất là về số lượng các D.C⁹⁾, những cuộc đấu tranh của họ. Các công việc tiến triển thế nào? Việc thảo luận quyết định của T.U¹⁰⁾. Có gặp khó khăn không? Các đảng viên đã phát biểu ý kiến của họ chưa?

1), 2), 3), 4), 5), 6), 7) (....); bị mất chữ (B.T).

8) Trong tài liệu không có mục 1 (B.T).

9) D.C: đồng chí (B.T).

10) T.U: Trung ương (B.T).

4. Việc tán phát những truyền đơn liên quan đến việc thay đổi tên gọi của Đảng đã làm chưa? Các công việc đó đã tiến triển thế nào? Người ta đã có thể thu nạp được những đảng viên mới cho uỷ ban của T.U chưa?

5. Ngày kỷ niệm sinh nhật 3 "L"¹¹⁾ đã diễn ra thế nào. Hãy báo cáo rõ ràng cho chúng tôi.

6. T.U có bị mất mát ai không? Chúng tôi không thể đi với các anh - điều đó là không thể được - Các D.C đã quen với (....)¹²⁾ chỉ tiếp tục những (....)¹³⁾ của một D.C của (....)¹⁴⁾ là vô ích. Hãy tìm một vài người có khả năng để giúp đỡ cho đồng chí.

7. Hãy thông tin cho Truy¹⁵⁾ tất cả những tư liệu và thông tin mà chúng tôi đã gửi cho đồng chí. Nói với Truy (....)¹⁶⁾ chú ý việc gửi các quỹ. Sẽ là tốt nếu (....)¹⁷⁾ một D.C chắc chắn mang đến cho chúng tôi những quỹ đó.

8. Các D.C phải tuyển lựa những thông tin viên cho tờ nhật báo của T.U và in lá cờ đỏ và (....)¹⁸⁾.

Hãy gửi cho chúng tôi các nhật báo hay sách (....)¹⁹⁾.

Ngày 18-1-1931

THƯ SỐ 5

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

1) "L": Lénin, Lépnéch và Luýchxambua, xem chỉ dẫn tên người, vẫn L (B.T).

2), 3), 4), 6), 7), 8), 9) (....); bị mất chữ (B.T).

5) Truy: chưa xác định được là ai (B.T).

**HỒI ANH EM CHỊ EM THỢ THUYỀN, DÂN CÀY,
BINH LÍNH, THANH NIÊN, HỌC SINH!
HỒI TẤT CẢ CÁC NGƯỜI BỊ ÁP BỨC,
ĐÈ NÉN CẢ XỨ ĐÔNG DƯƠNG!***

Vì sao chúng ta kỷ niệm ba đồng chí Lênin, Lépnéch và Luýchxămbua? - Vì ba đồng chí đã hy sinh lăn lộn trong trường cách mạng, đã lập ra Đệ tam quốc tế (tức là Quốc tế Cộng sản¹) để mưu đánh đổ tất cả các đế quốc chủ nghĩa, giải phóng cho vô sản giai cấp toàn thế giới khỏi vòng áp bức bóc lột của đế quốc chủ nghĩa.

Anh em chị em chúng ta cũng là một bộ phận của vô sản giai cấp, cùng chung một số kiếp như anh em chị em vô sản thế giới, hiện đang bị đế quốc chủ nghĩa Pháp nài tù đầy, chém giết, đốt phá làng xóm, nào dùng chính sách dã man bỏ thuốc độc xuống giếng để hòng tuyệt diệt anh em chị em chúng ta. Dã man thay! Chúng lại còn tăng thuế, tăng sưu, ép lấy quốc trái để tăng thêm quân đội, gây ra đế quốc chiến tranh, cướp nhau thuộc địa, rồi chúng đem chúng ta đi làm mồi cho súng đạn, làm cho chúng ta sống dở chết dở, thống khổ muôn vàn.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 1-1931 (B.T).

Vì thế cho nên chúng ta phải kỷ niệm ba đồng chí bằng sự thực, nghĩa là làm cho rõ cái chí hướng và sự nghiệp của các đồng chí ấy.

Chúng ta phải đứng lên bãi công, biểu tình, tuần hành thị uy để chống lại cách áp bức bóc lột của đế quốc, tư bản, địa chủ, quan lại; chống lại cách "hợp lý hoá" dẫn thợ thuyền, chống lại cách tù đầy, chém giết, đốt phá dã man của đế quốc Pháp và lột mặt nạ của tựi quốc gia cải lương.

Có như thế chúng ta mới mong sống được và mới là kỷ niệm các đồng chí ấy một cách thống thiết.

Tinh thần ba đồng chí muôn năm! Cách mạng Đông Dương muôn năm! Cách mạng thế giới muôn năm! Công nông binh liên hiệp lại! Phản đối đế quốc chiến tranh! Đổi đế quốc chiến tranh ra chiến tranh cách mạng!

Üng hộ Xô Nga! Üng hộ công nông Nghệ - Tĩnh! Phản đối tra tấn, bắt bớ, bắn giết quần chúng bãi công biểu tình!

Phản đối đem lính về triệt hạ làng xóm, đốt nhà, cướp của! Tha hết thảy chính trị phạm! Công nhân ngày làm 8 giờ và tăng lương! Không được dẫn thợ! Chia ruộng đất của địa chủ cho dân cày nghèo! Bỏ các thứ thuế! Phản đối đem lính An Nam đi ngoại quốc và đem lính ngoại quốc đến giết dân An Nam!

*Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa, phong kiến tư bản, địa chủ!
Lập Chính phủ Xôviết công nông binh!*

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

TIẾNG GỌI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG*

Hồi thọ thuyền, dân cày, binh lính và hết thảy quân chúng lao khổ ở Đông Dương!

Ngày 21 tháng giêng là ngày kỷ niệm ngày chết của Lênin tức là người lãnh tụ của vô sản giai cấp và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới. Trong ngày ấy, vô sản toàn thế giới lại kỷ niệm Các Lépnéch và Rôda Luýchxămbua. Đó cũng là hai người lãnh tụ Bônsôvich, trong hồi Âu chiến (1914-1918) đã hô hào vô sản Đức nổi lên đánh đổ chế độ tư bản, bênh vực Cách mạng Tháng Mười ở Nga² và đã bị bọn tư bản Đức tàn sát.

Năm nay cuộc kỷ niệm này lại đúng vào lúc tư bản chủ nghĩa trong toàn thế giới đương bị lay chuyển rất nguy, phong trào cách mạng ở các thuộc địa đã bốc lên sôi nổi. Bọn đế quốc toàn thế giới đương hết sức dự bị chiến tranh, đua nhau đóng tàu, đúc súng, nào tập trận, tuyển binh để đánh phá nhau và nhất là để đánh phá Liên bang Xôviết³ là Tổ quốc của vô sản giai cấp và dân tộc bị áp bức toàn thế giới.

Không những thế mà thôi, đế quốc chủ nghĩa lại còn liên kết với bọn phản cách mạng ở trong Liên bang, bày kế, giúp

* Lời kêu gọi của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân kỷ niệm ngày mất của V.I.Lênin (B.T).

tiền cho chúng nó để phá hoại nền kinh tế xã hội nữa. Chiến tranh đế quốc đã dự bị sẵn sàng rồi, nay mai sẽ bùng ra.

Ở xứ Đông Dương, đế quốc chủ nghĩa Pháp bí mật liên kết với bọn phong kiến Xiêm La¹, với bọn đế quốc Anh và đế quốc Hoà Lan làm một cái liên minh phản cách mạng để đàn áp phong trào cách mạng ở Viễn Đông. Bọn Pátxkiê², Rôbanh, Lôphôn, Cờrotôme, v.v., hết sức tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương (tức là Đảng Cộng sản Việt Nam đổi tên lại), bởi vì Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo cho quần chúng công nông tranh đấu đánh đổ đế quốc chủ nghĩa. Bọn đế quốc Pháp lại ra sức tàn sát công nông, cắt cổ, ném bom, đốt làng, bắn giết: Cổ Am, Vĩnh Bảo, Nam Đàm, Thanh Chương, đống tro hãy còn nóng; Cao Lãnh, Đức Hoà, Can Lộc, Thạch Hà, máu đổ hãy còn tươi! Vậy mà đế quốc còn chưa thoả lòng hãy còn tăng lính lê dương, mập thêm mập thám để sửa soạn một cuộc tàn sát ghê gớm hơn nữa!

Trong khi quần chúng công nông tranh đấu rất hăng, phong trào cách mạng lan ra thêm rộng thì bọn đế quốc Pháp lại thả bầy chó săn của chúng nó là tại cải lương ra quẩn đuôi, thè lưỡi mà gièm pha Liên bang Xôviết, công kích chủ nghĩa cộng sản. Chúng nó lại dùng cách giả dối như đặt "hội đồng cải cách", "hội đồng hoà giải lao động tư bản" để lừa gạt công nông, bày ra những trò "đầu thú", lấy mũi gươm họng súng mà buộc dân cày ra đầu thú rồi tuyên bố rằng nhân dân đã quy phục (Thanh Chương, Cao Lãnh). Mục đích những cách ấy là cốt làm cho quần chúng công nông bỏ đường tranh đấu. Trong lúc chúng ta kỷ niệm Lênin thì tình

1) Xiêm La: Thái Lan (B.T).

2) Pátxkiê, xem chỉ dẫn tên người, vẫn P (B.T).

hình là vậy đó! Chúng ta kỷ niệm Lê nin thì phải làm cho chủ nghĩa Lê nin mau thắng lợi.

Hỡi anh em, chị em! Hỡi đồng chí!

Ngày 21 tháng giêng cũng là ngày tranh đấu cách mạng của chúng ta. Đoàn kết lực lượng lại dưới ngọn cờ của Đảng Cộng sản Đông Dương! Vào các đoàn thể cách mạng cho thật đông! Theo khẩu hiệu của Đảng Cộng sản Đông Dương mà tranh đấu đến cùng!

Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, phong kiến địa chủ và quan làng!

Đánh đổ bọn cải lương, lập hiến, hội đồng cải cách, hội đồng hoà giải là bầy chó săn của Chính phủ Pháp!

Đổi chiến tranh để quốc làm chiến tranh cách mạng đánh đổ đế quốc chủ nghĩa!

Đánh đổ bọn phá hoại kinh tế Xôviết! Bên vực Liên bang Xôviết!

Đánh đổ khủng bố trắng!

Hết thảy ruộng đất về dân cày!

Tăng tiền lương, ngày làm 8 giờ, xã hội bảo hiểm!

Đông Dương cách mạng thành công muôn năm!

Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!

Thế giới cách mạng thành công muôn năm!

Quốc tế Cộng sản muôn năm!

21-1-1931

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

HỒI ANH EM CHỊ EM THỢ THUYỀN, DÂN CÀY, BINH LÍNH, HỌC SINH!*

Vì sao ta kỷ niệm ba anh Lê nin, Lépnéch và Luýchxambua? Ba anh đã hy sinh lăn lộn trong cuộc cách mạng vô sản, đã lập ra Đệ tam quốc tế - tức là Quốc tế Cộng sản, đánh đổ đế quốc chủ nghĩa để mưu giải phóng tất cả các anh em bị áp bức trên thế giới. Vì thế mà vô sản giai cấp toàn thế giới lấy ngày tháng giêng kỷ niệm ba anh.

Vô sản Đông Dương cũng là một bộ phận của anh em vô sản thế giới. Anh em chị em chúng ta cùng chung một số phận bị áp bức như anh em vô sản thế giới. Hiện đương bị đế quốc Pháp hành hung, nào tù đầy, chém giết người cách mạng, nào đốt phá xóm làng, bắn giết anh em biếu tình; chúng lại còn bỏ thuốc độc xuống giếng để hòng tuyệt diệt anh em chị em Nghệ - Tĩnh. Dã man thay.

Không những thế mà thôi. Chúng lại còn tăng thuế, tăng sưu, lạc quyền, quốc trái lấy tiền gây ra chiến tranh để cướp thuộc địa của nhau. Thế là chúng sáp đem anh em vô sản chúng ta ra làm muối¹⁾ súng đạn cho chúng.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1931 (B.T).

1) Muối: mồi (B.T).

Vậy anh em chúng ta nên kỷ niệm các anh ấy thế nào?
 Nhất định không phải bằng cách thương nhớ. Phải theo chí
 hướng các anh nghĩa là phải đứng lên đoàn kết nhau lại để
 bãi công chống hợp lý hoá, dấn thợ thuyền và biểu tình thị
 uy hưởng ứng anh em Nghệ - Tĩnh chống lại bắn giết, đốt
 phá xóm làng. Như thế thì mới là kỷ niệm các anh bằng sự
 thiết thực và mới mong sống được.

Tinh thần hai anh Lênin và Lépnéch và chị Luýchxămbua
 muôn năm!

Cách mạng thế giới thành công muôn năm!
 Cách mạng Đông Dương thành công muôn năm!
 Phản đối đế quốc chiến tranh!
 Đổi đế quốc chiến tranh ra chiến tranh cách mạng!
 Đả đảo khủng bố tráng!
 Không được tàn sát công nông tranh đấu!
 Không được dấn thợ!
 Giảm sưu thuế!

ĐÔNG DƯƠNG CỘNG SẢN ĐẢNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
 Trung ương Đảng.

PHONG TRÀO CÁCH MẠNG Ở ĐÔNG DƯƠNG*

Sự bóc lột vô nhân đạo của chủ nghĩa tư bản ở thuộc
 địa làm cho những người công nhân sống trong những
 điều kiện không chịu nổi. Sự tập trung rất lớn các đất
 đai vào tay người Pháp và giai cấp địa chủ bản xứ khiến
 cho tình cảnh của trung nông và bần nông tồi tệ đi. Sự
 mất mùa liên tiếp và giá sinh hoạt cao gia tăng sự khổ
 cùng và sự đau khổ của quần chúng lao động. Tất cả điều
 này khơi sâu thêm mâu thuẫn giữa những kẻ áp bức và
 bóc lột với người bị áp bức và bị bóc lột, và làm cho tinh
 thần đấu tranh của những người sau này sâu sắc.

Do sự kiểm duyệt ngặt nghèo và những khó khăn về
 thông tin, tôi không có những bản thống kê sát đúng về
 những cuộc đấu tranh cách mạng đã diễn ra ở Đông
 Dương suốt cả năm 1930. Theo như chúng tôi biết số liệu
 về những cuộc xung đột, từ cuối tháng 5 đến cuối tháng
 12 như sau:

* Tài liệu của Nguyễn Ái Quốc viết về phong trào cách mạng ở
 Đông Dương, ngày 24-1-1931 (B.T).

<i>Số cuộc biểu tình</i>	<i>Số nông dân tham gia</i>
Tháng 5	17
Tháng 6	10
Tháng 7	3
Tháng 8	15
Tháng 9	58
Tháng 10	68
Tháng 11	31
Tháng 12	16 (chỉ tính đến 20-12)
Tổng cộng	218
	295.010

Trong số 218 cuộc biểu tình này, thì ba cuộc để giải phóng tù chính trị bằng cách phá nhà giam của huyện; 45 cuộc với yêu sách thuần tuý kinh tế, hoặc đòi khai hoang đất cho nông dân nghèo hay từ chối đóng thuế; năm cuộc để làm lễ kỷ niệm ngày 1-5; năm cuộc suốt ngày 1-8; tám cuộc nhằm làm lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười; bốn cuộc để tưởng nhớ khởi nghĩa Quảng Châu; bảy cuộc thuần tuý để chống bọn quý tộc. Ngoài ra còn có 141 cuộc biểu tình chống đế quốc với những hình thức khác nhau: có một số cuộc biểu tình thuần tuý chống đế quốc, những cuộc khác để tố tình đoàn kết với những làng bị lính Pháp tàn phá và huỷ diệt hay tưởng niệm những nông dân bị đế quốc Pháp sát hại, bằng cách phá nhà máy rượu hay đốt các danh sách dân đoàn (tuần làng), để đẩy lùi bọn đánh đập người ở thành phố hay để ủng hộ Đảng Cộng sản, v.v..

Từ tháng 5 đến tháng 12, có 58 cuộc bãi công và biểu tình của công nhân.

Đầu tháng	5	9
"	6	1
"	7	1
"	8	7 (ba cuộc suốt ngày 1-8)
"	9	7
"	10	10
"	11	12 (bảy cuộc nhằm kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười)
"	12	1

Những cuộc bãi công lớn nhất là: bãi công của thợ dệt vào ngày 1-5, có 4.000 công nhân tham gia; tổng bãi công ở Vinh từ ngày 22-8 đến ngày 1-9 có 1.200 công nhân tham gia; và Cảnh Phả 5.000 công nhân mỗ bãi công để kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười.

Đôi khi những người bãi công được thắng lợi, nhưng thắng lợi cuối cùng không đạt bởi vì nhà tư bản chỉ nhận những yêu sách của công nhân để có thời giờ chuẩn bị cuộc phản công của nó. Ví dụ, trong lúc bãi công ở Vinh, công nhân có được tất cả những điều kiện của họ đòi; nhưng chừng sau mười ngày, bọn chủ đã trở mặt và 200 công nhân đã bị đuổi.

Chịu ảnh hưởng tinh thần cách mạng của quần chúng, học sinh cũng hoạt động trong phong trào chống đế quốc. Vào ngày 1-5, học sinh ở Hóc Môn (Nam Kỳ) và ở Đà Nẵng bãi khoá. Vào ngày 19-9, hơn 500 học sinh ở Vinh biểu tình, ngày 23-10, họ lại biểu tình và phân phát truyền đơn bảo vệ những nông dân Nghệ An và Hà Tĩnh đang bị đàn áp. Ngày 17-10, học sinh Trường kỹ nghệ Hải Phòng tổ chức mít tinh ngoài trời và phân phát sách mỏng với mục đích như các

phong trào trên. Ngày 25 cùng tháng, học sinh huyện Nghi Lộc (Nghệ An) tham gia cuộc biểu tình của nông dân. Ngày 1-11 học sinh Trường Huỳnh Công Phát bãi khoá.

Giữa tháng 8 và tháng 12 Trường trung học Vinh, Trường Avenir (Tương lai) Nam Định, Trường trung học Mỹ Tho và toàn bộ các trường ở huyện Thanh Chương và Nam Đàn đều bị đóng cửa vì hoạt động cách mạng. Trong cùng thời gian đó và trong phạm vi 11 tỉnh, chúng tôi tìm hiểu thì 130 học sinh trai và học sinh gái cùng 9 thầy giáo bị bắt giữ, nhiều người trong số học sinh này không quá 12 và 14 tuổi.

Bên cạnh sự tham gia rất tích cực của họ vào những cuộc bãi công của công nhân và những cuộc biểu tình của nông dân, chúng tôi phải báo rằng phong trào sau đây hoàn toàn là do phụ nữ tổ chức:

Ngày 1-5, phụ nữ bãi thị ở chợ Dừa (Mỹ Tho).

Ngày 28-10, chị em bán cá chợ Sài Gòn bãi thị phản đối hai kẻ được gọi là "chó săn" trung thành của đế quốc Pháp.

Ngày 26-10, 100 phụ nữ nông dân ở huyện Anh Sơn tổ chức một cuộc mít tinh để thảo luận chính trị.

Ngày 11-11, 60 phụ nữ nông dân làng Đại Đình cũng hành động như vậy.

Ngày 24-11, 85 phụ nữ nông dân làng đó tham gia bàn việc làng xã.

Ngày 28-11, 300 phụ nữ nông dân huyện Thạch Hà tổ chức một cuộc biểu tình.

Từ tháng 5 đến tháng 12, không kể những sự bắt giữ khác cùng với đàn ông trong các cuộc bãi công và các cuộc biểu tình, và cũng không kể những sự bắt giữ khác cùng với các chi bộ cộng sản hoặc với các chi nhánh Quốc dân Đảng, có 74 phụ nữ và con gái bị mật thám bắt giữ.

KHỦNG BỐ TRẮNG

Hy vọng bóp chết phong trào cách mạng trong máu và lửa cùng vũ lực, chủ nghĩa đế quốc Pháp sử dụng khủng bố trắng ở mức cực điểm. Dù rằng chưa đầy đủ, biểu dưới đây có thể cho các đồng chí một ý niệm về sự thống trị bằng khủng bố ở Đông Dương.

<i>Thời điểm</i>	<i>Số nông dân bị giết</i>
Tháng 5	39 (20 bị giết trong cuộc biểu tình ngày 1-5)
Tháng 6	7
Tháng 7	3
Tháng 8	8 (3 bị giết trong cuộc biểu tình ngày 1-8)
Tháng 9	270
Tháng 10	125
Tháng 11	52 (40 bị giết trong lễ kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười)
Tháng 12	145 (115 bị giết trong lễ kỷ niệm khởi nghĩa Quảng Châu)
<i>Tổng cộng</i>	<i>649</i>

Số liệu trên chỉ bao gồm những người bị giết bởi bom và súng bắn trong những cuộc biểu tình. Số người chết do bị thương và bị giết riêng lẻ ở từng làng do lính bắn thì không rõ. Con số nói về các án buộc tù chính trị phải nhận là như sau:

- A. Số người tù bị kết tội đến B hoặc đến B cộng C
- B. Số năm lao động khổ sai hay bị biệt giam
- C. Số năm bị quản thúc cộng đến B

- D. Số người tù bị kết án lao động khổ sai hay chung thân
- E. Số người tù phải lưu đày chung thân
- F. Số người tù phải nhận án tử hình.

<i>Thời điểm</i>	<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>D</i>	<i>E</i>	<i>F</i>
Tháng 5	53	393	-	75	-	57
Tháng 6	120	448	340	5	128	-
Tháng 7	76	499	52	1	-	7
Tháng 8	60	370	196	125	-	12
Tháng 9	126	630	110	-	81	1
Tháng 10	61	91	6-	10	-	
Tháng 11	60	658	51	29	87	6
Tháng 12	140	301	35	1	-	-

Hãy làm tính cộng trong thời gian 8 tháng (từ tháng 5 đến tháng 12) có:

649 nông dân bị giết

83 nhà cách mạng bị tử hình

237 người bị kết án lao động khổ sai chung thân

306 người bị kết án đi đày suốt đời

696 người bị kết án 3.390 năm tù với 790 năm quản thúc.

Tính đến tháng 12, có:

1.359 tù chính trị bị tra tấn ở nhà tù Vinh.

Hà Nội và Thái Bình tinh riêng. Bởi có 59 tỉnh ở Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ, mỗi tỉnh có nhà tù đông nghẹt tù chính trị, do đó có thể nói là ước tính thấp chứ không phải là cao, rằng có 6.000 nhà cách mạng người Đông Dương hiện nay bị giam trong các nhà lao.

Ngoài việc bắt hàng loạt và tàn sát, đốt cháy, phá trụi làng mạc (Khu Liên, Ngọc Sơn, Dương Phố, Bích Hào, Lài

Thạch, Tiên Khuê, v.v.), bọn đế quốc còn dùng những thủ đoạn khủng bố khác như đốt nhà và bỏ thuốc độc. Khi chúng bắt được một nhà cách mạng, chúng đốt nhà anh ta. Nếu anh ta trốn, thì chúng đốt nhà anh ta và bắt giữ tất cả những người trong gia đình. Mới đây, ở tỉnh Nghệ An, đã có dấu hiệu các giếng nước ăn bị bỏ thuốc độc. Vào giữa tháng 12, những người làng Nghiêm Thành bắt được một tên đi bỏ thuốc độc. Họ dẫn nó đến đồn binh Pháp gần đấy. Đến ngày hôm sau, người sĩ quan Pháp ra tuyên bố - với sự ngạc nhiên của quần chúng, nhưng không phải người ta không biết - rằng việc bỏ thuốc độc không có liên quan gì đến chính phủ.

Tình hình Đông Dương là như thế.

Nhiệm vụ cấp thiết của giai cấp vô sản thế giới - đặc biệt là giai cấp vô sản Pháp - là chìa bàn tay hữu nghị anh em và giúp đỡ tới Đông Dương, để chứng tỏ tình đoàn kết thực sự và tích cực của họ, Đông Dương bị áp bức và cách mạng cần điều ấy!

24-1-1931

VÍCTO¹⁾

Lưu tại Viện Hồ Chí Minh.
Bản dịch từ tiếng Anh.

1) Vícto: Nguyễn Ái Quốc (B.T).

THÔNG CÁO CỦA TRUNG ƯƠNG VỀ VIỆC ĐẾ QUỐC PHÁP BUỘC DÂN CÀY RA "ĐẦU THÚ"

Mới đây một đồi chồ đế quốc Pháp và bọn quan làng dùng những thủ đoạn rất dã man ngăn cản không cho dân cày đi làm ăn; một mặt thì chúng nó dùng vũ lực đuổi bắt, vây bọc, đón đường chặn ngõ, một mặt thì lừa gạt hứa điều nọ điều kia, kéo dân cày những chỗ hăng hái nhất ra "đầu thú". Đó là một việc rất nguy hiểm cho quyền lợi của quần chúng và rất hại cho phong trào cách mạng ở Đông Dương. Bởi vậy cho nên Đảng và các đoàn thể tranh đấu của họ thuyên và dân cày phải hết sức cổ động và tuyên truyền, tổ chức tranh đấu rất hăng để chống lại cái chính sách lừa gạt của đế quốc chủ nghĩa Pháp.

CÁCH SUY ĐỘNG¹⁾ QUẦN CHÚNG CHỐNG SỰ ĐẦU THÚ CUỘNG BÁCH

Chống lại cái thủ đoạn cuồng bách đầu thú chỉ có một cách là sự tranh đấu cách mạng, mười người bị cuồng bách phải ra đầu thú mà hàng trăm hàng ngàn người nổi lên thị oai chống khủng bố trắng, chống chính sách cuồng bách đầu thú thì những cuộc đầu thú kia không có ảnh hưởng chút nào

1) Cách suy động: cách huy động (B.T).

đến phong trào tranh đấu của quần chúng được. Sau những cuộc "đầu thú", nếu mà quần chúng cứ nằm yên không rầm rộ phản đối, không thị oai chống đế quốc, địa chủ, quan làng, thì cái ảnh hưởng phá hoại của sự "đầu thú" sẽ rất lớn; nó sẽ át được phong trào cách mạng, làm cho tinh thần hăng hái của quần chúng trụt xuống và có thể phá tan phong trào cách mạng. Bởi vậy bây giờ là lúc có sự đầu thú xảy ra rồi, hết thảy các Đảng bộ, các đoàn thể công nông phải hết sức suy động quần chúng ra tranh đấu cho thiệt hăng hái (đình công, thị oai, mít tinh, v.v.), để phá tan cái ảnh hưởng xấu của sự đầu thú và làm cho phong trào cách mạng thêm sâu, thêm rộng. Đó là cái phương pháp duy nhất để đánh đổ cái chính sách cuồng bách đầu thú của đế quốc chủ nghĩa Pháp. Không thực hành phương pháp ấy cho rất mau, rất rộng, thì cái nguy cơ đầu thú và hết thảy mọi sự kết quả xấu của nó không thể tiêu trừ đi được.

Ở NHỮNG CHỖ ĐÃ XÂY RA VIỆC ĐẦU THÚ

Phải hết sức duy trì lấy cơ sở của Đảng và Nông hội, và khuếch trương rộng ra. Nếu đã bị tan nát hết cả rồi thì cơ quan thương cấp của Đảng và của Nông hội trong địa phương phải lập tức gầy dựng lại. Đồng thời phải cổ động tuyên truyền và giải thích cho thiệt hăng và thiệt rộng để làm cho quần chúng tỉnh ngộ lại, nhận thức rằng đi đầu thú là rất trái với quyền lợi hằng ngày của họ. Muốn đạt mục đích ấy thì phải dựa vào sự áp bức bóc lột hằng ngày và chống sự quấy nhiễu chuyên chế của bọn quan làng mà cổ động tuyên truyền, khuyến khích quần chúng để làm cho tinh thần tranh đấu của họ nổi lên và để dự bị những cuộc tranh đấu tương lai. Trong sự cổ động và tuyên truyền chống

việc đầu thú thì phải đặc biệt chú ý: không nên nhạo báng và sỉ nhục những người đã ra đầu thú, họ cũng là người nghèo khổ bị áp bức bóc lột, chỉ vì quá sợ khùng bố và quá tin những lời hứa của chính phủ nên mới bị lừa gạt, vì không hiểu rõ nên mới đâm đầu vào lưới của đế quốc chủ nghĩa Pháp. Phải đứng vào địa vị họ mà phải tuyên truyền giải thích cho thiệt rõ, để hiểu thì mới có thể làm cho họ giác ngộ và nhận thức những điều sai lầm của họ. Nếu trong địa phương (làng hay tổng) mà những người ra đầu thú chỉ là một số ít thì đồng thời với sự tuyên truyền giải thích lại phải hiệu triệu số đông trong làng ra thị oai hoặc nhóm mít tinh lớn chống sự đầu thú, chống khùng bố trắng, chống đế quốc chủ nghĩa, địa chủ và quan làng, đòi những quyền lợi hàng ngày cho dân cày.

Ở NHỮNG CHỖ SẮP XẨY RA VIỆC ĐẦU THÚ

Việc cổ động tuyên truyền phải làm rất sôi nổi và chuyên cần, truyền đơn và báo giải thích phải phát cho rộng khắp trong quần chúng, tổ chức mít tinh luôn để giải thích và cổ động, phải tổ chức ngay những cuộc thị oai phản đối sự đầu thú. Kéo quần chúng ra cho đông để chống sự đầu thú ở Cao Lãnh, Nghệ - Tĩnh, để ngăn ngừa không cho sự đầu thú xảy ra ở các địa phương mình. Muốn kéo quần chúng ra cho đông thì phải có những điều yêu cầu cho thiết thực, lấy những sự tranh đấu rất kịch liệt và những cách hành động cách mạng như đã nói trên mà vạch rõ cái mặt nạ của đế quốc chủ nghĩa, địa chủ quan làng và hết thảy những bọn cải lương đê huề để huấn luyện quần chúng theo tinh thần tranh đấu và để tỏ ra rằng đầu đế quốc chủ nghĩa dùng những chánh sách gian trá xảo quyết cho mấy đi nữa cũng không thể làm rung

động được lòng cương quyết cách mạng của quần chúng công nông.

Phải đặc biệt chú ý để coi chừng nếu có một số ít người không nghe theo mình mà cứ sấp sửa ra đầu thú thì Đảng bộ và Nông hội trong *địa phương* phải dự bị cho thiệt sẵn sàng kĩ lưỡng để bọn kia ra đầu thú thì cũng ngày ấy, giờ ấy, mình cho ra một số đông gấp sáu gấp mười người đi đầu thú, ra thị oai cùng làng, cùng tổng, diễn thuyết khắp mọi nơi để chống lại. Trong khi thị oai, nên đều kéo nhau ra đón đường để giải thích và ngăn trở, làm cho những người đương đi đầu thú trở bước trở lại với quần chúng thị oai, nếu làm được như thế thì rất tốt. Nếu cuộc thị oai ấy không ra đón giữa đường của những người đi đầu thú thì phải phái một số người khá đông ra đón mà giải thích cho những người đi thú, khuyên bảo họ trở về. Lại phải chú ý dự bị kiểm những người thiệt hăng hái tìm cách tới quận, huyện gì đó, nhè lúc chủ quận, chủ huyện, chủ tỉnh, quan làng đương diễn thuyết lừa dối những người đi đầu thú mà tung hô những khẩu hiệu cách mạng, làm cho thật om sòm náo động để phá hoại cuộc đầu thú và tỏ sự phản đối.

Đó là những cách hành động nhất định phải làm, đều khó khăn nguy hiểm cho mấy mình cũng phải cương quyết gắng sức và nhẫn nại mà thực hành cho được.

Ở NHỮNG CHỖ KHÁC

Cổ động tuyên truyền chống sự cuồng bách đầu thú, chống lại chính sách xảo quyết của đế quốc chủ nghĩa, địa chủ và quan làng là việc phải làm cho thiệt mạnh, phải đem hết những sự nguy hại của việc đầu thú mà giải thích cho quần chúng, mà làm cho họ hiểu sự tranh đấu như đã làm

mấy lâu nay là sự cần kíp phải làm, mà lại phải làm cho thêm hăng, thêm rộn ràng. Nói cho họ hiểu những điều yêu cầu phần ít đã nhờ tranh đấu mà đòi lại được (bỏ thuế đuôi chuột, sửa đổi lệ lấy giấy thuế thân, tăng tiền công cho thợ, thêm tiền lương cho người đi gặt mùa vừa qua) làm cho quần chúng thêm giác ngộ và hiểu sâu rằng chỉ có tranh đấu một ngày một hăng thì mới mưu sự sống được, thì mới đánh đổ khủng bố trắng và cái chế độ hiện thời đi được. Đồng thời phải hiệu triệu quần chúng ra thị oai, nhóm mít tinh luôn để chống sự cưỡng bách đầu thú và khủng bố trắng.

Việc cổ động tuyên truyền và tổ chức những hành động cách mạng để chống sự cưỡng bách đầu thú không phải là làm ở nhà quê mà thôi, ở thành thị, các lò máy, xưởng thợ, công việc ấy lại cần làm một cách nào nhiệt đặc biệt. Vô sản là giai cấp lãnh đạo cho quần chúng lao khổ làm cách mạng trong những cuộc tranh đấu hằng ngày chống đế quốc chủ nghĩa, nếu vô sản không ra mà làm đầu cho quần chúng lao khổ, mà kịch liệt tranh đấu chống hết thảy mọi sự áp bức, hết thảy những chánh sách xảo quyết của đế quốc chủ nghĩa, thì quyền lãnh đạo trong cuộc cách mạng tương lai sẽ thoát ra ngoài tay vô sản giai cấp, và nếu mà vậy thì cách mạng không thể nào thắng lợi được. Bởi vậy nên các chi bộ sản nghiệp và Công hội phải đặc biệt chú ý về việc này và phải suy động quần chúng vô sản ra tranh đấu chống việc cưỡng bách đầu thú để làm cho phong trào cách mạng thêm vững vàng, quyền lãnh đạo của vô sản thêm kiên cố. Phải dự bị trước, hễ có dịp nông dân thị oai hoặc khai Đại hội chống sự đầu thú thì chi bộ sản nghiệp phải tìm cách phái đại biểu tới liên lạc với dân cày mà giải thích mọi việc.

Hiện thời là lúc khủng bố rất dữ, nói chuyện quần chúng ra thị oai thì phần nhiều người nói trước rằng: "rất khó", "không làm nổi", "quan làng nó có những súng ống, quần chúng khiếp sợ". Đó là một cái xu hướng thụt lùi, viện cớ mà tránh tranh đấu, trong Đảng và trong các đoàn thể cách mạng của công nông. Cái hại của cái xu hướng ấy cũng chẳng khác gì cái lưu hại của sự đầu thú trong quần chúng. Bởi vậy Đảng phải kịch liệt đánh đổ cái xu hướng thụt lùi ấy cho trốc gốc, dứt rẽ. Khủng bố là một chuyện mà chúng ta đã nhận thức trước rồi, nó sẽ còn dữ dội, độc ác hơn nữa. Nếu ta không tranh đấu hăng lên để tiêu diệt cái chế độ có khủng bố trắng đi thì nói chuyện làm cách mạng sao được. Khủng bố hiện nay rất dữ dội, đó là một việc hiển nhiên rồi, khủng bố chừng nào thì những sự hành động cách mạng của chúng ta khó khăn chừng ấy, đó là một việc chúng ta phải nhận thức, nhưng khó khăn thì có phải làm hay không? Làm cách mạng để đánh đổ một cái chế độ đã có sẵn trăm ngàn năm nay và để gây lên một cái chế độ mới, công việc ấy không phải là dễ, nhưng mục đích cuối cùng của chúng ta đã rất rõ rệt, rất hợp với sự nhu yếu và sự sinh hoạt của quần chúng thì dầu khó khăn nguy hiểm đi mấy cũng cứ phải cương quyết nhẫn耐 và chuyên cần mà làm cho đạt mục đích. Đó là một điều đặc điểm của một Đảng Bônsôvich, một điều kiện thắng lợi của vô sản giai cấp. Mới sắp có một việc khó khăn mà đã tỏ ý khiếp sợ, rụt rè, cản động không quả quyết, vậy tức là đã bắt đầu thụt lùi rồi đó. Điều ấy chúng ta rất cần phải ghi lấy để tìm phương pháp mà tiêu diệt cái xu hướng thụt lùi ấy đi. Hiện nay cuộc tranh đấu nào cũng có tính chất kịch liệt cả, mỗi cuộc mít tinh nhỏ nhoi cũng phải đổ máu. Những sự hành động cách mạng của công nông (bãi

công, thị oai, biểu tình, diễn thuyết, v.v.) cần phải có tự vệ công nông để phòng, bênh vực mới hoàn toàn được. Bởi vậy việc tổ chức đội tự vệ của công nhân và nông dân là một việc rất cần kíp. Không có Đội ấy thì không hành động được. Thí dụ như chung quanh Sài Gòn trong mấy tháng nay, nếu không có một vài đội công nhân tự vệ thì thợ thuyền không thể hành động được. Cuộc diễn thuyết ở Nhà Bè mà được hoàn toàn, làm cho bảy, tám trăm thợ bỏ việc ra về là nhờ có công nhân tự vệ ở Nhà Bè đánh lỗ đâu thẳng cảnh sát, vất khẩu súng của nó đi, làm cho nó phải thả người diễn thuyết ra, nói xong mọi chuyện rồi mới giải tán.

Ở Phú Mỹ (Hàng dâu) cũng vậy, có đội tự vệ ngăn ngừa tụi chó săn thì cuộc mít tinh mới được hoàn toàn. Ở Nhà Bè, các đoàn thể nông dân phải noi theo gương ấy tổ chức ra các đội nông dân tự vệ săn sàng để bênh vực cho quần chúng, hễ quan làng hoặc binh lính tới bắt thì tự vệ phải lập tức xông tới lột khí giới của chúng đi và giữ chúng nó lại, không để cho chúng nó chạy về kêu thêm người, lấy thêm súng để ra đòn áp, v.v.. Những chuyện xung đột kịch liệt trong những lúc như vậy là một sự không tránh khỏi, dầu có đánh tụi nó đổ máu, chết người nhiều mấy đi nữa cũng không phải là một việc bạo động. Bọn chó săn đi bắt anh em mình mà mình lại sợ không dũng đến thân thể của chúng nó, thì mình sẽ hoá ra chủ nghĩa bất bạo động của Găngđi (Gandhi). Việc dùng vũ lực để giữ lấy sức mạnh của quần chúng là một việc rất tự nhiên, không tránh khỏi được. Không làm việc tự vệ cho kịch liệt mà lại âm mưu ám sát thằng nọ, thằng kia, đó là một việc sai lầm rất cần phải tránh.

Nói tóm lại là từ rày sắp tới mỗi sự hành động cách mạng đều bắt buộc phải có đội tự vệ để bênh vực, chính đó là phương pháp để thoát khỏi những sự khó khăn, để đánh đổ khủng bố.

Các cấp Đảng bộ về công Nông hội phải thảo luận kế hoạch tuyên truyền tổ chức tranh đấu cho thiết kỹ lưỡng, đích xác để thực hành việc phản đối đế quốc chủ nghĩa cưỡng bách đầu thú và khủng bố trắng.

Ngày 25 tháng 1 năm 1931
TRUNG ƯƠNG THƯỜNG VỤ

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

XỨ UỶ BẮC KỲ*

1. Các đồng chí đã báo cho chúng tôi tình hình phức tạp của Bắc Kỳ và các đồng chí đã yêu cầu chúng tôi chuyển đổi đồng chí Thường vụ Trung ương ở đây, với cái cớ là đồng chí Giáp¹⁾ không thể cảng đáng nhiệm vụ.

Chúng tôi không thể chấp nhận đề nghị của các đồng chí, vì đó không phải là cách để cứu chữa cuộc khủng hoảng hiện nay của Bắc Kỳ. Chúng tôi phải phụ trách ở đây các công việc của toàn Đảng, nhất là vì đây là lúc mà việc cải tổ nội bộ đang được đặt ra. Nếu chúng tôi đóng tại Bắc Kỳ, không những chúng tôi sẽ không có tất cả những điều kiện mong muốn để hoạt động, mà chúng tôi sẽ có nguy cơ bị một thất bại lớn mà sẽ không chỉ các anh mới phải gánh chịu hậu quả. Tại Bắc Kỳ là nơi đã khó tìm được hai hoặc ba cơ quan cho Xứ uỷ, chúng tôi tự hỏi phải làm cách nào để tìm được năm hoặc sáu cơ quan nữa cho Trung ương. Không nên để lãnh đạo mỗi một Bắc Kỳ, mà phải hy sinh Thường vụ Trung ương là cơ quan lãnh đạo của cả nước. Hơn nữa, một khi ở Bắc Kỳ, Thường vụ Trung ương sẽ chỉ có thể giúp đỡ Xứ uỷ

* Thư của Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương gửi Xứ uỷ Bắc Kỳ, ngày 26-1-1931 (B.T).

1) Giáp: đồng chí Trần Văn Lan (B.T).

trong một số việc chứ không thay thế được nó hoàn toàn. Còn nói rằng, vì lý do tình hình Bắc Kỳ nguy kịch, nên Thường vụ Trung ương phải đóng đó, thì đó không phải là một lý do có thể chấp nhận được, vì lẽ Xứ bộ nào lại không đòi hỏi Trung ương đóng ở bên cạnh. Hiện nay, khắp nơi có khủng hoảng, cuộc khủng hoảng gây nên không phải vì những vụ bắt bớ các cơ quan và các thành viên, mà là bởi những mưu toan của toàn bộ những người lãnh đạo. Các đồng chí qua đó cần hiểu rằng một sự lãnh đạo duy nhất là điều cần thiết trước tiên, và cách thức thực hiện sự lãnh đạo duy nhất ấy phải được sự quan tâm lớn nhất của chúng tôi.

Điều kiện căn bản mà trụ sở của Trung ương phải thoả mãn là phải cho phép nó hoạt động (vì thế mà đôi lúc nó có thể chuyển cả ra nước ngoài). Trung ương có thể đóng hoặc ở Hà Nội, Hải Phòng hay Sài Gòn, tùy theo trường hợp. Chính trong những điều kiện như thế mà Xứ uỷ đã buộc phải di chuyển đến Hải Phòng.

Trung tâm sau cùng này không thoả mãn những điều kiện cần thiết, Trung ương không thể tối đóng ở đây được. Hơn nữa, vấn đề này không thể giải quyết lúc này. Thường vụ Trung ương như vậy là còn phải ở lại đây ít lâu, và việc di chuyển tới Hải Phòng hiện tại không thể đặt ra. Các đồng chí đừng tưởng rằng Trung ương chăm lo đặc biệt hơn đến các công việc của trung tâm là nơi Trung ương có trụ sở và xem nhẹ công việc của các miền khác. Chứng minh là hiện nay chúng tôi đang tích cực chăm lo các sự việc của Bắc Kỳ. Chúng tôi sẽ thường viết thư cho các anh về vấn đề này để xin các anh những tư liệu cần thiết. Nếu các anh muốn chúng tôi giúp đỡ có hiệu quả, hãy thường cho chúng tôi biết rõ các công việc của các anh.

Đồng chí Giáp có khá nhiều kinh nghiệm trong các công việc để giúp đỡ các anh hằng ngày. Khi có những khó khăn, chúng tôi sẽ cố gắng giúp các anh một tay. Các anh phải đặc biệt cẩn cứ vào các nghị quyết của Trung ương và bức thư cho ý kiến của Quốc tế Cộng sản để hoàn thành nhiệm vụ. Các anh phần nàn là mình không có kinh nghiệm, nhưng các anh biết là phần lớn các đảng viên cũng ở trong hoàn cảnh như các anh. Hơn nữa, kinh nghiệm chỉ thu được qua thực tiễn. Không gì nguy hiểm hơn đối với một cơ quan lãnh đạo là chán nản và mất tự tin khi gặp tình hình khó khăn.

Những tư liệu để căn cứ vào đó mà làm việc, ở đâu ra. Từ các nghị quyết của Trung ương, thư cho ý kiến của Quốc tế Cộng sản, những bài đăng trên Tạp chí *Cộng sản* (ít lâu nữa sẽ ra mắt), những quyết định của Đại hội lần thứ 5 Quốc tế Đỏ⁴, những quyết định của Đại hội toàn thể lần thứ 6 của Quốc tế Cộng sản.

Nếu các anh muốn đưa Bắc Kỳ ra khỏi cuộc khủng hoảng hiện tại và đưa nó vào một thời kỳ hưng thịnh, các anh không nên làm việc gấp đâu hay đấy, mà phải nhầm vào những điểm yếu nhất, tức là trước hết phải tiến hành việc tổ chức lại nội bộ Đảng. Muốn vậy, các anh cần phải:

1- Tổ chức một cách nghiêm chỉnh Xứ uỷ. Trong trường hợp các anh không thể họp được một hội nghị toàn thể của Xứ, thì các anh cần làm sao để Xứ uỷ có thể được các tỉnh uỷ và các thành uỷ quan trọng nhất trong nước công nhận. Vậy các anh cần triệu tập các đại biểu của 3 hoặc 4 trung tâm như Hải Phòng, Nam Định, Phủ Lý, HonGay¹⁾. Đồng chí Giáp và các đồng chí khác quyết định vấn đề này. Chúng tôi

1) HonGay: Hòn Gai (B.T).

đồng ý với các anh để giới thiệu với Hội nghị của Xứ, các đồng chí T.D, C, TH, Trung¹⁾, v.v.. Hội nghị sẽ chọn ra trong họ những uỷ viên của Xứ uỷ. Điều cốt yếu là tất cả các tỉnh uỷ có sự tin tưởng vào Xứ uỷ mới. Việc tổ chức Xứ uỷ là việc quan trọng hàng đầu cần thực hiện ngay.

2- Mặt khác, cần in lại ngay các quyết định của Trung ương đã được gửi cho các anh vừa rồi (hãy đốt tất cả các bản cũ đi), để phát cho các đồng chí các chi bộ. Các anh cũng cần thảo luận các vấn đề khác nhau và chỉ rõ cách thức để thông báo cho các tỉnh uỷ và chi bộ. Đó là những vấn đề mà các báo đã bàn tới khá thường xuyên.

Việc này phải được hoàn thành không chậm trễ. Không nên vì bất cứ lý do gì gác việc đó lại sau. Nếu các anh gặp khó khăn, hãy cho chúng tôi biết ngay, để chúng tôi có thể giúp đỡ các anh trong điều kiện cho phép. Công việc đã quá chậm trễ. Đảng phải nhanh chóng cố gắng để họp một hội nghị toàn thể.

3- Về việc chỉ định Đặc uỷ HonGay, trước hết phải nghiên cứu các quyết định của Trung ương liên quan đến vấn đề tuyên truyền công nhân và nông dân.

Ở Bắc Kỳ, mặc dù những người mới được kết nạp là khá đông và có năng lực, song số người xin nghỉ việc không phải là không nhiều. Nếu các Công hội không phát đạt, chính là vì ta đã để ra cho những người mới gia nhập, những điều kiện giống như với đảng viên của Đảng và buộc họ phải hoạt động và tranh đấu một cách mệt mỏi.

Để khắc phục tình trạng này, trước hết sẽ phải huấn luyện chính trị tốt cho các thành viên của Công hội và tập

1) T.D,C,TH, Trung: chưa xác định rõ là ai (B.T).

cho họ tranh đấu có ý thức. Điều đó có nghĩa là phải kết nạp các công nhân để rèn luyện cho họ trong tranh đấu và không đòi hỏi khi kết nạp họ vào Công hội phải có một tinh thần cách mạng.

4- Về việc tuyên truyền nông dân, Bắc Kỳ là nơi chậm trễ nhất. Các Tỉnh uỷ Thái Bình và Phủ Lý không hoạt động nghiêm chỉnh và đều như là thám đây đầu óc tiểu tư sản. Ở đây nữa, cần triệu tập một hội nghị của Tỉnh uỷ có đại biểu các huyện quan trọng nhất để tiến hành một cuộc bầu cử mới các đại biểu. Ngoài ra phải công bố khẩu hiệu về ruộng đất với bần nông và trung nông. Trong cuộc đấu tranh chống lại áp bức và thuế má, đoàn kết tất cả thợ thuyền và dân cày (bần nông, phú nông, công nhân nông nghiệp, thợ thủ công, v.v.) với điều kiện là sự lãnh đạo phải giao cho những người trên đây. Ở Hà Đông và một số nơi khác phải thâm nhập vào Nông hội của Q.D.Đ (Quốc dân Đảng) để phổ biến khẩu hiệu trên và phê bình Q.D.Đ đã không bảo vệ quyền lợi cho dân cày, để quần chúng không đi theo các lãnh tụ Q.D.Đ và kéo họ vào cuộc tranh đấu hằng ngày.

5- Các anh nói rằng đã tìm được các phương pháp hoạt động tại Bắc Ninh và những nơi khác, đó là một thành công cần triệt để khai thác để mở rộng trường tranh đấu ra ngoài địa giới Nam Định, Phủ Lý, Hải Phòng, T.B¹⁾.

6- Để lãnh đạo cuộc đấu tranh, trước hết hãy tổ chức một đội bảo vệ thợ thuyền và dân cày. Không nên xem là tàn bạo việc những tên lính hoặc quan lại bị đánh đập hay bị chết vì những trận đòn, trong quá trình phải tự vệ. Trong nhiều nơi, người ta lẩn lộn sự tàn bạo với những cuộc đấu tranh mãnh liệt. Việc tự vệ là một vấn đề quan trọng hàng đầu, cần phải

1) T.B: Thái Bình (B.T).

tổ chức và tuyên truyền ủng hộ việc này để cổ vũ quần chúng tranh đấu.

7- Trả lời những câu hỏi của Xứ uỷ:

a) Khẩu hiệu "thủ tiêu những kẻ cho vay nặng lãi thuộc giai cấp tư sản nông thôn" không có, mặc dù Đảng bao giờ cũng chống chế độ cho vay nặng lãi. Chính phủ vô sản sẽ cấm việc cho vay với lãi suất cao hơn lãi suất hợp pháp. Vì phải đánh đổ việc cho vay nặng lãi như mọi loại bóc lột khác.

b) Những ranh giới phân biệt giữa phú nông và địa chủ đã được chỉ rõ trong các văn kiện của Trung ương. Phải nắm vững những điểm này và không được căn cứ trên diện tích đất đai mà họ có để phân biệt. Thực vậy địa chủ là những phong kiến không tham gia sản xuất; họ chỉ đưa ruộng đất phát canh, thu tô.

Phú nông thì họ thực tế tham gia sản xuất; họ thuê người làm để (...)¹⁾ và như vậy bóc lột công nhân nông nghiệp. Vậy họ là những nhà tư bản nông thôn.

c) Về việc tổ chức những cuộc điều tra, chỉ có được xem xét sau hội nghị toàn thể.

d) Đại hội toàn thể lần thứ 7 của Quốc tế Cộng sản chưa họp, nhưng sắp họp. Chúng ta cần khẩn trương chuẩn bị để họp hội nghị toàn thể của Đảng.

e) Chúng tôi đã gửi cho các anh những quyết định của Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế Cộng hội Đỏ. Hiện nay chúng tôi không có những văn kiện khác để gửi các anh.

f) Chúng tôi không thể nói tóm tắt tình hình thế giới với các anh. Tình hình thế giới sẽ được trình bày tỉ mỉ trong báo chí. Còn tình hình của Đảng thì đây sẽ là vấn đề được đề cập trong một báo cáo của Trung ương.

1) (...): bị mất chữ (B.T).

g) Để có một ý niệm về phong trào cách mạng ở Trung Kỳ, chỉ cần đọc tờ báo *Tin tranh đấu* (tin tức về cuộc tranh đấu) là đủ.

*
* *

1. Không chỉ đ.c G¹⁾ cần viết thư luôn cho chúng tôi, mà Xứ uỷ cũng cần viết trực tiếp cho chúng tôi. Vẫn dùng địa chỉ cũ "Thuc, công chính Sài Gòn", trong khi chờ có một địa chỉ mới mà chúng tôi sẽ gửi cho các anh.

2. Chúng tôi đã nhận được khoản tiền (mà các anh gửi chúng tôi). Chỉ có 580 \$ chứ không phải 600\$ như viết trong thư của các anh. Cần yêu cầu Zt²⁾ có những giải thích về vấn đề này. Từ nay, không nên tiếp tục làm như Zt của Hải Phòng, tức là không bỏ tiền vào một phong bì ngoài có ghi chữ "rất quan trọng", vì thư rất có nguy cơ bị mất. Tức là thư bị người mang thư vứt đi, khi anh ta thấy mình bị đe dọa. Hơn nữa, vì là một đồng chí, nên rất có thể trao tiền kiểu tay trao tay. Hôm trước, khi tới đây, anh ấy không muốn trao thư cho Zt, lấy cớ vì không biết thư đựng cái gì. Anh ta yêu cầu thư phải bóc ra trước mặt mình. Anh ta giận dỗi - và nói rằng người ta không tin gì anh ta. Vì thế, lần sau, cứ đưa tiền tận tay anh ấy.

3. Các sinh viên chưa thể xuất phát từ đây. Zt của H.K (Hong Kong) không nghiêm túc. Hãy cho chúng tôi biết rõ về đường biển ở đó; nếu có thể cho sinh viên đi theo đường ấy, chúng tôi sẽ gửi họ cho các anh để các anh giải quyết. Có một

1) G: có thể là Giáp: đồng chí Trần Văn Lan (*B.T.*).

2) Zt: giao thông (*B.T.*).

người từ Đông Huy tới nói với chúng tôi rằng đường ấy còn chưa dùng được.

Thư số 6 ngày 26-1-1931

THG VU¹⁾

Trả lời cho Ủy ban tuyên truyền ở Bắc Kỳ

1. Về chủ nghĩa tư bản Đông Dương.
- 3²⁾. Về cuộc khủng hoảng kinh tế.
4. Về những khẩu hiệu chính trị.
5. Về Ban ở trong nước.
6. Đảng còn chưa đặt chương trình nhóm 5 đoàn thanh niên.
7. Về các quy tắc tuyển chọn, tuyên truyền thể thao, vệ sinh, v.v., việc gửi một đại biểu tới Hội nghị toàn thể của Q.T, việc tổ chức đảng đoàn, tuyên truyền công nhân, tuyên truyền nông dân, tuyên truyền trong binh sĩ, các khẩu hiệu. Hãy triệu tập các hội nghị nông dân, nếu các anh thấy có lợi.

Về các kiến nghị

Những quyết định của Đại hội lần thứ 5 của Quốc tế Công hội Đỏ sẽ được gửi tới các anh.

Những quyết định của thanh niên (T.N) không có ở đây.

THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG

Các đồng chí chuyển cho Trung Kỳ lá thư T. K

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Nga.

1) THG VU: Thường vụ (*B.T.*).

2) Trong tài liệu không có mục 2 (*B.T.*).

BÁO CÁO GỬI BAN PHƯƠNG ĐÔNG *

Số 1. Tin tức đấu tranh ở Trung Kỳ

Ngày 11-12-1930, ở các huyện Anh Sơn, Thanh Chương và Nam Đàn, hơn 10.000 nông dân, nam nữ và trẻ em đã tổ chức những cuộc biểu tình kỷ niệm Quảng Châu bạo động: họ kéo cờ đỏ đi biểu tình và rải truyền đơn.

Ngày 12-12-1930, lính Tây đến làng Đạo Ngạn bắt nhân dân; không bắt được ai, chúng bèn hãm hiếp một chị phụ nữ. Chị em các vùng lân cận và nông dân kéo đến cứu chị. Bọn chúng dùng súng bắn chết hai người đàn ông. Ngày hôm sau, một đoàn 400 nông dân kéo cờ đỏ đi đầu đã đi đưa đám hai người hy sinh.

Số 2. Ở Nhà máy xi măng Hải Phòng

Ba mươi công nhân bị đuổi. Bốn trăm người khác cũng bị dọa thải hồi. Các báo đưa tin 3.000 công nhân Nhà máy xi măng đã bãi công và đấu tranh:

- a) Đòi cho những anh em bị đuổi được trở lại làm việc;
- b) Phản đối bớt lương;
- c) Phản đối việc đóng cửa nhà máy, họ đòi trả ba tháng lương.

* Báo cáo của Nguyễn Ái Quốc gửi Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản, ngày 8-2-1931 (B.T).

Số 3. Chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương gửi các xứ ủy

1. Đảng nhấn mạnh đến việc củng cố các Xứ ủy, Tỉnh ủy và Đặc ủy bằng cách tiến hành bầu cử. Thực hiện đúng nguyên tắc bầu cử vẫn tốt hơn là chỉ định cán bộ bổ sung. Đảng cũng nhắc nhở đến việc tổ chức các ban chuyên môn do các cấp uỷ lãnh đạo. Những Ban hành động phải được thành lập ngay; ít nhất là phải có một Ban tuyên truyền, một Ban công vận, một Ban nông vận và một Ban ấn loát.

2. Phải tuyên truyền về vấn đề thay đổi tên Đảng. Mỗi đảng viên và mỗi chi bộ Đảng đều phải nghiêm chỉnh thảo luận những án nghị quyết của Trung ương, bước đầu để tiến tới Đại hội toàn Đảng. Trung ương sắp xuất bản một tờ báo đặc biệt đặt tên là "C".

3. Các cấp uỷ phải xúc tiến việc thi hành các nghị quyết của Đảng. Đại biểu các Ban công vận phải họp lại nghiên cứu để tiến hành có kết quả việc tổ chức Công hội ở ngay địa phương mình - xứ, tỉnh, v.v.. Việc tổ chức các đại hội không nên để cho đảng viên và hội viên Công hội biết, chỉ nên tin khi nào đại hội đã chuẩn bị tổ chức xong.

4. Các cuộc hội nghị đó phải được chuẩn bị chu đáo. Vấn đề tổ chức đại hội phải bàn bạc kỹ trong mỗi tổ chức Công hội. Mỗi Công hội phải nghiên cứu tường tận tình hình công nhân để đặt trước những nguyện vọng chủ yếu. Báo chí cũng phải tranh luận về các đại hội. Việc tổ chức mít tinh cũng phải nghiên cứu kỹ.

Việc kết nạp hội viên mới vào Công hội.

1. Tất nhiên là tất cả những gì có liên quan đến Công hội đều phải có tính chất cách mạng, nên chỉ có những công nhân hiểu rõ cách mạng vô sản và cách mạng cộng sản chủ

nghĩa mới được kết nạp vào Công hội. Nhưng công nhân nào đã thấy rõ sự cần thiết phải có một tổ chức để bênh vực quyền lợi của mình cũng có thể vào Công hội, mặc dầu người đó chưa có thể hiểu gì về các vấn đề khác. Công hội và đấu tranh sẽ giáo dục cho họ.

2. Nếu có hội viên ít hoạt động hoặc tỏ ý dè dặt trong đấu tranh thì cũng không nên loại họ ra ngoài hội. Tinh thần cách mạng là điều kiện duy nhất để một Công hội có thể gia nhập Tổng hội. Nhưng chúng ta cũng không thể vì vậy mà kết luận rằng mỗi công nhân vào hội đã là người cách mạng rồi.

Có những công nhân đấu tranh chỉ vì quyền lợi trước mắt chứ chưa hiểu cách mạng. Nhưng vì Công hội là một tổ chức có một đội tiên phong và có đường lối chính trị nên Công hội là một tổ chức cách mạng.

Công hội phải tham gia Mặt trận phản đế như một hội viên tập thể. Có nhiều người tưởng gia nhập Mặt trận, Công hội sẽ mất độc lập tính. Công hội vẫn độc lập và tiếp tục tiến hành những công việc của mình. Nếu Công hội có gia nhập Mặt trận thì chỉ để tham gia cuộc đấu tranh chung chống đế quốc chủ nghĩa mà thôi.

3. Yêu cầu các đồng chí hỏi người thông tin viên của các đồng chí lấy những tin số 1 và 2 đã gửi cho các đồng chí một tuần nay - bài của V.

Đại biểu đã dự Đại hội Quốc tế Công hội Đỏ lần thứ V về cho chúng tôi biết rằng: Một ủy viên Quốc tế Cộng sản nói không nên tổ chức Nông hội lên đến Tổng Nông hội toàn quốc.

Vấn đề này đang làm cho các đồng chí của chúng tôi lúng túng, các đồng chí ấy hỏi phải làm như thế nào. Tôi đã

trả lời họ cứ tiếp tục tổ chức Tổng Nông hội toàn quốc, vì lý do:

a) Khi nào các đồng chí đến đây các đồng chí mới thấy lợi ích của tổ chức đó.

b) Trong báo cáo, đại biểu cho biết rằng, trước kia, ở Trung Quốc, đã có những hội tương tự bao gồm địa chủ và phú nông. Thực tế lại không phải như vậy: Các thành phần ấy đã bị gạt ra, nhưng nếu không có Tổng hội toàn quốc thì làm sao mà tập hợp chỉ đạo mọi hoạt động đấu tranh được?

Các đồng chí có đồng ý với tôi không?

8-2-1931

Lưu tại Viện Lịch sử Đảng.

NGHỆ - TĨNH ĐỎ*

Hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh ở cách 360 kilômét về phía bắc thành phố Huế, kinh đô nước An Nam (nơi tên vua "bù nhìn" thiết lập triều đình) và cách 326 kilômét về phía nam Hà Nội, thủ phủ xứ Đông Dương thuộc đế quốc Pháp. Tỉnh Nghệ An có ba phủ, sáu huyện với số dân 614.000 người ở 942 làng. Tỉnh Hà Tĩnh có hai phủ, sáu huyện, 601 làng, với số dân 405.000 người. Trong số 500.000 người đàn ông của cả hai tỉnh, thì 120.000 người phải đóng thuế thân 2đ20 mỗi năm một đầu người.

Hà Tĩnh không có công nghiệp, Vinh là thành phố chính của Nghệ An. Ở Vinh có một nhà ga xe lửa lớn, một nhà máy điện nước, một nhà máy diêm, năm nhà máy cưa, hai xưởng sửa chữa ôtô và một vài xưởng nhỏ, tất cả dùng 4.000 công nhân.

Ngoài số công nhân đó và một số như vậy quan lại, chủ đồn điền và người buôn bán..., nhân dân hai tỉnh đều là bần và trung nông (hơn 1 triệu).

Địa thế hai tỉnh nhiều rừng núi, đất dai cằn cỗi, nông giang chẳng có, ở đây thường xảy ra lụt, bão, do đó nhân dân đói khát và no ăn chốn ở rất khổ sở. Sưu thuế nặng nề và

* Tài liệu của Nguyễn Ái Quốc viết về Nghệ - Tĩnh, ngày 19-2-1931 (B.T).

nạn áp bức xã hội và chính trị làm cho cảnh ngộ của họ càng cùng cực hơn.

Nhân dân Nghệ - Tĩnh nổi tiếng cứng đầu. Trong thời kỳ Pháp xâm lược cũng như trong các phong trào cách mạng quốc gia (1905-1925) Nghệ - Tĩnh đã nổi tiếng. Trong cuộc đấu tranh hiện nay, công nhân và nông dân Nghệ - Tĩnh vẫn giữ vững truyền thống cách mạng của mình.

Từ tháng 5 đến tháng 12, công nhân Nghệ An (Vinh) đã tám lần bãi công và biểu tình có 2.500 người tham gia. Cũng trong thời gian đó, 137 cuộc biểu tình đã nổ ra bao gồm tất cả 300.000 nông dân.

Thiệt hại: 625 nông dân bị máy bay ném bom và súng máy giết chết, 8 làng bị triệt hạ, hơn 1.000 chiến sĩ bị bắt giam, hàng trăm người bị đem đi đày.

Ở cả hai tỉnh, hơn 60.000 nông dân (đàn ông, đàn bà và thanh niên) đã được tổ chức vào Hội.

Nghệ - Tĩnh thật xứng đáng với danh hiệu "đỏ"!

II¹⁾

Từ ngày 26-12 đến ngày 19-1, có hai cuộc lễ lớn ở gần Vinh: một cuộc lễ "đỏ" và một cuộc lễ "vàng".

Cuộc lễ thứ nhất được tổ chức ở làng Lộc Đa, cách Vinh 2 kilômét, 4.000 công nhân thành phố Vinh và nông dân Hưng Nguyên, Nghi Lộc đã đến dự để làm lễ truy điệu những chiến sĩ bị hy sinh trong ngày 11-2, nhân dịp kỷ niệm Công xã Quảng Châu.

Một lá cờ búa liềm được căng ra trên bàn thờ đầy

1) Trong tài liệu không có mục I (B.T).

hương hoa, xung quanh cắm 100 lá cờ đỏ và một dây 200 ngọn đèn đỏ. Mười giờ đêm, khi mọi người đã đến đông đủ, hai đoàn xe đẹp được bố trí đi tuần tra trên các ngả đường về Vinh và Bến Thuỷ mà từ các ngả đó lính Pháp có thể kéo đến, còn một đoàn khác vây quanh quần chúng và hát bài *Quốc tế ca*. Lệnh "mặc niệm" bỗng nhiên được đưa ra. Người chủ trì buổi lễ lên đọc điều văn. Sau đó, đại biểu Công hội, Nông hội và đại biểu các làng lên nói chuyện.

Một đại biểu đề nghị: ngày hôm sau, tất cả các chợ ở Hưng Nguyên và Nghi Lộc đều bãi thi.

Đề nghị đó được mọi người nhiệt liệt hưởng ứng. Ngày hôm sau, đúng như lời cam kết, tất cả các chợ đều vắng tanh.

Trong lúc buổi lễ đang tiến hành, anh em công nhân cắt điện làm cho cả thành phố Vinh - Bến Thuỷ bị chìm ngập 10 phút trong đêm tối.

III

Bom đạn, súng máy, đốt nhà, đồn binh (28 đồn mới được dựng lên ở riêng Nghệ An), tuyên truyền của chính phủ, báo chí... đều bất lực không dập tắt nổi phong trào cách mạng của Nghệ - Tĩnh. Vì thế bọn đế quốc Pháp đã nghĩ ra một thủ đoạn mới: tổ chức những cuộc biểu tình phản cách mạng và bắt buộc nhân dân thành phố tham gia.

Ngày 19-1, nhân dân 24 khu phố bị lôi ra đường, từng tốp một bước theo nhịp trống, mang 5 lá cờ vàng có ba sắc đê lên góc. Cờ vàng là quốc kỳ của Vương quốc An Nam. Những đoàn người "quy thuận" (bọn Pháp đặt cho họ cái tên này mặc dầu những người An Nam đáng thương đó chưa khi nào chiến đấu) bị dẫn đến hoàng cung (nơi bọn quan lại thường

đến đó bái vọng nhà vua, mặc dầu ông ta không bao giờ đến đó). Họ được viên tổng đốc bận lễ phục đón tiếp. Quan lớn nói với họ như thế này: "Bây giờ nhân dân thành phố đã xin tạ lỗi quy thuận Chính phủ Nam triều và Chính phủ Pháp thì phải lo giữ gìn trật tự, an ninh trong thành phố. Các người đừng nghe những lời tuyên truyền bậy bạ và đừng phạm những điều đáng chê trách" (tên tổng đốc muốn nói đến cách mạng đấy, nhưng nó không dám dùng những tính từ quá chua cay, mỗi khi nói đến cách mạng trước nhân dân). Tên tổng đốc bảo mọi người lạy ba lạy trước ảnh vua để tỏ lòng trung với vua. Rồi nó dẫn nhân dân đến trước toà sứ và cũng buộc phải lạy ba lần để tỏ lòng trung thành với đế quốc Pháp.

Bọn đế quốc và phong kiến Nam triều xem cuộc biểu tình tỏ lòng trung thành đó là một thành công lớn của chúng và hôm sau tin này được đăng đầy trên báo chí.

Chúng định tiếp tục tổ chức những cuộc biểu tình như vậy ở Nghệ - Tĩnh. Nhưng ở các thôn xã có nông dân cách mạng thì khó mà tổ chức được như ở thành phố nơi mà chúng chỉ tập hợp được một số người ngô nghêch mà thôi.

Ngày 19 tháng 2 năm 1931

V.¹⁾

Lưu tại Viện Hồ Chí Minh.
Bản dịch từ tiếng Anh.

1) V.: Vícto, Nguyễn Ái Quốc (B.T).

KHỦNG BỐ TRẮNG Ở ĐÔNG DƯƠNG*

Tháng 1 có:

- 187 tù chính trị ở các nhà lao tỉnh Thái Bình.
- 201 (97 đảng viên Quốc dân Đảng và 104 đảng viên cộng sản) ở các nhà lao Hà Nội.
- 70 (đều là đảng viên cộng sản) ở Thanh Hoá.
- 400 (đều là đảng viên cộng sản) ở Quảng Nam.
- 900 (đảng viên cộng sản và nông dân) ở Nghệ An.

Đó là những con số chúng tôi nắm chắc, còn ở 54 tỉnh khác, chúng tôi chưa có tài liệu gì, nhưng chúng tôi biết ở mỗi tỉnh các nhà lao đều chất ních. Trong cùng một khoảng thời gian ấy:

- 414 tù chính trị bị đem đi đày, trong số đó có các cụ già 67 tuổi, các trẻ em trai và gái mới 15 tuổi, 44 tù chính trị bao gồm học sinh từ 15 đến 16 tuổi, bị án tổng số bằng 219 năm khổ sai và một án khổ sai chung thân.

Án do nhiều toà án khác nhau xử, 201 tù chính trị Hà Nội do một toà án đặc biệt xử, chúng tôi chưa biết bản tuyên án. Ngày 27-1 toà án Nam Định đã tuyên các án sau đây:

- 10 án biệt xứ.
- 4 án 20 năm tù.

* Tài liệu của Nguyễn Ái Quốc viết về khủng bố trắng ở Đông Dương, ngày 19-2-1931 (B.T).

- 6 án 10 năm tù.
- 1 án 4 năm tù.
- 1 án 2 năm tù.

Hai mươi hai nạn nhân này của chủ nghĩa đế quốc Pháp đều là những sinh viên trẻ tuổi bị cáo đã tổ chức một đoàn thể cách mạng của sinh viên.

- Sau đó, toà án thượng thẩm đã tuyên xử:
- 2 án biệt xứ.
 - 6 án 20 năm khổ sai.

Tám người bị cáo này là đảng viên Đảng Cộng sản. Ngày 26-1, toà án bất thường Kiến An đã tuyên án xử 99 đảng viên Quốc dân Đảng và 72 đảng viên cộng sản như sau:

- 144 án biệt xứ (8 nữ thanh niên cộng sản).
- 4 án 10 năm khổ sai.
- 19 án 5 năm tù (1 nữ thanh niên).
- 2 án 3 năm tù (1 nữ thanh niên).
- 2 án 1 năm tù khổ sai.

Điều này ở Bắc Kỳ, tổng số án tháng 1, không kể Hà Nội, là 157 án biệt xứ và 89 án cộng bằng 652 năm khổ sai và phạt tù. Chúng tôi không ước tính được số nạn nhân khủng bố trắng ở Nam Kỳ và Trung Kỳ, nhưng cũng trong tháng ấy, ở Trung Kỳ, có hơn 100 nhà nông dân bị lính đốt (ngày 17-1, ở huyện Nghi Lộc), 32 nông dân bị giết chết trong một cuộc biểu tình (cũng ở huyện ấy, ngày 9-1) và hai nông dân bị giết trong một cuộc biểu tình (ở Hà Tĩnh, ngày 2-1).

Tháng này, ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ, tổng số người bị bắt là 350 người.

- Dưới đây là một số câu trả lời trước phiên toà Kiến An:
- *Nguyễn Văn Bôn*: Tôi theo những người cộng sản tháng 10-1930 là vì tôi thấy xã hội hiện nay rất thối nát.

- *Nguyễn Trọng Tuệ*: Phải, tôi là đảng viên Đảng Cộng sản, vì thiếu cơm ăn, áo mặc, tôi phải làm cách mạng!
- *Nguyễn Văn Ung*: Tôi vào Đảng Cộng sản để lật đổ đế quốc Pháp và cải thiện đời sống cho đồng bào tôi.
- *Bùi Văn Cao*: Tôi theo Đảng Cộng sản để đánh đổ đế quốc Pháp để làm tròn bổn phận của một người dân Việt Nam.
- *Nguyễn Văn Dai*: Tôi bị áp bức nên tôi làm cách mạng để tự giải phóng.
- *Phạm Mai*: Mặc dầu đi lính cho Chính phủ Pháp, nhưng tôi thấy đồng bào tôi bị áp bức khổ sở, nên tôi vào Đảng Cộng sản để làm cách mạng và giúp đỡ đồng bào.
- *Ngô Văn Mai*: Tôi vào Đảng Cộng sản để đánh đuổi người Pháp ra khỏi đất nước. Không chỉ có mình tôi, ai đã biết cầm bát cơm ăn cũng phải làm cách mạng. Tôi không cần ai tuyên truyền cho tôi cả.
- *Phạm Thị Hội* (một nữ thanh niên nông dân): Phải, tôi theo Đảng Cộng sản vì trong xã hội này có nhiều bất công.
- *Hạ Bá Cang¹⁾*: Tôi không cần từ chối gì về hoạt động cách mạng của tôi cả vì đó là bổn phận của tôi phải góp sức cứu vớt 20 triệu đồng bào và đánh đổ giai cấp tư sản đế quốc.
- *Trần Hy*: Tôi là vô sản nên có lý do đương nhiên làm cách mạng.
- *Ngô Kim Tài* (lính cảnh sát): Tôi vào Đảng để đấu tranh cho hạnh phúc nhân loại.
- *Nguyễn Huy Sán*: Tôi là công nhân, tôi theo Đảng để

1) Hạ Bá Cang: Hoàng Quốc Việt, xem chỉ dẫn tên người, văn V (B.T).

bệnh vực quyền lợi cho vô sản.

- *Nguyễn Thị Hợi*: Khi tên quan toà nói với chị: "Cô là giáo học, để làm cách mạng, cô đã bỏ việc đi làm phu ở Nhà máy dệt Nam Định". Chị trả lời: "Phải, tôi vào Đảng Cộng sản vì chủ nghĩa cộng sản là một chủ nghĩa đúng đắn. Ông cũng thế nếu ông là vô sản, nhất định ông cũng sẽ vào Đảng".

- *Đoàn Văn Nghiêm*: Tôi vào Đảng Cộng sản để đánh đổ đế quốc, tư bản và phong kiến Pháp¹⁾.

- *Tống Phục Chiêu*: Đánh đổ đế quốc và tư bản là điều chúng tôi cần làm. Đó là lời khai của tôi, các ông muốn làm gì tôi thì làm.

- *Bùi Đắc Thành* (bị cáo treo cờ đỏ và rải truyền đơn): Tôi có gan theo Đảng Cộng sản thì tôi cũng có can đảm chịu lấy trách nhiệm, chúng tôi không xem cách mạng như một trò trẻ con.

Ngày 19 tháng 2 năm 1931

V.²⁾

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

1) Nguyên bản: "... Pour renverser l'impérialisme, le capitalisme et le féodalisme Français" (B.T).

2) V: Vícto, Nguyễn Ái Quốc (B.T).

8 THÁNG 3, NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ⁵
**(Luận cương tuyên truyền do Xứ uỷ Nam Kỳ
 của Đảng Cộng sản Đông Dương phát hành
 ngày 22 tháng hai 1931)**

Ngày 8 tháng ba là một ngày đấu tranh cho sự giải phóng phụ nữ toàn thế giới, một ngày mà đông đảo quần chúng lao động nữ tất cả các nước đấu tranh chống tất cả các hình thức bóc lột và áp bức đối với giai cấp vô sản và quần chúng lao động nữ bị áp bức, chống tất cả các thủ đoạn bóc lột và thống trị phụ nữ, chống chủ nghĩa tư bản - một chế độ bóc lột và áp bức - chống chiến tranh để quốc, để bảo vệ Liên Xô, tổ quốc của tất cả những người lao động, tổ quốc ở đó giai cấp vô sản đã lật đổ chủ nghĩa tư bản, ở đó công nhân và quần chúng lao động bị áp bức đã hoàn toàn được giải phóng. Ở Đông Dương, ngày mồng 8 tháng ba phải là một ngày đấu tranh kiên quyết của đông đảo quần chúng lao động và trước hết, của đông đảo quần chúng phụ nữ. Ngày mồng 8 tháng ba, các phụ nữ lao động Đông Dương phải hăng hái tham gia với số lượng lớn vào hàng ngũ các tổ chức đấu tranh của công nhân và nông dân và cùng với đàn ông hình thành một mặt trận cách mạng để tăng cường công tác giải phóng giai cấp vô sản và tất cả các quần chúng bị áp bức. Trong ngày này, giai cấp vô sản và quần chúng lao động bị áp bức ở Đông Dương phải bày tỏ sức mạnh đấu tranh có tính chất quyết định của

mình chống khủng bố trắng, chống sự khuất phục cưỡng bức, chống bọn quốc gia cải lương, chống sự thanh tra lao động của chính phủ, chống những ban cải cách, chống những ban trọng tài giữa lao động và tư bản, chống sự hợp lý hoá tư bản chủ nghĩa, chống sự bóc lột công nhân, chống việc giảm tiền công của họ, chống tăng ngày làm việc, v.v.. Ngày mồng 8 tháng ba là một ngày của phong trào phụ nữ, nhưng nó không chỉ dành cho phụ nữ; tất cả công nhân, nông dân và quần chúng bị áp bức phải tích cực tham gia vào phong trào và vào các hoạt động của ngày đó để đem lại cho phong trào một tính chất đấu tranh. Tất cả những người lao động phải chú ý đến tình cảnh của phụ nữ ở nơi làm việc của họ và thừa nhận rõ ràng vai trò quan trọng của phụ nữ trong các cuộc đấu tranh cách mạng sau này.

**TÌNH CẢNH CỦA PHỤ NỮ DƯỚI CHẾ ĐỘ
 TƯ BẢN CHỦ NGHĨA**

Chế độ tư bản chủ nghĩa là một chế độ bóc lột và áp bức giai cấp vô sản và quần chúng lao động bị áp bức. Trong chế độ đó, sự bóc lột và áp bức phụ nữ là hoàn toàn vô nhân đạo. Chúng ta không cần nói xa xôi mà chỉ cần nói đến tình cảnh của phụ nữ Đông Dương cũng đủ để hiểu một cách dễ dàng hơn. Trong các xí nghiệp tư bản chủ nghĩa, việc bóc lột phụ nữ ngày càng tồi tệ hơn. Bọn tư bản sử dụng nhân công phụ nữ để trả công rẻ hơn, để thay thế đàn ông; phụ nữ và nữ thanh niên làm việc trong các xí nghiệp trở nên ngày càng nhiều hơn. Các xí nghiệp trước kia chỉ có đàn ông, ngày nay dần dần ngày càng thuê phụ nữ và nữ thanh niên làm với số lượng lớn. Trong các xưởng dệt, thuốc lá, thực phẩm, nhân công nữ chiếm đa số. Lao động của phụ nữ không dễ dàng hơn lao động của đàn ông; trong vài trường hợp, lao động của

phụ nữ lại khó khăn hơn lao động của đàn ông, nhưng tiền công của phụ nữ lại rất thấp, chỉ bằng nửa lương đàn ông. Trong một số gia đình, chỉ có một phụ nữ và con gái làm việc nhưng họ phải nuôi sống cả gia đình họ. Chính vì vậy mà đời sống vật chất của các gia đình công nhân là rất khổ sở. Trong các xí nghiệp, các phụ nữ - trong lao động của họ - bị áp bức và bị đối xử tàn tệ hơn đàn ông; họ thường là nạn nhân bị ngược đãi, chửi rủa, phạt tiền, đuổi việc; các chủ và cai ký coi phụ nữ như những nô lệ. Ngoài sự bóc lột đó ra, phụ nữ Đông Dương thường còn là nạn nhân của những hủ tục phong kiến. Phụ nữ làm việc khó nhọc trong các xí nghiệp từ sáng đến tối, nhưng họ còn phải sử dụng chút ít thời gian còn lại ở nhà để làm bếp; họ phải cui đầu và câm miệng để phục tùng tất cả gia đình để tránh những cảnh như: nấm tóc lôi đầu, xé quần áo, chửi rủa, đánh đập. Do vậy các phụ nữ ở nước chúng tôi, trong cả cuộc đời của mình, buộc phải giữ vai trò là những nô lệ, nhưng xã hội còn coi họ như một tầng lớp nô lệ hèn mạt nhất.

Ngoài tình cảnh cực kỳ khổ sở đó, các phụ nữ còn không có một quyền nào; ngay trong các xí nghiệp, họ không bao giờ dám nói chuyện với đàn ông, vì họ sợ người ta chê cười hay khinh bỉ họ. Cũng chính vì những hủ tục phong kiến đó mà họ không dám tham gia vào các tổ chức đấu tranh để thống nhất sức mạnh của họ với đàn ông để bảo vệ những lợi ích trực tiếp của chính họ. Chính vì tình cảnh nguy kịch đó của họ mà những người lao động nữ đã hiểu ra rằng chỉ trong cuộc đấu tranh kiên quyết nhất mới có lối ra cho cuộc đời của họ. Trong các cuộc đấu tranh cách mạng mới đây ở Đông Dương, phụ nữ đã hiểu các lợi ích thiết thân của họ và đã tham gia một cách rất tích cực vào các cuộc đấu tranh. Họ

mang những lá cờ và đi đầu (quần chúng), đấu tranh một cách kiên quyết trong các cuộc bão công, đọc những bài diễn thuyết và cổ động quần chúng trong các cuộc mít tinh, chiến đấu với cảnh binh và cảnh sát trong những cuộc xung đột. Tất cả điều đó mới chỉ là bước đầu, nhưng đã chứng tỏ rằng phụ nữ đang đứng lên đấu tranh chống các phong tục và tập quán phản động, chống những tàn tích phong kiến, đi chung với tất cả giai cấp vô sản và quần chúng lao động bị áp bức nhằm mục đích đấu tranh cho việc lật đổ chế độ bóc lột và áp bức. Trong chiến dịch vận động ngày mồng 8 tháng ba, phụ nữ lao động phải thừa nhận và nhớ lại sự kiện đó để đi vào các Công hội và các hiệp hội nông dân để tự mình chuẩn bị cho những cuộc đấu tranh lớn sắp tới gần.

TÌNH HÌNH PHỤ NỮ LIÊN XÔ

Trong lúc mà công nhân và nông dân Đông Dương đang chìm đắm trong vực thẳm nô lệ, thì công nhân Liên Xô đã lật đổ hệ thống tư bản chủ nghĩa và lập nên chính phủ công nhân từ 14 năm qua. Hiện nay công nhân và quần chúng lao động bị áp bức đã hoàn toàn vượt khỏi cái ách của sự bóc lột. Việc xây dựng chủ nghĩa xã hội đang phát triển hằng ngày, Chính phủ Xô viết đang thực hành nhiều những biện pháp để giải phóng hoàn toàn phụ nữ. Hiện thời, đã có những đạo luật cấm lao động phụ nữ trong các xí nghiệp mất vệ sinh hay nguy hiểm như trong các mỏ hay trong các xưởng chế tạo các chất có hại. Phụ nữ lao động được hưởng một tháng nghỉ trước kỳ sinh đẻ và một tháng sau khi sinh con, và nghỉ như vậy với tiền lương được trả hoàn toàn đầy đủ. Rất khó khăn đối với phụ nữ lao động khi nuôi con, Chính phủ Xô viết chú ý nhiều đến tình hình đó, họ đã lập ra các nhà và các vườn trẻ

và nhiều quảng trường để chăm lo trẻ em khi mẹ chúng đi làm. Tất cả các cơ sở nuôi giữ và trông nom trẻ con đó đã rất nhiều, nhưng mỗi năm người ta còn tăng số cơ sở ấy lên rất nhiều. Các nhà coi giữ trẻ có số lượng 34.000 năm 1928 đã tăng lên 65.000 năm 1931. Các vườn trẻ là 7.000 năm 1928 đã tăng lên 17.000 năm 1931. Các bãi chơi cho trẻ em là 203.000 năm 1928 tăng lên 506.000 năm 1931. Các trạm cứu thương cho trẻ em là 1.469 năm 1928 tăng lên 2.692 năm 1931.

Công việc làm bếp và đi chợ là một cản trở đối với việc giải phóng phụ nữ. Vì vậy Chính phủ Xôviết đã tổ chức những nhà ăn tập thể để lo công việc bếp núc cho công nhân nam và nữ, điều đó đã giải phóng phụ nữ tất cả các gia đình khỏi công việc bếp núc.

Hiện thời, các nhà ăn tập thể đã rất nhiều, do vậy nhiều phụ nữ đã được giải phóng khỏi công việc trong nhà; theo kế hoạch của Chính phủ Xôviết, năm 1931 các nhà ăn có thể cấp duỗi 20 triệu người. Các phụ nữ được giải phóng khỏi công việc chăm lo con cái và công việc bếp núc đã hoàn toàn được giải phóng; Chính phủ đã bỏ ra mọi nỗ lực để cho phụ nữ được học tập nhằm phát triển trí tuệ của họ. Nhờ có Chính phủ Xôviết, các phụ nữ lao động có thể vào học các trường trung học và các trường đại học và chiếm giữ những vị trí rất quan trọng trong xã hội.

Không lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa thì không thể giải phóng phụ nữ, chính chỉ nhờ có Chính phủ Xôviết người ta mới có thể làm cho phụ nữ thoát khỏi ách bóc lột và áp bức, miễn cho họ công việc chợ búa và nuôi nấng con cái, phát triển các kiến thức của phụ nữ và thực hiện khẩu hiệu bình đẳng giữa đàn ông và đàn bà. Chỉ cần xem xét những tiến bộ

của phụ nữ ở Liên Xô để hiểu tất cả điều đó. Kể từ tháng 5/1920 hàng triệu phụ nữ và nữ thanh niên đã tham gia vào các công việc chính trị và kinh tế. Trong các Hội đồng đại biểu công nhân và nông dân (các hội đồng này được gọi là các Xôviết), có 312.000 phụ nữ. Trong các công đoàn đó, có 56.000 phụ nữ là ủy viên của các ủy ban công xưởng.

Trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng, có 20% là phụ nữ. Trong các chiến dịch chính trị và kinh tế, các phụ nữ đã chứng tỏ rằng họ là những người cộng sự rất hăng hái của Chính phủ Xôviết và của Đảng. Về phương diện kinh nghiệm, tính cương nghị, sự kiên nhẫn và lòng tận tâm trong công tác, phụ nữ không chịu đẻ đàn ông vượt qua. Những đổi xứng như vậy đối với phụ nữ lao động chỉ có chế độ Xôviết mới có thể thực hiện được. Trong các nước tư bản chủ nghĩa và thuộc địa, các phụ nữ muốn tự giải phóng hoàn toàn bản thân mình và hưởng được cùng một vị trí như phụ nữ Xôviết, thì họ phải đi với toàn thể giai cấp vô sản và quần chúng lao động bị áp bức để đấu tranh cho việc lật đổ chế độ tư bản chủ nghĩa. Đó là một lý lẽ đã rõ ràng, không một chút nghi ngờ nào.

LẬP TRƯỜNG CỦA CHỦ NGHĨA ĐẾ QUỐC ĐỐI VỚI LIÊN XÔ VÀ PHONG TRÀO CÁCH MẠNG

Giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới ngày càng thấy rõ hơn sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và đồng thời thấy rõ hạnh phúc mà những người lao động Xôviết đã được hưởng. Chính vì thế mà chúng ta phải đấu tranh với lòng nhiệt huyết để được hưởng cùng địa vị như giai cấp vô sản Liên Xô. Liên Xô bây giờ đã trở thành cái nôi của phong trào cách mạng thế giới. Chính đó là một lý do gây nên sự thù hận của chủ nghĩa đế quốc; chủ nghĩa đế quốc tìm cách

lật đổ Liên Xô để thủ tiêu phong trào cách mạng trong các nước khác. Hơn nữa Liên Xô ngày càng phát triển, chủ nghĩa xã hội ngày càng được củng cố, điều đó càng đe doạ nhiều các nước đế quốc chủ nghĩa về phương diện kinh tế. Thị trường tư bản chủ nghĩa thu hẹp lại, cuộc khủng hoảng kinh tế mở rộng và sâu sắc thêm, nguy cơ phá sản của chủ nghĩa tư bản ngày càng gần hơn. Chính vì lẽ đó mà các nước đế quốc chuẩn bị chiến tranh để giành giật nhau thị trường và các thuộc địa. Trong các thuộc địa như Đông Dương, bọn đế quốc cố phá hoại phong trào cách mạng, giết hại một cách tàn bạo công nhân và nông dân để có thể tiếp tục bóc lột một cách không thương tiếc. Nhưng cuộc khủng hoảng kinh tế càng lớn, sự hợp lý hoá tư bản chủ nghĩa càng được thực hiện. Nạn thất nghiệp càng tăng và nạn bóc lột càng vô nhân đạo thì phong trào cách mạng càng sôi sục và chủ nghĩa tư bản sẽ càng bị lay chuyển. Phong trào cách mạng phát triển hằng ngày, bọn tư bản và bọn cải lương thoả hiệp thực hành mọi phương pháp để duy trì sự bóc lột. Sử dụng sự khủng bố trắng không thương tiếc, chúng bắn, giết quần chúng lao động. Quần chúng công nhân và nông dân bị giết hại, tù đày với số lượng lớn; trong số những nạn nhân đó có nhiều phụ nữ. Mặc dù sự đàn áp vô nhân đạo, công nhân và nông dân vẫn luôn luôn tiếp tục đấu tranh một cách kiên quyết vì nếu họ không đấu tranh, họ sẽ không thể sống trong tình cảnh khốn cùng đó. Chủ nghĩa đế quốc Pháp đã lập ra những ban cải cách, những ban trọng tài giữa chủ và thợ, ban thanh tra lao động để lừa bịp quần chúng lao động, bằng cách khuyên họ từ bỏ đấu tranh cách mạng, thoả hiệp với bọn tư bản, bọn đế quốc để bọn này có thể áp bức và bóc lột mãi mãi những người lao động. Trong công việc lừa bịp quần chúng, bọn quốc gia cải lương (như Chiêu, Long, Kháng, Quỳnh) ra sức giúp đỡ chủ nghĩa đế quốc Pháp. Bọn cải lương đó phê phán Liên Xô một cách gay gắt, nói đến

cái xấu chủ nghĩa cộng sản, lăng mạ quần chúng khi họ tiến hành biểu tình, biểu dương lực lượng, thế mà chúng dám nói rằng chúng bảo vệ lợi ích của quần chúng. Cũng chính là nhằm mục đích phá hoại phong trào cách mạng mà chủ nghĩa đế quốc Pháp cố gắng liên minh với các chính phủ chống cách mạng láng giềng để cùng với họ thủ tiêu phong trào cách mạng ở Viễn Đông. Chính là vì mục đích này mà ngày mồng 4 tháng ba sẽ diễn ra cuộc đón tiếp viên Toàn quyền Phi Luật Tân. Đồng thời chủ nghĩa đế quốc Pháp tổ chức ở Vincennes (Pháp) một cuộc triển lãm thuộc địa dưới cái cờ nâng cao trình độ công nghiệp, thương mại và kỹ thuật ở các thuộc địa, nhưng trên thực tế, nhằm mục đích bóc lột giai cấp vô sản Đông Dương một cách tàn bạo hơn nữa.

Thấy phong trào cách mạng ở Đông Dương phát triển rất nhanh và thấy sự đàn áp không có hiệu quả trong việc ngăn cản phong trào đó, chủ nghĩa đế quốc Pháp sử dụng lực lượng vũ trang để buộc nông dân cúi đầu thần phục rồi tuyên bố: "Quần chúng đã hiểu rằng chủ nghĩa cộng sản là nguy hại, họ không còn muốn theo chủ nghĩa cộng sản; chính vì vậy họ đã thần phục"; chủ nghĩa đế quốc Pháp làm việc đó để tạo ra sự nản lòng trong quần chúng, khiến họ rời bỏ cuộc đấu tranh. Nhưng mưu mô đó không mang lại kết quả, quần chúng đã hiểu rõ thủ đoạn đó vì vậy họ tiếp tục kiên quyết đấu tranh; ở Quảng Ngãi, Gia Định, Mỹ Tho, Bến Tre cuộc đấu tranh tiếp tục như trước.

NHIỆM VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG NỮ ĐÔNG DƯƠNG

Trước khi tham gia một cách tích cực vào phong trào phụ nữ ngày mồng 8 tháng ba, các phụ nữ lao động Đông Dương phải hiểu một cách rõ ràng những nhiệm vụ của

chính mình để chuẩn bị cho những cuộc đấu tranh trong tương lai. Trước hết, phải phá bỏ các tục lệ và tập quán cổ hủ, những cái còn lại (tàn tích) của phong kiến và đi cùng với những đồng chí - đàn ông để xem xét một cách tự do công tác của phong trào cách mạng, thảo luận những yêu sách chung cho tất cả giai cấp vô sản, tham gia với số lượng đông đảo vào các tổ chức đấu tranh: các nghiệp đoàn hay các liên đoàn nông dân, Liên hiệp Thanh niên Cộng sản, Đảng Cộng sản để tăng lực lượng cách mạng. Phải tham gia một cách tích cực vào các công tác hằng ngày của bản thân tổ chức của giới mình, giải thích cho quần chúng và giáo dục họ để họ hiểu sự cần thiết phải tự tổ chức lại, phải đấu tranh. Trong các công tác hằng ngày của các tổ chức quần chúng, các phụ nữ và nữ thanh niên phải tham gia một phần tích cực như đàn ông. Chỉ bằng cách đó mới có thể bảo vệ các lợi ích của giai cấp vô sản, mới có thể giải phóng phụ nữ. Ngày 8 tháng ba là một ngày động viên các lực lượng cách mạng của phụ nữ toàn thế giới; các phụ nữ lao động Đông Dương phải tham gia vào cuộc đấu tranh với số lượng lớn, đi cùng với các anh chị em vô sản của toàn thế giới để phấn đấu lật đổ chủ nghĩa tư bản, thiết lập một chế độ Xôviết toàn cầu.

CÁC KHẨU HIỆU CHÍNH

1. Ngày mồng 8 tháng ba là một ngày của các phụ nữ lao động toàn thế giới vì lực lượng đấu tranh chống chế độ bóc lột giai cấp công nhân và quần chúng lao động bị áp bức.
2. Đả đảo chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa tư bản, bọn chủ ruộng đất, bọn vua quan.
3. Đả đảo bọn quốc gia cải lương, các ban cải cách, các ban trọng tài giữa tư bản và lao động, ban thanh tra lao

động, v.v. tất cả bọn chó săn của chủ nghĩa đế quốc.

4. Đả đảo khủng bố trắng, vì sự giải phóng các tù nhân chính trị!

5. Đả đảo thủ đoạn khuất phục cuồng bức!

6. Đả đảo cuộc chiến tranh đế quốc, bảo vệ Liên Xô.

7. Tiên công ngang nhau cho lao động ngang nhau giữa phụ nữ và đàn ông.

8. Không sử dụng phụ nữ vào những công việc nguy hiểm.

9. Một tháng được nghỉ trước khi sinh và một tháng nghỉ sau khi sinh với tiền công toàn vẹn cho nữ công nhân!

10. Ngày làm 8 giờ, tăng tiền công!

11. Vô sản và lao động toàn thế giới không phân biệt nam nữ, hãy đoàn kết lại!

12. Cách mạng Đông Dương muôn năm!

13. Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm!

14. Cách mạng thế giới muôn năm!

15. Quốc tế Cộng sản muôn năm!

*Xuất bản ngày 22 tháng hai 1931 ở Nam Kỳ
Dịch ở Mátxcơva ngày 12 tháng bảy 1931*

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Pháp.

HỒI ANH EM CHỊ EM THỢ THUYỀN VINH - BẾN THUỶ*

Hồi anh em chị em! Đến ngày 25 tháng 2 Tây này, thợ thuyền thất nghiệp và thợ thuyền đương làm ở các nước, sẽ cùng nhau cùng một ngày ấy đứng lên bãi công, biểu tình, tranh đấu với tụi đế quốc và tư bản cả thế giới.

Bọn đế quốc tư bản cả thế giới gần đây đuổi thợ thuyền một ngày một nhiều, nước nào cũng có đến hàng trăm hàng vạn thợ thuyền thất nghiệp, những người còn đi làm cũng bị bóc lột đè nén, nên phần nhiều sự chết đói chết rét của thợ thuyền ở khắp các nước một ngày một to, nếu ngồi yên thì chết cả. Nên đã bảo nhau đến ngày 25 tháng 2 này, cùng đứng lên tranh đấu để làm một ngày tổng vận động của thợ thuyền cả thế giới, chống lại nạn thất nghiệp và đói rét làm cho quân đế quốc tư bản cả thế giới phải kinh hồn mà trả lại quyền sống cho anh em chị em.

Hồi anh em chị em thợ thuyền Vinh - Bến Thuỷ! Trong mấy tháng này, chúng ta cũng bị đuổi hàng nghìn người, ai

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân ngày 25-2-1931, ngày phối hợp tổng bãi công của giai cấp công nhân các nước (B.T).

còn làm lại, bị bọn tư bản bóc lột thêm lại rất ghê gớm, lương chẳng đủ ăn, nạn đói rét đã tới rồi, không tranh đấu thì chết. Đến ngày 25 chúng ta cũng phải bãi công, biểu tình để hết sức tranh đấu cho kịch liệt, vừa để giúp sức cho anh em chị em khắp trong nước và anh em chị em toàn cả thế giới để đòi lấy quyền sống của ta:

1. Chính phủ và tư bản phải kiểm cơm ăn việc làm cho công nhân thất nghiệp.
2. Không được thu các thứ thuế những người công nhân thất nghiệp.
3. Tăng tiền lương, ngày làm 8 giờ và có luật xã hội bảo hiểm cho công nhân đương làm.
4. Đánh đổ chế độ ăn công làm khoán và đập đánh thợ thuyền.
5. Trẻ con đàn bà, việc làm bằng đàn ông, phải trả tiền lương bằng đàn ông.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

ĐỊNH NGHĨA NHỮNG TỪ THƯỜNG DÙNG*

I. GIAI CẤP VÔ SẢN LÀ GÌ? Đó là giai cấp những người không có gì làm của riêng. Họ chỉ có sức lao động và bán bàn tay của mình để phục vụ bọn địa chủ tư bản nhằm mục đích đảm bảo cuộc sống của mình. Thí dụ: công nhân, đầy tớ, người ở của phú nông, công nhân các hầm mỏ, v.v..

II. NHÀ TƯ BẢN LÀ GÌ? Đó là những chủ nhà máy, các loại xí nghiệp, các kho hàng xuất nhập khẩu, các ngân hàng, v.v.. Chúng giao công việc dịch vụ của chúng cho những người công nhặt và bóc lột họ một cách không thương xót để thu lợi nhuận; mà không tự tay làm gì cả.

III. ĐỊA CHỦ LÀ GÌ? Đó là những kẻ có ruộng đất với diện tích lớn hay nhỏ: Chúng cho những người khác thuê hay giao cho tôi tớ của chúng cày cấy. Chúng bóc lột những người lao động này để thu lợi và sinh sống, chúng không tự tay làm gì cả.

IV. NÔNG DÂN LÀ GÌ ? Đó là những người cày cấy ruộng đất của mình và của những người khác để bảo đảm cuộc sống. Nông dân gồm nhiều giai cấp:

Phú nông, nông dân khá giả, bần nông và cuối cùng là nông dân vô sản, tôi tớ của phú nông và không có mảnh đất

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương do mật thám Pháp thu giữ ngày 9-3-1931 (B.T).

nào cả. Nông dân vô sản họp thành giai cấp những người không có của ở nông thôn: gọi là giai cấp những nông dân làm công nhật.

V. BỘN ĐẾ QUỐC LÀ GÌ ? Đó là chế độ các nước tư bản lạm dụng lực lượng quân sự của chúng, xâm chiếm các nước yếu đế:

- a) Biến thành thuộc địa của chúng và thành nơi buôn bán.
- b) Khai thác các sản phẩm gọi là nguyên liệu như bông, than, sắt cho công nghiệp của chúng.
- c) Lợi dụng giá nhân công rẻ.
- d) Tha hồ bóc lột người lao động càng nhiều càng hay; thí dụ: Xâm chiếm nước ta, nước Pháp là một nước theo chế độ đế quốc chủ nghĩa.

VI. CHIẾN TRANH ĐẾ QUỐC LÀ GÌ? Đó là những cuộc chiến tranh giữa các nước đế quốc đấu tranh lẫn nhau để giành giật những nơi buôn bán và các thuộc địa.

VII. CHÚNG TA PHẢI LÀM GÌ KHI XÂY RA CÁC CUỘC CHIẾN TRANH ĐẾ QUỐC? Khi nổ ra một cuộc chiến tranh giữa các nước có chế độ đế quốc thì những nước này bắt công nông đi đến những cuộc chém giết: công nông nước này buộc phải đi giết hại công nông nước khác, phải lật đổ Chính phủ Xôviết, người bảo vệ công nông toàn thế giới và phải đi giết hại nhân dân các thuộc địa là những người thuộc phe những người vô sản. Cho nên chúng ta phải nhân các cuộc chiến tranh đế quốc mà lật đổ chế độ đế quốc tư bản.

VIII. MỤC ĐÍCH CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN LÀ GÌ? Mục đích của nó là xoá bỏ của riêng, xoá bỏ các đẳng cấp, biên giới các nước, nạn áp bức người, thiết lập chế độ bình đẳng, tự do và bác ái giữa con người thuộc tất cả các nước.

Để đạt mục đích này, phải lật đổ xã hội của bọn tư bản

và xây dựng xã hội của những người cộng sản.

IX. ĐẢNG CỘNG SẢN CÓ NGHĨA LÀ GÌ? Đó là Đảng do giai cấp những người vô sản thành lập, đó là đội quân soi đường của giai cấp không có của dựa trên học thuyết cộng sản "Học thuyết của Mác và Lê-nin" để bảo vệ quyền và lợi ích của tất cả mọi người lao động nghèo khổ và giúp những người này làm cách mạng cộng sản.

X. MỤC ĐÍCH CỦA ĐẢNG CHÚNG TA LÀ GÌ? Mục đích hiện nay của Đảng chúng ta là dựa vào lực lượng của công nhân và nông dân để chuẩn bị các cuộc chiến tranh cách mạng; những người lao động sẽ đi hàng đầu đội quân của chúng ta để:

a) Lật đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp, chế độ phong kiến và giai cấp địa chủ.

b) Thiết lập nền độc lập của toàn Đông Dương, thành lập Chính phủ Xôviết công nông binh.

c) Tịch thu tất cả ruộng đất của địa chủ, giao cho trung nông và bần nông; đó là điều mà người ta gọi là cách mạng ruộng đất.

d) Đem sử dụng chung các tài sản lớn của tư bản các nước ngoài; thí dụ: nhà máy, nhà băng, hầm mỏ, v.v..

e) Xoá bỏ các thứ thuế hiện nay đối với người nghèo.

f) Đòi thực hiện ngày làm tám giờ, lập ra các đạo luật bảo trợ người lao động và quần chúng nghèo khổ.

g) Xây dựng một đạo quân gồm có công nhân và nông dân, gọi là hồng quân.

h) Thiết lập quyền bình đẳng giữa đàn ông và đàn bà.

i) Giúp chính phủ Xôviết láng giềng, đoàn kết với giai cấp vô sản toàn thế giới và với nhân dân bị áp bức tất cả các thuộc địa.

XI. CHI BỘ LÀ GÌ? Đó là bộ phận nền tảng của Đảng

Cộng sản. Tất cả các đảng viên ở một nhà máy, một hầm mỏ, một làng, một trung đoàn, v.v. họp thành một chi bộ của Đảng Cộng sản. Chi bộ có trách nhiệm làm công tác tuyên truyền, thúc đẩy quần chúng đòi lợi ích và quyền của mình, lôi kéo theo chi bộ được càng nhiều người càng hay.

XII. CÔNG HỘI LÀ GÌ? Là sự liên hợp của những người lao động ở một xí nghiệp cùng với những người lao động ở một xí nghiệp khác để đấu tranh chống lại chủ của họ, hàng ngày bảo vệ quyền và lợi ích của tất cả những người lao động của sản nghiệp và của tất cả giai cấp những người vô sản và bảo đảm tự do cho mọi người lao động.

XIII. NÔNG HỘI LÀ GÌ? Là liên hợp của những trung nông và bần nông ở mỗi làng và liên minh với tất cả trung và bần nông ở các làng khác và với giai cấp những người vô sản chống lại sự áp bức và bóc lột nông dân và làm cách mạng ruộng đất để chia tất cả ruộng đất cho trung nông và bần nông.

XIV. TRÁCH NHIỆM CỦA MỘT NGƯỜI ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN LÀ GÌ? Nghĩa vụ của đảng viên là hàng ngày lăn lộn trong quần chúng để bảo vệ lợi ích của họ, để lãnh đạo họ trong cuộc đấu tranh chống áp bức và bóc lột, để tuyên truyền cộng sản, nhằm làm tăng sức mạnh của Đảng, kết nạp đảng viên mới, làm tăng số đảng viên nhằm tổ chức những cuộc biểu dương quân sự sắp tới, thi hành những quyết định của Đảng, tuân thủ nghiêm ngặt chỉ thị và cương lĩnh của Đảng, giải quyết những vấn đề quan trọng của cách mạng, báo cáo những vấn đề ấy lên các cấp trên, nộp đảng phí, tham gia vào mọi công tác của Đảng.

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Pháp.

HỒI CÔNG NHÂN, NÔNG DÂN, BINH LÍNH VÀ NHỮNG NGƯỜI VÔ SẢN Ở ĐÔNG DƯƠNG! *

Ngày kỷ niệm thành lập Quốc tế Cộng sản đang tới gần.

Ngày 19 tháng ba 1919, các Đảng Cộng sản tất cả các nước trên toàn thế giới đã mở một cuộc Hội nghị toàn thể ở Mátxcơva, thủ đô nước Nga, và đã quyết định thành lập Quốc tế thứ ba, - nói cách khác là Quốc tế Cộng sản có nhiệm vụ dẫn dắt tất cả các dân tộc bị áp bức ở Phương Đông đi vào con đường cách mạng.

Ngày đó - 19 tháng ba - là một ngày vinh quang trong lịch sử cách mạng thế giới và là một ngày đáng ghi nhớ đối với những người vô sản và những người lao động trên toàn thế giới.

Đó là lịch sử của ngày 19 tháng ba, đó là ý tưởng của ngày 19 tháng ba!

Trong khi chủ nghĩa tư bản tất cả các nước đang lâm vào một cuộc khủng hoảng kinh tế lớn thì nước Nga hiện đang có một tình hình kinh tế rất phồn vinh, và kế hoạch năm năm của nó được thực hiện nhanh chóng, điều đó càng làm cho ngày 19 tháng ba thêm vinh quang và thêm quan trọng.

Hồi những người vô sản, các bạn bị đế quốc Pháp áp bức một cách dã man, các bạn phải lợi dụng thời cơ mà các cuộc đấu tranh đang nổi lên khắp nơi để phát động vào ngày 19

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân kỷ niệm ngày thành lập Quốc tế Cộng sản, ngày 19-3-1931 (B.T).

tháng ba, những cuộc tổng bãi công, tổng biểu tình và những cuộc thị uy nhằm để:

- 1º Chống lại các cuộc chiến tranh đế quốc,
- 2º Bảo vệ Quốc tế Cộng sản,
- 3º Bảo vệ Quốc tế thứ ba,
- 4º Chi viện cho cách mạng Trung Hoa,
- 5º Lật đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp,
- 6º Chống lại chính sách khủng bố,
- 7º Đòi tăng tiền công và giảm giờ làm,
- 8º Tìm việc làm cho những công nhân thất nghiệp,
- 9º Đòi cơm gạo cho những người dân đang bị thiếu đói,
- 10º Đòi bồi thường cho những người có nhà cửa bị tàn phá,
- 11º Đòi trả tự do cho tất cả tù chính trị,
- 12º Đòi độc lập hoàn toàn cho Đông Dương.

Những người vô sản, các dân tộc bị áp bức, công nhân, nông dân và binh lính, hãy đoàn kết lại để đánh đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp và chủ nghĩa tư bản, xoá bỏ sự phân biệt giai cấp và thiết lập một xã hội cộng sản!

Quốc tế Cộng sản muôn năm!

Cách mạng thế giới muôn năm!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

CHỈ THỊ VỀ VẤN ĐỀ CHỈNH ĐỐN NÔNG HỘI ĐỎ

Ngày 20-3-1931

Các cấp uỷ Đảng và các đồng chí đảng đoàn tương đương trong các cấp Nông hội Đỏ!

Vấn đề Nông hội Đỏ là một vấn đề quan trọng hiện nay vì giai cấp nông dân là bạn đồng minh sinh tử của giai cấp công nhân trong cuộc cách mạng tư sản dân quyền, và là một lực lượng chính của cách mạng. Cách mạng giành được chính quyền thì hình thức chính quyền là công nông chuyên chính, do vô sản lãnh đạo, bởi thế vấn đề dân cày hiện nay là củng cố cho bàng được cố, bần nông vì họ là bán vô sản ở nông thôn, đoàn kết với trung nông vì họ là một lực lượng cách mạng lớn hiện nay và là một sức lao động cùng với giai cấp vô sản kiến thiết xã hội chủ nghĩa sau khi chính quyền đã giành được về tay công nông. Như vậy Nông hội Đỏ không thể có thành phần phú nông nằm trong đó, chứ đừng nói đến giữ nhiệm vụ chấp hành.

Sinh hoạt của Nông hội: Tính chất kinh tế là chủ yếu, mà vấn đề kinh tế ở nông thôn trong xứ Đông Dương cũng phức tạp, giai cấp nông dân căn bản là tự tư tự lợi, thích tư hữu, bảo thủ, chế độ của riêng.

Hiện nay ở Nghệ - Tĩnh thì Nông hội Đỏ nắm hết chính sự và quyền hành, nếu không củng cố được cố, bần nông để

rèn luyện vai trò vô sản lãnh đạo nông thôn thì nó sẽ chuyển sang bàn tay giai cấp tư sản lãnh đạo.

Bởi vậy phải đưa những phần tử phú nông trong Nông hội Đỏ sang các nhóm lao động tương trợ, nhất định không thể để họ trong Nông hội Đỏ được...

Để họ trong Nông hội Đỏ là sai trái với giáo huấn của Ăngghen và Lê-nin trong vấn đề tổ chức dân cày từ giai đoạn này sang giai đoạn khác. Nhưng Thường vụ Trung ương không đồng ý nêu lên túc thanh¹⁾ Nông hội Đỏ mà chỉ nói chỉnh đốn Nông hội Đỏ cho đúng nguyên tắc của nó.

Dùng phương pháp thuyết phục mà giải thích cho phú nông hiểu rõ để tự họ rút khỏi Nông hội Đỏ mà trở sang các nhóm lao động tương trợ.

Bởi vậy các cấp đảng uỷ và các đảng đoàn tương đương cấp tỉnh, huyện, tổng, làng của Nông hội Đỏ phải biết phương pháp lãnh đạo và có kỹ năng công tác cách mạng trong việc lãnh đạo phú nông ra khỏi Nông hội Đỏ mà chuyển sang các nhóm lao động tương trợ.

Khẩu hiệu trong các nhóm lao động tương trợ:

Vay mượn phải chăng, đổi trao đúng giá, bài trừ nợ cao.

Không làm lối nợ không lời, người không công; mà làm lối cho vay nhẹ lời, trả công đúng giá.

Hoan nghênh lao động tương trợ.

Đả đảo bóc lột lao động thặng dư.

Khẩu hiệu trong hợp tác sinh sản:

Lao động thánh thần, vô lao động bất đắc thực.

Ra câu tục ngữ cũ:

1) Túc thanh: thanh trừ cho sạch (B.T).

"Một cây làm chảng nên non,
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao".

Thường vụ Trung ương mong các cấp đảng uỷ và các đồng chí đảng đoàn Nông hội làm thật hoàn hảo công tác này để động viên được giai từng phú nông và trung nông lớp trên hăng hái tham gia trên mọi lĩnh vực cách mạng cần thiết của giai đoạn này, và tạo điều kiện thuận tiện về sau không nhỏ. Nỗ lực bônsôvích!

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

**ÁN NGHỊ QUYẾT
CỦA TRUNG ƯƠNG TOÀN THỂ
HỘI NGHỊ LẦN THỨ HAI
(Tháng 3 năm 1931)**

NHIỆM VỤ HIỆN TẠI CỦA ĐẢNG

I. TÌNH HÌNH Ở THẾ GIỚI VÀ ĐÔNG DƯƠNG

A- Thế giới

1. Từ sau Trung ương toàn thể Hội nghị lần thứ nhất⁶, tình hình thế giới một ngày một nghiêm trọng. Ở các nước tư bản thì khủng hoảng kinh tế càng sâu rộng ra mãi: buôn bán sút kém đình trệ, sanh sản hạn chế dần dần, có nhiều nơi trước đây kĩ nghệ sanh sản 100 phần, nay chỉ còn 60, 65 phần; nhà băng đổ sập liên tiếp (Mỹ, Pháp, v.v.); một cái nguy biến nữa là nạn thất nghiệp thì phát triển rất mau, chỉ trong mỗi tuần lễ thì thêm những hàng chục, hàng trăm công nhân mất việc, chỉ những nước tư bản ở Mỹ châu, Âu châu mà đến nay đã có hơn 50 triệu công nhân thất nghiệp nếu tính thêm gia đình họ nữa thì thành ra đã có những từ 150 đến 180 triệu người tức là 1 phần 10 dân số địa cầu thống khổ vì nạn thất nghiệp.

Nước Pháp chánh năm ngoái đây thì đương còn chưa lay chuyển gì mấy nhưng năm nay cũng không tránh khỏi khủng hoảng được, đến nỗi bây giờ buôn bán cũng tiêu điều, sanh sản có thứ sanh sản như ôtô đã sút mất 25, 30 phần 100 (25, 30%), số thất nghiệp vừa hoàn toàn vừa lõ dở đã cũng đến số gần 2 triệu người. Vậy là kinh tế khủng hoảng tuy là phát triển không đều nhưng đã bao khoát hết thế giới,

không còn trừ một nước đế quốc nào, một xứ thuộc địa nào nữa.

Đó cũng là một điều chứng minh rõ rệt rằng khủng hoảng càng ngày càng chín chấn sâu rộng.

2. Giữa lúc thế giới tư bản đương chìm nổi trong hoàn cảnh tiêu điều nghi biến thì ở nước Liên bang Xôviết, việc gây dựng xã hội chủ nghĩa lên vùn vụt và đã quá kế hoạch dự đoán rất nhiều. Kết quả ở nước Xôviết, kỹ nghệ phát triển rất mau (nền kinh tế chia 100 phần thì kỹ nghệ đã được 70), sự cày cấy chung túc là sự công cộng hoá trong nông nghiệp cũng tấn bộ lạ thường, đã bao khoát gần phân nửa đất ruộng trong nước. Một điều thắng lợi rất đặc biệt nữa là số người thất nghiệp từ xưa để lại, thì nay không còn một người nào, chẳng những vậy thôi, lại còn không đủ công nhân mà dùng nữa, vì kỹ nghệ phát triển mau quá. Những sự thắng lợi về kinh tế của Liên bang Xôviết đó làm cho quần chúng lao động toàn thế giới thấy rõ rệt rằng chế độ Xôviết là chế độ phát triển kinh tế, tiêu diệt thất nghiệp và thống khổ, còn chế độ tư bản chỉ là chế độ càng ngày càng mục nát và làm hư hại cho lao động mà thôi, sự phản trái của hai chế độ đó càng ngày càng rõ rệt trước mắt mọi người.

3. Vì cái tình hình kinh tế khủng hoảng phát triển ở các nước tư bản như vậy lại thêm có sự tấn bộ của Liên bang Xôviết tức là thành trì của cách mạng toàn thế giới cho nên phong trào cách mạng vận động khắp nơi đều phát triển mau lăm. Trong mấy tháng từ đầu năm đến nay, ở Đức, ở Pháp, ở Anh đã có một phong trào bãi công rất dữ dội kịch liệt có hơn triệu công nhân mỏ kim khí, nghề dệt tham gia, ở Huê Kỳ không có ngày nào là không có quần chúng công nhân đương làm và công nhân thất nghiệp tranh đấu, thị uy tuân hành, xung đột với lính và cảnh sát, ở nước Tây Ban

Nhà đã xảy ra hai lần tổng bãi công chánh trị, ở Ấn Độ sự tranh đấu của công nhân rất là náo nhiệt hằng ngày. Trong phong trào tranh đấu của vô sản giai cấp có mấy cái đặc điểm mới là sự tranh đấu vừa qua đây bắt đầu có tánh chất quốc tế, liên hiệp công nhân nhiều nước (như bãi công thợ mỏ, thợ kim khí ở Đức, Anh, Pháp) và lại có tánh chất chính trị và kịch liệt lắm (Huê Kỳ, Đức) không phải là những trận bãi công thường nữa, đó đã là những trận chống chế độ tư bốn rõ rệt. Ở các thuộc địa và bán thuộc địa thì trong mấy tháng vừa qua đây cách mạng giải phóng cũng đã bành trướng: Diến Điện, Ma Rốc, Péru, Ácgiăngtin, Ấn Độ, Tàu mà chánh ở Đông Dương cũng vậy. Tuy là đế quốc chủ nghĩa hết sức dùng súng đạn tiêu diệt cách mạng, tuy là bọn tư bốn quốc gia phản trắc và theo đế quốc chủ nghĩa nhưng phong trào cách mạng ở thuộc địa trở nên sâu rộng mãi.

Vậy là từ phong trào của vô sản giai cấp cho đến phong trào cách mạng giải phóng của dân chúng ở thuộc địa thành một sức lay chuyển chế độ tư bốn dữ dội.

4. Sự kinh tế khủng hoảng cứ sâu rộng ngập ra mãi lại thêm phong trào cách mạng sôi nổi ra mãi, cho nên tư bốn khắp nơi đều hết sức lo cứu chữa lấy chế độ của nó. Nhưng những cách kinh tế, những cách hoà bình đều không có hiệu quả gì, con đường duy nhất chỉ có lấy vũ lực, lấy chiến tranh mà giải quyết thôi. Hiện bây giờ đế quốc chủ nghĩa chỉ lo lấy vũ lực mà giữ chặt lấy thuộc địa, lấy vũ lực mà cướp giựt thuộc địa của nhau. Nhưng muốn giải quyết vấn đề đó thì nó phải lo tiêu diệt phong trào cách mạng và thành trì cách mạng là Liên bang Xôviết trước đã. Trong thời gian vừa qua các chánh phủ tư bốn đâu đâu cũng phát xít hoá rõ rệt, đàn áp dã man dân chúng cách mạng, đâu đâu nó cũng dự bị náo nhiệt chiến tranh. Những cuộc hội nghị liên

tiếp gần đây (hội nghị binh bị, hội nghị nông nghiệp, hội nghị tổ chức Liên bang Âu châu), những cuộc ký hoà ước (Pháp, Ý về việc tàu thuỷ; Đức, Áo về việc kết đồng minh kinh tế và chánh trị với nhau, v.v.), việc tổ chức sự xâm chiếm nước Xôviết và phá hoại kinh tế của nước Xôviết mới khám phá ra đây, lại thêm vụ đế quốc chủ nghĩa đang ôn ào cổ động chống nước Xôviết nói rằng nước Xôviết thực hành đombin (nghĩa là xuất cảng hàng hoá bán rất hạ giá) để phá phách tư bốn đó đều là những mưu đồ dự bị chinh chiến rõ rệt. Vả lại sự diễu võ tập trận, sự thí nghiệm hơi độc, vi trùng, máy bay đánh trận ở đâu đâu đế quốc cũng làm rầm rộ¹⁾ hằng ngày.

Kinh tế của tư bốn còn sẽ khủng hoảng sâu sắc hơn nữa, xã hội chủ nghĩa ở Liên bang Xôviết còn một ngày một lên cao nữa, cho nên nguy cơ đế quốc chiến tranh càng cấp bách mà đồng thời cách mạng vận động càng sôi nổi. Vậy là chúng ta ở trong một thời kỳ chiến tranh nguy cấp và cách mạng vận động phát triển.

B- Tình hình ở Đông Dương

5. Ở Đông Dương, tình hình cũng theo tình hình thế giới mà phát triển trong mấy tháng vừa qua kinh tế cứ một ngày một khủng hoảng. Khủng hoảng về cao su, về lúa gạo tức là về hai món trọng yếu nhất về kinh tế trở nên sâu sắc lắm. Đồng thời hết cả nền nông nghiệp đồn điền đều đình trệ và rung động, hiện đã có nhiều nơi, nhiều sở đồn điền thải đuối công nhân nhiều hoặc là đình đốn hẳn. Một điều mới là đã thấy nhà băng đổ (Băng Sài Gòn) và rất nhiều nhà buôn phải khánh tận đóng cửa. Đồng thời nạn thất nghiệp rất phát triển. Hết thấy các đồn điền cao su, cà phê đuối phu về

1) Rầm rộ: rầm rộ (B.T).

rất nhiều, đến nỗi có những đồn điền đuôi về gần hết (ví dụ như đồn điền Cam Tiêm trước dùng 4.000 culi, nay đã đuôi mất 3.200 người). Còn ở các mỏ, các nhà máy cũng đều một cảnh tượng đó hết (máy sợi Nam Định, Hải Phòng đuôi 3.000 công nhân, mỏ Cẩm Phả, Hòn Gai đuôi hơn 5.000, v.v.) tiền công cứ bị sụt mãi mà sanh hoạt mắc mõ¹⁾ thì lên không dứt. Khủng hoảng đã sâu rộng ra, thiệt hại thống khổ cho dân chúng thêm nặng và đau đớn nhiều lắm.

6. Vì như vậy nên trong thời gian vừa qua sự tranh đấu của quân chúng cũng phải phát triển, sự tranh đấu của công nhân từ đâu năm trở lại lan rộng (tranh đấu mấy lần ở các hang dầu ở Nhà Bè gần Sài Gòn, bãi công ở hang dầu ở Hải Phòng, sục giục sôi nổi ở hang xi măng Hải Phòng, ở mỏ than Cẩm Phả và nhiều nơi khác). Những điều đặc biệt là có nhiều đám công nhân từ trước đến nay chưa từng tranh đấu (công nhân làm ở các tàu thuỷ Bíchkê, Đume, công nhân nông nghiệp ở Nam Kỳ tranh đấu về mùa gặt); và lại trong nhiều trận đó đã có tánh chất kịch liệt và tổ chức hơn, nghĩa là tranh đấu có tổ chức tự vệ đội, có xung đột dữ với mật thám và lính. Còn ở nhà quê tuy là làn sóng dữ dội biểu tình trong năm ngoái đã qua rồi, nhưng sự tranh đấu vẫn không sụt, trái lại chỉ có đổi hình thức và tánh chất mà thôi, nghĩa là sự tranh đấu càng có mục đích rõ rệt, có tánh chất tổ chức và giai cấp hơn (đã chống đế quốc chủ nghĩa lại thêm chống địa chủ quan làng rõ rệt). Những cuộc biểu tình lớn lao ở Quảng Ngãi, Nghệ An, Hà Tĩnh, Mỹ Tho, Bến Tre, mới đây cũng dư chứng minh rằng cuộc nông dân vận động vẫn ăn sâu lan rộng.

1) Mắc mõ: đắt đỏ (B.T).

7. Mấy lúc nay cũng vì khủng hoảng sâu sắc thêm và tranh đấu quần chúng sâu rộng ra, nên cái chính sách đối phó của đế quốc chủ nghĩa lại càng rõ rệt. Nó thêm khủng hoảng trắng nên đặt đồn ải khắp nơi (Trung Kỳ) hoặc là cho bọn quan làng súng ống (Nam Kỳ) tổ chức phu đoàn ở nhà quê để trực tiếp đàn áp và giúp sức với lính của nó hoặc là thường thường để lính phòng giữ ở các nhà máy hay có tranh đấu (như ở Nhà Bè). Nó lại còn dùng thủ đoạn cưỡng bách dân cày những nơi đã dài ngày tranh đấu (Nghệ An, Sa Đéc) ra đóng trò "đầu thú" mục đích nó là lừa dối dân cày các nơi và tán loạn phá hoại tranh đấu các nơi. Đó là cái kế mượn danh quần chúng mà phá tranh đấu quần chúng. Đồng thời đế quốc chủ nghĩa lại thả bọn địa chủ, phú nông, quốc gia cải lương ra hoạt động hết sức để ảnh hưởng đến quần chúng và phá hoại cách mạng. Bọn "Lập hiến" ở Nam Kỳ tức là bọn Bùi Quang Chiêu¹⁾, Nguyễn Phan Long²⁾ không ngày nào là không khoe khoang ca tụng những công đức của "Hội đồng cải cách", "Hội đồng quản hạt" (Nam Kỳ) đối với thợ thuyền, dân cày. Bọn Huỳnh Thúc Kháng³⁾ (Trung Kỳ), bọn Phạm Quỳnh⁴⁾ (Bắc Kỳ) cũng bưng "Lập hiến" với "Cải lương" nói hàng ngày rất náo nhiệt. Ở nhà quê thì bọn phản động vâng theo mệnh lệnh đế quốc chủ nghĩa tổ chức những "Hội đồng tộc biếu" tức là Hội đồng gồm những tộc trưởng các họ để ngăn ngừa trong họ, làng, trong làng xã hoặc lập những "đoàn thể luân lý" tức là những hội để giữ sự bóc lột nô lệ, phong kiến, đế quốc (ở Trung Kỳ) hoặc là tổ chức "cứu tế nạn dân", v.v., tức là những hội để nuôi béo mấy thằng hội đồng, mấy thằng quan lại và để tổ chức bọn phú nông địa chủ, tư

1), 2), 3), 4): Bùi Quang Chiêu, Nguyễn Phan Long, Huỳnh Thúc Kháng, Phạm Quỳnh, xem chỉ dẫn tên người, phần C, L, K, Q (B.T).

bản mà chống lại ảnh hưởng cách mạng trong dân quê.

8. Cái chính sách khủng bố, giả mạo và lừa dối đó không thể nào phá hoại được cách mạng vận động, sự hoạt động tranh đấu tiếp tục từ trước tới nay là một điều chứng minh rõ rệt rồi. Trước hết chính cái chính sách kinh tế của đế quốc chủ nghĩa hiện tại lại sẽ phá cái chính sách khủng bố và lừa dối của đế quốc chủ nghĩa đó đi thôi. Mới đây đế quốc chủ nghĩa thực hành việc quốc trái để khai thác thuộc địa mà một phần lớn thì về Đông Dương và rút tiền kho bạc mà giúp hết sức bọn chủ đồn điền, bọn tư bốn. Đó là những phương kế tổ chức việc rút tiền dân chúng để mở mang cách bóc lột dân chúng cho thêm sâu sắc. Kết quả là sưu thuế các thứ sẽ phải lên cao, hợp lý hoá sẽ phải giữ, thất nghiệp sẽ phát triển nữa, địa tô sẽ phải nặng, tiền công sẽ phải hạ, sinh hoạt sẽ thêm đắt đỏ. Vì đó những lời giả mạo "thương xót dân chúng" sẽ phải tan tành, khủng hoảng kinh tế cứ sẽ dữ dội và cách mạng vận động sẽ phải lên cao nữa, đó là con đường không thể tránh khỏi được.

II. TÌNH HÌNH LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

9. Hoàn cảnh toàn thế giới và trong nước gây ra nhiều điều kiện cho cách mạng vận động phát triển như vậy. Nhưng những sự thắng lợi cho tương lai tranh đấu của quần chúng cũng do ở sức lãnh đạo của Đảng nữa. Đó là điều kiện căn bản quan trọng từ trước đến nay Đảng có thắng lợi khá, đã chỉ huy hết thảy sự tranh đấu của quần chúng, đã khuếch trương nền tảng tổ chức cách mạng ra và đã ảnh hưởng càng ngày càng rộng trong quần chúng công nông. Tuy nhiên những sự thắng lợi đó chưa được bao nhiêu là vì bị rất nhiều

cản trở. Điều trở ngại rất lớn là nền tư tưởng trong Đảng còn rất nhiều di tích tiểu tư sản, đầu cơ, biệt phái.

10. Một điều nguy hại căn bản là trong Đảng chưa nhận thức rõ địa vị của vô sản giai cấp trong cách mạng và chức trách của Đảng. Có nhiều đảng viên (như ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ) còn hiểu rằng Đảng Cộng sản là đảng của quần chúng lao khổ mà không biết rằng Đảng Cộng sản chỉ là đảng của vô sản giai cấp mà thôi mà chức trách của Đảng Cộng sản là làm hướng đạo cho vô sản giai cấp làm cách mạng vô sản. Tuy Đảng chỉ huy cho nông dân cho hết thảy quần chúng lao khổ làm cách mạng tư sản dân quyền nhưng Đảng vẫn là đảng của vô sản giai cấp, nghĩa là đứng về lợi ích cách mạng vô sản mà chỉ huy, lấy chính sách vô sản mà chỉ huy chứ không phải là vì Đảng đại biểu lợi ích cho tiểu tư sản quần chúng, đại biểu cho xu hướng tư hữu chế độ. Chánh là vì sự nhận định sai lầm đó nên nhân lúc có hoàn cảnh thuận tiện vận động dân cày thì dễ sinh ra cái xu hướng xoay hết lực lượng và tâm tư về nhà quê mà dân dân quên mất điều *căn bản trọng tâm* của mình là tuy phải hết sức vận động nông dân nhưng phải đặc biệt chuyên cần về việc vận động công nhân để lấy đó làm cơ sở lãnh đạo cách mạng cho dân cày. Ảnh hưởng của sự sai lầm căn bản đó có dấu vết rõ ràng trong toàn thể công việc của Đảng từ việc tổ chức đến việc lãnh đạo tranh đấu. Vì đó mà công nhân vận động đối với nông dân vận động vẫn cứ sút kém và tư tưởng hành động vẫn là đương đầu tách chất tiểu tư sản.

A- Tình hình công tác tổ chức

11. Trong nội bộ Đảng, số công nhân đảng viên rất kém mà lại tăng tiến rất chậm, số chi bộ nhà máy rất ít và rất chật hẹp, còn ở các sản nghiệp quan trọng thì không có tổ

chức gì. Còn chi bộ nhà quê thì thêm mau và số đảng viên dân cày, trí thức, v.v. thì chiếm những 90 phần 100; ở các cơ quan chỉ huy thì những phần tử vô sản hoặc bán vô sản ở nhiều nơi chưa chiếm được là mấy; cho đến các chi bộ làng thì số công nhân nông nghiệp đối với số dân cày và trí thức chưa thành một lực lượng gì hết. Trong Đảng cũng chưa hiểu đến những quy tắc tổ chức của Đảng Cộng sản nữa. Hiện bây giờ mà ở Trung Kỳ, ở Bắc Kỳ vẫn không nhận rõ ý nghĩa tập trung của Đảng: Xứ uỷ Bắc Kỳ không có Thường vụ lại còn chia mỗi người đi một địa phương, cứ giữ cái chế độ rời rạc chỉ huy, địa phương tự trị, cá nhân bao biện và độc đoán; ở Trung Kỳ thì cũng làm cái lối giải tán cơ quan chỉ huy tập trung mà đi phụ trách như vậy. Còn kỷ luật Đảng thì nhiều nơi hết sức là lỏng lẻo cho tư tưởng hành động trong Đảng mỗi người một khác, trái lại có nơi thì thi hành kỷ luật nghiêm khắc một cách vô lý chỉ dùng mệnh lệnh và doạ nạt chứ không giải thích gì hết. Ý nghĩa kỷ luật sắt của Đảng là trước hết phải làm cho toàn thể đảng viên nhận rõ con đường chính trị duy nhất của Đảng mà cương quyết thi hành cho đúng và phải làm cho họ hiểu Đảng không bao giờ dung túng những tư tưởng lộn xộn, cá nhân hành động và bè phái trong Đảng.

Tổ chức ra Cộng sản Thanh niên Đoàn là một nhiệm vụ thâu phục một bộ phận quan trọng của vô sản giai cấp là một vấn đề cần kíp mà Đảng phải giải quyết. Tuy nhiên hiện đến nay không ở đâu tiến lên được bước nào. Trái lại thái độ trong Đảng lại rất lãnh đạm hững hờ về vấn đề Đoàn lầm.

12. Còn về việc tổ chức quần chúng thì cũng còn giữ lấy cái sai lầm như cũ:

a) Công hội thì vẫn rất chật hẹp và không phát triển

chút nào, trong lúc Nông hội bành trướng bằng 3 lúc trước, Công hội cũng nằm như trước.

Trong đảng viên còn nhiều người (như ở Bắc Kỳ) cứ cho Công hội là hội của một phần giác ngộ nhất của giai cấp công nhân, không hiểu rằng Công hội là cái tổ chức tranh đấu của quần chúng vô sản, phải bao quát quảng đại quần chúng vô sản, phải có tính chất rõ rệt quần chúng. Tuy là Công hội vì điều kiện khủng bố khó khăn; chưa bao khoát được hết công nhân nhưng cũng không phải vì vậy mà đã đổi tánh chất được mà đã với kết luận bậy rằng Công hội chỉ là tổ chức của một số ít công nhân tiên tiến thôi. Còn việc thống nhất tập trung Công hội là việc rất quan trọng cần kíp - tuy nhiên trong Đảng cũng chưa nhận rõ như ở Bắc Kỳ thì còn muốn hoãn vấn đề đó về sau. Tình hình như vậy cũng là do ở chỗ không nhận rõ địa vị và nhiệm vụ của vô sản giai cấp trong cuộc cách mạng mà ra.

b) Về việc tổ chức Nông hội tuy là phát triển mau song trong đảng viên quan niệm về Nông hội chưa được đúng. Có nơi trong Nông hội vẫn còn nhiều phần tử không dính dáng chút gì với dân cày và lại cũng còn cứ cho những hạng ấy lọt vô nữa. Đến như tổ chức công nhân nông nghiệp để kiên cố sức chỉ huy của vô sản giai cấp trong Nông hội và nông dân vận động thì ở đâu cũng không tiến được bước nào.

B- Sự lãnh đạo quần chúng tranh đấu

13. Từ trước đến nay sự tranh đấu của quần chúng không phát triển được mau hoặc có nơi không phát triển được (Bắc Kỳ) cũng là vì sự lãnh đạo còn có tính tiểu tư sản nhiều. Sự tranh đấu và không tin nhiệm vào sức quần chúng

đó là cái đặc tính tiêu tư sản. Đặc tính đó trong mỗi việc mỗi lúc đều thấy phát lộ ra:

a)¹⁾ Cũng vì đó mà có nhiều lúc cản trở sự tranh đấu của quần chúng hay là chủ trương "nghỉ tranh đấu để tổ chức đỡ", "chấn chỉnh nội bộ đã rồi sẽ tranh đấu", "tổ chức cho mạnh đỡ rồi sẽ tranh đấu". Đó là một cái nguy hại to lầm. Tổ chức với tranh đấu không thể rời nhau ra được: tranh đấu không có tổ chức không được mà tổ chức không tranh đấu cũng không được. Chỉ có lãnh đạo tranh đấu quần chúng mới thâu phục quần chúng được, mới mở đường tổ chức họ được và phát triển tinh thần tổ chức được. Một cái tổ chức gây dựng ra rồi mà không hoạt động và sáp nhập vào cuộc tranh đấu thì phải tiêu tàn suy nhược. Cứ muốn phân chia tổ chức với tranh đấu tức là không chịu thực hành việc thâu phục quần chúng và tiến hành cách mạng. Lại cũng có người cho rằng trong lúc kinh tế khủng hoảng thì không nên tranh đấu. Viện lẽ rằng: tranh đấu thì thế nào cũng thất bại; đó cũng là sự sợ tranh đấu mà ra chứ không hiểu rằng chính trong lúc kinh tế khủng hoảng công nhân lại cần phải tranh đấu nhiều và kịch liệt và Đảng lại càng phải hiệu triệu quần chúng ra tranh đấu còn thắng lợi hay thất bại là do ở sự tranh đấu có cương quyết kịch liệt hay không chứ không phải vì có khủng hoảng hay không.

14. Khi vận động quần chúng thì lại cũng thường thấy có tánh chất tiêu tư sản phát lộ ra. Lừa dối quần chúng hay cưỡng bách, hay lại cổ động biểu tình bông lông không có mục đích rõ rệt gì hết (vận động nông dân), vận động công nhân bãi công thì cho sự cổ động và thảo luận yêu cầu rộng

rãi náo nhiệt quá là thất sách (Bắc Kỳ). Làm như vậy rất có hại, vận động quần chúng tranh đấu thì phải cổ động tuyên truyền thật rộng thật sâu làm cho quần chúng hiểu sự nhu yếu tranh đấu, hiểu tranh đấu vì mục đích gì và phải làm cho quần chúng thảo luận những điều yêu cầu cho náo nhiệt, cho rộng rãi. Có làm như vậy mới mong quần chúng tranh đấu dẻo dai hăng hái và mới mong thắng lợi được. Đó là điều kiện căn bản trước khi tổ chức tranh đấu.

15. Trong việc định những điều yêu cầu, nhất là yêu cầu của công nhân thì cũng có dấu tích tánh chất tiêu tư sản: thường thường Đảng bộ đặt yêu cầu không thảo luận với quần chúng; khi định yêu cầu thì có những Đảng bộ ngồi trù tính sao cho không phạm đến "quyền lợi tư bản", tự định ra những yêu cầu rất thấp kém, không kể gì đến sự nhu yếu và ước vọng quần chúng hết; có lúc ra khẩu hiệu "đòi tăng lương" một cách bông lông làm cho tranh đấu không biết đâu là mục đích. Việc định yêu cầu là việc quan trọng nhất phải nhắm vào sức tranh đấu của quần chúng cho nên phải cùng với quần chúng mà thảo luận và định ra một cách rõ ràng sát thực các điều yêu cầu. Tranh đấu thắng lợi hay không là do ở sức tranh đấu mạnh hay không chứ không phải là do ở điều yêu cầu vừa phải hay quá đáng cho tư bản. "Không được cúp phạt quá phần 3 ngày lương" (Bắc Kỳ), "Không được bắt nghỉ ngày chủ nhật", "Không được bắt nghỉ lâu trong lúc Tết" (Trung Kỳ và Bắc Kỳ) đó đều là cái chứng minh rõ rệt về sự sai lầm đó đòi chủ "không được cúp phạt quá 1 phần 3 ngày lương" vậy là mình công nhận rằng tư bản mà cúp phạt công nhân là một việc rất phải cho nên không tranh đấu đòi bỏ mà chỉ xin bớt chút làm êm thôi; còn ra yêu cầu "không được bắt nghỉ" vậy là mình công nhận ngày nghỉ chủ không cho ăn lương cũng là việc phải lầm rồi.

1) Trong tài liệu không có mục b (B.T).

Đảng lẽ phải yêu cầu bỏ lệ cúp phạt, yêu cầu ngày nghỉ chủ phải trả lương nhưng mà Đảng bộ chỉ huy mà chi bộ không làm vì sợ phạm đến quyền lợi tư bản. Đặt những yêu cầu như vậy là rõ ràng đúng về lợi ích tư bản chứ không đúng về lợi ích công nhân.

16. Trong những cuộc tranh đấu đã có nhiều nơi đảng viên cản trở quần chúng không để cho quần chúng hộ vệ tính mạng nữa. Có lúc quần chúng xung đột với lính thì Đảng bộ lại phê bình vô lý, lại đem câu "bạo động non", "mạnh động" mà cản trở sự xung đột. Chánh nghĩa "bạo động non", "mạnh động" làm chủ trương cướp chính quyền quá sớm, đem số ít người giác ngộ và xông pha cướp chính quyền, xu hướng bạo động non nghĩa là chỉ trù tính chủ trương vận động quần chúng "đi đánh địch nhân", đi vây đồn, bọc ải. Làm như vậy thì Đảng phải chống vì việc tranh đấu cướp chánh quyền là việc không phải làm khi nào cũng được. Chớ còn ra tranh đấu biểu tình hằng ngày vì những mục đích quyền lợi rõ rệt mà xung đột với lính thì là một sự tự vệ rất cần kíp. Chớ nào phải "mạnh động", "bạo động non" gì đâu. Không thể lẩn lộn sự hành động tự vệ kịch liệt, sự hành động bạo động với xu hướng bạo động non, mạnh động được. Sở dĩ trong số một phần đảng viên dễ lẩn lộn như vậy là vì họ đã sẵn có cái cốt sọ tranh đấu kịch liệt rồi. Chánh hiện bấy giờ có nơi phản đối sự tổ chức tự vệ (Bắc Kỳ) cũng là cái cốt đó mà ra. Họ không hiểu cho rằng ngăn cản tự vệ, phản đối tự vệ tức là muốn xoay về chủ nghĩa "bất bạo động", "hoà bình tranh đấu" của Găngđi đó rồi.

17. Về việc "chống cưỡng bách đầu thú", "chống khủng bố" gần đây cũng còn cách lãnh đạo tiểu tư sản đặc biệt: Xứ ủy Trung Kỳ chủ trương để cho quần chúng đi lãnh thổ quy thuận đã rồi sẽ tranh đấu hoặc là cứ kéo nhau đi cầm cờ

vàng, lợi dụng cờ vàng mà cứ hát ca cách mạng, hô khẩu hiệu cách mạng, v.v., treo cờ vàng lên để làm mê tín, v.v.. Đáng lẽ ra nếu đứng về phương diện lợi ích tranh đấu quần chúng thì phải vận động quần chúng đừng ra đầu thú và lấy thẻ, vận động quần chúng xé cờ vàng nhưng vì sợ khủng bố nên mới có cái chủ trương nguy hại như vậy.

III. NHIỆM VỤ CẦN KÍP

18. Tư tưởng hành động trong Đảng và công tác trong quần chúng có nhiều điều nguy hại căn bản như vậy. Trung ương toàn thể Hội nghị lần thứ nhất đã vạch rõ nhiều cái và đã hướng toàn Đảng về nguy cơ đó; tuy nhiên Đảng bộ các nơi không có làm chút gì để bài trừ hoạt đầu chủ nghĩa¹⁾ trong Đảng và sửa đổi công tác của Đảng. Chẳng những là không chủ trương bài trừ mà lại còn để cho phát triển lên nữa đến nỗi có nơi như ở Bắc Kỳ thì đã trở thành một cái nền tư tưởng hoạt đầu rõ rệt. Những án nghị quyết của Trung ương toàn thể Hội nghị lần thứ nhất vẫn còn hoàn toàn nằm trên giấy mà thôi.

Giữa lúc tình hình mỗi ngày một thêm nghiêm trọng, một ngày một kích thích tranh đấu dữ dội của quần chúng mà chánh Đảng thì cứ vẫn còn mắc trong vòng tư tưởng và hành động sa sút mãi như vậy thì nguy cơ rất là lớn. Đảng cần kíp đem hết lực lượng mau mau phá những sự trở ngại để tiến hành việc lãnh đạo cách mạng.

A- Nhiệm vụ về việc tổ chức của Đảng

19. Đảng phải thực hành cho được những nhiệm vụ tổ

1) Hoạt đầu chủ nghĩa: cơ hội chủ nghĩa (B.T).

chức sau này:

a) Chính đốn sức chỉ huy và phát triển người công nhân chỉ huy của Đảng.

Chính đốn các Xứ uỷ cho thành rõ rệt những cơ quan chỉ huy tập trung của Đảng ở các Xứ. Phải tổ chức ra Xứ uỷ Bắc Kỳ cho đủ số uỷ viên, cho có thường vụ, cho rõ rệt gồm những đảng viên cương quyết đứng về đường chính trị của Đảng, đem những phần tử công nhân tốt thay vào những phần tử trí thức đã rõ rệt có xu hướng hoạt động. Giải quyết vốn khủng hoảng chỉ huy ở Bắc Kỳ, kiên cố các Xứ uỷ Trung Kỳ và Nam Kỳ; đó là một điều kiện đầu tiên để mong công việc Đảng phát triển. Phải hết sức lần lần thay những phần tử trí thức, thủ cựu ở các cơ quan chỉ huy, tiến cử những phần tử công nhân hay nông dân nghèo, những phần tử mõi mẻ của Đảng vào các cơ quan chỉ huy. Đồng thời phải hết sức mà thực hành và huấn luyện chánh trị để đào tạo ra lớp chỉ huy mới cho Đảng. Vấn đề đào tạo công nhân chỉ huy là một vấn đề thiết thực quan trọng cho sự phát triển của Đảng hiện tại và tương lai cho nên cần phải đặc biệt lưu ý.

b) Khai chiến quả quyết với hoạt động chủ nghĩa trong Đảng.

Hoạt động chủ nghĩa trong Đảng đã rõ rệt, nếu còn không quả quyết khai chiến với nó, quyết liệt bới rẽ nhổ gốc của nó trong Đảng thì không thể nào mong đào tạo cho Đảng được một nền tư tưởng cộng sản thống nhất. Vì vậy mà mỗi cơ quan chỉ huy, mỗi đảng viên đều phải quả quyết tranh đấu về mặt tư tưởng, chẳng những chống với hoạt động chủ nghĩa mà thôi mà lại phải chống với cái thái độ lãnh đạm hay đê hèn hay là tư vị, kiêng nể đối với hoạt động chủ nghĩa nữa vì cái thái độ này lại càng nguy hiểm cho Đảng hơn nữa.

Giữ kỷ luật cho nghiêm khắc đối với đảng bộ hạ cấp, đối với những đảng viên không lo thi hành những án nghị quyết của Đảng thì phải cương quyết thi hành trường phạt. Đảng viên được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, yêu cầu giải thích, chất vấn kêu nài nhưng phải lo thực hành những nghị quyết của Đảng cho mau mắn và phải theo một đường chánh trị thống nhất của Đảng.

c) Xoay hướng về chi bộ nhất là chi bộ nhà máy.

Tổ chức sự tuyên truyền cổ động của Đảng cho rộng. Từ báo của Trung ương cho đến báo các địa phương phải làm cho có tính chất quần chúng, phản chiếu rõ rệt sinh hoạt và tranh đấu của quần chúng, dễ hiểu, dễ coi. Muốn được như vậy phải hết sức khoách trương các báo lò máy, khoách trương sự phê bình báo chương từ chi bộ lên, tổ chức công nông phóng viên cho một ngày một rộng.

Tập trung sự chỉ huy của Đảng vào chi bộ, trước hết là chi bộ lò máy, làm cho chi bộ sinh hoạt phát triển và làm chủ động trong việc sinh hoạt chánh trị của Đảng và sự lãnh đạo của quần chúng tranh đấu mới được.

Phải làm cho kỳ được để trải qua một thời gian gần đây số đảng viên công nhân thêm lên rất khá, muốn được như vậy, phải chỉ thị và huấn định luôn luôn cho các chi bộ nhà máy nào nhiệt công tác và tổ chức việc lấy đảng viên mới cho chuyên cần, lại phải tìm hết mạnh mẽ mở đường tổ chức ở những nhà máy quan trọng, các mỏ và các đồn điền.

d) Cân kíp tổ chức ra Cộng sản Thanh niên Đoàn, Đảng cân kíp đánh tan cái thái độ hững hờ lãnh đạm với vấn đề đó. Lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những uỷ viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và

phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên được những khẩu hiệu của thanh niên mà hiệu triệu quần chúng. Trong một thời gian ngắn ngủi tới đây, Đảng bộ các địa phương phải gây ra cơ sở của Đoàn. Các chi bộ Đoàn phải chỉ huy cho các bộ thanh niên trong Công Nông hội và khoách trương tranh đấu của quần chúng thanh niên lao động.

d) Tập trung Công hội và phát triển công tác trong sản nghiệp.

Toàn thể Đảng lấy việc công nhân vận động làm công việc chánh, làm trung tâm công tác. Điều cần kíp phải làm ngay là tập trung Công hội. Những liên hiệp Công hội Bắc Kỳ, Trung Kỳ phải tổ chức tức khắc để dựa vào đó mà khoách trương Công hội các địa phương. Không phải là chờ cho các địa phương dưới tập trung và tổ chức đều khắp rồi mới tập trung ở các xứ, nhưng điều cần kíp phải làm mau là chiêu tập hội nghị Công hội các xứ mà tổ chức ra liên hiệp Công hội các xứ để gần đây tổ chức ra Tổng Công hội Đông Dương.

Lực lượng chánh của Đảng phải xoay rõ rệt về công tác Công hội để mở rộng Công hội, phát triển tổ chức thiêt rộng trong quang đại quần chúng công nhân, dự bị và tổ chức cho chuyên cần kỹ lưỡng những cuộc tranh đấu của công nhân, huấn luyện chánh trị cho rộng trong quần chúng và hết sức liên kết sự tranh đấu bênh vực quyền lợi với những sự tranh đấu chống ảnh hưởng cải lương, ảnh hưởng quốc gia, ảnh hưởng Công hội Vàng và đề nghị Quốc tế để cho cuộc Công hội Đỏ vận động ở Đông Dương được phát triển hoàn toàn và mau chóng nhất quyết phải làm sao cho Đảng từ nay bắt đầu xoay hướng về công tác quần chúng công nhân cho rõ rệt. Chỉ có như vậy mới tăng tiến địa vị của Đảng và của vô sản giai cấp và mới có thể thực hành việc vận động trong các quần

chúng lao khổ một cách đúng đắn và hợp với công cuộc cách mệnh vô sản được. Một điều kiện để thực hành sự khuynh hướng Đảng về quần chúng công nhân là phải phá tan trong Đảng những ý tưởng bậy bạ như là "trong lúc kinh tế khủng hoảng không nên tranh đấu", "dựa vào cai mà vận động công nhân là đắc sách", "thảo luận yêu cầu nào nhiệt công nhân lầm là thất sách", v.v. và lại đánh tan cái lối phân chia giai cấp vô sản ra hạng "có nghề và ăn lương khá" và "hạng culi" và cho hạng công nhân trên là hạng "quý tộc công nhân" (Bắc Kỳ).

e) Thực hành chính sách nông dân vận động của Đảng cho đúng.

Về nông dân vận động thì điều kiện cần kíp nhất là phải kiểm duyệt các tổ chức Nông hội tẩy trừ cho sạch những phần tử không dính dáng gì với dân cày, đẩy công nhân nông nghiệp bần nông vào chấp hành cho đồng. Khoách trương giai cấp tranh đấu ở nhà quê cho rõ rệt, đem ảnh hưởng của Đảng, của vô sản giai cấp vào cho sâu trong quần chúng nông dân, tiêu trừ những ảnh hưởng quốc gia trong dân cày, kiên cố sự lãnh đạo của Đảng. Cứ việc khoách trương Nông hội làm nhưng chưa cần kíp tổ chức Nông hội rộng ra. Vấn đề tập trung Nông hội là còn tùy tình hình phát triển nông dân vận động và phát triển của Đảng nên cần phải cẩn thận đặc biệt, chưa có thể giải quyết vấn đề tập trung bây giờ được.

g) Vận động trong quân đội.

Cần phải lập ra các Quân uỷ của Đảng để khoách trương liên lạc với binh lính mà tổ chức chi bộ Đảng trong quân đội. Không cần phải tổ chức Cộng sản Thanh niên Đoàn, hội quần chúng lính làm gì, vì điều kiện trong quân đội khó khăn lắm, mà tổ chức ra nhiều hình thức thì có hại cho công tác. Phải thực hành hết thảy phương pháp để đem ảnh hưởng cách mạng vào trong quần chúng lính.

h) Chú trọng tổ chức phụ nữ lao động.

Còn việc vận động phụ nữ của Đảng chánh nghĩa là phụ nữ lao động chứ không phải là phụ nữ bất kỳ giai cấp nào, những khuynh hướng về mặt tổ chức "phụ nữ giải phóng", "phụ nữ hiệp hội" không dính dáng gì phụ nữ lao động thì phải phá tan cho mau. Sự cần kíp của Đảng là phải tổ chức phụ nữ công nhân vào Công hội, phụ nữ nông dân vào Nông hội, phụ nữ buôn bán dọc chợ búa thành những hội chợ, v.v., nghĩa là tổ chức trong đám phụ nữ lao khổ, lao động.

i) Cần phải tổ chức thành Hội Cứu tế Đỏ.

Điều kiện để tổ chức ra Hội Cứu tế Đỏ đã sẵn có rồi. Tuy nhiên Hội vẫn chưa thành lập. Đó là vì trong Đảng chưa coi việc đó là một việc cần kíp. Trong một thời gian tới đây phải thực hiện tổ chức nền tảng, và tổ chức cơ quan báo chương và hành động của Hội cho được khắp các xứ, muôn tổ chức Cứu tế Đỏ cho mau phát triển thì phải đánh tan những di tích quan niệm sai lầm cho Hội Cứu tế là hội riêng để cho một bọn phú nông, địa chủ, tiểu tư sản tức là "bọn có tiền". Phải làm cho trong Đảng nhận rõ ràng căn bản của Hội Cứu tế Đỏ cũng phải lấy quần chúng công nông và lao khổ.

B- Nhiệm vụ và sự lãnh đạo quần chúng

20. Nhiệm vụ thâu phục quảng đại quần chúng là nhiệm vụ duy nhất hiện tại của Đảng nhưng thực hành nhiệm vụ đó không thể làm ngoài vòng giai cấp tranh đấu của quần chúng được. Hoàn cảnh bây giờ là rất thuận tiện cho việc thu phục quần chúng. Biết bao nhiêu là nỗi thống khổ đau đớn; biết bao nhiêu là nỗi bất bình oán giận trong quần chúng trong lúc kinh tế khủng hoảng bây giờ. Vậy cho nên sự lãnh đạo tranh đấu là việc căn bản cần phải chú trọng hằng ngày. Chỉ có những đảng viên không nhận rõ hoặc không muốn

nhận rõ sự nhu yếu quần chúng và chức trách lãnh đạo cách mạng của Đảng thì mới chịu lấy ảnh hưởng khủng bố trắng hoặc viện lê khủng bố trắng mà không chịu hoạt động hằng ngày giữa quần chúng và đem những lý thuyết như là "trong lúc khủng hoảng không nên tranh đấu", "tranh đấu gây thêm khủng bố", "tổ chức đã rồi tranh đấu", "chấn chỉnh nội bộ đã rồi sẽ tranh đấu", v.v.. Những thái độ rụt rè và những lý thuyết để che đậy sự sợ hãi của giai cấp đấu tranh kịch liệt đó đều là những sức phá hoại Đảng. Đảng phải kịch liệt cương quyết bài trừ những thái độ và lý thuyết đại nguy hại đó.

Khẩu hiệu của Đảng không phải là "chấn chỉnh nội bộ đã, lo tổ chức đã" nhưng "*phải khuynh hướng về quần chúng, công tác chuyên cần trong quần chúng hằng ngày và lãnh đạo tranh đấu của quần chúng*". Mọi công việc tổ chức đều phụ thuộc vào sự nhu yếu lãnh đạo tranh đấu chứ không phải là mục đích không phải làm riêng lẻ rời rạc với sự lãnh đạo tranh đấu được. Công việc tổ chức phải đi kèm với việc lãnh đạo tranh đấu và căn cứ vào sự nhu yếu tranh đấu của quần chúng. Sự giai cấp tranh đấu mỗi ngày một kịch liệt, khủng bố trắng cũng mỗi ngày một thêm. Nhưng nếu muốn cho khủng bố trắng không phá hoại nổi công cuộc cách mạng thì không thể chủ trương nghỉ tranh đấu hay là kéo nhau thụt lùi nhưng trái lại phải hết sức khoách trương tranh đấu của quần chúng.

Những khẩu hiệu: *Chống sưu thuế, địa tô, chống bớt lương, thêm giờ, chống nạn thất nghiệp, sanh hoạt đất đẻ, chống khủng bố trắng, cưỡng bách đầu thú, cải lương lừa dối, chống đế quốc chiến tranh*.

Phải liên kết những khẩu hiệu đó, lấy đó làm mục đích mà tổ chức sự tranh đấu quần chúng cho dẻo dai thống nhất.

Lực lượng của Đảng phải lo công việc hằng ngày trong các nhà máy, các mỏ, các làng, trong đám dân nghèo thành phố, hết sức tuyên truyền những khẩu hiệu tranh đấu của Đảng đó với những khẩu hiệu tư sản dân quyền cách mạng, chuyên cần tổ chức đội tự vệ công nông để chống lại khủng bố trong lúc tranh đấu; phải nhân mọi cơ hội mà hô hào và tổ chức các cơ quan tranh đấu (các thứ uỷ viên) cho kỹ lưỡng chín chắn. Chỉ có hoạt động hằng ngày cho thiết nào nhiệt trong quần chúng, tổ chức mọi sự hành động cách mạng cương quyết và những cuộc tranh đấu cho hăng hái kịch liệt. Chỉ có liên kết tranh đấu và tổ chức với nhau mới có thể làm cho tranh đấu quần chúng được có kết quả tốt, mới có thể làm cho Đảng và tổ chức của quần chúng phát triển được.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

VẤN ĐỀ TỔ CHỨC

Nghị quyết của Trung ương Hội nghị lần thứ 2

I. SỰ QUAN TRỌNG VÀ Ý NGHĨA CÔNG VIỆC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG

1. Công việc tổ chức là một phần công việc rất quan trọng của Đảng. Nếu công việc đó làm không đúng thì nguy hại cho Đảng rất lớn. Thế mà trong Đảng ta, về phần việc này sai lầm không biết là mấy.

a) Thường thường phần nhiều đảng viên coi công việc tổ chức của Đảng chỉ là lo việc nội bộ Đảng mà thôi hay là chỉ chăm chú trọng về tổ chức nội bộ Đảng, mà không hiểu rằng việc tổ chức các đoàn thể quần chúng cũng là nằm trong phạm vi công việc tổ chức của Đảng, cũng là một việc phải chú ý, lưu tâm như là việc tổ chức của Đảng vậy.

b) Cũng có nhiều người hiểu việc tổ chức chỉ là góp người xếp lại thành đoàn thể thôi, chứ không hiểu rằng công việc tổ chức của mình lại còn phải xếp đặt công việc ở trong các đoàn thể đó để phát triển tinh thần và sinh hoạt cho các đoàn thể ấy nữa.

c) Lại còn có người coi công việc tổ chức một cách độc lập, không căn cứ vào sự nhu yếu cách mạng vận động và sự nhu yếu phát triển của Đảng. Nói tổ chức là tổ chức, gắp ai tổ chức nấy, gắp đâu tổ chức đó, gây dựng ra một đoàn thể

nào đó rồi để nó đi đường nào thì đi, gấp dễ thì tổ chức, gấp khó thì bỏ, không bao giờ tự hỏi nhiệm vụ của mình phải thế nào.

d) Có nhiều đảng viên thấy tổ chức ra nhiều thứ đoàn thể quần chúng thì cho là phiền phức, thêm việc vô ích, hoặc có người không nhận định rõ ý nghĩa từng đoàn thể thì lại tưởng rằng ai đã vào Công hội thì không cần vào cứu tế, đã vào Đảng thì ra Công hội, đã vào Công hội thì không vào hội đá banh, v.v.. Hiểu như thế là làm cho Đảng và quần chúng phải rò rỉ rạc, làm cho sức cách mạng của quần chúng phải sút kém.

Đảng Cộng sản phải nằm trong quần chúng và hết sức liên lạc với quần chúng, cho nên chẳng những Đảng phải vào tất cả các đoàn thể quần chúng để gây mầm rễ trong đó mà lại phải làm cho các đoàn thể đó chằng chịt liên kết lấy nhau để Đảng thêm mối liên lạc với quần chúng và sức chỉ huy trong quần chúng. Vậy nên một đảng viên công nhân không những chỉ ở chi bộ nhà máy mà cũng có chân trong các hội khác nhau, như Công hội, cứu tế, tự vệ đội, v.v., một hội viên Công hội không những là chỉ ở Công hội mà cần phải vào cả Hội Cứu tế, hội đá banh, tự vệ đội, v.v.. Như vậy, đồng thời mỗi người phải ở nhiều đoàn thể và làm việc cho tất cả những đoàn thể đó. Công việc ở mỗi đoàn thể mỗi khác tuỳ theo mục đích tính chất của đoàn thể đó, không thể lẩn lộn được.

d) Trong Đảng còn có nhiều đảng viên vẫn tưởng lầm rằng phải chia công việc Đảng ra từng thời kỳ: thời kỳ tổ chức, thời kỳ tranh đấu, v.v., rồi nhân đó xướng ra những khẩu hiệu gây cơ sở cho vững rồi mới tranh đấu, chấn chỉnh nội bộ rồi mới tranh đấu, nghỉ tranh đấu để tổ chức, đợi cho

bớt khủng bố rồi tranh đấu, v.v.. Đó là những khuynh hướng di tích tiểu tư sản, di tích các biệt phái cũ, do sự không nhận thức ý nghĩa tổ chức Đảng mà ra và chỉ làm cản trở sức tranh đấu của quần chúng và sự phát triển của Đảng. Đảng Cộng sản và các đoàn thể quần chúng đều do sự nhu yếu của giai cấp tranh đấu mà phát sinh, phải thành lập trong trường tranh đấu. Tranh đấu là căn bản cho tổ chức, công việc tổ chức đều căn cứ vào sự nhu yếu tranh đấu. Cho nên sự tranh đấu quần chúng với công việc tổ chức thiệt mật thiết liên lạc, không thể rời ra được. Sở dĩ mà công việc tổ chức không hiểu rõ như vậy là vì trong đảng viên phần nhiều chưa có một cái quan niệm tổ chức cho đúng, nghĩa là chưa nhận rõ nhiệm vụ, địa vị, tánh chất của các thứ tổ chức mà ta phải gây dựng ra, không biết cái dây quan hệ của các thứ tổ chức đó nằm ở đâu và cách khác nhau ra làm sao và không nhận rõ sự quan trọng của hết thảy tổ chức. Ví dụ không hiểu Đảng Cộng sản là bộ tham mưu của một giai cấp nhất định là giai cấp vô sản thì tất nhiên khi lựa chọn đảng viên cũng sai lầm, chỉ ngăn trở công nhân vào Đảng và chỉ mở cửa cho các hạng người khác. Không hiểu địa vị chỉ huy của Đảng thì tất nhiên mới nghĩ rằng đảng viên công nhân không vô Công hội cũng được, v.v., và các đảng viên không chịu vào các đoàn thể quần chúng. Không hiểu Công hội là đoàn thể tranh đấu của quần chúng vô sản thì tất nhiên cứ lựa chọn hội viên như các đảng viên, cứ làm cho Công hội cứ chật hẹp mãi. Không hiểu Hội Cứu tế Đỏ là một đoàn thể giúp sức với cách mạng và căn cứ ở quần chúng cách mạng thì tất nhiên khi tổ chức không chú ý đến quảng đại quần chúng công nông và không kéo đảng viên vào Hội. Không

hiểu rằng mỗi cái tổ chức là chuyên một phần công việc cách mạng thì mới nói rằng tổ chức ra nhiều là phiền phức, vô ích, v.v..

II. TỔ CHỨC ĐẢNG

A- Quy tắc tổ chức Đảng

2. Đảng Cộng sản là đảng của vô sản giai cấp, là bộ tham mưu lãnh đạo vô sản giai cấp làm cách mạng, phá đổ chế độ tư bản mà thực hiện chế độ cộng sản. Vậy cho nên cách tổ chức của Đảng khác hẳn với các đảng chính trị khác. Những quy tắc tổ chức chánh của Đảng là những cách này:

a) Đảng là đảng của vô sản giai cấp nên phải gồm những công nhân tiên tiến nhất. Tổ chức Đảng thì phải lấy công nhân làm phần đảng viên cẩn bốn, phải thực hành mọi phương pháp để làm cho những công nhân giác ngộ hơn hết đó vào Đảng. Hằng ngày phải chú trọng đặc biệt đến việc tổ chức công nhân cho chuyên cần và cho đồng.

b) Mỗi đảng viên phải là một người hăng hái hoạt động, tham gia vào sảnh hoạt Đảng và công việc Đảng. Không có một người đảng viên nào mà không ở trong một cái đoàn thể của Đảng mà làm việc. Toàn Đảng là một bộ máy hoạt động mà mỗi đảng viên là một phần tử hoạt động.

c) Phải có kỷ luật cứng như sắt. Mỗi vấn đề trong Đảng thì đảng viên được tự do thảo luận, song đến lúc đa số đã nghị quyết thì thiểu số phải thừa nhận, phục tùng và thi hành. Đó là một điều kiện cốt yếu để cho Đảng lãnh đạo cách mạng cho thắng lợi. Đảng Cộng sản là một đội tiền phong lãnh đạo hành động cách mạng chứ không phải là một hội thảo luận nghiên cứu suông, cho nên Đảng không phải là một bầy phái bè, Đảng phải thành một đoàn thể có tư tưởng hành động thống nhất mới được.

d) Đảng tổ chức theo cách dân chủ tập trung. Dân chủ trong Đảng nghĩa là các cơ quan chỉ huy từ dưới lên trên đều do đảng viên cử ra, các đảng bộ ở các địa phương có quyền tự trị về việc địa phương, nghĩa là trong phạm vi nghị quyết chung của Đảng thì các đảng bộ địa phương có thể phát sinh hết sáng kiến và tự động của họ. Còn tập trung nghĩa là hết thảy cơ quan dưới phải phục tùng cơ quan trên mà cơ quan chỉ huy cao hơn hết là Trung ương. Tuy nhiên Đảng Cộng sản không phải cứ sùng bái hai chữ dân chủ, khi nào cũng thực hành mà không kể gì đến thời buổi và điều kiện làm việc. Trái lại, gặp lúc khủng bố dữ dội, khó khăn cản trở nhiều mà công việc lại cấp bách thì không thể theo dân chủ được, không phải bầu cử gì hết mà chỉ phải trên chỉ định xuống mà thôi. Nếu hoàn cảnh thuận tiện thì tất nhiên phải thực hành hoàn toàn dân chủ.

Vậy cho nên ý nghĩa dân chủ không phải là một quy tắc nhất định, nhưng phải tuỳ theo từng lúc mà mở rộng hay thu hẹp.

d) Đảng căn cứ vào sản nghiệp mà tổ chức căn bản, nghĩa là theo chỗ làm việc của quần chúng công nhân mà đặt chi bộ, chứ không phải theo chỗ ở của đảng viên. Đảng Cộng sản là cái tổ chức cách mạng phải liên lạc mật thiết với quần chúng công nhân. Đảng chỉ là một bộ phận giác ngộ tiên tiến nhất của giai cấp công nhân, vậy muốn ảnh hưởng đến toàn thể giai cấp công nhân, truyền bá chiến lược chương trình và khẩu hiệu của Đảng, tổ chức giai cấp công nhân và kéo họ đi tranh đấu thì chỉ có tới tận những nơi mà quần chúng tụ họp sẵn rồi mà hoạt động, tức là tới các nhà máy, các trại rẫy, các đồn điền, các mỏ, v.v.. Vì vậy phải theo sản nghiệp mà tổ chức ra chi bộ nhà máy, chi bộ đồn điền, v.v..

e) Đảng chỉ huy hết thảy các đoàn thể của quần chúng, Công Nông hội, Cứu tế, v.v., cho nên hễ có một đoàn thể quần chúng nào thì Đảng tổ chức đảng viên trong đó thành đảng đoàn, do đó mà Đảng chỉ huy, nếu không có sự chỉ huy thống nhất của Đảng thì lực lượng và hành động cách mạng phải rời rạc và cách mạng không thể thắng lợi được.

B- Chi bộ

3. *Cách tổ chức chi bộ:* Ở mỗi sản nghiệp đã có từ ba đảng viên sắp lên thì thành lập một chi bộ. Ở đâu chi bộ đã khá đông, vì điều kiện khủng bố không thể khai hội toàn đảng viên trong chi bộ thì phải phân chi bộ ra từng bộ phận. Nhưng không phải chia ra từng số 4, 5 đảng viên mà không căn cứ vào điều kiện làm việc. Cách phân chia chi bộ ra từng bộ phận cốt là cho công việc được tiện lợi, lanh chóng, cho nên phải chia theo từng xưởng, từng kíp, v.v.. Như những đảng viên làm cùng một xưởng thì tổ chức lại thành phân bộ của chi bộ trong xưởng đó, làm cùng một kíp thì thành phân bộ của chi bộ trong kíp đó, dù số đảng viên ở mỗi xưởng, mỗi kíp không đều nhau cũng vậy. Nếu một phân bộ còn đông người quá thì lại có thể chia ra từng tiểu tổ. Bao nhiêu đảng viên làm việc cùng một khu, cùng một chỗ, cùng một việc đều vào một tổ. Mỗi một tiểu tổ phải đặt ra một người tổ trưởng để giữ liên lạc với phân bộ xưởng, công việc phải phân chia cho đều mọi người trong tổ, sao cho người nào cũng có một trách nhiệm riêng. Đã là đảng viên ở chi bộ thì phải biết rõ mình phải làm những gì để thi hành chỉ thị và kế hoạch của cơ quan chỉ huy và khoách trương ảnh hưởng Đảng trong bộ phận sản nghiệp mình làm việc. Các tiểu tổ, nếu có lúc làm được thì hội chung, nếu không thể thì cử đại biểu đi để bầu ra một ban chỉ huy của phân bộ tức là *phân uỷ*. Hết thảy

những phân bộ hợp lại thành chi bộ sản nghiệp. Chỉ huy của chi bộ thì phải có một ban gọi là chi uỷ (trước kia gọi là ban cán sự của chi bộ), chi uỷ do toàn thể hội nghị chi bộ (lúc nào làm được thì làm) hoặc do đại biểu các phân bộ hội nghị cử ra. Ban chi uỷ, hoặc ba người hoặc năm người, phải gồm những đảng viên tốt hơn hết trong chi bộ. Bất kỳ ở sản nghiệp nào, hễ có chi bộ và số đảng viên được 5 người trở lên thì đã phải cử ra ban chi uỷ. Ban chi uỷ phải chỉ huy các phân uỷ mà đốc suất công việc trong sản nghiệp, phải thường khai hội với các bí thư các phân bộ hay là các tổ trưởng để xét công việc chung và riêng cho mỗi phân bộ. Chi uỷ và phân uỷ chỉ huy các tổ, không phải chỉ trực tiếp với tổ trưởng không mà thôi, trái lại phải kiểm cách mà liên lạc với đảng viên trong các tổ cho thường nữa mới được. Ở nhà quê, cách phân chia những chi bộ làng đông người cũng vậy, phân theo từng thôn, từng xóm, từng vùng mà tổ chức phân bộ và tiểu tổ.

4. Công việc trong chi bộ

Chi bộ là cơ sở của Đảng. Nếu chi bộ mà không biết làm việc thì Đảng không phát triển được; cho nên chi bộ cần phải tổ chức sanh hoạt cho náo nhiệt và cho có kế hoạch. Ảnh hưởng của Đảng trong quần chúng mạnh hay yếu, trình độ chánh trị và hoạt động của đảng viên cao hay thấp cũng theo trình độ sanh hoạt của chi bộ cao hay thấp. Vậy cho nên, một mặt chi bộ phải kéo đảng viên tham gia hăng hái vào sanh hoạt chánh trị của Đảng, thảo luận, nghiên cứu những vấn đề chánh trị của Đảng, những nghị quyết và kế hoạch của Đảng, thảo luận những sự lớn lao ở thế giới, ở trong nước, những vấn đề trọng yếu trong cách mạng vận động, tình hình trong sản nghiệp, sanh hoạt của quần chúng, thảo luận

công việc làm, có như vậy mới phát triển sự thông hiểu cho đảng viên. Một mặt nữa phải kéo đảng viên vào công tác cho náo nhiệt, hăng hái. Muốn được như vậy thì cần phải tổ chức công việc, phải làm hằng ngày và phân phát công việc nhất định cho mỗi đảng viên trong chi bộ.

a) Nếu là chi bộ lò máy thì trước hết có công tác về Công hội. Trong một nhà máy thì có một phân hội Công hội, chi bộ phải dựa vào đó mà khoách trương ảnh hưởng đến các hạng công nhân còn lạc hậu và kéo họ vào vòng tranh đấu. Chi bộ đảng phải trở thành trung tâm tổ chức cho phân bộ Công hội, cho nên nếu có một hay hai đảng viên được công nhận cử vào chấp hành của phân hội Công hội thì chi bộ giao cho làm việc đảng đoàn đó. Nếu có ba người thì tổ chức thành một đảng đoàn có bí thư hẳn hoi. Những người đảng viên đó lãnh đạo kế hoạch của chi bộ mà thực hành ở Công hội, phải chuyên môn điều tra việc Công hội, phải hiểu công việc và hoạt động ở các Công hội, các liên hiệp Công hội, các Công hội đồng nghiệp, đọc báo chương Công hội cho chuyên, v.v..

b) Nếu trong nhà máy có công nhân đàn bà thì chi bộ phải một hay hai đảng viên để cộng tác trong đám họ, theo kế hoạch của bộ phụ nữ khu uỷ hay thành uỷ. Đầu trong nhà máy không có phụ nữ công nhân cũng cần cử người vận động trong đám vợ con công nhân. May mắn người phụ trách đó lại hết sức liên lạc với bộ phụ nữ ở Công hội.

c) Về việc Cộng sản Thanh niên thì chi bộ phải giao cho một số đảng viên phụ trách vận động tổ chức và liên lạc với bộ thanh niên trong Công hội.

d) Nếu ở sản nghiệp có công nhân người Trung Quốc hay người ngoại quốc vào thì tất nhiên phải có một, hai người đảng viên phụ trách liên lạc với họ và cộng tác để kéo họ vào

tổ chức, chuyên trách tìm sách vở, tài liệu bằng tiếng họ cho họ xem, v.v..

d) Việc phân phát tài liệu tuyên truyền cũng phải có người phụ trách.

e) Hội Cứu tế có một vài đảng viên chỉ huy và chuyên trách.

g) Nếu có những hội thể dục thì chi bộ không thể bỏ qua được, thế nào cũng phải có đảng viên ở đó.

h) Chi bộ phải đặc biệt chú ý về việc tổ chức đội tự vệ. Đội tự vệ là một lợi ích tranh đấu rất cần thiết để hộ vệ sự tranh đấu. Chi bộ phải cùng với Công hội mà chuyên cần lo lắng, kéo đảng viên vào đội, đẩy người ra chỉ huy.

i) Báo sản nghiệp và việc tuyên truyền là một việc rất cần tổ chức. Báo sản nghiệp là một cơ quan truyền bá ảnh hưởng rất mạnh. Báo sản nghiệp là không phải mượn cơ quan chỉ huy làm giúp cho. Nhưng chi bộ phải tự làm lấy, kiếm lấy tiền, viết lấy bài. Vậy cho nên phải tổ chức phóng viên trong công nhân, trong đảng viên và tổ chức lạc quyên duy trì lấy báo, cần phải có những đảng viên phụ trách tuyên truyền, chuyên trách mới được. Nếu là chi bộ nhỏ thì người bí thư hay là người trong chi uỷ phụ trách tuyên truyền; nếu là chi bộ lớn, ví dụ như Nhà máy sợi Nam Định, thì phải có một bộ tuyên truyền của chi bộ gồm những người phụ trách tuyên truyền ở các phân bộ, v.v..

Mỗi chi bộ phải lưu ý nữa là lập uỷ viên công xưởng phải hàng ngày hô hào cổ động tranh đấu đòi chủ phái thừa nhận, nếu có uỷ viên thì phải đẩy đảng viên làm đảng đoàn ở đó.

k) Chi bộ lại phải cử người hoạt động trong đám công nhân thất nghiệp. Công việc của chi bộ thì nhiều, cũng tùy theo sự nhu yếu mỗi một hội, mỗi một lúc mà xếp đặt và

phân phát người phụ trách. Tuy đã có phân phát nhưng không phải chỉ có người phụ trách một việc gì thì làm việc đó thôi, còn người khác không biết đến. Trái lại, hết thảy đảng viên trong chi bộ phải tham gia vào tất cả các cuộc vận động, kết nạp đảng viên, kiểm người vào các đoàn thể quần chúng, tham gia vào báo sản nghiệp, v.v.. Mấy người phụ trách riêng chỉ chuyên trách tổ chức việc đó mà thôi. Ví dụ: người nào cũng phải kiểm hội viên cho Cứu tế, kiểm được thì giới thiệu cho các ban chấp hành cứu tế. Phép chia việc thì mỗi người một việc là tốt nhất, song nếu đảng viên ít mà công việc nhu yếu phải lo nhiều thì tất nhiên phải giao cho mỗi người vài ba việc một lân. Chia việc như thế không phải để mỗi người ôm lấy một việc, nhưng cốt là để (....)¹⁾.

IV. TỔ CHỨC CÔNG NHÂN

11. **Sự tổ chức công nhân** là một công việc rất quan trọng của Đảng. Không tổ chức được quần chúng cho đông, cho mạnh, không làm cho sự tổ chức công nhân phát triển cho mau thì không thể nào làm cho vô sản giai cấp lãnh đạo cách mạng được. Tuy nhiên, hiện nay trình độ tổ chức công nhân ở Đông Dương thấp sút hết sức, những đoàn thể công nhân rất là chật hẹp, không có tinh thần hoạt động gì mấy. Sở dĩ như vậy là vì trong Đảng, từ những cơ quan chỉ huy cho đến những đảng viên, chưa hiểu cái địa vị của vô sản giai cấp trong cách mạng, không nhận rõ nhiệm vụ tổ chức của Đảng cho xác thực và có nhiều cái quan niệm về công nhân vận động rất đỗi sai lầm. Sự cần kíp của Đảng từ bây giờ là phải xoay hướng quả quyết toàn thể Đảng về mặt vận động

1) (....): mất một đoạn dài (B.T).

công nhân cho náo nhiệt, chuyên cần và thực hành sự tổ chức cho mau phát triển.

Sự tổ chức công nhân có nhiều hình thức: Công hội, các hội công nhân thể thao, tương tế, cứu tế, cứu tế đỏ, các uỷ viên tranh đấu, uỷ viên công xưởng, tự vệ đội, v.v.. Phải hết sức khoách trương hết thảy các hình thức để bao khoát cho được đại đa số vô sản giai cấp.

A- Công hội

12. **Quy tắc tổ chức:** Công hội là cái hình thức tổ chức chính của vô sản giai cấp, là đoàn thể tranh đấu của quần chúng công nhân. Cho nên:

a) Công hội phải có tính chất quần chúng, nghĩa là bao quát hết thảy công nhân ở sản nghiệp, hễ là công nhân là phải vào Công hội. Chánh trong Đảng ta bây giờ nhiều đảng viên chưa nhận rõ điều này, cứ tưởng rằng Công hội chỉ là cái tổ chức của một bộ phận giác ngộ nhất trong vô sản giai cấp, và trong việc tổ chức Công hội cứ lựa chọn, lọc lừa vô lý làm cho Công hội mất hẳn cái tánh chất quần chúng. Tuy là bây giờ có nhiều điều kiện cản trở, nhất là điều kiện khủng bố, Công hội chưa bao quát được đông công nhân, nhưng không phải vì vậy mà Công hội mất tánh chất quần chúng.

b) Tổ chức Công hội phải lấy theo sản nghiệp, nghĩa là bất cứ ở đâu, họ có một số công nhân tụ tập làm việc thì ở đó phải có Công hội.

B- Cách tổ chức

1. Một kỹ nghệ trong một xứ (Nam Kỳ, Bắc Kỳ, v.v.), thì lập một Công hội kỹ nghệ, nghĩa là bao nhiêu ngành kỹ nghệ thuộc về một kỹ nghệ thì tổ chức lại làm một Công hội.

Ví dụ:

- Công hội vận tải Nam Kỳ,
- Công hội đồ ăn Trung Kỳ, v.v..

2. Trong một kỹ nghệ, các Công hội trong các xứ họp lại thành một Công hội đồng nghiệp của kỹ nghệ đó. Ví dụ: Công hội đồng nghiệp vận tải gồm:

- a) Công hội vận tải Bắc Kỳ,
- b) Công hội vận tải Nam Kỳ,
- c) Công hội vận tải Trung Kỳ,
- d) Công hội vận tải Lào,
- đ) Công hội vận tải Cao Miên.

3. Cứ một sản nghiệp là một phân hội sản nghiệp. Ví dụ: Phân hội Công hội dệt ở Nhà máy sợi Nam Định.

4. Trong mỗi tỉnh, các phân hội sản nghiệp thuộc về một kỹ nghệ thì họp thành "*Phân hội tỉnh*" của Công hội kỹ nghệ đó.

Ví dụ ở Hà Nội: phân hội sở xe kéo A, phân hội sở ôtô xe kéo B, phân hội sở xe ôtô X, phân hội sở tàu hỏa Gia Lâm, v.v., họp lại thành "*Phân hội vận tải Hà Nội*".

5. Các phân hội kỹ nghệ ở trong một tỉnh họp lại thành một *liên hiệp công hội* tỉnh đó.

6. Các liên hiệp Công hội các tỉnh và các Công hội kỹ nghệ trong một xứ họp lại thành *liên hiệp công hội* ở xứ đó.

7. Hết thấy các liên hiệp Công hội các xứ và các "*công hội đồng nghiệp*" các kỹ nghệ trong Đông Dương họp lại thành "*Tổng Công hội Đông Dương*".

Công hội Công nhân nông nghiệp

Các tổ chức công nhân kỹ nghệ thì cách nói ở trên. Song tổ chức công nhân nông nghiệp thì không thể theo hoàn toàn cách ấy được! Công nhân nông nghiệp tức là những người đi

cày thuê, gặt mướn, đi ở làm việc các trại rẫy cho các nhà địa chủ, phú nông và công nhân các đồn điền. Điều kiện làm việc của họ không đều, cho nên không thể theo nhất luật mà tổ chức được. Nếu là công nhân các đồn điền, các trại rẫy thì cứ theo quy tắc sản nghiệp mà tổ chức, nếu làm rải rác thì cứ theo địa phương mà tổ chức, ví dụ như những công nhân nông nghiệp rải rác trong một xã (hay làng) họp lại thành một Công hội nông nghiệp trong làng. Nếu có những phường gặt, phường cày, thường thường đến mùa kéo đi làm nơi này nơi kia, thì cứ theo từng phường, từng bọn đó mà tổ chức. Nghĩa là phải tuỳ theo điều kiện ăn làm mỗi một nơi mà tổ chức. Bao nhiêu Công hội nông nghiệp đó thống nhất thành từng tổng, từng huyện, từng tỉnh, gia nhập vào liên hiệp Công hội tỉnh và xứ và Tổng Công hội Đông Dương.

Công hội thủ công nghiệp

Thủ công nghiệp bị bóc lột tức là những hạng thợ đàn em, thợ học nghề và những hạng thợ thủ công tự làm kiếm ăn, không thuê ai làm cho mình, không có bóc lột ai, đều cũng nên tổ chức họ lại thành Công hội. Họ không phải là vô sản, tức là không làm ở các sản nghiệp tư bản, thì tất nhiên phải theo từng nghề họ như thợ hớt tóc, thợ may, thợ nề, thợ mộc, v.v. mà tổ chức. Bao nhiêu thủ công về một nghề trong một tỉnh thì (....)¹⁾.

Lưu tại kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

1) (....): mất một đoạn dài (B.T).

VĂN ĐỀ CỔ ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN

I

SỰ QUAN TRỌNG CỦA VIỆC CỔ ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN TRONG CÔNG TÁC CỦA ĐẢNG

1. Sự cổ động tuyên truyền là rất quan trọng cho Đảng trong cuộc đấu tranh để thu phục quần chúng, để thu phục đại đa số thợ thuyền và lãnh đạo quần chúng tranh đấu.

Trong cuộc giai cấp tranh đấu hiện thời, tức là trong lúc kinh tế của tư bản chủ nghĩa toàn thế giới đương bị khủng hoảng lớn, trong lúc giai cấp tranh đấu càng ngày càng kịch liệt, điều kiện phát triển của phong trào cách mạng đã chín chắn thì sự cổ động tuyên truyền lại thêm quan trọng đặc biệt. Sự cổ động tuyên truyền có tổ chức, có kế hoạch đúng và chuyên cần là một điều kiện quan trọng để thực hành các công tác của Đảng trong quần chúng thêm bền chặt. Trong khi Đảng mới thành lập, trình độ lý luận của Đảng còn thấp kém, nền tư tưởng còn chưa vững bền, nhân tài để làm việc Đảng còn rất hiếm, vậy nên sự tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lenin cho chuyên cần trong Đảng và trong quần chúng vô sản là việc rất cần kíp để nâng cao trình độ lý luận của đảng viên lên, để gây dựng ra một nền tư tưởng vô sản trong Đảng và trong quần chúng vô sản và đào tạo ra một lớp nhân tài vô sản cho Đảng.

II

NHỮNG ĐIỀU KHUYẾT ĐIỂM TRONG VIỆC CỔ ĐỘNG TUYÊN TRUYỀN

2. Từ trước tới nay, công việc cổ động tuyên truyền của Đảng không có tánh chất tổ chức và trong công việc ấy có rất nhiều điều sai lầm khuyết điểm làm cho sự phát triển của Đảng và của phong trào cách mạng bị ngăn trở chậm trễ nhiều. Những điều khuyết điểm quan trọng hơn hết là như sau:

a) Các cấp đảng bộ không chú ý gây dựng lên một nền tư tưởng bônsovich cho vững bền, rất ít chú ý làm cho tiêu diệt hết những tư tưởng sai lầm, xu hướng biệt phái của các đoàn thể ngày trước để lại. Thậm chí có những chỗ xu hướng biệt phái ấy nay lại phát triển thêm đã thành ra một cái xu hướng hoạt đầu rõ rệt, ảnh hưởng cả đến một bộ phận (Bắc Kỳ).

b) Không tổ chức việc cổ động tuyên truyền cho chuyên cần, ở các đảng bộ thượng cấp không có bộ cổ động tuyên truyền để chuyên môn làm việc ấy. Cổ động tuyên truyền không có kế hoạch cho đích xác, gấp sao thì làm vậy, thành ra việc cổ động tuyên truyền rất sơ sài rời rạc; ở các nhà máy, việc ấy lại rất hèn yếu, bộ hoặc người phụ trách việc cổ động tuyên truyền làm có một việc viết báo và huấn luyện mà thôi, không dự định kế hoạch và sắm sửa tài liệu để dùm giúp cho chi bộ trong sự cổ động tuyên truyền hằng ngày trong quần chúng thợ thuyền.

c) Cổ động tuyên truyền trong vòng nhỏ hẹp, chỉ làm trong Đảng hoặc trong Công hội và Nông hội mà thôi, chớ không hết sức làm việc giữa đám quần chúng đông; thậm chí lại kịch liệt ngăn cản dân cày chưa tổ chức nhất định không

cho họ tham gia vào cuộc biểu tình hoặc diễn thuyết (Trung Kỳ). Quá thiên về những việc địa phương hoặc những việc trong sản nghiệp, không lấy những việc xảy ra trong nước mà cỗ động tuyên truyền trong quần chúng thợ thuyền, không cỗ động chính trị trong đám thợ thuyền.

d) Cỗ động tuyên truyền rất sơ sài, rời rạc, các khẩu hiệu lớn không mật thiết liên lạc với những sự áp bức và những cuộc tranh đấu hằng ngày của quần chúng.

e) Sự tranh đấu chống ảnh hưởng quốc gia và quốc gia cải lương rất hèn yếu, lại cỗ động tuyên truyền rất xưa cũ, nhiều khi cũng giống như lối quốc gia (thứ nhất là ở nhà quê). Hàng ngày không hết sức cỗ động tuyên truyền cho thật mạnh để làm cho quần chúng nhận thức sự cần phải tranh đấu kịch liệt, tới khi có vụ vận động lớn thì lại dùng mệnh lệnh hoặc lừa gạt mà kéo quần chúng ra biểu tình.

g) Báo chương còn kém về đường tư tưởng, các báo đều do một số rất ít đồng chí làm ra, phần đông đảng viên hoàn toàn không tham gia vào việc viết báo. Không có phóng viên ở nhà máy và ở nhà quê. Các báo xuất bản rất bất thường, nhiều khi hai, ba tháng không xuất bản số nào cả. Ở Trung và Bắc Kỳ, các báo sản nghiệp đều do đảng bộ phụ trách hết thảy phí tổn, làm bài in, v.v. thành ra báo ấy mất cả tánh chất sản nghiệp. Vả lại việc phân phát các báo rất đơn sơ, chỉ lưu hành trong Đảng, trong Công hội và Nông hội mà thôi, chó rất ít phát ra cho quần chúng. Trong các báo, việc giải thích các khẩu hiệu chánh và con đường chánh trị của Đảng không chuyên cần và rõ rệt, nhiều khi lại giải thích sai lầm. Các cấp đảng bộ không cốt yếu đến việc kiểm soát các thứ báo cỗ động tuyên truyền sai lầm hoặc có báo mới xuất bản mà Đảng không biết đến, có một, hai tờ báo viết văn không phổ thông và khó hiểu.

h) Không có một số ít sách vở để huấn luyện đảng viên và quần chúng vô sản. Những tài liệu trọng yếu (như các án nghị quyết của Quốc tế Cộng sản, Quốc tế Thanh niên⁷, Quốc tế Công hội Đỏ, chương trình của Quốc tế Cộng sản, v.v.) chưa dịch ra tiếng An Nam để lưu hành trong Đảng.

III

VIỆC TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CỐT YẾU TRONG SỰ CỔ ĐỘNG VÀ TUYÊN TRUYỀN

a) Tổ chức bộ cỗ động tuyên truyền

3. Công việc cỗ động tuyên truyền rất phiền phức, vậy nên cần phải tổ chức một bộ máy riêng để thực hành công tác cho xác đáng. Ở Trung ương, các Xứ uỷ và Tỉnh uỷ phải tổ chức ra một bộ cỗ động và tuyên truyền, ở các miền công nghệ lớn và ở các sản nghiệp lớn (mở ở Bắc Kỳ, máy sợi Nam Định, v.v.) cũng cần phải có bộ ấy. Bộ cỗ động tuyên truyền là một bộ làm việc chuyên môn, của một cấp đảng bộ do đảng bộ chỉ định lấy người chó không phải bâu cử. Bộ ấy phải tuân theo những lời chỉ thị của đảng bộ và làm việc dưới quyền chỉ huy của đảng bộ.

Lựa chọn người sung vào bộ ấy thì cần phải đặc biệt chú ý về nền tư tưởng và cái xu hướng của họ. Không nên giao trách nhiệm cho những người có tư tưởng hoặc xu hướng không hợp với tư tưởng và con đường chánh trị của Đảng.

Số người làm việc trong bộ thì tuỳ theo sự cần dùng mà định. Muốn cho sự chỉ huy được tiến thì một uỷ viên trong cơ quan chỉ huy phải phụ trách việc chỉ huy bộ cỗ động tuyên truyền. Còn bộ ấy thì phải cử ra một người chủ nhiệm để phân phát và đốc suất công việc hằng ngày của bộ.

Đảng bộ phải chú ý làm cho bộ cổ động tuyên truyền được thông thuộc những sự nhu yếu hàng ngày của Đảng về việc cổ động tuyên truyền. Người phụ trách ở đảng bộ thường phải khai hội với bộ ấy để lãnh đạo công việc. Khi đảng bộ khai hội, nếu có vấn đề quan hệ đến việc cổ động tuyên truyền thì nên cho người chủ nhiệm bộ ấy tham gia trong lúc thảo luận vấn đề ấy. Cũng cần phải tìm cách cho bộ ấy có liên lạc với các đoàn thể quần chúng để tổ chức những cuộc cổ động tuyên truyền dùm giúp các đoàn thể ấy về việc cổ động tuyên truyền ngày thường. Bộ cổ động tuyên truyền ở cấp đảng bộ dưới phải liên lạc với bộ cổ động tuyên truyền ở cấp đảng bộ trên cho tiện sự chỉ huy về việc ấy. Bộ cổ động tuyên truyền phải dự định kế hoạch làm việc trong một thời gian nhất định. Trong kế hoạch làm việc, bộ ấy phải đặc biệt chú ý việc kiểm soát các thứ báo, trước hết là các báo sản nghiệp, để giữ vững lấy một nền tư tưởng giai cấp cho đúng và để giữ vững lấy con đường chánh trị đúng của Đảng trong những cuộc tranh đấu hằng ngày của quần chúng.

Các cơ quan thương cấp của Đảng (Trung ương và các Xứ uỷ) phải chuyên cần kiểm soát và lãnh đạo hết thảy công việc cổ động tuyên truyền của Đảng. Kế hoạch làm việc của bộ cổ động tuyên truyền trước khi thực hành phải đem ra cho cơ quan chỉ huy của Đảng thảo luận và chuẩn y đã. Kế hoạch cổ động tuyên truyền của một cấp đảng bộ dưới cũng phải đem cho đảng bộ cấp trên duyệt đã rồi mới được thực hành.

b) Công tác về nền tư tưởng

4. Đào tạo ra một nền tư tưởng bônsôvích là một việc rất quan trọng, bởi vậy bộ cổ động tuyên truyền phải đặc biệt chú ý về việc ấy. Trong Đảng phải kịch liệt đánh đổ hết thảy

những xu hướng biệt phái, những tư tưởng sai lầm của các đoàn thể ngày trước để lại. Ví dụ như những xu hướng: ám sát; không tín nhiệm ở năng lực cách mạng của quần chúng; bất bạo động với cảnh sát, lính kín, quan làng, trong khi chúng nó đến bắt bớ, bắn giết; không thừa nhận việc lập đội tự vệ của công nông; nghỉ tranh đấu để tổ chức đă, để chấn chỉnh nội bộ Đảng đă, chờ cho bớt khủng bố đă rồi sẽ tranh đấu; xu hướng lợi dụng bọn thân hào, phú nông và địa chủ trong làng hoặc bọn cai trong nhà máy; nhận Đảng Cộng sản là đảng của thợ thuyền và quần chúng lao khổ, Công hội là đoàn thể của một số ít thợ thuyền tiền tiến; bênh vực bộ phận Đông Dương ngày trước¹⁾ là một đoàn thể hoàn toàn, chờ không có những điều sai lầm như lối chỉ trích của Quốc tế Cộng sản, v.v.. Đó là những xu hướng rất nguy hiểm cho sự phát triển của Đảng và phong trào cách mạng; cần phải đánh đổ hết thảy những xu hướng ấy đi thì mới thực hành được con đường chánh trị đúng của Đảng. Lại cần phải đánh đổ hết thảy những thái độ do dự hoà bình, thoả hiệp đối với những xu hướng hoạt đầu ấy. Phải theo ý nghĩa bônsôvich mà phát triển sự tự chỉ trích trong Đảng để sửa đổi những cách suy xét sai lầm, những lối làm việc hủ bại.

Ở trong quần chúng công nông thì một phần lớn của việc cổ động tuyên truyền là sự tranh đấu kịch liệt để đánh đổ hẳn ảnh hưởng quốc gia, quốc gia cải lương, Cao Đài (tôn giáo có tuyên truyền quốc gia ở Nam Kỳ), và chống hết thảy những trò lừa dối của đế quốc chủ nghĩa như là hội đồng hoà giải lao động tư bản, thanh tra lao động, hội đồng cải cách, v.v.. Ảnh hưởng quốc gia cải lương và tiểu tư sản trong quần chúng là

1) Bộ phận Đông Dương ngày trước: tức là Đông Dương Cộng sản Đảng (B.T).

một việc rất nguy hiểm cho phong trào cách mạng của quần chúng. Không kịch liệt đánh đổ những ảnh hưởng ấy đi thì không thể nào thâu phục được quần chúng theo ngọn cờ của Đảng. Bởi vậy chúng ta phải lấy sự xảy ra hằng ngày trong địa phương trong xứ Đông Dương mà chỉ trích những cách hành động không triệt để của bọn quốc gia, mà gõ cái mặt nạ của bọn quốc gia cải lương, tôn giáo, phải căn cứ vào những chứng cứ rõ rệt mà làm cho quần chúng hiểu rằng bọn áy chính là bầy chó săn của đế quốc chủ nghĩa và của bọn vua chúa địa chủ. Cứ phải nói đi nói lại việc áy hằng ngày, chớ không nên tưởng rằng nói nhiều vô ích hoặc chán tai quần chúng.

5. Đồng thời lại phải huấn luyện đảng viên và quần chúng vô sản theo tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lênin, theo con đường chánh trị đúng của Quốc tế Cộng sản và của Đảng chúng ta mà lãnh đạo quần chúng tranh đấu. Không những chỉ làm cho đảng viên và quần chúng vô sản hiểu rằng các khẩu hiệu chánh của Đảng là đúng mà thôi, mà lại cần phải làm cho họ nhận thức rằng hết thảy chánh sách của Đảng trong con đường tranh đấu để bước tới cộng sản chủ nghĩa là những chánh sách duy nhất hoàn toàn đúng và hợp với lợi ích của vô sản giai cấp. Đào tạo ra một nền tư tưởng bônsôvích không phải là chỉ tuyên truyền suông về chủ nghĩa cộng sản, về lý luận Mác - Lênin mà thôi. Cái xu hướng huấn luyện suông về chính trị như vậy hiện nay trong Đảng còn đương thịnh hành, đó là một tuyên truyền sai lạc. Phải nhớ luôn luôn rằng lý luận Mác - Lênin là một cái lý luận hành động cách mạng của vô sản giai cấp, chớ không phải một cái học thuyết hư danh. Bởi vậy muốn cho trong Đảng và trong quần chúng vô sản có một nền tư tưởng

bônsôvích thì cần phải huấn luyện cho đảng viên và thợ thuyền theo đại cương của chủ nghĩa Mác - Lênin mà giải quyết những việc xảy ra trong sự giai cấp tranh đấu hằng ngày, và căn cứ vào những sự kinh nghiệm tranh đấu mà phát triển trình độ tư tưởng. Ngoài sự tranh đấu giai cấp hằng ngày, ngoài sự công tác trong quần chúng thì không thể nào đào tạo ra một nền tư tưởng bônsôvich. Công tác về tư tưởng bắt đầu từ những cách suy xét cái chế độ làm việc trong nhà máy, cách thảo luận những điều yêu cầu, v.v., chớ không phải chỉ nói về lịch sử nhân loại và xã hội tương lai như lối làm việc từ trước đến giờ đâu.

c) Huấn luyện nhân tài

6. Việc đào tạo nhân tài để làm việc Đảng là một vấn đề rất cần kíp.

Hiện nay nhân tài trong Đảng còn rất hiếm và phần nhiều thì trình độ lý luận còn rất thấp. Điều đó ảnh hưởng rất mạnh đến sự chỉ huy và công việc hằng ngày của Đảng. Bởi vậy Đảng phải đặc biệt chú ý về việc huấn luyện cho các đảng viên ở các cấp chỉ huy và trước hết là các đảng viên công nhân để làm việc lãnh đạo của Đảng trong phong trào cách mạng. Trong công việc huấn luyện ấy, trước hết phải chú trọng về việc giải thích những nhiệm vụ cốt yếu của cuộc cách mạng ở Đông Dương, địa vị của vô sản giai cấp và của Đảng trong cuộc cách mạng ấy, sách lược và chiến lược của Đảng trong sự lãnh đạo cuộc cách mạng là con đường đúng của Đảng trong hết thảy những vấn đề thuộc về việc thu phục quần chúng và việc lãnh đạo quần chúng công nông tranh đấu hằng ngày. Các bộ huấn luyện sơ cấp của Đảng cũng phải theo ý nghĩa những vấn đề ấy mà làm việc. Các bộ

huấn luyện sơ cấp phải hết sức tổ chức việc huấn luyện các đảng viên thợ thuyền cho thật chuyên cần, nhẫn nại. Mấy lâu nay các đảng bộ, hoặc ít để ý đến vấn đề này, hoặc làm việc một cách rất sơ sài. Cách tổ chức việc ấy làm thế nào cho hợp với điều kiện sanh hoạt của thợ thuyền để cho các đảng viên thợ thuyền khỏi bị trớ ngại trong khi đi chịu huấn luyện; ví dụ như phái người phụ trách đi tới xóm công nhân mà huấn luyện một lần năm, ba người, nếu không có địa điểm nhất định thì sau cuộc nói chuyện phải định địa điểm để lần sau tới, v.v.. Trước hết phải chú trọng về việc huấn luyện các đảng viên trong ban chỉ huy chi bộ. Việc đào tạo ra nhân tài thợ thuyền để làm việc Đảng là điều kiện cốt yếu cho sự phát triển của Đảng. Có thực hành được sự chỉ huy vô sản trong Đảng thì con đường chính trị đúng của Đảng mới hoàn toàn thực hành được.

d) Cổ động tuyên truyền rộng trong quần chúng

7. Hết thảy công tác của Đảng đều hướng về quần chúng, bởi vậy nên việc cổ động tuyên truyền rất cần phải lấy quần chúng làm trung tâm điểm, làm việc để thu phục cho được rất đông quần chúng thợ thuyền và dân cày theo ảnh hưởng Đảng. Muốn thực hành nhiệm vụ ấy thì các bộ cổ động tuyên truyền của Đảng phải hết sức tổ chức công việc ở trong các nhà máy, mỏ và ở nhà quê.

Bộ cổ động tuyên truyền phải dự bị và thực hành các vụ cổ động chánh trị lớn trong quần chúng. Việc cổ động chánh trị trong quần chúng là rất cần kíp để đánh đổ ảnh hưởng quốc gia cải lương và tiểu tư sản trong quần chúng và để thu phục quần chúng theo những khẩu hiệu chánh trị của Đảng. Hiện nay trình độ chánh trị của quần chúng còn kém, sự cổ động chánh trị ít có kết quả ngay, song không phải vì vậy mà

đâm ra chán nản. Trái lại, việc cổ động chánh trị trong quần chúng dầu bị khó khăn trớ ngại mấy cũng phải hết sức chuyên cần và nhẫn nại mà làm. Trong những vụ cổ động chánh trị lớn trong quần chúng, các bộ cổ động tuyên truyền phải dự bị kế hoạch hành động và sửa soạn tài liệu cổ động tuyên truyền cho các chi bộ Đảng, chi bộ thanh niên và các đoàn thể quần chúng làm việc. Công tác trong các vụ cổ động ấy phải mật thiết liên kết với việc lừa người vào Đảng, vào Thanh niên Cộng sản đoàn và vào Công, Nông hội. Trong việc cổ động tuyên truyền hàng ngày trong quần chúng, phải chú ý riêng về các hạng người trong vô sản giai cấp và trong quần chúng lao khổ để tổ chức việc cổ động tuyên truyền riêng cho mỗi hạng (thanh niên công nông, phụ nữ công nông, thợ thất nghiệp).

Hiện nay ở Đông Dương, thanh niên vô sản và dân cày chưa tổ chức thành đoàn thể, bởi vậy sự cổ động tuyên truyền riêng trong đám thanh niên lao động là một việc quan trọng hạng nhất. Các bộ cổ động tuyên truyền phải để ý về việc ấy để giúp sức cho phong trào thanh niên mau phát triển, cách cổ động tuyên truyền phải cho xác thực, phải lấy những sự áp bức hằng ngày của quần chúng mà giải thích cho họ hiểu sự cần phải tranh đấu, lấy những sự nhu yếu thiết thực của họ mà làm cho họ hiểu những khẩu hiệu chánh của Đảng. Lúc nào cũng phải đứng về phương diện vô sản giai cấp mà cổ động cách mạng để cho quần chúng hiểu rõ ý nghĩa tư sản dân quyền cách mạng và nhận thức rõ ràng cái chính sách tranh đấu của Đảng Cộng sản là cái chính sách duy nhất để tranh đấu cho được hoàn toàn thắng lợi. Những cách cổ động tuyên truyền bông lông, mơ hồ, không những là không có kết quả tốt mà lại rất nguy hiểm nữa, là

vì nó có thể lẩn lộn với lối cổ động tuyên truyền quốc gia chủ nghĩa, làm cho quần chúng nhận lầm ý nghĩa cách mạng tư sản dân quyền.

e) Các báo sách

8. Các báo của Đảng là những cơ quan liên lạc của Đảng và quần chúng lao khổ. Trong báo, thường phải nói đến sự sinh hoạt của quần chúng lao khổ, trước hết là sự sinh hoạt của thợ thuyền ở các sản nghiệp. Hết thảy các báo phải gắng sức xuất bản cho đúng kỳ để cho ảnh hưởng của báo trong quần chúng thêm mạnh. Phải làm cho các đảng viên và trước hết là những người có trách nhiệm trong việc chỉ huy của Đảng thường thường tham gia vào các báo địa phương và báo trung ương của Đảng. Muốn cho các báo sản nghiệp thành ra những tờ báo của quần chúng thì cần phải làm cho thợ thuyền tham gia vào việc làm báo, phát báo, duy trì kinh tế cho báo, xuất bản được đúng kỳ. Giao báo sản nghiệp cho một vài người ở ngoài sản nghiệp phụ trách và do đảng bộ thượng cấp xuất tiền phí tổn là một cách làm việc rất sai. Làm cho thợ thuyền biết cần phải duy trì lấy tờ báo sản nghiệp, bênh vực quyền lợi của mình. Không phải chỉ là một cách duy trì kinh tế mà thôi, đó lại chính là một cách để quần chúng hiểu phải bênh vực tờ báo là cơ quan của quần chúng chống bọn bóc lột mà giúp đỡ báo, tức là thực hành sự đoàn kết chống bọn bóc lột, một cách huấn luyện chánh trị rất mạnh và rất có hiệu quả. Về việc viết báo thì hết sức bày vẽ cho các đảng viên trong các sản nghiệp tự làm lấy báo. Trong các báo ấy phải đem những vấn đề chính trị phổ thông, những khẩu hiệu chánh trị mà liên kết với sự sinh hoạt hàng ngày của thợ thuyền trong sản nghiệp. Chi bộ sản

nghiệp phải lãnh đạo việc làm báo, không nên để cho những tư tưởng bậy bạ phát hiện lên trên báo sản nghiệp.

Trong các báo và sách, phải viết văn bài cho thiết để hiểu thì việc cổ động tuyên truyền mới có kết quả tốt. Đồng thời lại phải chú ý làm cho những tiếng mới thuộc về chính trị và kinh tế được mau phổ thông. Đó là một việc rất cần kíp để cho những sách vở và tài liệu do tiếng ngoại quốc dịch ra được dễ lưu thông và dễ hiểu trong quần chúng.

Ngoài các báo ra, bộ cổ động tuyên truyền phải soạn ra những tài liệu để cổ động tuyên truyền (nghĩa là các vấn đề cần phải giải thích soạn thành từng bài) để cho chi bộ và các đảng viên căn cứ vào đó mà làm việc cho xác đáng. Bộ cổ động tuyên truyền lại phải gắng sức soạn ra các thứ sách vở cho quần chúng. Việc này phải căn cứ vào sự cần dùng hiện tại và trình độ kiến thức của quần chúng công nông mà làm.

g) Phóng viên công nông và việc viết báo

9. Một cách rất mạnh để thực hành công tác cổ động tuyên truyền trong quần chúng là việc đào tạo ra các phóng viên công nông cho các báo của Đảng và của quần chúng. Trong công tác hàng ngày, Đảng phải hết sức lựa chọn những người có năng lực làm việc ấy và luyện tập cho họ quen làm việc. Không có phóng viên công nông cho Đảng thì các báo không có tính chất quần chúng và rất ít ảnh hưởng trong quần chúng. Việc huấn luyện phóng viên công nông không những chỉ giúp cho việc nhà báo mà thôi, mà lại là một cách huấn luyện rất có hiệu quả để đào tạo nhân tài cho Đảng. Việc phân phát báo chương cho rộng ra trong quần chúng và việc kiểm thêm người đọc báo cũng là một bộ phận quan trọng trong việc cổ động tuyên truyền. Phải gắng sức tổ chức ra một bộ máy độc lập để phân phát báo chương cho

thiết chuyên cần và rộng rãi, và phải làm cho các đảng viên hăng hái tham gia vào việc kiểm thêm người đọc báo Đảng và báo của các đoàn thể quần chúng.

10. Bắt đầu từ nay, các cấp đảng bộ phải nhầm hướng về quần chúng và chỉnh đốn lại công việc cổ động tuyên truyền cho hợp với sự nhu yếu phát triển của Đảng và phong trào cách mạng.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG*

Đây là tôi phê bình về cuộc Hội nghị Xứ uỷ Trung và Bắc.

A- CÁCH KHAI HỘI. - Trước khi khai hội, từ đảng viên cho đến các đồng chí phụ trách chưa nghiên cứu kỹ vấn đề. Đến khi khai hội mới đem ra bàn thì chắc thảo luận không kỹ. Thời giờ khai hội dài quá (Trung 18 buổi, Bắc 13 ngày) mà lại trật tự không sắp sẵn, vậy nên tốn thời giờ nhiều mà các vấn đề thì bàn không hết. Xứ hội Bắc thì những chỗ rất quan trọng như Hải Phòng mà không có đại biểu.

B- CÁCH THẢO LUẬN.- Bắc không thảo luận một cách thiết thực mà thảo luận một cách tầm thường trích cú. Thí dụ: như chất vấn Trung ương sao khi thì nói "để" dự bị vô trang, khi thì nói "và" dự bị vô trang, v.v.. Vì đảng viên chưa thảo luận cho nên những ý kiến trong hội nghị không thể đại biểu được ý kiến của quần chúng trong Đảng. Vả lại trong khi khai hội, nhiều đồng chí mệt mỏi, phải vắng mặt để đối phó việc khác, ít phát biểu ý kiến. Thành thử ý kiến trong cuộc hội nghị lại là ý kiến của số ít trong số ít.

C- VẤN ĐỀ CÔNG TÁC. - Trong hai hội nghị các lời đề nghị đều có ý mènh mông, không thấy đề nghị kế hoạch. Tất

* Thư của Nguyễn Ái Quốc gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, ngày 20-4-1931 (B.T).

cả đảng viên, tất cả chi bộ thảo luận và thực hành đề nghị của Trung ương, không thấy đề nghị kế hoạch thiết thực cho mỗi địa phương.

D- VĂN ĐỀ TÊN ĐẢNG.- Trung đề nghị chờ bao giờ Cao Miên và Lào có Đảng rồi sẽ nhập các đảng lại và đổi tên. Thế là các đồng chí Trung không hiểu chỉ thị Quốc tế nói rằng, Đảng phải gồm cả vô sản ở Đông Dương và không hiểu nhiệm vụ Đảng là phải làm cho Lào và Cao Miên có đảng bộ. (Trung ương đã in và phát hành chỉ thị Quốc tế cho đảng viên chưa? Sao thấy trong Nghị quyết Bắc có hỏi: "Trung ương bảo thảo luận "chỉ thị" là chỉ thị nào?").

E- LỰC LUỢNG CỦA ĐẢNG. - Muốn hiểu rõ sức mạnh và chỗ yếu của Đảng ở Trung và Bắc thì chúng ta nên xem bảng này¹⁾:

	Đảng viên	Chi bộ	Thanh niên	Công hội	Nông hội	Phụ nữ	Ghi chú
- Nam Đàm	170	21	641	-	10.000	452	
- Thanh Chương	273	27	78	-	10.077	232	
- Anh Sơn	123	18	35	-	4.350	62	
- Yên Dũng	11	15	-	-	3.022	-	
- Diễn Châu	54	2	-	-	345	-	
- Quỳnh Lưu	33	4	-	-	278	-	
- Vinh	185	8	-	312	-	-	
- Hưng Nguyên	55	9	-	-	2.032	70	
- Nghi Lộc	58	15	-	-	1.574	-	
- Hà Tĩnh	370	-	122	-	2.000	48	
- Quảng Trị	42	-	-	-	-	-	
- Quảng Ngãi	69	-	-	-	1.200	-	

1) Đây là một phần bức thư chụp ảnh để lại, tiếp phần sau là dịch ở bản tiếng Pháp (B.T).

- Bình Định	40	-	-	-	100	-	
- Hải Phòng	37	9	8	101	-	-	
- Hòn Gai	8	-	-	10	-	-	
- Nam Định	115	-	31	293	100	-	
- Phủ Lý	82	-	13	-	300	-	
- Thái Bình	40	8	14	-	270	-	
- Hải Dương	9	-	1	-	31	-	
- Hà Đông	12	-	-	-	51	-	
- Bắc Ninh	6	-	-	-	-	-	
- Hà Nội	36	-	-	-	-	-	

Nhìn vào bảng trên thì thấy:

Ở Trung:

a) Tổ chức Đảng có trong 13 huyện và tỉnh. Nhưng chỉ có 3 huyện là có tổ chức Thanh niên. Trong một huyện thanh niên chỉ bằng một phần ba của Đảng, trong một huyện khác thì bằng một phần tư.

b) Phụ nữ chỉ được tổ chức trong 5 huyện, số lượng phụ nữ trong một huyện chỉ bằng một nửa đảng viên, trong một huyện khác thì chỉ bằng một phần 9.

c) Trong 13 tỉnh và huyện trên, năm nơi có Nông hội rất yếu. Ở một nơi số lượng nông dân được tổ chức gấp hai lần rưỡi số lượng đảng viên.

d) Ở Trung, Công hội chỉ có ở một nơi trên, nhưng công nhân nông nghiệp các nơi thì chưa chô nào được tổ chức.

e) Ở Trung có 16 tỉnh, mỗi có tổ chức ở năm tỉnh thôi.

f) Báo cáo Trung không nói rõ số lượng đảng viên phụ nữ và số lượng phụ nữ vào Nông hội.

Tổ chức ở Bắc thì yếu quá. Trong một xứ công nghiệp như Bắc, mà chỉ có hai tỉnh là có Công hội, bốn nơi có Thanh niên, năm nơi có Nông hội, nhưng xem ra tất cả chưa bằng tổ chức của một huyện thuộc hạng bốn ở Trung. Ở một trung

tâm chính trị và kinh tế quan trọng như Hà Nội, trừ vài đồng chí lãnh đạo ra thì không có một chiến sĩ nào khác.

Cả hai xứ đều không có tổ chức "Mặt trận phản đế", "Cứu tể Đỏ" và "Cứu tể thất nghiệp" (Trung đã có một chút Cứu tể Đỏ).

Tôi đề nghị:

A- Đảng phải:

1. Sửa chữa những sai lầm trên.
2. Lập chương trình hành động cụ thể trong từng huyện và từng tỉnh.
3. Phân phối đảng viên (như nhà binh phân phối binh sĩ).

Các đồng chí phụ trách một vùng hay một công tác nào đó phải lập chương trình hành động cho mỗi đồng chí trong mỗi một tổ chức.

4. Các ban chấp uỷ phải quản lý và kiểm soát rất tỉ mỉ việc thi hành các chương trình hành động đó.
5. Trước tiên phải thống nhất tổ chức Thanh niên và Công hội và những tổ chức đó phải có sinh hoạt độc lập của mình.

B- Tất cả mọi đảng viên và tất cả các chi bộ phải thảo luận Chỉ thị của Quốc tế thứ ba và nghị quyết của Trung ương, rồi phải ra nghị quyết về những nghị quyết và chỉ thị nói trên. Những nghị quyết ấy phải đệ trình lên Trung ương, Trung ương sẽ chuyển lên Quốc tế thứ ba. Có làm như thế thì mới có thể nâng cao được trình độ đảng viên, tất cả chỉ thị và nghị quyết mới được thi hành, tư tưởng và hành động của đảng viên mới thống nhất; và Quốc tế thứ ba mới nắm

được trình độ cách mạng của đảng viên và sự liên lạc từ chi bộ tới Trung ương và với Quốc tế thứ ba mới thực hiện được chặt chẽ (đó là ý nguyện của Quốc tế thứ ba).

Ngày 20 tháng 4 năm 1931

NGUYỄN ÁI QUỐC

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

**THƯ GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG***

Ngày 23 tháng 4 năm 1931

1. Trong thơ đó nói rằng đồng chí mới về đó ở Hồng quân Đông Giang làm liên trưởng (quan ba) kiêm đảng đại biểu. Tiếng Tàu giỏi, nhiều kinh nghiệm binh và nông.

2. Người quen chuyến này chưa trở lại đâu; nó cần biết mối giao thông Sài Gòn - Xingapo.

3. Hg-Th-Kông¹⁾ chở hỏi Lý Pán²⁾. Chỉ giao thiệp với Trần Thiêm thôi. Tàu này chỉ đậu một ngày, phải chú ý khéo chật (b)³⁾ Tàu Trần Bình⁴⁾ có đồng chí Tống Phi Hùng bồi tầng thứ hai, (c) Thuận Khang không chạy HK - SGòn nữa. Phu Sanh nó không chịu nói tên, vậy hãy khoan đă (d) nhớ hỏi anh Nghĩa, thợ giặt của tàu Metzinger, xem hoặc có thơ hoặc có gói gì không.

4. Khi gửi gì, bảo giao thông viết cho rõ để ngoài này điều tra cho biết gì nhận được, gì không. Ngoài này cũng làm thế.

5. Vladimirof⁵⁾ ở đây rồi. Nếu chuyến này chưa về được thì chuyến sau (các tàu quen, cái nào cũng phải đón).

* Thư của Nguyễn Ái Quốc gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, ngày 23-4-1931 (B.T).

1) Hg-Th-Kông: tức Wong Shek Kong, tàu chạy đường Hồng Công - Sài Gòn (B.T).

2) Lý Pán: người nấu bếp trên tàu Wong Shek Kong (B.T).

3) Trong tài liệu không có mục a (B.T).

4) Tàu Trần Bình: tàu chạy đường Hồng Kông - Hải Phòng (B.T).

5) Vladimirof: Nguyễn Huy Bốn (B.T).

Blokof, Bourof và Limin¹⁾ còn đọng lại Xingapo, đã viết thư gửi họ rồi, Maizen²⁾ về đến Xingapo, thì sợ mà trốn mất.

6. Các cơ quan không đặt bí hiệu hay sao? Sao mà nhiều lần cơ quan lộ rồi mà đồng chí cứ chui vào cho bị! (Chỗ in, chỗ "Vách già", chỗ Mật³⁾, v.v.). Hoặc có đứa phản chăng? Tài liệu bí mật, nhất là về giao thông có lộ không?

7. Khi có tiền thì mỗi đồng chí cần thận nên giặt một ít, thế là khi mất khỏi mất hết, mà những người chạy được cũng có xu mà hộ thân.

8. Nên tìm mi thuật⁴⁾ gì mà giữ gìn lấy đồng chí trọng yếu, chứ nếu nó cứ túm mòn những vắt khá đi⁵⁾, thì hại cho công việc quá! Thái Bình, Phú Lý thì nó lại cứ giở sổ mà đi bắt người! Xem những việc đó thì có thể nói rằng Đảng còn kém đường bí mật công tác. "Họ" thường hỏi tôi về vấn đề vì sao mà bị lộ? Vì sao mà bị? Để suy nghĩ và tìm cách sửa đổi. Nhưng trong không báo cáo ra, cho nên tôi cũng ú ớ!

8 Bis. Vấn đề nhiệm vụ tôi: a) Từ ngày Hội nghị Octobre⁶⁾ tôi nghĩ trong đã có Trung ương, ngoài đã có Đ⁷⁾, vậy nên công việc tôi chỉ là như "thùng tho". Vậy nên tôi xin Đ đổi chỗ vì "thùng tho" thì người khác cũng làm được. Vì thế mà Đ có thể định trách nhiệm cho tôi (thơ đó tôi có gửi copie cho T.U).

b) Nếu Trung ương báo cáo thường và rõ ràng (détaillé) thì chúng tôi không đòi báo cáo các nơi làm gì, song từ ngày

1) Blokof, Bourof và Limin: Trần Ngọc Danh, Dương Bạch Mai và Nguyễn Thế Thạch (B.T).

2) Maizen: Bùi Ái (B.T).

3) Mật: Ngô Đức Trì (B.T).

4) Mi thuật: cách thức, cách (B.T).

5) Vắt khá đi: chưa rõ nghĩa (B.T).

6) Octobre: tháng mười (B.T).

7) Đ: chưa xác định rõ là ai (B.T).

Hội nghị đến nay, Trung ương chưa có lần báo cáo nào tương tế hết. Như việc B¹⁾ phản đối chỉ thị Quốc tế mà cũng đến bây giờ người quen và Trung ương mới nói đến! Vẫn biết hoàn cảnh khó khăn và Trung ương lăm việc, nhưng "họ" cũng cần phải biết tình hình rõ ràng, mà cũng vì vậy mà phải yêu cầu các nơi báo cáo. Nhờ hai tờ báo cáo Xứ Hội nghị gửi ra, mới biết hơi rõ tình hình T²⁾ và B từ 12 - 30 về trước, (từ đó đến giờ không rõ vì không thấy báo cáo nữa) và họ đương hỏi cho được báo cáo Nam Kỳ. Vả lại khi trước (Octobre) chúng ta đã định rằng, hễ các nơi báo cáo thì làm hai bản, một gửi cho Trung ương, một gửi ra. Thế là đỡ việc cho Trung ương và Quốc tế lại biết rõ tình hình, Đ cũng tán thành cách đó. Như vậy thì có gì là "vô lý" và "lộn xộn"³⁾.

c) Tôi không trao kế hoạch gì riêng cho T và B, chỉ có những thông cáo gấp như 1-5, những chỉ thị đại khái như chỉ thị vừa rồi và những tài liệu nghiên cứu dịch ra thì tôi cứ vẫn gửi ba bản cho Trung ương, T và B. Làm như thế là cho mau, cho tiện và cho chắc chắn (nếu chỗ này không tiếp thì có chỗ khác tiếp).

d) Thơ vừa rồi Trung ương nói: "Chỉ có việc giao thông hoặc báo chương thì tôi giao thiệp với họ, chứ báo cáo thì "vô lý và lộn xộn". Nếu làm như đã nói trên, thì chẳng những không có gì là "vô lý và lộn xộn" mà lại chạy việc lầm. Nếu không vậy thì tôi giao thiệp với T và B cũng không có tác dụng gì.

e) Thơ Trung ương tôi cứ vậy gửi đi rồi. Nhưng việc này

1), 2) B, T: chưa xác định rõ là ai (B.T).

3) Hội nghị Trung ương toàn thể họp tháng 3-1931 tại Sài Gòn đã quyết định thay đổi mối liên lạc không qua Nguyễn Ái Quốc nữa mà trực tiếp với Ban Phủ tướng Đông (B.T).

cũng vậy. Nhiệm vụ tôi đã là như thơ Đ đã định, cho nên khi có việc gì Đ cũng nói với tôi mà tôi có ý kiến gì (như phê bình T và B mới đến) cũng có Đ đồng ý.

Vậy nên khi Đảng nghị định hoặc yêu cầu gì thì tôi cũng nên biết. Nếu không biết gì cả, khi "họ" hỏi đến, tôi biết đường nào mà nói. Nếu chỉ biết truyền thơ qua, đưa thơ lại, nếu không tham gia ý kiến với Đ và với Trung ương, thì tôi ở đây cũng không ích gì lầm. Vì việc đưa thơ thì đồng chí khác cũng làm được.

Nói tóm lại là Trung ương thảo luận lại "nhiệm vụ của K.V¹⁾": 1- Ý kiến đối với thơ hôm nọ (copie gửi về trước) thế nào? 2- Các nơi nên hay không nên gửi báo cáo, v.v.. Trung ương giải quyết thế nào, rồi cho tôi biết. Vì nếu để thế mãi, thì chỗ nói thế này, chỗ nói thế kia, thì lộn xộn thiệt, mà lại trở ngại cả công tác.

Thêm: Vladimirof chuyến này chưa về được. Phải chờ Hg-Th-Kông hoặc Trần Bình mới về được.

Chuyến này gửi về 2 Züa và 200 giấy.

Ngày 24 tháng 4 năm 1931²⁾

Ngày 1-5 sắp sửa thế nào, kết quả thế nào cho biết.

Miếng giấy nhỏ chữ Anh là do đại biểu I. J. C. gửi về.

Lưu tại Viện Lịch sử Đảng.

1) K.V: một bí danh của Nguyễn Ái Quốc (B.T).

2) Trong ảnh bút tích, trên đầu bức thư tác giả đề ngày 23 tháng 4 năm 1931, cuối bức thư tác giả đề ngày 24 tháng 4 năm 1931. Chúng tôi theo nguyên văn bút tích của tác giả (B.T).

**THƯ CỦA MỘT ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO
ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG BÁO CÁO
QUỐC TẾ CỘNG SẢN**
Ngày 28 tháng 4 năm 1931*

Các đồng chí thân mến,

Đây là những thông báo của chúng tôi:

1. Bắt bớ. Tôi phải thông báo rằng trong số những người bị bắt có 1) Một đại biểu dự Đại hội V của Quốc tế Cộng hòa Đỏ. 2) Anh Giao trẻ mà các đồng chí đã gặp và đang làm công tác thanh niên. Anh ấy bị bắt vào ban đêm ở trường Đảng sau buổi nói chuyện ngày 8 tháng hai. Bị bắt đồng thời với anh là tất cả học viên, trừ một người. Đó là một trong ba người được cử đến trường đại học cách đây không lâu, từng bị bắt ở Cáp Nhĩ Tân. 3) Một công nhân rất có năng lực, Xứ uỷ viên Nam Kỳ. 4) Sau khi người bạn nước ngoài của chúng ta ra về, một trong những Bí thư Ban Chấp hành Trung ương, người có tài năng nhất, tên là Lêman, và cả anh công nhân Minin - cả hai đều từ Matxcova về - đã bị bắt. Có thể nói là chúng tôi đã bị hốt phẩn tinh tuý nhất.

b)¹⁾ Nam Kỳ bị bắt toàn bộ. Cả Xứ uỷ Bắc Kỳ cũng vậy.

* Đầu dê do chúng tôi đặt (B.T).

1) Trong tài liệu không có mục a (B.T).

Chỉ có một xứ uỷ viên trốn thoát được.

c) Nhà in mới của Ban Chấp hành Trung ương lại đổ vỡ. Cùng với nó một số đồng chí đã bị bắt.

d) Tổng Bí thư Đảng đã thoát như nhò phép mầu. Đồng chí ấy đang ở trong nhà xí ngoài vườn lúc ngôi nhà bị bao vây. Tất cả tiễn nong mà chúng tôi lê ra nhận được đã bị mất hết. Do vậy hiện nay Ban Chấp hành Trung ương không có chỗ nương náu, không áo quần, không tiền bạc. Tôi đề nghị các đồng chí gửi cho tôi một ít tiền (tiền Mỹ) để tôi có thể nhờ các cán bộ chúng tôi trả về chuyển cho Ban Chấp hành Trung ương. Các đồng chí có thể chuyển tiền hoặc thông qua Ban Chấp hành Trung ương Trung Quốc hoặc bằng thư bảo đảm cho XYZ là địa chỉ do tôi đã báo cho các đồng chí cách đây không lâu.

d) Cảnh sát định cho ra bản báo cáo thường kỳ. Số thứ nhất có tên, ảnh, tư liệu về hoàn cảnh xã hội... và đặc điểm nhận dạng của 101 người bị buộc tội là tội phạm chính trị coi là hàng đầu, có nhắc "nay đang ở Trung Quốc".

e) Cục trưởng cảnh sát và 7 hoặc 8 cảnh sát Pháp đã lên đường đi Thượng Hải và đã ở lại mấy ngày tại Hồng Kông.

g) Trong nước ngày nào cũng có những vụ bắt bớ. Thái Bình và Nam Định, hai tỉnh của Bắc Kỳ, chịu những tổn thất đặc biệt lớn, vì người liên lạc bị bắt và đã làm hỏng tất cả. Cảnh sát đã tìm thấy giấy tờ của các cấp uỷ địa phương.

2. Hằng Roitơ (ngày 25 tháng tư) cũng như một loạt báo đã đăng tin rằng Đảng Cộng sản Đông Dương đã được thừa nhận là một chi bộ độc lập của Quốc tế Cộng sản. Các đồng chí có nhận được thông tin về vấn đề này hay không? Nếu tin ấy được xác nhận thì sẽ rất tốt nếu các đồng chí gửi cho chúng tôi văn kiện chính thức của Đảng. Đó sẽ là sự ủng hộ tinh thần to lớn đối với Đảng và quân chúng, đặc biệt là

trong thời điểm hiện nay.

3. Thông tin về phong trào cách mạng tôi gửi các đồng chí qua bưu điện.

4. Vấn đề sinh viên. Tôi làm tất cả những gì có thể làm được, cũng như người bạn của chúng ta, để lựa chọn sinh viên, nhưng những cuộc bắt bớ kéo dài gây nên sự tàn phá ngày càng lớn trong hàng ngũ cốt cán. Vì thế các đồng chí chúng tôi hết sức khó chọn ra những người ít nhiều thành thạo. Sự hung dữ của cảnh sát cảng..., của lính canh cầu và tàu làm cho công việc càng khó hơn. Tính đến tất cả những cái đó, trong mỗi bức thư tôi đều khẩn thiết yêu cầu cử học viên đến.

Về bản thân sinh viên thì đề nghị của tôi đối với trưởng đại học và Ban Chấp hành Trung ương Đảng là như sau:

a) Trình độ của học viên là người Đông Dương thấp - họ mù chữ. Công nhân và nông dân, đảng viên cũng vậy. Do đó, mặc dù dũng cảm và hy sinh quên mình, họ công tác kém, trình độ chính trị và tư tưởng của họ quá thấp. ^{2¹⁾} - Trình độ chính trị của những người biết đọc biết viết cũng thấp. Không có sách báo cách mạng phổ thông cần thiết nhất. Tuy có cho ra một số sách mỏng (báo cáo của đồng chí Xtalin^{2²⁾} bài nói của đồng chí Lôđốpxki, nghị quyết của các hội nghị quốc tế, v.v.), nhưng đảng viên không thể sử dụng chúng vì Đảng không có tiền in lại chúng, không có khả năng phổ biến chúng. 3 - Thiếu sót của công tác giáo dục chung cảm thấy trong công tác hàng ngày, và các đồng chí công nông hoàn toàn phụ thuộc vào các đồng chí trí thức.

b) Có một loạt xu hướng không đúng - chủ trương khủng bố cá nhân, manh động, đánh giá thấp cuộc đấu tranh

1) Trong mục a không có mục 1 (B.T).

2) Xtalin, xem chỉ dẫn tên người, vẫn X (B.T).

thường ngày, chủ nghĩa công đoàn thuần tuý.

c) Có xu hướng coi Đảng là tổ chức cách mạng số 1, Công đoàn là số 2, v.v., còn công tác trong các đoàn thể khác thì coi là không xứng với mình.

d) Đang phạm phải những sai lầm không thể tưởng tượng được, như: trước tiên nên thành lập Đồng minh phản đế, sau đó cử các thành viên của đồng minh này để tổ chức và lãnh đạo các công đoàn. Hoặc hoà trộn tất cả lại - Đảng, Công đoàn, Đồng minh, thành thủ kết quả là một mớ hỗn láo giống như món xalát Nga.

d) Người ta không biết nên chọn đảng viên, công đoàn viên như thế nào, nên tổ chức chi bộ, làm báo cáo, v.v. ra sao.

e) Có người nghĩ rằng Công đoàn chỉ là bản sao của Đảng, vì thế không cần có Công đoàn.

g) Người ta không biết nên lợi dụng thời cơ thích hợp như thế nào để mở rộng phong trào, tổ chức và lãnh đạo bãi công, v.v. như thế nào.

Hơn nữa, khủng bố trắng lần lượt lôi đi khỏi hàng ngũ chúng tôi những đồng chí có kinh nghiệm, tình trạng ấy làm cho cảm thấy ngày càng cực kỳ gay gắt tình trạng thiếu cán bộ. Nhiệm vụ của trường đại học là đào tạo cho Đảng càng nhanh càng tốt những cán bộ cần thiết.

Ngoài việc bồi dưỡng cán bộ, chúng tôi phải chú ý những nhiệm vụ sau đây:

^{1¹⁾} *Lựa chọn:* Cân lựa chọn chặt chẽ những học viên không phải do Đảng cử đi. Kinh nghiệm cho chúng tôi thấy rằng những phần tử khả nghi hết sức có hại. Thí dụ, Maizen - bố và anh em của hắn là gián điệp - sau khi đến Xingapo

1) Trong tài liệu không có mục 2 (B.T).

liên trốn đi. Điều gì đã xảy ra ? Chúng tôi không biết gì về điều đó cả. Có thể nghĩ rằng hắn đã bắt tay làm cái nghề như cha và anh em của hắn. Trong số các sinh viên của trường đại học, ngoài người bị bắt ra, về những người khác thì không nghe nói gì cả. Họ đang làm gì? Đa số trí thức An Nam đến trường từ nước Pháp không thể nào sử dụng được. Thí dụ Phôsông, bố của anh ta và một loạt người khác. Trong số những người đã tỏ ra tích cực ở trường, tôi xin các đồng chí lưu ý Xidôrốp, người xuất thân tư sản, tính khí mềm yếu (theo thông tin của tôi). Còn Minh thì sao ? Hoặc Phivan ba hoa, từng cố nói xấu Đảng Trung Quốc trong thời gian Đại hội V của Quốc tế Công hội Đỏ và khiêu khích gây ra vụ tai tiếng thì thế nào? Cần phải làm gì với những phần tử kinh nghi như vậy? Tạo cho họ khả năng ra đi như chúng ta đã làm trước kia là nguy hiểm. Tôi cho rằng cùi họ đến xí nghiệp hoặc những nơi khác công tác thì tốt hơn. Như thế có lẽ tốt nhất đối với họ.

Về việc ra đi: Tôi được thông báo rằng việc bắt bớ vừa rồi ba sinh viên được cử đi đã xảy ra do sự cầu thả tội lỗi của một đồng chí Trung Quốc ở Thiên Tân hoặc Cáp Nhĩ Tân. Thay vì dẫn các đồng chí đến nơi quy định trước, họ được cử tới đó một mình, không tuân thủ bất cứ biện pháp đề phòng nào. Cần cải tiến việc tổ chức công việc này.

Cứ trú: Chúng tôi được thông báo rằng cảnh sát Đông Dương có trong tay ảnh của tất thảy các sinh viên. Họ nhận được từ ai và bằng cách nào? Trường phải điều tra việc này.

Trở về: Phải được tổ chức tốt hơn từ trước đến nay. Xumin, Burốp, Xamin và Maizen đã rời Mátxcova vào tháng 7 năm 1930 và cho đến nay - tháng 5 năm 1931 - họ vẫn chưa đến nơi quy định. Tình hình như thế đấy. Từ Pháp, họ cùng với các đồng chí Trung Quốc đi Thượng Hải. Ở Thượng Hải, họ mất liên lạc với những đồng chí ấy và buộc phải trở

về Xingapo. Maizen đã thoát được. Xumin đã buộc phải trở về Pháp xin giúp đỡ, trong khi đó những người khác cho đến nay có lẽ còn ở lại Xingapo. Tôi đã làm tất cả những điều cần thiết để đưa họ trở lại đây.

Để tránh những sự chậm trễ và khó khăn có ảnh hưởng làm mất tinh thần, tôi cho rằng: a) cần báo cho Thượng Hải và Hồng Kông biết trước khi họ trở về, b) cần cung cấp cho Trường địa chỉ của khách sạn ở Thượng Hải và Hồng Kông để báo địa chỉ ấy cho sinh viên sắp lên đường biết và sau khi họ đến chúng ta có thể tìm được họ, c) đặt cho mỗi sinh viên một cái tên Trung Quốc quy ước mà chúng ta phải gắn cho người đó và người mang tên ấy khi dừng chân ở khách sạn. Ở Thượng Hải và Hồng Kông chúng ta cũng phải có địa chỉ quy ước để sinh viên có thể báo cho chúng ta biết là họ đã đến.

Nhiệm vụ của Ban Chấp hành Trung ương:

a) Ban Chấp hành Trung ương phải lo chuẩn bị trước nhóm đồng chí để cử đi hàng năm.

b) Ban Chấp hành Trung ương phải có quan hệ thường xuyên và chặt chẽ với sinh viên, gửi tài liệu, thông tin, v.v. cho họ.

c) Ban Chấp hành Trung ương phải chuẩn bị trước một số điểm được chuẩn bị thích hợp để đưa sinh viên trở về. Ban Chấp hành Trung ương phải xác định trước nhiệm vụ và nêu trách nhiệm của sinh viên để tránh những sự thuyên chuyển không cần thiết.

Đào tạo: Sau mỗi bài giảng, giảng viên phải rút ra kết luận ngắn gọn từ bài học. Những đồng chí khác phải dịch những bài giảng ấy ra ngôn ngữ phổ thông và dễ hiểu ngay cả đối với công nhân trình độ thấp. Các bản dịch phải được gửi về Đông Dương để phổ biến trong đảng viên. Bằng cách đó tất cả các đảng viên đều sẽ có thể thu nhận được những

kiến thức cần thiết nhất, cơ bản nhất để công tác, còn sinh viên những lớp tiếp theo, do đã được chuẩn bị như thế rồi, sẽ có thể học những lớp cao hơn. (Những bản dịch chúng tôi nhận được cho đến nay, do những cách nói phức tạp, ngôn ngữ không phổ thông nên khó hiểu. Để sửa chữa những bản dịch ấy, tôi phải nhận được bản tiếng Pháp và tiếng Anh).

Bắc Kỳ đã báo cho chúng tôi về việc cử sinh viên đi. Chúng tôi đã trả trước chi phí tàu bè (chở lậu). Tàu đã đến hôm qua và hôm nay, nhưng cả sinh viên lẫn thư đều chưa có. Tôi e rằng họ đã gặp điều chẳng lành.

Những người bạn của các đồng chí sẽ phải đến Mã Lai¹⁾ hôm nay.

Tôi đợi thư trả lời.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Nga.

MỘT SỐ LỜI KÊU GỌI*

Hỡi các đồng chí công nhân, nông dân, binh lính!

Hỡi tất cả những người bị áp bức và bóc lột!^)

Ngày 1 tháng năm⁸ là một ngày đấu tranh với tất cả những người vô sản toàn thế giới.

Hiện nay trên toàn thế giới có hàng trăm triệu người lao động nghèo khổ đang bị nạn đói giày và vì thất nghiệp. Trong lúc đó thì bọn tư bản và bọn đế quốc vừa ráo riết chuẩn bị vũ khí, đạn dược. Vừa săn sàng ném những người vô sản vào một cuộc chém giết lẫn nhau và tiêu diệt Liên Xô, nền tảng của cách mạng thế giới, Tổ quốc chung của những người vô sản, nước đã thành công trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Ở Đông Dương, tình cảnh những người lao động nghèo còn nguy cấp hơn. Công nhân mất việc làm, nông dân khổ khốn vì nạn đói và toàn thể nhân dân thì nằm dưới chế độ khống bối của đế quốc Pháp là kẻ đang giết hại, tù đày, đốt phá và cướp bóc. Trong lúc này nó còn tìm cách đe bẹp chúng chúng nhân dân dưới những gánh nặng thuế má.

Cho nên, ngày 1 tháng năm nay phải là một ngày đấu tranh kiên quyết đối với vô sản và toàn thể quần chúng

* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

1) Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân ngày Quốc tế lao động 1-5-1931 (B.T).

1) Mã Lai: Malaixia (B.T).

khổ cực toàn Đông Dương để phản đối thuế má, thất nghiệp, sa thải công nhân, khủng bố trắng và chiến tranh đế quốc... Ngày ấy, anh em công nhân phải bỏ việc để biểu tình trước nhà máy của chúng ta và anh em nông dân phải đoàn kết lại để biểu tình trước các "phủ" và các "huyện".

Hỡi anh em lao động nghèo khổ, tất cả anh em phải đứng dưới lá cờ của giai cấp vô sản để đấu tranh đòi:

1. Xoá bỏ các thứ thuế;
2. Bồi thường hay việc làm cho những người thất nghiệp;
3. Ngày làm việc 8 giờ cho người lớn và 6 giờ cho trẻ em dưới 14 tuổi, mà không bớt tiền công;
4. Tăng tiền công;
5. Công việc ngang nhau thì tiền công ngang nhau cho đàn ông, đàn bà và trẻ con;
6. Lúa gạo cho những người dân bị đói;
7. Chia ruộng đất cho nông dân;
8. Tăng lương cho "lính";
9. Thả tất cả tù chính trị và những người biểu tình bị bắt.

Và phản đối chống lại:

1. Khủng bố trắng;
2. Hội đồng đế hình.

Đả đảo chiến tranh đế quốc;

Liên Xô muôn năm;

Đả đảo chủ nghĩa đế quốc Pháp, chủ nghĩa phong kiến và chế độ nượng địa;

Đông Dương hoàn toàn độc lập muôn năm.

ĐÔNG DƯƠNG CỘNG SẢN ĐẢNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Nga.

Hỡi anh em chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính, học sinh và các hạng người bị đè nén bóc lột!

Anh em chị em!

Vì sao chúng ta phải làm kỷ niệm ngày 1 tháng 5. Ngày 1 tháng 5 là một ngày rất quan trọng đặc biệt, vì năm 1886 anh em vô sản ở Mỹ nổi lên tranh đấu với tư bản bắt họ phải tăng tiền lương, đặt luật ngày làm 8 giờ được thắng lợi, cho nên anh em vô sản toàn thế giới noi gương đó mà làm kỷ niệm Quốc tế lao động vận động. Đến ngày 1 tháng 5 này rồi có nhiều ý nghĩa đặc biệt hơn nữa: 1) Là ngày 1 tháng 5 năm 1930 có 7 người đã hy sinh tính mạng mà bênh vực lợi quyền chung cho anh em chị em chúng ta, và 10 người bị thương. Kết quả là ngày 1 tháng 5 năm ngoái là một ngày khai chiến với đế quốc chủ nghĩa đầu tiên. Anh em chị em toàn xứ Đông Dương đã noi gương hy sinh 7 người chiến sĩ mà lần lượt tranh đấu rất kịch liệt, làn sóng cách mệnh do đó mà bùng ra rất to rộng. Năm nay chúng ta cũng nên noi gương đó mà tranh đấu rất kịch liệt. 2) Là tình thế thế giới hiện thời, tư bản toàn thế giới kinh tế bị khủng hoảng rất dữ dội. Người bị thất nghiệp đến 100 triệu (tính cả vợ con họ nữa) không có cơm ăn, áo mặc, nhà ở. Tình cảnh rất là thảm thê, và tư bản đương tìm hết phương kế để cứu chữa sự khủng hoảng. Chúng nó thẳng tay bóc lột quần chúng thêm lên, và đương dự bị súng ống, tàu bay, thuốc ngạt để đánh Xô Nga. Mục đích chúng nó bắt anh em vô sản ra giết lẫn nhau, để chúng

nó ngồi không mà hưởng lợi, mà Xô Nga là một nước hết sức bênh vực lợi quyền cho vô sản giai cấp toàn thế giới. Trách nhiệm của chúng ta là phải đổi đế quốc chiến tranh làm chiến tranh cách mệnh. 3) Là công nông ở Đông Dương cũng bị nạn kinh tế khủng hoảng rất dữ dội. Công nhân thất nghiệp có mấy vạn người, nông dân bị đói khổ mà đế quốc chủ nghĩa đang hết sức mở lặc quyên, quốc trái và tăng thuế sưu để bù vào nạn khủng hoảng cho nó. Thủ hỏi chúng ta không tranh đấu có sống được không? Nhất định chúng ta phải nhân ngày kỷ niệm mà liên hiệp với vô sản toàn thế giới kịch liệt tranh đấu đòi cho kỳ được:

1. Tăng tiền lương ngày làm 8 giờ!
2. Việc làm ngang nhau, phải giả tiền ngang nhau!
3. Phải có luật xã hội bảo hiểm cho công nhân!
4. Chính phủ và tư bản phải kiềm corm ăn việc làm cho công nhân thất nghiệp!
5. Chính phủ và địa chủ phải cấp thóc gạo cho dân bị đói!
6. Bỏ hết thảy các thứ sưu thuế!
7. Ủng hộ Liên bang Xôviết và tổ quốc vô sản toàn thế giới!
8. Phản đối chiến tranh!
9. Phản đối phát thẻ quy thuận và cờ vàng!
10. Phản đối cưỡng bức nhân dân đầu thú!
11. Phản đối đế quốc, quan lại, tư bản địa chủ!
12. Đông Dương hoàn toàn độc lập!
13. Cách mệnh thế giới muôn năm!

14. Cách mệnh Đông Dương muôn năm!

15. Tinh thần 7 người chiến sĩ thiệt mạng muôn năm!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

*Anh em binh lính**

Ngày kỷ niệm 1 tháng 5 đã sắp tới. Ngày đó sẽ là ngày anh em chị em công nông toàn thế giới đều theo ngọn cờ đỏ của Đệ tam quốc tế chỉ huy mà tổ chức các cuộc tranh đấu để chống lại với khủng bố trăng và làm lễ kỷ niệm Quốc tế lao động. Anh em chị em công nông 5 xứ Đông Dương còn bị áp bức bóc lột rất dã man nào là giết người, cướp của, hãm hiếp đàn bà con gái, nào đàn áp bắn giết các cuộc biểu tình. Tình cảnh rất là thê thảm, nên chỉ ngày 1 tháng 5 năm nay anh em chị em công nông để tổ chức các cuộc biểu tình khắp trong xứ để làm lễ kỷ niệm "nhật chu niên" mấy người đã vì chủ nghĩa mà bị hòn đạn vô tình của anh em binh lính mà phải hy sinh về mấy cuộc biểu tình năm ngoái.

Vậy lần biểu tình kỷ niệm 1 tháng 5 tới đây, anh em lính phải tán thành mới được, thì ràng anh em binh lính cũng bị đế quốc Pháp áp bức cực khổ, cũng phải bỏ cha bỏ mẹ xa vợ lia bõ con mà lênh đênh nơi đất khách quê người, lẫn lộn chốn rừng xanh nước độc, ngâm ngùi lúc mưa sa gió tấp xông pha trước mũi tên hòn đạn, sự nguy hiểm và nồng nỗi đau đớn ấy kẽ sao cho xiết? Kết cục lại là để cho đế quốc Pháp an hưởng phú quý mà anh em thì tự mình mua lấy cái thù oán riêng cho mình, thảm hại chưa?

Anh em binh lính ơi, đã hiểu rõ ràng như thế chưa? Hay anh em còn mắc mưu độc ác đế quốc Pháp lừa phỉnh, mà nhẫn tâm đàn áp bắn giết các cuộc biểu tình thì thiệt

không sao tránh khỏi cái thảm họa đồng bào giết lẫn nhau. Anh em binh lính ơi, anh em phải hồi đầu tự tính, liên hiệp cùng anh em chị em công nông mà đồng thanh hô lên rằng: Trả quyền độc lập cho xứ Đông Dương.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân ngày Quốc tế lao động 1-5-1931 (B.T).

NÓI VỀ LÝ DO NGÀY 1-5-1931

*Hồi tất cả anh em chị em công nông binh học sinh và
buôn bán nhỏ!*

Anh em chị em!

Tư bản đuổi hàng ngàn thợ thuyền, ai còn làm thì bị bóc lột rất tàn nhẫn, dân cày khắp trong nước đang chết đói rất nhiều.

Học sinh thì bị đuổi hàng trăm, binh lính bị đè nén cực khổ, người buôn bán thất nghiệp không biết bao nhiêu. Tình cảnh thảm khốc, quân giặc đế quốc, tui vua quan địa chủ hào cường, quan lại ra sức đốt nhà giết người cướp của, vơ vét cho đầy túi tham, quân đế quốc đang soạn sửa súng ống, tàu bay, thuốc ngạt để đánh hai nước Đức và Ý và đánh đổ nước Xô Nga. Nước ấy của mọi người lao khổ của thế giới, nó sắp móc rất nhiều quốc trại, bắt hàng muôn anh em ta đi chết về gươm súng và thuốc ngạt, cho chúng nó hưởng lợi, nó lại dùng hết cách dã man mà thu sưu móc thuế. Anh em chị em lấy chi mà đóng cho nó bây giờ; anh em chị em không tranh đấu cho liều lĩnh, không làm cách mạng cho hăng hái, thì không tránh đâu cho khỏi chết.

Ngày 1-5 tới đây là ngày lao động của thế giới cùng tranh đấu.

Anh em chị em ta cùng nhau biểu tình kéo nhau ra đường phố thị oai với quân đế quốc tranh đấu đòi cho được:

1. Chính phủ kiêm cơm ăn việc làm cho thợ thuyền thất nghiệp.

2. Chính phủ phải cấp cơm gạo cho dân bị đói.

3. Không được hạ lương đuổi thợ.

4. Lấy thóc gạo của địa chủ tư bản cho dân bị đói.

5. Bỏ hết sưu thuế.

6. Phản đối bắt quốc sự phạm trả tiền cơm.

Anh em chị em ta phải cùng nhau cương quyết chống cự đế quốc chủ nghĩa Pháp, vua quan hào cường đốt nhà giết người cướp của, hâm hiếp đàn bà con gái, phản đối chiến tranh của đế quốc chủ nghĩa.

Bên vực Liên bang Xôviết là nước lao động của thế giới. Sửa soạn đổi cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, làm cuộc chiến tranh cách mệnh đánh đổ đế quốc Pháp, vua quan, địa chủ. Xứ Đông Dương được hoàn toàn độc lập. Lập Chính phủ Xôviết công nông binh.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

**CHỈ THỊ CỦA TRUNG ƯƠNG
GỬI XỨ UỶ TRUNG KỲ VỀ VẤN ĐỀ
THANH ĐẢNG TRUNG KỲ**

Theo tinh thần của đồng chí Lênin về vấn đề đảng viên, phương pháp và quy luật có nhiều, nhưng căn bản bônsôvích là:

1. Giác ngộ giai cấp đấu tranh.
2. Đứng trong một đơn vị quần chúng mà hoạt động, tổ chức, hướng dẫn quần chúng đấu tranh theo sách lược từng thời kỳ của Đảng.
3. Có chân trong một chi bộ, từ Trung ương xuống đến chi uỷ, đảng viên đều phải sinh hoạt chi bộ, vì đó là cơ sở của Đảng, đó là chỗ đào tạo ra nhân tài trội, mạnh của Đảng.

Đảng tuyên truyền vận động trong mọi tầng lớp, kiểm người hiểu được và tin theo chủ nghĩa Mác, vui lòng hoạt động bền bỉ trong một cơ sở quần chúng nhất định thì kết nạp vào.

Đảng Cộng sản Đông Dương xuất phát từ chỗ giác ngộ phản đế, ghét Pháp từ trước tối nay, nên trong hàng ngũ Đảng có những thù gia tử đệ, cựu nho, trung, tiểu địa chủ, phú nông, trung nông ở nông thôn và một số giáo viên, học

sinh chữ Pháp và một số tiểu thương, tiểu chủ hay con nhà tiểu thương, tiểu chủ ở thành thị, cùng với một số thợ xí nghiệp, một số công chức, tổ chức hồn hợp lại trong một phong trào.

Sau năm 1923, có những cuộc bãi công ở nhà máy xi măng Hải Phòng, các đòn điền cao su ở Nam Kỳ, do đó giai cấp công nhân ở Đông Dương đã thành một lực lượng giai cấp giác ngộ nhứt định của nó, mặc dầu mới đầu tiên và còn yếu ớt.

Cộng vào một khí chất phản đế của các dân tộc ở Đông Dương do các phong trào phản đế từ trước nung nấu lại, hai lực lượng ấy hợp lại xây dựng nên Đảng Cộng sản Đông Dương.

Dưới ngọn cờ Mác - Lênin, Đảng ta đã lãnh đạo cuộc cách mạng tư sản dân quyền, có phong trào từ thành thị đến thôn quê, nhưng còn phải cái nhược điểm là phong trào tuy rộng nhưng còn lỗ chỗ cao, chỗ thấp, nơi có, nơi không, do đó sức khủng bố của đế quốc có thể dồn vào từng địa phương có phong trào mạnh để đàn áp dữ dội.

Cách mạng là một cuộc đấu tranh dữ dội, sự được thua, tan rã, lập lại là thường, có những người biến chất đầu hàng phản bội cũng không phải là kỳ quái, và lại điều kiện khách quan và nền sinh sản ở Đông Dương như trong bản Luận cương chính trị đã phân tách và chỉ rõ, thì những phần tử xuất phong đầu và tiền phong chủ nghĩa trong hàng ngũ vẫn có. Đó là những phần tử ham tiếng tăm, ham địa vị, khi đắc thời thì lộ diện xuất đầu, khi thất thế thì đầu hàng lánh mặt, đó là những đảng viên vô

bỗn, đồng chí sọc dưa, không những trong Đảng ta mà các đảng trên thế giới đều có. Huống chi xứ ta lại chưa phải là xứ kỹ nghệ cao, tư bản tập trung, công nhân thành một hàng ngũ mạnh mẽ, mà là xứ thuộc địa, kinh tế phụ thuộc, nông nghiệp lạc hậu, thì những đảng viên như vậy không sao tránh khỏi trong hàng ngũ, nhưng là số ít, còn thì giai tầng nào mặc dầu, nhưng đa số đồng chí hết sức trung thành, hiến thân cho Đảng đến giọt máu cuối cùng. Qua những cuộc đấu tranh trong mật thám, trường hình chính đế quốc Pháp phải lè đầu tặc lưỡi. Sự thật rõ ràng là oanh liệt đó, Xứ uỷ Trung Kỳ đã trông thấy rồi.

*Xứ uỷ Trung Kỳ, nhất là đồng chí Bí thư, ra chỉ thi
thanh Đảng viết rõ từng chữ: thanh trừ trí phú địa hào, đào
tận gốc trốc tận rẽ, như vậy thì gốc đâu mà đào, xem rẽ ở đâu
mà trốc, quả là một ý nghĩ mơ hồ, một chỉ thị vô đoán và là
một lối hành động quàng xiên chí tướng.*

Vậy tiếp được chỉ thị này, Xứ uỷ phải nghiêm mật khảo xét lại từng địa phương, từng bộ phận, từng cá nhân, người nào sai, bộ phận nào sai phải dưới sự lãnh đạo của Xứ uỷ ra tự chỉ trích bônsovich, nhận lỗi trước quần chúng, trước đảng viên thật dứt khoát rành mạch, rồi kiểm điểm lại lực lượng, tuân thị công tác đến các chi bộ, nghiêm mật lãnh đạo, nghiên cứu lại bản Luận cương chính trị, so sánh, suy xét mọi hành động, mọi nhận định, từng việc, từng lúc để tranh đấu trên hai mặt lý thuyết và thực hành, đặng làm cho Đảng Bônsovich hoá để cách mạng hoá quần chúng, qua đó mà duy trì cơ sở, phát triển phong trào cách mạng, đồng thời qua thử thách đấu tranh

mà vận động phát triển Đảng.

Bức thư này, các đồng chí xứ uỷ được phép in ra một số để cho KBTHB¹⁾ và BT²⁾ khảo cứu đặng thêm phần lý thuyết và thực hành, đặng rèn luyện thêm đảng tính và giai cấp tính.

Ngày 20 tháng 5 năm 1931

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

1) KBTHB: có thể hiểu là Kỳ bộ, tỉnh huyện bộ (B.T).

2) BT: có thể hiểu là Bí thư (B.T).

**NGHỊ QUYẾT CỦA XỨ UỶ VỀ VIỆC SÁP NHẬP
BỘ PHẬN CÁCH MẠNG THANH HOÁ
VÀO ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG**

Từ khi Đảng Cộng sản ra đời đến nay, sinh hoạt đã hơn một năm mà nền tảng tổ chức của Đảng ở Thanh Hoá chưa có, chỉ còn lại các bộ phận cách mạng Thanh niên, Tân Việt thôi. Nhưng chịu ảnh hưởng của phong trào quần chúng vận động kịch liệt trong xứ, phong trào cách mạng vô sản sôi nổi ở thế giới, và sự khủng hoảng rất sâu sắc của kinh tế tư bản, trên các bộ phận cách mạng đó đã liên lạc cùng nhau theo con đường cộng sản mà phát triển đơn, treo cờ đỏ. Điều đó chứng tỏ rằng mầm mống cách mạng cộng sản ở Thanh Hoá đã có.

Nhưng cái mầm mống cách mạng đó không phát triển được vì mấy lẽ sau này:

a) Bộ phận cách mạng Thanh Hoá có đảng viên mà không có các hội quần chúng, mà Đảng lại không có cơ quan chỉ huy, chỉ cá nhân liên lạc. Trong một địa phương mà không có cơ quan chỉ huy, thì hành động không thống nhất, làm việc chỉ cá nhân thôi, nên công việc không tiến hành được mà lại mắc phải nhiều điều sai lầm nguy hiểm. Và Đảng Cộng sản là đại biểu quyền lợi cho vô sản giai cấp và bênh vực quyền lợi cho quần chúng lao khổ, nên muốn làm

trọn nhiệm vụ đó thì Đảng phải tổ chức các hội quần chúng để kéo họ ra tranh đấu theo khẩu hiệu Đảng. Thế mà ở Thanh Hoá có Đảng mà không có các hội quần chúng thì không thể làm trọn được nhiệm vụ Đảng. Và cách tổ chức đó chẳng khác gì cách tổ chức của bọn quốc gia cách mạng, chỉ tin vào chí hy sinh, lòng can đảm của một số rất ít người về giai cấp tư bản và tiểu tư sản mà không tin vào năng lực cách mạng và ý sáng kiến của toàn thể quần chúng.

b) Bộ phận cách mạng Thanh Hoá tuy đã chịu ảnh hưởng cách mạng cộng sản, nhưng vẫn còn di tích tiểu tư sản biệt phái của Thanh niên, Tân Việt. Trong tờ báo cáo của bộ phận cách mạng Thanh Hoá có nói Đảng lợi dụng quần chúng quá độ, cách thị oai và hành động không nhất trí, và lại nói thêm truyền đơn thì làm một kiểu giấy, phát một ngày giờ trong toàn quốc và biểu tình một lần rồi thôi. Những câu nói đó chứng tỏ tính chất tiểu tư sản của bộ phận cách mạng Thanh Hoá. Đảng Cộng sản bênh vực quyền lợi cho vô sản giai cấp và quần chúng lao khổ, nên Đảng khi nào cũng phải căn cứ vào các sự nhu yếu và năng lực của quần chúng mà vận động quần chúng tranh đấu đòi lại các quyền lợi thiết thực, nên quần chúng muốn thoát khỏi vòng áp bức bóc lột của chế độ tư bản thì phải đứng dưới cờ của Đảng mà tranh đấu cho đến khi cướp được chính quyền để thực hiện xã hội cộng sản, chứ Đảng không phải có lợi dụng quần chúng đâu! Và Đảng Cộng sản là do tranh đấu mà trưởng thành, có tranh đấu thì tổ chức Đảng và các hội quần chúng mới chắc chắn và nhanh chóng được: tranh đấu mà tổ chức và tổ chức mà tranh đấu là cái đặc điểm của Đảng Cộng sản. Thế mà bộ phận cách mạng Thanh Hoá lại chủ trương không tranh đấu là trái hẳn với chính sách của Đảng. Mà muốn

vận động quảng đại quần chúng ra tranh đấu thì phải tuyên truyền cỗ động cho rộng trong quần chúng như diễn thuyết, phát truyền đơn, v.v.; vậy Đảng phải nhân mọi việc áp bức quần chúng xảy ra mà cỗ động ngay quần chúng ra tranh đấu chống lại sự áp bức đó, nên các tài liệu tuyên truyền như sách, báo, truyền đơn chỗ nào có trước thì phát trước, chứ không phải bắt buộc phải đợi nhau phát một lần.

Những điều sai lầm căn bản đó làm cho mầm mống cách mạng cộng sản ở Thanh Hoá không ăn lan rộng ra được.

*

* *

Căn cứ vào các điều sai lầm kể trên thì bộ phận cách mạng Thanh Hoá chưa đủ điều kiện một chi bộ chính thức của Đảng Cộng sản Đông Dương, nên Xứ uỷ nghị quyết:

1. Chưa công nhận bộ phận cách mạng Thanh Hoá là một chi bộ chính thức của Đảng.
2. Xứ uỷ hết sức giúp đỡ chỉ bảo cho bộ phận cách mạng Thanh Hoá tiến hành công việc cách mạng theo chính sách cộng sản.
3. Bộ phận cách mạng Thanh Hoá phải thảo luận cho kỹ và thi hành cho đúng Điều lệ, Luận cương chính trị của Đảng và các án nghị quyết của Trung ương và Xứ uỷ.
4. Bộ phận cách mạng Thanh Hoá phải bầu ngay một cơ quan chỉ huy cho toàn bộ phận để:
 - a) Mở rộng nền tảng tổ chức Đảng.
 - b) Tổ chức các hội quần chúng: Công hội, Nông hội, Cứu tế hội...
 - c) Trong lúc thi hành các công việc đó phải tổ chức các cuộc tranh đấu để mở rộng phong trào tổ chức.

5. Các uỷ viên trong cơ quan đó thì phải là giai cấp giác ngộ, có tư tưởng chính trị cho khai, được phân nhiều là công nhân, cố bần nông thì hay.

6. Trong khi tiến hành công việc hằng ngày, phải báo cáo cho Xứ uỷ để xét lại những điều sai lầm mà chỉ bảo cho.

7. Nếu bộ phận cách mạng Thanh Hoá công nhận Điều lệ và Luận cương chính trị của Đảng và thi hành đúng án nghị quyết của Trung ương và Xứ uỷ, thì Xứ uỷ công nhận cho là một chi bộ chính thức của Đảng Cộng sản Đông Dương.

*Ngày 20-5-1931
THƯỜNG VỤ XỨ UỶ*

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

THƯ GỬI QUỐC TẾ CỘNG SẢN*

Đồng chí thân mến,

1. Tôi đã nhận được bức thư ngày 25-4.
2. Đồng chí Tổng Bí thư đã bị bắt ngày 19 hoặc 20-4¹⁾.

Kể từ khi xuất bản Tạp chí Cảnh sát, 7 trong số 101 người đã bị bắt. Vì vậy trong ban thư ký chỉ còn lại một công nhân trẻ tuổi.

3. Riêng ở Hải Phòng đã có 36 trường hợp bị bắt vào ngày 20-4 và 16 trường hợp bị bắt ngày 23-4. Điều đó nói lên rằng mọi hoạt động ở bốn địa phương đều bị lộ.

Một số đồng chí đã dùng súng lục chống lại cảnh sát. Một đồng chí đã bị hy sinh và nhiều đồng chí khác bị thương.

4. Ngày 20-4 mấy tàu chạy hơi nước của chúng ta chờ để đón sinh viên lên tàu nhưng không có người nào đến. Có lẽ họ cũng đã bị bắt.

5. Ngày 29-4, một đồng chí phụ trách vấn đề thông tin liên lạc đã bị bắt. Vẫn chưa nhận được tin tức từ các đồng chí khác. Khi nào có tin cụ thể hơn thì tôi sẽ báo cho đồng chí biết. Tất cả các mối liên hệ tạm thời bị gián đoạn. Hình như Tạp chí Cảnh sát cũng lưu truyền ở đây. Tất cả những thanh

* Thư của đồng chí Nguyễn Ái Quốc gửi Quốc tế Cộng sản (B.T).

1) Có một dòng quá mờ, không đọc được (B.T).

nhiên Việt Nam ở đây đều bị kiểm soát và đã bị mật thám Pháp nhận dạng.

6. Nhiều tổ chức Đảng ở địa phương đã bị giải tán, nhiều tài liệu quan trọng rơi vào tay cảnh sát. Chúng tôi sẽ phải tổ chức lại mọi việc. Chúng tôi sẽ trao nhiệm vụ này cho các sinh viên trở về nước. Nếu mọi việc diễn ra tốt đẹp, thì khoảng 2 tuần nữa 4 sinh viên sẽ có mặt ở đây. Tôi sẽ họp với họ.

7. Ngày 20-4, mọi biện pháp đã được sử dụng để ban bố thiết quân luật trên toàn đất nước chống lại các cuộc biểu tình ngày 1-5. Trường học và nhà máy sẽ phải nằm trong sự kiểm soát quân sự chặt chẽ.

8. Ngày 12-4, 55 nông dân đã bị giết trong cuộc diễu hành. Ngày 14-4, 80 người bị giết và ngày 20-4, 30 người bị giết. Bọn đế quốc đã quyết định ngăn chặn phong trào bằng tàn sát.

Chúng tôi nên chỉ ra cho các đồng chí của mình kế hoạch đấu tranh cụ thể nào? Nếu chúng ta cứ để họ đi theo con đường đó thì sẽ rất manh động, nguy hiểm. Tôi sẽ đề nghị thêm rằng Quốc tế Cộng sản chỉ thị cho tất cả các tổ chức cách mạng của chúng ta tham gia với khẩu hiệu "Bảo vệ Đông Dương" cùng với những hành động: "Không can thiệp vào Trung Quốc", "Không can thiệp vào nước Nga Xôviết". Đặc biệt là Đảng Cộng sản Pháp⁹ và các tổ chức cách mạng khác sẽ tăng cường hơn nữa việc bảo vệ phong trào cách mạng ở Đông Dương.

9. Tôi không thể ký tên vào các bức thư vì tôi không có địa chỉ. Xin đồng chí hãy làm tất cả những gì có thể cho tôi. Tất nhiên, điều đó thật phiền phức. Vì điều kiện hiện thời, tôi luôn luôn phải viết cho đồng chí bằng phương pháp này

và không phải lúc nào cũng viết cho P.O.B¹⁾ của đồng chí. Tôi đề nghị đồng chí sử dụng phương pháp viết thư tương tự. Nó có rắc rối nhưng an toàn hơn.

Gửi lời chào cộng sản.

VÍCTO²⁾

Lưu tại Viện Hồ Chí Minh.

Bản dịch từ tiếng Anh.

MỘT SỐ LỜI KÊU GỌI VÀ THÔNG CÁO*

*Hỡi anh chị em nông công bị bóc lột, bị áp bức!
Anh em chị em!*¹⁾

Quân đế quốc chủ nghĩa Pháp và Nam Triều hiện giờ đàn áp rất dã man anh em chị em nông công ở Nghệ - Tĩnh, Quảng Ngãi, vì anh em chị em dân cày, thợ thuyền ở Quảng Ngãi, Nghệ - Tĩnh đã đứng dậy làm biểu tình kịch liệt phản kháng với nó.

Tình cảnh của anh chị em nông công ở Quảng Ngãi, Nghệ - Tĩnh ngày nay thật là thảm khốc, đế quốc chủ nghĩa Pháp và Nam Triều thẳng tay đàn áp khủng bố rất tàn bạo, chúng nó tự do đốt nhà, giết người, bắn giết, bắt bớ, tù tội, cướp của, hãm hiếp. Chúng nó lại rất hèn mạt khiếp nhược, đóng đồn khắp các địa phương trong tỉnh, cưỡng bức các xã phải treo cờ vàng quy thuận giả dối để lừa dối anh em chị em những địa phương còn chưa giác ngộ, cùng thi hành muôn nghìn cái chính sách rất mọi rợ tàn ác. Hiện thời đế quốc chủ nghĩa Pháp và Nam Triều lại mở ra các cuộc lật quyền quốc trái, chúng nó vẫn bóc lột đến kỳ cùng.

Hỡi anh em chị em ta! Anh em chị em nông công Quảng

1) P.O.B: Post Office Box: Hòm thư bưu điện (*B.T.*).

2) Vícto: Nguyễn Ái Quốc (*B.T.*).

* Đầu đề do chúng tôi đặt (*B.T.*).

1) Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 6-1931 (*B.T.*).

Ngãi, Nghệ - Tĩnh đã vì quyền lợi chung của tất cả anh em chị em dân nghèo mà đứng lên phản đối Đ.q.ch.n¹⁾ Pháp và Nam Triều, những anh em chị em nông công đó đương thời phải quân dã man kia khủng bố rất dữ dội, rất khốc liệt vô cùng, anh em chị em ta phải mau mau đứng dậy đoàn kết kiên cố, cương quyết tranh đấu để lột cái mặt nạ của chính phủ đế quốc Pháp và Nam Triều cùng bênh vực phản kháng:

1. Đánh đổ chính sách khủng bố!
2. Đánh đổ chính sách quy thuận giả dối và lạc quyền!
3. Phản đối Đ.q.ch.n Pháp và Nam Triều giết người, đốt nhà, bắn giết, bắt bớ, khám xét, tù tội, cướp của, hăm hiếp!
4. Phản đối tra khảo, đánh đập, bắn giết chính trị phạm và đày chính trị phạm đi châu Phi!
5. Bênh vực nông công Quảng Ngãi, Nghệ - Tĩnh!
6. Bênh vực Liên bang Xôviết!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

1) Đ.q.ch.n: đế quốc chủ nghĩa (B.T).

*Hỡi anh em, chị em!**

Thường năm, ở Pháp và ở các thuộc địa, đế quốc chủ nghĩa Pháp làm lễ kỷ niệm "14 Juillet"¹⁾ thực là long trọng.

Ở Đông Dương cũng vậy, chúng nó bỏ ra một món tiền hàng mấy mươi vạn bằng mồ hôi nước mắt, máu mủ của dân bản xứ để mừng tiệc dùng về việc ăn chơi trong ngày ấy. Anh em, chị em ta phần nhiều không hiểu lịch sử ngày ấy, thường gọi là lễ "Tết Tây" và đua nhau đi xem đế quốc chủ nghĩa làm trò rất là náo nhiệt.

Ngày 14 tháng 7 năm 1789 chính là ngày mà Đảng Dân chủ làm bạo động đầu tiên ở Kinh thành Bari²⁾ nước Pháp, dân chúng kéo nhau có khí giới đến đánh phá thành Bátty (Bastille) là một cái nhà ngục của quân quyền buổi ấy. Họ giải phóng tất cả quốc sự phạm rồi kéo nhau đi thị uy ngoài đường phố tuyên bố lấy ngày 14 Juillet làm ngày kỷ niệm thường niên của nhân dân toàn quốc để biểu hiệu cho cuộc đại thắng của họ trong khi giao chiến với quân quyền và chính trong ngày ấy họ đánh đổ được chính thể chuyên chế và được tự do đầu tiên vậy.

Hỡi anh em, chị em! Đế quốc chủ nghĩa Pháp ở Đông Dương hàng năm làm kỷ niệm 14 Juillet để khoe khoang cái lòng hâm mộ tự do giả dối của chúng nó mà thôi, chứ kỳ thực chúng nó rất dã man, tàn bạo, xây rất nhiều nhà ngục, tù tội

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương kêu gọi đấu tranh nhân ngày Quốc khánh của Pháp 14-7-1931 (B.T).

1) 14 Juillet: ngày 14 tháng bảy (B.T).

2) Bari: Pari (B.T).

vô số anh em, chị em ta rất là khổ sở, xem ngay như nhà pha Hà Nội, khám lớn Sài Gòn, đê lao Vinh, đê lao Quảng Ngãi và nhà lao các tỉnh thì đủ biết cái chính sách chuyên chế của chúng nó độc ác đến chừng nào? Vậy thì anh em, chị em phải mau mau đoàn kết đứng lên phản kháng sự bắt bớ tù tội anh em, chị em trong xứ đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp, phá các nhà pha Hà Nội, khám lớn Sài Gòn và đê lao các tỉnh, giải phóng tất cả anh em, chị em bị đế quốc chủ nghĩa Pháp và Nam Triều tù tội, như Đảng cách mạng ở Bari đã làm trong ngày 14 Juillet năm 1789 vậy.

1. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và phong kiến!
2. Phản đối xây nhà ngục, bắt bớ tù tội công nông!
3. Thả hết quần chúng bị bắt trong các cuộc biểu tình, bãi công ở các tỉnh!
4. Thả hết thảy quốc sự phạm, đưa chính trị phạm ở châu Phi về!
5. Phản đối lập đại lý ở Nghệ - Tĩnh - Ngãi!
6. Phản đối sáp nhập Thanh - Nghệ - Tĩnh vào toà mện thám Bắc Kỳ!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

*Hỡi anh chị em công nông! Hỡi anh em binh lính! Hỡi anh em bị áp bức và bị bóc lột!**

Lúc này bọn Pháp đang khùng bố anh chị em công nhân Bến Thuỷ chúng ta đến cùng cực. Trong một lần, chúng bắt hàng trăm người để hành hạ, kết án và đưa đi đày. Bọn cường hào và bọn phái viên kiểm soát nghiêm ngặt tất cả các ngã đường để lục soát các phương tiện giao thông. Các đội lính tuần tra trong tất cả các khu phố có công nhân ở.

Hỡi anh chị em!

Hãy nhớ rằng anh chị em công nhân Bến Thuỷ là những người đi tiên phong của cách mạng. Trong chúng ta ai là người không nhớ rằng từ năm ngoái họ đã đưa quần chúng nhân dân cả nước lên con đường đấu tranh quyết liệt.

Vậy chúng ta có nghĩa vụ kiên quyết đấu tranh để bảo vệ và bênh vực những chiến sĩ tiên phong ấy của cách mạng.

Hỡi anh chị em! Hãy gấp rút đứng lên tất cả để phát động các cuộc bãi công, biểu tình, thị uy để buộc bọn đế quốc phải:

1. Không được hành hạ công nhân Bến Thuỷ nữa.
2. Không được bắt, hành hạ, kết tội, đưa đi đày, bắn, giết quần chúng nữa.
3. Không được cưỡng bức quần chúng quy thuận nữa.
4. Tăng tiền công, giảm giờ làm, lập ra các đạo luật bảo hộ công nhân.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương do mật thám Pháp thu giữ ngày 19, 20-7-1931 (B.T).

5. Đem lại thóc gạo và việc làm cho người thất nghiệp.
6. Đem lại thóc gạo cho người đói.
7. Xoá bỏ mọi thứ thuế cho người nghèo.
8. Trả tự do cho tất cả tù chính trị và quân chúng bị bắt.
9. Xoá bỏ các hội đồng để hình và tội xử tử.
10. Rút lui tất cả binh lính đồn trú tại các khu phố công nhân và các xã.

11. Không để bọn cường hào và phái viên làm hại nhân dân và cản trở công việc của quân chúng.

12. Cho chúng tôi có quyền tự do bãi công, biểu tình, lập hội, báo chí, đi lại.

Hỡi công nhân, nông dân, binh lính, hãy đoàn kết lại dưới sự chỉ đạo của giai cấp vô sản!

Hãy phản đối chiến tranh đế quốc!

Hãy biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách mạng!

Hãy bảo vệ Liên bang Xôviết!

Lật đổ bọn đế quốc Pháp, bọn quan lại An Nam, bọn địa chủ, bọn tư bản, bọn cường hào!

Hãy lập ra chính phủ công nông binh!

Hãy giành lại độc lập hoàn toàn cho Đông Dương!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

*Hỡi anh chị em công nhân, nông dân và binh lính, thanh niên, học sinh và tất cả những người bị áp bức, bị bóc lột!**

Cho đến nay bọn đế quốc Pháp đã bắt và hành hạ đến cùng cực hàng nghìn người cách mạng: Chúng bắn giết họ, chúng treo cổ họ để hành hạ họ đến chết, chúng không cho họ cả ăn và uống trong 7 hay 8 ngày; chúng rút của họ từng mảnh da và mảnh thịt. Chúng không chữa ngay cả những người đàn bà. Chúng giam họ một cách không thương xót để cho con mới sinh của họ chết đói vì không có sữa. Nguyên nhân vì sao? Đó là vì chúng ta muốn đòi quyền sống của chúng ta.

Ngày nay tuy bề ngoài chúng làm ra vẻ đạo đức, nhân từ, chúng thả tất cả những người vô tội và nói với họ rằng chính vì có những hoạt động cộng sản mà chính phủ buộc phải bắt giữ họ. Để được trả lại tự do, chúng khuyên họ quy thuận; khuyên họ quên đi Đảng Cộng sản và hứa với họ những cải cách tốt đẹp.

Sự giả dối của chúng, đức hạnh và lòng khoan dung giả dối của chúng là thế đấy. Sau khi đã bắn giết, kết án, đày biệt xứ, hành hạ dã man, hôm nay chúng nói bảo đảm cho dân chúng điều tốt lành; ném bom, bắn phá, hành hạ; điều tốt lành được hứa hẹn là thế đấy.

Hỡi anh chị em! Đừng mất thì giờ suy nghĩ. Ngày 1 tháng tám sắp tới chúng ta phải đứng lên cùng công nhân và nông dân toàn thế giới đấu tranh kiên quyết để kỷ niệm ngày ấy, để bóc trần những biện pháp giả dối của bọn đế quốc và buộc chúng phải:

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 7-1931 (B.T).

1. Trả lại tự do cho tất cả tù chính trị;
2. Không được đày những người tù chính trị Đông Dương đến Inini¹⁾ và các vùng ma thiêng nước độc khác nữa (Lao Bảo, Kon Tum);
3. Xoá bỏ những hội đồng đê hình và tử hình;
4. Tăng tiên công, giảm giờ làm cho công nhân;
5. Đem lại cơm gạo và việc làm cho người thất nghiệp;
6. Xoá bỏ mọi thứ thuế;
7. Đem lại cơm gạo cho người bị đói;
8. Rút hết tất cả lính lê dương đang đóng đồn ở các làng;
9. Không phái binh lính bản xứ ra nước ngoài và binh lính nước ngoài đến Đông Dương nữa;
10. Xoá bỏ chế độ bang tá và đoàn phu;
11. Cho chúng ta có quyền tự do bãi công, biểu tình và lập hội;

Hỡi công nhân, nông dân, binh lính, hãy đoàn kết lại !

Hãy phản đối chống lại các cuộc chiến tranh đế quốc, biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách mạng.

Hãy đáp lại lời kêu gọi của Chính phủ Xôviết.

Hãy xây dựng chính quyền công, nông, binh.

Hãy đòi độc lập hoàn toàn cho Đông Dương.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

1) Inini: trước là một xứ riêng, từ năm 1930 trở về sau là đảo Guyam (*B.T.*).

Hỡi anh chị em công nhân, nông dân chúng ta!

Hỡi anh em binh lính chúng ta!

*Hỡi tất cả anh chị em bị áp bức và bị bóc lột! **

Ngày 1 tháng tám, ngày kỷ niệm sắp tới là ngày Quốc tế Đỏ phản đối chống lại các cuộc chiến tranh đế quốc.

Ngày 1 tháng tám năm 1914, bọn đế quốc Anh, Pháp, Đức, Ý, v.v. đã gây nên cuộc Đại chiến châu Âu; đó là cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên, hơn 10 triệu công nhân và nông dân đã chết trong cuộc chiến tranh này, hơn 30 triệu người đã trở nên tàn phế, hàng ngàn lâu đài, nhà cửa đã bị tàn phá, hàng ngàn làng mạc và thành thị đã hoàn toàn bị huỷ diệt. Đó là kết quả của cuộc chiến tranh đế quốc lần thứ nhất. Đó là những tội ác mà bọn đế quốc đã phạm phải khi gây ra cuộc chiến tranh đế quốc lần thứ nhất.

Ngày nay, chế độ đế quốc đã bị một cuộc khủng hoảng kinh tế khủng khiếp làm lung lay tận trong nền móng của nó, trong khi đó thì chế độ xã hội chủ nghĩa do công nhân và nông dân Xôviết xây dựng, thu được những thành tựu rực rỡ. Thấy vậy, bọn đế quốc ôm một mối đố kỵ lớn đối với chính quyền Xôviết là một chính quyền do công nông xây dựng nên đang đào tạo những chiến sĩ cộng sản để đương đầu với toàn thế giới. Cho nên, bọn chúng coi Liên bang Xôviết là một cái đanh đóng trên mặt mình. Chúng đang chuẩn bị một cuộc chiến tranh đế quốc thứ hai để phá huỷ chính quyền Xôviết, cái nôi của các cuộc cách mạng thế giới. Gần đây, an ninh

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân ngày Quốc tế Đỏ 1-8-1931 (*B.T.*).

của Mátxcxôva đã phát hiện một đảng phản cách mạng ở Nga.

Mục đích của đảng này là gây nên một cuộc chiến tranh chống lại chính quyền Xôviết, phá huỷ chế độ kinh tế của nó. Hằng ngày bọn đế quốc vu cáo những người thuộc đảng Lênin bằng cách nói rằng họ dùng chính quyền quân sự để phá huỷ chế độ kinh tế thế giới; mục đích của chúng là làm cho chính quyền Xôviết mất hết tín nhiệm của thế giới.

Hỡi anh chị em,

Cái cạm bẫy nguy hiểm của chiến tranh đang được bày ra rõ ràng trước mắt chúng ta. Chúng ta hoàn toàn biết rõ tất cả những thủ đoạn giả dối mà bọn đế quốc đã dùng để che đậy công việc chuẩn bị cuộc chiến tranh này. Vậy anh chị em hãy gấp rút chuẩn bị kỷ niệm ngày 1 tháng tám, ngày mà Quốc tế Đỏ phản đối chống lại các cuộc chiến tranh đế quốc. Ngày 1 tháng tám sắp tới, anh chị em chúng ta sẽ phát động những cuộc bãi công, biểu tình, thị uy, v.v. để kỷ niệm ngày ấy và buộc bọn đế quốc phải:

1. Tăng tiền công, giảm giờ làm;
2. Không được sa thải công nhân nữa;
3. Cung cấp thóc gạo và việc làm cho người thất nghiệp;
4. Cung cấp thóc gạo cho người bị đói;
5. Trả tự do cho tù chính trị;
6. Không cưỡng bức quần chúng phải quy thuận nữa;
7. Không môt lính mới nữa;
8. Không đưa lính bản xứ ra nước ngoài nữa và không đưa lính nước ngoài vào Đông Dương nữa;
9. Xoá bỏ mọi sắc thuế và công trái;
10. Xoá bỏ chế độ bang tá và đoàn phu;

11. Không được bắn giết xét xử, đày biệt xứ những người cách mạng và quần chúng nữa;

12. Xoá bỏ án tử hình;

13. Xoá bỏ các hội đồng đế hình;

14. Xử phạt những công chức làm hại nhân dân;

15. Rút bỏ tất cả những binh lính đồn trú trong các làng;

Hồi công nhân, nông dân, binh lính, hãy đoàn kết lại dưới chính quyền của giai cấp vô sản:

Hãy phản đối chống lại các cuộc chiến tranh đế quốc!

Hãy biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách mạng!

Hãy bảo vệ chính quyền Xôviết!

Hãy lật đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp, bọn quan lại, bọn cường hào, bọn địa chủ!

Hãy thiết lập chính quyền Xôviết công nông binh!

Hãy đem lại độc lập hoàn toàn cho Đông Dương!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Pháp.

Hồi anh chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính, thanh niên, học sinh!

Hồi tất cả người bị áp bức bóc lột!

Bấy lâu nay đế quốc Pháp đã tàn sát anh em chị em chúng ta rất tàn khốc dã man: nào bắn giết, tù đày, đốt nhà, cướp của, song sống cách mạng vẫn càng ngày càng bồng bột.

Chúng nó thấy cách đàn áp vô hiệu quả, nên bây giờ chúng lại dùng cách hoà bình, hết sức tìm cách thân thiện với dân chúng để lừa dối: một mặt nó kêu bọn cường hào và bọn cựu binh đến hiểu dụ rồi báo về tuần phòng cho riết để bắt những người thoát ly mà chúng tuyên truyền cho là bọn thừa hành làm hại dân chúng, một mặt chúng phát cho ăn mày một người vài hào rồi kể công đức bảo hộ với thường dân và vu vạ cho cộng sản gây nên nạn đói.

Anh em, chị em! Những mưu đồ đó cốt là để cho quần chúng nguôi và chán cách mạng rồi nghỉ tranh đấu. Song khi mà quần chúng mắc bẫy rồi thì chúng nó sẽ quay lại tàn hại dân chúng một cách ghê gớm và độc ác hơn nữa! Nếu chúng ta không mau vạch mặt giả dối thì không thể sống được. Vậy anh em, chị em phải cùng công nông toàn thế giới nỗi dậy kịch liệt tranh đấu trong ngày mồng 1-8 sắp tới đây mà đòi cho được:

1. Tăng tiền lương bớt giờ làm cho thợ!
2. Kiếm công ăn việc làm cho thợ thất nghiệp!
3. Cấp cơm gạo cho dân bị đói!
4. Bỏ hết thảy các thứ sưu thuế!
5. Bãi bỏ bang tá và đoàn phu!

6. Rút lính ở các làng về!
 7. Không được đưa lính Đông Dương đi ngoại quốc và không được đưa lính ngoại quốc về Đông Dương!
 8. Giải tán hội đồng đề hình và bỏ luật tử hình!
 9. Thả hết thảy chính trị phạm!
 10. Tự do bãi công, biểu tình lập hội!
- Công nông binh liên hiệp lại!
- Phản đối đế quốc chiến tranh! Đổi đế quốc chiến tranh ra nội loạn¹⁾. Ủng hộ Liên bang Xôviết! Lập chính phủ công nông binh! Đông Dương hoàn toàn độc lập!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

1) Nội loạn: ở đây hiểu là nội chiến cách mạng (B.T).

Hỡi anh chị em công nhân, nông dân, binh lính và những người lao động!

*Hỡi anh chị em tiểu thương!**

Cái bè lũ đế quốc Pháp là cái gì?

Từ một năm nay, với sự đồng loã của bọn quan lại, bọn địa chủ và bọn cường hào, chúng đã làm hại quân chúng. Anh chị em công nhân, nông dân và người lao động đã nhiều phen vùng lên đấu tranh kiên quyết nhằm đòi quyền sống của mình.

Anh chị em tiểu thương đã nhiều lần chống lại các thứ thuế chợ. Cũng vì lý do đó, anh chị em lao động và tiểu thương chúng ta ở Nghi Lộc đã bỏ chợ Sơn trong một thời gian rất dài để nhầm mục đích chống lại chủ nghĩa đế quốc.

Gần đây chủ nghĩa đế quốc dùng lực lượng vũ trang buộc dân các làng ở xung quanh chợ Sơn phải đi chợ trở lại để nó tiếp tục thu thuế bóc lột họ.

Chủ nghĩa đế quốc đang cho bọn cường hào xây trạm canh gác nhằm không cho dân chúng tự do đi lại và giao lưu buôn bán và bằng cách đó buộc quân chúng phải bỗn công việc hàng ngày để bảo đảm canh gác cả ngày và đêm.

Hỡi anh chị em!

Chủ nghĩa đế quốc, bọn vua quan, cường hào và bọn địa chủ đã một năm nay khủng bố và cướp bóc quân chúng, nhưng tất cả những điều đó chưa thỏa mãn lòng thèm khát

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương, tháng 8-1931 (B.T).

của bọn kẻ cướp và giết người ấy, chúng đang tiếp tục bóc lột và đàn áp công nông chúng ta một cách vô cùng khắc nghiệt.

Với tất cả những tai họa ấy, làm sao chúng ta có thể sống nếu chúng ta không kiên quyết chống lại.

Tất cả anh chị em chúng ta, nạn nhân của sự áp bức và bóc lột, phải đứng lên ngay để tiến hành các cuộc bãi công, biểu tình, bãi thị nhằm để phản đối chống lại các cuộc trấn áp mà kẻ thù của chúng ta gây ra và nhằm để:

1. Buộc tăng tiền công và giảm giờ làm cho công nhân;
 2. Tìm việc làm cho công nhân thất nghiệp;
 3. Xoá bỏ thuế chợ cũng như mọi thứ thuế và khổ dịch;
 4. Buộc lập ra nhiều chợ khác và sửa chữa những chợ hiện có phù hợp với vệ sinh công cộng;
 5. Không cho xây dựng bốt canh ở các làng;
 6. Xoá bỏ chế độ bang tá cũng như canh đêm;
 7. Xoá bỏ chế độ canh tuần và cảnh sát ở các làng;
 8. Chia thóc lúa cho dân nghèo;
 9. Trừng phạt bọn tham quan ô lại cũng như bọn cường hào đã làm hại dân chúng;
 10. Không được bắt bớ, bắn giết, tù đày quân chúng;
 11. Đòi thừa nhận quyền tự do bãi công, biểu tình, bãi thị, lập hội, đọc sách báo, v.v.;
 12. Rút bỏ tất cả các đội quân hiện đang đóng ở các làng.
- Công nông binh đoàn kết lại dưới ngọn cờ của giai cấp vô sản để chống lại các cuộc chiến tranh đế quốc bằng cách biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến, bảo vệ Quốc tế Xôviết,

lật đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp, nên quân chủ, chế độ quan lại và hào lý và sau đó lập nên Chính phủ công nông binh và tuyên bố Đông Dương hoàn toàn độc lập.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

*Thông cáo **

Từ vài tháng nay Xứ uỷ Nam Kỳ lâm vào tình trạng nguy khốn; các cơ quan chỉ huy khác nhau đã hoàn toàn bị phân tán; nhiều các đồng chí đã tản mát. Các đồng chí còn lại cử các đại biểu nhằm tổ chức lại các cơ quan ở các tỉnh và cử các đại biểu đi dự hội nghị để lập một uỷ ban chấp hành lâm thời chịu trách nhiệm lập nên hệ thống cấp bậc để làm dễ dàng cho việc tiến hành công tác.

Uỷ ban chấp hành lâm thời gồm 3 uỷ viên chính thức và 2 uỷ viên dự khuyết.

Hiện thời, uỷ ban đã tập hợp trên 200 đồng chí và 15.000 hội viên.

Vậy các cơ quan của Đảng đã được tổ chức lại và được thiết lập. Các đồng chí chỉ còn việc làm cho chạy các công việc. Họ phải đánh bại các thói xấu như sự nhút nhát, sự khiếp nhuộc, óc bè phái, tính nhỏ nhen, hàn thù cá nhân.

Uỷ ban lâm thời đang:

1. Tổ chức các guồng máy;
2. Xuất bản lại tờ báo "Cờ đỏ";
3. Tổ chức lại các cơ quan cũ.

Các ban của Đảng sẽ cố gắng làm công tác tuyên truyền trong quần chúng, chống tên Reynaud, tên ăn cướp và sát nhân.

Nó sẽ đến Sài Gòn ngày 16 tháng mười, nó sẽ theo đuôi

* Thông cáo này của Xứ uỷ lâm thời Nam Kỳ được phân phát vào ngày 14-10-1931 khi Bộ trưởng thuộc địa Pháp đến Nam Kỳ (B.T).

chính sách của Pasquier để tiêu diệt phong trào cách mạng ở Đông Dương.

Do đó, các đồng chí tuyên truyền viên sẽ công bố các khẩu hiệu của Đảng sẽ được ghi trên các băng dùng trong các cuộc biểu tình.

Tùy theo tình hình người ta sẽ tổ chức các cuộc biểu tình hay phong trào khác nào đó nhằm bảo đảm thu được một kết quả rõ ràng.

**UỶ BAN CHẤP HÀNH LÂM THỜI
CỦA NAM KỲ**

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

Hỡi anh chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính, học sinh!

Hỡi anh chị em bị áp bức, bóc lột!

*Anh chị em!**

Ngày 7-11 sắp tới! Ngày ấy là ngày kỷ niệm Cách mạng Nga thành công!

Ngày 25 tháng 10 năm 1917 theo lịch Nga tức là ngày 7-11 theo dương lịch, thợ thuyền, dân cày Nga theo Đảng Cộng sản chỉ huy làm cách mạng đánh trục tư bốn¹⁾ chủ nghĩa và bọn Nga hoàng, thành lập Chính phủ Xôviết công nông binh để quản trị hết thảy mọi công việc chính trị và kinh tế trong nước.

Công nông Nga làm cách mạng thắng lợi, thì vô sản giai cấp toàn thế giới và các dân tộc bị áp bức liền noi gương đó nổi dậy chống đế quốc tư bản chủ nghĩa một ngày một kịch liệt, làm cho nền tảng của bọn thống trị phải lay chuyển. Vì thế đế quốc chủ nghĩa rất căm tức Xô Liên nên bây giờ một mặt chúng nó hết sức nói xấu Xô Liên để lừa dối quần chúng và dự bị để gây sự mà đánh phá thành trì cách mạng thế giới.

Ngày kỷ niệm Cách mạng Nga tháng 10 năm nay lại đến giữa lúc đế quốc chủ nghĩa Nhật và bọn quân phiệt Tàu đang xung đột nhau rất dữ dội. Các đế quốc chủ nghĩa khác đang sửa soạn một cuộc chiến tranh rất ghê gớm lần thứ hai để bắt công nông đi làm bia chẹn đạn cho đế quốc chủ nghĩa, cướp giật thuộc địa của nhau, mà kiên cố nền tảng bóc lột của chế độ tư bốn.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười (*B.T.*).

1) Đánh trục tư bốn: đánh đổ tư bản (*B.T.*).

Ngày 7-11 là ngày kỷ niệm rất vang, rất quan trọng, anh em chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính Đông Dương hãy vùng dậy cùng anh em chị em vô sản thế giới kịch liệt bãi công, biểu tình, thị uy để chống đế quốc chủ nghĩa, ủng hộ Liên bang Xôviết, phản đối đế quốc chiến tranh, và bắt đế quốc chủ nghĩa Pháp:

1. Tăng tiền lương, giảm giờ làm, đặt luật bảo hiểm cho công nhân.
2. Kiểm công ăn việc làm cho công nhân thất nghiệp.
3. Cấp cơm gạo cho dân bị đói.
4. Bỏ hết thảy các thứ sưu thuế.
5. Không được mộ lính.
6. Không được đưa lính Đông Dương đi ngoại quốc, chở lính ngoại quốc đến Đông Dương.
7. Trừng trị bọn quan lại cường hào hà ngược dân.
8. Triệt bỏ bang tá và đoàn phu.
9. Phải rút lính ở các làng nghề.
10. Không được tuân tiễn cản bọc các xã thôn.
11. Không được tù dày, bắn giết người cách mạng và quần chúng bãi công, biểu tình.
12. Không được cuồng bách đầu thú.
13. Thả hết thảy chính trị phạm và quần chúng bị bắt.
14. Không được đưa chính trị phạm đi các chỗ nước độc.
15. Bồi thường cho gia quyến các người bị nạn.
16. Trả lại quyền tự do bãi công, biểu tình, lập hội, quyền tự do ngôn luận, xem sách báo cho dân.

Công nông binh liên hiệp lại!

Phản đối đế quốc chiến tranh!

Üng hộ Liên bang Xôviết!
Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa, vua quan, địa chủ!
Lập Chính phủ Xôviết công nông binh!
Đông Dương hoàn toàn độc lập!
Liên bang Xôviết muôn năm!
Cách mạng Đông Dương muôn năm!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐẢNG CẤP XỨ
(Trung Kỳ, ngày 22-27 tháng 12 năm 1931)

Có mặt: 1 đại biểu của Trung ương.

- 1 công tác viên của Xứ ủy.
- 1 bí thư địa phương.
- 3 uỷ viên ban bí thư xứ.
- 2 bí thư tỉnh.
- 1 huấn luyện viên.

Trong đó có 4 công nhân, 1 thợ thủ công, 4 nhân viên làm công, 1 học sinh.

Chương trình nghị sự:

1. Thảo luận về dự thảo nghị quyết của Trung ương.
2. Nhiệm vụ trước mắt của Đảng.
3. Tình hình trong xứ. Tình hình nội bộ Đảng.
4. Tự phê bình.
5. Hợp lý hoá và sa thải công nhân.
6. Đấu tranh chống chiến tranh đế quốc.
7. Chủ nghĩa cải lương và khủng bố trắng.
8. Chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.
9. Chấn chỉnh nội bộ Đảng.
10. Phân công.

1. Hội nghị ủng hộ nghị quyết của Trung ương, với một số bổ sung về chi tiết

- a) Trung ương không nói đến lực lượng của tư bản người Hoa ở Đông Dương.
- b) Trung ương khái quát hoá điều kiện lĩnh canh, trên thực tế là vấn đề ở mỗi vùng một khác.
- c) Trung ương nói thuỷ lợi thuộc về tư bản tư nhân. Nhưng nó còn thuộc về chính phủ thực dân.
- d) Khi giải thích tính chất của cuộc đấu tranh gần đây, Trung ương quên giải thích tính chất của quân chúng.
- e) Trung ương không nói về chính sách của đế quốc Pháp lợi dụng tôn giáo và các nhà truyền giáo để chống cách mạng.
- f) Trong tự phê bình, Trung ương quên nói về việc Trung ương không gần gũi quần chúng, và không từ quần chúng mà ra.

g) Câu "Đảng đứng trước sự cần thiết phải tổ chức và lãnh đạo phong trào bãi công, bãi công chính trị và biểu tình, và phải chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang". Những chữ cuối có thể gây hiểu lầm, và Hội nghị đề nghị thay bằng "và chú ý đến cuộc khởi nghĩa vũ trang sắp tới".

h) Về việc đổi tên Đảng, Hội nghị cho rằng, Đảng sẽ đổi tên khi Lào và Cao Miên có đảng của họ, lúc đó tất cả các Đảng có thể thống nhất và lấy một tên chung. Lúc này hoàn toàn không cần đổi tên.

2. Tình hình trong Xứ

- a) Công nghiệp - Đà Nẵng (hải cảng nhỏ), Vinh (Nhà máy diêm và Nhà máy cưa), Thanh Hoá (Nhà máy cưa), trừ những cơ sở công nghiệp ấy và những nhà máy điện nhỏ ở

các tinh và đường sắt ra, thì không có công nghiệp lớn ở Trung Kỳ. Những cơ sở công nghiệp nhỏ này cũng bị khủng hoảng kinh tế, và nhiều công nhân đã bị đuổi và đang ở vào cảnh khốn cùng.

b) Nông nghiệp - Mặc dù Trung Kỳ không có nhiều ruộng đất, ruộng đất của xứ này đang bị tập trung nhanh chóng vào tay giai cấp của nó, hoặc do bị tước đoạt đơn thuần, hoặc do bị cưỡng bức bán giá thấp cho đế quốc.

Ở nhiều tỉnh, có nhiều ruộng đất về danh nghĩa là công điền, nhưng thật ra những ruộng đất này - bằng cách này hay cách khác - đều nằm trong tay bọn kỳ hào và phú nông.

Dưới ách áp bức và bóc lột về nhiều mặt của địa chủ kỳ hào, quan lại và đế quốc, người nông dân nghèo rất khổ cực. Tình hình mất mùa và việc những tháng gần đây đế quốc thiết quân luật, đã làm cho điều kiện của những người nông dân lao khổ ngày càng thêm tồi tệ.

3. Tình hình chính trị

Từ tháng tám, quân chúng chiến đấu anh dũng chống lại bọn áp bức và bóc lột họ. Cuộc đấu tranh làm phân hóa giai cấp một cách nhanh chóng. Giai cấp tư sản cải lương bản xứ công khai cùng đế quốc chống lại cách mạng. Trong khi phong trào tiến lên, thì địa chủ và kỳ hào giữ một thái độ do dự. Nhưng khi đế quốc bắt đầu tấn công cách mạng, thì họ trở nên công khai phản cách mạng.

Đảng lãnh đạo toàn bộ phong trào, và rất nhanh chóng phát triển cả về ảnh hưởng lẫn về đảng viên.

Đế quốc Pháp dùng mọi thủ đoạn phản kích: tuyên truyền (xuất bản và phân phát báo chí bằng tiếng Việt và tiếng Hoa, tổ chức những đảng cách mạng giả hiệu - như "Đảng Cộng sản hoà bình", sử dụng các nhà truyền giáo, v.v.),

tăng thêm các đồn binh và thiết quân luật thường xuyên và khủng bố trắng tàn khốc.

4. Những nhiệm vụ của Đảng

Mặc dù khủng bố trắng ngăn cản phong trào cách mạng lên cao hơn nhưng tinh thần chống đế quốc đã ăn sâu trong quần chúng và khi điều kiện của quần chúng trở nên ngày càng tồi tệ thêm, thì Đảng có cơ hội để đẩy phong trào ngày càng tiến lên và sâu hơn. Do đó, nhiệm vụ của Đảng là:

1) Tăng cường cổ động chính trị ở những nơi phong trào quần chúng còn yếu.

2) Đầu tranh để bảo vệ thắng lợi đã giành được, đấu tranh chống sự áp bức của đế quốc, tận dụng mọi hành vi áp bức của đế quốc để phát triển phong trào phản đế, đưa phong trào này tiến xa hơn và sâu hơn đến mức tối đa.

3) Ở đâu cuộc đấu tranh cũng phải căn cứ trên lợi ích cụ thể và hằng ngày của quần chúng.

4) Tăng cường sức mạnh của Đảng và của Nông hội để có thể lãnh đạo phong trào.

5. Phong trào đấu tranh gần đây

Phong trào gần đây ở Nghệ An và Hà Tĩnh là do sự giác ngộ của quần chúng cũng như do sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng từ ngày mồng một tháng năm. Phong trào làm tăng sức mạnh của Đảng và góp phần ảnh hưởng không chỉ tới phong trào cách mạng dân tộc mà còn cho cả phong trào cách mạng thế giới. Việc cách mạng Đông Dương hoàn toàn dưới sự lãnh đạo của Đảng chứng tỏ rằng cuộc cách mạng này phải là một cuộc cách mạng về diền địa và phản đế. Ở nhiều điểm, phong trào có tính chất khởi nghĩa, điều đó chứng tỏ rằng cách mạng Đông Dương phát triển theo những bước nhảy và một khi quyền lực tuột khỏi tay đế quốc, thì nó tất

yếu sẽ rơi vào tay công nông.

Nhưng hội nghị phải thừa nhận rằng, nhiều khuyết điểm và sai lầm của Đảng đã làm giảm giá trị của thắng lợi đã giành được. Những sai lầm đó là:

1) Các đồng chí chúng ta đã không hiểu rõ điều kiện của quần chúng và đánh giá thấp sức mạnh của quần chúng.

2) Lãnh đạo có khuynh hướng tiêu tư sản: khi phong trào yếu, thì lãnh đạo cản trở quần chúng phát triển nó. Khi phát triển mạnh, thì họ ép quần chúng làm nhiều hơn khả năng. Khi khủng bố trắng tiếp tục, thì lãnh đạo không thấy rõ và có khuynh hướng hành động phiêu lưu.

3) Nhiều nơi dùng những biện pháp quá mạnh, cho nên một bộ phận quần chúng trở nên sợ hãi và không dám đi theo Đảng.

4) Đảng và các tổ chức hiệp hội được để ngỏ trong thời kỳ cao trào, khiến cho những phần tử xấu chui vào và hoạt động phản cách mạng từ bên trong các tổ chức của chúng ta.

5) Có những hành động không cần thiết chống lại binh lính, như vậy gây nên ác cảm giữa binh lính và quần chúng.

6. Hợp lý hóa

1) Vinh: Nhà máy diêm: cứ 5 công nhân thì 1 bị sa thải, 4 công nhân còn lại buộc phải làm việc của 5 người với một số tiền công tăng thêm là 10 xu một ngày.

2) Nhà máy điện - sa thải công nhân và làm theo sản phẩm đồng thời được bắt buộc áp dụng.

3) 50% công nhân bị sa thải, những công nhân còn lại phải làm việc một ngày, nghỉ một ngày (Nhà máy cưa).

4) Xưởng đường sắt - làm theo sản phẩm.

5) Lâm nghiệp - máy móc đầy hết công nhân ra.

6) Nhà máy rượu - chỉ làm 3 ngày mỗi tuần. Chủ trả

công cho công nhân bằng rượu thay tiền.

7) Tàu thuỷ và xe sử dụng động cơ đã đẩy một số lớn culi ra.

8) Bình Định: 700 người thất nghiệp.

9) Đà Nẵng: 1.000 người thất nghiệp.

Đấu tranh chống hợp lý hóa - khi Nhà máy xe lửa (Vinh) tuyên bố thải 200 công nhân, Đảng phân phát lời kêu gọi và tổ chức biểu tình với 200 người tham gia. Chính phủ đã phải đình chỉ lệnh sa thải. Công hội đã kết nạp nhiều hội viên mới. Về sau, Chính phủ thải công nhân từng người một, với nhiều lý do khác nhau.

Các nhà máy cửa tuyên bố chế độ "ngày làm ngày nghỉ". Đảng đã tổ chức một cuộc biểu tình bao vây văn phòng hành chính. Chủ nói "Đó là vì chúng tôi không có gỗ. Hoặc là làm việc theo chế độ ngày làm ngày nghỉ hoặc là một nửa số công nhân phải ra đi. Nếu không, nhà máy phải đóng cửa vì nó hiện làm ăn lỗ". Những người biểu tình bị giải tán. Không kết quả gì.

Đèpô ở Đà Nẵng quyết định thải 70 công nhân. Đảng phân phát truyền đơn. Công nhân không bị thải nhưng phải ngày làm ngày nghỉ - Đảng lại phát truyền đơn - 30 công nhân bị thải.

Hội nghị quyết định:

1) Giải thích cho các đồng chí về vấn đề hợp lý hóa, khủng hoảng kinh tế, thất nghiệp và ai phải chống lại điều đó.

2) Tổ chức đấu tranh ngay lập tức khi có tín hiệu về sa thải hay hợp lý hóa.

3) Tổ chức những người thất nghiệp có quan hệ chặt chẽ với công nhân. Lôi kéo bà con của những người thất nghiệp tham gia đấu tranh.

4) Tuyên truyền chính trị trong những người thất nghiệp và bà con họ.

5) In lại tờ báo của Tổng liên đoàn lao động, các tin tức hằng ngày đưa tin về hợp lý hoá và về sa thải công nhân.

6) Tổ chức ban tuyên truyền cổ động đặc biệt cho công việc đó.

7) Tổ chức các cuộc mít tinh để tuyên truyền.

8) Thị uỷ Đảng sẽ đặc biệt chú ý đến điều kiện trong các nhà máy, để tăng cường công tác trong chi bộ và để hành động ngay lập tức khi biết có một trường hợp hợp lý hoá hay sa thải.

7. Đấu tranh chống chiến tranh đế quốc

Hội nghị tán thành nghị quyết của Trung ương và đề nghị tổ chức Hội bảo vệ nước Nga Xôviết.

8. Chống chủ nghĩa cải lương và khủng bố tráng

Bọn đế quốc ra lệnh các làng phải tổ chức một ban điều tra yêu cầu của quân chúng, rồi cử đại biểu đưa những yêu cầu đó cho chính phủ. Nhưng do thái độ thù địch của quân chúng, những ban đó không họp và không ai dám làm "đại biểu".

Trước đây, thuế thân là 2đ50 trở lên. Nay đế quốc hạ xuống 0đ20. Nhưng đồng thời chúng lại tăng các thứ thuế khác.

Những chính sách lừa bịp khác, như lập tín dụng nông nghiệp, Hội đồng cải cách, v.v. đã được Trung ương lưu ý trong nghị quyết của mình.

Hội nghị quyết định làm việc để phơi trần những trò bịp này và lật tẩy những kẻ quốc gia cải lương hợp tác với đế quốc.

Về cuộc đấu tranh chống khủng bố tráng, Hội nghị quyết nghị:

1) Phát triển phản đế Đồng minh hội và phong trào ủng hộ Nga Xô và làm cho các tổ chức ấy hoạt động tích cực.

2) Thông báo cho Ban Thư ký Quốc tế của Đồng minh hội và của phong trào ủng hộ Nga về khủng bố tráng.

3) Trong khi phong trào quần chúng diễn ra, tránh phá huỷ các cơ quan chính thức và nhà cửa của địa chủ, v.v..

4) Tuyên truyền về kết nghĩa anh em giữa binh lính và quần chúng.

5) Tổ chức biểu tình quần chúng khi đế quốc phạm tội đốt phá làng mạc.

6) Tin tức về khủng bố tráng phải được công bố rộng rãi trên báo chí cách mạng trong nước và quốc tế. Sách báo cách mạng ở Trung Kỳ sẽ không công bố những tin ấy, nhưng các cuộc mít tinh sẽ được tổ chức để thông báo cho quần chúng biết tội ác của đế quốc và để đập tan các khẩu hiệu của đế quốc rêu rao "quân chúng khốn khổ vì cộng sản".

9. Vấn đề khởi nghĩa vũ trang

Hội nghị đồng ý với nghị quyết của Trung ương.

10. Tình hình nội bộ Đảng

Những điểm yếu của Đảng là: 1) Chi bộ chỉ có một ít đảng viên tích cực; 2) Yếu và phát triển chậm; 3) Không hiểu biết những vấn đề và khó khăn của Quốc tế Cộng sản và của Đảng và luôn luôn quanh quẩn với những vấn đề nhỏ nhặt trong nội bộ chi bộ.

Hội nghị quyết định:

1) Tổ chức Đảng cấp trên ít nhất một tháng một lần, phải gửi những vấn đề liên quan đến Quốc tế Cộng sản hay đến toàn Đảng để thảo luận ở chi bộ. Đồng thời, những vấn

đề này phải được giải thích rõ để tất cả các đồng chí đều hiểu.

2) Khi có gì trái với lợi ích của quần chúng xảy ra, thì chi bộ phải họp ngay để thảo luận cách chống lại điều đó.

3) Hàng tháng, chi bộ phải kết nạp đảng viên mới. Công nhân, nông dân hoặc binh lính, có thể được chi bộ trực tiếp công nhận. Việc kết nạp tiêu tư sản và người thuộc các giai cấp khác trước hết phải được tổ chức Đảng cấp trên đồng ý.

4) Ai không tán thành quyết định của Trung ương hay tuân theo kỷ luật Đảng, hay có tư cách xấu và hành động trái với lợi ích của quần chúng, đều phải bị thanh lọc khỏi Đảng.

11. Đào tạo cán bộ

Phải tổ chức ngay lớp huấn luyện để giáo dục các đồng chí nông dân và lao động nghèo, nhằm để bạt họ vào các cương vị có trách nhiệm.

Tất cả các cấp uỷ phải gồm có các đồng chí công nhân và nông dân.

12. Bộ máy làm việc

Có nhiều cấp uỷ chỉ có tên mà thôi (huyện uỷ, liên xã uỷ, v.v.) phải xoá bỏ những cơ quan không cần thiết này và phải tổ chức tốt hơn bộ máy làm việc.

Gần như tất cả các đồng chí có kinh nghiệm đều đang bị bắt. Các đồng chí mới không có kinh nghiệm hoạt động bất hợp pháp. Do đó cần phải:

1) Huấn luyện cho các đồng chí này về phương pháp công tác bất hợp pháp.

2) Giao cho Ban Chấp hành tổ chức lại tất cả các ngành chuyên môn (giao thông, tài chính, v.v.).

Thống kê

Ở Trung Kỳ, số đảng viên là 1.325, trong đó có 54 công nhân.

116 chi bộ, trong đó chỉ có 7 chi bộ nhà máy	84 tiểu tư sản
1 trong nhà máy xe lửa với 9 đảng viên	36 trí thức
1 trong phu khuân vác (culi), 7 đảng viên	1 phú nông
1 trong nhà máy diêm, 5 đảng viên	1 kỳ hào
2 trong nhà máy cưa, 12 đảng viên	100 đầy tớ trang trại
1 trong nhà máy điện, 3 đảng viên	288 bần nông
1 trong những người thất nghiệp, 15 đảng viên	15 thất nghiệp
	Những nghề khác chưa được xác minh

Các tổ chức và số đảng viên

Tỉnh hay huyện	Đảng	Chi bộ	ĐTNCS ¹⁾	Công hội	Nông hội	Hội phụ nữ	Pt... ²⁾
H. Nam Đàm	178	21	641	6	0	10.040	452
H. Thanh Chương	213	27	78	7	0	10.077	232
H. Anh Sơn	123	18	35	0	4.350	62	Xô Nga
H. Diễn Châu	54	15	0	0	3.022	-	
H. Yên Dũng	11	2	-	0	345	-	
H. Quỳnh Lưu	30	4	-	-	278	-	
Vinh	185	8	-	312	0	-	
H. Hưng Nguyên	55	7	-	0	2.032	70	14
H. Nghi Lộc	58	15	-	0	1.574	-	

Tất cả những huyện này thuộc tỉnh Nghệ An.

1) ĐTNCS: Đoàn Thanh niên Cộng sản (B.T).

2) Pt...: phong trào (B.T).

Tỉnh hay huyện	Đảng viên	Chi bộ	ĐTNCS	Công hội	Nông hội	Hội phụ nữ	Pt...
T.Hà Tĩnh	376	-	122	0	8.000	48	52
T. Quảng Trị	42	-	-	0	x	-	
T. Quảng Nghĩa	60	-	-	0	1.200	-	
T. Bình Định Bắc Kỳ:	40	-	-	0	100	-	
Hải Phòng	37	9*	8	101	0	-	
Hòn Gay	8	-	-	10	0	-	
Nam Định	115	6*	31	293	100	-	
Phủ Lý	82	-	13	0	366	-	
Thái Bình	40	8*	14	0	270	-	
Hải Dương	9	-	-	0	31	-	
Hà Đông	12	-	-	0	51	-	
Bắc Ninh	6	-	-	0	-	-	
Hà Nội	36*	-	-	0	-	-	*
	1.670	139	1.007	716	41.836	864	66*

Nhận xét: * 1) Trong 9 chi bộ ở Hải Phòng, có 7 là chi bộ nhà máy với 20 đảng viên.

2) Sáu chi bộ ở Nam Định là chi bộ nhà máy với 21 đảng viên.

3) Tất cả 8 chi bộ ở Thái Bình đều là chi bộ làng xã.

4) Tất cả 36 ở Hà Nội là cán bộ đảng.

5) Ở Quảng Trị (x)¹⁾ có 35 Nông hội, nhưng số hội viên chưa được xác minh.

6) Phong trào ủng hộ Nga chỉ có ở Trung Kỳ, với 265 hội viên. Nhưng báo cáo chưa rõ.

7) Có một hội *học sinh* ở tỉnh Hà Tĩnh với 40 hội viên.

8) Trong số 404 hội viên Công hội ở Bắc Kỳ, chỉ có 32 là nữ. Và chỉ có 26 nữ đảng viên ở Bắc Kỳ. Còn Trung Kỳ thì số nữ đảng viên chưa được làm rõ.

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Pháp.

1) Trong bản gốc có đánh dấu (x) không rõ lý do gì? (B.T).

MỘT SỐ LỜI KÊU GỌI *

Hỡi công nhân, nông dân, binh lính và tất cả những người bị bóc lột và bị áp bức!

Hỡi anh chị em!

Bọn bang tá là những kẻ đến sau cũng để đàn áp, nhưng chúng là những kẻ trung thành tận tụy nhất với bọn đế quốc. Mỗi ngày chúng tìm những mưu mô mới để làm hại công nông, để cướp bóc của cải của họ.

Hiện nay bọn bang tá như Phó Bật ở Võ Liệt, Quan Mỹ ở Cát Ngạn, Đội Dương và Cầu Nhương ở Xuân Lâm, Cai Tuệ, Giám Qui ở Đại Đồng và theo sau bọn này là bọn hào lý, đi tuần tra suốt đêm ngày trong các làng để bắt và giết người cướp của của những quân chúng khổ khốn không thể ngồi yên ở nhà.

Chúng làm như vậy nhằm mục đích khủng bố quân chúng, dập tắt lòng hăng hái cách mạng và nhiệt tình cách mạng của họ trong cuộc đấu tranh để giữ cho họ luôn luôn phải nằm dưới ách thống trị của chúng và để tha hồ bóc lột họ.

Hỡi anh chị em!

Mỗi nguy hiểm đang ở gần! Chúng ta không thể khoanh tay ngồi chịu những khổ nhục ấy! Chúng ta hãy đoàn kết lại để cùng những người bị áp bức kiên quyết đấu tranh và buộc chủ nghĩa đế quốc Pháp phải:

* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

1. Xoá bỏ chế độ bang tá;
2. Có lệnh rút các đội quân;
3. Giải tán những nhóm gọi là trật tự tinh thần;
4. Ngăn cản các vụ giết hại, đốt nhà, cướp của;
5. Bồi thường cho gia đình các nạn nhân;
6. Thả tất cả các tù nhân chính trị và những quân chúng đã bị bắt;
7. Tăng tiền công, giảm giờ làm cho công nhân, lập ra các đạo luật bảo hiểm xã hội cho công nhân;
8. Tìm việc làm và cái ăn cho người thất nghiệp;
9. Phân phát thực phẩm cho nạn nhân của nạn đói;
10. Bỏ tội tử hình;
11. Để cho công nhân và nông dân Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Ngãi sống yên ổn.

Hỡi công nhân, nông dân, binh lính! Hãy đoàn kết lại dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản để:

1. Chống chiến tranh đế quốc, biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách mạng.
2. Lật đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp, chế độ phong kiến, bọn địa chủ!
3. Bảo vệ Liên bang Xôviết.
4. Thiết lập chính phủ công nông binh.
5. Bảo vệ phong trào cách mạng thế giới!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

Hỡi anh em công nhân, nông dân, binh lính và tất cả những người lao động bị áp bức!

Anh chị em!

Chính phủ đế quốc chủ nghĩa khủng bố quần chúng gần một năm nay, và những thủ đoạn dã man và tàn bạo vẫn chưa kết thúc: vào cuối tháng tư, Toàn quyền Đông Dương đã ký những sắc lệnh lập những đoàn phái viên ở Nghệ An, Hà Tĩnh và Quang Ngãi và sáp nhập Sở mật thám Thanh - Nghệ - Tĩnh vào Sở mật thám Bắc Kỳ. Mục đích là để đàn áp quần chúng một cách tàn nhẫn. Đầu tháng năm, Chính phủ đế quốc chủ nghĩa đã bổ nhiệm ở các làng những viên bang tá, những tên này có lính và đoàn phu đi theo đã đi thu thuế của quần chúng. Mới gần đây thôi, nó đã bắt buộc quần chúng phải ký vào những bản "Đoàn kết - Luân lý". Mục đích là buộc quần chúng phải chịu một sự phục tùng thứ hai.

Hiện nay, bọn kỵ hào buộc những người ngụ cư (những người trú quán ở một làng nhưng sinh quán ở một làng khác) nộp cho chúng mỗi người 1\$00, 0\$50 hay 0\$70 để được cấp một giấy thông hành. Mục đích của chúng là để bóc lột quần chúng và siết chặt họ hơn nữa.

Anh chị em!

Bọn kẻ cướp đế quốc Pháp và bọn tôi tớ hèn hạ của chúng đã nghĩ ra biết bao thủ đoạn xảo quyệt để làm hại chúng ta, để bóc lột chúng ta một cách dễ dàng. Trong kỳ nộp thuế gần đây, biết bao nhiêu người đã phải cầm cố tài sản của họ, bán con cái của họ, nhịn ăn nhịn uống để có được

cái gì dâng Chính phủ đế quốc để nó có thể vỗ béo những con chó săn của nó.

Nguy cơ đang ở trước mắt chúng ta! Làm sao chúng ta có thể sống nếu chúng ta không đấu tranh? Anh chị em, tất cả hãy đứng lên bãi công, phát động những cuộc biểu tình và tổ chức những cuộc tuần hành thị uy, để phản đối chống lại việc cấp giấy thông hành và những hành động cướp bóc.

Anh chị em, chúng ta phải nhân cơ hội này mà đấu tranh và buộc Chính phủ đế quốc phải:

1. Trấn áp bọn kỵ hào và quan lại đang gieo rắc tàn hại trong quần chúng.
2. Chấm dứt việc thu thuế.
3. Không ép buộc quần chúng ký vào những bản "Đoàn kết - Luân lý" nữa.
4. Huỷ bỏ việc lập các phái đoàn ở Nghệ, Tĩnh và Ngãi và việc sáp nhập sở mật thám Thanh - Nghệ - Tĩnh vào sở mật thám Bắc Kỳ.
5. Huỷ bỏ chức vụ bang tá ở các làng.
6. Tăng tiền công và giảm giờ làm cho công nhân; thiết lập các quyền bảo hộ công nhân và quần chúng cần lao.
7. Kiểm việc làm cho người thất nghiệp.
8. Xoá bỏ việc hợp lý hoá và sa thải công nhân.
9. Cấp thóc gạo cho dân chúng bị đói.
10. Trả lại tự do cho tù chính trị và những người dân bị bắt bớ.
11. Bồi thường cho các gia đình nạn nhân.
12. Trả lại cho chúng ta quyền tự do bãi công, biểu tình và lập hội.
13. Chấm dứt những vụ bắt bớ và giết hại quần chúng.

*

* *

Phản đối các cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa!
Bảo vệ Liên Xô!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

*Hỡi anh em, chị em thợ thuyền Sở Xori¹⁾!**

Hỡi anh em, chị em! Nên kinh tế của đế quốc và tư bản chủ nghĩa mấy lâu này đã khủng hoảng rất dữ dội nên chúng nó kiếm hết cách bóc lột công nhân, tăng giờ làm, bớt tiền lương, đuổi thợ đòn ông, thuê thợ đòn bà và trẻ con làm ít tiền công, bắt ăn công làm khoán, thằng chủ mới đuổi sáu người làm công đây mà nó định đuổi nữa,...

Hỡi anh em, chị em! Nạn đói rét đã sờ sờ trước mắt lại thêm nạn thất nghiệp, chúng ta không có lẽ khoanh tay chịu chết đói, chết rét để cho đoàn hút máu hút mỡ ta hoài, chúng ta phải mau mau tranh đấu bắt chủ:

1. Không được đuổi thợ.
2. Phải kêu sáu người bị đuổi vào làm.
3. Phải tiền hoa hồng cho đủ.
4. Đàn bà, trẻ con làm một việc như đàn ông phải trả tiền bằng đàn ông.
5. Kiếm cơm ăn việc làm cho thợ thất nghiệp.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1931 kêu gọi công nhân Sở xe gỗ đấu tranh (*B.T.*).

1) Sở Xori: Sở xe gỗ (*B.T.*).

Hỡi anh em chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính, thanh niên, học sinh!

Hỡi tất cả những người bị bóc lột, đè nén!

Đế quốc Pháp sang cướp nước ta hút máu chúng ta, nào là sưu cao, thuế nặng, quốc trá, lạc quyền, bạc bể rồng vàng nó đều vơ vét hết. Nó bắt chúng ta làm nô lệ, coi ta như trâu ngựa, nó trói buộc chúng ta không cho đi, không cho nói. Tụi đây tớ vô lại của bọn đế quốc Pháp là tụi quan lại Nam Triều, tụi cường hào, mật thám, cùng hết sức với nó mà đàn áp chúng ta, để vơ vét của chúng ta.

Chẳng những thế mà thôi, đế quốc Pháp và đầy tớ nó đang hết sức đàn áp phong trào cách mạng, nó tàn phá các làng, chém giết tù tội người cộng sản, là người bệnh vực quyền lợi cho chúng ta, để nó dẽ đè đầu bóc lột.

Vì vậy cho nên biết bao những kẻ, chồng phải xa vợ, cha phải lìa con, kẻ ở thôn quê đang khóc đói, khóc rét, người ở hầm mỏ, đồn điền, phải bệnh hoạn, mù què, đang nằm để đợi ngày tận số, kẻ đã bị bắn, bị giết, người đang thoi thóp trong lao. Cái mặt nạ khai hoá văn minh của bọn đế quốc Pháp bảo hộ cho ta như thế đó, anh em chị em đã hiểu chưa? Anh em chị em đã khổn khổ như thế. Cái chết của anh em chị em đã gần đến nơi. Xin anh em chị em mau mau tỉnh dậy đoàn kết nhau lại để đòi lợi quyền chung:

1. Phản đối bắn giết người cách mạng, tàn phá các làng.
2. Phải lấy cơm gạo của địa chủ cấp cho dân bị đói.
3. Phải kiểm công việc làm cho người thất nghiệp.
4. Phải lấy ruộng công chia đều cho dân.
5. Phải bỏ thuế thân cho dân nghèo.

6. Phải bỏ thuế chợ, thuế muối, thuế môn bài, thuế hoa lợi, v.v..
7. Phản đối lập đoàn phu xã để bắt nông dân giết hại nông dân.
8. Phản đối bắt lính An Nam đi giết người An Nam.
9. Không được bắt vô sản An Nam đi lính để giết người nước ngoài và bắt lính các nước về giết người An Nam.
10. Phản đối quốc trá.
11. Phản đối tử hình.
12. Không được động đến công nông Nghệ - Tĩnh, Quảng Ngãi, Nam Kỳ và Bắc Kỳ.
13. Phải thả hết tù quốc sự phạm và những người biểu tình đã bị bắt.
14. Công nông binh liên hiệp lại.
15. Ủng hộ Xô Nga.
16. Phản đối đế quốc chiến tranh.
17. Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa.
18. Đánh đổ phong kiến Nam Triều.
19. Đánh đổ tư bản địa chủ.
20. Đánh đổ bọn mật thám và bọn hay đi nói xấu cộng sản.
21. Lập thành Chính phủ Xô viết công nông binh ở Đông Dương.
22. Chủ nghĩa cộng sản thành công muôn năm.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

Hỡi anh chị em công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh!

Hỡi anh chị em lao động!

Chủ nghĩa đế quốc Pháp và bọn quan lại đã lập ra các tổ chức giám sát đoàn phu ở các làng để phá hoại phong trào tuyên truyền cách mạng. Vì anh chị em ta phản đối dữ dội nên việc làm của chúng không đi đến đâu cả.

Ngày nay, chúng giao cho bọn cường hào lập ra những đoàn phu ấy ở tất cả các làng và buộc anh em của chúng ta phải bảo đảm canh gác cả ngày và đêm, để canh nhà cho chúng và săn bắt quần chúng cách mạng. Chúng tính phái anh em công nhân và nông dân đi giết hại các đồng chí của họ nhằm chia rẽ lực lượng của công nông. Độc ác làm sao! Xảo quyệt làm sao!

Anh chị em chúng ta phải hiểu rõ những mánh khoé độc ác của kẻ thù chúng ta và phải tổ chức các cuộc họp để thảo luận, tiến hành các cuộc biểu dương, phát động các cuộc biểu tình có bạo lực để:

1. Chống lại việc lập đoàn phu ở các làng;
2. Không cho bắt bớ quần chúng cách mạng nữa;
3. Đòi tự do bãi công, biểu tình và hội họp.

Đả đảo chủ nghĩa đế quốc Pháp, bọn quan lại, bọn địa chủ và bọn cường hào.

Thành lập Chính phủ Xô viết công nông binh.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Pháp.

Hỡi anh em binh lính!

Hiện nay, khủng hoảng kinh tế đế quốc đang hoành hành, cuộc cách mạng công nông đang phát triển trên toàn thế giới, nhất là ở Trung Quốc, ở Pháp và ở Ấn Độ, cuộc chiến tranh đế quốc sắp nổ ra trong một thời gian ngắn. Để đối phó với tất cả tình hình đó, chủ nghĩa đế quốc Pháp ra lệnh gọi tất cả những xạ thủ khố đỏ trước đây và mở công trái để có tiền mua súng ống.

Ôi các anh em binh lính, do cuộc chiến tranh 1914-1918 mà mười triệu người đã chết trên chiến trường, ba mươi triệu người tàn phế, những người sống sót không được yên, họ phải trả những khoản thuế nặng nề và chịu mọi nỗi thống khổ.

Nhìn thấy cảnh tượng bi thảm ấy, anh chị em công nhân và nông dân đã vùng lên tất cả và đã đấu tranh hết sức mình để đòi quyền sống cho đồng bào mình. Thế mà, chủ nghĩa đế quốc và bọn chó săn của chúng lại ném bom bắn giết hàng trăm anh chị em chúng ta, bỏ tù hàng nghìn người.

Hỡi anh em binh lính, nhìn thấy như vậy, anh em có thể ngồi yên không xúc động sao?

Anh em cũng nằm trong số công nông, cũng như vợ con anh em; anh em không thương yêu anh chị em công nông khổn khổ hay sao?

Anh em bị áp bức như họ và chính họ là người đã tham gia cuộc Đại chiến và giờ đây bị tàn phế.

Hỡi anh em binh lính, anh em đều là những con người, vì sao anh em lại để cho bọn đế quốc và bọn tư bản giết hại mình?

Hãy đoàn kết lại với những người nông dân và công nhân để:

1. Phản đối chống lại chiến tranh đế quốc.
2. Biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh cách mạng.
3. Buộc chủ nghĩa đế quốc không được bắt các anh giết hại những người công nhân và nông dân biếu tình.
4. Phản đối chống việc gọi lại những xạ thủ khố đỏ trước đây đã từng đi lính.

CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

Anh em binh lính khố đỏ, khố xanh chúng ta, tổ chức nhau vào binh hội, theo Đảng Cộng sản Đông Dương chỉ đường, đòi cho được:

1. Tăng lương lên 50 phần trăm!
2. Bỏ sự đánh đập, bỏ phạt giam xà lim!
3. Bỏ cỏ vê¹⁾, bỏ lệ chào!
4. Phản đối sự chở binh lính sang Tây, Tàu, Marốc, Xyri!
5. Được đi giầy, đội mũ;
6. Tüm ai cũng được về nhà;
7. Được tự do hội họp, xem sách báo.

Anh em binh lính! Anh em do công nhân, nông dân mà ra, lợi quyền của công nông tức là lợi quyền anh em; anh em công nông các nước cùng chung một quyền lợi với ta; lợi quyền công, nông, binh, trái hẳn với lợi quyền tư bản, đế quốc phong kiến. Bất cứ chiến tranh nào đế quốc chủ nghĩa gây ra đều lợi cho tư bản và hại cho công nông, nên:

Khi anh em công nông tuần hành thị uy để đòi quản lý, các anh em binh lính không được giải tán, bắt bớ, giết chóc; khi anh em công nông nổi lên làm cách mệnh thì anh em không những phải quay súng bắn lại tựi đế quốc, tư bản, lại còn phải *tự tổ chức ra đội hồng quân* bảo vệ cho thợ thuyền, dân cày.

Anh em phải cùng với công nông làm cách mệnh Đông Dương,

1) Cỏ vê (corvée): lao dịch (B.T).

Đánh đổ đế quốc chiến tranh,
Bên vực Liên bang Xôviết Nga là nước của thợ thuyền,
dân cày, binh lính làm chủ.

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

Hỡi anh em binh lính!

Trong khi công nhân và nông dân bị đế quốc Pháp áp bức và bóc lột, trong khi họ chịu đói và chịu rét, khi họ bị tù, bị đày và bị giết (điều này thấy rõ nhất là ở Nghệ An và Hà Tĩnh, và những kẻ vô tình nhất cũng phải rung cảm trước cảnh thương tâm ấy), trong khi họ vùng lên, đấu tranh để đòi tự do và quyền sống, thì bọn đế quốc Pháp bắt anh em dấn sâu vào những vùng ma thiêng nước độc 5 hay 6 tháng để dễ dàng giết hại công nhân và nông dân, đần áp quần chúng đang đấu tranh, và làm đầy két sắt của chúng. Chúng thật dã man và tàn bạo biết bao! Trong những lâu đài nguy nga lộng lẫy của chúng, chúng đang sống một cuộc sống xa hoa và sung sướng và bắt anh em phải canh giữ kho bạc của chúng. Vì sao các anh lại phai mình trước những nguy hiểm để bảo vệ lợi ích của bọn Pháp là kẻ đang hút máu công nông và giết hại công nông? Các anh em phải nhớ rằng: binh lính, công nhân và nông dân là cùng giai cấp, lợi ích của nông dân và của công nhân là lợi ích của anh em, anh em có thể thờ ơ trong khi các đồng chí của anh em bị áp bức sao? Khi lợi ích của nông dân và công nhân bị bọn đế quốc tước đoạt, thì làm sao anh em lại có thể ngồi yên được? Làm sao anh em lại không thể không đau khổ được, không thể quyết tâm không đội trời chung với bọn đế quốc Pháp được?

Anh em binh lính! Hãy đoàn kết với công nông, hãy cùng họ lập thành một mặt trận thống nhất, hãy đấu tranh để đòi quyền và bảo vệ lợi ích của giai cấp chúng ta. Tất cả hãy vùng lên, hãy đấu tranh chống bọn đế quốc Pháp và đòn:

1. Không được giết hại công nhân và nông dân Nghệ An và Hà Tĩnh.
 2. Không được bắt binh lính hành quân chống lại nông dân và công nhân đang biểu tình.
 3. Tăng tiền lương và thu xếp chỗ ở phù hợp với quy tắc vệ sinh.
 4. Không được phái binh lính đi vào các vùng ma thiêng nước độc.
 5. Không được bắt binh lính đi làm khổ dịch.
 6. Xoá bỏ làm thêm trong ngày chủ nhật.
 7. Không được bắt binh lính đi tuần ban đêm.
 8. Không được phái binh lính ra nước ngoài.
 9. Cho binh lính nghỉ hè ba tháng.
 10. Cho tự do lập hội, đọc sách báo.
 11. Vợ con binh lính phải được trả lương.
- Liên hiệp công nông binh! Đả đảo bọn đế quốc, chính phủ Nam Triệu, bọn địa chủ!
- Thành lập một Chính phủ Xôviết ở Đông Dương!

ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

215

216

PHỤ LỤC

**GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG***

NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG LÀ CẦN KÍP THÀNH LẬP ĐOÀN
THANH NIÊN CỘNG SẢN

*Sự cần thiết của Đoàn Thanh niên Cộng sản và vai trò
của nó*

Vai trò và những nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên Cộng sản được trình bày trong Cương lĩnh và Điều lệ của Đoàn Thanh niên Cộng sản. Chúng tôi sẽ gửi cho các đồng chí văn kiện này sau. Trong mọi hoàn cảnh công tác tuyên truyền và chuẩn bị tổ chức cần tiến hành không chậm trễ.

Cơ sở tổ chức thanh niên cộng sản là:

a) Đoàn Thanh niên Cộng sản là đại diện duy nhất của thanh niên công nhân và nông dân, tất cả thanh niên lao động ở thành thị và thôn quê, đại diện và đấu tranh cho lợi ích của họ. Mặc dù những quyền lợi cơ bản của thanh niên lao động cũng giống như quyền lợi của công nhân, nông dân lớn tuổi, nhưng thanh niên lại có những yêu cầu và quyền lợi riêng của họ, tuy riêng nhưng không trái và không cản trở

* Thư của Quốc tế Cộng sản gửi Ban Chấp hành Trung ương
Đảng Cộng sản Đông Dương, ngày 5-1-1931 (B.T).

những yêu cầu và quyền lợi của công nông lớn tuổi. Thanh niên công nhân và nông dân thuộc về bộ phận bị bóc lột và áp bức nhất trong quần chúng công nông. Thanh niên có những yêu cầu riêng biệt liên quan đến lứa tuổi của mình: ngày làm 6 giờ cho thanh niên từ 16 đến 18 tuổi, ngày làm 4 giờ cho thiếu niên từ 14 đến 16 tuổi, cấm sử dụng lao động trẻ em, giáo dục nghề nghiệp, v.v.. Muốn đấu tranh cho tất cả những điểm ấy tốt hơn và hiệu quả hơn, cần phải thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản với nhiệm vụ lãnh đạo toàn bộ cuộc đấu tranh của thanh niên lao động. Vì vậy Đoàn Thanh niên Cộng sản là đội tiên phong và lãnh tụ của thanh niên lao động.

b) Đoàn Thanh niên Cộng sản không phải là một đảng cộng sản thứ hai của thanh niên. Đó là tổ chức của thanh niên cộng sản, thừa nhận và hoàn toàn thi hành Cương lĩnh và Điều lệ của Quốc tế Cộng sản. Tuy nhiên về tổ chức, Đoàn Thanh niên Cộng sản phải được độc lập, phải có cơ quan lãnh đạo riêng (dưới sự lãnh đạo và kiểm tra của Đảng Cộng sản). Điều này cần thiết để phát triển sáng kiến và kỹ năng công tác trong thanh niên. Đoàn Thanh niên Cộng sản là một công cụ nhờ đó những người tích cực hơn có thể ảnh hưởng đến quần chúng thanh niên công nhân, nông dân và lãnh đạo họ đấu tranh giai cấp.

c) Đoàn Thanh niên Cộng sản là một đoàn thể quần chúng rộng rãi của thanh niên, cơ quan giáo dục cộng sản chủ nghĩa. Cho nên nó phải thu nạp vào hàng ngũ của mình nhiều bộ phận thanh niên lao động hơn là Đảng. Đảng là đội tiên phong và lãnh tụ của toàn bộ giai cấp vô sản và nông dân. Đoàn Thanh niên Cộng sản không có nhiệm vụ ấy. Nó là một tổ chức đấu tranh chính trị, tổ chức phục tùng Đảng.

Nhiệm vụ của tổ chức này là giáo dục quần chúng theo tinh thần của chủ nghĩa Lênin và đào tạo họ như là trong một tổ chức giáo dục. Nó tuyên bố hoàn toàn công khai rằng nó là một tổ chức cộng sản đấu tranh. Đoàn Thanh niên Cộng sản lãnh đạo công tác giáo dục cộng sản và tham gia vào mọi hình thức đấu tranh (bãi công, khởi nghĩa, v.v.) nhằm giáo dục quần chúng và xoá bỏ chế độ nô dịch.

Thanh niên cộng sản coi tất cả các tổ chức thanh niên tư sản, dân chủ - xã hội, phục vụ cho bọn tư bản và đang cố gắng lôi kéo thanh niên lao động xao nhãng cuộc đấu tranh giao cấp là kẻ thù giao cấp của họ. Thanh niên cộng sản lãnh đạo toàn bộ cuộc đấu tranh này, kiên quyết đấu tranh nhằm giải phóng thanh niên lao động khỏi ảnh hưởng của các tổ chức thù địch và giành họ vào hàng ngũ của mình.

d) Dĩ nhiên trong điều kiện bất hợp pháp của Đảng Cộng sản ở Đông Dương, Đoàn Thanh niên Cộng sản phải là tổ chức bất hợp pháp cho nên nó không thể thu nạp toàn bộ thanh niên vào hàng ngũ của mình. Tuy vậy, nguyên tắc của nó phải là: mỗi thanh niên công nhân, nông dân, sinh viên vô sản từ 14 đến 23 tuổi đều có thể trở thành đoàn viên thanh niên cộng sản với điều kiện họ thừa nhận Cương lĩnh và Điều lệ của Quốc tế Cộng sản, sẵn sàng đấu tranh cho phong trào cộng sản. Khi kết nạp đoàn viên cần ưu tiên công nhân và nông dân. Khi kết nạp sinh viên cần để họ rõ sự trung thành đặc biệt của mình đối với phong trào cách mạng và rõ khả năng cách mạng của họ.

d) Để cho Đảng Cộng sản có thể ảnh hưởng đến quang đại quần chúng thanh niên lao động, Đoàn Thanh niên Cộng sản có thể và phải tổ chức các đoàn thể trợ thuộc, tổ chức thanh niên và các công đoàn, đội cận vệ thanh niên, các tổ

chức thiếu nhi, các tổ chức cách mạng của trẻ em, các hội thể thao, v.v.. Tất cả các tổ chức này phải làm việc dưới sự lãnh đạo và kiểm tra của Đoàn Thanh niên Cộng sản. (Các chỉ thị cụ thể sẽ gửi sau).

Thanh niên cộng sản phải được tổ chức như thế nào

1. Trung ương Đảng phải giao nhiệm vụ này cho nhóm các cán bộ Đảng trẻ tuổi và những người này phải nhanh chóng tiến hành các bước tổ chức cần thiết. Đoàn Thanh niên Cộng sản phải lựa chọn những thanh niên công nhân, nông dân đã tham gia tích cực trong đấu tranh cách mạng và giải thích cho họ vai trò và nhiệm vụ của Đoàn Thanh niên Cộng sản và kết nạp họ vào Đoàn. Điều cực kỳ quan trọng là tìm những khả năng để tổ chức thanh niên làm việc ở các xí nghiệp, nhà máy, trong nông nghiệp và các tổ chức cách mạng. Nếu ở nhà máy nào đó có ba thanh niên cách mạng thì lập ở đó một chi đoàn.

2. Mỗi chi bộ Đảng phải tổ chức ra một chi đoàn thanh niên cộng sản.

3. Mọi đảng viên dưới 23 tuổi đều được động viên sang công tác này và phải tổ chức ra những chi đoàn thanh niên cộng sản đầu tiên.

4. Đảng phải công bố trên cơ quan báo chí của mình Cương lĩnh và Điều lệ của Đoàn Thanh niên Cộng sản và phân phát chúng theo hết khả năng cho phép.

5. Trong các xứ, một khi tổ chức đủ số lượng các chi đoàn thì cần triệu tập hội nghị đại biểu để bầu Xứ ủy Thanh niên Cộng sản.

6. Cần nhanh chóng thi hành các biện pháp để chuẩn bị Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản toàn Đông Dương. Tất cả công việc cần làm từ dưới lên. Một khi tổ chức đủ số lượng

các đoàn thể địa phương thì cần định ra thời hạn triệu tập đại hội toàn quốc. Trong mọi trường hợp không nên chờ triệu tập đại hội đó chừng nào trong toàn quốc chưa tổ chức xong các chi đoàn thanh niên cộng sản. Đại hội phải quyết định những nhiệm vụ và vấn đề quan trọng nhất của Đoàn Thanh niên Cộng sản và bầu Ban Chấp hành Trung ương.

7. Các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản phải bắt đầu công việc của mình theo Cương lĩnh và Điều lệ của Quốc tế Cộng sản và tham gia vào toàn bộ cuộc đấu tranh cách mạng, giúp đỡ Đảng, v.v..

8. Điều cực kỳ quan trọng là nhanh chóng bắt tay tổ chức những nhóm thanh niên cộng sản trong các Công hội. Các tổ chức công đoàn địa phương phải khẩn trương cử các đồng chí cho nhiệm vụ này, ban lãnh đạo Công hội phải theo dõi để trong số các đại biểu được bầu đi dự Đại hội Công hội toàn quốc sắp tới có cả đại biểu Đoàn Thanh niên Cộng sản.

Các nhóm thanh niên cộng sản không phải là tổ chức Công hội. Đó là những nhóm đặc biệt trong các Công hội, nhiệm vụ của họ là đấu tranh cho quyền lợi của công nhân trẻ và lôi kéo họ vào phong trào Công hội.

9. Cần ra sức tăng cường để nhanh chóng tổ chức thanh niên vào đội cận vệ trẻ. Đó sẽ là một tổ chức bán quân sự của quảng đại quần chúng thanh niên thành thị và nông thôn.

(Chúng tôi sẽ gửi một bức thư đặc biệt về vấn đề này). Chúng tôi đề nghị các đồng chí gửi cho chúng tôi báo cáo nhanh và tỉ mỉ về thành tích công tác của các đồng chí.

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Nga.

**ĐẾ QUỐC CHỦ NGHĨA DÙNG GUỒM SÚNG
CUỒNG BÁCH NGƯỜI TA RA ĐẦU THÚ
ĐỂ LÙA DỐI QUẦN CHÚNG CÔNG NÔNG.
CHÚNG TA PHẢI KỊCH LIỆT TRANH ĐẤU
ĐỂ TỎ SỨC CÁCH MẠNG***

Đế quốc chủ nghĩa Pháp, bọn địa chủ và bọn vua quan bản xứ bóc lột, áp bức tàn nhẫn quần chúng và nhất là từ khi (1928) kinh tế khủng hoảng đến giờ thì lại càng thêm ghê gớm, khiến cho quần chúng công nông nổi dậy kịch liệt tranh đấu trong mấy tháng nay. Những cuộc thị oai, đình công liên tiếp xảy ra khắp xứ Đông Dương. Nhưng đó chỉ là mới bước đầu mà thôi. Đế quốc, địa chủ và vua quan thẳng tay đàn áp, đốt phá, bắn giết, tù dày quần chúng cách mạng không biết bao nhiêu mà kể. Đàn bà chữa cũng bắt giam vào khâm. Nhiều người bị tình nghi thường bị đánh gãy tay sái chân; nhiều người đàn bà mới đẻ bị giam còng cay nghiệt đến nỗi con bị khát sữa mà chết; tra tấn đánh kẹp người ta chết trong khâm rồi bảo là tự tử, v.v.. Những thủ đoạn tàn ác của đế quốc Pháp không thể nào kể xiết. Thậm chí đế quốc và bọn cố đạo thuê người bỏ thuốc độc vào các giếng nước rồi vu

* Bài này đăng trên báo *Cờ Vô sản*, cơ quan Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương, năm đầu, số 3, ngày 1-2-1931, tr.1-2 (B.T).

cáo cho bọn cộng sản, đặng có cớ mà tuyên truyền phản cộng. Tuy vậy nhưng chủ nghĩa cộng sản đã rõ rệt như ngõi sao ai ai cũng đều biết, mục đích của Đảng Cộng sản Đông Dương quần chúng công nông đã nhận thức rất tường tận; lực lượng cách mạng của quần chúng càng ngày càng phun ra như núi lửa. Đế quốc, địa chủ và vua quan càng khủng bố thì lò lửa cách mạng càng cháy thêm: chúng nó càng tuyên truyền phản cộng thì ảnh hưởng của Đảng Cộng sản trong quần chúng công nông càng thêm sâu rộng và kiên cố; chúng nó càng phá hoại tàn sát thì sức hăng hái cách mạng của quần chúng càng phun ra. Sự tranh đấu cách mạng rất quả quyết và rất anh hùng của quần chúng công nông trong khoảng một năm nay đã chứng minh những điều ấy ra rõ rệt.

Đế quốc chủ nghĩa Pháp biết rằng cái chính sách "thẳng tay khủng bố" không thể phá hoại phong trào cách mạng được, nên nó dùng mưu xảo quyết lấy vũ lực và lừa gạt buộc một số dân cày ra đóng trò đầu thú. Nó làm vậy mục đích cốt để tuyên bố lên rằng dân cày đã bỏ con đường cách mạng mà quy phục với Chính phủ Pháp, nó cốt làm cho quần chúng phân vân, chán nản mất tinh thần tranh đấu để chia rẽ lực lượng của công nông và phá hoại phong trào cách mạng. Nhưng nó là một cái trò mà nay quần chúng công nông đều biết cả rồi. Đầu thú gì mà gọi là đầu thú ! Lấy mũi gươm, họng súng mà xô đẩy người ta ra quận ra huyện, ghé súng lục vào mang tai bắt người ta vác cờ tam sắc¹⁾, sai bọn hào lý làm đơn thư tội thế cho cả làng. Vậy mà bọn đế quốc, địa chủ, vua quan và hết thảy cả bầy chó săn của chúng nó, bắt đầu từ bọn cải lương cho đến đưa viết báo tư bổn, cho đến

1) Cờ tam sắc: cờ Pháp (B.T).

bọn cố đạo dài râu rộng áo, đêu cong đuôi, hở mỏ mà sủa ra những tiếng "đầu thú", "quy phục".

Đế quốc chủ nghĩa buộc dân cày Cao Lãnh ra quận; đem lính lê dương về tỉnh Nghệ An kéo một ít người tới tỉnh để nó lừa gạt, hăm doạ rồi nói rằng đầu thú; còn trong lúc ấy mấy ngàn người thị oai ba, bốn lần ở Quảng Ngãi; nhóm mít tinh chống đế quốc xung quanh Sài Gòn, ở hạt Mỹ Tho, Gia Định, hàng trăm hàng ngàn thợ thuyền tranh đấu rất kịch liệt ở Nhà Bè (gần Sài Gòn) và ở Hải Phòng; những chuyện như vậy thì nó che đậm bưng bí giấu quẩn giấu quanh, không cho quần chúng biết. Những cuộc tranh đấu cách mạng ấy có phải là đầu thú không? Đó là những cái minh chứng rằng lửa cách mạng không bao giờ tắt được. Quần chúng công nông bị bóc lột áp bức quá chừng không có cách gì sống được nên phải tranh đấu để đánh đổ các chế độ bóc lột đi. Mà đã quả quyết tranh đấu thì càng ngày càng kịch liệt. Quần chúng công nông là đại đa số nhân dân, bởi vậy cho nên hễ quần chúng công nông đã nổi lên tranh đấu liên tiếp thì sức mạnh cách mạng ấy là sức vô địch. Không có thứ gươm súng lê dương, mật thám nào phá hoại nổi. Những chính sách khủng bố dã man, lừa dối xảo quyết của đế quốc chủ nghĩa, địa chủ và vua quan càng ngày càng rõ rệt, mà càng rõ rệt thì quần chúng tranh đấu càng thêm hăng.

Phong trào cách mạng cũng như làn sóng, có khi dội lên cao, đánh rất mạnh, có khi hạ xuống thấp xoá êm êm; phong trào cách mạng có khi tiến thế công có khi giữ thế thủ, chớ không chỉ một mạch bốc lên vụn vụt. Nên trong xứ có một, hai nơi phong trào bị thất bại tạm thời yên lặng, đó không phải là phong trào cách mạng đã tiêu diệt. Những cuộc tạm thời thoái bộ không có gì là lạ, thoái bộ một lúc để dự bị một cuộc tranh đấu cho kịch liệt hơn, sâu sắc và rộng rãi hơn, để

đi cho tới mục đích cách mạng chớ không phải thoái bộ luôn. Trước khi thắng lợi cuộc cách mạng nào, thời nào cũng trải qua nhiều cuộc lèn bồng xuống trầm, đó là một điều ai cũng biết.

Hiện nay đế quốc chủ nghĩa vừa tàn sát, vừa lừa dối quần chúng công nông, bày ra những trò "đầu thú" để phá hoại phong trào cách mạng. Chúng ta đã nhận rõ cái chính sách xảo quyết, tức là nhận rõ nhiệm vụ cách mạng của chúng ta. Nhiệm vụ ấy là nhiệm vụ kịch liệt tranh đấu để tỏ sức cách mạng ra mà chống khủng bố trắng, chống chính sách cưỡng bách đầu thú, đòi quyền lợi thiết thực cho chúng ta. Ruộng đất còn nằm trong tay địa chủ, chế độ bóc lột của đế quốc và tư bản, vậy nên chúng ta không có phút nào, giây nào là nghỉ tranh đấu được. Không tranh đấu nghĩa là khoanh tay đợi chết đói. Con đường của chúng ta bao giờ cũng là con đường giai cấp tranh đấu và trong lúc này phải kịch liệt tranh đấu hơn nữa.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

MỘT CUỘC KỶ NIỆM*

1931

* Tài liệu của Đảng Cộng sản Đông Dương nhân kỷ niệm một năm ngày nổ ra cuộc khởi nghĩa Yên Bai của Việt Nam Quốc dân Đảng (ngày 9-2-1930) (B.T).

HỒI ANH EM, CHỊ EM CÔNG NÔNG,

Năm 1930 là một năm mà sóng cách mệnh nổi lên khắp năm châu. Trong các xứ tư bản thì cuộc tranh đấu giai cấp phát ra rất kịch liệt, ở các thuộc địa các dân tộc bị áp bức phát cờ khởi loạn, nói tóm lại nào kẻ bị úc hiếp, nào người bị bóc lột, đều chiến đấu dưới hiệu lệnh "trừ diệt giai cấp tư bản, trừ diệt đế quốc chủ nghĩa".

Lửa cách mệnh mà bốc lên khắp hoàn cầu là do ở hai quan khách động cơ¹⁾.

1. Thế giới tư bản trải qua một cuộc kinh tế khủng hoảng từ hồi chiến tranh đến nay chưa khi nào từng thấy. Cuộc khủng hoảng ấy khuếch trương ra chừng nào thì quần chúng lao động lại bị bóc lột áp bức bởi phần, cái đường sinh hoạt của hàng mấy trăm triệu vô sản lại càng thống khổ uất úc khôn xiết.

2. Ở Xôviết Liên bang thời nền kiến trúc xã hội chủ nghĩa đã tiến công lên khắp hết mặt trận, để đánh đổ những phần tử tư bản còn lại trong xứ: kỹ nghệ hoá, nông phố công cộng hoá tiến hành một cách mau chóng phi thường, làm cho các nước tư bản phải run sợ, bởi vì kế hoạch năm năm của Xôviết Liên bang mà thi hành xong thì cái mạt vận của chế độ tư bản lại càng mau đến.

1) Hai quan khách động cơ: hai nguyên nhân khách quan (B.T).

Vì những mối tương phản trong nội dung của chế độ tư bản và những mối tương phản trong đường liên hệ của tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa đã xung đột nhau kịch liệt như thế, nên kết quả là vô sản thế giới đâu đâu cũng nổi dậy phản kháng, đủ làm cho chuyển động đến cái nền tảng của tư bản thế giới.

Đông Dương là một phần tử trong cái hệ thống tư bản, nên phải chịu cái ảnh hưởng của cuộc thế giới kinh tế khủng hoảng, mà công nông Đông Dương, vì cuộc kinh tế khủng hoảng ấy mà phải bị đè nén khoét dẽo lên thập phần, thời không thể nào khởi kéo nhau lên con đường chiến đấu cách mệnh và soi vào tấm gương phấn đấu của các dân tộc bị áp bức nhất là Tàu và Án Độ.

Trong năm 1930, ở Đông Dương làn sóng cách mệnh nổi lên bắt đầu từ cuộc bạo động ở Yên Bái¹⁰ (đêm 9 tháng hai Tây) ấy là một cuộc bạo động do Việt Nam Quốc dân Đảng tổ chức và chỉ huy.

Việt Nam Quốc dân Đảng phát cờ khởi loạn, mục đích là đánh đổ đế quốc chủ nghĩa và thiết lập nước dân chủ cộng hoà. Nhưng sự tổ chức có nhiều điều khuyết điểm, lực lượng của đảng ấy rất yếu ớt, cuộc biến động rời rạc nhau ra, và không tập trung nghị lực cách mệnh vào những chỗ trọng yếu, không kéo được quảng đại quần chúng vào trong cuộc bạo động, vì không ra những khẩu hiệu chiến đấu đúng hợp với quyền lợi và sự yêu cầu của quần chúng, ấy là một, hai là nghị lực của đế quốc chủ nghĩa rất mạnh. Vì những điều kiện thực hiện ấy mà làm cho cuộc biến động bị thất bại ngay lúc mới nổi lên.

Biết mấy trăm người bị thiệt mạng trong khi hay sau khi biến động, còn bị đầy đọa giam cầm kể cả hàng mấy

nghìn, những nhà tan cửa nát, bàn tay dã man của đế quốc đốt phá không sao kể xiết.

Thời giờ thấm thoắt, sắp đến ngày chung niên cuộc biến động Yên Bai. Hồi anh chị em công nông, ta nên lấy ngày 9 tháng hai Tây làm một ngày kỷ niệm cuộc cách mệnh Đông Dương. Vì sao ta lấy ngày ấy mà lại không lựa ngày khác? Lịch sử của quân chúng ở Đông Dương nổi dậy đánh với đế quốc từ trước đến giờ cũng chẳng thiếu gì lúc vang vinh dự, nhưng từ trước đến giờ chưa có khi nào cuộc chiến đấu của quân chúng Đông Dương có tính cách giai cấp giác ngộ và tổ chức, và quân chúng công nông làm động lực trọng yếu như năm 1930. Còn cuộc khủng bố của đế quốc nhất là đối với những người cộng sản thì tối dã man tàn bạo. Năm 1930 là một năm mà làn sóng cách mệnh ở Đông Dương đã nỗi lên rất cao, từ trước đến giờ chưa khi nào như vậy, cho nên năm ấy là một cái quan hệ lớn lao trong lịch sử chiến đấu của công nông Đông Dương về thời kỳ dân tộc giải phóng, để đạt đến sự toàn thắng của cuộc cách mệnh tư sản dân chủ. Trong năm 1930, cuộc biến động ở Yên Bai là một cuộc vận động cách mệnh kịch liệt trước nhất, nên ta lấy ngày mùng 9 tháng hai Tây làm ngày kỷ niệm.

Nhưng chó hiểu lâm rằng ta kỷ niệm Yên Bai là ta tán đồng quốc gia chủ nghĩa và hoàn toàn kính phục những người lãnh tụ của Việt Nam Quốc dân Đảng đâu. Vẫn biết bao giờ ta cũng ghi nhớ đến cái lòng cảm tử, cái chí hy sinh của mấy người ở Việt Nam Quốc dân Đảng và ta bao giờ cũng phải thừa nhận cái chí hướng cách mệnh, cái chính sách kịch liệt phản đế quốc của họ trong cuộc biến động Yên Bai, nhưng ta nên nhân dịp ngày kỷ niệm này để giải tỏ trước mặt quảng đại quân chúng công nông trong toàn xứ biết

rằng cộng sản chủ nghĩa với quốc gia chủ nghĩa là một trời một vực và không bao giờ hai chủ nghĩa ấy có thể dung hợp được với nhau. Tuy là Việt Nam Quốc dân Đảng còn cách mệnh trong một lúc, nhưng sau thế nào đảng ấy cũng theo về con đường quốc gia cải lương, như là các đảng quốc dân ở Tàu, Thổ Nhĩ Kỳ, v.v.. Mục đích ta kỷ niệm cuộc biến động Yên Bai trước là để dùng cái dịp ấy mà hiệu triệu quần chúng cùng chiến đấu hăng hái kịch liệt thêm với đế quốc chủ nghĩa, sau là để chỉ cho quần chúng rõ cái tính cách, mục đích, chương trình, hành động, chiến sách và chiến lược tiêu tư sản của Việt Nam Quốc dân Đảng và để chỉ cho công nông biết rằng chỉ có Đảng Cộng sản mới đem quần chúng công nông đến cuộc cách mệnh kỳ cùng, chỉ có Đảng Cộng sản là đảng của vô sản giai cấp mới có thể bênh vực được quyền lợi của quần chúng công nông. Trong lúc chỉ trích sự hành động của Việt Nam Quốc dân Đảng, ta nên ghi lấy những sự hay, còn những điều khuyết điểm thì nên phân tích kỹ càng để sau tránh khỏi những sự sai lầm như Đảng Việt Nam Quốc dân và để dự bị quân chúng công nông đạt đến sự toàn thắng trong cuộc cách mệnh.

Kỷ niệm cuộc biến động Yên Bai, tức là hết sức triệu tập quần chúng để phản đối chính sách khủng bố của đế quốc Pháp, để hết sức tranh đấu, để chóng đi đến mục đích mình, nghĩa là để cho cách mệnh chóng thành công vậy. Ý nghĩa kỷ niệm biến động Yên Bai là thế chứ không phải cốt để "đốt lò hương, so phím đàn" mà niêm cho vong linh chiến sĩ Việt Nam Quốc dân Đảng được "ngậm cười nói chín suối" đâu!

Anh chị em công nông ta nên dùng ngày kỷ niệm ấy để tuyên truyền cổ động chủ nghĩa cộng sản cho khắp trong đám quần chúng, truyền bá tư tưởng phản đế quốc chủ

nghĩa, phản phong kiến và phản bọn đại điền chủ. Ở thành thị, ở thôn quê để kéo các hạng vô sản tiền tiến vào đội tiên phong của vô sản là Đảng Cộng sản, kéo đại đa số thợ thuyền vào Công hội, đại đa số bần nông vào Nông hội, kéo đại đa số phụ nữ vào các hội phụ nữ giải phóng, kéo đại đa số thanh niên lao động vào các thanh niên đoàn. Nói tóm lại ta dùng ngày kỷ niệm ấy để khuếch trương ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản, để quảng đại quần chúng Đông Dương chiến đấu dưới cờ Đảng Cộng sản, dưới quyền lãnh đạo của vô sản Đông Dương để đánh đổ đế quốc, bọn phong kiến, bọn địa chủ và để thiết lập ra ở Đông Dương chính phủ công nông binh.

Đả đảo đế quốc chủ nghĩa Pháp!

Đả đảo phong kiến và đại điền chủ!

Đảng Cộng sản Việt Nam vạn tuế! Đông Dương cách mệnh vạn tuế!

Thế giới cách mệnh vạn tuế!

NGUYÊN NHÂN CUỘC BIẾN ĐỘNG YÊN BÁI

Cuộc biến động Yên Bai không phải là một tiếng sét đánh lúi trời quang mây tạnh. Đó là một cuộc biến động có cái xu hướng tràn khắp cả trong một dân tộc thời cuộc biến động ngày mùng chín tháng hai Tây 1930, sở dĩ xảy ra là tại những mối liên lạc về kinh tế và xã hội của xứ Đông Dương trong một thời kỳ nhất định của đường phát triển của xứ ấy. Mà đường phát triển của xứ Đông Dương thì bị hoàn toàn phụ thuộc vào quyền lợi của đế quốc chủ nghĩa Pháp, như vậy thì xứ Đông Dương phải phát triển theo con đường rất đau đớn thống khổ. Cuộc biến động Yên Bai là một cái kết

quả tự nhiên của chính sách thuộc địa của đế quốc chủ nghĩa Pháp, mà chính sách thuộc địa ấy là sự cướp phá, bóc lột một cách bất nhân đạo, dã man và dùng vũ lực mà chiếm đoạt đất đai của dân tộc Đông Dương, chính sách ấy thiệt hại trước hết cho quần chúng công nông Đông Dương. Hãy vào xem một mỏ than ở ngoài Bắc, hay bước chân vào một vườn cao su ở Nam Kỳ, thì mình sẽ thấy người thợ An Nam ăn ở thế nào. Hãy về nhà quê liếc mắt vào đồng ruộng thì mình sẽ thấy người nông dân An Nam ăn ở ra thế nào? Lúc bấy giờ mình sẽ lấy làm ngạc nhiên rằng những anh em chị em công nông bị cực khổ như vậy mà cứ ngồi yên không chịu phấn đấu hay sao? Không, công nông ta có chịu khoanh tay mà chờ chết đâu. Anh em ta vì sự cực khổ đó nên đã ra hết sức mà phấn đấu chống bọn quân thù rồi, mà cái chí tự quyết đó mình đã thấy biểu lộ ra một cách rất rõ ràng trong mấy lúc sau này, vì rằng công nông Đông Dương thừa biết nếu không chiến đấu thì họ sẽ dần dần mà bị tiêu diệt. Ngày làm việc trung bình 12 giờ, tiền công trung bình một ngày ba hào ruồi, người thợ An Nam nào phải đóng thuế cho chính phủ nghĩa là cho cái bộ máy, cho lũ quan lại Tây - Nam mà đế quốc Pháp đặt ra để áp bức bóc lột dân tộc Đông Dương, nào ngày hai bữa nuôi thân và nuôi gia quyến, trả tiền thuê nhà, trang trải công nợ, gửi về làng ít nhiều để làng miễn công ích, công sưu đi cho (tuy là người thợ An Nam đã trở nên vô sản thành thị rồi nhưng hãy còn bị dính dáng với pháp luật của làng), mua đồ Tết "ông" chủ bữa Tết Tây và ngày Lễ Chánh chung, Tết bợn cai ngày mùng một tháng chạp và mùng năm tháng năm. Nếu thêm những lúc bị chủ phạt và cúp tiền lương đi, khi đau ốm bệnh tật, lo cùng quẫn, thì thấy rõ khoản thu nhập và khoản chi tiêu của người thợ

Đông Dương khác nhau thế nào. Tình hình thợ nông phô lại còn tệ thảm hơn nữa. Culi các vườn cao su là môt trong đám nông dân ngoài Bắc lụt lội hằng năm nên đổi khổ cùng bần, và ký giao kèo làm trong ba bốn năm với chủ trồng cao su ở Nam Kỳ, đã bán thân cho chúng nó thì chẳng khác gì nông nô, chúng nó muốn để cho sống thì chúng để, bằng có đánh đập cho chết đi chúng cũng vô tội. Quân đế quốc lại còn gửi thợ nông phô đi các chỗ khác nữa như đi Tân Đảo, và đến đây thì sự bạc đãi của bọn chủ bọn cai đội với culi không còn có cái gì là nhân loại. Năm 1927, culi vườn cao su Phú Riêng nổi dậy và giết chết thằng cai Tây, việc ám sát tên môt phu ở Hà Nội là Basin, là những việc chứng minh rõ ràng rằng ấy là cái quả báo cùng cực mà những người bị đầy đọa chẳng khác gì súc vật, bất đắc dĩ phải dùng đến.

Trong quần chúng nông dân, cái cảnh tượng thấy lại càng đau đớn hơn nữa. Nếu về nhà quê mà xem thì rõ ràng chẳng khác gì đồi trung cổ. Những đám ruộng lúa rộng thênh thang, cò bay thẳng cánh, mà những người làm ruộng thời cả năm đến tối, lui cui lầm than, mồ hôi lộn nước mắt, làm cho thằng thuộc địa Tây, thằng địa chủ An Nam hay là làm cho thằng cố đạo. Những người làm ruộng đó, tức là những người nông nô ngày nay vậy. Họ là những người nông dân bị quân đế quốc cướp đoạt mất đất đai nêu bảy giờ phải cày thuê cuốc mướn, để khỏi chết đói. Chỉ ở Nam Kỳ, mà 90 phần trăm dân không đất mà cày mà phải làm tá điên cho quân địa chủ, nào sưu cao thuế nặng, từ năm 1913 đến năm 1928 thuế ruộng tăng lên 150 phần trăm, từ 1918 đến 1930 thuế thân tăng lên 156 phần trăm, từ năm 1918 đến 1928 thuế ngoại ngạch tăng lên 200 phần trăm, trả tiền thuế đất, các ngày tết nhất đơm quẩy, bọn chủ nó lấy nặng lãi, công

ích công sưu, những "ơn nghĩa" phải bù chì cho mấy thằng "chúa tể" trong làng, tép quan, khi chúng nó ăn mừng hay là đưa ma, các khoản độc quyền của đế quốc về những thực phẩm cần dùng như muối, nước mắm, v.v. ấy là những cái độc nó bù lại để hút máu người nông dân An Nam. Lại còn khi đại hạn, lúc lụt bão, năm mất mùa, ấy là những cái tai nạn thường hay đi chung với quân đế quốc và quân phong kiến để đầy đọa cái kiếp người nông dân Đông Dương vậy. Hình như bấy nhiêu tai ách chưa đủ đầy đọa kẻ nông dân, nên đế quốc lại còn xuất cảng lúa gạo Đông Dương ra ngoài càng ngày càng thêm nhiều, vì chúng muốn trực thêm cho nhiều hoa lợi, thành thử quần chúng bị đói khát, và bị quân nhà giàu thừa cơ bán lúa rất cao giá, tên Louis Ribot là phóng sự của tờ báo bên Pháp *Le Petit Parisien* đã viết trong tờ báo ấy cảnh người nông dân ngoài Bắc bị đầy đọa thế nào. Tên ấy có nói rằng vì vậy nên người nông dân phải bán con cái đi, y có thấy một người đàn bà bán một đứa con giá là bốn hào. Quanh năm đến tối, tai này đến nạn khác, đi ra một bước là gặp phải một bước truân chuyên, nửa sống, nửa chết, tài nào mà người nông dân An Nam không dám đâu vào làm culi trong các vườn cao su. Nhưng khốn nạn thay, bỏ chốn lao tù mà ra lại phải mắc chân vào chỗ ngục tối, bởi vì không còn có tên nào khác nữa để đặt cho cái vườn cao su ở Nam Kỳ. Trong các vườn cao su, culi làm việc thì bị gậy batoong đánh khéo, ăn cơm vắt mắm thối, nếu lăm le trốn tránh thì đã có lưỡi lê hòm đạn bắt nhân của bọn lính tập gác xung quanh các vườn cao su giết như giết gà giết chó vậy.

Xem vậy đủ biết quân đế quốc sang Đông Dương chỉ hút máu mủ quần chúng công nông, làm công nông càng thêm đói khổ tàn tật, thế mà dám đem chưng những "văn minh"

với "văn hoá" để đánh mê quần chúng. Như ngân sách chung của Đông Dương năm 1913 là 57 triệu 370 ngàn đồng bạc mà năm 1930 tăng lên đến 102 triệu 735 ngàn đồng bạc, trong ấy đã 50 phần trăm là dùng về việc nuôi binh lính và lũ quan lại để bóc lột và đòn áp dân bản xứ, 48 phần trăm thời đế quốc dùng về bên xứ chúng nó, chỉ còn có 2 phần trăm nữa để dùng về việc công ích như bệnh viện, trường học, v.v. mà thôi. Sự bóc lột tàn tệ tối dã man, vô liêm sỉ ấy hiện nay lại nặng nề hơn trước vì cuộc thế giới kinh tế khủng hoảng. Như vì cuộc khủng hoảng nên giá cao su trên thị trường hạ xuống, bọn chủ cao su xin Chính phủ đế quốc giúp, vậy họ nghị viện đã bỏ phiếu giảm tiền công culi mất 25 phần trăm, bọn chủ đuổi phần của culi, những người còn ở lại làm phải làm gấp hai công, như trước một người một mẫu, thời bây giờ phải làm đến hai mẫu. Giá gạo trên thị trường thế giới cũng bị hạ, nên quân đế quốc, quân tư bản khách cứ xuất cảng gạo Đông Dương ra ngoài làm cho số gạo dùng trong xứ không đủ, giá gạo trong xứ tăng lên còn tiền công của thợ thuyền lại bị sụt xuống, thành thủ ra đường sinh hoạt thêm đắt đỏ, sự sinh hoạt từ năm 1914 đến 1930 mắc lên đến 202 phần trăm, thế là đường thống khổ của quần chúng Đông Dương không còn chỗ nào mà thở. Còn những bọn tiểu thương gia các thành thị, các nhà tiểu tư sản ở thôn quê vì sưu càng cao, thuế càng nặng, không cạnh tranh nổi với bọn đại tư bản, hoặc bị hoàn toàn phụ thuộc vào tay chúng nó nên bị tiêu mòn dần dần, và cũng lấy làm căm tức vì ở trong cái chế độ như thế, họ đã không có thể trông mong gì cho cái đường sinh hoạt phong phú lên thời chớ mà lại chắc một điều rằng cái tai ách cũng chẳng bao lâu thì sẽ xảy đến. Nhất là trong lúc kinh tế khủng hoảng thời cái tình hình của các nhà tiểu thương gia lại càng thêm khốn đốn nữa. Từ năm 1925 đến

1929, trong những nhà tiểu thương gia có vốn từ 40 ngàn đồng sấp xuống¹⁾ đã có tới 296 cửa hàng bị đóng cửa, lỗ một số tiền là 12 triệu 300 ngàn đồng. Huống gì những kẻ buôn thúng bán mệt ở ngoài chợ, vốn từ 2 đồng lên 10 đồng đã tiêu tan, đã phá sản biết bao. Quân đế quốc mua lũ quan lại và bọn thương lưu làm việc trong các công sở, tăng lương chúng nó lên, cho nhiều lợi lộc để chúng nó trở nên lũ đầy tớ trung thành cho đế quốc, nhưng những hạng ký giáo, long tong, lương bổng tháng vài chục đồng thời mỗi ngày tình hình lại càng khốn đốn. Mang tiếng làm việc nhà nước nhưng bị bạc đãi chẳng khác gì như tôi tớ, bị chửi mắng, nhiều khi lại bị tát tai đá đít nhất là mấy thằng Tây vô loại, bây giờ sang thuộc địa tung hô "chủ" với "sếp" thường hay đổi đai một cách mọi rợ dã man với những người làm việc bản xứ. Như vậy thời những thầy ký, thầy giáo long tong liệt hạng toàn là những phần tử trí thức bán vô sản, có muốn gì cho quân đế quốc áp bức, đè đầu cưỡi cổ họ mãi như thế. Ấy là cái cảnh tượng chung của quần chúng lao động Đông Dương ở dưới quyền thống trị của đế quốc Pháp, mà trong buổi thế giới khủng hoảng này thời cái cảnh tượng ấy lại thêm lên biết bao nhiêu điều thống khổ cho quần chúng Đông Dương nữa. Hơn chín mươi phần trăm nhân dân bị nghèo khổ, mà lại bị quân đế quốc, mấy thằng Tây có độc quyền như thằng Fontaine, đem rượu và thuốc phiện để thuốc cho ngu hèn thêm đi nữa, từng mấy làng bị đói kém phải đi ăn mày, từng mấy miền bị dịch hạch thổ tả vì nghèo đói quá, ăn không no, ở không được vệ sinh, ấy là cái kết quả của 70 năm dưới quyền thống trị của đế quốc chủ nghĩa Pháp vậy. Quân xã hội phát xít có thể cho cái sự nghiệp "văn hoá" đó của tổ quốc

1) Sấp xuống: trả xuống (B.T).

tư bản chúng nó làm vè vang. Còn như thợ thuyền và nông dân Đông Dương thời đối phó lại với sự bóc lột vô nhân loại ấy ra thế nào? Công nông Đông Dương đã thấy anh em Tàu, Án Độ và bên Âu châu nổi dậy phấn đấu, họ đã thấy anh em ở Nga đã cướp được chính quyền, soi vào tấm gương vinh dự ấy, lại thêm giác ngộ về cái tình cảnh của mình ngày thêm tệ thảm, nên công nông Đông Dương đã kéo nhau vào trong luồng sóng cách mệnh kia, mà cái dấu hiệu đầu đã phát ra tại địa phận xứ Bắc Kỳ ngay hồi tháng Hai năm 1930.

CUỘC BIẾN ĐỘNG

Trong đêm mùng chín tháng hai Tây năm 1930, hai đội lính khố đỏ và 600 nhà cách mệnh, dưới quyền chỉ huy của Phó Đức Chính là đảng viên Ban Trung ương của Việt Nam Quốc dân Đảng, nổi dậy, cướp trại lính, pháo đài và giết vài thằng quan võ Pháp, còn vợ con của bọn quan võ ấy thời không động chạm gì đến. Các quân đội cách mệnh đặt danh hiệu là "Việt Nam Quốc dân quân" và kéo đến đánh trại lính Tây. Đánh nhau kịch liệt. Bên cách mệnh yếu thế phải thối lui và kéo vào rừng. Ngày 10, năm sáu chục nhà cách mệnh đánh đồn Hưng Hoá, nhưng bọn lính đồn chống cự dữ quá, bên cách mệnh phải lui về phủ Lâm Thao, chiếm cứ phủ đường, còn tên tri phủ trốn mất. Tên Phó sứ Hưng Hoá kéo lính tập đến Lâm Thao và đánh nhau với bên cách mệnh rất kịch liệt. Vì bọn phản cách mệnh có quân đến tiếp ứng nên phe cách mệnh phải thua. Bọn nghịch lật¹⁾ được ba gánh bom và nhiều truyền đơn của cách mệnh bỏ lại.

Tối hôm muời, ở Hà Nội cũng có ném bom vào Sở mật

1) Lật: nhặt (B.T).

thám. Ngày 18 tân tri huyện Vĩnh Bảo là tên Hoàng Gia Mô được tin rằng ở làng Cổ Am, cách huyện đó chín cây số có những người cách mệnh đóng, nên một mặt nó phái lính đến đánh, một mặt đi xe hơi lên các tỉnh để viện binh cứu. Lúc nó về giữa đường được tin rằng huyện nó đã bị bên cách mệnh lấy rồi. Nó bèn giả dạng làm người dân cày trốn vào nhà quê nhưng tức thời nó bị những người cách mệnh và nông dân liên ái với cách mệnh bắt trói lại, toà án cách mệnh Vĩnh Bảo đem ra xử, trong án kể hết tội ác của cha ông nó mấy đời phong kiến, nịnh hót đế quốc, hút hết máu mủ dân, mà chính nó cũng là một thằng sâu mọt dân nữa, nó bị kết án tử hình ngay, nó khóc lóc lạy lục cũng không dung.

Ngày 16, quân đế quốc gửi binh lính đến đàn áp Vĩnh Bảo, làm bên cách mệnh phải chạy lùi về Cổ Am. Năm chiếc tàu bay bay lên làng Cổ Am ném xuống 700 cân bom, và bay thấp xuống để bắn súng cối xay để đuổi theo những người cách mệnh ấy ẩn trong làng. Làng Cổ Am bị triệt hạ, ông già bà lão, đàn bà trẻ con bị thiệt mạng rất nhiều. Còn ngày 16, hồi 10 giờ tối, một toán chừng 60 người cách mệnh chiếm cứ huyện Phụ Dực, vào phá phách huyện đường xong rồi thì kéo nhau về Vĩnh Bảo.

Thế là cuộc biến động khởi sự từ mùng 9 tháng hai lan dọc sông Hồng Hà đến 200 cây số và đến ngày 16 mới hết.

CÁI THÁI ĐỘ CỦA BỌN TƯ BẢN AN NAM VÀ BỌN XÃ HỘI ĐỐI VỚI CUỘC BIẾN ĐỘNG

Ai cũng đều biết rằng mấy thằng phong kiến ngoài Bắc và trong Trung, mấy thằng Lập hiến Nam Kỳ, nghĩa là những thằng đại diền chủ, như thằng Bùi Quang Chiêu, v.v. là những bọn tội tố sốt sắng của đế quốc chủ nghĩa.

Cái mục đích của chúng nó là một lòng trung thành đến chết với chủ, và phần đấu kịch liệt với cuộc cách mệnh vận động của quần chúng. Một thắng Lập hiến ấy là thắng y khoa tấn sĩ Trần Văn Đôn năm 1928 đã nói một câu rất có ý nghĩa trong tờ báo trung lập bằng chữ Tây ở Sài Gòn: "Chính phủ Pháp ở Đông Dương mà lại không đủ nghị lực để phòng khi có cuộc phiến loạn chống với quyền cai trị nước Pháp để trường trị đòn áp hay sao?". Tên Lê Văn Gồng là quản lý nhà Việt Nam Ngân hàng ở Sài Gòn mà trong nhà ngân hàng ấy là những thắng đại diền chủ bỗ vốn vào thường hay lo rằng: "Trước hết là tôi sợ xảy ra một cuộc cách mệnh làm hại cho cái sự nghiệp của chúng tôi".

Vậy ấy là thái độ của đoàn chó ấy đã minh bạch rõ ràng như ban ngày rồi. Còn bọn tư bản An Nam, thời lúc bắt đầu tiếng súng cách mệnh mới nổi lên, thời chúng đã tỏ ra một cái thái độ rất hèn hạ khiếp nhược, làm cho đế quốc đã phải ngợi khen và cảm phục. Ngay hôm sau cuộc bạo động mấy thắng Hội đồng Phòng canh nông và thương mại ở Hải Phòng, là những đứa đại biểu của bọn tư bản An Nam, dâm mặt lén Toà Đốc lý, cúi đầu lạy lục với thắng đốc lý, thề rằng việc xảy ra là tự "bọn khác" chứ chúng nó xưa nay vẫn một lòng trung thành với "mẫu quốc", và chúng nó hết bài xích lăng mạ mấy người khởi loạn. Đồng thời trong báo *Trung Bắc tân văn* là cơ quan của tư bản An Nam do đế quốc phụ cấp cho, một mực nói xấu và bài xích phong trào cách mệnh của chúng nó đã bày tỏ ra một cách hiển nhiên vậy. Nay chúng nó lại cố ý lập ra ngoài Bắc một Đảng Lập hiến do mấy thắng ở Viện nhân dân đại biểu tự xướng lên. Chúng nó là những người của *chính phủ cử ra* (chính lời tên Nguyễn

Văn Vịnh và Trần Trọng Kim) nên cố lập ra Đảng Lập hiến để trên thời có chính phủ dựa vào, dưới thời có quốc dân trông lên. Chúng là cái cột trụ của chính phủ là phải lăm, bởi vì đế quốc có thể dùng chúng nó để đòn áp phong trào cách mệnh, để đánh lừa quần chúng, vì nó là những đứa mà đế quốc cử ra nên bênh vực đế quốc là lẽ tự nhiên, chúng nó có phải dân cử ra đâu mà bênh vực được quyền lợi cho nông dân. Vả lại quyền lợi của chúng nó là dính dáng với quyền lợi của đế quốc, nó no béo cũng nhờ liếm nồi, vét chảo trong bếp núc của quân đế quốc, vậy thời chúng nó dài gì mà bênh vực cho quần chúng. Vì quần chúng là cái nghi lực nổi lên để đạp đổ đế quốc và quân tôi tớ của đế quốc là bọn địa chủ và bọn tư bản kia mà!

Còn bọn xã hội thời cũng có một cái diện mạo vẻ vang như thế. Cơ quan của Chi bộ Bắc Kỳ Đảng Xã hội Pháp là tờ báo *Le Petit Populaire* Hải Phòng có xin Chính phủ đế quốc đòn áp cho thật độc ác cuộc biến động. Trong Nghị viện Pháp tên xã hội phát xít Varenne đã ca tụng cái sự nghiệp "khai hoá" của đế quốc Pháp, và trước khi nó bàn đến cuộc biến động Bắc Kỳ thời nó xin "cúi đầu bái vong linh những thắng quan vô Tây bị giết ở Yên Bái". Sau rồi nó bàn với bọn tư bản Pháp nên thi hành những điều cải cách ở Đông Dương để cho sự nghiệp nước Pháp ở Á Đông được "vững chãi". Nó nói rằng bây giờ cho xứ Đông Dương được độc lập là một điều rất nguy, và nếu muốn duy trì xứ Đông Dương trong vòng tay mọi đời đời, kiếp kiếp thời phải cho bọn vua chúa, bọn quan lại cho đủ quyền để đòn áp một cách tối dã man những cuộc cách mệnh vận động, phải cho bọn tư bản và trí thức được rộng quyền để mua hẵn chúng nó về phe đế quốc, phải bảo hộ công nhân Đông Dương và thi hành các điều cải cách về

nông phố để ngăn ngừa lòng căm tức, trí phán đấu của quân chúng thợ thuyền và nông dân lại.

Xem thế đủ biết rằng quân xã hội phát xít là cái cột trụ chính cho đế quốc chủ nghĩa dựa trong cái chính sách chúng nó đi ăn cướp và giết người ở các dân tộc thuộc địa vậy.

VIỆC ĐÀN ÁP CUỘC BIẾN ĐỘNG

Đế quốc Pháp đem hết thảy bộ máy của nó ra để đàn áp cuộc biến động, nào binh lính, cảnh sát, liêm phóng sen đâm, tầu bay ném xuống làng Cổ Am 7 trăm cân trái phá, bọn lính lê dương triệt hạ mất 14 làng, số người bị giết trong việc đàn áp không kể thấu. Ngay hôm sau triệt hạ làng Cổ Am xong rồi, tên Thống sứ Bắc Kỳ có ra bản cáo thị doạ rằng hễ làng nào mà cho những người cách mệnh trú ngụ thì cũng sẽ bị cùng số phận như làng Cổ Am vậy. Hội đồng đê hình làm việc nhanh như chong chóng, máy chém cũng quay lia lịa. Không kể những người bị giết trong khi trái phá ném xuống và những người chết vì bị trọng thương, đâu rơi trên máy chém kẻ có hàng chục, người bị đầy đi Côn Lôn có hàng trăm, các ngực thất không đủ chỗ để giam những người chính trị phạm, phải dùng đến cả trại lính làm nhà tù. Những cái máu hăng hái, cái lòng cảm dung của những người cách mệnh nào có nguôi. Lúc Hội đồng đê hình mới bắt đầu xử ở Yên Bai có mấy người lính khố đỏ can vào nói rằng: "Chúng tôi là người An Nam việc gì lại không làm cách mệnh? Để cho chúng tôi nói cho hả hơi rồi muốn đem ra chém giết gì thì chém giết". Hồi tháng sáu, lúc đem 13 người bị can vào vụ biến động ra chém tại Yên Bai, trước máy chém người nào cũng giữ thái độ ung dung, oai trí hy sinh

của những kẻ anh hùng can đảm đối với cuộc cách mệnh, cái chết cũng không có thể làm sao lay chuyển được. Trong đó có một người mới 20 tuổi, lúc hai tên lính lê dương điệu lên máy chém thời người mẹ vừa chạy đến và kêu lên một tiếng: "ôi chao ôi con ôi" ngã lưng xuống đất bất tỉnh nhân sự. Người nào trước khi từ giã mặt đất cũng muốn tung hô cho cuộc cách mệnh Đông Dương được vạn tuế, được thành công, nhưng cái tay dã man của bọn lính lê dương bóp họng lại, không cho hô, vì thế nên ai cũng chỉ kêu lên được có ba tiếng là "Việt Nam cách mệnh" mà thôi. Ấy là một cái tấm lòng cảm tử rất lớn lao, chính quân thù là quân đế quốc, trong các báo chương, chúng nó cũng đã phải công nhận cái cử chỉ ôn tồn của các người cách mệnh bị đem ra tử hình.

Bọn đế quốc lại còn đem thêm lính Pháp, lính lê dương, lính da đen sang đóng ở Đông Dương nữa. Một thằng tư bản Pháp là tên Borel có xin rằng phải để ở Đông Dương một số lính Tây ngang với số lính An Nam, vì rằng có lẽ sau rồi hết thảy lính An Nam sẽ nổi lên đánh đế quốc. Chúng lại còn bàn môt cả lính Mường Mán xuống đóng ở các tỉnh đồng bằng để phòng khi lính An Nam nổi loạn đối phó cho dễ vì bọn lính Mường Mán trong khi đàn áp, hung ác cũng không kém gì lính lê dương vậy. Bài kế hoạch ấy hiện nay đã thi hành rồi và đã có lính lê dương và lính Tây đến đóng nhiều chỗ để thế lính An Nam.

Chúng lại còn vận động kịch liệt về đường tinh thần nữa. Chúng tổ chức ra những cuộc diễn thuyết, trong đó chúng nó hô hào lên rằng dân tộc An Nam phải quay trở về nề nếp phong hoá cũ, mới có thể "giữ được cái căn bản của xã hội An Nam cho vĩnh vàng" nghĩa là đế quốc Pháp mới có thể dễ bóc lột và dễ chém giết quần chúng Đông Dương.

Chúng nó bàn cãi cách nền giáo dục học chính lại, và chúng nó muốn bỏ sự học ra ngoài chương trình giáo dục, vì chúng không muốn cho học sinh Đông Dương biết các cuộc giai cấp phẩn đấu ngày trước ở trong nước mình, chúng muốn che giấu hồn cái chính sách cướp phá tàn nhẫn của đế quốc chủ nghĩa ở Đông Dương, còn Pháp Sử cũng là một môn học nguy hiểm vì Pháp Sử dạy rằng giai cấp tư bản Pháp khi cướp chính quyền thời phải chặt đầu những bọn đi áp bức.

Việc đàn áp dã man như thế, máu quần chúng cách mệnh An Nam chảy ra lênh láng, chính quân Pháp trông thấy đã phải kêu lên. Một tờ báo Đông Dương là báo *France - Indochine* đã viết rằng: "Chẳng hay việc khủng bố tàn nhẫn như thế có thể có được cái kết quả theo như lòng nguyện vọng của chính phủ không, hay là cái kết quả rồi lại sẽ trái hẳn lại". Không phải chúng nó thương xót gì đến cái số phận quần chúng cách mệnh An Nam mà phun ra những lời phàn nàn như thế, chẳng qua chúng nó sợ rằng cái kết quả lại sẽ trái hẳn lại, nghĩa là cuộc khủng bố đã không ngăn cản được cuộc cách mệnh mà lại làm cho quần chúng tham dự vào cuộc cách mệnh thêm hăng hái, thêm kịch liệt lên. May tháng sau đó, cuộc phẩn đấu vĩ đại của quần chúng từ Nam chí Bắc đã tỏ ra rằng điều chúng nó lo sợ vẫn không phải là vô lý vậy.

Nhưng đế quốc là một sức phản động kỳ cùng, vả lại là cái thời kỳ chúng nó gần tận số, nên đến bây giờ chúng nó vẫn dang tay ra chém giết không nguôi. Những cái thủ đoạn khủng bố dã man ấy cũng là một cách dự bị để xâm chiếm Xôviết Liên bang nữa vì nếu chúng mà dẹp được cuộc cách mệnh vận động ở các nước, thì chúng dễ thực hành cuộc vỗ bì can thiệp để chống Xôviết Liên bang. Ngay như lúc mới biến

động ở Yên Bai, bọn đế quốc đã kêu lên rằng "áy là bàn tay của Mottxcu" mà chúng nó xin tuyệt giao với Xôviết Liên bang. Thằng thượng thư thuộc địa Piétri có nói rằng "những bọn quốc gia cách mệnh nay đã tản mác cả rồi, chỉ còn bọn bônsovich là kẻ thù chính, vậy phải khống bố hết sức với bônsovich". Một thằng đế quốc Pháp đã nói rằng "cuộc chiến tranh của Pháp với Xôviết Liên bang đã bắt đầu ở Đông Dương". Một tạp chí của đế quốc *L'Indochine* xin khung bố rất tàn ác với phong trào cộng sản ở Đông Dương vì nước Pháp sẽ hết thành nước Pháp nếu để cho Mottxcu thống trị. Những việc đó đều làm cho ta hiểu rõ sự dự bị vũ trang để xâm chiếm Xôviết Liên bang, là tổ quốc của vô sản thế giới và xâm chiếm Xôviết Tàu. Việc thằng vua Xiêm sang du lịch Đông Dương, việc thằng toàn quyền Nam Dương quần đảo đến viếng xứ Đông Dương, những bản hoà ước ký với chính phủ Nhật Bản và tên Tưởng Giới Thạch, mục đích là cốt lập ra một bọn liên minh đế quốc ở Viễn Đông để chống với Xôviết Liên bang và chống với hết thảy mọi cuộc cách mệnh vận động quần chúng Đông Dương và các nước ở Viễn Đông.

NHỮNG ĐIỀU KINH NGHIỆM VỀ CUỘC BIẾN ĐỘNG

Trong cuộc biến động ở Bắc Kỳ ta có thể lấy ra được những điều kinh nghiệm như sau này:

1. Cuộc vận động đó là một cuộc bạo động bằng khí giới vũ trang chống với đế quốc chủ nghĩa Pháp. Cuộc bạo động đó Việt Nam Quốc dân Đảng tổ chức và chỉ huy, Đảng ấy phần nhiều là gồm những phần tử tiểu tư sản, các thày

thông, thầy ký, giáo viên, học sinh, trung nông, một phần ít phú nông một ít hào lý, còn tối tài xế, thủ công, lính khố đỏ, v.v.. Phần tử thợ thuyền thì ít hơn hết. Trong cuộc bạo động binh lính và nông dân tham dự vào hăng hái và đông hơn hết. Cuộc biến động có tính chất vội vàng không tổ chức kỹ lưỡng và không bao quát quảng đại quần chúng.

2. Việt Nam Quốc dân Đảng thừa lúc quần chúng Đông Dương bị bóc lột một cách tàn ác thậm tệ, lúc mà đế quốc còn bị cuộc khủng hoảng kinh tế nặng nề, và lúc mà cái sóng cách mệnh ầm ầm nổi lên trong vô sản thế giới và các dân tộc thuộc địa, để tổ chức một cuộc bạo động bằng vũ trang để đánh với đế quốc chủ nghĩa. Nhưng cũng là một việc khuyết điểm vì Việt Nam Quốc dân Đảng là một đảng thiểu tư sản, không biết dự bị quần chúng trước, và như ta đã nói trên, cuộc bạo động chỉ nổi lên ở trong đám binh lính thôi. Trong điều này, cái tính chất của giai cấp thiểu tư sản đã thổ lộ ra một cách rõ ràng. Họ là một giai cấp ngày nay hãy còn tánh chất cách mệnh nhưng họ không đủ tư cách tổ chức cuộc cách mệnh vận động cho đến kỳ cùng vì họ không hiểu rằng muốn cho cuộc biến động trở nên một cuộc toàn thắng và muốn cho đế quốc bị trừ diệt thời trong cuộc biến động này phải có quảng đại quần chúng công nông làm động lực chính. Chỉ lúc nào công nông đã dự bị về trận cuối cùng rồi mới hạ lệnh cho binh lính nổi lên. Còn Việt Nam Quốc dân Đảng thời rời quần chúng ra, và tưởng rằng chỉ hạ lệnh cho vài đội lính nổi dậy, chỉ giết vài thằng quan võ Pháp, ném vài quả pháo là sẽ đánh nổi bọn quân thù. Cái cách hiểu chiến sách cách mệnh theo cách thiểu tư sản đó, làm cho quần chúng công nông không dự vào được và không liên ai được.

3. Vì Đảng Việt Nam Quốc dân Đảng là một đoàn thể cách mệnh thiểu tư sản nên trong lúc bạo động không có thể ra được khẩu hiệu bênh vực công nông nên không có thể đoàn kết được quần chúng công nông, một sự khuyết điểm của Quốc dân Đảng nữa là trong lúc biến động không rải những truyền đơn để giảng giải cho nhân dân biết những nguyên nhân của cuộc biến động, để hiệu triệu nhân dân bảo thủ cuộc cách mệnh.

4. Đảng Việt Nam Quốc dân Đảng là một đảng thiểu tư sản, nhưng mục đích là làm cuộc cách mệnh tư bản. Chương trình là đánh đổ đế quốc chủ nghĩa bằng binh khí và thiết lập ra một nước cộng hoà rất dân chủ, nhưng vẫn giữ cái nền tư sản và không động chạm gì đến nhà thờ Giatô. Xem đó thời rõ ràng là một điều mộng tưởng thiểu tư sản đặc biệt, vì muốn đuổi quân đế quốc Pháp ra khỏi xứ Đông Dương mà lại không động chạm gì đến các nhà ngân hàng, các độc quyền của những thằng Fontaine, các đồn điền của những đứa như Homberg là những quân quản đốc cái chính sách quốc tế của nước Pháp, như thế là một tay thời đuổi đế quốc Pháp đi, còn một tay thì dụ chúng nó ở lại. Còn Đạo Giatô trước là một tay khai chiến của tư bản Pháp lúc Pháp sang cướp Đông Dương, nay lại là một cột trụ rất mạnh thế cho đế quốc, thế mà các nhà lãnh tụ Việt Nam Quốc dân Đảng cũng không động chạm gì đến.

5. Các chương trình của Đảng Việt Nam Quốc dân Đảng không nói gì đến các vấn đề công nhân và nông dân. Trong chương trình ấy không nói gì một tiếng về cái tình hình của thợ thuyền sau lúc thiết lập ra cái nước cộng hoà tương lai rất dân chủ ấy thợ thuyền sinh hoạt có được

phong lưu không, và nông dân có khói chết đói không? Nhưng có một điều chắc chắn rằng hễ các nhà máy mà còn ở trong tay quân đế quốc, hễ không tịch ký đất dai của bọn điên chủ Tây và bản xứ vì các nhà quốc gia tôn trọng cái nền tư sản, thời vô sản và nông dân Đông Dương không có thể mong mỏi được rằng cái tình cảnh của họ sẽ đậm ấm hơn.

6. Nguyễn Thái Học là lãnh tụ Việt Nam Quốc dân Đảng trong lúc còn bị giam có gửi một bức thư cho Nghị viện Pháp, trong ấy nói rằng: Nếu đế quốc Pháp còn muốn ở xứ Đông Dương thời phải cho dân tộc An Nam được tự do tư tưởng, ngôn luận, viết lách, xuất dương, v.v.. Cái điều thỉnh cầu ấy ngọt ngào cả mùi cải lương, tỏ ra rằng, trong một thời giao cấp tiểu tư sản đang còn đóng được một vai cách mệnh, nhưng giao cấp ấy sẽ do dự và thế nào rồi cũng bỏ cuộc chiến đấu, hễ lúc nào đế quốc nhượng bộ cho họ đôi chút. Vả lại, điều thỉnh cầu ấy tỏ ra rằng giao cấp tiểu tư sản còn hy vọng rằng đế quốc có thể thi hành được một cái chính sách nhân đức hơn, nhưng đối với chúng ta, thời đế quốc chủ nghĩa là thời kỳ sau cùng của tư bản chủ nghĩa hấp hối, nên đế quốc chủ nghĩa phản động trong hết thảy mọi phương diện, vậy thời những phương sách cướp bóc khoét đẽo sát nhân ở các thuộc địa là những cái đặc tính tự nhiên của đế quốc chủ nghĩa vậy.

7. Cuộc bạo động do giao cấp tiểu tư sản dự bị nêu thế nào cũng phải chịu những điều yếu nhược khuyết điểm của giao cấp ấy. Giao cấp tiểu tư sản hay dùng những phương sách ám sát cá nhân không hiểu những vấn đề trọng yếu của cuộc cách mệnh, không biết phân tích một cách ôn tồn các điều kiện hiện thực trong buổi hiện tại,

nên thế nào cũng bị thất bại mãi mãi. Họ đã tỏ ra rằng họ không có thể đem cuộc cách mệnh đến cuối cùng và giữ quyền lãnh đạo trong cuộc chiến đấu của quần chúng công nông. *Chỉ có một mình vô sản là có giao cấp giác ngộ, có chí cả quyết và có tư cách tổ chức hoàn hảo giữ được quyền lãnh đạo trong cuộc cách mệnh và đem cuộc cách mệnh đến kỳ cùng.* Đã rõ ra rằng theo những cuộc biến động trong tháng hai năm 1930, vô sản Đông Dương là kẻ giữ quyền lãnh đạo đích thực trong cuộc chiến đấu của công nông. Điều ấy quân thù đã phải công nhận. Tên thương thư thuộc địa Piétri đã nói rằng sau cuộc biến động Yên Bai quyền lãnh đạo Trung ương cuộc cách mệnh là thuộc về tay Đảng Cộng sản.

8. Binh lính An Nam dự một phần rất hăng hái trong cuộc biến động, vậy đủ chứng tỏ rằng tình cảnh lính tráng An Nam là tệ hại thống khổ chừng nào, và đã hiểu rằng mình là con cái công nông, đến nỗi họ phải nổi lên để trừ diệt bọn quan võ và bọn đế quốc bạc đãi họ dưới gót giày mới mong thoát thân được. Dứa xã hội đế quốc là thằng Varenne đã phải công nhận tại Hạ nghị viện Pháp rằng tình cảnh của lính An Nam chẳng khác gì tình cảnh của tù tội. Vả lại ít hôm sau cuộc biến động ở Bắc, trong Sài Gòn tại phố Catinat, ngày 24 tháng hai có 50 người lính Tây ra đường thị uy và kêu lên rằng: "Chúng tôi đòi phải cho chúng tôi ăn", những điều ấy là cái tia sáng rọi ra cho chúng ta biết rằng cái lòng bất bình trong đám binh lính Pháp và như vậy là ta có hy vọng rằng nếu làm việc cần mẫn trong lính Tây - Nam thời để mà rèn đúc họ theo những tư tưởng cách mệnh.

CUỘC CÁCH MÈNH VẬN ĐỘNG Ở ĐÔNG DƯƠNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÔNG NÔNG ĐÔNG DƯƠNG

Trong khi xảy ra việc biến động ở Yên Bai, Đảng Cộng sản Đông Dương vì chưa thống nhất, vì còn yếu ớt nên chưa triệu tập được quần chúng để hưởng ứng với cuộc biến động. Vì những nguyên nhân ấy nên trong cuộc kịch liệt phán đấu chống đế quốc chủ nghĩa Pháp như cuộc biến động Yên Bai, mà Đảng Cộng sản không có tham dự vào, không có kéo瑟 thuỷ tinh và dân cày đi thị uy và biểu tình để tỏ lòng đồng tình với các người quốc gia cách mệnh trong hồi ấy, để phản đối chính sách khủng bố của đế quốc chủ nghĩa Pháp. Nhưng sau cuộc biến động ở Yên Bai thất bại rồi thì các công nhân bai công và các cuộc công nhân thị uy càng ngày càng tăng thêm. Mấy cuộc vận động của công nông sau tháng hai đều có tánh chất tổ chức và có ý nghĩa rõ rệt giai cấp phán đấu, vì nay Đảng Cộng sản đã thống nhất, đã bỏ hết các thói cũ phán đấu trong từng bụi từng túp, đã ra phán đấu đưa quân chúng và đứng lên cầm đầu hết các cuộc vận động quân chúng nên công nông càng ngày càng hăng hái đi theo ngọn cờ cộng sản để phán đấu chống đế quốc, chống phong kiến và bọn đại diện chủ.

Năm 1930, ngoài Bắc ở Trung bị đói giá gạo cao lên trong các làng thật là một dịp tốt để cho bọn nhà giàu bán gạo lúa và cho quân cho vay nặng lãi để mà bóc lột quân chúng thợ thuyền và dân cày nghèo. Trong các vườn cao su thì phần nửa culi bị đuối, còn những người còn lại phải làm gấp đôi công, tiền công lại bớt mất 25 phần trăm. Thợ các chỗ khác cũng bị sụt tiền công, đình công thị uy và biểu tình

nổi lên rầm rầm, từ xưa đến nay chưa bao giờ thấy ở Đông Dương dẫu khùng bõ dã man đến thế nào, quả phá, súng cối xay, súng trường giết có hàng trăm vô sản đói khổ, thế mà làn sóng vẫn lên cao, đạo binh của kẻ nghèo khổ vẫn bước tới. Từ tháng hai đến tháng chín, bước qua ngày một tháng năm và ngày một tháng tám, từ Nam chí Bắc, cờ vẽ búa liềm bay phát phới, từ Nam chí Bắc chỗ nào cũng nghe một tiếng hô hét: "Đả đảo đế quốc chủ nghĩa, đả đảo nền phong kiến, trả đất lại cho nông dân". Thế là ta trông thấy thời kỳ mới trong cuộc phán đấu của quần chúng *Đông Dương chống đế quốc chủ nghĩa, bọn phong kiến và bọn đại diện chủ*.

Hỡi anh em, chị em công nông binh bị đế quốc Pháp đập dưới gót giày, bị quân quan lại phong kiến xiềng xích gông cùm, từ lúc mới bắt đầu phán đấu anh em, chị em đã chiếm được địa vị rất vang trong cuộc tranh đấu vĩ đại của các dân tộc bị áp bức và tức giận, nếu anh em, chị em muốn toàn thắng thì nên kéo nhau vào trong đảng giai cấp của anh em và chị em là *Đảng Cộng sản Đông Dương*, trong các Công hội cách mệnh và trong các Nông hội. Nếu anh em, chị em cứ phán đấu một cách rời rạc lẻ tẻ thời thế nào đế quốc và quân đày tớ của nó là mấy thằng phong kiến chúng nó là một cái nghị lực tổ chức, chúng nó sẽ dễ trừ diệt các anh em, chị em. Anh em chị em hãy tổ chức cái nghị lực của anh em, chị em để đối phó lại với cái nghị lực tổ chức của đế quốc chủ nghĩa và của nền phong kiến. Tại làm sao mà chúng nó khùng bố tàn tệ độc ác dã man với Đảng Cộng sản như vậy? Là bởi vì đảng của vô sản mà lên đường chiến đấu thời cũng bằng hạ bút ký án xử tử đế quốc chủ nghĩa, vì thế nên đế quốc chủ nghĩa thu họp hết thảy nghị lực của nó lại để chiến đấu với chủ nghĩa cộng sản, một cách hoảng hốt khiếp nhược như là

đứa tội nhân đã bị kết án tử hình vậy. Lúc mà hết thảy các anh em, chị em mà chiến đấu dưới bóng cờ của Đảng Cộng sản thời đồng hồ sẽ đánh cái giờ sau cùng của đế quốc chủ nghĩa.

Hỡi anh em, chị em lao động, anh em, chị em hãy đi với vô sản, hãy chiến đấu dưới lá cờ của vô sản, hãy đoàn kết trong Đảng Cộng sản, trong các Công hội cách mệnh, hãy làm vững thế các hội phản đối đế quốc, hay lập ra các hội ủng hộ Xôviết Liên bang và Xôviết Tàu, hãy kéo nhau vào Thanh niên đoàn. Chỉ có vô sản và đội tiên phong của vô sản là Đảng Cộng sản mà cái thiên chức đối với lịch sử đã đề định ra trước mới có thể dùi dắt anh em, chị em đến sự toàn thắng được. Hỡi anh em, chị em còn bị quân đế quốc, quân phong kiến áp bức thời không khi nào anh em, chị em có được cái hy vọng rằng sự sinh hoạt sẽ đầm ấm thêm lên. Chẳng phải thế mà thôi mà sự áp bức đương khoét đeo càng ngày càng độc ác nặng nề thêm lên cho anh em, chị em nữa. Đến lúc đó thì anh em, chị em phải lựa trong hai đường, một là để cho đế quốc giết dần đi, hai là để nổi dậy giết đế quốc. Thế tất anh em, chị em cũng sẽ lựa trong con đường thứ hai là lẽ tự nhiên. Nhưng nếu không tổ chức thời anh em, chị em chiến đấu vô hiệu quả, bằng tổ chức không vững mà bị đem đi vào con đường sai lạc, thời anh em, chị em cũng sẽ bị thất bại mãi mãi. Nếu anh em, chị em chiến đấu dưới quyền chỉ đạo của Đảng Cộng sản thời anh em, chị em sẽ chắc chắn rằng cuộc chiến đấu của anh em, chị em sẽ được tổ chức và giác ngộ. Chỉ có chiến đấu dưới quyền lãnh đạo của vô sản là một giai cấp cách mệnh đến kỳ cùng, anh em, chị em mới có thể toàn thắng được. Anh em, chị em hãy xem như ở Xôviết Liên bang và ở Xôviết Tàu thời rõ ở hai chỗ đó anh em, chị em ta đã lấy chính

quyền rồi mà hiện đang xây dựng lên một xã hội mới mẻ. Ở Xôviết Liên bang anh em, chị em công nông là chủ nhân ông các nhà máy và điền địa, sự bóc lột không còn nữa. Ở những miền Trung Nam bên Tàu, Chính phủ Xôviết đã thiết lập, nông dân được đất đai cấy cày, các khoản thuế xưa bỏ hết, các giai cấp phong kiến và điền chủ bị quét sạch và đập chết như là thứ trùng độc vậy. Bọn đế quốc đang hăm hở giết anh em ta ở Xôviết Liên bang và chúng đã giết bao nhiêu anh em ta ở Tàu Xôviết và chúng sẽ còn giết nữa, anh em, chị em hãy liên kết cuộc phấn đấu chống đế quốc chủ nghĩa lại với việc ủng hộ Xôviết Liên bang và Xôviết Tàu là những chính phủ dẫn đường cách mệnh cho các anh em, chị em ta vậy, như vậy là anh em, chị em ta sẽ làm cho sự thắng lợi của cuộc cách mệnh Đông Dương được chắc chắn và mau thành công vậy.

Hỡi anh em thợ thuyền, đừng có rời anh em nông dân ra. Anh em nông dân ta đã nổi dậy để đánh đế quốc và phong kiến kẻ thù chung của ta, quyền lợi của họ tức là liên lạc dính dáng với quyền lợi của anh em, chị em. Chỉ có đồng minh với nông dân và hãy chỉ huy các cuộc nông dân vận động thì cuộc vận động ấy mới đi đúng đường mà anh em mới có thể thêm nghị lực mình lên được, và sẽ để mà trừ diệt kẻ thù chung để thiết lập chính phủ công nông vậy.

VÔ SẢN THẾ GIỚI ĐỐI VỚI CÔNG NÔNG ĐÔNG DƯƠNG

Cuộc tư sản dân chủ cách mệnh ở Đông Dương là một phần tử của thế giới cách mệnh, sự thắng lợi của công nông

Đông Dương cũng là một phần thắng lợi của vô sản thế giới, anh em vô sản thế giới và các dân tộc bị áp bức ở các thuộc địa và bán thuộc địa đều coi nhau như anh em một nhà chứ không có bao giờ mà chia rẽ nhau vì những lẽ nòi giống khác nhau hay vì quốc gia giới hạn khác nhau, vô sản Âu châu hay là vô sản Á châu đều là vô sản cũng đều một giai cấp với nhau là giai cấp bị bóc lột, bị thống trị. Vô sản bất kỳ da đen hay da vàng đều bị một kẻ thù chung áp chế: là tư bản chủ nghĩa. Vì thế nên anh em lao động hết các nước phải thống nhất chiến tuyến để chống với kẻ thù chung là tư bản chủ nghĩa. Mỗi một lúc lao động một nước bị đày đọa, bị nạn khùng bố trắng của tư bản thì bốn phận lao động ở hết các nước khác đều phải hô hào cổ động bằng báo chương, đều ra đường thị uy, biểu tình để phản đối chính sách tàn nhẫn về nhân đạo của chế độ tư bản, để ngăn ngừa sự khùng bố trắng, để bênh vực các anh em lao động ở xứ đó khỏi bị tù tội, bị chém giết. Nói tóm lại là anh em lao động thế giới khi nào cũng bênh vực nhau, phải tổ tình quốc tế liên ái với nhau. Lúc trước Xôviết Liên bang bị bọn đế quốc kéo quân đến xâm phạm thì lao động thế giới đều đứng dậy phản đối các chính phủ đế quốc, nào ngăn trở không cho lính đi đánh tổ quốc của vô sản, nào thị uy biểu tình để tỏ lòng liên ái với vô sản Xôviết Liên bang, như năm ngoái đây, khi mà các nước đế quốc cho súng ống đến phá cách mệnh ở Trung Hoa, lúc mà Chính phủ đế quốc Anh đưa lính sang dẹp cuộc cách mệnh ở Ấn Độ thì vô sản Đức, Mỹ, Anh, Pháp, Xôviết Liên bang, v.v. đều ra đường thị uy để phản đối chính sách khùng bố và cuộc võ bị can thiệp của các liệt cường. Những chúng cố ấy chỉ tỏ cho anh em công nông Đông Dương rằng mình không phải là cô độc, anh em lao động thế giới ngày nào cũng

để tai, để mắt đến cuộc cách mệnh ở Đông Dương cả, anh em công nông Đông Dương mà đi tới một bước nào, thắng lợi được chút nào thì anh em lao động thế giới hết sức hoan nghênh, anh em ta mà bị bọn sài lang đế quốc Pháp đàn áp thêm thì anh em lao động thế giới lại càng thêm tỏ lòng tức giận đối với đế quốc Pháp, họ lại càng thêm nỗ lực phấn đấu để bênh vực anh em ta. Chắc anh em ta còn nhớ rằng từ tháng hai năm 1930 đến bây giờ vô sản ở Pháp đã biết mấy trăm lần thị uy, biểu tình để bênh vực chúng ta, còn ở các nước khác trong hết báo chương cách mệnh chỗ nào lại không ca tụng chí hy sinh và lòng can đảm của công nông Đông Dương, chỗ nào lại không phản đối chính sách khùng bố của đế quốc Pháp. Hỡi anh em, chí em công nông Đông Dương ! Chúng ta không phải một mình đâu. Chúng ta chỉ là một phần tử nhỏ trong đội quân cách mệnh quốc tế thôi. Ta hãy nỗ lực phấn đấu chống đế quốc Pháp, chống phong kiến, và chống bọn đại địa chủ. Anh em lao động thế giới hãy hết sức giúp chúng ta cho đạt đến cuộc toàn thắng. Đó chỉ tỏ rằng chung quanh chúng ta mấy trăm triệu vô sản thế giới cũng đồng tâm, đồng lực như ta để đánh trục xã hội tư bản. Thế thì bốn phận của chúng ta là phải hết sức tổ chức các cơ quan cách mệnh của chúng ta cho vững vàng, phải hết sức tuyên truyền cổ động chủ nghĩa cộng sản trong khắp quảng đại quần chúng, phải tận tâm, tận lực triệu tập quần chúng ra phấn đấu chống bọn thù nghịch của ta để cho cuộc cách mệnh tư sản dân chủ ở Đông Dương được mau thắng lợi, trước để thoát khỏi vòng nô lệ, sau để khỏi phụ lòng tín nhiệm của vô sản thế giới đối với chúng ta.

Ngoài sự cách mệnh vận động cho quốc gia giải phóng, ta còn phải đồng tâm, hiệp lực với vô sản thế giới để bênh vực

Xôviết Liên bang và Xôviết Tàu, ta phải đổi cuộc đế quốc chiến tranh sau này làm cuộc nội chiến. Nhiệm vụ của vô sản thế giới và các dân tộc bị áp bức đối với nhau là như thế đó. Anh em công nông ta ở Đông Dương phải nỗ lực phấn đấu để thực hành các nhiệm vụ đó và để giúp cuộc thế giới cách mệnh mau thành công.

KẾT LUẬN

Nhân dịp ngày kỷ niệm cuộc biến động Yên Báy, chúng tôi viết ra quyển sách nhỏ này không phải cốt để ca tụng quốc gia chủ nghĩa như trên đã nói, nhưng cốt để công kích chương trình và hành động của Quốc dân Đảng, để bày vẽ cho anh em công nông ta các điều hay dở trong cuộc biến động mà làm những bài kinh nghiệm về lý luận và tổ chức để gõ mặt nạ bọn đế quốc, bọn quan lại, bọn đại diện chủ và bọn tư bản bản xứ để hiệu triệu quần chúng phản đối chính sách khủng bố, để chỉ bày chính sách chính đáng và tư cách cách mệnh triệt để của chủ nghĩa cộng sản, để lược kể những nhiệm vụ hiện tại và tương lai của công nông ta đối với cuộc tư sản cách mệnh dân chủ ở Đông Dương và đối với cuộc thế giới cách mệnh, để chứng minh lòng quốc tế liên ái của anh em chí em lao động thế giới đối với công nông Đông Dương. Đối với chúng ta cái ý nghĩa chính trị của cuộc kỷ niệm là như thế đó. Chúng ta đã hiểu rõ nhiệm vụ của chúng ta rồi, thì chúng ta ra thực hành phải hy sinh, phải kịch liệt phấn đấu cho công cuộc cách mệnh mau thành công. Mỗi một giờ, mỗi một phút mà không lo đến công việc cách mệnh là sự trẽ

nại cho sự thực hành chủ nghĩa cộng sản đó. Vậy chúng ta phải phấn đấu, hãy còn phấn đấu, luôn luôn phấn đấu.

Hết

Lời dẫn: Anh em chí em xem xong quyển sách này phải chuyển cho nhiều người khác xem.

Janvier¹⁾ 1931

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

1) Janvier: tháng một (B.T).

**GIAI ĐOẠN HIỆN NAY CỦA PHONG TRÀO
CÁCH MẠNG Ở ĐÔNG DƯƠNG VÀ NHỮNG
NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN***

(Dự thảo đầu tiên)

1. Phong trào công nhân và nông dân ở Đông Dương liên tục phát triển trong hai, ba năm gần đây và năm 1930 nó bước vào thời kỳ mới của cao trào cách mạng ngày càng phát triển. Nhân tố quan trọng nhất và có tính chất quyết định của cao trào cách mạng hiện nay là từ năm 1928 - 1929 giai cấp vô sản đã bước lên vũ đài đấu tranh như một lực lượng ngày càng độc lập. Điều đó thúc đẩy sự thành lập Đảng Cộng sản và sự truyền bá nhanh chóng ảnh hưởng cách mạng của Đảng trong quang đại quần chúng nhân dân. Lần đầu tiên trong lịch sử đấu tranh của nhân dân Đông Dương, Đảng Cộng sản đã đem lại cho quần chúng lao động nhận thức rằng họ là cái gọi là những giai cấp thấp nhất - công nhân, nông dân, dân nghèo thành thị và chỉ có họ là lực lượng duy nhất có khả năng giải phóng Đông Dương khỏi ách bọn đế quốc Pháp. Cuộc khởi nghĩa Yên Bai, mặc dù người tổ chức Quốc dân Đảng, kìm giữ phong trào ở tầm cuộc đấu tranh của một nhóm những kẻ âm mưu, tuy nhiên vẫn được quần

chúng nhân dân coi là một hành động đấu tranh anh dũng của những binh lính Việt Nam cho sự nghiệp của toàn dân. Chính vì vậy và chỉ ở mức độ đó, cuộc khởi nghĩa này mặc dù có tính chất ngắn ngủi và địa phương nhưng đã đóng vai trò tích cực to lớn trong sự nghiệp tiếp tục phát triển phong trào cách mạng. Nhưng cả sau cuộc khởi nghĩa ấy, nhân tố quyết định và quan trọng nhất của việc cách mạng hoá quang đại quần chúng nhân dân vẫn là cuộc đấu tranh độc lập ngày một phát triển của giai cấp vô sản dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản (các cuộc bãi công, biểu tình, v.v.). Vai trò cách mạng hoá của phong trào công nhân tăng lên cùng với quá trình Đảng Cộng sản ngày càng vững mạnh lãnh đạo phong trào bãi công, triển khai tuyên truyền cách mạng ở thành thị và nông thôn, tăng cường quan hệ của mình với nông dân và đưa vào phong trào nhân dân các khẩu hiệu cách mạng của mình.

2. Trong năm 1930, các cuộc bãi công của công nhân đã lôi cuốn nhiều nghìn người tham gia và lan từ chỗ này sang chỗ khác, mở rộng ra hầu hết các tỉnh của đất nước. Theo đà phát triển của phong trào bãi công, công nhân tăng cường cuộc đấu tranh của mình vì các nhu cầu kinh tế và luật pháp hằng ngày, qua đó chuyển lên một chiều cao hơn: kết hợp cuộc đấu tranh ấy với cuộc đấu tranh vì các yêu sách chính trị của nhân dân Đông Dương. Trong thời kỳ từ tháng 5 đến tháng 12 năm 1930 trong tổng số các cuộc bãi công là (....)¹⁾ thì có (....)²⁾ cuộc bãi công chính trị.

Sự căm thù tích tụ hàng chục năm đối với chủ nghĩa đế quốc Pháp đã bao trùm quang đại quần chúng nhân dân. Nó

* Tài liệu của Quốc tế Cộng sản, ngày 15-3-1931 (B.T).

1), 2) (....): trong tài liệu không có số liệu (B.T).

tăng lên một cách lạ thường do cuộc khủng hoảng sâu sắc hiện tại của chế độ thực dân. Bọn thống trị Pháp và bọn bóc lột bản xứ đã trút toàn bộ gánh nặng của cuộc khủng hoảng lên vai công nhân và nông dân. Trong bối cảnh toàn dân căm thù bọn đế quốc Pháp, phong trào bãi công và đặc biệt là các cuộc đấu tranh chính trị của công nhân trong ngày 1 tháng 5, ngày 1 tháng 8 và ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười đã thúc đẩy mạnh mẽ sự thức tỉnh nông dân và các tầng lớp nhân dân khác, thúc đẩy họ đấu tranh tích cực chống chủ nghĩa đế quốc. Từ tháng 5 đến tháng 12 năm 1930, hơn 300 nghìn nông dân đã tham gia các cuộc biểu tình chính trị của nhân dân, thêm nữa số lượng người tham gia một số cuộc biểu tình lên tới 20 nghìn người mỗi cuộc. Còn từ sau ngày 1 tháng 8 bắt đầu một làn sóng khởi nghĩa của nhân dân với sự tham gia của hàng chục nghìn người, đại đa số là nông dân. Điều cực kỳ đáng chú ý là những trường hợp giao hảo của binh lính bản xứ với những người biểu tình và có khá nhiều cuộc đấu tranh đông đảo của phụ nữ và học sinh chống chủ nghĩa đế quốc Pháp.

3. Phong trào cách mạng đã bao trùm tất cả các tầng lớp dân cư không có tài sản ở thành thị và nông thôn: công nhân và nông dân, phụ nữ và học sinh, dân nghèo thành thị và sinh viên. Đôi lập với điều đó cũng đang diễn ra sự tiếp tục chuyển dịch của tất cả các giai cấp bóc lột về phía chủ nghĩa đế quốc Pháp. Ngay sau khởi nghĩa Yên Bái, các đảng quốc gia cải lương (bọn Lập hiến, v.v.) trước đây đối lập, nay trở thành đồng minh trực tiếp của chủ nghĩa đế quốc Pháp, công khai ủng hộ chính sách khủng bố trắng của chúng. Giới trí thức tư sản - các nhà báo, nhà giáo được trả lương hậu hĩnh, v.v. cũng đứng về phía chủ nghĩa đế quốc Pháp. Điều này đặc biệt

thấy rõ trong lập trường của hội các nhà báo. Sự phân hoá đã diễn ra trong tổ chức dân tộc cách mạng trước đây là Quốc dân Đảng: trong khi một bộ phận đảng viên Quốc dân Đảng tham gia khởi nghĩa đã xử sự dũng cảm trước toà án và trên đoạn đầu dài, thì một loạt lãnh tụ của nó đã công khai tuyên bố chính sách thoả hiệp và hoà giải với chủ nghĩa đế quốc Pháp, còn tổ chức nói chung đã bắt đầu tan rã. Chủ nghĩa đế quốc Pháp đáp lại nguyện vọng của các giai cấp hữu sản, hứa hẹn một loạt cuộc cải cách có lợi cho họ và tiến hành mua chuộc trực tiếp giới trí thức tư sản. Thí dụ chúng tăng tiền lương cho giới trí thức có trình độ chuyên môn cao, lập ra trường học để đào tạo quan lại từ giới trí thức Việt Nam. Việc xem xét lại đạo luật về đất đai làng xã (công điền) và dòng họ đã được hứa hẹn có mục đích lôi kéo các tầng lớp nông dân khá giả về phía chủ nghĩa đế quốc Pháp bằng cách cho họ cướp đoạt các đất đai ấy. Cuộc vận động đưa đơn thỉnh nguyện cũng nhằm đoàn kết các tầng lớp khá giả ở nông thôn và lôi kéo họ về phía chủ nghĩa đế quốc. Chủ nghĩa đế quốc Pháp tiếp tục chính sách khủng bố trắng đối với quần chúng lao động, đưa ra các hứa hẹn "cải cách" và nhân nhượng chỉ nhằm mục đích nô dịch công nhân và nông dân không chỉ bằng sức mạnh, mà cả bằng lừa dối. Theo đuổi mục đích này, bọn đế quốc Pháp đã lập ra một đảng "cộng sản" hoà bình (tức là đảng cảnh sát).

Việc giai cấp tư sản bản xứ chuyển sang phía chủ nghĩa đế quốc Pháp sẽ không làm suy yếu cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân Đông Dương, mà sẽ đẩy mạnh nó, giống hệt như sự cấu kết của chủ nghĩa đế quốc Pháp với bọn chuyên chế và địa chủ bản xứ chỉ làm tăng thêm sự căm thù của nhân dân đối với bọn đế quốc và bọn tay sai của chúng:

vua chúa, quan lại, thân hào, địa chủ và bọn cho vay nặng lãi bẩn xú. Những đau khổ mà sự cướp bóc của quan lại và sự bóc lột của địa chủ đem lại cho nhân dân quay lại chống chủ nghĩa đế quốc, lực lượng cơ bản mà chúng dựa vào. Sự căm thù chủ nghĩa đế quốc lan sang bọn tay sai của chúng - bọn cướp bóc bẩn xú và bóc lột nhân dân, bọn quan lại, địa chủ, v.v..

4. Những kết quả của phong trào năm 1930 chứng tỏ sự phát triển của cách mạng ở trong nước:

a) Tính chất cách mạng của phong trào bộc lộ rõ ràng. Mũi nhọn của nó chĩa vào chủ nghĩa đế quốc Pháp. Đại đa số nhân dân Đông Dương công khai và kiên quyết khao khát muốn hoàn toàn thoát khỏi ách thống trị không thể chịu được của chủ nghĩa đế quốc Pháp.

b) Tinh thần chống đế quốc đó của nhân dân thể hiện trong các hoạt động tích cực của quần chúng rộng rãi như bãi công, biểu tình, khởi nghĩa trực tiếp. Điều chủ yếu và có tính chất quyết định là bản thân công nhân, nông dân đấu tranh hàng loạt, cả những khối đồng đảo vì sự giải phóng của mình, vì lợi ích của mình và vận mệnh của đất nước. Và điều đặc biệt quan trọng để đánh giá triển vọng của phong trào là người đi tiên phong trong phong trào là công nhân thành thị và công nhân nông nghiệp. Mặc dù có tính tự phát, phong trào ngày càng nằm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, đảng của giai cấp vô sản.

c) Cuộc khởi nghĩa của công nhân và nông dân đã bắt đầu. Nó còn phân tán, tự phát, yếu, nhưng nó nhất định và rõ ràng chứng minh là có những lực lượng có khả năng đấu tranh cách mạng kiên quyết vì giải phóng dân tộc của nhân dân Đông Dương. Trong quãng đại quần chúng ngày càng

phát triển ý thức rằng chỉ có đấu tranh vũ trang của chính quyền chúng nhân dân mới có thể giải phóng được đất nước. Công nhân và nông dân thấy rõ điều đó qua kinh nghiệm của chính mình, kinh nghiệm đấu tranh của bản thân mình. Đặc biệt niềm tin này phát triển qua kinh nghiệm của phong trào quần chúng năm 1930. Mùa thu năm 1930 quần chúng lao động ở một số nơi đã tự phát đứng lên đấu tranh vũ trang được những người cộng sản ủng hộ và ở nhiều nơi được những người cộng sản lãnh đạo này, quần chúng đã giương cao cờ chính quyền Xôviết, chính quyền công nông. Chủ nghĩa đế quốc Pháp là kẻ đầu tiên tiến hành chiến tranh đẫm máu chống nhân dân Đông Dương bị chúng nô dịch, bắn vào nhiều đoàn biểu tình tay không của nhân dân, đốt phá và triệt hạ nhiều làng xóm, ném bom giết hại phụ nữ và trẻ em, hành hình hàng loạt công nhân và nông dân. Nhưng cuộc chinh phạt đẫm máu đó của bọn áp bức man rợ chống nhân dân Đông Dương không gây ra sự sợ hãi và chán nản, mà thúc đẩy sự phát triển tiếp tục của phong trào cách mạng. Cuộc chiến tranh của đế quốc Pháp chống nhân dân Đông Dương chỉ tăng cường trong quần chúng nhân dân ý thức về sự cần thiết của cuộc chiến tranh cách mạng chống bọn đế quốc nhằm đuổi chúng hoàn toàn ra khỏi đất nước.

5. Phong trào đã dẫn tới chỗ cần khởi nghĩa vũ trang, và do đó cần có sự chuẩn bị nó một cách có hệ thống và toàn diện - cả về chính trị và thực tiễn. Mức độ đạt được này của phong trào đòi hỏi Đảng Cộng sản phải đặc biệt ráng sức, trước hết để tăng cường khí thế và nâng cao trình độ của phong trào quần chúng công nhân và nông dân.

Phong trào cách mạng ở trong nước từ trước đến nay phát triển chủ yếu theo hướng đấu tranh chống đế quốc Pháp, chống gánh nặng thuế khoá và sự độc đoán của bọn

thân hào. Còn cuộc đấu tranh vì ruộng đất, nhất là đấu tranh chống bọn địa chủ bản xứ chỉ mới bắt đầu và ở giai đoạn đầu tiên của nó. Mặc dù vậy trước mắt đã có những điều kiện để kết hợp phong trào chống đế quốc với cuộc đấu tranh của nông dân vì ruộng đất. Điều này sẽ mở rộng quy mô và tăng cường sức tiến công của phong trào quần chúng nói chung lên gấp bội. Hơn nữa hiện nay phong trào đã đạt tới điểm mà nếu không nhen nhúm cuộc chiến tranh của nông dân vì ruộng đất ở khắp nơi thì sẽ xảy ra nguy cơ toàn bộ cuộc đấu tranh cách mạng, kể cả cuộc đấu tranh chống đế quốc, bị chững lại, thậm chí suy thoái.

Việc triển khai cuộc đấu tranh của nông dân chống địa chủ đã trở thành nhiệm vụ hết sức cấp bách và không thể trì hoãn còn vì bọn địa chủ và quan lại bản xứ lập ra ở nông thôn các đội vũ trang làm hậu thuẫn cho chủ nghĩa đế quốc Pháp và bọn địa chủ, công cụ đàn áp phong trào nhân dân ở nông thôn, như kiểu "dân đoàn" và các tổ chức khác.

Việc triển khai và tổ chức ở mọi nơi cuộc chiến tranh của nông dân vì ruộng đất và kết hợp với phong trào công nhân và phong trào chống đế quốc, là nhiệm vụ khẩn thiết của Đảng Cộng sản trong lúc này.

Chỉ có điều đó mới tạo ra những lực lượng cách mạng cần thiết để chuyển sang các trận chiến đấu quyết định chống phe kẻ thù chung của nhân dân: đế quốc Pháp, chính thể chuyên chế bản xứ, bọn địa chủ, thân hào, quan lại và bọn cho vay nặng lãi bản xứ.

Khẩu hiệu tịch thu toàn bộ ruộng đất của bọn địa chủ và chủ đòn điền, chia ruộng đất đó cho nông dân cần được biến thành khẩu hiệu hành động, khẩu hiệu đấu tranh quần chúng. Khẩu hiệu này phải trở thành một trong những khẩu

hiệu chính của phong trào công nhân. Cần phải vạch trần cho toàn dân thấy rõ sự câu kết của địa chủ với đế quốc Pháp và mục đích của sự câu kết ấy. Cần phải triển khai và tổ chức ở khắp nơi phong trào đấu tranh không ngừng vì ruộng đất của quần chúng nông dân: từ chối nộp tô và thuế, chiếm đất và chia đất cho nông dân, đuổi địa chủ và thân hào ra khỏi làng, tịch thu tài sản của chúng chia cho nông dân, tiêu diệt bọn địa chủ và thân hào kháng cự lại phong trào nhân dân. Trong khi hết sức ủng hộ và triển khai phong trào nông dân tự phát, Đảng phải ra sức củng cố phong trào về tổ chức. Muốn thế cần phải tiến hành tuyên truyền ở mọi nơi về việc lập ra các uỷ ban cách mạng của nông dân. Các uỷ ban này phải trở thành các cơ quan lãnh đạo cuộc chiến tranh của nông dân ở các địa phương. Tính chất cách mạng của các uỷ ban ấy và của toàn bộ phong trào nông dân nói chung sẽ càng được bảo đảm nếu vai trò của tầng lớp cách mạng nhất của nông thôn là nông dân nghèo trong các uỷ ban ấy càng mạnh. Cần đặc biệt chú ý tới việc thành lập tổ chức độc lập của cố nông, phát triển cuộc đấu tranh của họ vì những yêu cầu kinh tế thiết yếu, tăng cường vai trò có tổ chức của họ trong các tổ chức chung của nông dân (Nông hội, v.v.) bằng cách kết nạp tập thể các tổ chức cố nông vào các tổ chức chung của nông dân.

6. Công nhân thành thị và công nhân của các đồn điền đã trở thành đội tiên phong của nhân dân Đông Dương đang đấu tranh vì độc lập dân tộc và tiêu diệt chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, tiêu diệt phong kiến bản xứ. Đó là điều kiện quan trọng nhất bảo đảm bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản. Nhưng Đảng Cộng sản chưa triển khai thích đáng cuộc đấu tranh vì vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản

trong phong trào cách mạng. Các tổ chức đảng có lúc thậm chí còn buông lỏng công tác của mình trong quần chúng công nhân, quên rằng phong trào công nhân là lực lượng cơ bản duy trì khí thế cách mạng trong nước, duy trì tinh thần cách mạng của nông dân và dân nghèo thành thị trong các thời kỳ thoái trào phàn nài không tránh khỏi, quên rằng giai cấp công nhân và cuộc đấu tranh của nó là lực lượng cơ bản nâng cao phong trào cách mạng nói chung lên mức độ cao hơn trong các thời kỳ phong trào nhân dân lên cao, quên rằng không có bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản thì không thể thắng lợi trong cách mạng chống đế quốc và cách mạng ruộng đất. Trong một loạt trường hợp, sự không hiểu biết đó đã dẫn tới chỗ Đảng không nâng được một số cuộc đấu tranh riêng rẽ của công nhân lên tầm cuộc đấu tranh vì các yêu sách có tính toàn dân tộc: lật đổ đế quốc Pháp, tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho nông dân, v.v..

Làm lu mờ sự thật rằng giai cấp công nhân đã trở thành đội tiên phong của phong trào cách mạng bằng cách viện dẫn sự không trùng khớp về thời gian của phong trào công nhân với phong trào nông dân, việc hạ thấp vai trò của giai cấp vô sản trong phong trào cách mạng vì lẽ công nhân ở thành thị chưa tiến lên con đường tổng khởi nghĩa - tất cả những điều biểu hiện cách hiểu tiểu tư sản, dân tộc chủ nghĩa về vai trò của giai cấp vô sản trong phong trào cách mạng, hoặc đó là kết quả của quan niệm xa rời thực tế, thô thiển về tiến trình và cơ chế của phong trào cách mạng, đặc biệt là không hiểu rõ những điều kiện đặc biệt, cần thiết cho khởi nghĩa vũ trang ở thành thị. Những quan điểm ấy không dẫn đến tăng cường công tác đảng trong quần chúng công nhân, mà làm suy yếu nó.

Đó là một trong những nguyên nhân của thái độ thiếu

tích cực, đôi khi thụ động của Đảng trong việc tổ chức quần chúng công nhân. Là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất trong tất cả các giai đoạn của phong trào, nhiệm vụ này hiện nay có ý nghĩa đặc biệt do cách mạng phát triển mạnh và do cần phải chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Trong bối cảnh hiện tại, cùng với việc cần mở rộng nhiều lần công tác tuyên truyền cách mạng, nổi lên hàng đầu là nhiệm vụ tổ chức giai cấp vô sản và nông dân, tổ chức họ dưới mọi hình thức đa dạng và có thể có nhằm thúc đẩy sự đoàn kết tổ chức của quần chúng và củng cố ảnh hưởng rộng rãi của Đảng Cộng sản về mặt tổ chức. Nhưng việc thành lập Tổng Nông hội toàn Đông Dương mà theo Đảng dự định lại không đoàn kết được quần chúng, đồng thời sẽ là một hình thức tổ chức chỉ thích hợp cho việc giúp đỡ giai cấp tư sản khống chế nông dân và đặt họ đối lập với giai cấp vô sản và Đảng Cộng sản của nó.

Trong việc tổ chức giai cấp vô sản, những nhiệm vụ quan trọng nhất là:

a) Tuyển chọn công nhân vào Đảng một cách rộng rãi, tích cực, mạnh dạn và tăng số lượng chi bộ đảng lên nhiều lần trong công nhân thành thị và công nhân nông nghiệp.

b) Tuyển mộ hàng loạt các hội viên Công hội Đỏ, mở rộng và thống nhất Công hội theo ngành sản xuất, thành lập trung tâm Công hội Đỏ các xứ và Tổng Công hội Đỏ toàn Đông Dương. Chỉ có thể củng cố Công hội khi tăng cường cuộc đấu tranh vì các yêu sách hằng ngày của công nhân và kết hợp nó với cuộc đấu tranh chính trị.

Do những thủ đoạn của đế quốc Pháp trong vấn đề Công hội, Đảng phải làm thất bại các kế hoạch của đế quốc Pháp và bọn gián điệp của Tổng liên đoàn lao động của nó và lợi dụng những thủ đoạn của chúng để tổ chức quần chúng công

nhân theo tinh thần cách mạng. Cần triển khai tuyên truyền rộng rãi cho việc *hợp pháp hóa không điều kiện* các Công hội, sử dụng mọi khả năng hợp pháp để tổ chức công nhân và cuối cùng trong trường hợp Tổng liên đoàn lao động thành lập các Công hội có tính chất quần chúng của công nhân bản xứ, Đảng phải đẩy mạnh công tác trong quần chúng đó nhằm làm mất uy tín bọn lãnh tụ cải lương. Không tẩy chay các Công hội này (như đã xảy ra với hội lái xe), làm thế tất nhiên là không đúng, trái lại, Đảng phải lôi kéo quần chúng rộng rãi vào các Công hội hợp pháp đó, đấu tranh bằng mọi cách để lãnh đạo các Công hội ấy. Muốn thế, song song với ban lãnh đạo Công hội hợp pháp cần lập ra những trung tâm bất hợp pháp của các Công hội đó nhằm tổ chức trong đó công tác Công hội cách mạng hợp pháp và bất hợp pháp.

7. Những thành tích của Đảng trong thời kỳ hoạt động vừa qua rất to lớn. Nhưng những thành tích ấy không che giấu Trung ương Đảng và tất cả các tổ chức đảng địa phương một sự thật rằng thực tế Đảng chưa trở thành một đảng thống nhất và tập trung ở mức độ cần thiết để lãnh đạo thống nhất phong trào toàn quốc, toàn Đông Dương, và hơn thế nữa, để chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang toàn Đông Dương và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa đó. Nguyên nhân cơ bản của điều đó là sự yếu kém của công tác đảng trên phạm vi toàn Đông Dương.

Phong trào về cơ bản do những người cộng sản lãnh đạo, nhưng đôi khi không được Đảng lãnh đạo như một chỉnh thể thống nhất. Theo tiến triển của phong trào và báo chí Đảng, có căn cứ để cho rằng chưa có sự lãnh đạo đầy đủ đối với Đảng và đối với các tổ chức địa phương của Đảng; chưa có sự lãnh đạo phong trào và nhất là những cuộc đấu tranh riêng

biệt của các địa phương từ một trung tâm thống nhất. Trung ương chưa đủ khả năng nắm bắt phong trào một cách kịp thời và lãnh đạo nó một cách thật đầy đủ: không soạn thảo một cách kịp thời và có hệ thống những nhiệm vụ hiện tại của Đảng, không có các chỉ thị về những vấn đề cấp bách, phong trào thường bị ảnh hưởng do thiếu những triển vọng rõ ràng và do những người cộng sản không hiểu rõ các nhiệm vụ sắp tới và mục tiêu của phong trào, bởi vì các tổ chức đảng địa phương không thảo luận những vấn đề đó, còn Trung ương thì thường không chuẩn bị các nghị quyết chính xác và bắt buộc về những vấn đề đó và không đưa chúng cho các tổ chức địa phương thảo luận, thậm chí không tiến hành tổng kết các sự kiện lớn ở trong nước và ở địa phương; mặt khác, các tổ chức đảng địa phương không biết kết hợp đầy đủ hoạt động cách mạng của mình và công tác nội bộ đảng với những nhiệm vụ của Đảng và của phong trào nói chung - họ không tiếp cận việc giải quyết các vấn đề đặt ra theo quan điểm các nhiệm vụ hiện tại chủ yếu của Đảng và các chỉ thị của Trung ương, không phải bao giờ cũng làm tất cả những điều cần thiết để biến mỗi cuộc đấu tranh quần chúng địa phương thành hành động đấu tranh toàn dân, thành một bộ phận hợp thành của phong trào cách mạng toàn quốc, toàn Đông Dương, không phải bao giờ cũng làm mọi việc cần thiết để phối hợp và thống nhất phong trào ở địa phương này với phong trào ở những địa phương khác, với toàn bộ phong trào nói chung, các tổ chức địa phương không chăm lo thích đáng đến việc thông tin có hệ thống và kịp thời cho Trung ương. Công tác toàn Đông Dương không được bảo đảm về mặt tổ chức, bởi vì không có công tác cần thiết nhằm thiết lập mối liên hệ vững chắc và thường xuyên giữa trung ương và các tổ

chức địa phương.

Sự yếu kém của công tác toàn Đông Dương của Đảng tất yếu dẫn tới sự chia cắt, làm suy giảm trình độ của phong trào, tới chỗ hạn chế ngay cả những cuộc đấu tranh quần chúng lớn trong phạm vi các địa phương, tới sự thiếu bão悍 thống nhất đường lối chính trị và thống nhất hành động của tất cả các tổ chức đảng.

Sự yếu kém của công tác toàn Đông Dương của Đảng rõ ràng do sự non trẻ của Đảng, nhưng trình độ phong trào đòi hỏi phải dốc tất cả mọi lực lượng của Đảng để nhanh chóng củng cố và phát triển công tác toàn Đông Dương.

Khâu cơ bản trong việc củng cố công tác toàn Đông Dương (....) ¹⁾ và nhiệm vụ bức thiết trong lĩnh vực này là xây dựng một tạp chí hoặc một tờ báo ra đều kỳ - cơ quan của Trung ương Đảng.

Cần tổ chức sự tham gia của những lực lượng tốt nhất của Đảng và càng nhiều càng tốt những phóng viên công nhân và nông dân ở các xí nghiệp và nông thôn vào tờ báo. Cần lập ra bộ máy bí mật hoạt động tốt để phân phát báo Đảng đến mọi tổ chức đảng trong toàn quốc.

Tờ báo trung ương ấy của Đảng phải soi sáng toàn diện tiến trình và kinh nghiệm của phong trào cách mạng, những nhiệm vụ và triển vọng của nó và đưa ra những bài viết nhất trí với Trung ương Đảng có tính chỉ đạo về tất cả những vấn đề cơ bản trong chính sách và thực tiễn của phong trào. Nó phải đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa quốc gia cải lương, đặc biệt là chủ nghĩa quốc gia cải lương tả khuynh, chống hệ tư tưởng và mỗi bước đi không cách mạng

1) (...): bị mất một đoạn (B.T).

của các đảng quốc gia cách mạng. Nó phải đặc biệt chú ý phê phán những lênh lạc trong cả lý luận và thực tiễn xuất hiện trong nội bộ Đảng trong thời gian hiện nay, đặc biệt là những biểu hiện của hệ tư tưởng quốc gia tả khuynh trong nội bộ Đảng. Nó phải nghiên cứu và trình bày rõ kinh nghiệm đấu tranh ở các xí nghiệp và nông thôn, kinh nghiệm công tác thực tiễn, đặc biệt là công tác chi bộ của Đảng, kinh nghiệm công tác quần chúng của đảng viên, v.v..

Tờ báo này có thể và phải trở thành trung tâm tư tưởng - chính trị được thừa nhận của phong trào cách mạng và đóng vai trò to lớn trong việc bảo đảm sự thống nhất về chính trị và tổ chức, sự thống nhất hành động của tất cả các tổ chức đảng, trong việc tăng cường quan hệ của Đảng với quần chúng và tăng cường sự lãnh đạo của Trung ương đối với Đảng và đối với phong trào trong công tác giáo dục chính trị của Đảng để cho các tổ chức đảng địa phương thể hiện đầy đủ sáng kiến của mình, đồng thời hành động theo một hướng thống nhất, theo tinh thần đường lối của Đảng cả những lúc mà họ không có điều kiện nhận những chỉ thị trực tiếp từ Trung ương.

8. Một số sự kiện chứng tỏ rằng Đảng chưa đánh giá hết mối nguy hiểm của chủ nghĩa quốc gia cải lương và không tiến hành đấu tranh rộng rãi với nó để giành quyền quần chúng. Không thấy rõ Đảng đã vạch trần có hệ thống chủ nghĩa quốc gia cải lương, các bước đi của nó, toàn bộ hệ tư tưởng và hoạt động của nó. Trong khi đó, chủ nghĩa quốc gia cải lương ngay cả khi vai trò của nó trên bề mặt đời sống xã hội không lớn, có thể kìm hãm, thậm chí phá hỏng phong trào cách mạng. Sức mạnh của nó, thứ nhất là ở chỗ nó dựa vào toàn

bộ thực lực và ảnh hưởng của các giai cấp hữu sản và vào sự ủng hộ trực tiếp của đế quốc Pháp, thứ hai, ở chỗ một số đảng quốc gia cách mạng trước đây chuyển sang phía chủ nghĩa quốc gia cải lương. Quá trình chuyển sang phe quốc gia cải lương của các đảng quốc gia cách mạng trong năm qua diễn ra cực kỳ nhanh chóng. Xu hướng quốc gia cải lương, chống cách mạng tăng lên trong tất cả các đảng và nhóm quốc gia cách mạng trước đây và một số hầu như đã hoàn toàn chuyển sang phe của kẻ thù cách mạng. Từ đây mối nguy hiểm càng lớn hơn bởi vì các tổ chức này là quốc gia cải lương ấy có một quá khứ cách mạng mà chắc chắn chúng sẽ lợi dụng để chống lại Đảng Cộng sản và chống phong trào cách mạng. Ranh giới giữa phe cách mạng và phe cải lương hiện nay nằm ở thái độ đối với vấn đề sự cần thiết của khởi nghĩa vũ trang. Những đảng trong số các đảng cách mạng quốc gia trước đây mà hiện nay phần nào đã suy giảm tính không nhân nhượng của mình đối với đế quốc Pháp, là mối nguy hiểm đặc biệt cho phong trào cách mạng. Trong số đó, những đảng trực tiếp hay gián tiếp chống lại cuộc đấu tranh của nông dân vì ruộng đất, sẽ tất yếu trượt sang chủ nghĩa quốc gia cải lương. Chủ nghĩa quốc gia cải lương tăng cường hoạt động dưới sự yểm trợ của chính sách "cải cách" của đế quốc Pháp và với sự giúp đỡ của nó, sẽ tìm thấy ở trong các đảng giả danh cách mạng những tên tay sai linh hoạt nhất, những tên tay sai nguy hiểm nhất đối với phong trào cách mạng. *Nếu không vạch mặt trước quảng đại quần chúng tất cả các sắc thái của chủ nghĩa quốc gia cải lương, đặc biệt là chủ nghĩa quốc gia cải lương tả khuynh thì không thể chuyển sang các trận chiến đấu quyết định vì một Đông Dương độc lập, không có lập chủ nghĩa quốc gia cải lương thì*

không thể có thắng lợi của cuộc cách mạng sắp tới.

Đảng Cộng sản được phép liên minh chiến đấu tạm thời chỉ với những đảng cách mạng quốc gia còn thật lòng đứng trên lập trường đấu tranh vũ trang chống đế quốc Pháp. Nhưng sự cho phép các liên minh này không loại trừ, mà ngược lại, đòi hỏi phải phê phán tỉ mỉ tất cả mọi nét, mọi hành động và mọi cuộc đấu tranh không có tính cách mạng của các đảng ấy. Sự phê phán đó có ý nghĩa cực kỳ quan trọng bởi vì trong nội bộ Đảng Cộng sản đã trở thành trung tâm thu hút tất cả các lực lượng chống đế quốc còn có ảnh hưởng mạnh của những đảng này. Ảnh hưởng đó - do chỗ nó bị bầu không khí tính cách mạng chung và trong nhiều trường hợp còn mơ hồ xoá khá phổ biến trong nội bộ Đảng và đặc biệt là trong công tác thực tiễn của một số tổ chức địa phương. Một loạt sai lầm chính trị rất lớn bộc lộ trong hoạt động thực tiễn của Đảng như: hạ thấp vai trò và nhiệm vụ của phong trào cách mạng ruộng đất, đánh giá thấp cuộc đấu tranh với các đảng và nhóm quốc gia cải lương và cách mạng giả hiệu, thay thế đấu tranh quần chúng bằng chủ nghĩa anh hùng liêu lĩnh của những cá nhân đơn độc xa rời quần chúng (tấn công thành phố bằng một nhóm vài chục người), coi thường hay đánh giá thấp các yêu cầu bức xúc, cấp thiết, bộ phận của công nhân, v.v. và v.v. chẳng qua là sự phản ánh của hệ tư tưởng quốc gia chủ nghĩa tả khuynh. Cuộc đấu tranh chống những sai lầm này và chống hệ tư tưởng quốc gia chủ nghĩa tả khuynh nuôi dưỡng chúng là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng và tất cả các đảng viên của Đảng.

Việc triển khai yếu kém cuộc đấu tranh này, việc phân định ranh giới chưa đủ của Đảng với tất cả các đảng tư sản, tiểu tư sản đang đặt trước Đảng Cộng sản một hiểm họa là

thậm chí hoàn toàn giữ được tính độc lập hình thức của mình, trên thực tế Đảng sẽ không phải là một đảng độc lập, đảng giai cấp nghiêm túc của giai cấp vô sản. Và không có điều đó thì không thể có bá quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cuộc cách mạng chống đế quốc và cách mạng ruộng đất, không thể có sự phát triển thành công và thắng lợi của phong trào cách mạng.

9. Cùng với việc chuẩn bị về mặt chính trị trên quy mô lớn cho khởi nghĩa, ngay từ giai đoạn hiện nay đã cần bắt tay chuẩn bị nó về thực tiễn và về kỹ thuật.

Đảng phải nghiên cứu và chú ý kinh nghiệm khởi nghĩa mùa thu và các cuộc khởi nghĩa khác. Các cuộc khởi nghĩa mùa thu cực kỳ yếu về thực lực chiến đấu, trước hết vì không có vũ khí và tổ chức quân sự, sự lãnh đạo chính trị và quân sự đối với mỗi cuộc khởi nghĩa cực kỳ sơ sài và kém cỏi. Phong trào chưa có một trung tâm tổ chức và chỉ đạo thống nhất. Nó không được chuẩn bị, phân tán và vì thế không đủ tính tiến công, trong khi một loạt cố gắng của chính những người biểu tình và khởi nghĩa tìm cách giao hảo với binh lính Việt Nam đã hoàn toàn thành công. Đảng không tiến hành công tác trong quân đội trước và trong khi khởi nghĩa. Trong những điều kiện ấy, làn sóng khởi nghĩa của các địa phương mà số người tham gia gộp chung lại lớn hơn số lượng quân đội ở Đông Dương, nhưng vẫn không phát triển thành một cuộc khởi nghĩa thống nhất, hùng hậu và mang tính chất tấn công.

Việc chuẩn bị thực tiễn cho cuộc khởi nghĩa toàn Đông Dương là những điều kiện quan trọng nhất của sức mạnh và thắng lợi của nó.

Trong thời kỳ tổng chuẩn bị khởi nghĩa (khi thời điểm bắt đầu của nó không thể định ra thậm chí một cách áng

chừng) trước hết, cần phải:

a) Tìm kiếm và tích luỹ vũ khí. Cùng với việc tổ chức công việc này cần ra sức phát triển sáng kiến của các tổ chức địa phương và động viên toàn bộ quần chúng công nông nhằm thu thập và chế tạo vũ khí bằng mọi cách.

b) Chuẩn bị chiến đấu. Kêu gọi quần chúng học sử dụng vũ khí, lập ra các hình thức huấn luyện linh hoạt, đa dạng đối với những cán bộ tổ chức và lãnh đạo quân sự.

c) Chuẩn bị những điều kiện để kịp thời thành lập ban lãnh đạo chính trị và quân sự trong thời điểm cuộc khởi nghĩa đến gần. Nghiên cứu vấn đề kế hoạch khởi nghĩa, thành lập Ban quân sự của Trung ương Đảng, giải thích rộng rãi trong quần chúng về sự cần thiết lập ra các cơ quan khởi nghĩa - các hội đồng (Xôviết) trước hoặc trong thời điểm khởi nghĩa.

d) Công tác trong quân đội. Bằng mọi nỗ lực cần lập ra mạng lưới các chi bộ cách mạng trong quân đội giữa những binh lính Việt Nam và tuyên truyền rộng rãi trong binh lính nước ngoài. Có rất nhiều khả năng để làm việc đó. Những trường hợp giao hảo của binh lính Việt Nam với nhân dân, những trường hợp binh lính chạy sang phía những người khởi nghĩa, và cả những thành tích công tác trước đây của Việt Nam Quốc dân Đảng trong quân đội chứng tỏ điều đó.

d) Khi có những điều kiện quân sự và chính trị thuận lợi cho sự tồn tại tương đối lâu dài của các đội du kích trong các vùng hiểm trở hay trong nhân dân - cần phát triển phong trào du kích ở các địa phương đó, như những hình thức chuẩn bị, tổ chức và tập hợp các lực lượng vũ trang của cách mạng. Thêm vào đó nhiệm vụ trước tiên của các đội du kích này là kiểm vũ khí, chi viện cho chiến tranh nông dân vì

ruộng đất. Trong trường hợp thành lập các đội du kích, cần bảo đảm công tác chính trị trong các đội đó và dân cư địa phương để đoàn kết thật chặt chẽ các đội quân ấy với quần chúng lao động trong vùng.

10. Các lực lượng của cách mạng mới chỉ triển khai. Tuy có mọi dích dắc và thoái trào tạm thời phần nào không tránh khỏi của phong trào, nhưng quá trình cách mạng hoá quần chúng không thể bị phá vỡ được nữa, mà ngược lại, với chính sách đúng đắn và công tác hăng hái tối đa của Đảng trong quần chúng, các lực lượng của cách mạng sẽ phát triển, vững mạnh và đoàn kết lại. Hiện nay các lực lượng ấy còn chưa đủ cho các trận chiến đấu có tính chất quyết định chống đế quốc Pháp. Chủ nghĩa đế quốc Pháp hiện còn có lực lượng đàn áp mạnh mẽ của cảnh sát và quân đội. Hiện giờ chưa có hoàn cảnh quốc tế thật thuận lợi tạo ra những cơ hội đáng kể cho thành công của cuộc khởi nghĩa toàn Đông Dương. Nhưng hoàn cảnh ấy đang phát triển và có thể chín muồi một cách nhanh chóng bất ngờ. Sự phát triển của phong trào cách mạng ở chính quốc và các nước lân cận Đông Dương (Trung Quốc, Ấn Độ) và cuộc khủng hoảng ngày càng sâu sắc của chủ nghĩa tư bản thế giới, sự trầm trọng thêm của các mâu thuẫn giữa bọn đế quốc đang tác động theo hướng này. Nhất là tình hình thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa sẽ nảy sinh trong trường hợp có chiến tranh giữa các đế quốc, trong trường hợp có khả năng chúng tiến công Liên Xô (khi đó khởi nghĩa sẽ thành nhiệm vụ bắt buộc của Đảng).

Xuất phát từ tình hình đó, cần phải thừa nhận rằng:

1. Trong hoàn cảnh hiện nay, khi chưa có những cơ hội thành công đáng kể, thì có lợi hơn là hoãn lại thời điểm khởi nghĩa toàn dân, nhưng ủng hộ bằng mọi cách các cuộc khởi nghĩa bùng nổ tự phát và phát triển phong trào du kích khi

có điều kiện cần thiết.

2. Cần chuẩn bị khởi nghĩa về chính trị đại chúng và về thực tiễn với nhịp độ khẩn trương nhất để không bị bất ngờ trước những điều kiện có thể bất ngờ xuất hiện, khi có thể và cần phát động cuộc khởi nghĩa.

Vì vậy, ra sức ủng hộ và mở rộng sự tấn công của quần chúng, giải thích cho họ sự cần thiết của cuộc khởi nghĩa vũ trang và củng cố lòng tin của họ vào sự kết thúc thắng lợi sắp tới, đồng thời phải kìm giữ những mưu toan muốn bắt đầu quá sớm cuộc tổng giao chiến với đế quốc Pháp. Cần nhớ rằng sự bắt đầu quá sớm cuộc chiến này cũng như sự từ bỏ nó khi nó đã chín muồi và cần thiết đều đem đến tác hại to lớn cho phong trào giải phóng.

Đặc biệt, Đảng cần phải truyền bá rộng rãi sách lược của mình trong công nhân và nông dân, kể cả các quan điểm của mình về vấn đề khởi nghĩa vũ trang.

(....)¹⁾

Thành lập các tổ chức cộng sản bí mật vững mạnh có nhiều công cụ đa dạng gây ảnh hưởng công khai và bán công khai - đó phải là cơ sở của công tác đảng trong điều kiện hiện nay ở Đông Dương. Chính sách của đế quốc Pháp nhằm tách Đảng khỏi quần chúng là nguy hiểm nhất đối với phong trào. Những người cộng sản càng cần phải củng cố quan hệ của mình với quần chúng, sử dụng tất cả các tổ chức của công nhân và mọi khả năng công khai để làm việc đó.

"Đi vào quần chúng" chưa đủ, mà Đảng cần phải có những chi bộ của mình ở các xí nghiệp, có các chi bộ bao gồm công nhân của các xí nghiệp ấy, có quan hệ cá nhân trực tiếp

1) (...): bị mất một đoạn (B.T).

với công nhân của các xí nghiệp ấy.

Xí nghiệp luôn luôn là hình thức tổ chức tồn tại khách quan của quần chúng công nhân, là một đơn vị chiến đấu của đội quân vô sản. Xí nghiệp là hình thức tổ chức mà trong đó những người bônsôvích có thể giáo dục, thu phục và tổ chức quần chúng cho cuộc đấu tranh trực tiếp (bãi công, biểu tình, khởi nghĩa). Ở các xí nghiệp có chi bộ đảng, đảng viên của chi bộ được công nhân tin cậy, thì Đảng có thể thực hiện yêu cầu cơ bản của Lê-nin: "Mỗi nhà máy phải là một pháo đài của chúng ta".

Trọng tâm công tác đảng phải tập trung ở các xí nghiệp (nhà máy, hầm mỏ, đường sắt, đồn điền, v.v.). Việc tuyên truyền bằng ấn phẩm và tuyên truyền miệng của Đảng hiện nay cực kỳ có ý nghĩa. Cần làm sao để quần chúng ngày càng rộng rãi biết về Đảng, biết các mục đích và nhiệm vụ của Đảng, biết ý kiến của Đảng về tất cả những vấn đề mà quần chúng quan tâm. Đảng phải đoàn kết quần chúng dưới lá cờ cộng sản và toàn bộ công tác tuyên truyền bằng ấn phẩm của Đảng phải tiến hành nhân danh Đảng Cộng sản.

Đảng phải in và phân phát bằng được và có hệ thống các truyền đơn của mình về từng vụ xung đột ở từng xí nghiệp, về từng vấn đề gây nỗi bất bình cho quần chúng ở trong nước. Những hành động ngược đãi công nhân, sự bất công, các vụ cúp phạt và những hiện tượng khác cần phải chú ý nhiều cả trong tuyên truyền bằng ấn phẩm; khi rải truyền đơn nhân nhũng trường hợp đáng kể ở từng nhà máy, đối với từng công nhân, vạch trần hành động của ban quản đốc, bọn tư bản và toàn bộ chế độ hiện hành. Việc có tầng lớp đảng kể công nhân biết chử tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyên truyền bằng ấn phẩm. Làm việc, như những con chuột chui

dưới đất, ở nơi không có phong trào, những người cộng sản phải tiến hành công tác tuyên truyền trong quần chúng công nhân khi phong trào có chút sôi động, còn khi có phong trào quần chúng thì cần phải đưa công tác tuyên truyền cách mạng vào quần chúng, tổ chức các cuộc mít tinh, đột phá sự cấm đoán của cảnh sát và tính hợp pháp tư sản, tổ chức các cuộc mít tinh và biểu tình. Điều này mở ra "sự tuyên truyền của dân chúng", khi quần chúng tự mình thảo luận các vấn đề chính trị, điều này có vai trò to lớn trong việc cách mạng hóa quần chúng. Nhưng trong mọi điều kiện, bộ máy đảng và ban lãnh đạo các chi bộ cấp dưới phải hoàn toàn bí mật để bảo toàn tính kế tục của Đảng.

Theo đường lối sử dụng các khả năng hợp pháp để tuyên truyền và tổ chức, cần sử dụng trước tiên các tổ chức công nhân hiện có, không kể tính chất ban lãnh đạo và xu hướng hiện nay của chúng như thế nào. Những tổ chức đó là: các hội tương tế của công nhân đường sắt, lái xe, công nhân công binh xưởng, kho vũ khí, v.v.. Đảng phải tự mình thể hiện sáng kiến trong việc lập ra các đoàn thể hợp pháp của công nhân: Công hội và trước tiên là những tổ chức thay thế Công hội (quỹ tương tế, v.v.), các tổ chức văn hoá - giáo dục (lớp bình dân), hợp tác xã, hội thể thao, v.v.. nhằm tiến hành công tác đảng trong đó. Những trường học các loại cho công nhân, thanh niên và người lớn đều có thể và phải được sử dụng để tuyên truyền trong quần chúng, như những hình thức tổ chức phôi thai; đặc biệt là ở những nơi không có các tổ chức nào cả, như ở hầm mỏ, đồn điền, nơi bọn tư bản cách ly công nhân với thế giới bên ngoài, nơi rất khó lập ra bất cứ tổ chức nào, Đảng phải tuyên truyền có hệ thống và lập ra các chi bộ đảng ở các hầm mỏ và đồn điền bằng mọi nỗ lực và hy sinh.

Những người cộng sản phải học cách sử dụng những khả năng hợp pháp cũng như học tập các kỹ năng hoạt động bất hợp pháp.

Cuộc đấu tranh cho tự do lập ra các tổ chức công nhân có lợi chủ yếu do chỗ nó giáo dục quần chúng, tăng cường tính cần thiết của tổ chức trong hàng ngũ công nhân, song sẽ là sai lầm nếu đưa ra khẩu hiệu tự do lập hội như một khẩu hiệu độc lập, hoặc hơn thế nữa là một khẩu hiệu trung tâm hay là một trong những khẩu hiệu chính. Những tổ chức công khai trong điều kiện hiện nay ở Đông Dương tất yếu sẽ bị thủ tiêu ngay nếu chúng giữ lập trường cách mạng. Vì vậy cần phải lập ra các trung tâm công đoàn bí mật cùng với các quỹ tương tế và những hình thức khác của phong trào Công hội công khai. Cần phải lập ra các cơ sở vững mạnh của các Công hội bất hợp pháp và hợp pháp ở các công xưởng. Đó là điều kiện cơ bản để phong trào công đoàn một khi đã phát triển thì không thể bị diệt trừ, là điều kiện cơ bản để các tổ chức đó có tính chất cách mạng và gắn bó với quần chúng.

Thiếu sót chung trong công việc của Đại hội là nó chỉ hạn chế ở các vấn đề chung và không chú ý tổng kết kinh nghiệm quá khứ và đề ra các chỉ thị theo hướng công tác thực tiễn của Đảng, nhất là công tác trong quần chúng.

Kết hợp công tác không hợp pháp và công tác hợp pháp là một yêu cầu cơ bản của chủ nghĩa bônsôvích đối với công tác trong điều kiện bất hợp pháp. Nhưng việc sử dụng các khả năng hợp pháp có lợi nhất cho Đảng, tức là cho việc giáo dục cách mạng đối với quần chúng, không thể làm được nếu không có tổ chức bất hợp pháp vững mạnh. Trong điều kiện Đông Dương hiện nay, chỉ có tổ chức bất hợp pháp mới có thể là tổ chức cách mạng, cộng sản chân chính.

Nhưng hoạt động bí mật đối với chúng ta chỉ là phương tiện, chứ không phải là mục đích tự thân. Hoạt động bí mật là phương tiện để bảo tồn lực lượng của Đảng, là phương tiện chống lại sự đánh phá tổ chức, nhưng quyết không phải là nguyên nhân để buông lỏng công tác quần chúng của chúng ta.

Không đúng nếu chỉ cho phép trong mỗi chi bộ không được quá 5 người (mục 16, Điều lệ, tiểu chú 2). Điều này sẽ cản trở sự phát triển và công tác của tổ chức đảng. Việc các cơ quan lãnh đạo cấp trên bổ nhiệm các cơ quan lãnh đạo cấp dưới hoàn toàn chấp nhận được trong điều kiện hoạt động bất hợp pháp, nhưng chỉ khi nào việc bầu cử không thể tiến hành được. Nhưng quyết định dứt khoát như Đại hội thông qua: "Trong thời kỳ công tác bất hợp pháp, các cơ quan cấp dưới phải do các cơ quan cấp trên chỉ định. Chỉ có Trung ương là do Đại hội bầu ra" là không đúng. Sự chỉ định với tư cách một thể thức bắt buộc để hình thành các cơ quan Đảng là cực kỳ không thực tế, và chủ yếu lại có thể trao nêu nguy hiểm cho công tác Đảng. Trái lại, trong điều kiện bất hợp pháp, các cơ quan của Đảng phải được bầu ở bất cứ nơi nào có thể được, nếu không bằng con đường bầu cử trực tiếp tại các hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể, thì bằng con đường gián tiếp tại các cuộc họp cốt cán hay bằng con đường đại diện và chỉ định bổ sung. Sự chỉ định từ trên tuyệt đối cần thiết trong các trường hợp cấp trên đứng ra khôi phục hay lập lại tổ chức.

Điểm quan trọng nhất của công tác tổ chức của Đảng và Trung ương là lập ra bộ máy liên lạc bất hợp pháp thường xuyên giữa các tổ chức Đảng (Trung ương - Đảng uỷ - Chi bộ và ngược lại), lập ra đường dây liên lạc bất hợp pháp có thể

bảo đảm động viên nhanh chóng quần chúng đảng viên và qua đó toàn bộ quần chúng công nhân ở các xí nghiệp và nông dân ở nông thôn.

Cũng rất cần lập ra bộ máy để phân phát các sách báo bất hợp pháp.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Nga.

Năm 1930 đã mở một trang lịch sử mới mẻ trong cuộc vận động cách mạng ở Đông Dương, mới mẻ là vì cuộc vận động ấy có một cái tính chất khác xưa, vì phong trào cách mạng có những cái đặc điểm ta chưa từng thấy.

Liếc mắt ngó qua cuộc vận động vừa qua thì thấy rõ ràng rằng: *Thợ thuyền và nông dân là hai cái động lực chính* trong cuộc cách mạng Đông Dương, như lời Đảng Cộng sản thường nói.

Nhờ hai cái động lực ấy bước ra trường tranh đấu mà làn sóng cách mạng tràn từ Bắc chí Nam, cuộc vận động rung chuyển cõi Đông Dương, xô đẩy trăm ngàn lao động vào vòng giai cấp tranh đấu.

Trải qua một năm tranh đấu, kết quả đã nhiều, kinh nghiệm cũng lắm, "Vô sản" thường bình luận đến. Nay ta hãy xét qua hiện tình hai cái động lực chính trong cuộc cách mạng Đông Dương.

*

* * *

* Bài này đăng trên báo *Vô sản* (báo tiếng Việt), cơ quan của Đảng Cộng sản Pháp, năm thứ 2, số 7, tháng 3-1931, tr.3 (B.T).

Trước hết là *giai cấp thợ thuyền*.

Từ đầu năm 1929, ở Đông Dương đã thường thường thấy những cuộc thợ thuyền đình công; đình công hầu như đã hoá thành cái lợi khí tranh đấu thích dụng của vô sản. Đó là một cái kết quả không nhỏ, vì nhờ có những lối tranh đấu *công cộng* ấy mà thợ thuyền tự mình kinh nghiệm biết được rằng: có đoàn tụ mới có thể lực.

Cuối năm 1929 và năm 1930, vì kinh tế khủng hoảng, tình cảnh thợ thuyền khổ thêm và nhờ có những đoàn thể giai cấp của thợ thuyền thành lập, nên ta thấy cuộc vận động của thợ thuyền mạnh hơn. Đình công không những nhiều hơn, mà *tính chất cũng giác ngộ hơn, hình thức cũng cao thượng hơn*.

Tuy cuộc vận động đình công tràn tự Bắc chí Nam, song vẫn chưa bao gồm, chưa cuốn được quảng đại quần chúng thợ thuyền ra tranh đấu cho thường trực. Cuộc vận động hầu như mới chỉ *tràn qua trên mặt, mà chưa đâm sâu vào quảng đại quần chúng thợ thuyền*. Những chỗ tập hợp đông đúc thợ thuyền, như đồn điền cao su, mỏ, mà cuộc vận động chỉ *lướt qua*, ảnh hưởng cộng sản chỉ *thoảng qua*, thì thật là một cái vết đen cho toàn thể cuộc vận động thợ thuyền vậy.

Ta sở dĩ nhắc đến đồn điền, đến mỏ, không những vì đó là nơi thợ thuyền tập trung nhất, mà lại là vì lẽ thợ thuyền ở đó có liên lạc với nông dân. Nếu cội rễ cộng sản đâm sâu trong hai nơi ấy, thì Đảng ta sẽ thêm được một phương pháp rất có hiệu lực để làm lan ảnh hưởng của mình trong đám nông dân, để liên lạc với quần chúng lao động ở thôn quê và chỉ huy cuộc cách mạng diền địa...

Trước khi nói đến cái động lực chính thứ hai của cuộc cách mạng Đông Dương, nghĩa là nông dân, ta hãy nói qua

về các đoàn thể của giai cấp thợ thuyền. Nhờ có những cuộc tranh đấu của thợ thuyền và nhờ có những phần tử cách mạng vận động trong quần chúng, nên đã thành lập ra được Đảng Cộng sản và nhiều Công hội Đỏ. Sau cuộc bạo động Yên Bái Đông Dương đã có một Đảng Cộng sản *thống nhất*. (Mới đây Đảng Cộng sản thống nhất Việt Nam họp đại hội nghị và đã đổi tên là Đảng Cộng sản *Đông Dương*). Đó là một sự chinh phục *trọng yếu nhất của vô sản của tất cả lao động*. Nhờ sự chinh phục ấy, mà lực lượng cộng sản được tập hợp, quyền chỉ huy được tập trung và thống nhất, cuộc vận động khắp Đông Dương được hùng dũng...

Một cái nhiệm vụ cần kíp của ta là phải làm cho *Đảng được kiên cố* về đường lý luận, tổ chức và đảng số. Ta phải làm cho quần chúng thợ thuyền nhận rõ ràng Đảng Cộng sản là Đảng của họ, *của giai cấp họ*, phải làm cho họ cộng tác vào việc xây dựng Đảng. Nếu quần chúng chỉ biết phân biệt các đảng phái bằng cách "làm việc bí mật giỏi" hay "không giỏi", thì thật là một cái khuyết điểm rất lớn. Ta phải làm cho quần chúng hiểu rõ cái chân tướng của Đảng Cộng sản, khiến cho họ hay rằng Cộng sản Đảng và Quốc gia Đảng khác nhau về đường *giai cấp*.

Công hội của ta cũng vậy, cũng phải làm cho thợ thuyền nhận rõ ràng Công hội Đỏ là đoàn thể của giai cấp họ, phải giúp cho họ *tin vào sức của họ*. Công cuộc Công hội cũng phải để cho quần chúng tham gia cộng tác vào. Một cái đặc điểm của chủ nghĩa bônsôvích là biết trọng cái địa vị của quần chúng, biết quý sự cộng tác của quần chúng. Nhiệm vụ cần kíp của ta là làm cho Công hội trở thành *nhiều đoàn thể quần chúng*, là nâng cao trình độ tư tưởng và tổ chức của Công hội - (Nhiều Công hội chưa ra khỏi vòng các đoàn thể

cứu tết).

Đồng thời thợ thuyền vận động thì nông dân cũng bước ra trường tranh đấu. Nông dân thị oai dưới những khẩu hiệu minh bạch, cực kỳ bôn¹⁾, tuy cuộc thị oai nào cũng lưu huyết; song nông dân vận động càng ngày càng có cái tính chất cách mạng thêm, cao xa thêm (tổ chức, đồng đúc, v.v.). Những cuộc thị oai của nông dân vừa qua đã làm rung động cả cái nền tảng của đế quốc. Ảnh hưởng của những cuộc ấy đã tràn qua bờ cõi Đông Dương và có một cái quan trọng quốc tế (cuộc thị oai mồng 1 tháng 5, 1 tháng 8).

Tuy thế mặc lòng, trong cuộc vận động ta thấy có nhiều điều khuyết điểm. Ta theo nền nếp bônsovich mà tự chỉ trích những điều khuyết điểm ấy để làm cho cái khí giới tranh đấu của ta được hoàn thiện hơn.

1. Cuộc vận động bất đồng, số Vô sản lần trước đã nói đến, song tưởng nhắc lại cũng không thừa vậy. Cuộc nông dân vận động hầu như chỉ riêng cho Nam Kỳ và Trung Kỳ; ở Bắc thì hình như không có. Ở Bắc không có tình thế thuận tiện chăng? Điều kiện làm ăn của nông dân ở Bắc sung sướng hơn chăng? Trả lời rằng: "Phải" thì thật là thoá mạ quân chúng. Vả chăng Bắc lại là vùng chịu ảnh hưởng cách mạng Tàu nhiều hơn. Cuộc tranh đấu của công nông Tàu để lập Xô viết vận động khắp miền biên thùy, mà các miền này vẫn yên lặng như không, thì thật là một sự ngạc nhiên. Những miền này là nơi ta có thể tiếp xúc với kinh nghiệm tranh đấu của công nông Tàu, mà ta không biết lợi dụng thì là một điều khuyết điểm. Đã dành hành động ở những nơi này khó khăn, song khó khăn chớ không phải không làm

1) Cực kỳ bôn: đây có thể là cực kỳ bônsovich (B.T).

được. Đã dành lực lượng Đảng Cộng sản Đông Dương còn ít ỏi, song Đảng phải biết phân phát lực lượng của mình, phải biết noi trọng địa mà đặt quân bày trận. Có thể thì cuộc vận động mới chóng lan rộng, mới mau bành trướng.

2. Tuy nông dân tranh đấu dưới khẩu hiệu của ta, song cuộc nông dân vận động không mật thiết liên lạc với cuộc vận động của thợ thuyền. Báo Nhân loại một lần đăng tin những cuộc nông dân thị oai ở Nam Kỳ có phê bình rằng: "Vé vang thay cho Đảng Cộng sản Đông Dương đã khéo biết liên lạc cuộc vận động thợ thuyền với cuộc tranh đấu của nông dân". Thiết tưởng lời phê bình ấy có vẻ cổ động nhiều hơn đích đáng. Thật ra thì hai cuộc vận động ấy hầu như chỉ đi song hành với nhau thôi, chưa có cái dây ràng buộc khắt khít với nhau. Nhiều khi nông dân thị oai mà thợ thuyền nghiêm nhiên như không, thợ thuyền vận động mà nông dân im lặng như thường. Ta phải làm cho cuộc hành động của hai cái động lực chính ấy mật thiết liên lạc với nhau. Ta phải giải rõ cho nông dân biết rằng quyền lợi của thợ thuyền là quyền lợi của họ để họ hăng hái ủng hộ cuộc tranh đấu của thợ thuyền. Ta phải làm cho thợ thuyền hiểu rằng nông dân vận động là công cuộc của họ, khiến cho họ đỡ đầu và ủng hộ những cuộc hành động của nông dân.

3. Đảng ta tuy đã có thể đem hàng trăm ngàn nông dân ra tranh đấu, song vẫn chưa biết mài miệt làm việc hằng ngày trong nông dân giảng giải cái vị trí của mình, bày tỏ con đường cách mạng của mình để kéo nông dân về phe mình. Nhiều đồng chí làm việc trong nông dân có cái quan niệm này: "nếu ta nói cộng sản thì nông dân sợ, không dám theo mình". Song, những cuộc nông dân thị oai vừa qua là một câu trả lời quan niệm kỳ khôi ấy. Nếu nông dân sợ cộng sản sao lại có những cuộc thị oai hàng ngàn, muôn người

dưới cờ cộng sản? Nếu Đảng Cộng sản làm trái với quyền lợi của họ, sao họ lại tranh đấu dưới khẩu hiệu cộng sản? Vậy những sự biến cố xảy ra cũng đủ minh chứng rằng cái quan niệm ấy sai lầm, không có căn cứ vào đâu. Quan niệm ấy rất nguy hiểm cho cuộc cách mạng. Ta biết rằng những quân chống cộng sản, những giai cấp thù nghịch của vô sản hằng ngày thoá mạ cộng sản, vu oan giá họa cho cộng sản để lừa gạt quần chúng. Nếu ta không bày tỏ cho quần chúng biết rõ cái diện mạo của cộng sản, nếu ta không đem tôn chỉ, mục đích cộng sản mà phản kháng lại những quân nói dối thành nghề, nếu ta giấu (!!) không nói cộng sản chủ nghĩa, thì ta là đồng loã với quân thù của vô sản và lao động. Quân chúng không hiểu rõ ta thì sao họ giác ngộ được, sao sang hẳn phe ta được. Vả chăng cuộc cách mạng điền địa không phải là mục đích cuối cùng của ta. Đó chỉ là bước đầu của con đường ta đi. Bốn phận ta là phải dự bị bước sau. Nếu không nói rõ con đường của ta đi, thì sao dự bị được quần chúng đi bước sau; thành thử ta sẽ làm lợi cho những quân cách mạng nửa đường sẽ ngăn trở cuộc giải phóng của lao động. Bởi vậy cho nên trong khi ta vận động quần chúng đi bước đầu, tất cả sự hành động của ta phải khuynh hướng về đường dự bị bước sau.

Nói đến thợ thuyền và nông dân, không thể không nói đến binh lính được, vì binh lính do ở công nông mà ra, tức là công nông mang lốt quân đội vậy. Binh lính là một phần trong công nông. Đã là một bộ phận, tất nhiên phải cảm giác những sự làm náo động toàn thể nghĩa là toàn cả thợ thuyền và nông dân. Vì thế cho nên cuộc tranh đấu của thợ thuyền vang động trong binh lính, cuộc vận động của nông dân rung chuyển đến binh lính. Cuộc bạo động Yên Bai tức là một sự phản chiếu cái lòng tức giận ngấm ngầm của binh lính. (Báo Vô

sản đã từng chỉ trích những nhược điểm của cuộc nổi loạn ấy).

Nổi loạn vừa tan, lửa bạo động còn nóng, máu chiến sĩ chưa khô mà binh lính đứng giữa đám tàn tích chiến luỹ thối bài Quốc tế ca, thật là đủ rõ cái tính tình giai cấp của binh lính. Tính tình phát biếu, song giác ngộ còn phảng phát hồ đồ. Bốn phận ta là phải nâng cao cái giai cấp tính tình ấy tối bậc giai cấp giác ngộ.

Thu phục quân đội là một cái nhiệm vụ cần kíp của ta. Toàn thể tình thế trong nước xô đẩy vấn đề ấy ra vấn đề nhật thứ¹⁾. Song vị trí của Đảng ta đối với binh lính khác hẳn các đảng phái khác (như Việt Nam Quốc dân Đảng). Thu phục binh lính, vì nhiệm vụ của ta là giải phóng cho hết thảy lao động. Binh lính là một phần trong lao động nên là người của ta. Ta thu phục binh lính không phải là để "lợi dụng" binh lính như các đảng phái khác, các giai cấp khác, mà là để làm cho họ giác ngộ, kéo họ về cùng phe với công nông mà tranh đấu cho quyền lợi của mình, giải phóng cho toàn thể lao động khỏi cái ách chế độ người bóc lột người. Về phương diện này, ta còn khuyết điểm lắm. Đảng ta tuy đã nghĩ đến công việc trong binh ngũ, song vẫn chưa cho là một vấn đề cần thiết. Thậm chí có đồng chí bảo rằng chưa tới "thời kỳ" làm việc trong binh ngũ, bây giờ mới là thời kỳ làm việc ở chỗ này, chỗ nọ. Cái thuyết "thời kỳ" ấy không có gì giống với thực tế, với sự sinh hoạt của công nông. Ta phải phá tan cái lối chia khúc cắt đoạn ấy đi, vì nó ngăn trở công cuộc của ta. Ta phải nhớ rằng thu phục binh lính là một nhiệm vụ cốt yếu trong việc *dự bị vũ trang bạo động*.

Công nông nổi loạn mà binh lính không hưởng ứng thì

1) Nhật thứ: hằng ngày (B.T).

khó mà thành công. Vậy khi ta vận động trong công nông, đồng thời ta phải chú ý đến quân đội. Ta phải cho công việc ấy là một *nhiệm vụ trọng yếu và cần kíp ở hiện thời*.

*
* *

Cuộc vận động cách mạng ở Đông Dương không những tuân tự tiến hoá, mà có thể mạnh bạo nhảy vượt được nữa. Một cái nguy cho Đảng ta là bị phong trào vượt qua mà có khi bị kéo theo đuôi cuộc vận động. Vậy Đảng phải làm thế nào mà lúc mật thiết liên lạc với quần chúng và *đi đầu chỉ huy cuộc vận động*, song cũng chớ ngã vào con đường mạo hiểm hẹp hòi mà hoá xa lìa quần chúng.

VÔ SẢN

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

BÁO CÁO VỀ ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG VÀ TÌNH HÌNH Ở ĐÔNG DƯƠNG* (tháng ba - tháng tư năm 1931)

Đảng Cộng sản Đông Dương có 2.400 đảng viên trong đó 600 đảng viên ở Nam Kỳ không kể 200 đồng chí người Hoa thuộc nhóm "Nam Kỳ - Cao Miên".

Tổ chức theo vùng lãnh thổ: có ba kỳ
 1. Bắc Kỳ
 2. Trung Kỳ
 3. Nam Kỳ (gồm cả hai tỉnh phía Nam Trung Kỳ).
 Nam Kỳ (như tất cả các kỳ khác) được chia thành "tỉnh" hay tỉnh bộ, sự phân chia này dựa trên đơn vị địa lý và kinh tế, hơn là trên những sự phân chia hành chính. Do đó các tỉnh Tân An, Gò Công được phân ra thành 4 tỉnh- bộ: Gia Định, Mỹ Tho, Sa Đéc, Long Xuyên.

Hiện nay ở Nam Kỳ chúng tôi chỉ có 6 tỉnh bộ, những vùng có nhiều đại điền trang nhất, có nhiều công nhân nông nghiệp nhất, chúng ta chưa có tổ chức, chẳng hạn: Nam Nam Kỳ.

* Đây có thể là báo cáo của một đồng chí lãnh đạo Đảng Cộng sản Đông Dương gửi Quốc tế Cộng sản (B.T).

Mỗi tỉnh bộ chia thành huyện bộ (sous préfecture) huyện bộ lại chia thành bô - pang (làng), chúng tôi định lập ra ở tất cả các làng ít nhất một chi bộ cộng sản, hạt nhân tổ chức của Xôviết tương lai.

TỔ CHỨC CHUNG

Các chi bộ làng tuỳ theo số đảng viên cử đại biểu lên đại hội huyện bộ; đại hội này cử ra một uỷ ban chấp hành huyện; cũng vậy các đại biểu các uỷ ban huyện bầu ra tỉnh bộ.

Một thành phố lớn (Sài Gòn, Chợ Lớn, Nam Định, Hà Nội, Hải Phòng) ngang một tỉnh bộ (thành bộ) không có uỷ ban chấp hành riêng. Nếu uỷ ban chấp hành kỳ chọn nơi đó làm trụ sở của mình. Mỗi thành bộ chia thành khu bộ; khu bộ lại chia thành chi bộ, chẳng hạn có chi bộ đường phố, xí nghiệp, cửa hàng trong khu.

Đại biểu các thành bộ và tỉnh bộ cùng một kỳ (số đại biểu tỷ lệ với số đảng viên trong mỗi tỉnh) họp thành đại hội kỳ để bầu uỷ ban chấp hành kỳ bộ.

Đại biểu các kỳ bầu ra Ban Chấp hành Trung ương; chỉ một bộ phận của ban này giữ nhiệm vụ thường trực.

CÁC MỐI LIÊN HỆ

Liên lạc được thiết lập theo chế độ tập trung. Chỉ một đồng chí của chi bộ làng biết ban chấp hành huyện (huyện bộ); về phần mình huyện bộ chỉ có một đồng chí chịu trách nhiệm liên lạc với chi bộ làng và một đồng chí khác liên lạc với các huyện bộ.

Liên lạc của các tỉnh bộ và xứ bộ được tiến hành qua việc cử những đồng chí các tỉnh bộ lên xứ bộ và ngược lại.

Trong các tổ chức thành thì tình hình có khác, ở đây không có đồng chí đặc trách liên lạc; bí thư chi bộ liên lạc với khu bộ; bí thư khu bộ trực tiếp liên lạc với ban chấp hành kỳ (đặt trong thành phố này).

Liên lạc giữa các kỳ và Ban Chấp hành Trung ương cũng được tiến hành như vậy. Có những bí mật trong các mối liên lạc mà một đảng viên thường không bao giờ biết được; cho nên ngày 10 tháng chín đã thành lập các Xôviết ở Nghệ An và Hà Tĩnh; chiều hôm sau, theo nguồn của chúng tôi, chúng tôi đã biết được tin đó.

Người ta đã nói đến việc thành lập một ban đặc biệt để nghiên cứu việc thành lập một mạng vô tuyến điện báo cho Đảng.

Với hệ thống liên lạc này, người ta tránh cho các đồng chí khỏi là nạn nhân của những điều ngu ngốc, của sự thiếu dũng cảm của những người cộng sản bị bắt hay của những bọn... Nhưng có một mặt trái rất nghiêm trọng; nếu nhỡ một đồng chí liên lạc bị theo dõi và bị bắt, thì đòi hỏi chúng ta phải mất hàng tháng ròng để tìm lại được đầu mối.

CÁC MỐI LIÊN HỆ VỚI CÁC ĐẢNG ANH EM

Liên lạc được thiết lập tốt với Đảng Cộng sản Pháp và Đảng Cộng sản Trung Quốc¹¹. Đảng Cộng sản Pháp đã nhận được hằng tháng các báo, tạp chí của Đảng Cộng sản Đông Dương, nhưng điều đáng tiếc là cho đến nay, Đảng Cộng sản Pháp thậm chí đã không bô công trả lời bức thư do Đảng Đông Dương viết yêu cầu từ 4 tháng nay gửi cho một luật sư và một thầy thuốc. Lúc này khi một luật sư đã lên đường thì

cần một thầy thuốc đi theo để tìm cách cứu những người biểu tình bị thương (mà người ta có thể mang đi).

TỔ CHỨC VÀ CÔNG TÁC CỦA MỘT CHI BỘ (chi bộ đảng)

Để cụ thể hoá những điều đã trình bày, tôi lấy chi bộ tôi làm ví dụ. Đây là một chi bộ nhà hàng; có 4 đồng chí trong 200 người làm việc.

Tổ chức

Chúng tôi có trụ sở (chúng tôi thuê một căn phòng) đồng thời là trụ sở của Công hội và chúng tôi lãnh đạo. Trong 4 đồng chí thì 3 là của nhà hàng; tôi là người mà người ta gọi là một "người mất gốc" nhưng lại rất vững về tư tưởng; trong chi bộ tôi làm vai trò cán bộ giáo dục. Chúng tôi bâu ra một bí thư (thơ ký bí mật) chịu trách nhiệm đặt chúng tôi liên lạc với các tổ chức cấp trên. Chúng tôi có một thủ quỹ.

Công tác

Chi bộ họp hàng tuần, nó chăm lo lãnh đạo Công hội; hai đồng chí chịu trách nhiệm làm việc này và sẽ làm báo cáo về Công hội. Cán bộ giáo dục của chi bộ đồng thời là người biên tập tờ báo của xí nghiệp; theo sáng kiến riêng, chúng tôi tổ chức các lớp học cho những hội viên tích cực nhất của Công hội chúng tôi. Trong cuộc họp, mỗi đồng chí phải báo cáo việc mình đã làm trong tuần, người ta xem xét tình hình Công hội, những vấn đề do Đảng đặt ra. Các đảng

viên trong chi bộ phân phát báo đảng, chuẩn bị các tờ truyền đơn, biểu ngữ, những truyền đơn bướm bướm...

Công tác của chi bộ mỗi tháng đều được một phái viên của ủy ban chấp hành xứ kiểm tra.

MỘT CUỘC BÃI CÔNG

1. Một cuộc bãi công vì nguyên nhân kinh tế

Ở các nhà máy rượu (Sài Gòn) nơi Phôngten (Fontaine) sử dụng 400 công nhân; có hơn một nửa số đó tham gia Công hội của chúng tôi; vì tiền công không đủ, nên chúng tôi chuẩn bị một cuộc bãi công để đòi tiền công; lệnh đã được phát ra trong các tổ của Công hội để họ thảo luận về yêu sách sẽ được Công hội phổ biến trong các công nhân. Khi người ta đã đánh giá được ý chí của đại đa số công nhân, thì Ban Chấp hành Công hội tổ chức một cuộc mít tinh nhỏ trước cửa xí nghiệp và vào giờ nghỉ; một số công nhân được chỉ định đưa quyển yêu sách cho giám đốc. Đáp lại sự từ chối, công nhân đã thi hành lệnh bãi công (do tất cả những người bãi công bầu ra), cũng không lập tổ kiểm tra bãi công, tổ tự vệ. Một trong các đồng chí chúng tôi, trước khi những người bãi công giải tán, đã động viên công nhân bãi công cho đến thắng lợi, rằng họ được Đảng, Công hội ủng hộ... Điều tôi tệ nhất là mỗi người bãi công vẫn ở nhà họ.

Uỷ ban Công hội phân phát đồ cứu trợ, các tổ Công hội luôn luôn họp; người ta mở những cuộc quyên góp... Trong khi đó cảnh sát chiếm nhà máy, hay đưa xe tải đến nhà từng người bãi công yêu cầu họ quyết định một trong hai điều: hoặc là các anh vào tù, hoặc là đi làm; dù sao thì các anh

cũng lên xe, chúng ta sẽ xem sau. Cảnh sát chú ý bắt giữ tất cả những người tình nghi trong nhà máy ngay sau những cuộc bão công nếu trước đó có phát truyền đơn và mít tinh.

Sau khi bão công thất bại, chúng tôi chỉ còn lại có một tổ hội viên Công hội.

Cần chú ý là đã không có bão công biểu thị đoàn kết trong công nhân của một ngành công nghiệp.

*
* *

Thời gian gần đây, trong cuộc bão công (tháng hai) của Standard Oil chúng tôi thấy có tiến bộ, các tổ kiểm tra bão công xuất hiện với những uỷ ban bão công, những cuộc bão công đoàn kết được tổ chức và Đảng đã dành hai trang trên tờ báo của mình để nghiên cứu những mặt tốt và xấu của cuộc đấu tranh.

MỘT CUỘC BÃO CÔNG VÌ LÝ DO CHÍNH TRỊ

Trong một cuộc biểu tình ngay giữa Sài Gòn do Đảng Cộng sản tổ chức, 3 sinh viên ký túc xá HCP đã bị bắt. Uỷ ban các học sinh hội viên lúc đó đóng cửa lớp, tổ chức các cuộc nói chuyện tại đó đã quyết định buộc hiệu trưởng đòi cảnh sát phải thả những đồng chí bị bắt của họ. Vì hiệu trưởng từ chối nên học sinh chúng tôi đã bão khoá, đập phá cửa sổ, cửa ra vào, đèn, bát đĩa, xâm nhập vào phòng hiệu trưởng.

Những chiếc xe tải chở đầy cảnh sát, bọn này đuổi hết học sinh khỏi ký túc xá, cho tất cả học sinh các lớp sơ đẳng, cao đẳng về nhà, mà vẫn không thể ngăn cản được các đồng

chí thanh niên cộng sản rút ra những kết luận cần thiết từ vụ đàn áp này.

MỘT CUỘC BIỂU TÌNH NGAY GIỮA SÀI GÒN

Trong tất cả các tổ chức Công hội, người ta loan tin sẽ có một cuộc mít tinh lớn mà không định rõ ngày giờ và nơi diễn ra cuộc mít tinh này; tất cả sự chuẩn bị chỉ hạn chế ở đó, các đồng chí của một xí nghiệp sẽ phải kéo theo càng nhiều người tham gia càng hay.

Địa điểm đã được chọn, nơi có nhiều người qua lại, nơi hội tụ nhiều con đường quan trọng và ở bên cạnh có một bãi đất trống, xa những đồn cảnh sát và gần những nhà máy quan trọng.

Giờ tụ họp được chọn vào lúc người đi lại đông trên đường phố (buổi chiều vào lúc 5 giờ 30) khi công nhân ra khỏi nhà máy. Đảng viên Đảng Cộng sản biết trước 12 giờ nơi và lúc diễn ra cuộc biểu tình. Họ chỉnh lại đồng hồ cho đúng giờ. Họ đi tới chỗ đã định từng tốp 4, 3 người rải rác trên tất cả mọi con đường.

Những nhóm người báo hiệu mang sǎn còi đã đứng sẵn trên đường, không xa chỗ đó; những đội tự vệ đã được chỉ định, có vũ khí hay không có vũ khí. Biểu ngữ, cờ, truyền đơn đã được chuẩn bị sẵn.

5 giờ 30. Một người đàn bà đi xe kéo mang đến chỗ biểu tình một cái bàn nhỏ - uỷ ban tổ chức vỗ tay; mọi người chạy lại tập hợp xung quanh; cờ, biểu ngữ pháp phái bay, truyền đơn tung ra, tiếng hoan hô nổi lên; diễn giả nói, những tiếng hô to "lập Xôviết ở Sài Gòn"... vang lên; nếu có một tên cảnh sát nào muốn bắt diễn giả thì đội tự vệ sẵn sàng giơ nắm đấm ra và thậm chí cả súng lục nữa. Nếu có bọn cảnh sát

đến với những xe tải thì những người làm nhiệm vụ canh gác sẽ thổi còi và người ta giải tán.

Những người qua lại đã dừng lại có đến hàng trăm để nghe, ít ra là để nhìn các biểu ngữ, khẩu hiệu. Năm phút sau người ta giải tán. Chỉ lúc đó mới bắt đầu những cuộc bắt bớ. Bọn cảnh sát làm vai trò người nhặt truyền đơn, biểu ngữ và cờ; bọn tư sản kinh hoàng "họ dũng cảm thật, những người cộng sản!", "họ thật giỏi những người mốtxcu"¹⁾.

MỘT CUỘC BIỂU TÌNH Ở NÔNG THÔN

Ngày mai sẽ có một cuộc biểu tình, hôm nay người ta báo cho tất cả các hội viên biết. Nông dân tập hợp trong các tổ; tối nay người ta thả truyền đơn vào nhà những người ngoài tổ chức. Người ta báo trước giờ mà không nói rõ địa điểm.

Những hướng dẫn viên của mỗi xóm phải dẫn nông dân đến nơi mà chỉ anh ta biết thôi. Những đội tự vệ đã gác các cầu, đường, chặt cây chặn các ngã, cắt dây điện tín và điện thoại. Khi số người nghe đã đông, người ta bắt đầu cuộc mít tinh, mỗi diễn giả chính uy nhất của Đảng, rồi tiếp đó trong nhiều giờ là những công nhân, nông dân, hội viên, người ngoài tổ chức, phụ nữ, thanh niên... Sau đó, tiếng trống nổi lên, các bài ca cách mạng vang lên, đi đâu là những lá cờ, những tấm biển, phụ nữ, trẻ em đi lên và dọc hai bên, những người biểu tình diễu qua làng, cướp đình làng, xâm nhập vào nhà bọn đại địa chủ, đốt các văn khế, văn tự... hay bao vây

1) Những người mốtxcu: những người theo Mátxcơva tức những người Nga cộng sản (B.T).

nha các kỳ hào dân biểu... Nếu không xảy ra chuyện gì thì người ta nghe một diễn giả, rồi người ta lặng lẽ giải tán; nhưng thông thường thì người ta dụng phải bọn lính bảo an. Bọn này không nói không rằng mà bắn thẳng vào đám người biểu tình. Nếu có vũ khí thì người ta chống trả; nếu bọn lính bảo an đông thì người ta bắt đầu giải tán, mang theo càng nhiều càng hay những người bị thương.

Những ngày sau đó trong các tổ chức người ta rút ra những bài học của cuộc biểu tình này.

TUYÊN TRUYỀN VÀ CỔ ĐỘNG

A- *Tuyên truyền được tiến hành dưới nhiều hình thức:*

1. *Báo chí.* Chúng tôi có hai cơ quan Trung ương: tờ *Cờ vô sản* ra hằng tháng và tờ *Cộng sản*, cơ quan lý luận ra hằng tháng. Báo phát hành 3.000 bản và hơn nữa. Đã ra được 4 số.

Mỗi kỳ có cơ quan của nó 10 ngày ra một kỳ: Nam Kỳ có tờ *Cờ đỏ* phát hành 2.000 bản.

2. *Lớp giáo dục tư tưởng.* Tất cả các kỳ đều có ban giáo dục tư tưởng; người ta đưa về trung tâm những công nhân và nông dân nghèo, những người có tinh thần chiến đấu nhất, những người đã trải qua nhiều tội luyen; người ta đào tạo họ thành cán bộ của Đảng. Lớp giáo dục kéo dài 15 ngày, chương trình như sau:

1. Lịch sử đấu tranh giai cấp. Đấu tranh giai cấp.
2. Các Công hội, các đảng phái.
3. Các chủ nghĩa (học thuyết Tôn Dật Tiên, chủ nghĩa Găngđì, chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa cộng sản).

4. Các quốc tế (I¹², II¹³, III) Liên Xô - cương lĩnh của Quốc tế III và của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Các bài giảng được tóm tắt và in thành những sách nhỏ, từ 8 đến 10, 15 trang. Cán bộ cơ sở vững vàng về tư tưởng có thể tự mình tổ chức các lớp huấn luyện, nhưng phải theo đúng chương trình Đảng đã vạch ra. Các Công hội của Hội liên hiệp sinh viên (UFE) đều có ban huấn luyện riêng với một chương trình khác.

B- Cổ động

Cổ động: được tiến hành dưới những hình thức khác nhau, cho đến những hình thức thấp nhất. Trong chưa đầy một năm Đảng Cộng sản Đông Dương đã được từ trẻ em cho đến người già biết đến. Mọi người đều biết chủ nghĩa cộng sản có nghĩa là: chống chủ nghĩa đế quốc. Những chiếc bè nhỏ mang cờ, nhiều biểu ngữ và khẩu hiệu diễu hành trên những con sông. Những quả bóng khinh khí đưa lên không những chiếc cờ, những khẩu hiệu của chúng tôi. Người ta đọc truyền đơn như cờ buela.

Điều làm cho chúng tôi được biết đến nhiều nhất là các cuộc biểu tình hay mít tinh được tổ chức ở giữa các chợ...

Trong những vùng có quân đội đóng thường trực thì tạm thời người ta thay các cuộc biểu tình bằng đấu tranh kinh tế (không gặt lúa với một tiền công thấp dưới mức nông dân quy định), công tác giáo dục tư tưởng, củng cố tổ chức (Phú Hoà, Sa Đéc, Mỹ Tho...).

CÔNG TÁC CÔNG HỘI CỦA ĐẢNG

Công nhân công nghiệp theo một báo cáo của Xứ ủy Nam Kỳ, công nhân công nghiệp đã vào Công hội là 6.000 người. Có 600 là người Nam Kỳ, không kể gần 1.000 công

nhân người Hoa thuộc nhóm "Nam Kỳ - Cao Miên". Có nhiều biến động (chẳng hạn ở các nhà máy rượu, đầu cuộc bãi công chúng tôi có 200. Cuối bãi công chỉ còn lại 8).

Nói chung, công tác Công hội rất yếu. Có những ngành công nghiệp rất quan trọng mà chúng tôi chưa có tổ chức Công hội:

1-Ngành in; 2- Ngành ôtô (ở Nam Kỳ chỉ có 30.000 chiếc); 3- Bến cảng; 4- Nhà máy đường; 5-Bưu điện.

Chúng tôi chỉ có tổ chức Công hội ở nơi nào có đảng viên cộng sản: nhà máy cưa, nhà máy rượu, nhà máy xay xát lúa gạo, đường sắt, diêm, mỏ, nhà máy...

Công nhân nông nghiệp, trong mấy tháng nay, được tổ chức rất kém; ở Nam Kỳ họ được tổ chức với công nhân công nghiệp; ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ họ được tổ chức với các hiệp hội nông dân. Người ta đã sửa chữa khuyết điểm bằng cách tổ chức riêng những công nhân nông nghiệp, họ phải gia nhập cả khối vào các Nông hội mà vẫn độc lập về mặt tổ chức.

MỘT TỔ CÔNG HỘI ĐƯỢC TỔ CHỨC NHƯ THẾ NÀO?

Để trình bày cụ thể, hãy lấy ví dụ về tổ Công hội mà tôi công tác tại đó. Chỉ có 30 hội viên, phân ra làm 5 nhóm. Có 4 nhóm trong đó mỗi nhóm có một đảng viên cộng sản, trong nhóm thứ năm chỉ có một đảng viên dự bị. Người cộng sản không phải bao giờ cũng là thư ký của nhóm. Ít khi họ làm thư ký. Các nhóm Công hội mỗi tháng họp 2 lần. Trong cuộc họp mọi người thảo luận về sinh hoạt của Công hội, kế hoạch công tác, các bài báo...

Các đại biểu (mỗi tổ cử hai) của các nhóm họp thành đại hội để lập ra một ban chấp hành Công hội gồm 5 người trong

đó có 2 là cộng sản. Chức năng của các uỷ viên ấy: 1- Một thư ký có nhiệm vụ giữ liên lạc của Công hội với Tổng Công hội; 2- Một kiểm soát viên đi xuống các nhóm mỗi tháng một lần; 3 - Một huấn luyện tuyên truyền viên, một thủ quỹ, một biên tập báo của xí nghiệp.

*
* *

Tất cả các tổ Công hội tập trung lại thành Tổng Công hội của kỳ; Công hội kỳ có tờ báo của mình là tờ *Người lao động* 10 ngày ra một kỳ, xuất bản khoảng 2.000 bản. Nó có ban giáo dục tư tưởng đào tạo cán bộ Công hội và ban kiểm soát; phần lớn các uỷ viên của Ban Chấp hành kỳ của Tổng Công hội đều là người cộng sản.

*
* *

Chưa có liên hiệp Công hội toàn quốc ở các ngành công nghiệp, Công hội chưa tổ chức liên đoàn lao động toàn quốc.

CÔNG TÁC TRONG NÔNG DÂN

Ở nông thôn có ba loại tổ chức:

1. Các Công hội của công nhân nông nghiệp.
2. Các Nông hội gồm dân cày nghèo và trung nông.
3. Liên minh phản đế tổ chức phú nông và địa chủ, tất cả những ai đấu tranh cho độc lập và chống lại đấu tranh giai cấp. Các hội địa phương của liên minh phản đế do các chi bộ cộng sản địa phương (chứ không phải do tổ chức tập trung riêng của họ) lãnh đạo.

Hội Nông dân ở Đông Dương có 60.000 hội viên trong số đó hơn 16.000 hội viên ở Nam Kỳ. Những tỉnh xung quanh Sài Gòn là mạnh nhất: Gia Định, Chợ Lớn đã có 10.000 hội viên sau đó đến Sa Đéc đỏ, Mỹ Tho, Long Xuyên, Bến Tre. Phải nhận thấy rằng các tỉnh quá về phía Đông và phía Tây chưa có tổ chức. Cho đến nay các đồng chí chúng ta ra sức công tác ở một số nơi nhất định chứ chưa phân phôi lực lượng của mình khắp đất nước. Hiện nay họ phân tán ra trong tất cả các tỉnh thì đó không phải là một việc làm có ý thức tự nguyện mà là do sự áp buộc họ phải bỏ dì nơi khác.

Các Nông hội địa phương do tổ chức cộng sản ở địa phương, ở tỉnh lãnh đạo; chúng không được tập trung thành Nông hội kỳ hay toàn quốc; sự tập trung hóa các Hội Nông dân sẽ gây nên những nguy cơ nghiêm trọng.

CÔNG TÁC TRONG HỌC SINH

Hình như học sinh ở Nghệ An và Hà Tĩnh là có tổ chức nhất; trong cả Nam Kỳ chúng ta chỉ có gần 120 học sinh có tổ chức. Trong mỗi trường họ được tổ chức thành tổ từng bàn, lớp, phòng ngủ hay phòng ăn. Nguyên tắc tổ chức bao giờ cũng là mật; uỷ ban trường do những đồng chí Thanh niên Cộng sản của chúng ta lãnh đạo, được đại biểu các tổ bầu ra.

Tất cả các trường tập trung lại thành uỷ ban liên hiệp kỳ có một người cộng sản tham dự; đồng chí này được đảng phái đến để giáo dục tư tưởng cho học sinh; lãnh đạo họ, biên tập, sửa chữa báo chí của họ; ở Nam Kỳ, cơ quan kỹ của học sinh là tờ *Người sinh viên mới* phát hành đến 300 bản. Mỗi trường có tờ báo trường của mình.

Hội liên hiệp sinh viên (UFE) ở Đông Dương là một tổ chức cách mạng nhưng nó không có tính giai cấp. Chúng tôi hướng chủ yếu công tác của chúng tôi vào các trường sư phạm, trường đào tạo thợ máy, trường dạy nghề, những nơi chúng tôi có những tổ thanh niên cộng sản mạnh và những tổ Công hội mạnh.

HỘI LIÊN HIỆP PHẢN ĐẾ

Trong năm 1930, liên hiệp phản đế được tổ chức trên cơ sở cá nhân. Thí dụ ở Sài Gòn, Đảng uỷ cho ba đồng chí tổ chức liên hiệp:

Liên hiệp có các tổ của nó do những người cộng sản lãnh đạo, nó có uỷ ban thành, có tờ báo của nó do một người cộng sản biên tập. Chương trình giáo dục tư tưởng và thuần tuý cộng sản; liên hiệp không có công tác riêng mà được coi như là một chi nhánh của Đảng mà người ta đưa các trí thức, tiểu tư sản và tư sản vào đó.

Đây là một hệ thống tổ chức mới mà Ban Chấp hành Trung ương đã áp dụng, mà tôi đã phê phán, và sẽ còn phê phán nữa. Các đại biểu của Quốc dân Đảng, của Đảng, của Tổng Công hội, của Hội Nông dân thống nhất (đó là điều nguy hiểm lớn nhất), của Hội liên hiệp sinh viên (UFE)... của tất cả các tổ chức cách mạng, lập thành một uỷ ban chung lấy tên là Liên hiệp phản đế. Những tổ chức cách mạng này là thành viên tập thể của liên hiệp mà Đảng Cộng sản Đông Dương tất yếu phải lãnh đạo. Nếu có một vấn đề liên quan đến cuộc đấu tranh chống đế quốc thì vấn đề đó sẽ đưa ra uỷ ban của liên hiệp bàn; khi đã có quyết định thì mỗi tổ chức tự do chấp hành hay không. Tổ chức của liên hiệp dựa trên cơ sở liên minh hành động chứ không phải liên minh về tổ

chức. Mỗi tổ chức thành viên có quyền tự do phê bình những tổ chức khác.

ĐẢNG CỘNG SẢN VÀ QUỐC DÂN ĐẢNG

Quốc dân Đảng đã thử và luôn tìm cách tự tổ chức lại. Nó không đả kích Đảng Cộng sản, trái lại nó có cảm tình với chúng tôi; sau đây là những biểu hiện: sau Yên Bai, còn lại 30 đảng viên Việt Nam Quốc dân Đảng ở Nam Kỳ; nhóm này đã thử cải tổ; nhưng vào lúc họp lại thì những người lãnh đạo lại bị bắt; trong các cuộc nói chuyện với chúng tôi, họ đã muốn xin gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương, nhưng họ đã nói thêm rằng trước khi trở thành đảng viên của Đảng Cộng sản Đông Dương, họ tổ chức một "đại dạ hội" đánh úp làm rung chuyển chủ nghĩa đế quốc. Chúng tôi đã từ chối sự gia nhập của họ.

Chúng tôi không có tiền, Việt Nam Quốc dân Đảng có 80.000. Tôi có nghe nói đến việc lập ra một uỷ ban để xem xét những người cộng sản sẽ sử dụng như thế nào số tiền mà những người dân tộc chủ nghĩa cách mạng sẽ cho chúng tôi.

ĐẢNG VÀ NHỮNG DÂN TỘC THIỂU SỐ

Đảng đã không thể làm gì cho những dân tộc thiểu số trong Cương lĩnh chính trị của Đảng thậm chí cũng không nói đến vấn đề này. Nhóm người Hoa ở Cao Miên và Nam Kỳ có đại biểu của mình trong Xứ ủy.

HỘI QUỐC TẾ CỨU TẾ ĐỎ

Đến cuối 1930 Hội Quốc tế Cứu tế Đỏ (SKI) đã tổ chức những "hội viên cảm tình, quyên góp"; người ta đã đánh giá

thấp như vậy vai trò của Quốc tế Cứu tế Đỏ, tổ chức này đáng lẽ phải là một tổ chức cách mạng của quần chúng; hội viên ở Sài Gòn chia ra hai loại: những người đi dự các cuộc họp tổ và những người không muốn đi; bằng cách đó Quốc tế Cứu tế Đỏ là một hội nhỏ (ở Sài Gòn có 20 hội viên) gồm những "người hảo tâm", những "người từ thiện" chứ không phải là một tổ chức cách mạng.

Đảng vừa mới cải tổ Quốc tế Cứu tế Đỏ, tất cả các đảng viên đều phải tham gia Quốc tế Cứu tế Đỏ, họ phải đưa vào đây những người có tổ chức chưa được tổ chức, tất cả những ai muốn giúp đỡ cách mạng về tinh thần và vật chất.

CÔNG TÁC BINH VẬN

Theo những điều tôi biết về công tác binh vận thì hoạt động của chúng tôi trong lĩnh vực này rất yếu. Nhiều đảng viên nghĩ rằng phải tập trung mọi lĩnh vực của chúng tôi vào việc tổ chức công nhân và nông dân. Một số người yêu cầu vũ trang công nhân và nông dân. Nhưng nói chung, công tác của các tỉnh ủy trong lĩnh khố xanh là hoàn toàn không đáng kể. Công tác ở Sài Gòn làm tốt hơn; ở đây tổ chức lính thuỷ phát triển nhanh. Tổ chức trong lính da đen, lính Pháp không có, tổ chức binh vận ra một cơ quan bán nguyệt san "kèn gọi lính".

Hãy chú ý rằng những thời gian gần đây, chúng tôi không còn thấy tình hữu ái của lính khố xanh với những người biểu tình. Ngoài ra, do một sắc lệnh của Pasquier, quân số mỗi tỉnh được đưa lên tối thiểu là 500 người.

NHỮNG KHUYNH HƯỚNG CƠ HỘI CHỦ NGHĨA

1. Nhóm vô chính phủ đã được thành lập ở Sài Gòn.

2. Những phần tử dân tộc chủ nghĩa cách mạng gia nhập An Nam Cộng sản Đảng sau hội nghị thống nhất và bị khai trừ trong cuộc đấu tranh, đang tìm cách lập ra "Đảng Độc lập" (Nam Kỳ).

3. Những "người cộng sản" hoảng sợ vì sự đàn áp đã bị khai trừ khỏi Đảng đã tung ra một bản tuyên ngôn trong đó chúng ta đọc thấy có việc tổ chức một liên minh cộng sản (Nam Kỳ).

4. Nhóm tờ *rottxít* công tác trong trí thức; lập trường của họ là cách mạng thường trực (cách mạng xã hội chủ nghĩa) (Sài Gòn). Nhóm này hoạt động tích cực.

Đó là những khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa mà tôi biết được.

THÁI ĐỘ CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁC TẬP ĐOÀN CƠ HỘI CHỦ NGHĨA

Đảng tiến hành cuộc đấu tranh tư tưởng chống lại 3 nhóm dưới, thanh lọc khỏi Đảng các phần tử cơ hội chủ nghĩa. Nhưng nó vẫn có thái độ thờ ơ đối với nhóm vô chính phủ là nhóm không làm ồn ào.

Đáng chú ý là cho đến nay, cuộc "cách mạng tư sản dân quyền" chưa được tất cả các đảng viên thông hiểu lắm, chõ yếu này đã khiến bọn *rottxít* có thể bắt đầu lôi kéo một số ít người thuộc phe ta ở Sài Gòn.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

**NGHỊ QUYẾT
CỦA QUỐC TẾ CỘNG SẢN THÙA NHẬN
ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG,...¹⁾**

Về việc nhận Đảng Cộng sản Đông Dương...

Hội nghị toàn thể Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản lần thứ XI quyết nghị:

Đảng Cộng sản Đông Dương trước đây là một chi bộ của Đảng Cộng sản Pháp, từ nay được công nhận là chi bộ độc lập thuộc Quốc tế Cộng sản.

Quyết nghị này sẽ đưa ra thông qua trong Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản.

In trong: *Văn kiện Đảng 1930-1945*,
t.1, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng
Trung ương xuất bản, Hà Nội, 1977.

1) Phiên họp lần thứ 25, ngày 11-4-1931.

**BIÊN BẢN SỐ 32
PHIÊN HỌP CỦA BAN Bí THƯ QUỐC TẾ
CÔNG HỘI ĐỎ
Ngày 6 tháng 5 năm 1931**

Có mặt: các ủy viên Ban Bí thư: các đồng chí Côxtanhан, Emrích, Xcunxki, Abôlin.

Trưởng các tiểu ban và ban và những cán bộ trọng trách khác của Quốc tế Công hội Đỏ.

1. Về nhiệm vụ của phong trào công đoàn cách mạng ở Đông Dương

(Các đồng chí Min, Phôkin, Granto, Radumôva, Aplêtin, Xinítxkin, Minin, Lítvinôp, Gôlin).

1. Lấy dự thảo bức thư đã đưa ra làm cơ sở.

2. Giao cho tiểu ban gồm các đồng chí Xcunxki (phụ trách), Lôgrăng, Min, Radumôva, Phôkin, Lítvinôp, Granto, Giônxon, Xtaxêvich biên tập lần cuối bức thư trên cơ sở cuộc trao đổi ý kiến đã tiến hành. Thời hạn làm việc 5 ngày.

3. Bức thư sau khi biên tập lần cuối xong, đưa ra lấy ý kiến thông qua Ban Bí thư Quốc tế Công hội Đỏ.

4 và 5 (xem cắp tài liệu riêng)¹⁾.

2. *Những đề nghị thực tiễn về công tác công đoàn ở Thuỵ Điển (....)*²⁾.

1) Tiếp theo có ghi bằng tay: xem phiên họp kín của Ban Bí thư (B.T).

2) (....): từ mục 2 đến mục 7 không liên quan đến Đông Dương (B.T).

Phiên họp Ban Bí thư Quốc tế Công hội Đỏ

- | | |
|-----------------|--|
| 1. Côxtanhan | 20. Granto |
| 2. Emrích | 21. Radumôva |
| 3. Xcunxki | 22. Grigôvovich |
| 4. Ánxônxon | 23. Minh Đông Dương ¹⁾ |
| 5. Gaokho | 24. Lítvinóp ²⁾ |
| 6. Aplétin | 25. Côppø |
| 7. Unrích | 26. Bích |
| 8. Goócdôn | 27. Lingø |
| 9. Brôxø | 28. Xtaxêvich |
| 10. Raghinxki | 29. Rankin |
| 11. Liu Xien | 30. Xlôan |
| 12. Vantsintsin | 31. Xtuáctø |
| 13. Dirích | 32. Abôlin |
| 14. Phôkin | 33. Vaxinliêva |
| 15. Rátnuí | 34. Toócmôxôva |
| 16. Bêtenhaimø | 35. Giác Đông Dương ³⁾ |
| 17. Ximrinh | 36. Giácxon Đông Dương ⁴⁾ |
| 18. Phoóctuxø | 37. Xidôrốp Đông Dương ⁵⁾ |
| 19. Noocxcaia | 38. Xinítxkin Đông Dương ⁶⁾ |

1) Minh Đông Dương: Trần Văn Minh, sinh năm 1909 tại Trà Vinh. Năm 1932 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

2) Lítvinóp: Lê Hồng Phong (*B.T.*).

3) Giác Đông Dương: Bùi Văn Thu, sinh năm 1906 tại Gia Định. Từ 1929-1933 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

4) Giácxon Đông Dương: Nguyễn Văn Tư, sinh năm 1906 tại Hà Nội. Từ 1930-1932 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

5) Xidôrốp Đông Dương: Trần Văn Mai, sinh năm 1906 tại Thái Bình. Năm 1930 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

6) Xinítxkin Đông Dương: Hà Huy Tập (*B.T.*).

- | | |
|--------------------------------------|------------------------------------|
| 39. Bácxkin Đông Dương ¹⁾ | 43. Gubin Đông Dương ⁵⁾ |
| 40. Blinóp Đông Dương ²⁾ | 44. Alesúc |
| 41. Côdôlốp Đông Dương ³⁾ | 45. Andrensúc |
| 42. Pépdøne Đông Dương ⁴⁾ | 46. Minin |

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Nga.

1) Bácxkin Đông Dương: Bùi Văn Minh, Bùi Văn Bốn, sinh năm 1902 tại Hải Phòng. Từ 1928-1931 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

2) Blinóp Đông Dương: Nguyễn Văn Tân, Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1901. Từ 1929-1931 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

3) Côdôlốp Đông Dương: Tumuây, sinh năm 1902 tại Sài Gòn. Từ 1929-1932 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

4) Pépdøne Đông Dương: Trần Đình Long, sinh 1904 tại Nam Định. Từ 1928-1931 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

5) Gubin Đông Dương: Nguyễn Văn Phái, sinh năm 1907 tại Sài Gòn. Từ 1929-1931 học Trường Đại học Phương Đông, Mátxcova (*B.T.*).

NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CUỘC CÔNG HỘI CÁCH MỆNH Ở ĐÔNG DƯƠNG*

Các đồng chí,

1. Cuộc thế giới kinh tế khủng hoảng đã làm cho cuộc nông nghiệp khủng hoảng săn có ở Đông Dương càng sâu sắc đến một trình độ rất cao, cuộc khủng hoảng ấy một mặt thì hết sức làm cho sự tương phản của đế quốc chủ nghĩa Pháp với sự độc lập phát triển ở xứ Đông Dương càng kịch liệt, một mặt nữa thì làm cho sự giai cấp tương phản ở trong xứ càng dữ dội.

Vì ở trên thế giới thị trường giá bán của các đồ xuất cảng chính của bản xứ (cao su, bông, cà phê, v.v.) và nhất là gạo là do thực phẩm chính của quần chúng mà cũng là do xuất cảng chính thì bị hạ giá rất nhiều. Vì thế nên đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn tư bản bản xứ (tức là bọn đồng minh của chúng) tìm cách làm cho giá ở nội thị trường cao lên để bóc lột quần chúng để gỡ lỗ. Cũng vì thế mà sinh hoạt thêm mắc mớ, trình độ sinh hoạt của giai cấp thợ thuyền và dân cày lại kém sút, càng khổn khổ. Bọn đế quốc và bọn tư bản bản xứ bắt lao động chịu hết gánh nặng của cuộc kinh tế khủng hoảng sâu sắc và sự kinh tế đình đốn (stagnation)

* Thư của Ban Chấp hành Quốc tế Công hội Đỏ ngày 5-6-1931 (B.T).

trong xứ. Tui chủ nhà máy hết sức hạ trình độ sinh hoạt kém cỏi của thợ thuyền và giảm tiền công.

Cách làm việc hết sức tăng thêm. Hàng vạn thợ đàn ông đàn bà bị đuổi.

2. Đối với sự tiến công của đế quốc Pháp và tư bản bản xứ thì cuộc cách mạng phát triển năm 1930 là một sự đối phó của quảng đại quần chúng đi theo đường cách mệnh để tìm đường ra khỏi cuộc khủng hoảng. Cái gương phản chiếu của cuộc cách mạng vận động ấy biểu lộ ra trong các cuộc nông dân bạo động phát hiện và lan khắp từ tỉnh này qua tỉnh kia theo dưới những khẩu hiệu cách mệnh (tranh đấu đòi thả chính trị phạm, đòi chia đất, chia gạo chống đế quốc chủ nghĩa, ủng hộ Xôviết Liên bang, lập Xôviết), một cái đặc sắc mới của cuộc cách mạng phát triển là sự ngẫu nhiên liên hiệp cuộc tranh đấu của lực lượng vô sản và dân cày, những điều tương trợ lẫn nhau trong cuộc cách mạng phấn đấu chỉ rõ sự liên hiệp đó (như cuộc tổng bãi công ở Bến Thuỷ được các cuộc biểu tình của dân cày ủng hộ, như trong cuộc bãi công ở đồn điền Terré thì dân cày bắt tên chủ phải nhận những điều yêu cầu của thợ như những cuộc mít tinh và những cuộc biểu tình của thợ thuyền để bênh vực dân cày, làm bạo động ở Nghệ An, Hà Tĩnh, v.v.). Việt Nam Quốc dân Đảng đứng đầu cuộc Yên Bái bạo động nhưng không biết kéo quảng đại quần chúng thợ thuyền nông dân và cuộc bạo động ấy là vì tính chất thiên nhiên của tư sản và các cách tổ chức về sự hành động của họ, là bắt đầu ở một số ít người bí mật âm mưu, tuy vậy mặc lòng các cuộc bạo động ấy cũng có một địa vị chân thật trong điều kiện cuộc cách mệnh bắt đầu bành trướng và cũng là bắt đầu của quần chúng sang vũ trang tranh đấu chống đế quốc Pháp (đứng đầu là lính khố

đỗ An Nam được nông dân Bắc Kỳ giúp đỡ) vậy cho nên cuộc vũ trang bạo động Yên Bái với cuộc vận động phản đế của quang đại quân chúng lao động càng mạnh. Nhờ ảnh hưởng của cuộc cách mệnh vận động rất chóng và sự thiết lập Xôviết ở Tàu, những cuộc cách mệnh phản đấu của quân chúng ở Án Độ, sự kiến thiết xã hội chủ nghĩa ở Xôviết Liên bang phát triển và kết quả, nên cuộc cách mệnh vận động phản đế quốc và phản phong kiến khai thác một cách rất chóng, kéo được những quân chúng thợ thuyền và dân cày càng ngày càng đông.

Có nhiều lúc sau cuộc vận động lại cướp chính quyền và đã có lập ra Xôviết ở thôn quê (ở phía Bắc và Trung Kỳ). Tuy nhiên đế quốc hết sức khủng bố nhưng quân chúng vẫn cách mệnh hoá và sự giai cấp giác ngộ của họ vẫn nảy nở. Sau lúc tàn nhẫn dàn áp cuộc bạo động Nghệ An và Hà Tĩnh, mà cuộc cách mệnh vận động lại xuất hiện ra bằng một lực lượng mới ở trong các tỉnh lân cận (Quảng Ngãi và ở Nam Kỳ).

3. Cuộc vận động phát triển của vô sản Đảng Cộng sản Đông Dương trong năm 1929-1930 do Công hội cách mệnh chỉ huy. Sự bãi công phát sinh luôn luôn, lòng căm quyết và sức can đảm của thợ thuyền trong các cuộc bãi công, ảnh hưởng cách mệnh của thợ thuyền trong quang đại quân chúng thợ thuyền và bần dân ở thành thị - những điều đó là một cái *chuyển hướng trong lịch sử phản đấu của vô sản Đông Dương*. Những điều đó chứng minh rằng, *sự đặc sắc quan trọng của sự phát triển của cuộc cách mệnh vận động bắt đầu ở Đông Dương sau cuộc bạo động Yên Bái là sự hành động của giai cấp thợ thuyền ở Đông Dương vào trường chính trị, như là một cái lực lượng độc lập trong cuộc phản đấu chống đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến, tư bản và*

diễn chủ, để bênh vực quyền lợi trực tiếp giai cấp và để lãnh đạo cuộc quốc gia cách mệnh vận động.

4. Sự cách mệnh hành động của vô sản và dân cày tức là những động lực chính của cuộc dân tộc giải phóng tranh đấu làm cho lực lượng giai cấp phản đấu rất rõ rệt và đã làm cho những lực lượng ấy thêm khăng khít trong hai phe tương phản của cuộc giai cấp phản đấu. Trong tranh đấu một bên туи phong kiến với đế quốc và bọn đại tư bản bẩn xú là bọn đã hoàn toàn sang phe đế quốc, đã di theo đường phản quyền lợi của cuộc quốc gia giải phóng phản đấu. Một bên nữa thì vô sản giai cấp đứng trong vòng phản đấu đồng minh với nông dân, bần dân ở thành thị và những phần tử cấp tiến tiêu tư sản.

5. Cuộc cách mệnh phát triển bắt buộc đế quốc chủ nghĩa Pháp ngoài sự khủng bố chống quân chúng làm bạo động - phải thực hành một đôi phương pháp để lan rộng và làm thêm vững bền cái xã hội cơ sở (base sociale) của sự thống trị của chúng là bọn thượng lưu bóc lột trong nông dân, hẹn cho туи này đòi cuộc cải cách (nghị định tăng số người bẩn xú trong hội đồng thuộc địa, hẹn xét lại cái luật về đất công điền và đất hương hoả, v.v.) cũng ngang những điều ấy, nên chỉ thêm rằng bọn đế quốc muốn phá hoại cuộc tranh đấu của giai cấp thợ thuyền, nên hứa cho đôi điều cải cách hình như là để bênh vực quyền lợi giai cấp thợ thuyền, thí dụ như: tên Pasquier hẹn cho lập Công hội, lập những ban hòa giải, sở thanh tra lao động, tuyên bố bản dự án về luật phụ nữ và thanh niên lao động, v.v.. Mục đích của các điều mưu mô ấy của đế quốc chủ nghĩa Pháp là cố để phá tan thống nhất chiến duyên của cuộc vận động và tranh đấu chống đế quốc, nên sự gõ mặt nạ và sự chống cái mưu mô ấy hiện thời

có một điều rất quan trọng lớn. Công hội cách mệnh chỉ rõ cho quần chúng cái nguyên chất giai cấp rõ rệt của những điều cải lương ấy, phải dùng những khẩu hiệu đánh đổ đế quốc Pháp, tự do bãi công, tự do lập Công hội, tịch ký đất của địa chủ không bồi thường, tịch ký đất của nhà thờ, của nhà nước và các đồn điền, thiết lập chính phủ công nông theo hình thức Xôviết.

6. Sự phát triển của cuộc cách mệnh vận động ở Đông Dương mà Đảng Cộng sản và Công hội Đỏ đã do ở đấy mà lập ra, là cái cân đo cốt yếu của sự phát triển của các đoàn thể của vô sản đó, và đã làm cho Việt Nam Quốc dân Đảng mất ảnh hưởng trong quần chúng lao động. Nhưng thế không phải nghĩa là giai cấp tư bản trong xứ không có lợi dụng Việt Nam Quốc dân Đảng là một đảng còn có một ít ảnh hưởng trong vài lớp tiểu tư sản, để nhờ đảng ấy mà giữ thế lực mình trong cuộc dân tộc giải phóng vận động ngõ hâu làm cho mất tính chất cách mệnh của cuộc vận động ấy đi. Cốt nhiên giai cấp tư bản bản xứ lợi dụng hết thảy các phương sách để giữ thế lực mình trong cuộc vận động của quần chúng và để làm cho cuộc vận động theo dưới quyền chỉ đạo của họ. Muốn đạt mục đích ấy thời hắn là họ lợi dụng dấu tích quốc gia chủ nghĩa tiểu tư sản, mà bây giờ cũng vẫn còn trong các đoàn thể thợ thuyền. Những nhiệm vụ của Công hội cách mệnh là phải cương quyết chiến đấu với chủ nghĩa quốc gia cải lương và chỉ vạch những điều hành động thực lùi của Việt Nam Quốc dân Đảng. Cuộc chiến đấu chống đế quốc chủ nghĩa Pháp, chống bọn tư bản địa chủ, để yêu quyền lợi hằng ngày và quyền lợi chính trị chung của giai cấp thợ thuyền và để thực hành cách mệnh thổ địa mà phát triển lên bao nhiêu thời cái tính cách phản cách mệnh của

chủ nghĩa quốc gia cải lương đối với quyền lợi của quần chúng lao động lại còn rõ rệt cho quần chúng công nông bấy nhiêu.

7. Bọn xí nghiệp dân chủ Pháp trong Công hội (cải lương) (C.G.T.) nhờ bộ máy đàn áp thuộc địa của đế quốc chủ nghĩa Pháp để cố lọt vào Đông Dương và lăn vào Đông Dương và lập ở đấy các chi bộ và đoàn thể của chúng nó (tên Albert Thoams, tên Vandervelde tới Sài Gòn, Đảng Xã hội lập ra Bắc Kỳ Tổng Công hội mỏ ở Hòn Gai, lập hội ái hữu xã hội đế quốc của bọn quan lại, v.v.) những Công hội cách mệnh Đông Dương phải hết sức phấn đấu với những mưu đồ của bọn tay chân xã hội phát xít của đế quốc chủ nghĩa Pháp cố làm phá tan hàng ngũ cuộc cách mệnh là phải chỉ vạch cái chính sách thuộc địa của bọn xã hội phát xít, trước quần chúng thợ thuyền và nông dân mà phải lấy những chứng cứ hiển nhiên phá hoại các đoàn thể của chúng nó và kiên cố thu những lớp thợ thuyền còn chịu ảnh hưởng của chúng nó.

II¹⁾

8. Cuộc giai cấp tranh đấu của vô sản Đông Dương đã đem cuộc cách mệnh vận động lên một trình độ cao, đã làm cái ngòi để chiêu tập bọn tiểu tư sản thành thị và đã khuếch trương cuộc phán đấu cách mệnh của nông dân ra. Một cái động cơ đã làm cho cuộc tranh đấu của giai cấp thợ thuyền có kết quả và đã làm cho ảnh hưởng của giai cấp thợ thuyền lan ra trong cuộc quần chúng vận động của nông dân và tiểu tư sản thành thị, chính là công tác của Công hội cách mệnh hắn là đã có nhiều công lao vĩ đại đối với giai cấp thợ thuyền

1) Trong tài liệu không có mục I (B.T).

Đông Dương. Tuy đế quốc chủ nghĩa Pháp khủng bố dữ dội, nhưng đoàn thể còn non, còn ít của Công hội cách mệnh, trong cuộc chỉ huy những cuộc tranh đấu của thợ thuyền vẫn tỏ ra một cái gương đích đáng về công việc quần chúng cách mệnh. Công hội cách mệnh đánh thức và đã kéo quần chúng thợ thuyền ra chính trị thị uy trong hết thảy những ngày vận động của vô sản thế giới (1^{er} Mai¹⁾, 1^{er} Août²⁾, Cách mệnh Tháng Mười, v.v.) nhất là nên ghi những kết quả của cuộc Công hội cách mệnh vận động như việc lập ra các tốp (groupes) Công hội trong vài xí nghiệp (nhà máy dệt, mỏ) trực tiếp liên lạc với cuộc nông dân vận động (gửi người đi tuyên truyền cổ động về làng), lập báo Trung ương của Công hội, nhiều tờ báo nhà máy và trong lúc đình công có rải truyền đơn, viết ra những điều yêu cầu hiện thực cho thợ thuyền đình công (Phú Riềng, Nhà máy sợi Nam Định, v.v.). Trong thời kỳ sau này, Công hội cách mệnh đã bắt đầu tranh đấu để trừ khử những điều khuyết điểm đã lộ ra và những sự sắp đặt sai lầm về phương diện tổ chức và chính trị: như đã bắt đầu chiến đấu với các xu hướng thủ tiêu (liquidateurs), đầu cơ và xu hướng quốc gia chủ nghĩa, đã biểu lộ ra trong một vài tụi chỉ đạo trong cuộc đình công, tranh đấu năm 1930 về lúc sau này những cách thức dự bị và chỉ đạo cuộc đình công vận động đã thấy có tiến bộ, đôi khi có lập ra những ban uỷ viên đình công do đội cuộc bãi công tuyển cử (cuộc bãi công tháng giêng ở Sài Gòn, Cao Miên), lập ra các đội cù sát và đội công nhân tự vệ, v.v., những điều đó là làm cho: 1- Đại khái gần hết các cuộc công nhân vận động tổ chức đều ở dưới

1) 1^{er} Mai: ngày 1-5 (B.T).

2) 1^{er} Août: ngày 1-8 (B.T).

quyền chỉ đạo của Công hội cách mệnh. Đế quốc chủ nghĩa cùng bọn tớ xã hội đế quốc và quốc gia cải lương của nó không thể lập ra được những Công hội vàng và Công hội cảnh sát có thế lực. 2- Cuộc đình công vận động *đã bắt đầu bước lên* một trình độ cao hơn. Năm 1929 cuộc tranh đấu chỉ là toàn kinh tế mà đến năm 1930 thì trong nhiều cuộc công nhân vận động *tranh đấu kinh tế liên lạc với tranh đấu chính trị*.

9. Trong những Công hội đó vẫn còn có nhiều điều khuyết điểm và sai lầm quan trọng. Những điều sai lầm ấy do ở sự giải quyết không đúng các nhiệm vụ của Công hội cách mệnh vận động là như sau này: a) Không chiến đấu kịch liệt chống các xu hướng công khai, xu hướng ấy cố hạn chế cuộc chiến đấu của thợ thuyền ở trong phạm vi cảnh sát dung cho. Khi đặt điều yêu cầu không tuỳ sức tranh đấu của thợ thuyền mà chỉ trông coi chủ có bằng lòng nhượng bộ không. b) Có khi những người làm việc Công hội không chịu đình công đồng tình vì cho rằng "không thể đình công được trong lúc khủng hoảng". c) Có xu hướng biệt phái trong Công hội buộc thợ thuyền vào Công hội có những điều kiện như vào Đảng. d) Không tranh đấu cho sự công khai của Công hội để cho bọn chủ và chính phủ đế quốc phải công nhận Công hội là những đoàn thể thay mặt cho giai cấp thợ thuyền. e) Dem kinh tế chiến đấu mà trái với chính trị chiến đấu, điều đó đã biểu lộ ra trong câu của vài đồng chí cho rằng: "Công hội là một đoàn thể để cho vô sản chiến đấu về kinh tế, còn cuộc chính trị tranh đấu là phận sự Đảng". Ngoài những quan niệm sai lầm và xu hướng nguy hiểm ấy, nhiều khi công việc *thực hành* của Công hội lại *không đúng* và không được mĩ mãn như những điều sau này: 1- Dự bị kém và khuếch trương không dự những cuộc kinh tế chiến đấu của thợ thuyền. 2- Trong khi cuộc vận động lên cao lại không có

những ban uỷ viên bãi công và ban uỷ viên tranh đấu do thợ thuyền cử ra. 3- Ít đem thợ thuyền vào việc thảo luận các điều yêu cầu của họ, không có cơ quan chỉ huy chung cả trong công việc hằng ngày của Công hội và các cuộc bãi công tranh đấu. 5¹⁾ - Ít kéo thợ thuyền đình công vào Công hội. 6- Ít hoạt động để kéo thợ thuyền thuộc về các dân tộc khác (khách, v.v.) vào việc chiến đấu chung với thợ thuyền An Nam. 7- Ít lợi dụng kinh nghiệm đình công và ít tuyên truyền phổ thông kinh nghiệm ấy vào quần chúng thợ thuyền. 8- Ít lợi dụng báo chương để chỉ đạo cho các Công hội và đặt ra những người phóng sự trong đám thợ thuyền cho các báo của Công hội.

Cái tình hình chung của Công hội đại khái có những tính cách như sau này: 1- Số Công hội rất ít và số hội viên cũng ít. Những đám công nhân cốt yếu (như thợ mỏ, vận tải, thợ nông phố, thợ đồn điền, tài xế, thuỷ thủ và các người làm bến tàu, v.v.) gần như không có Công hội. 2- Ảnh hưởng về đường lý tưởng và thế lực (autorité) của Công hội rất kém và về đường tổ chức thời không bồi bổ cho vững vàng. 3- Trong nhiệm vụ công xưởng quan hệ (nhiều đồn điền, các bến tàu, đường xe lửa, v.v.) thời không có cơ quan hạ cấp của Công hội. 4- Không có cơ quan thống nhất mặt trận ở các công xưởng (công xưởng uỷ viên, công nhân uỷ viên tại các đồn điền, v.v.). Những sai lầm và khuyết điểm là một điều trở ngại nguy hiểm nhất làm cho Công hội cách mệnh không thể hoá ra được Công hội có tính chất quần chúng.

III

Chấp uỷ Thường vụ Quốc tế Công hội Đỏ mong rằng các đồng chí lo trù khủ cho nhau những điều sai lầm và khuyết

1) Trong tài liệu không có mục 4 (B.T).

điểm trong công tác của Công hội cách mệnh ở Đông Dương mà chúng tôi đã ghi trên kia, và xin đề nghị với các đồng chí những nhiệm vụ như sau này:

1. Cái nhiệm vụ căn bản của cuộc công hội cách mệnh ở Đông Dương là phải hết sức khuếch trương và tổ chức những cuộc kinh tế chiến đấu của vô sản.

Muốn chiêu tập cho được quảng đại quần chúng và kéo họ vào trong cuộc cách mệnh chiến đấu thời *phải khuếch trương cuộc tranh đấu để bênh vực những điều yêu cầu hằng ngày thiết thực của họ*. Công hội cách mệnh *phải để ý nhất* đến các vấn đề như tiền công, ngày làm việc, xã hội bảo hiểm lúc bị thất nghiệp, lúc đau ốm tàn tật, cải thiện sự sinh hoạt và bảo hộ lao động cho đàn bà và trẻ con tại nhà máy, giao kèo về sự làm việc vấn đề nhà cửa, và hết thảy các điều kiện sinh hoạt, về cơ khí xã hội và vệ sinh trong nhà máy, v.v.. Hễ lúc bọn chủ cố tiến công đường sinh hoạt của thợ thuyền, khi thợ thuyền bị hành hạ đánh đập, và hễ trong quần chúng thợ thuyền tỏ lòng bất bình và căm tức thời Công hội phải đối phó ngay và làm cho cuộc phán đấu khuếch trương ra, tổ chức những cuộc vận động hăng hái của thợ thuyền (đình công, thị uy, v.v.). Điều căn bản trong công việc hằng ngày của Công hội cách mệnh là phải dự bị thợ thuyền hăng hái phán đấu và đoàn kết họ lại. Về phương diện *chỉ huy các cuộc kinh tế chiến đấu*, Chấp uỷ thường vụ đề nghị với Công hội cách mệnh nên theo những điều nghị quyết của hội nghị Strasbourg về chiến sách và chiến lược đình công. Cần phải có những điều kiện sau này để thi hành các điều nghị quyết ấy cho đúng:

Lời các đồng chí hiệu triệu quần chúng ra hăng hái phán đấu có hiệu quả là nhờ lời hiệu triệu ấy được quần chúng thợ

thuyền bênh vực. Bởi vậy nên những điều yêu cầu mà các đồng chí đề ra thì phải đem ra mà cho tất cả thợ thuyền trong một xí nghiệp hay trong ngành xí nghiệp thảo luận cho rõ ràng dễ hiểu và thiết thực, còn công việc dự bị "cổ động và tuyên truyền" thời phải cho được đa số thợ thuyền trong nhà máy tham gia một cách thân ái. Lúc đã có điều kiện thuận tiện để đình công và trong quần chúng có lòng hăng hái chiến đấu thời trước hết phải chủ trương lập ra một *ban uỷ viên đình công do hết thảy cả thợ thuyền đàn ông và đàn bà cử ra*. Những ban uỷ viên đình công đồng chừng nào thì hay chừng nấy và làm cho trong ấy có những người thay mặt cho hết thảy các ngành xí nghiệp và hết thảy các toán thợ (thợ chuyên môn và không chuyên môn, có tổ chức và không tổ chức, phụ nữ và thanh niên, thợ thuyền các dân tộc thiểu số, vợ thợ, v.v.).

Tốp Công hội trong nhà máy đừng nên vào hết cả trong ban uỷ viên đình công, như vậy khi ban uỷ viên đình công bị bắt thời một phần hội viên vẫn còn giữ lại, để có căn cốt chỉ đạo mà lập ra một ban uỷ viên đình công khác. Khi lập ban uỷ viên đình công thời phải chú ý kéo những người thợ cương quyết hăng hái chiến đấu vào. Hết thảy công việc hoạt động của ban uỷ viên đình công có tính chất công khai *cho thợ thuyền đình công* nghĩa là những điều yêu cầu mà ban uỷ viên đã thay mặt cho thợ thuyền mà bày tỏ ra, thời phải để cho tất cả những thợ thuyền đình công thảo luận, trong các buổi tổng hội nghỉ phải báo cáo cho thợ thuyền biết những phương pháp mà ban uỷ đã dự bị và lúc thương lượng với bọn chủ, v.v.. Các quan quản đốc thợ thuyền ban uỷ đình công ra mệnh lệnh việc thương lượng bí mật với bọn chủ, v.v. những điều đó thời không khi nào có thể dung túng được. Nhiệm vụ

của các ban uỷ đình công phải tổ chức các thợ đình công cho đồng kéo họ hăng hái tham gia cuộc đình công, vào việc lập các đội cù sát, đội tự vệ, đại biểu thợ thuyền đến các công xưởng khác, lạc quyên công việc trong đám vợ thợ thuyền, trong đám nông dân ở các làng ở gần, trong học trò và bọn tiểu thương gia, v.v.. Trong điều kiện thuận tiện thì Công hội phải chủ trương cho cuộc đình công hết sức khuếch trương ra kéo cả thợ thuyền các nhà máy lân cận cùng một ngành xí nghiệp, hoặc thuộc về một nhà thương hội. Muốn được vậy thời phải lập ra các ban uỷ viên, liên ái (comité de solidarité) cho rộng rãi để tổ chức việc cứu tế giúp đỡ thợ đình công: quyên tiền, gạo, phát cho con cái thợ đình công, tổ chức những cuộc mít tinh thị uy và đình công hưởng ứng để bênh vực thợ bãi công, v.v.. Cuộc tổng đình công ở Bến Thuỷ và việc nông dân thắng lợi được bọn chủ ở đồn điền Terré là những bài học rất quý hoá mà cần phải hết sức truyền bá cho rộng rãi. Công hội và ban uỷ viên đình công chẳng những phải làm cho thợ đình công chú ý đến các điều yêu cầu và các khẩu hiệu xướng ra, khuếch trương các công cuộc đình công ấy và chủ trương hưởng ứng, mà lại trong cuộc chiến đấu, phải biết thêm các khẩu hiệu chính trị vào các khẩu hiệu đã ra trước. Mỗi khi cảnh sát và quân đội đến đàn áp cuộc đình công (bắt hội viên Công hội, bắt ban uỷ viên đình công, giải tán hội nghị và thị uy, bảo thủ bọn phá hoại đình công, đem quân đội đến canh giữ tại nhà máy, v.v. thời phải lợi dụng hết thảy các cơ hội ấy để làm cho mọi người thợ đầu hậu tiến đến đâu cũng có thể hiểu được rằng, mỗi cuộc tranh đấu của thợ thuyền về đường sinh hoạt bất luận cuộc tranh đấu nổi lên trong công xưởng của chính phủ của bọn tư bản Pháp hoặc bọn tư bản bản xứ, đều là nương dựa vào cái hệ thống

đế quốc áp bức ở xứ Đông Dương cả, và nếu không tranh đấu quyết liệt để chống với bộ máy, chính phủ ở thuộc địa với đế quốc chủ nghĩa và bọn đồng minh bẩn xú của nó thời giai cấp thợ thuyền không thể làm sao cho đường sinh hoạt của mình đổi hẳn đi được.

Những cuộc đình công ngắn phản kháng, những cuộc đình công theo lối đình công liên ái trong cuộc tranh đấu đình công dùng sự trực tiếp liên kết các điều yêu cầu của thợ thuyền với những điều yêu cầu chung để biến kinh tế đình công ra chính trị đình công làm cho cuộc đình công ở công xưởng này lan ra công xưởng khác, ra các chi ngành công nghệ và nông nghiệp kinh tế, và sau cùng khuếch trương các cuộc đình công lẻ tẻ ra cuộc đình công bao quát vào một miền hoặc một thành phố, đấy là những phương châm cốt yếu để chuyển biến những cuộc đình công lặt vặt ra những cuộc quần chúng tranh đấu dữ dội, của giai cấp thợ thuyền và để đem cuộc tranh đấu ấy lên một trình độ cao hơn.

Chỉ có theo những phương pháp đó mới có thể tổ chức được các cuộc quần chúng phẫn đấu của vô sản, v.v., mới đoàn kết được vô sản vào trong Công hội và mới làm cho cuộc dân tộc và giai cấp giải phóng có hiệu quả. *Trong những cuộc kinh tế tranh đấu, liên lạc với cuộc tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa, thời phải hợp tập lại quảng đại quần chúng giai cấp thợ thuyền.* Công hội Đỏ đồng thời phải giảng giải cho thợ thuyền hiểu rằng sự khuếch trương cuộc giai cấp tranh đấu trong các thành thị và các trung tâm công nghệ là một cách hưởng ứng rất hiệu quả những cuộc nông dân bạo động.

Bởi vậy nên Công hội cách mệnh phải chủ trương liên hiệp cuộc công nhân vận động với cuộc nông dân phản đế vận

động, hết sức giúp tất cả các hình thức chiến đấu của nông dân, khuếch trương những cuộc chiến đấu lẻ tẻ của nông dân thành ra một cuộc vận động quảng đại chống địa chủ và đế quốc. Nên liên lạc những cuộc tranh đấu lặt vặt của thợ thuyền với cuộc chiến đấu chính trị chung: đánh đổ đế quốc chủ nghĩa, tịch ký đất của tụi phong kiến địa chủ đồn điền, đất của nhà thờ, v.v. giao cho nông dân và tuyên truyền thiết lập Xôviết.

2. Muốn chiêu tập được quảng đại quần chúng và kéo họ vào trong cuộc Công hội cách mệnh vận động thời Công hội cách mệnh phải để cho quần chúng thợ thuyền tham gia khăng khít vào việc thảo ra yêu cầu sau này của giai cấp thợ thuyền ở Đông Dương và tranh đấu cho những điều yêu cầu được kết quả.

a) Ngày làm việc tám giờ, là một thời kỳ quá độ lên ngày làm việc 7 giờ, ngày làm việc 6 giờ thanh niên dưới 16 tuổi và cho những thợ làm trong các ngành xí nghiệp có hại đến sức khoẻ và trong các mỏ. Cấm thuê trẻ con dưới 14 tuổi, cấm bắt đàn bà và trẻ con làm đêm.

b) Tăng tiền công, làm việc đêm phải trả tiền công gấp hai. Định ra tiền công ít nhất (so tiền công hạ nhất có thể nuôi được người thợ và gia quyến) làm công việc ngang nhau thì phải lĩnh tiền công ngang nhau, bất luận đàn ông đàn bà, bất luận tuổi tác và nòi giống trả tiền công tù ngày, bỏ lệ phạt và các lối bót tiền công (trả tiền công bằng hàng hoá, trừ tiền công vì làm hỏng, v.v.).

c) Một tuần làm 42 giờ và mỗi năm nghỉ 4 tuần mà nghỉ phải trả trọn tiền công, những ngày lễ và kỷ niệm cách mệnh phải trả trọn tiền công.

d) Chánh phủ và bọn chủ phải trả tiền cứu tế cho bọn thợ thất nghiệp, bỏ thuế thân cho thợ thất nghiệp, hàng ngày phải trả trọn tiền công cho thợ thất nghiệp, phải trả tiền phụ cấp cho những thợ tàn tật và đau ốm, không thể làm việc được. Phải cho thợ thuyền phụ nữ nghỉ hai tháng trước và sau khi sinh đẻ và trả trọn tiền công.

e) Bỏ việc một nhân công bằng giao kèo. Bọn chủ phải xuất ra cho thợ thuyền nông nghiệp các khí cụ làm việc, bỏ bọn cắp rần (contremaîtres).

g) Bỏ cách làm khoán.

h) Cách dối dối thợ thuyền tại nhà máy: 1- Trong các nhà máy phải cho sạch sẽ và có vệ sinh; 2- Cấm chửi bới đánh đập; 3- Trong nhà máy phải có chỗ ăn uống tắm rửa; 4- Cấm bắt thợ phải chụp hình; 5- Cấm giữ các thuế thân và các giao kèo; 6- Cấm khám xét mình thợ khi ở công xưởng ra về.

i) Thợ thuyền bất luận về dân tộc và tôn giáo nào đều được quyền ngang nhau. Cương quyết phán đấu với mưu đồ xui thợ thuyền và dân tộc khác nhau và ác cảm với nhau.

j) Bỏ hẳn luật cưỡng bách hoà giải (arbitrage obligatoire) bỏ các luật bài trừ Công hội và bài trừ đình công.

k) Thả các tù chính trị phạm.

l) Tự do tổ chức Công hội, đình công, lập đội cù sát, thị uy và tổ chức các đội tự vệ của thợ thuyền, tịch ký đất của phong kiến địa chủ và các bọn chủ đồn điền Pháp, của nhà thờ và bọn cố đạo cho nông dân hưởng, không chịu nộp thuế ruộng đất và tiền địa tô, không chịu trả các tiền công sưu công ích cho chính phủ, các nợ nần của nông dân mặc chính phủ, địa chủ và bọn cho vay cáo lối.

m) Đông Dương được hoàn toàn độc lập. Đuổi ra khỏi Đông Dương bọn quan lại Pháp, đuổi quân đội, chiến thuyền và phi cơ của đế quốc Pháp ra khỏi Đông Dương.

n) Thiết lập công nông Xôviết Liên bang Cộng hoà Đông Dương.

Chương trình yêu cầu mà chúng tôi kể ra đây chẳng qua là căn bản, mà các đồng chí nên căn cứ vào để cùng với thợ thuyền thảo ra một bản chương trình yêu cầu của từng Công hội, của từng ngành công nghệ và nông nghiệp. Vả chăng cái điều yêu cầu hàng ngày của thợ thuyền đề ra phải biến vào trong chương trình ấy cho trọn vẹn.

3. *Cách xây dựng Công hội.* Cuộc kinh tế tranh đấu của giai cấp thợ thuyền khuếch trương thì tất nhiên phải cần kịp bồi đắp và khuếch trương vững vàng những Công hội đã có, lập ra các Công hội mới và chuyển biến Công hội cách mệnh thành những đoàn thể đích thực quần chúng của giai cấp thợ thuyền. Điều đó có thể đạt được là nếu trong việc xây dựng Công hội có lấy công xưởng làm căn bản tất cả các hội viên của Công hội trong một nhà máy họp lại làm Công hội nhà máy, tốp này là một đoàn thể thường trực. Các tốp ấy phải lập chǎng những trong các nhà máy mà thôi, mà lại cả trong các đồn điền và các sở vận tải.

Tại các công xưởng lớn tốp Công hội phải chia ra từng khóm Công hội (cercle de syndicat). Mỗi khóm Công hội cử ra một đại biểu, hội nghị của các đại biểu các khóm Công hội của một công xưởng cử ra một ban uỷ viên của tốp Công hội trong nhà máy ấy. Tại hội nghị đại biểu và tại hội nghị các khóm Công hội thời thảo luận hết thảy các vấn đề liên hệ về công việc trong các khóm, tin tức về những tình hình và những điều yêu cầu của thợ thuyền, thảo luận những vấn đề

bàn về các cuộc xung đột dã chiến, về việc lấy hội viên mới, về công tác trong quần chúng (dự bị cuộc Công hội thời đại biểu phải tin tức cho tốp Công hội của mình biết những bản nghị quyết đã công nhận tại hội nghị. Nhiệm vụ căn bản của các tốp Công hội nhà máy là bênh vực những điều cần thiết và những lợi quyền hằng ngày của thợ thuyền, chiến đấu với chủ nghĩa giai cấp để huề. Dẫu ở Đông Dương tốp Công hội nhà máy làm việc trong hoàn cảnh bí mật mặc lòng, nhưng không thể chỉ cứ dùng hội viên Công hội và chỉ dựa vào họ mới chủ trương được công việc của mình mà còn phải nương tựa vào quần chúng thợ thuyền, vô tổ chức nữa. Và xung quanh mình phải lập ra những đoàn thể phụ thuộc cho những thợ thuyền vô tổ chức đó.

Việc thống nhất Công hội phải theo tôn chỉ sau này: Các ban Công hội nhà máy họp lại thành Công hội tư thành phố hoặc từng miền, rồi từng xứ, và toàn quốc và cử cơ quan chỉ đạo ra trong các đại hội. Như vậy thời các Công hội của một ngành xí nghiệp họp lại thành toàn quốc Tổng Công hội của một ngành kỹ nghệ. Phải chiêu tập Tổng Công hội đại hội toàn xứ Đông Dương để hợp nhất các Công hội các ngành kỹ nghệ và các miền.

Hoàn cảnh khủng bố trống ở Đông Dương bắt buộc các Công hội phải sinh tồn bí mật. Vậy thời nhiệm vụ là phải lập ra một bộ máy chỉ đạo bí mật của Công hội cho vững vàng không những cho toàn quốc mà thôi, mà trong mỗi xí nghiệp nữa. Những người tổ chức hay là ban cán sự (bureau) ba người của các tốp Công hội nhà máy phải bí mật. Đồng thời lúc lập ra và bồi bổ sức chiến đấu để Công hội được sinh hoạt công khai trong mỗi cuộc đình công, mỗi cuộc thị uy, mỗi cuộc mít tinh phải ra khẩu hiệu ấy. Chỉ phải lập ra khuếch

trưởng và bồi bổ các tốp Công hội công xưởng và các Công hội của các ngành công nghệ, thì Công hội cách mệnh mới giải quyết được các vấn đề căn bản của cách mệnh Công hội vận động. Biến mỗi xí nghiệp là một cơ sở, *một thành trì của cuộc cách mệnh công hội vận động*.

Phải lập thành mau mau trung ương chỉ huy các Công hội toàn xứ, mới giải quyết được nhiệm vụ chung của chúng ta, vì rằng có lập trung ương ấy mới hợp nhất thợ thuyền vận động trong phạm vi toàn quốc.

Tổng Công hội mà các đồng chí đã lập ra thì chỉ rằng một cơ quan thương cấp không liên lạc với các xí nghiệp và các ban uỷ viên. Công hội hàng xứ và hàng miền. Những nhiệm vụ cốt yếu của Tổng Công hội hiện nay là như sau này:

a) Trong thời kỳ trước khi họp đại hội và trước khi đại hội cử ra các cơ quan chỉ đạo cho Tổng Công hội Đông Dương, thời Tổng Công hội mà các đồng chí lập ra phải hành động theo một chương trình yêu cầu "mà những điều cốt yếu đã kể qua trong thư này" phải chỉ đạo và giúp cho các ban uỷ viên Công hội hàng xứ và hàng miền trong công việc hằng ngày của họ và trong cuộc đình công tranh đấu, v.v..

b) Chỉ huy cuộc xây dựng Công hội vận động và sự lập mối liên lạc trực tiếp với đoàn thể Công hội đã có.

c) Chỉ huy công việc dự bị và khai toàn Đông Dương Công hội đại hội "hội nghị trước đại hội rải truyền đơn để sáp sửa đại hội".

4. Cơ quan hợp nhất mặt trận tranh đấu

Đồng thời khi lập ra những tốp Công hội nhà máy "bao quát hết thảy thợ thuyền tổ chức vào Công hội" nên lập ra các ban công xưởng uỷ viên là những cơ quan để thiết lập

mặt trận duy nhất ở hạ cấp và bao quát hết thảy thợ thuyền làm tại nhà máy. Công xưởng uỷ viên là một cơ quan của mặt trận duy nhất ở hạ cấp, của mặt trận thống nhất từ dưới, hành động thường trực. Công xưởng uỷ viên là một đoàn thể chung của thợ thuyền, do hết thảy thợ thuyền *có tổ chức và không tổ chức* cử ra. Công xưởng uỷ viên là cái trung tâm điểm để tranh đấu đòi những điều cần thiết hằng ngày của thợ thuyền, đây là một trường học để lập ra mặt trận thống nhất từ dưới công xưởng uỷ viên quý nhất cho quần chúng không tổ chức. Phải bênh vực những điều cần thiết và quyền lợi hằng ngày của thợ thuyền trong xí nghiệp. Ban ấy thương lượng với bọn chủ về những điều yêu cầu này nọ của thợ thuyền, họp hội đồng hết thảy thợ thuyền để thảo luận hết vấn đề về điều kiện làm việc, về tiền công, v.v.. Công xưởng uỷ viên phải làm việc mật thiết liên lạc với Công hội nhà máy và không được lấy ban ấy thay cho tốp Công hội. Trong công tác uỷ viên phải nương tựa tuỳ theo hoàn cảnh bí mật vào các đại biểu hội nghị chiêu tập theo, từng nhà máy hay là từng tốp của nhà máy. Chúng ta hiện nay ở trong các xí nghiệp có những tốp toàn công xưởng liên hiệp của các nhóm Công hội nhà máy tức là công xưởng uỷ viên của những hội viên Công hội và cần phải trở nên người đi tổ chức công xưởng uỷ viên và tranh đấu để trở nên cái trung tâm chỉ đạo của ban trung ương ấy. Chính tốp Công hội ấy sẽ trở nên người đại biểu của cả thảy thợ thuyền có tổ chức và không có tổ chức trong một xí nghiệp. Cần phải đặc biệt chú ý về việc lập ban công xưởng uỷ viên ở trong các xí nghiệp lớn, và ban công nhân uỷ viên các đồn điền. Hiện thời ở Đông Dương cuộc đình công vận động phát triển thiệt khiến cho có thể lập được ban công xưởng uỷ viên và ban công nhân uỷ

viên sau lúc bãi công thời ban bãi công uỷ viên cùng với các tốp công xưởng Công hội, cần phải lập tức đưa vấn đề lập công xưởng uỷ viên ra để làm cho những người cán bộ đã tuyển cử ra trong cuộc tranh đấu nhất định dùng làm người cán bộ chính của ban công xưởng uỷ viên. *Ban công xưởng uỷ viên cần phải tuyên bố thành lập* và tranh đấu để cho được sinh hoạt công khai mật thiết tụ họp quần chúng lại chung quanh ban ấy, bắt bụi tư bản và cảnh sát thực nhận ban ấy là đại biểu của giai cấp thợ thuyền.

Ban uỷ viên tranh đấu và ban bãi công uỷ viên là tổ chức tạm thời do sáng kiến của các tốp Công hội trong xí nghiệp lập ra để thi hành việc này việc nọ, chính trị cổ động, thị uy bãi công, đồng tình, v.v.. Ban uỷ viên tranh đấu và ban bãi công uỷ viên do tất thảy thợ thuyền trong toàn thể hội đồng cử ra hay là do hội nghị từng nghề nghiệp cử ra. Ở trong ban uỷ viên tranh đấu cần phải kéo những người thợ rất hăng hái có tổ chức và không tổ chức vào cần phải tổ chức thế nào cho mỗi một tốp lớn đều có đại biểu của họ ở trong ban uỷ viên tranh đấu. Sau lúc tranh đấu và hành động của ban uỷ viên tranh đấu xong thì không nên thủ tiêu ban bãi công uỷ viên mà lại biến thành cái cơ quan cho ban công xưởng uỷ viên. Tốp công xưởng phải có đủ các phương pháp và các hình thức để tổ chức thợ thuyền trong xí nghiệp để có thể làm cho ảnh hưởng của mình lan rộng trong đa số công nhân, để cùng họ giữ mối liên lạc thường trực để tin tức cho họ về sự tranh đấu của giai cấp thợ thuyền làm cho thợ thuyền chú ý về thảo luận và đặt ra những điều yêu cầu của thợ thuyền.

5. *Tranh đấu cho Công hội* Đở được sinh hoạt công khai trong điều kiện khủng bố ở Đông Dương, sự tranh đấu ấy lại

là một quan trọng đặc biệt. Chúng ta cần phải đặc biệt ghi nhớ cái tình thế ấy, rằng nhiều khi chúng ta bái công mà không đề nghị ra điều yêu cầu thừa nhận Công hội (trong lúc bái công ở Standard Oil ở Sài Gòn tháng giêng năm 1931) lúc đầu thì đề ra điều yêu cầu ấy sau lại không hiểu mà bỏ đi. Nghị quyết án của lần Đại hội thứ năm của Quốc tế Công hội Đỏ nói:

"Tranh đấu để ra khỏi bí mật để được sinh hoạt công khai các công hội bí mật thường thường phải chú ý hơn hết về vấn đề đó". Cần phải kiên quyết tranh đấu chống những xu hướng không chịu lợi dụng những sự có thể công khai và tranh đấu để được sinh hoạt công khai, vì rằng những xu hướng ấy thực ra thì để che đậm tính bất động (passif) và đầu cơ thô lỗ. *Cần phải tranh đấu lợi dụng và dung hợp tất cả những sự có thể công khai và bán công khai để tranh đấu Công hội được sinh hoạt công khai.* Ở Đông Dương những thợ thuyền ra Công hội tuyên bố rằng: "chúng tôi chuẩn bị tranh đấu song nếu vào Công hội thì bị chặt đầu, nên chúng tôi lại ra Công hội". Sự thực tỏ ra rằng mình không biết lợi dụng kéo thợ thuyền vào đoàn thể và không biết dung hợp cuộc tranh đấu sự có thể công khai và bất công khai để được sinh hoạt công khai và tranh đấu để chuyển Công hội thành *đoàn thể quần chúng* của giai cấp thợ thuyền. Một hình thức trong những hình thức tranh đấu để Công hội được sinh hoạt công khai là bắt chính quyền ở địa phương phải công nhận Điều lệ Công hội. Song điều quan trọng không phải ở nơi mặt ngoài của các điều lệ mà chính là nơi cách mệnh nội dung của công việc hàng ngày và sự tranh đấu của Công hội chúng ta. Trong lúc thương lượng phải: 1- Tranh đấu chống hết thảy những sự ám mưu của chính phủ bao quát vào trong Điều lệ Công hội những khoản bắt đoàn thể thợ thuyền trực tiếp ở dưới quyền quản đốc của cảnh sát và chính phủ; 2- Dẫn

chứng những lời hứa hẹn của thằng Pasquier và trong lời tuyên bố của nó cho Công hội khai, nếu lúc chúng tự tuyệt, thì mình dẫn chứng lời giao hứa ấy ra để gõ mặt nạ tính chất giả dối của chúng ra cho quảng đại quần chúng biết. Những điều đề nghị về sự hợp pháp hoá, Điều lệ Công hội cần phải để cho những người thợ thuyền đưa lên cho chính quyền. Nếu gặp lúc mà những người phát khởi hợp pháp qua Công hội bị đàn áp thì mình phải tổ chức cuộc vận động để phản kháng làm cho những người bị bắt được tha và Điều lệ được công nhận. Trong lúc mà chính phủ kiên quyết cự tuyệt phải trực tiếp hành động cho Công hội sinh hoạt công khai. Ngoài ra, mình phải lập những *cơ quan bí mật* và phải lợi dụng những đoàn thể hàng hội đơn sơ của giai cấp thợ thuyền hiện có ở Đông Dương, ở trong xú. Hội giúp đỡ cưới hỏi, hội giúp đỡ tống táng, v.v. những hội săn cá, có nhiều trong đám thợ thuyền Đông Dương. Cần phải gắng sức cải cách lại công việc của những đoàn thể hàng hội ấy theo lời dân chủ, liên lạc họ với những Công hội tương đương lấy những người theo mình vào Công hội, v.v. về các mục đích ấy mình lại cần phải lập ra và lợi dụng những hội thể thao, câu lạc bộ của thợ, hội cứu tế, v.v.. Cơ quan chỉ huy của Công hội bí mật cần phải dùng hết cách để cho *các đoàn thể phụ thuộc ấy được liên kết với hội viên của công hội bí mật*. Quyền chỉ đạo của đoàn thể Công hội bí mật trong công xưởng có dựa vào những tốp ấy thì mới có thể chỉ huy được tất thảy công việc của những đoàn thể phụ thuộc ấy. Cần phải chiêu tập quần chúng thợ thuyền trong xí nghiệp theo chung quanh những nhiệm vụ tranh đấu để bắt sờ quản lý và cảnh sát phải thừa nhận các đoàn thể của giai cấp thợ thuyền ở trong các xí nghiệp được sinh hoạt công khai. Chúng ta biết tụ họp quần chúng ở chung quanh Công hội Đỏ càng đông, thì càng để phá tan cái

dây đàn áp và chiếm được quyền sinh hoạt công khai.

6. *Tổ chức Công hội của công nhân nông nghiệp và sự liên lạc với Nông hội.* Thợ nông nghiệp là một bộ phận thợ thuyền bị bóc lột hơn hết trong vô sản ở Đông Dương. Tổ chức thợ thuyền nông nghiệp là một điều kiện rất cần cho sự hành động của vô sản và sự chỉ huy cuộc cách mệnh tranh đấu của nông dân chống địa chủ, chống bọn đại điền chủ, hào lý và bọn đại phú nông. Nông nghiệp Công hội cần phải giữ một cái địa vị trọng yếu trong cuộc nông dân bạo động chống bọn bóc lột và tự áp bức người. Muốn kết mối liên lạc trực tiếp với quần chúng thợ thuyền trong các đồn điền và muốn tổ chức họ lại, "đem những lời yêu cầu và khẩu hiệu của mình truyền bá trong khắp đồn điền và tổ chức những tốp Công hội trong các đồn điền" thì cần phải gửi những tay tổ chức có kinh nghiệm, do môt và ký giao kèo từ ở các hạt Bắc Kỳ và Trung Kỳ vào trong các đồn điền để làm việc.

Ở đây một điều chú ý nhất là cần phải có sức tranh đấu cho được điều kiện làm việc được khá lên phải chú ý tổ chức các tốp Công hội trong đám dân mới mập vào, và chú ý đến những người của mình ra tay đi tổ chức vào sở dân mập.

Các tay tổ chức nông nghiệp công nhân phải liên lạc với những phần tử tiền tiến đã ở trong một đồn điền và liên lạc với những người thợ đã có liên lạc với chỗ ứng mập nữa, cần phải tổ chức họ thành từng bán Công hội ở trong các đồn điền cũng theo nguyên tắc tổ chức như lối tổ chức tốp Công hội công xuống. Nhiệm vụ của tốp Công hội trong đồn điền là tranh đấu đòi những điều lợi ích hằng ngày của thợ thuyền nông nghiệp gặp lúc xung đột với chủ thì tốp Công hội phải cùng với cả thợ thuyền mà thảo luận những điều yêu cầu của thợ thuyền, chuẩn bị cuộc bãi công bầu cử những ban uỷ viên bãi công rất rộng rãi, chỉ huy cuộc bãi công. Theo như những

tin tức mà ở đây chúng tôi có biết thì về đường tổ chức lập Nông hội của những thợ thuyền nông nghiệp có nhiệm vụ điều khuyết điểm như sau này: Như ở Nam Kỳ thì thợ thuyền nông nghiệp vào trong Công hội chung với thợ thuyền trong các xí nghiệp về công nghiệp. Ở Bắc Kỳ và ở Trung Kỳ thì thợ thuyền nông nghiệp vào Nông hội. Tổ chức Công hội của thợ nông nghiệp cần phải lấy xí nghiệp của họ làm cơ sở (đồn điền, v.v.) những thợ công nghiệp có tổ chức cần phải giúp đỡ thợ thuyền nông nghiệp, muốn đạt cái mục đích ấy, thời phải lập ra những ban uỷ viên hành động đặc biệt ở trong ban uỷ viên ở trong các Công hội. Cần phải tổ chức những thợ thuyền nông nghiệp trong những đoàn thể giai cấp độc lập. Công hội của thợ nông nghiệp. Nông dân lao động, bần nông và bọn tiểu tá điền thì phải tổ chức riêng vào Nông hội.

Muốn cho về đường tổ chức Nông hội thợ nông nghiệp với Nông hội có liên lạc để liên kết và thống nhất sự tranh đấu chống địa chủ và tư bản thì toàn thể các Công hội của thợ nông nghiệp phải gia nhập Nông hội và vẫn giữ lấy độc lập tổ chức (autonomie organique) của thợ nông nghiệp. Trong lúc Công hội thợ nông nghiệp cùng với Nông hội tranh đấu thì phải lập các uỷ viên hành động chung, v.v.).

7. *Tổ chức thợ thất nghiệp.* Công hội cách mệnh phải hành trường kịch liệt phấn đấu để lập tức giúp người thất nghiệp cho được xã hội bảo hiểm, bắt tại chủ và chính phủ chịu tổn phí để lập tức hàng ngày phát cho những người thất nghiệp và gia quyến của họ tiền trợ cấp bằng số tiền lương trọn, để bảo hiểm cho những người thất nghiệp được có nhà ở khỏi trả tiền do chính phủ và bọn chủ nhà máy chịu tổn phí. Những điều cần yếu ấy phải nghiên cứu và phải định ra theo

điều kiện thực hiện trong các địa hạt trong nước. Cần phải tổ chức ra những ban thất nghiệp và chiêu tập những hội nghị và mít tinh, tổ chức những cuộc biểu tình của thợ thất nghiệp trước các công sở của thành thị và của chính phủ. Nhiệm vụ của các đoàn thể ấy "ban thất nghiệp hội nghị, v.v." là phải liên hiệp quần chúng thất nghiệp, chỉ huy cuộc phán đấu cho họ, thiết lập mặt trận thống nhất với sự phán đấu của thợ thuyền, còn làm việc trong xí nghiệp và với Công hội của họ. Công hội cách mệnh phải hết sức biểu lộ sáng kiến và nghị lực để tổ chức những người thất nghiệp, phải hết sức giúp đỡ những điều hành động và tổ chức của họ với các ban thất nghiệp, phải lập ra những ban tranh đấu hợp nhất, v.v..

8. Vấn đề cán bộ. Vấn đề cán bộ là một vấn đề rất quan trọng, việc làm cho Công hội cách mệnh Đông Dương trở thành một đoàn thể quần chúng. Trong thành phố có những cơ quan chỉ huy của Công hội từ tốp Công hội ở nhà máy cho đến ban trung ương của Công hội và đến Tổng Công hội toàn xứ Đông Dương cần phải có đa số thợ thuyền ở trong sản nghiệp cù vào. Khi chọn thợ vào làm cán bộ chỉ huy, cần phải hết sức chú ý đến những phần tử hoạt động và có kinh nghiệm trong cuộc bãi công phán đấu. Trong các cơ quan chỉ huy của Công hội từ các uỷ ban ở các khu và các xứ của Công hội cho đến ban chấp uỷ của Tổng Công hội toàn xứ Đông Dương mà các đồng chí sẽ lập ra, phải kéo những người đại biểu của thanh niên và phụ nữ thợ thuyền vào trong thành phần của mình. Công hội phải in ra những tài liệu đặc biệt và dùng báo chương Công hội từng kỳ để giảng giải các vấn đề huấn luyện những cán bộ Công hội cũ và để đào tạo những cán bộ mới.

9. Sự tranh đấu để lập mặt trận thống nhất của thợ thuyền các dân tộc có một cái ý nghĩa rất lớn trong cuộc bành trướng tranh đấu của giai cấp thợ thuyền, nhất là vì ở Đông Dương có nhiều dân tộc lẩn lộn rất phiền phức, vì đế quốc chủ nghĩa Pháp cố ý gây ra trong đám thợ thuyền của các dân tộc mỗi dân tộc ác cảm, v.v.. Nhiệm vụ chính về phương diện này là nâng cao trình độ lý tưởng của quần chúng có tổ chức (tranh đấu chống quốc gia chủ nghĩa, chống thành kiến về nòi giống và về hàng hội) thiết lập mặt trận thống nhất ở hạ cấp của thợ thuyền các dân tộc khác nhau (An Nam, Tàu, v.v.) đưa những người thợ dân tộc thiểu số vào công việc chỉ huy Công hội, vào các ban tranh đấu và các ban liên ái, v.v. về đó thì nên tổ chức sự giúp đỡ về tinh thần và vật chất cho những người thợ Trung Hoa, Lào, Cao Miên, v.v., tham dự trong cuộc tranh đấu. Ban Chấp uỷ Quốc tế Công hội Đỏ khuyên các đồng chí liên hiệp các Công hội của thợ thuyền Trung Hoa với những Công hội Đông Dương, những chỗ nào mà chưa có liên hiệp.

10. Về sự dự bị toàn Đông Dương đại hội của Công hội. Theo tin tức của chúng tôi nhận được, thì các đồng chí đã dự bị chiêu tập toàn Đông Dương đại hội, thế thì trong lúc này phải hết sức chú ý sắp sửa trong các xí nghiệp và cổ động rộng rãi về việc khai đại hội. Khi dự bị đại hội thì phải kéo tất thảy những đoàn thể Công hội tham gia (tốp Công hội nhà máy, Công hội liên hiệp, từ miền từ xứ, v.v.). Trong sự dự bị chiêu tập đại hội phải làm cho Công hội đã có hết sức kiên cố, phải thâu hội viên mới vào Công hội làm cho Công hội được rộng lớn, phải lập ra những đoàn thể mới, quảng đại tuyên truyền những nhiệm vụ cách mệnh Công hội vận động ở Đông Dương, phải gõ mặt nạ những điều cải cách của đế

quốc chủ nghĩa Pháp về phương diện lao động hiến pháp và địa vị của bọn quốc gia cải lương trong cuộc công nhân vận động. Muốn thực hành những điều đó thì cần phải làm thế nào hết sức bao quát quảng đại quần chúng tham gia cuộc dự bị để cho thợ thuyền dự vào trong việc thảo luận những vấn đề mà đại hội sẽ bàn đến. Một cái hình thức của cuộc dự bị đó là những cuộc hội nghị (conférence) của thợ thuyền, chiêu tập khắp các miền trong nước, trong các cuộc hội nghị đó nên đưa những người tổ chức Công hội có kinh nghiệm tham dự vào. Vì khung bố và vì Công hội bí mật, nên các cuộc hội nghị thợ thuyền không nên quá rộng. Bởi vậy nên có thể chiêu tập hội nghị một xí nghiệp, một số xí nghiệp ở lân cận nhau, v.v. nên kéo hội viên Công hội, thợ thuyền không tổ chức, thợ thuyền thất nghiệp, phụ nữ, thanh niên, v.v. vào hội nghị ấy. Các hội nghị là chính ngày đại hội nghị phải xét cài chương trình về các điều yêu cầu của vô sản ở Đông Dương phải báo cáo lại giữa lúc thợ thuyền họp hoặc trong từng tốp hội đồng rất nhỏ ở trong xưởng. Các hội nghị cử lấy đại biểu đến đại hội của Công hội. Những người đại biểu phải cử theo cách bí mật, tên họ của họ không nói ra để cho họ khỏi phải bị bắt. Sau cuộc đại hội nghị, các người đại biểu phải báo cáo cổ động về sự kết quả của đại hội trước mặt thợ thuyền.

11. *Củng cố dây liên lạc với cuộc thế giới vận động của thợ thuyền.* Để quốc chủ nghĩa Pháp hết cách làm cho cuộc Công hội vận động cách mệnh ở xứ Đông Dương rời rẽ ra, nên chúng để cho bọn tôi tó cải lương của ban quốc tế lao động (bureau international du travail) và bọn Amxtécđam vào xứ Đông Dương. Nhiệm vụ của các đồng chí về phương diện này là phải mật thiết liên lạc với cuộc Quốc tế Công hội

cách mệnh vận động ở Tàu. Nhất là cần phải liên lạc thường trực với Quốc tế Công hội Đỏ. Nhờ sự liên lạc với mấy đoàn thể ấy các đồng chí sẽ lợi dụng được sự tranh đấu kinh nghiệm toàn thế giới của giai cấp thợ thuyền.

Trong cái thơ này, chúng tôi nói đến những nhiệm vụ chính trong cuộc vận động ở Đông Dương. Chắc chắn rằng sự thực hành những nhiệm vụ này sẽ làm cho ảnh hưởng của các Công hội sẽ lan rộng ra trong quần chúng và sẽ làm cho các đoàn thể của các đồng chí sẽ thành một cuộc Công hội cách mệnh thực có tính chất phấn đấu và tính chất quần chúng ở Đông Dương. Chúng tôi mong rằng trong một tương lai rất gần chúng tôi sẽ có thể mật thiết liên lạc với các đồng chí hơn nữa, vì đó nên chúng tôi trước hết xin các đồng chí trong một thời kỳ rất ngắn báo cáo cho chúng tôi hay về công tác các đồng chí đã thực hành và định từng kỳ gửi cho chúng tôi những giấy má và tài liệu về cuộc vận động (truyền đơn, nhật trình ở nhà máy, tuyên ngôn, v.v.) để cho chúng tôi có thể giúp các đồng chí về công việc thực hành của các đồng chí về tương lai.

Lời chào cách mệnh
BAN CHẤP HÀNH CỦA QUỐC TẾ CÔNG HỘI ĐỎ

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

THƯ GỬI ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG*

Đảng Cộng sản Đông Dương đã hình thành và vững mạnh trên cơ sở phong trào cách mạng rộng lớn ngày càng phát triển của công nhân và nông dân. Từ những nhóm cộng sản nhỏ phân tán, Đảng đã trở thành Đảng chiến đấu của giai cấp vô sản. Trong điều kiện khủng bố đẫm máu cực kỳ tàn khốc, những người cộng sản Đông Dương đã gắn bó với quần chúng công nông đông đảo và đã lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng của họ. Đảng đã bắt đầu xây dựng các đoàn thể quần chúng của công nông (Công hội, Nông hội, v.v.) và có những thành tựu quan trọng trong lĩnh vực này. Lãnh đạo cuộc nổi dậy tự phát của nông dân và cuộc đấu tranh bãi công của giai cấp vô sản, Đảng Cộng sản Đông Dương mặc dù còn non trẻ nhưng đã giành được vai trò lãnh đạo trong cuộc đấu tranh cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc.

Trong năm qua, Đảng đã tích luỹ được nhiều kinh nghiệm đấu tranh giai cấp và đã thi hành đường lối chính trị nói chung là đúng đắn. Đảng phải bằng mọi cách củng cố và mở rộng mối liên hệ với quần chúng, đặc biệt là với công nhân, bônsôvích hoá hàng ngũ của mình và đặt cho mình

* Thư của Ban Bí thư chính trị Quốc tế Cộng sản gửi Đảng Cộng sản Đông Dương, ngày 27-6-1931. Thư này đã được chuẩn y tại phiên họp của Ban Bí thư chính trị ngày 28-5-1931 (B.T).

những nhiệm vụ mới, vô cùng phức tạp, đáp ứng trình độ mà phong trào cách mạng trong nước đã đạt được.

I

Đế quốc Pháp cai trị Đông Dương bằng nấm đầm quân sự và khủng bố. Nó đã chiếm một bộ phận lớn ruộng đất tốt nhất và tiếp tục chiếm ruộng đất công và ruộng đất của nông dân. Các xí nghiệp và đồn điền Pháp bòn rút hết nhựa sống của quần chúng lao động, công nhân và nông dân lao động trên ruộng đất bị chiếm của họ; làm giàu và tăng sức mạnh cho những kẻ áp bức và nô dịch họ. Người lao động bình thường ăn đói, không có khả năng mua số gạo cần thiết, vì bọn đế quốc bòn rút với giá rẻ mạt và đưa về chính quốc tất cả mọi của cải của xứ này. Đối với nước Pháp đế quốc chủ nghĩa, Đông Dương chỉ là xứ thuộc địa vô quyền với nguyên liệu rẻ tiền và sức lao động rẻ mạt; đế quốc nâng đỡ và sử dụng làm chỗ dựa tất cả mọi tàn dư của chế độ phong kiến trong nước (bọn chuyên chế, quan lại bản xứ, chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ), tất cả mọi hình thức nô dịch của bọn địa chủ và bọn cho vay nặng lãi.

Cuộc khủng hoảng nông nghiệp đã trở thành kinh niên và gây nên sự suy thoái hoàn toàn của nông nghiệp, nay đã trở nên đặc biệt gay gắt và không thể chịu nổi. Cuộc khủng hoảng ấy có nghĩa là sự thống trị tàn bạo của Pháp và các tàn dư phong kiến trong nước không thể dung hoà với lợi ích bức thiết nhất của 20 triệu dân Đông Dương.

Cuộc khủng hoảng thế giới hiện nay đánh đặc biệt mạnh vào toàn bộ nền kinh tế thuộc địa của Đông Dương. Nó đã dẫn đến sự sụt giá gây phá sản cho hàng xuất khẩu của

Đông Dương (cao su, gạo, v.v.) và đã làm cho cuộc khủng hoảng của nông nghiệp trở nên hết sức gay gắt. Dựa vào sự khủng bố của chế độ thực dân và tình trạng vô quyền hoàn toàn về chính trị của nhân dân lao động, bọn thống trị Pháp và bọn bóc lột bản xứ, tư bản và địa chủ, trút tất cả mọi hậu quả của cuộc khủng hoảng lên công nông. Chúng điên cuồng tấn công giai cấp công nhân, hạ thấp rõ rệt tiền lương vốn đã chết đói của công nhân, tăng cường độ lao động (vốn đã mang tính chất khổ sai) của họ và trên cơ sở "sự hợp lý hoá" đó nên ngày càng đông đảo công nhân các nhà máy và đồn điền ra đường, v.v. và v.v..

Khối rất đông những người thất nghiệp không nhận được bất cứ trợ cấp nào và đang lâm vào cảnh chết đói. Sự sụt giá gây phá sản trên thị trường nông phẩm thế giới được bù đắp hoàn toàn và có dư dật rất lớn bằng cách làm thiệt hại nông dân. Gánh nặng thuế khoá đè lên vai quần chúng nhân dân chẳng những không nhẹ đi mà trái lại, còn tăng lên. Mặc dù mùa màng thất bát, việc xuất khẩu nông sản diễn ra làm cho quần chúng nhân dân thiếu ăn - với quy mô dẫn tới tình trạng thiếu nông phẩm trên thị trường nội địa. Mức sống của quần chúng lao động, đặc biệt là của công nhân và bần nông, đã giảm xuống rõ rệt.

Đế quốc Pháp tiếp tục tăng cường chiếm những diện tích ruộng đất rất lớn, và ngoài ra, với sự ủng hộ của bọn đế quốc, còn diễn ra việc cướp đoạt ruộng đất công và ruộng họ của nông dân làm lợi cho bọn quan lại (tầng lớp phú hèo), cường hèo và phú hộ, chúng biến ruộng đất đó thành công cụ bóc lột có tính chất nô dịch đối với nông dân đã bần cùng hoá. Sự bần cùng hoá của quần chúng nhân dân đã có quy mô chưa từng thấy.

Trong điều kiện đó, lòng căm thù tích tụ hàng thập kỷ đối với đế quốc Pháp đã bao trùm những khối quần chúng nhân dân vô cùng rộng lớn và họ đã bước lên con đường đấu tranh tích cực để giải phóng đất nước khỏi ách thống trị của Pháp.

Trong hoàn cảnh toàn dân căm thù đế quốc Pháp, cuộc khởi nghĩa ở Yên Bai - mặc dù người tổ chức nó là Quốc dân Đảng kìm giữ phong trào ở mức hành động của một nhóm những người mưu sự lật đổ - vẫn được dân chúng coi là hành động đấu tranh anh hùng của binh lính An Nam vì sự nghiệp của toàn dân.

Ý nghĩa lịch sử của cuộc khởi nghĩa Yên Bai là ở chỗ nó là sự mở đầu bước chuyển của quần chúng lao động, mà đại diện là những binh lính An Nam được nông dân Bắc Kỳ ủng hộ, bước sang đấu tranh vũ trang trực tiếp chống đế quốc Pháp. Chính vì thế mà cuộc khởi nghĩa ấy đã đóng vai trò cách mạng to lớn và đã trở thành bước khởi đầu của một cao trào phản đế hùng hậu của quần chúng nhân dân đông đảo.

Trong giai đoạn mới của phong trào, Quốc dân Đảng đã tỏ ra không đủ sức tổ chức và lãnh đạo phong trào nhân dân rộng lớn. Là đảng tiểu tư sản mưu sự lật đổ, đại bộ phận có khuynh hướng dân tộc cải lương, Quốc dân Đảng đã tỏ ra tách rời quần chúng cách mạng. Sau khởi nghĩa Yên Bai, cuộc đấu tranh phản đế của quần chúng công nông đông đảo ngày càng có tính chất giai cấp độc lập. Sau cuộc khởi nghĩa ở Yên Bai, lãnh tụ duy nhất của cuộc đấu tranh cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc chỉ có thể là Đảng Cộng sản. Ảnh hưởng của cách mạng Trung Quốc đã đóng vai trò đáng kể trong việc đưa phong trào lên một nấc thang cao hơn.

Cao trào cách mạng Trung Quốc cổ vũ công nông Đông Dương và góp phần phát triển ý thức giác ngộ giai cấp của

họ. Bằng kinh nghiệm của mình, cách mạng Trung Quốc hướng dẫn, cung cấp các bài học cho Đảng và quần chúng Đông Dương và đưa đến cho họ các khẩu hiệu của cách mạng phản đế và cách mạng ruộng đất triệt để, trong đó có khẩu hiệu đấu tranh cho chính quyền Xôviết.

Cùng với sự phát triển của phong trào quần chúng, vai trò và ảnh hưởng của những người cộng sản trong quần chúng nhân dân cũng tăng lên. Phong trào quần chúng mặc dù có tính chất tự phát song ngày càng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản đang lớn mạnh. Đi tiên phong trong phong trào cách mạng là công nhân thành thị và công nhân của các đồn điền.

Trong năm 1930, các cuộc bãi công của công nhân bao quát nhiều nghìn người tham gia, lan từ địa điểm này sang địa điểm khác, lan ra hầu hết các tỉnh. Dương đầu trực tiếp trong cuộc khởi nghĩa với ách thực dân, công nhân tăng cường đấu tranh cho nhu cầu kinh tế và pháp luật hằng ngày của mình, đang chuyển lên một nấc thang cao hơn trong việc kết hợp cuộc đấu tranh ấy với cuộc đấu tranh cho các yêu sách chính trị của nhân dân Đông Dương. Trong khoảng thời gian từ tháng năm đến tháng chạp năm 1930, trong tổng số 59 cuộc đấu tranh quy mô lớn của công nhân có 29 cuộc đấu tranh chính trị.

Phong trào bãi công và đặc biệt là đấu tranh chính trị của công nhân vào các dịp kỷ niệm ngày 1 tháng 5, ngày 1 tháng 8 và ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười (năm 1930) đã tạo đà thúc đẩy mạnh mẽ để thúc đẩy tinh thần nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác tham gia đấu tranh tích cực chống đế quốc. Từ tháng năm đến tháng chạp năm 1930 có đến 500 nghìn nông dân tham gia các cuộc biểu tình chính

trị của nhân dân, hơn nửa số người tham gia một số cuộc biểu tình lên tới 20.000 người mỗi cuộc, còn sau ngày 1 tháng 8 thì bắt đầu làn sóng nổi dậy của nhân dân có hàng chục nghìn người, đại đa số là nông dân tham gia. Sức mạnh và quy mô của phong trào đặc biệt thể hiện trong việc đông đảo phụ nữ lao động tham gia tích cực vào cuộc đấu tranh chống đế quốc và trong nhiều trường hợp binh lính An Nam đã tỏ tình đoàn kết anh em với những người biểu tình.

II

Phong trào cách mạng đã bao quát tất thảy các lực lượng của dân cư vô sản thành thị và nông thôn - công nhân và nông dân, dân nghèo thành thị và sinh viên. Ngược lại, dưới ảnh hưởng của sự tăng cường mức căng thẳng của cuộc đấu tranh cách mạng, dưới tác động của tình trạng các mâu thuẫn giai cấp trở nên gay gắt và do sợ vai trò ngày càng tăng của quần chúng, giai cấp tư sản dân tộc và các tầng lớp bóc lột bên trên của giai cấp tiểu tư sản và trí thức tư sản đi theo nó tiếp tục dịch chuyển sang phía câu kết với đế quốc Pháp.

Ngay sau cuộc khởi nghĩa ở Yên Bai, những đảng dân tộc - cải lương trước kia là đối lập (Đảng Lập hiến, Đảng Độc lập, v.v.) trở thành kẻ đồng loã trực tiếp của đế quốc Pháp và công khai tán thành chính sách khủng bố tráng của nó. Những tầng lớp bên trên của giới trí thức tư sản - nhà báo, luật sư, v.v. cũng chủ trương xích gần lại với đế quốc Pháp. Trong một tổ chức như Quốc dân Đảng cũng đã bắt đầu có sự phân hoá, trong khi những đảng viên Quốc dân Đảng tham gia các cuộc khởi nghĩa thì xử sự dũng cảm trước toà án và trên máy chém; khi một loạt tổ chức của Quốc dân Đảng tiếp

tục dùng các phương pháp khủng bố cá nhân và âm mưu lật đổ cũ để đấu tranh với đế quốc thì một số thủ lĩnh của nó đề xuống chính sách thoả hiệp và dàn hoà với đế quốc Pháp.

Đến lượt mình, đế quốc Pháp đáp ứng các giai cấp hữu sản, hứa với họ là sẽ tiến hành một loạt cải cách. Việc sửa đổi luật ruộng công và ruộng họ như đã hứa có mục đích cướp bóc nông dân làm lợi trước hết cho tầng lớp phú nông và bọn hào mục. Việc hứa cấp cho những người không có ruộng đất những khoảnh đất bỏ hoang và việc hứa lập cơ quan trọng tài "không thiên vị" giữa lao động và tư bản là chính sách che đậm ách nô dịch thuộc địa bằng các hình thức hoà hợp Âu hoá.

Các tổng đốc của đế quốc Pháp, đứng đầu là Pátxkiê, đã tuyên bố hoàn toàn dứt khoát rằng họ sẽ dựa vào địa chủ chống tá điền. Những của bối thí thảm hại dành cho giai cấp tư sản bản xứ và tầng lớp chớp bu của giới trí thức tư sản dưới dạng mở rộng của cho vào làm quan, cải cách cơ quan hành chính cơ sở... là nhằm mục đích gây dựng nền móng nào đó cho chủ nghĩa dân tộc cải lương. Đế quốc Pháp tính rằng việc giai cấp tư sản và tầng lớp trên của giới trí thức tư sản chuyển hướng sang hợp tác với chúng diễn ra trên cơ sở khoét sâu cuộc khủng hoảng nông nghiệp, trên cơ sở giới chớp bu tư sản cùng với đế quốc tìm lối thoát ra khỏi khủng hoảng (khủng hoảng công nghiệp và khủng hoảng nông nghiệp) bằng cách *hy sinh lợi ích của quần chúng lao động*. Đế quốc Pháp tính rằng đối với nó, sự đầu hàng của giai cấp tư sản là phương tiện có hiệu lực nhất trong cuộc đấu tranh chống phong trào cách mạng rộng lớn.

Việc giai cấp tư sản bản xứ chuyển sang phía đế quốc làm đồng minh của nó sẽ không làm suy yếu cuộc đấu tranh

cách mạng, mà sẽ làm cho đấu tranh cách mạng mạnh thêm, làm cho cuộc đấu tranh đó có tính chất giai cấp, rõ nét là đấu tranh để tiến hành triệt để cuộc cách mạng phản đế và cuộc cách mạng ruộng đất của nông dân dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

Việc các vua, quan, tầng lớp phú nông, cường hào, địa chủ và bọn cho vay nặng lãi bản xứ đã trở thành chỗ dựa không thể chối cãi của đế quốc cũng sẽ tác động ngày càng nhiều theo hướng ấy. Chủ nghĩa dân tộc cải lương tư sản tự vạch mặt mình bằng việc câu kết với đế quốc, cũng như bằng sự phụ thuộc của nó vào các tầng lớp phong kiến phản động.

Đế quốc Pháp tìm cách lôi kéo tầng lớp phú nông vào phe phản cách mạng, nhằm mục đích đó chúng hứa thi hành một loạt cải cách có lợi cho phú nông (sửa đổi luật ruộng họ và ruộng công, tín dụng nông nghiệp, v.v.). Hiện thời ở một loạt tỉnh, chủ yếu là ở Nam Kỳ trong giới phú nông vẫn có tư tưởng đổi lập chống đế quốc Pháp theo hướng chống quyền chiếm hữu ruộng đất của người Pháp, chống thuế cao, v.v.. Đảng phải lợi dụng tư tưởng chống đổi của tầng lớp phú nông khi nào và ở đâu có tư tưởng đó, nhưng tuyệt đối không được trượt sang lập trường liên minh với phú nông.

Đảng phải ý thức rằng khí thế đấu tranh của nông dân chống địa chủ càng mạnh khi Đảng phát huy ảnh hưởng được tốt hơn và tổ chức tốt hơn công nhân nông nghiệp và vô sản nông thôn (cố nông, culi, v.v.) vào Công hội có tính giai cấp và khi Đảng triển khai càng rộng cuộc đấu tranh của vô sản nông thôn vì những nhu cầu bức thiết của họ.

Những động lực cơ bản của cách mạng là giai cấp vô sản, bần nông và trung nông. Về tính chất, cuộc cách mạng ở Đông Dương là cách mạng dân chủ tư sản (cách mạng ruộng

đất và cách mạng phản đế). Những nhiệm vụ cơ bản của cuộc cách mạng đó, những khẩu hiệu trung tâm của Đảng Cộng sản Đông Dương:

1. Lật đổ chính quyền của đế quốc Pháp và chế độ chuyên chế báu xứ. Nền độc lập dân tộc hoàn toàn của Đông Dương. Chính phủ công nông (chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân dưới hình thức các Xôviết).
2. Tịch thu không bồi thường toàn bộ ruộng đất của bọn địa chủ Đông Dương và bọn chủ đồn điền Pháp. Chuyển ruộng đất đó cho bần nông và trung nông, công nhân nông nghiệp và culi. Quốc hữu hoá những xí nghiệp của bọn đế quốc. Thủ tiêu toàn bộ chế độ nô dịch và bóc lột của thực dân và địa chủ, bọn cho vay nặng lãi.
3. Ngày làm việc 8 giờ. Xoá bỏ các điều kiện lao động có tính chất nô lệ và cải thiện tình hình của giai cấp công nhân.

4. Liên minh với giai cấp vô sản quốc tế và phong trào cách mạng ở các thuộc địa. Bảo vệ Liên bang Xôviết - tổ quốc của toàn thể nhân dân lao động. Liên minh với các Xôviết Trung Quốc.

Điều kiện cơ bản để cách mạng thắng lợi là liên minh công nông và giai cấp vô sản giành độc quyền lãnh đạo. Cuộc tấn công chủ yếu và đòn chủ yếu của cách mạng phải chia vào bọn đế quốc và bọn địa chủ, giới quan liêu địa chủ báu xứ. Đấu tranh cho độc quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản và vì thắng lợi của cuộc cách mạng ruộng đất và phản đế, đồng thời cũng là đấu tranh nhằm tạo tiền đề và điều kiện để sau này phát triển cách mạng Đông Dương thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

III

Cuộc đấu tranh cách mạng hùng hậu của công nông tạo ra ở trong nước những yếu tố của khủng hoảng cách mạng. Trong quần chúng đông đảo đang phát triển và mở rộng ý thức cho rằng chỉ có bằng cuộc đấu tranh vũ trang của bản thân quần chúng nhân dân mới có thể giải phóng được đất nước khỏi ách đế quốc Pháp. Công nông thấy rõ điều này qua kinh nghiệm bản thân, qua kinh nghiệm đấu tranh của chính mình. Đặc biệt niềm tin đó đã nảy sinh qua kinh nghiệm của phong trào quần chúng đã phát triển vào năm 1930, mà kết quả là vào mùa thu năm 1930 quần chúng lao động ở một loạt địa phương đã tự phát bước vào con đường đấu tranh vũ trang với đế quốc Pháp và tay sai báu xứ của nó.

Trong tiến trình cuộc đấu tranh vũ trang được những người cộng sản ủng hộ và ở nhiều nơi được những người cộng sản lãnh đạo đó, quần chúng đã đề ra khẩu hiệu chính quyền Xôviết - chính quyền của công nông, và ở một loạt địa phương họ đã có những cố gắng đầu tiên thành lập các Xôviết.

Nhưng lực lượng của cách mạng còn trong quá trình triển khai, mặc dù có những đắc phần nào không tránh khỏi và thoái trào tạm thời, nhưng quá trình cách mạng hoá quần chúng không thể phá vỡ được nữa. Trái lại, với chính sách đúng đắn và công tác tích cực với mức tối đa của Đảng trong quần chúng, các lực lượng của cách mạng sẽ phát triển, vững mạnh và đoàn kết.

Nhiệm vụ lật đổ trực tiếp chính quyền của đế quốc Pháp có thể và phải trở thành nhiệm vụ sấp tới, trước mắt do tranh thủ được đa số trong nhân dân Nga, về phía cuộc đấu

tranh cách mạng không khoan nhượng chống bọn áp bức. Chuẩn bị cuộc tấn công phản cách mạng chống lại nước xã hội chủ nghĩa đã chiến thắng và chuẩn bị cho cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa thế giới mới, đế quốc Pháp làm cho giờ sụp đổ của nó ở Đông Dương tới gần.

Cao trào cách mạng thế giới và đặc biệt là sự phát triển của phong trào cách mạng ở Trung Quốc và Ấn Độ cũng góp phần chuẩn bị cho quân chúng tiến tới cuộc đấu tranh có tính chất quyết định. Hiện thời hoàn cảnh chưa chín muồi cho những trận chiến đấu có tính chất quyết định và thắng lợi chống đế quốc Pháp, nhưng hoàn cảnh ấy đang tăng mạnh và có thể chín muồi một cách nhanh chóng, bất ngờ. Trước đó Đảng phải bằng mọi cách mở rộng phong trào quần chúng, tăng cường sức tấn công của phong trào đó, giải thích cho quần chúng rõ sự cần thiết và tính chất không tránh khỏi của khởi nghĩa vũ trang trong hoàn cảnh cụ thể xác định và đồng thời ngăn ngừa và giữ để khỏi có những cuộc khởi nghĩa chung non nớt chưa được chuẩn bị, vì nếu không được đa số công nhân, nông dân và dân nghèo thành thị một lòng một dạ ủng hộ thì những cuộc khởi nghĩa như vậy có nguy cơ còn xa mới thắng lợi được.

Việc củng cố và phát triển ảnh hưởng của Đảng Cộng sản, việc tranh thủ đa số công nông về phía Đảng, việc cố kết và phát triển các Công hội và Nông hội, mà chủ yếu là việc mở rộng phong trào cách mạng quy mô lớn ra tất cả các miền và các tỉnh của đất nước, việc tăng cường sức tấn công của quần chúng và việc ra sức phát triển tất cả mọi hình thức đấu tranh của quần chúng đến phong trào du kích rộng rãi - điều đó và chỉ có điều đó mới đưa được quần chúng thực sự đồng đảo tiến tới những trận chiến đấu có tính chất quyết định để giải phóng đất nước và giành chính quyền về tay

công nông, điều đó và chỉ có điều đó mới tạo được những lực lượng đảm bảo cho cách mạng thắng lợi.

Cũng nhằm mục đích chuẩn bị cho những trận chiến đấu cách mạng có tính chất quyết định, Đảng phải kiên quyết đấu tranh chống việc đánh giá thấp ý nghĩa cách mạng của việc tuyên truyền có hệ thống tư tưởng khởi nghĩa vũ trang và phải ủng hộ tất cả mọi hình thức phản kháng công khai, rộng lớn và có tính chất cách mạng chống các hành động bạo lực của đế quốc - cho đến hình thức đấu tranh vũ trang, vì trong mỗi trường hợp như vậy đều đảm bảo có sự tham gia thực sự của quần chúng. Đảng cần nhớ rằng chỉ có thông qua một loạt những trận chiến đấu có tính chất cục bộ, quần chúng mới có thể được chuẩn bị để giải quyết nhiệm vụ lật đổ ách đế quốc.

Mùa thu năm 1930 Đảng thừa nhận tổng khởi nghĩa vũ trang là chưa đúng lúc, đồng thời Đảng đã bằng mọi cách ủng hộ cuộc khởi nghĩa ở Nghệ An và Hà Tĩnh, và điều đặc biệt quan trọng là Đảng đã động viên quần chúng trong cả nước ủng hộ những cuộc khởi nghĩa ấy, qua đó trong trường hợp này Đảng đã đáp ứng các nhiệm vụ cách mạng.

Nhưng Đảng chưa kịp thời tính đến một sự thực là sự phát triển của cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng đã đặt ra trước Đảng những nhiệm vụ mới: gắn liền với đấu tranh phản đế, phát động và tổ chức phong trào ruộng đất rộng lớn trong cả nước, đặc biệt là ở những vùng có khởi nghĩa và biểu tình rầm rộ của nông dân, vì từ thời điểm đó nhiệm vụ này đã trở thành khâu cơ bản để đưa phong trào cách mạng lên một nấc thang cao hơn.

Nhiệm vụ có tính chất quyết định của thời cục là kết hợp phong trào công nhân và phong trào nông dân, xây dựng

mặt trận đấu tranh thống nhất của công nông và gắn chặt với phong trào phản đế, triển khai rộng rãi hơn nữa cuộc đấu tranh của bần nông và trung nông chống bọn địa chủ (chống thu tô, đòi xoá bỏ địa tô, nông dân chiếm ruộng đất của địa chủ, v.v.). Một trong những nhiệm vụ quan trọng của thời cục là mở rộng phong trào cách mạng ra tất cả mọi miền - Cao Miên, Lào, v.v. và tăng cường phong trào cách mạng ở miền Bắc, nơi nó phát triển yếu hơn ở Trung Kỳ.

Đồng thời cần phải tập trung lực lượng của Đảng vào việc tăng cường công tác trong quần chúng công nhân và người thất nghiệp, vào việc giáo dục ý thức giai cấp và đoàn kết giai cấp vô sản về mặt tổ chức, vào việc phát triển cuộc đấu tranh bãi công của công nhân và phong trào của những người thất nghiệp cho những yêu sách bức thiết hàng ngày của họ.

Cuộc đấu tranh của quần chúng công nhân là sức mạnh cơ bản duy trì bầu không khí cách mạng trong nước, duy trì tinh thần cách mạng của nông dân và dân nghèo thành thị trong thời kỳ thoái trào phần nào không tránh khỏi; giai cấp công nhân và cuộc đấu tranh của nó là sức mạnh cơ bản nâng phong trào cách mạng nói chung lên một nấc cao hơn trong thời kỳ cao trào.

Vì vậy phong trào công nhân tiếp tục phát triển thì trước Đảng nổi lên nhiệm vụ tổ chức những cuộc bãi công có tính chất chính trị quy mô lớn, kết hợp cuộc đấu tranh cho những yêu sách kinh tế bức xúc của công nhân với cuộc đấu tranh công khai cho những khẩu hiệu cơ bản của cách mạng ruộng đất và cách mạng phản đế.

Nhiệm vụ cơ bản mà sự phát triển thắng lợi của phong trào cách mạng phụ thuộc vào việc giải quyết nó, là củng cố

và phát triển Đảng Cộng sản, biến Đảng Cộng sản thành Đảng có quy mô lớn của giai cấp vô sản.

Trong thời kỳ cao trào cách mạng, bên cạnh sự cần thiết phải mở rộng công tác cổ động cách mạng, nổi lên hàng đầu là nhiệm vụ tổ chức không chỉ đội tiền phong mà cả các tầng lớp rộng rãi của giai cấp vô sản, trước hết là nhiệm vụ xây dựng, củng cố và mở rộng các Công hội.

IV

Một loạt sự kiện nói lên rằng Đảng chưa nhận thức thật rõ tính chất nguy hiểm của chủ nghĩa dân tộc cải lương. Đảng không tiến hành đấu tranh có hệ thống chống chủ nghĩa dân tộc cải lương. Bản chất phản bội, phản dân của nó không được giải thích cho quần chúng hiểu. Hơn nữa, ngay cả khi vai trò của chủ nghĩa dân tộc cải lương trên bề mặt đời sống xã hội không lớn thì chủ nghĩa dân tộc cải lương cũng vẫn là một lực lượng hết sức nguy hiểm nhằm phá hoại phong trào cách mạng.

Dựa vào lực lượng và ảnh hưởng của giai cấp hữu sản, vào sự ủng hộ trực tiếp và vào các mánh khoé của đế quốc Pháp, chủ nghĩa dân tộc cải lương ở Đông Dương vẫn nhiều lần cố tìm cách lẩn đạo phong trào quần chúng để làm cho nó mất đầu não. Nhằm mục đích đó, sau này, đặc biệt là khi phong trào cách mạng lớn mạnh; nó chắc chắn sẽ tỏ ra tích cực hơn nhiều, mềm dẻo và cơ động hơn nhiều so với mức nó đã thể hiện ở Đông Dương từ trước đến nay.

Đã có những dấu hiệu chứng tỏ chủ nghĩa dân tộc cải lương có thể hoạt động ráo riết và hoạt động làm tan rã của nó trong quần chúng có thể tăng mạnh. Sự độc quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh cách mạng sẽ không được thực hiện thực sự nếu không triệt để vạch trần

chủ nghĩa dân tộc cải lương, nếu không xoá bỏ hoàn toàn mọi ảnh hưởng của nó lên quần chúng lao động. Chủ nghĩa dân tộc cải lương là đồng minh của chủ nghĩa đế quốc, nó đặc biệt nguy hiểm vì nó thể hiện chính sách không phải của một số phe nhóm ngẫu nhiên, mà thể hiện đường lối hành động của giai cấp tư sản An Nam.

Kinh nghiệm của Trung Quốc và Ấn Độ chỉ rõ sự thoái hoá phản cách mạng của chủ nghĩa dân tộc cải lương đó. Bản thân Đảng phải giáo dục và kiểm tra hàng ngũ của mình bằng cuộc đấu tranh thường xuyên với chủ nghĩa dân tộc cải lương, coi đó là hình thức ảnh hưởng phản cách mạng của giai cấp tư sản. Bây giờ, khi đế quốc Pháp đã đốt hàng chục làng, giết hàng trăm và hàng nghìn chiến sĩ cách mạng đấu tranh cho độc lập dân tộc, giai cấp tư sản Đông Dương và đảng tay sai của nó (Đảng Độc lập, Đảng Lập hiến, v.v.) cố dùng tất cả mọi phương tiện nó có để làm mất uy tín các phương thức cách mạng của cuộc đấu tranh phản đế (các cuộc bãi công chính trị của công nhân, khởi nghĩa vũ trang, đấu tranh du kích của nông dân, v.v. và v.v.) và ra sức gieo rắc trong quần chúng các ảo tưởng dân tộc - cải lương chủ nghĩa.

Nếu trong giai đoạn trước của cuộc đấu tranh chủ yếu là phản đế, những người dân tộc cải lương chủ nghĩa hy vọng lợi dụng phong trào quần chúng của công nông vì lợi ích của giai cấp tư sản, thì theo đà quần chúng nông dân, dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản và của những người cộng sản, ngày càng triệt để bước vào con đường đấu tranh cách mạng của quần chúng chống bọn địa chủ, quá trình của các tổ chức dân tộc cải lương cách mạng như Việt Nam Quốc dân Đảng, Thanh niên Cao vọng, v.v. chuyển sang lập trường chủ nghĩa dân tộc cải lương sẽ được đẩy nhanh.

Phong trào công nhân và nông dân càng nguy hiểm đối với toàn bộ chế độ thuộc địa (đối với sự thống trị của bọn đế quốc và bọn địa chủ), công nhân và nông dân càng kiên quyết bắt đầu vận dụng các phương pháp bình dân để xử lý sở hữu của địa chủ và bộ máy quan lại quan liêu, sự phân ranh giới của các lực lượng giai cấp càng rõ rệt thì giai cấp tư sản Đông Dương sẽ càng kiên quyết đòi bọn đế quốc đàn áp dãm máu phong trào công nông và những người cộng sản, các tổ chức dân tộc cách mạng như Quốc dân Đảng sẽ càng chóng mất những tàn dư cuối cùng của tính cách mạng của chúng.

Vì thế không thắng cảnh vạch trần chủ nghĩa dân tộc cải lương thuộc tất cả mọi sắc thái, đặc biệt là chủ nghĩa dân tộc cải lương tả khuynh, trước quần chúng hết sức đông đảo thì không thể tiến tới những trận chiến đấu có tính chất quyết định vì nền độc lập của Đông Dương; không làm mất uy tín chủ nghĩa dân tộc cải lương thì cách mạng ruộng đất và cách mạng phản đế không thể thắng được.

Cuộc khởi nghĩa ở Yên Bai là đỉnh điểm phát triển của các đảng dân tộc cách mạng. Ngay sau những sự kiện ấy, công nhân và nông dân liền chuyển lên những phương pháp cao hơn của cuộc đấu tranh độc lập chống chủ nghĩa đế quốc. Phong trào bắt đầu phát triển dưới khẩu hiệu đấu tranh cho các Xôviết, qua đó chứng tỏ ảnh hưởng to lớn của cách mạng Trung Quốc đối với phong trào này.

Đảng Cộng sản nắm quyền lãnh đạo trong phong trào cách mạng. "Việt Nam Quốc dân Đảng" và những đảng dân tộc - cách mạng khác vẫn đứng ngoài cuộc đấu tranh cách mạng rộng lớn ngày càng phát triển của công nông Đông Dương. Bước chuyển của các tổ chức trước đây là tổ chức dân tộc - cách mạng sang lập trường chủ nghĩa dân tộc cải lương

đã bắt đầu và ngày càng được đẩy nhanh. Đảng Cộng sản có thể phối hợp hành động cách mạng trên quy mô lớn với điều kiện và trên cơ sở hoàn toàn giữ vững tính độc lập về tổ chức và về chính trị của Đảng Cộng sản và Đảng hợp tác với những đảng dân tộc - cách mạng nào mà sau những sự kiện vừa qua, trong hoàn cảnh có tương quan mới về lực lượng, giai cấp, vẫn còn đứng trên lập trường đấu tranh cách mạng chống đế quốc Pháp. Nhưng khả năng cho phép hành động chung như vậy không loại trừ, mà trái lại, đòi hỏi phải phê phán toàn diện trước quần chúng công nông tất cả mọi nét về mọi hành động phi cách mạng của những đảng dân tộc - cách mạng ấy, tính chất nửa vời và thiếu kiên quyết của họ, sự chao đảo, thiên hướng thoả hiệp, v.v. và v.v. của họ.

Hiện nay những nét phi cách mạng đó của các đảng dân tộc - cách mạng thể hiện rõ nhất trong thái độ của họ đối với cuộc đấu tranh để cải thiện căn bản tình cảnh của công nhân và nông dân, đối với cuộc đấu tranh đòi ruộng đất, đòi ngày làm việc 8 giờ, v.v. và v.v..

Những sự dao động của giai cấp tiểu tư sản thành thị không thể khắc phục bằng những sự nhượng bộ hoặc thoả hiệp với các đảng tiểu tư sản. Giai cấp vô sản chỉ có thể tranh thủ về phía mình những quần chúng tiểu tư sản thành thị dao động bằng cách đấu tranh triệt để và không khoan nhượng với bọn đế quốc, bọn địa chủ và giai cấp tư sản bẩn xú. Những người cộng sản phải thấy trước rằng sự tiếp tục làm gay gắt thêm cuộc đấu tranh và đặc biệt là việc các yêu sách đấu tranh của nông dân đòi ruộng đất được đưa lên hàng đầu bên cạnh các khẩu hiệu phản đế, nhất định sẽ dẫn đến chỗ các đảng dân tộc - cách mạng và trước hết là các lãnh tụ của họ chuyển sang phía chủ nghĩa dân tộc cải lương.

Trong tất cả mọi trường hợp, Đảng Cộng sản phải giữ vững tính độc lập hoàn toàn, về tư tưởng và tổ chức. Điều đó chỉ có được với điều kiện không ngừng đấu tranh chống những sự phản ánh của hệ tư tưởng dân tộc cải lương chủ nghĩa và của các đảng dân tộc - cách mạng bên trong bản thân Đảng Cộng sản.

Ảnh hưởng đó của hệ tư tưởng dân tộc chủ nghĩa trong nội bộ Đảng Cộng sản thường bị tính cách mạng mơ hồ, không có hình thù giai cấp làm lu mờ và lan truyền khá rộng rãi trong các đảng viên và trong công tác thực tiễn của họ. Một loạt những sai lầm lớn nhất về chính trị đã bộc lộ trong hoạt động thực tiễn của một số tổ chức địa phương của Đảng, như: đánh giá thấp vai trò và nhiệm vụ của phong trào công nhân, thu hẹp nhiệm vụ của cách mạng ruộng đất, khuỷu từ phát động cuộc đấu tranh cách mạng đòi ruộng đất, quên nhiệm vụ đấu tranh với các đảng và nhóm dân tộc cải lương và phê phán các đảng và nhóm dân tộc - cách mạng, v.v. và v.v., chẳng qua là sự phản ánh của hệ tư tưởng dân tộc chủ nghĩa tả khuynh. Đấu tranh chống những sai lầm ấy và chống hệ tư tưởng dân tộc chủ nghĩa tả khuynh nuôi dưỡng chúng là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng và của toàn thể đảng viên của Đảng. Việc triển khai yếu ớt cuộc đấu tranh đó, việc chưa phân định ranh giới đầy đủ Đảng với tất cả mọi nhóm và trào lưu tư sản và tiểu tư sản làm cho Đảng Cộng sản đứng trước nguy cơ là tuy thậm chí hoàn toàn duy trì tính độc lập hình thức của mình, nhưng trong thực tế Đảng sẽ không phải là một đảng độc lập, có tính giai cấp chặt chẽ của giai cấp vô sản. Mà không như thế thì không thể có sự độc quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cách mạng phản đế và cách mạng ruộng đất, không thể phát triển thành công và thắng lợi phong trào cách mạng được.

V

Cho đến nay, phong trào cách mạng trong nước tăng lên chủ yếu thông qua hướng đấu tranh chống đế quốc Pháp, chống gánh nặng thuế khoá và sự hoành hành của các cường hào. Còn cuộc đấu tranh vì ruộng đất, nhất là chống địa chủ bản xứ, thì chỉ mới ở giai đoạn đầu.

Trong khi đó đã có điều kiện để kết hợp phong trào phản đế và cuộc đấu tranh của nông dân vì ruộng đất, làm tăng gấp bội khí thế và tăng mạnh sức tấn công của phong trào quần chúng nói chung. Hơn nữa, bây giờ phong trào đã tới thời điểm mà nếu không đẩy mạnh rộng khắp phong trào ruộng đất thì sẽ có nguy cơ cuộc đấu tranh cách mạng ngừng phát triển và thậm chí suy thoái.

Khơi dậy và tổ chức cuộc đấu tranh của nông dân vì ruộng đất ở khắp nơi, kết hợp cuộc đấu tranh đó với phong trào công nhân và phong trào phản đế - đó là nhiệm vụ hàng đầu của Đảng trong thời điểm hiện nay. Chỉ có điều đó mới tạo những lực lượng cách mạng cần thiết để chuyển sang những trận chiến đấu có tính chất quyết định chống phe thống nhất của kẻ thù của nhân dân: đế quốc Pháp, bọn chuyên chế bản xứ, bọn địa chủ, phú hào, quan lại và bọn cho vay nặng lãi bản xứ.

Nhiệm vụ của Đảng là làm cho khẩu hiệu tịch thu toàn bộ ruộng đất của bọn địa chủ và bọn chủ đồn điền Pháp chuyển cho dân cày trở thành khẩu hiệu hành động, khẩu hiệu đấu tranh của quần chúng. Yêu sách tịch thu ruộng đất của địa chủ phải trở thành một trong những khẩu hiệu cơ bản không chỉ của phong trào nông dân, mà còn của phong trào công nhân nữa.

Cần phải vạch trần trước toàn thể nhân dân lao động sự câu kết của bọn địa chủ với đế quốc Pháp và mục đích của sự

câu kết đó. Cần phải mở rộng và tổ chức phong trào ruộng đất rộng lớn ở khắp mọi nơi - đòi giảm và huỷ bỏ địa tô, thuế và nợ của nông dân và những yêu sách cục bộ đủ loại của nông dân. Trong khi phong trào ruộng đất quy mô lớn tiếp tục phát triển, Đảng phải phát động quần chúng đấu tranh trực tiếp vì ruộng đất - chiếm toàn bộ ruộng đất của bọn địa chủ và bọn chủ đồn điền nước ngoài, chia ruộng đất đó (của địa chủ và của chủ đồn điền) cho trung nông, bần nông và cố nông trên cơ sở bình quân; đuổi bọn địa chủ, quan lại, phú hào ra khỏi làng, chủ động tịch thu tài sản của địa chủ, phú hào và quan lại chia cho nông dân.

Ra sức ủng hộ và phát triển phong trào tự phát của nông dân, Đảng phải bằng mọi cách củng cố phong trào đó về mặt tổ chức.

Những Nông hội quy mô lớn, mà Đảng đã xây dựng ở một loạt tỉnh, phải trở thành một trong những hình thức tổ chức chủ yếu của phong trào ruộng đất của nông dân. Muốn thế Đảng phải bằng mọi cách nâng cao ảnh hưởng và vai trò lãnh đạo của những người cộng sản trong những hội ấy.

Trong chương trình yêu sách của những hội ấy, bên cạnh và gắn chặt với các khẩu hiệu phản đế, phải đặt lên hàng đầu chương trình những yêu sách ruộng đất có tính chất bộ phận và cơ bản của Đảng Cộng sản. Đảng phải mở rộng việc tổ chức Nông hội trong tất cả các tỉnh và triển khai việc tuyển mộ hàng loạt nông dân, đặc biệt là bần nông đưa vào làm hội viên.

Ra sức sử dụng các Nông hội, coi đó là một trong những hình thức tổ chức quan trọng nhất của cuộc đấu tranh của nông dân, song không nên thành lập trung tâm toàn Đông Dương của những hội ấy. Tập trung các Nông hội trên quy

mô của cả nước là không hợp lý. Trung tâm Nông hội ít góp phần đoàn kết quần chúng nông dân, nó có thể bị các phần tử dân tộc cải lương lợi dụng để đem nó chơi lại giai cấp vô sản và Đảng Cộng sản của giai cấp vô sản.

Đồng thời cần phải đẩy mạnh khắp cả nước công tác cỗ động thành lập ở mỗi làng những uỷ ban nông dân cách mạng do toàn thể dân cư lao động bầu lên, những uỷ ban này phải trở thành những cơ quan lãnh đạo cuộc đấu tranh của nông dân tại các địa phương. Tính cách mạng của những uỷ ban Nông hội ấy và của toàn bộ phong trào nông dân sẽ càng được đảm bảo khi vai trò của công nhân nông nghiệp, bần cố nông trong những uỷ ban ấy càng mạnh.

Cần tăng cường hơn nữa công tác cách mạng trong giai cấp tiểu tư sản ở thành thị, trước hết là trong dân nghèo thành thị, động viên họ phản kháng và đấu tranh chống các hành động bạo lực và tội ác của đế quốc Pháp, chống thuế má nặng nề không chịu nổi, chống áp bức dân tộc và tình trạng vô quyền về chính trị, vun đắp tính tổ chức càng lớn càng tốt trong giới họ và tranh thủ họ về phía cách mạng. Để thực hiện thành công nhiệm vụ này, Đảng phải đề xuất - bên cạnh những khẩu hiệu chung - một chương trình cụ thể những yêu sách có tính chất bộ phận cho các tầng lớp dân nghèo thành thị.

Đảng phải mở rộng ảnh hưởng của mình, tăng cường công tác trong các dân tộc thiểu số (Lào, Cao Miên, Mọi, v.v.) và thu hút họ vào cuộc đấu tranh cách mạng. Ngoài những khẩu hiệu chung của cách mạng ruộng đất và cách mạng phản đế ra, Đảng phải đề xuất cho họ những yêu sách dân tộc đặc thù (trên cơ sở bình đẳng hoàn toàn của các dân tộc và bộ tộc, quyền tự quyết cho đến quyền phân lập của họ).

Sự tiếp tục phát triển của cách mạng ruộng đất chắc chắn sẽ đề ra nhiệm vụ đẩy mạnh phong trào du kích của nông dân và Đảng lãnh đạo phong trào này. Đồng thời cần chú ý rằng không chỉ bọn đế quốc Pháp mà cả bọn địa chủ Đông Dương đều tiến hành cuộc chiến tranh huỷ diệt chống công nông cách mạng.

Nông dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo phải đập lại các tổ chức "dân đoàn" của bọn địa chủ bằng cách xây dựng ở khắp nơi những đội tự vệ cách mạng gắn chặt và sinh ra từ cuộc đấu tranh của nông dân vì ruộng đất và chống bọn đế quốc. Bây giờ Đảng phải chú ý càng nhiều hơn nữa đến việc tổ chức đội tự vệ ở các xí nghiệp và các làng mạc.

Còn các đội du kích vũ trang thường trực, thì với trình độ phong trào cách mạng như hiện nay, chỉ nên xây dựng khi có những điều kiện quân sự và chính trị thuận lợi đảm bảo cho chúng tồn tại ít nhiều lâu dài ở những nơi hiểm yếu và trong dân cư.

Nhiệm vụ hàng đầu của những đội ấy phải là kiểm vũ khí và giúp đỡ cuộc chiến đấu vì ruộng đất của nông dân. Trường hợp xây dựng các đội du kích, cần tiến hành trong các đội ấy và trong dân cư lân cận công tác chính trị có tác dụng gắn bó chặt chẽ nhất những đội ấy với quần chúng lao động.

Khi tình thế cách mạng đến, những đội ấy phải trở thành chỗ dựa của phong trào du kích vũ trang rộng lớn, trở thành hình thức chuẩn bị, tổ chức và tập hợp lực lượng vũ trang của cách mạng.

Đảng phải lợi dụng mọi khả năng kết hợp trong thực thi cuộc đấu tranh cách mạng của công nông Đông Dương với phong trào Xôviết ở Trung Quốc để liên kết trực tiếp lực

lượng của cách mạng Trung Quốc và cách mạng Đông Dương. Nói riêng, Đảng phải chú ý đặc biệt đến việc đẩy mạnh phong trào cách mạng ở các vùng Đông Dương giáp với Trung Quốc.

Trường hợp có khởi nghĩa quy mô lớn thậm chí ở một địa phương riêng biệt và có tổng bãi công chính trị, Đảng phải phát động quần chúng tổ chức các Xôviết đại biểu công nông binh địa phương.

Điều đó chỉ có thể làm được với điều kiện nếu Đảng Cộng sản Đông Dương ngay bây giờ phổ biến rộng rãi khẩu hiệu thành lập các Xôviết.

Thành công của phong trào du kích của nông dân, thành công của toàn bộ phong trào cách mạng sẽ phụ thuộc trên một mức độ đáng kể vào sự tan rã của quân đội đế quốc và quân đội bản xứ. Không nên hy vọng vào việc biến quân đội bản xứ thành quân đội cách mạng. Nhiệm vụ là làm cho nó tan rã, tranh thủ và tổ chức cho những đơn vị riêng biệt của nó chuyển sang phía nhân dân cách mạng. Cần phải bằng mọi nỗ lực xây dựng cho bằng được mạng lưới các chi bộ cộng sản và các nhóm cách mạng trong quân đội, trong số các binh lính An Nam, và đẩy mạnh công tác cổ động rộng rãi trong binh sĩ người nước ngoài. Có những khả năng rất lớn để làm việc đó. Bằng chứng về điều này là những trường hợp lính An Nam tổ tinh đoàn kết với nhân dân, những trường hợp lính chạy sang phía nghĩa quân, cũng như những thành công trước kia của công tác của Quốc dân Đảng trong quân đội.

VI

Qua việc giành lấy vai trò lãnh đạo trong phong trào cách mạng ruộng đất và phản đế, Đảng Cộng sản Đông

Dương giành độc quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản đối với nông dân và dân nghèo thành thị. Đảng Cộng sản Đông Dương là Đảng của giai cấp vô sản, dẫn dắt quần chúng lao động phi vô sản tiến lên con đường đấu tranh cách mạng triệt để, vô sản chống chủ nghĩa đế quốc và các tàn tích của chế độ phong kiến.

Là đảng của giai cấp công nhân, Đảng Cộng sản Đông Dương chỉ có thể đảm bảo sự phát triển thắng lợi của cách mạng ruộng đất và cách mạng phản đế theo mức độ vai trò của toàn bộ giai cấp công nhân (chứ không chỉ riêng đội tiên phong của nó) trong cuộc đấu tranh của toàn dân lớn đến mức nào.

Vai trò của giai cấp vô sản có thể và phải lớn gấp bội so với tỷ lệ của nó trong dân số. Sự độc quyền lãnh đạo của nó được giành lấy và được củng cố theo đà phát triển ý thức giác ngộ và tính tổ chức của quang đại quần chúng công nhân và sự tham gia của họ vào cuộc đấu tranh.

Chỉ có tranh thủ đa số công nhân về phía Đảng Cộng sản, biến mỗi xí nghiệp thành một pháo đài của Đảng Cộng sản, xây dựng những Công hội cách mạng rộng lớn và tập trung chúng trên quy mô toàn Đông Dương, thu hút quần chúng công nhân hết sức đông đảo, kể cả những người lạc hậu nhất vào cuộc đấu tranh tích cực cho nhu cầu kinh tế và pháp luật của họ, kết hợp cuộc đấu tranh đó với cuộc đấu tranh chính trị và đưa quần chúng công nhân lên vị trí tiên phong trong cách mạng ruộng đất và cách mạng phản đế - chỉ có điều đó mới tăng gấp bội vai trò của giai cấp vô sản trong phong trào và đảm bảo sự lãnh đạo của giai cấp vô sản đối với quần chúng lao động phi vô sản.

Song, Đảng Cộng sản chưa đầy mạnh thích đáng cuộc đấu tranh giành vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong phong trào cách mạng. Các tổ chức đảng thậm chí đòi khi đã lời lồng công tác của mình trong quần chúng công nhân.

Điều đó chủ yếu cắt nghĩa vì sao cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân ở Đông Dương còn mang tính chất phân tán gồm những cuộc bãi công lẻ tẻ và bao quát rất yếu những trung tâm cơ bản, những ngành sản xuất cơ bản.

Tất cả những điều đó chủ yếu không phải là hậu quả của sự khủng bố điên cuồng của đế quốc Pháp, mà chủ yếu là hậu quả của việc Đảng và các Công hội chưa tập trung chú ý thích đáng vào việc tổ chức công tác quần chúng và công tác cách mạng trong giai cấp công nhân. Sự yếu kém tương đối của công tác tổ chức công nhân là đặc biệt nguy hiểm nếu ta xét đến muôn vàn mưu toan của đế quốc Pháp và bọn tay sai dân tộc cải lương và xã hội phát xít của nó tìm cách làm tan rã phong trào công nhân.

Hiện nay, việc tăng cường tính tổ chức của quần chúng công nhân, việc xây dựng, củng cố và mở rộng các Công hội là đòn bẩy chủ yếu để đẩy mạnh phong trào bãi công và tăng tính chất tấn công của nó.

Cần phải đẩy mạnh việc tuyển mộ trên quy mô lớn các hội viên Công hội Đỏ, mở rộng và tập hợp các Công hội theo các ngành sản xuất, thành lập các trung tâm Công hội Đỏ miền và trung tâm Công hội Đỏ toàn Đông Dương.

Việc xây dựng và củng cố Công hội theo các ngành sản xuất và trung tâm Công hội toàn quốc sẽ siết chặt phong trào công nhân trên quy mô cả nước. Chỉ có thể củng cố các Công hội trên cơ sở những tổ Công hội cơ sở vững mạnh ở các xí nghiệp và với điều kiện tăng cường cuộc đấu tranh cho các

yêu cầu hằng ngày của công nhân và kết hợp cuộc đấu tranh đó với đấu tranh chính trị.

Đồng thời cần phải đẩy mạnh công tác cỗ động rộng rãi trên quy mô lớn cho sự tồn tại công khai vô điều kiện của các Công hội, cần phải lợi dụng tất cả mọi khả năng hợp pháp để tổ chức công nhân và cuối cùng, trong trường hợp xây dựng Tổng Liên đoàn lao động, tổ chức và các Công hội quy mô lớn của công nhân bản địa thì Đảng phải tiến hành công tác khẩn trương trong quần chúng đó nhằm làm mất uy tín các thủ lĩnh cải lương chủ nghĩa. Không tẩy chay những Công hội ấy (như đã xảy ra với Công hội công nhân lái xe). Đảng phải xây dựng trong những Công hội ấy phái Công hội đối lập và đấu tranh để tranh thủ khối đông hoi viên những Công hội ấy về phía mình.

Đảng phải phát động trong cả nước một làn sóng đấu tranh hùng hậu cho những yêu cầu bức thiết, nóng hỏi của công nhân và của những người thất nghiệp. Đấu tranh với xu hướng coi thường hoặc đánh giá thấp các yêu cầu địa phương (đặc thù đối với mỗi xí nghiệp), trái lại, ra sức đề ra những yêu sách ấy, Đảng phải vươn tới thống nhất cuộc đấu tranh đó xung quanh những yêu cầu có tính chất bộ phận chung cho công nhân cả nước. Điều đó sẽ tăng sức tấn công của phong trào bãi công và nâng nó lên ngang tầm cuộc đấu tranh toàn quốc.

Chuẩn bị những hình thức đấu tranh bãi công cao hơn, chuẩn bị những cuộc bãi công chính trị quy mô lớn và có tính chất cách mạng là nhiệm vụ cơ bản tiếp theo. Sự phát triển của phong trào cách mạng ở Đông Dương, tinh thần chiến đấu của giai cấp công nhân, ý thức của nó sẵn sàng đấu tranh cho lợi ích của mình, kinh nghiệm tổng bãi công ở Bến

Thuỷ và những cuộc bãi công quy mô lớn ở Nam Định, Sài Gòn và ở một loạt nơi khác, tất cả những cái đó đã tạo điều kiện để chuẩn bị những cuộc bãi công chính trị quy mô lớn vốn là một trong những phương pháp tốt nhất để kết hợp phong trào bãi công của công nhân với phong trào ruộng đất của nông dân trên quy mô cả nước.

Đấu tranh làm cho mỗi cuộc bãi công trở thành cuộc bãi công có tính chất cách mạng, cổ động và bằng cách đó ra sức chuẩn bị những cuộc tổng bãi công chính trị chống chủ nghĩa đế quốc, song Đảng phải dựa trên sự cân nhắc sáng suốt tâm trạng và khả năng chiến đấu của quần chúng công nhân vô cùng đông đảo và chỉ bắt đầu tổng bãi công chính trị khi Đảng có thể huy động đa số trong giai cấp công nhân tham gia cuộc tổng bãi công đó.

VII

Những thành công về chính trị và về tổ chức của Đảng trong thời kỳ hoạt động trước đây của Đảng là rất lớn. Nhưng những thành công đó không được làm cho Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tất cả các tổ chức địa phương của Đảng không thấy một sự thực là trong thực tiễn Đảng chưa trở thành một Đảng quy mô lớn và tập trung thống nhất tới mức cần thiết cho sự lãnh đạo thống nhất đối với phong trào toàn quốc, toàn Đông Dương.

Phong trào về cơ bản do những người chính khách lãnh đạo, đôi khi không được Đảng với tư cách một chính thể thống nhất lãnh đạo; xét theo sự diễn biến của phong trào và báo chí của Đảng, có cơ sở để cho rằng chưa có sự lãnh đạo đầy đủ từ một trung tâm thống nhất đối với Đảng và đối với các tổ chức địa phương của Đảng; Ban Chấp hành Trung

ương chưa bao quát nổi phong trào, chưa lãnh đạo phong trào một cách kịp thời và đầy đủ: chưa đề xuất kịp thời và có hệ thống những nhiệm vụ trước mắt của Đảng, phong trào thường thiếu triển vọng rõ ràng và những người cộng sản chưa hiểu rõ những nhiệm vụ trước mắt của phong trào và mục tiêu của cuộc đấu tranh, vì các tổ chức địa phương chưa thảo luận đầy đủ những vấn đề đó và Ban Chấp hành Trung ương thường chưa chuẩn bị những nghị quyết chính xác và cụ thể về những vấn đề đó và chưa đưa chúng ra cho các tổ chức địa phương thảo luận, chưa thường xuyên tổng kết những hoạt động đấu tranh và những sự kiện chung và địa phương lớn nhất; mặt khác, các tổ chức đảng địa phương gắn cực kỳ không đầy đủ hoạt động cách mạng và công tác nội bộ đảng của mình với các nhiệm vụ của Đảng và của phong trào nói chung; trong việc giải quyết những vấn đề nổi lên, các tổ chức đảng địa phương không xuất phát từ những nhiệm vụ cơ bản trước mắt của Đảng và các chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, không phải bao giờ cũng làm tất cả những gì cần thiết để biến những hoạt động đấu tranh quần chúng ở địa phương thành hành động đấu tranh của toàn dân, thành một bộ phận hợp thành của phong trào cách mạng toàn quốc, toàn Đông Dương, không phải lúc nào cũng làm tất cả những gì cần thiết để phối hợp và liên kết phong trào ở địa phương mình với cuộc đấu tranh quần chúng ở những địa phương khác, với toàn bộ phong trào nói chung, các tổ chức địa phương chưa quan tâm thích đáng đến việc thông tin có hệ thống và kịp thời cho Ban Chấp hành Trung ương. Công tác toàn Đông Dương chưa được đảm bảo về mặt tổ chức vì chưa xây dựng được mối liên hệ vững chắc và thường xuyên giữa Trung ương và các đảng bộ địa phương.

Sự yếu kém của công tác của Đảng trên toàn Đông Dương không khỏi làm cho phong trào bị phân tán và hạ thấp trình độ của phong trào, làm cho ngay cả những cuộc đấu tranh quần chúng lớn cũng bó hẹp ở địa phương, không đảm bảo được sự thống nhất của đường lối chính trị và sự thống nhất hành động của tất cả các tổ chức đảng.

Mãi gần đây nhất Ban Chấp hành Trung ương mới sửa chữa những sai lầm mắc phải trước đây trong lĩnh vực tổ chức và đã thi hành một loạt biện pháp nhằm củng cố và tập trung thống nhất Đảng và hoạt động của Đảng. Nhưng trình độ của phong trào đòi hỏi phải tiếp tục cố kết Đảng về mặt tư tưởng và tổ chức, đảm bảo sự thống nhất hành động của tất cả các tổ chức đảng và bằng mọi cách nâng cao trình độ chính trị của Đảng.

Khâu cơ bản trong việc củng cố Đảng về mặt tư tưởng - chính trị và củng cố công tác của Đảng trên toàn Đông Dương là củng cố cơ quan ngôn luận lãnh đạo ra đều kỵ của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tờ báo của toàn Đảng, làm cho tờ báo này trở thành người cổ động, tuyên truyền tập thể và người tổ chức quần chúng. Cần phải tổ chức sự tham gia của các lực lượng ưu tú của Đảng và càng nhiều càng tốt những thông tin viên công nông từ các xí nghiệp và thôn làng vào cơ quan ngôn luận đó. Cần phải xây dựng bộ máy bất hợp pháp, hoạt động tốt để phát hành rộng rãi báo đó cho tất cả các tổ chức đảng, các xí nghiệp và khắp cả nước.

Cơ quan ngôn luận Trung ương của Đảng phải soi sáng toàn diện sự diễn biến và kinh nghiệm của phong trào cách mạng, nhiệm vụ và triển vọng của phong trào, đăng những bài có tính chất chỉ đạo được Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y về tất cả những vấn đề cơ bản của chính sách và

thực tiễn của phong trào; cơ quan ngôn luận đó phải đấu tranh không khoan nhượng chống dân tộc chủ nghĩa, dân tộc cải lương, đặc biệt là chủ nghĩa dân tộc - cải lương tả khuynh, chống hệ tư tưởng và mỗi bước đi phi cách mạng của các đảng dân tộc - cách mạng.

Nó phải tiến hành công tác tuyên truyền xã hội chủ nghĩa có hệ thống, đặc biệt là bằng cách phổ biến kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên bang Xôviết, nó phải phục vụ việc giáo dục chủ nghĩa quốc tế cho quần chúng đồng đảo và phải soi sáng kinh nghiệm của phong trào cách mạng ở những nước khác; nó phải chú ý đặc biệt đến việc phê phán tình trạng đi chệch - đang nảy sinh trong nội bộ Đảng - chủ nghĩa Lênin trong lý luận cũng như trong thực tiễn, vào lúc này, đặc biệt là việc phê phán những hiện tượng phản ánh của hệ tư tưởng dân tộc chủ nghĩa tả khuynh trong nội bộ Đảng; nó phải nghiên cứu và soi sáng kinh nghiệm đấu tranh ở các xí nghiệp và thôn làng, kinh nghiệm công tác thực tiễn, đặc biệt là công tác chi bộ của đảng, kinh nghiệm công tác của những người cộng sản trong quần chúng, v.v. và v.v..

Cần phải tổ chức việc thường xuyên soi sáng đời sống và cuộc đấu tranh của công nhân ở các xí nghiệp, của nông dân ở thôn xóm, v.v..

Cơ quan ngôn luận đó có thể và phải trở thành trung tâm chính trị - tư tưởng được mọi người thừa nhận của phong trào cách mạng, có thể và phải đóng vai trò to lớn trong việc đảm bảo sự thống nhất về chính trị và tổ chức, sự thống nhất hành động của tất cả các tổ chức đảng; trong việc tăng cường sự gắn bó của Đảng với quần chúng và tăng cường sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương đối với

Đảng và phong trào; trong việc bồi dưỡng chính trị cho Đảng khiến các tổ chức Đảng địa phương phát huy đầy đủ tính chủ động, đồng thời hành động theo một hướng thống nhất, theo tinh thần đường lối của Đảng ngay cả khi không có khả năng nhận được những chỉ thị trực tiếp từ Ban Chấp hành Trung ương.

Việc củng cố và tập trung thống nhất đảng và phong trào cách mạng không thể thực hiện được nếu không thiết lập kỷ luật đảng hết sức nghiêm ngặt, nếu không hết sức kiên quyết triệt tư tưởng phe nhóm và các xu hướng ly khai của một số cấp uỷ đảng (như đã xảy ra ở miền Bắc). Cần phải đấu tranh thẳng tay chống những mưu toan cực nhở cố vi phạm kỷ luật đảng (không thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, v.v.) dù chúng xuất phát từ bất kỳ người nào.

Để bônsôvích hoá Đảng - đây là điều kiện cơ bản làm cho Đảng vững mạnh - cần phải kiên trì đấu tranh chống tất cả mọi sự dao động và chao đảo tiểu tư sản trong nội bộ của bản thân Đảng.

Không làm thế thì không thể đảm bảo đường lối chính trị vững vàng của Đảng và không thể đảm bảo giải quyết đúng đắn những nhiệm vụ mới nổi lên trước Đảng; không làm thế thì không thể đảm bảo sự thống nhất tư tưởng của Đảng và thực sự quán triệt đường lối của Đảng trong thực tiễn. Đảng phải tiến hành sự phê phán chính trị - tư tưởng không khoan nhượng trên hai mặt trận: chống chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và chủ nghĩa cơ hội tả khuynh. Trong giai đoạn này của phong trào, chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh là mối nguy hiểm chủ yếu trong nội bộ Đảng Cộng sản Đông Dương.

Theo các tài liệu chúng tôi có, những lạch lạc cơ hội chủ nghĩa hữu khuynh đi chêch đường lối của Quốc tế Cộng sản và của Đảng Cộng sản Đông Dương biểu hiện ở việc đánh giá thấp nhiệm vụ đấu tranh giành độc quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản và các nhiệm vụ của cách mạng ruộng đất, ở khẩu hiệu chỉ tịch thu ruộng đất của đại địa chủ, ở việc phủ nhận những nhiệm vụ cách mạng có tính giai cấp của các Công hội, ở tư tưởng thất bại chủ nghĩa (thổi phồng chiêu sâu của các đợt thoái trào tạm thời), không tin lực lượng của phong trào cách mạng quy mô lớn, ở việc không chịu kết hợp đấu tranh kinh tế với đấu tranh chính trị, ở việc đánh giá thấp nhiệm vụ mở rộng cơ sở vô sản của Đảng, v.v..

Chủ nghĩa cơ hội tả khuynh biểu hiện ở chủ trương manh động, khủng bố, các xu hướng bè phái, ở việc coi thường hoặc đánh giá thấp cuộc đấu tranh cho những yêu cầu bức thiết có tính chất bộ phận, đánh giá thấp vai trò của quần chúng trong phong trào cách mạng, ở việc từ chối công tác trong các tổ chức phản động quy mô lớn, ở việc không chịu lợi dụng các khả năng hợp pháp.

Chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và tả khuynh đều đánh giá thấp sự cần thiết của việc đấu tranh với chủ nghĩa dân tộc cải lương, đặc biệt là chủ nghĩa dân tộc - cải lương tả khuynh, đều phủ nhận sự cần thiết phải phân rõ ranh giới giữa Đảng Cộng sản Đông Dương - đảng của giai cấp vô sản - với tất cả các đảng phái và trào lưu dân tộc - cách mạng tiểu tư sản.

Nhiệm vụ đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị - tư tưởng trong nội bộ Đảng chống mọi sự chao đảo phi cách mạng là đặc biệt cần thiết do Đảng còn non trẻ và hạt nhân vô sản của Đảng còn yếu về số lượng.

Đảng phải tuyên truyền rộng rãi học thuyết của Mác và

Lênin, phải triển khai rộng hơn nữa công tác giáo dục xã hội chủ nghĩa cho toàn thể các đảng viên của mình và cho giai cấp công nhân (xây dựng mạng lưới những tiểu tổ tuyên truyền ở các xí nghiệp, v.v.).

Việc bônsôvích hoá Đảng và phát triển ảnh hưởng của Đảng trong quần chúng chỉ sẽ được đảm bảo với điều kiện kiên quyết kết nạp công nhân vào Đảng, bằng cách đó tăng hạt nhân công nhân và mạnh dạn công nhân hóa tất cả các khâu lãnh đạo của Đảng.

Cần phải đẩy mạnh việc kết nạp một cách rộng rãi, kiên quyết và mạnh dạn công nhân vào Đảng tăng gấp bội số chi bộ đảng trong công nhân thành thị và trong công nhân nông nghiệp, đặc biệt là ở các xí nghiệp lớn, trong ngành đường sắt và các đồn điền.

Cần phải bằng mọi cách nâng cao vai trò của các chi bộ nhà máy công xưởng trong toàn bộ sinh hoạt đảng; các cấp uỷ đảng phải đặc biệt chú ý lắng nghe tiếng nói của những chi bộ ấy. Phải gắn những cốt cán ưu tú của Đảng cho các chi bộ, công tác của họ phải trở thành mẫu mực cho tất cả các tổ chức đảng. Cần phải phấn đấu làm cho chi bộ đảng trở thành trung tâm lãnh đạo thực sự ở xí nghiệp, đồn điền và làng xóm, trung tâm hướng ứng tất cả những vấn đề địa phương và các vấn đề chung, đoàn kết quần chúng và tổ chức cuộc đấu tranh của họ.

Để thực sự thi hành đường lối của Đảng ở các địa phương, cần củng cố các cấp uỷ đảng bằng cách thu hút công nhân vào các cấp uỷ và đảm bảo công tác hàng ngày có hệ thống của các cấp uỷ, đảm bảo lãnh đạo những cuộc đấu tranh kinh tế và chính trị của giai cấp vô sản, của giai cấp nông dân và dân nghèo thành thị.

Trong toàn bộ công tác của mình, Đảng phải dựa vào các đoàn thể quần chúng của công nhân và nông dân (Công hội, Nông hội, đồng minh phản đế, tổ chức quốc tế cứu tế các chiến sĩ cách mạng, đoàn thể phụ nữ, tổ chức thể thao, v.v.). Việc lãnh đạo hàng ngày đối với những đoàn thể này phải được tiến hành thông qua những đảng đoàn cộng sản được tổ chức đặc biệt trong những đoàn thể ấy.

Một trong những vấn đề cơ bản của Đảng là cất nhắc, mở rộng và giáo dục tinh thần bônsôvich cho đội ngũ cán bộ. Những công nhân tỏ ra xuất sắc trong cuộc đấu tranh quần chúng cần được mạnh dạn đề bạt vào cương vị lãnh đạo trong tất cả các tổ chức đảng và Công hội từ dưới lên trên. Để nâng cao trình độ chính trị và lý luận cho đảng viên và công nhân tiên tiến, cần xây dựng mạng lưới các tổ đảng ở các xí nghiệp.

Đảng phải bằng mọi cách đấu tranh với hiện tượng thả nổi, bằng thái độ hết sức chú ý đối với mỗi đảng viên mới gia nhập, thu hút họ vào công tác thực tiễn, đặc biệt là công tác quần chúng và vào việc thảo luận những vấn đề và nhiệm vụ đứng trước Đảng.

Có thể tin chắc rằng Đảng Cộng sản Đông Dương anh hùng sẽ còn siết chặt hàng ngũ mình hơn nữa, dốc mọi lực lượng của mình để tranh thủ sự tín nhiệm của đa số trong giai cấp công nhân và giai cấp nông dân đối với Đảng Cộng sản và sẽ đấu tranh theo tinh thần bônsôvich cho thắng lợi của cách mạng phản đế và cách mạng ruộng đất ở Đông Dương.

Lưu tại Kho Lưu trữ

Trung ương Đảng.

Bản dịch từ tiếng Nga.

ẢNH HƯỞNG CUỘC VẬN ĐỘNG NGHỆ-TĨNH*

Cuối tháng tư mới rồi, trong buổi đại hội đồng, Thường vụ Uỷ viên Đại hội thứ II Quốc tế Cộng sản có thảo một cái nghị quyết quan trọng:

Đảng Cộng sản Đông Dương mấy lâu nay vẫn là chi bộ của Đảng Cộng sản Pháp, nay được công nhận là chi bộ độc lập của Quốc tế Cộng sản.

Lời quyết định ấy đủ tiêu biểu cái hiện tình ở Đông Dương là nơi quần chúng hằng ngày tranh đấu rất oanh liệt dưới ngọn cờ đỏ, là nơi mà làn sóng giai cấp tranh đấu phát triển cực kỳ mau chóng, trong lịch sử thuộc địa chưa từng thấy.

Lời quyết định ấy cũng cho ta thấy sự tiến bộ trong công tác cách mạng của những người cộng sản từ 1930 đến nay, nhất là từ cuộc vận động Nghệ - Tĩnh, để tổ chức Đảng chỉ huy cuộc tranh đấu và đem quyền lãnh đạo cách mạng ở tay thiểu số sản (Quốc dân Đảng) về tay vô sản.

*
* *

Vừa đúng một năm nay, tháng chín năm ngoái, Đảng Cộng sản Đông Dương đứng đầu tổ chức cuộc đại vận động ở

* Bài này đăng trên báo *Võ sản* (báo tiếng Việt), cơ quan của Đảng Cộng sản Pháp, năm thứ hai, số 8, tháng 10 - 1931, tr. 1 (B.T).

Nghệ An, Hà Tĩnh.

Máy chục phủ huyện miền Bắc Trung Kỳ ngày nào cũng thấy bóng cờ cộng sản, tiếng trống biểu tình. Thợ thuyền và nông dân theo khẩu hiệu Đảng, ùn ùn hàng ngàn, muôn người bỏ xuống máy, cày bừa, xô đẩy nhau ra trường chiến đấu. Quần chúng tiến công rất mạnh mẽ, phá nhà tù, đánh các huyện nha, trị tội bọn quan lại phong kiến, đốt đình miếu nhà thờ, đồi gạo, đồi đất, đồi ngày làm việc 8 giờ, đoạt lấy quyền chính. Từ mồng 8 đến 12, các cuộc biểu tình đã hoà ra tuần hành có khí giới: dao, súng, gậy, cây. Những cuộc tuần hành ấy lại có tinh chất bạo động rất hùng dũng, kịch liệt. Tại Hưng Nguyên: 8 ngàn người thị oai; Võ Liệt: 11 ngàn, Thanh Chương, Anh Sơn: 20 ngàn, v.v.. Các đội tự vệ mấy ngàn người trai tráng đeo băng đỏ, trương cờ búa liềm, mang khí giới rất oai nghiêm từ ngoài đồng kéo đến thành Vinh. Bọn tư bản, phong kiến cùng bọn quan đồn đế quốc cha con vác khăn gói chạy ráo. Lính tập hai ba nơi liên kết với công nông, không chịu bắn. Bọn đế quốc kinh hoàng sai máy bay trái phá đến dẹp: riêng một ngày 12 tháng chín, 300 anh em chị em ta bị súng liên thanh và bom đế quốc giết chết trong tỉnh Nghệ An.

Song từ ấy, sự tàn ác của đế quốc không trừ nổi ý chí tranh đấu của quần chúng. Có nơi nông dân nghèo đuổi hết quan làng, tự chia cắt ruộng đất, thóc gạo và lập Xôviết quản đốc công việc trong hương thôn,...

*
* *

Đến nay, ngọn sóng cách mạng càng cao. Ở Nghệ An, Hà Tĩnh lao động vẫn chống giữ với đế quốc hầu như những

người bị áp bức chống giữ với bọn cầm quyền trong lúc nội chiến.

Cuộc vận động thêm sâu xa, rộng rãi. Hai tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị cũng rung chuyển. Tại Đức Hoà công nông lập chiến luỹ đánh nhau với cảnh sát. Khắp ba kỳ: thợ thuyền, nông dân nhiều lần thị oai ở Hải Phòng, Sài Gòn, Hà Nội, bãi công ở Bến Thuỷ, Nam Định, Nhà Bè để bênh vực và giúp đỡ công nông Nghệ - Tĩnh.

Lửa bạo động còn nóng bừng bừng. Ngày 1 tháng năm năm nay, bọn đế quốc thiết quân luật khắp Đông Dương. Các thành phố đều có binh lính canh phòng ngày đêm; xe tăng đại bác qua lại hết các đường phố để khống khiếp nhân dân.

Tuy thế, quần chúng Nghệ - Tĩnh vẫn tranh đấu rất oanh liệt. Lại gần 500 người bị giết thêm ngày 1 tháng năm vừa qua càng như khêu tấm lòng cùu oán của công nông.

Ngày 1 tháng tám mới đây là ngày quốc tế vận động chống đế quốc chiến tranh, quần chúng Đông Dương cũng đứng lên ủng hộ Liên bang Xôviết.

*

* * *

Cuộc vận động Nghệ - Tĩnh hồi tháng chín năm ngoái là một bước dài trong đường cách mạng. Cuộc vận động này là một cuộc vận động có giác ngộ, có tổ chức, có Đảng Cộng sản và các đoàn thể giai cấp lãnh đạo. Cuộc vận động này có cội rễ sâu sắc trong đám nông dân, có tinh chất quần chúng và giai cấp rất rõ rệt: hàng chục ngàn người đánh phá đế quốc, phong kiến, tư bản, địa chủ; hàng trăm ngàn người kéo vào trường tranh đấu và chiến đấu làm cho những kẻ cầm quyền thống trị tan hồn thất phách và không sao có thể đàn áp

mau chóng như cuộc bạo động Yên Bai được. Cuộc vận động này là một bước lớn trong cuộc cách mạng phản đế và diên thỉ có ảnh hưởng to trong lịch sử giải phóng ở Đông Dương.

Dầu bọn đế quốc khủng bố bậc nào, chém giết tù đày đảng viên cộng sản, dầu bắt Nguyễn Ái Quốc là một người thủ lãnh có giá trị của Đảng, dầu ra công truy nã những người cộng sản Đông Dương ở ngoại quốc như Nguyễn Văn Tạo, v.v., chúng cũng chẳng tài nào ngăn cản nổi sóng cách mạng ở Đông Dương, vì cội rễ cộng sản càng ngày càng đậm sâu trong giai cấp thợ thuyền và đám nông dân lao động.

Tranh đấu là trường huấn luyện vô song của quần chúng. Nhờ tranh đấu mà quần chúng thấy rõ cái mặt nạ giả dối của bọn đế quốc và các giai cấp thống trị; nhờ tranh đấu mà quần chúng lọc lựa được những tay kiêng tướng vô sản lão luyện để làm cho Đảng Cộng sản thành một Đảng Bônsovich và lãnh đạo cuộc cách mạng.

Cái nghị quyết nói trên của Quốc tế Cộng sản cũng vì ý nghĩa và sự quan trọng ấy.

T.

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

SAU KHI NGUYỄN ÁI QUỐC BỊ BẮT Ở TÀU*

Nguyễn Ái Quốc bị bắt. Đế quốc được tin này mừng rỡ vô cùng. Báo chương tư bản thi nhau tuyên bố rằng Nguyễn Ái Quốc bị bắt thì chỉ ít lâu Đảng Cộng sản sẽ tan. Nếu Đảng Cộng sản vỡ rồi, phong trào cách mạng vì thế phải tiêu diệt theo.

Đó là ý muốn của đế quốc. Nếu tin như vậy thật là vội vàng quá! Nguyễn Ái Quốc bị bắt hồi tháng 6 Tây, thế mà hai tháng sau nghĩa là mồng một tháng tám lại có tin báo rằng Đảng Cộng sản hoạt động dữ dội lắm. Nhiều nơi công nông biểu tình rất mạnh. Nếu như vậy bảo rằng bắt Nguyễn Ái Quốc thì phong trào cách mạng phải tiêu tán, còn có ai tin được nữa!

Đã dành rằng bắt một người chiến sĩ lão luyện như Nguyễn Ái Quốc rất hại cho Đảng Cộng sản Đông Dương thật; nhưng nói rằng triệt một đồng chí này đủ triệt được toàn thể Đảng, lại lầm mất. Đế quốc sở dĩ phải nói như vậy là cố cổ động cho quân chúng tin cậy chúng nó. Chính ngay chúng nó cũng chẳng cho thế là đúng.

Từ ngày cuộc kinh tế khủng hoảng lay động thế giới, chủ nghĩa đế quốc gắp buổi nguy nan, định trông cậy các xứ

* Bài này đăng trên báo *Vô sản* (báo tiếng Việt), cơ quan của Đảng Cộng sản Pháp, năm thứ hai, số 8, tháng 10-1931, tr.1 (B.T).

thuộc địa để gõ rồi. Khốn những dân tộc thuộc địa bị đeo gợt đủ quá rồi, ngày nay đã tỉnh, vùng dậy chống nhau với đế quốc. Thành thử ra gõ rồi chưa thấy lại còn thấy khó khăn hơn trước bội phần. Mặt trận cách mạng lại thêm lan rộng ra, làm cho thế lực đế quốc phải hạ xuống.

Lênin đã từng nghiên cứu cuộc tư bản phát triển và có nói rằng thời kỳ cuối cùng của chủ nghĩa tư bản là thời kỳ đế quốc. Đến thời kỳ đế quốc, những điều giai cấp tương phản cũng tăng tiến cùng cực rồi, cuộc giai cấp cách mạng vận động lại được các cuộc thuộc địa cách mạng vận động trợ lực. Quả như vậy: khắp thế giới xứ nào ngày nay cũng sôi nổi, công nông hoạt động hăng hái, còn nền tư bản vướng cuộc khủng hoảng, đã lung lay.

Trong cuộc quần chúng vận động này, ai là người lãnh đạo, há chẳng phải là Đảng Cộng sản sao? Đảng Cộng sản là một Đảng nẩy trong quần chúng, đảng viên là những người đã sớm giác ngộ, hiểu biết tổ chức cuộc tranh đấu.

Bởi các đảng viên cộng sản đi đầu cuộc quần chúng tranh đấu cho nên mới hoá ra tử thù của đế quốc chủ nghĩa.

Nguyễn Ái Quốc từ xưa đến nay vẫn đem hết nghị lực lo công cuộc giải phóng công nông. Mười mấy năm trời đồng chí ngược xuôi, Âu - Á, đi đến đâu cũng hết lòng tổ chức thợ thuyền, hô hào quần chúng ra tranh đấu. Đồng chí đã từng tham dự vào cuộc gây dựng Đảng Cộng sản Pháp, năm 1920. Đồng chí đã sớm biết cùng các đồng chí Pháp, Xyri, Ả Rập xây đắp nền móng cuộc cách mạng vận động ở thuộc địa. Báo *Paria* cũng do đồng chí lập ra ở Pari, tự tay đi bán đầu đường, cuối ngõ trước mắt bọn cảnh sát hung tàn.

Từ ngày rời Pari, đồng chí qua các xứ Viễn Đông, tham dự các cuộc vận động ở Tàu, ở Đông Dương. Chính đồng

chí cũng đã dự vào cuộc cách mạng lập Xôviết ở Tàu. Đảng Cộng sản Đông Dương cũng nhờ công phu đồng chí một phần nên ngày nay mới hiệp nhất kịp thời ra lãnh đạo cuộc tranh đấu.

Bởi công phu đồng chí rực rõ như vậy, cho nên đế quốc toàn thế giới mới căm hờn, xuất tiền ngàn bạc vạn thuê người bắt cho được. Ngày nay tuy đồng chí đã mắc vào tay chúng nó, ta cũng hoan hô đồng chí và hết sức buộc đế quốc phải thả đồng chí ngay lập tức.

Mới năm ngoái đây, *Võ sản* số 2 có viết rằng đế quốc Pháp có ký nhiều mệt ước với bọn quân phiệt Tàu, đế quốc Anh, Hà Lan và bọn Xiêm Hoàng. Không phải là khi không Xiêm Hoàng, toàn quyền Nam Dương - Quần đảo và Phi Luật Tân đến "choi" Đông Dương. Sau cuộc du lịch của bọn này, ta thấy nhiều đồng chí ta bị bắt ở Xiêm, ở Tàu, ở Tân Gia Ba đem về cho bọn sát nhân Đông Dương trừng phạt; còn ở Pháp chúng cũng thi hành một chính sách ấy.

Tên thuộc địa Tổng trưởng Paul Reynaud¹⁾ mồng 6 này sang thăm Đông Dương và các xứ lân cận. Đi làm gì? Còn ký mệt ước gì nữa? Cái manh tâm của nó ta đã hiểu. Cuộc khủng hoảng và nội chính các xứ tư bản nguy nan lắm, nên các đế quốc mới họp được như thế để cùng lo giải nạn chung. Báo chương tư bản cũng không dám giấu việc liên hiệp đó nữa. Nhân dịp Hoàng hậu Hà Lan sang thăm Đầu Xảo thuộc địa ở Pháp các báo ấy cũng ca tụng Pháp - Hà liên hiệp và nói rằng hai xứ phải biết giúp đỡ nhau để chống lại cộng sản

1) Paul Reynaud (Pôn Râynô), xem chỉ dẫn tên người, vẫn R (B.T).

ở Viễn Đông.

Đế quốc Pháp dùng cái chính sách triệt chiến sĩ cách mạng, lại lấy vài điều cải lương con con làm cho quần chúng sinh ra ảo tưởng, mong chúng nó mỗi ngày nổi dậy ra cho. Bởi sợ ảnh hưởng cách mạng lan rộng thêm nên chúng nó mới lập ra Đảng Lý Nhân, Ban Lao Tư hoà giải, các báo chí như *Thanh - Nghệ - Tĩnh Tân Văn*, *Tứ dân Tạp chí*, *Bình - Tri Tân Văn*, *Công Thị Báo* giao cho bọn mật thám quản trị để nói xấu cộng sản. Chúng nó lại còn tuyên bố sẽ tăng tiền lương cho thợ thuyền, trừngh trị bọn quan lại ăn hối lộ, giảm bớt lương cao của mấy anh ngồi bàn giấy. Cải lương, cải lương chỗ nào cũng thấy nói đến.

Việc bắt Nguyễn Ái Quốc bày ra cho ta vấn đề ủng hộ chiến sĩ cộng sản và làm lan rộng công cuộc của các đồng chí ấy trong quần chúng. Chính sách đế quốc là muốn triệt những người cách mạng rồi lại còn làm cho quần chúng không bênh vực họ nữa. Nhiệm vụ của ta là phải chống lại cái chính sách đó. Trong các cuộc biểu tình, thị uy, bãi công, trong các lời yêu sách, phải đem khẩu hiệu "giải cứu chiến sĩ" ra giải thích cho rộng. Ý nghĩa những việc bắt này, phải bày tỏ luôn luôn trong các tổ chức công nông.

Trong một xứ khủng bố dữ như Đông Dương mà Hội Cứu tế Đỏ và Hội Phản đế còn yếu, thật là một cái khuyết điểm lớn, ta cần phải chuyên tâm tới. Các hội ấy làm cho ta có thể kéo được nhiều người chống với đế quốc. Số người gia nhập hay đồng tình các hội ấy nếu mỗi ngày một thêm nhiều, thì thế lực đế quốc lại càng ngày càng bớt đi. Mưu độc của chúng nó sẽ bớt hiệu nghiệm.

Việc tổ chức trong quân ngũ cũng hãy còn kém cỏi. Tuy đã một hai bận, lính có liên kết với chiến sĩ tại trận tiền,

nhưng việc phản quân đội vẫn còn ít ỏi. Tại các làng xóm có những "nghĩa đoàn" và "phu đoàn" của đế quốc, địa chủ tổ chức nên, tuy khó mặc dầu, cũng phải cố thâm nhập vào để giác ngộ những người bị bóc lột, vì lầm mà làm việc phản cách mạng. Những đồng chí nào chưa bị mật thám để ý tới, nên thâm nhập các tổ chức binh lính của đế quốc để hành động. Không phải rằng muốn thu phục binh lính phải cứ dùng những khẩu hiệu quá lớn, khó hiểu, không có hiệu nghiệm tức khắc; phải dùng những lời yêu cầu ngay trước mắt mà liên lạc với khẩu hiệu chính trị.

Đảng Cộng sản Pháp và Hội Cứu tế Đỏ gửi đồng chí Péreau, thầy kiện sang Đông Dương cũng là muôn tò tình liên kết và phấn khởi công nông tranh đấu chống kẻ thù chung: đế quốc chủ nghĩa. Cần phải tuyên truyền ý nghĩa ấy cho rộng.

Mấy điều nói đó rất cần. Ngày nào thực hành được, ngày ấy mới mong có thể làm lan rộng thế lực cách mạng trong quảng đại quần chúng, bấy giờ mới mong giải cứu Nguyễn Ái Quốc và các đồng chí khác, mới mong cho cuộc cách mạng tiến hành mau chóng được.

TIẾN HÀNH

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.

TÌNH HÌNH HIỆN NAY CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG VÀ CÁC NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT*

I- TÍNH CHẤT CỦA CUỘC ĐẤU TRANH GIAI CẤP Ở ĐÔNG DƯƠNG TRONG NHỮNG NĂM VỪA QUA

Cuộc khởi nghĩa Yên Bai là mưu toan cuối cùng của đảng quốc gia cách mạng Quốc dân Đảng. Lịch sử giai cấp dân tộc ở Đông Dương cho chúng ta không ít những bằng chứng cụ thể nói lên rằng trong quá trình lịch sử thực dân hoá của Pháp ở Đông Dương, nhân dân bị thực dân hoá đã nhiều lần nổi dậy, vũ khí trong tay, để đấu tranh chống kẻ thù không thể dung hoà, chủ nghĩa đế quốc Pháp, và đánh đuổi nó khỏi Đông Dương. Sự kiện Yên Bai là ngàn lần có ý nghĩa lịch sử trong thời kỳ giai cấp dân tộc ở Đông Dương và chúng ta có quyền nói rằng đó là một sự kiện anh hùng nhất và quyết định nhất của giai cấp tiểu tư sản Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Pháp.

Ý nghĩa lịch sử của nó là ở chỗ nó đã ít nhiều cách mạng hoá quần chúng theo tư tưởng chống đế quốc, ở chỗ nó có một tính chất đấu tranh quyết định hơn những phong trào khác sau đó, nó mở ra một kỷ nguyên mới cho cách mạng Đông

* Tài liệu của Quốc tế Cộng sản do tác giả Hồng Kỳ viết tháng 10- 1931. Chưa rõ Hồng Kỳ là bút danh của ai (B.T).

Dương. Sau cuộc khởi nghĩa Yên Bai thì đúng là lúc thống nhất Đảng Cộng sản Đông Dương mà trước đó bao gồm những nhóm độc lập và không có một cương lĩnh thống nhất, một tính chất đấu tranh rõ ràng và đúng đắn. Chỉ sau cuộc khởi nghĩa Yên Bai và từ khi thống nhất Đảng Cộng sản thì chúng ta đã có ở Đông Dương một thời kỳ đấu tranh mới mà mục đích, tính chất hoàn toàn khác trước.

Giai cấp vô sản và giai cấp nông dân Đông Dương, không đi dưới sự chỉ huy của giai cấp tư sản cải lương, giai cấp tư sản trí thức tiểu tư sản hay giai cấp tiểu tư sản cách mạng như trước kia và không chỉ nêu ra khẩu hiệu độc lập của Đông Dương mà còn những khẩu hiệu khác có một tính chất giai cấp được nêu lên một cách rõ ràng (đánh đổ chủ nghĩa đế quốc Pháp - độc lập hoàn toàn cho Đông Dương, đánh đổ chủ nghĩa phong kiến và triều đình Huế, tịch thu ruộng đất của địa chủ và phân chia cho bần và trung nông, tịch thu các xí nghiệp tư bản và đế quốc, ngày lao động 8 giờ, chính quyền công nông, v.v.).

Điều đó có nghĩa là gì? Điều đó có nghĩa rằng từ những năm vừa qua với việc thành lập Đảng Cộng sản, giai cấp vô sản Đông Dương đã có thể lôi kéo giai cấp nông dân và quần chúng rộng rãi của giai cấp tiểu tư sản thành thị và nông thôn vào cuộc đấu tranh, rằng giai cấp vô sản Đông Dương đã bắt đầu đóng vai trò lịch sử do lịch sử đặt ra trong thời kỳ của chủ nghĩa tư bản đã ở giai đoạn cuối cùng của nó, chủ nghĩa đế quốc. Chúng ta có thể nói rằng chỉ giai cấp vô sản nói chung có thể hoàn thành vai trò của nó là dẫn dắt giai cấp nông dân và các tầng lớp bị bóc lột khác của dân cư đến thắng lợi không? Câu trả lời là phủ định. Nó phải có người lãnh đạo của nó, đội tiên phong của nó; đó là Đảng Cộng sản,

người tập hợp những phần tử ưu tú nhất và phải là hiện thân của kinh nghiệm, tinh thần cách mạng và lòng tận tâm không giới hạn đối với sự nghiệp của giai cấp vô sản. Đảng Cộng sản Đông Dương đã hoàn thành nghĩa vụ của mình trong hai năm vừa qua. Mặc dù non trẻ, thiếu kinh nghiệm cách mạng, Đảng đã có thể đóng vai trò tiên phong một cách độc lập không chỉ của giai cấp vô sản mà còn của giai cấp nông dân và Đảng lãnh đạo giai cấp này cho đến khi giành được chính quyền và thành lập các Xôviết nông dân ở miền Bắc Trung Kỳ bằng cách tịch thu đất đai của địa chủ và chia cho nông dân.

II- NHỮNG SAI LỆCH TRONG HÀNG NGŨ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG

Nói đến những thành công mà Đảng Cộng sản Đông Dương đã thu được, trước hết không phải là vô ích khi chỉ trích tất cả những sự sai lệch đường lối mácxít - léninnít trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Đông Dương và đem lại một sự đánh giá đúng đắn những nguyên nhân lịch sử và xã hội của các yếu tố cơ hội chủ nghĩa ấy. Những nguyên nhân của sự phát triển những yếu tố cơ hội chủ nghĩa trong Đảng là ở chỗ, như Lênin đã nói, giai cấp vô sản không phải là một giai cấp khép kín: nông dân, tiểu tư sản trí thức vô sản hoá.

Nếu chúng ta nói đến tình hình Đảng Cộng sản Đông Dương bằng cách nhìn qua thành phần xã hội của Đảng thì ngay nhận xét đầu tiên chúng ta thấy rằng đa số đảng viên trong Đảng là những người tiểu tư sản và đặc biệt là những trí thức. Đó là nguyên nhân đầu tiên làm nẩy sinh các phần tử cơ hội chủ nghĩa trong Đảng.

Nguyên nhân thứ hai có thể nêu lên là do trong các hàng ngũ của Đảng có không ít những phần tử khuynh của Việt Nam Quốc dân Đảng, họ được vũ trang bằng một lý thuyết cách mạng tiêu tư sản của chủ nghĩa Tôn Dật Tiên và họ chưa có thời giờ để gạt bỏ hoàn toàn lý thuyết đó. Để làm việc này các đồng chí ấy phải có một thời gian nhiều ít lâu dài, các đồng chí đó phải được tôi luyện trong các cuộc đấu tranh nghiêm túc và quyết liệt hơn để họ có thể sửa chữa những bệnh đó và tiến lên theo con đường của chủ nghĩa Bônsôvích và chủ nghĩa Lê-nin.

Nguyên nhân thứ ba làm cản trở sự phát triển của cách mạng Đông Dương và làm sinh ra những phần tử cơ hội chủ nghĩa, chủ yếu là những phần tử thất bại chủ nghĩa, đó là sự tăng cường, sự hoàn thiện khủng bố trắng do phía chủ nghĩa đế quốc và bọn tay sai của nó là chủ nghĩa phong kiến thi hành. Sự tăng khủng bố trắng đi đôi với sự phát triển của cuộc đấu tranh và trên những nghĩa nào đó thậm chí vượt quá sự đấu tranh. Đó là nguyên nhân chính làm cho trong Đảng Cộng sản xuất hiện một mặt là những phần tử thất bại chủ nghĩa, mặt khác là những phần tử phiêu lưu chủ nghĩa.

Sự mở rộng, sự sâu sắc thêm của cách mạng Trung Hoa, những thành công lớn mà giai cấp công nhân và giai cấp nông dân Trung Hoa thu được ảnh hưởng không ít đến bước đi của cách mạng Đông Dương nhưng chỉ đối với chúng ta, những người có một quan niệm đúng về tình hình khách quan và chủ quan, những người phân biệt một cách rõ ràng hai tình hình đó và không lẫn lộn hai trình độ chín muồi của cách mạng Trung Hoa và cách mạng Đông Dương. Trong khi đó đối với những người cơ hội chủ nghĩa, quan niệm của họ là

hoàn toàn khác; họ hình dung trước mắt họ rằng Đông Dương có một tình hình cách mạng giống như ở Trung Quốc, rằng trình độ chín muồi của hai nước đó là như nhau; họ không phân biệt một cách rõ ràng tình hình khách quan và chủ quan của hai nước, nói tóm lại là họ không biết đem lại một sự phân tích mácxít - léninnít về tình hình cụ thể, hiện nay của các nước đó.

Do đó, đáng lẽ các đồng chí Đông Dương đó còn phải học thêm kinh nghiệm, những bài học cách mạng của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm lãnh đạo giai cấp vô sản và giai cấp nông dân Đông Dương đi đến chiến thắng chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa phong kiến thì họ lại tung ra những khẩu hiệu cực đoan, phiêu lưu, mang tính chất bạo loạn; các khẩu hiệu đó không thích hợp với tình hình cụ thể hiện nay và có thể dẫn quân chúng đến thất bại.

III- NHỮNG SAI LỆCH VỀ PHÍA HỮU

Những sai lệch thiêng liêng biểu hiện bằng nhiều xu hướng trong đó chúng tôi chú ý những xu hướng sau đây:

Quan niệm sai lầm về các Công hội Đỏ. Theo những người cơ hội chủ nghĩa và nếu chúng ta có thể nói những người công đoàn chủ nghĩa Đông Dương, thì nhiệm vụ của Công hội Đỏ là lãnh đạo một cách tuyệt đối các cuộc đấu tranh kinh tế, còn về đấu tranh chính trị thì đó là nhiệm vụ của Đảng Cộng sản. Quan niệm sai lầm đó không chỉ thấy có trong hàng ngũ các đồng chí Đông Dương mà đó là một lỗi lầm chung trên phạm vi thế giới, và nhất là trong các nước tư bản. Công hội, như Lê-nin đã định nghĩa một cách ngắn gọn "trường học của chủ nghĩa cộng sản". Điều đó có nghĩa là

gì: Công hội là trường học của chủ nghĩa cộng sản? Điều đó có nghĩa rằng nếu Công hội chỉ có nhiệm vụ lãnh đạo đấu tranh kinh tế, hàng ngày của giai cấp vô sản, lãnh đạo giai cấp công nhân, chỉ trong đấu tranh chống giới chủ để đòi những yêu sách bộ phận, hàng ngày, kinh tế, chỉ trong khuôn khổ xã hội tư bản mà không lật đổ xã hội đó, không phá huỷ chế độ người bóc lột người, không thiết lập một xã hội mới, xã hội cộng sản thì Lenin không có lý do để nói rằng Công hội Đỏ, đó là trường học của chủ nghĩa cộng sản.

Vậy thì, cuối cùng thì Công hội Đỏ là gì? Những nhiệm vụ gì được đặt ra trước Công hội Đỏ? Công hội ĐỎ, đó là tổ chức của quần chúng rộng rãi của giai cấp công nhân các ngành khác nhau, các tôn giáo khác nhau và các khuynh hướng khác nhau có mục đích hướng dẫn cuộc đấu tranh chống giới chủ để đòi những yêu sách hàng ngày của giai cấp vô sản, để tiến hành cuộc đấu tranh chính trị chống chế độ tư bản chủ nghĩa bóc lột, để đòi những yêu sách chính trị, để thủ tiêu xã hội tư bản, để chuẩn bị những công nhân tiên tiến cần thiết cho đội tiền phong của nó tức Đảng Cộng sản, - người lãnh đạo giai cấp vô sản đi đến chiến thắng giai cấp tư bản để thiết lập nền chuyên chính vô sản. Đó là ý nghĩa của các Công hội ĐỎ được những người mácxít nêu ra.

Tách rời cuộc đấu tranh kinh tế khỏi cuộc đấu tranh chính trị trong các Công hội, đơn giản hoá vai trò của công đoàn, đó là phạm một sai lầm phản mácxít - léninnít và rơi vào chủ nghĩa Công hội tiểu tư sản.

Tổ chức tự vệ (theo những người cơ hội chủ nghĩa đó là dấn dắt quần chúng đến khởi nghĩa non)

Những người cơ hội chủ nghĩa có một quan niệm hẹp hòi về các đội tự vệ mà họ hình dung một cách tuyệt đối rằng các

đội tự vệ bắt buộc phải có vũ khí. Họ hình dung rằng các đội tự vệ không phải là những đội công nhân hay nông dân tiên tiến hơn, có kinh nghiệm hơn, anh hùng hơn, hy sinh hơn được đa số bêu ra nhằm bảo vệ cách mạng bãi công hay nông dân biểu tình chống cảnh sát mà là những đội quân du kích có vũ khí hay một đội hồng quân có một đội pháo binh hạng nặng. Trong tình hình thực tế và hiện có của Đông Dương trong đa số các trường hợp, các đội tự vệ không được có vũ khí, nhất là các súng vì rằng các đội tự vệ đó có thể dẫn quân chúng đi đến dụng độ vũ trang với lính của chính phủ, đi đến tuyên bố chiến tranh công khai với quân lính đế quốc và đó sẽ là điều tai hại đối với các chiến sĩ công nông của chúng ta. Nhiệm vụ của các đội tự vệ công nông ở Đông Dương là ở chỗ gieo vào trong tinh thần quần chúng ý nghĩ rằng họ có một đội quân có khả năng bảo vệ họ trong tất cả mọi lúc dù là khi bãi công hay biểu dương lực lượng, rằng những người bãi công hay biểu tình sẽ được bảo đảm khỏi những biện pháp cảnh sát.

Do đó nhiệm vụ của các đội tự vệ là ở chỗ làm thế nào ngăn chặn và ngăn cản được càng sớm càng tốt những đội quân của chính phủ khi đến gặp những người biểu tình hay những người bãi công, để tránh được bằng mọi cách có thể có những cuộc đụng độ giữa hai phe và trong những lúc thích hợp, bảo vệ, bảo hộ được quần chúng với những khả năng cuối cùng. Đó là những nhiệm vụ cụ thể được đặt ra trước các đội tự vệ ở Đông Dương. Từ chối các nhiệm vụ đó hay bóp méo chúng là đi lệch đường lối đúng đắn của Đảng, đi lệch đường lối của Quốc tế Cộng sản.

c)¹⁾ *Sai lầm cơ hội chủ nghĩa thứ ba theo khuynh hướng*

1) Trong tài liệu không có mục a, b (B.T).

hữu được phản ánh bằng lý thuyết giai đoạn (tổ chức nội bộ đã rồi sau mới lãnh đạo quần chúng đi vào đấu tranh). Lý thuyết đó có gốc rễ xã hội và lịch sử dưới cương lĩnh của Việt Nam Quốc dân Đảng, nói cách khác là ở trong học thuyết tiểu tư sản của Tôn Trung Sơn, lý thuyết đó phân chia cách mạng thành giai đoạn chuẩn bị và tổ chức, phá hoại và xây dựng lại. Dựa trên điều đó chúng ta có thể nói rằng lý thuyết Tôn Trung Sơn có ảnh hưởng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Đông Dương và rằng những phần tử tả của Việt Nam Quốc dân Đảng mặc dù họ đã bỏ học thuyết quốc gia cách mạng tiểu tư sản của họ để theo con đường đúng mácxít-lêninnít, họ vẫn mang theo họ một vài tàn dư tiểu tư sản mà họ còn chưa có thời gian gạt bỏ đến tận gốc rễ.

Ở Nga trong thời kỳ thống trị của các nhà kinh tế học tiểu tư sản, chúng ta cũng đã gặp trào lưu đó; nó ít nhiều giống với ở chúng ta, những người bônsôvích gọi là những nhà kinh tế học tả như loại Martinov và đồng bọn; những nhà kinh tế học này tung ra những khẩu hiệu ngờ ngã mà ta phải kể ra đây để so sánh với những nhà lý thuyết về giai đoạn của chúng ta. Họ nói rằng: "giai cấp công nhân bây giờ chỉ làm cuộc đấu tranh kinh tế, sau này họ sẽ đi vào giai đoạn của cuộc đấu tranh chính trị". Những nhà lý luận tiểu tư sản đó - mà những người bônsôvich gọi là những nhà lý luận về các giai đoạn, - không có một chút ít kinh nghiệm đấu tranh thực tiễn nào và họ không biết rằng để có thể tổ chức thì phải đấu tranh, chỉ có trong đấu tranh để bảo vệ lợi ích kinh tế hằng ngày mà các Đảng Cộng sản có thể tổ chức quần chúng; rằng vấn đề tổ chức và vấn đề đấu tranh phải gắn bó nhau chặt chẽ, cái này không thể tồn tại nếu không có cái kia và rằng quần chúng chỉ có thể được tổ chức trong đấu tranh. Phủ nhận sự tất yếu đó, là không hiểu biết chủ

nghĩa Mác - Lênin và là phạm một sai lầm ấu trĩ.

d) *Quan niệm sai lầm về Đảng Cộng sản (đảng của nhiều giai cấp)* biểu hiện trong nhóm những đồng chí ở Bắc Kỳ; nhóm các đồng chí này không hiểu lý thuyết Lênin về ý nghĩa của Đảng và họ bằng lòng đưa vào Đảng bất kỳ ai quý hồ người đó muốn rằng mình là người cộng sản. Không! Đó không phải là lý thuyết leninnít về Đảng Cộng sản. Lênin đã nói rằng Đảng Cộng sản, đó là đảng của giai cấp vô sản, đó là đảng của chỉ giai cấp công nhân. Chỉ những người công nhân tiên tiến nhất và dày dạn kinh nghiệm nhất mới có thể được chấp nhận vào Đảng. Những người tiểu tư sản trí thức hay nông dân nghèo cũng có thể được kết nạp vào Đảng của giai cấp vô sản chỉ với những điều kiện là những người này thừa nhận *Cương lĩnh* của Đảng, ủng hộ Đảng không chỉ bằng những phương tiện vật chất mà còn phải hoạt động bằng cách tham gia vào công tác tích cực trong những tổ chức của Đảng.

Lênin đã đấu tranh một cách kiên quyết với những người mensôvich ở Đại hội II của Đảng Xã hội dân chủ Nga trên vấn đề này; Người nói rằng Đảng ta không dành cho các giáo sư hay các sinh viên, rằng Đảng Bônsôvich không mở cửa tự do cho phần tử xa lạ với giai cấp vô sản, rằng nó chỉ có thể đưa vào hàng ngũ mình những phần tử vô sản và theo một vài ý nghĩa nào đó cả những phần tử không ở trong giai cấp vô sản nhưng với điều kiện là những người đó phục vụ một cách tự giác lợi ích của giai cấp vô sản, gạt bỏ lợi ích giai cấp của bản thân, tự biểu hiện trong những sự việc cụ thể không chỉ bằng lý thuyết mà cả bằng thực tiễn, bằng hành động đấu tranh. Đó là quan niệm của những người bônsôvich về vấn đề Đảng và quan điểm của họ đối với những phần tử ở

ngoài giai cấp vô sản.

e) *Những người hữu cung biểu hiện trong những khuynh hướng thất bại chủ nghĩa; họ sợ khủng bố trắng. Họ nói rằng quần chúng trong đấu tranh không thấy thành công mà thấy thất bại, rằng quần chúng sợ đấu tranh,* v.v.. Những khuynh hướng tiểu tư sản thất bại chủ nghĩa này là ở chỗ họ đánh giá sai khả năng cách mạng của quần chúng, là họ không tin vào tính tự giác của quần chúng, họ đánh giá cao các lực lượng của phe địch để gieo rắc trong quần chúng tư tưởng thất bại chứ không phải tư tưởng thắng lợi. Họ không có một tư tưởng đúng đắn và chắc chắn rằng chúng ta sẽ có thể chắc chắn chiến thắng giai cấp thống trị. Đáng lẽ thay đổi sách lược đấu tranh để tổ chức lại quần chúng một cách nghiêm túc hơn trong thời kỳ phản động thì những người đó tuyên bố những câu thất bại chủ nghĩa, - những câu nói sẽ dẫn đến tước vũ khí giai cấp vô sản, khuyên giai cấp vô sản khoanh tay trước kẻ thù. Khuynh hướng này còn dẫn đến chỗ làm cho giai cấp vô sản và giai cấp công nhân trở nên thụ động trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa phong kiến, tự vạch trần vai trò thụ động của đội tiên phong của giai cấp vô sản và sẵn sàng đầu hàng trước kẻ thù. Khuynh hướng này biểu hiện tính chất tiểu tư sản của nó, - tính chất không có tinh thần giai cấp được phát triển một cách rõ ràng, không dẫn dắt quần chúng tiến lên mà trái lại kìm hãm quần chúng trên con đường đấu tranh.

IV- NHỮNG SAI LỆCH VỀ PHÍA TẢ

Những sai lệch về phía tả biểu hiện bằng những khuynh hướng cực đoan, những khuynh hướng chính là như sau:

a) *Quan niệm sai lầm về vấn đề giai cấp liên quan đến*

các công nhân lành nghề và công nhân không lành nghề (chỉ những công nhân không lành nghề và nông dân nghèo từ 23 đến 28 tuổi là có thể được nhận vào lớp huấn luyện chính trị của Đảng)

Quan điểm này và khẩu hiệu này do nhóm Bắc Kỳ tung ra cho chúng ta một ý niệm đúng rằng các đồng chí đó không có một sự hiểu biết đúng đắn về tình hình của giai cấp công nhân và giai cấp nông dân Đông Dương, rằng họ không có một quan điểm giai cấp rõ ràng, rằng họ tách giai cấp công nhân thành những nhóm, rằng họ chia giai cấp vô sản thành những phe đối lập, những công nhân lành nghề và không lành nghề, rằng họ không hiểu rằng ở Đông Dương và ở mọi nơi trong các nước thuộc địa không có tầng lớp những công nhân bị tư bản mua chuộc ấy mà Mác gọi là giai cấp công nhân quý tộc, rằng họ hoàn toàn không biết rằng giai cấp công nhân thuộc địa, dù là lành nghề hay không lành nghề đều chịu một sự bóc lột vô nhân đạo và không thương xót, rằng sự khác nhau giữa công nhân lành nghề và công nhân không lành nghề là rất nhỏ, rằng cả hai đều đau khổ như nhau vì 寒冷 và rét.

Chúng ta không chối cãi rằng ở Đông Dương có một tầng lớp nhỏ cai đốc công được sử dụng làm tôi tớ cho chủ nghĩa đế quốc, do có một tiền công tương đối cao hơn, nhưng đó không còn là những công nhân lành nghề mà đã là những viên chức quan liêu bị bọn tư bản mua chuộc bằng một tiền lương ít nhiều cao hơn. Chúng ta không được lẩn lộn và gắn những công nhân lành nghề với tầng lớp đã mất gốc giai cấp đó. Phủ nhận sự khác nhau cơ bản đó, tức là chứng tỏ rằng không hiểu chính sách của chủ nghĩa đế quốc ở các thuộc địa, là làm rối loạn hàng ngũ của giai cấp vô sản và đem lại cho

giai cấp tư sản những vũ khí để chúng đấu tranh với giai cấp công nhân.

b) Tạo ra những điều kiện khó khăn trong việc thu nạp các hội viên vào các Công hội

Xu hướng này xuất phát từ sự không hiểu biết vai trò của Công hội, không hiểu rằng Công hội không đại biểu cho một tổ chức cộng sản một trăm phần trăm mà là một tổ chức quần chúng của giai cấp vô sản. Những ai thừa nhận và tán thành chương trình và điều lệ có thể được kết nạp không phân biệt thứ hạng, tôn giáo, nghề nghiệp, v.v. quý hồ họ muốn cùng chúng ta đấu tranh chống giai cấp bóc lột, chủ nghĩa tư bản. Tạo ra những điều kiện khó khăn, đòi hỏi đủ mọi thứ chúng nhận để kết nạp công nhân vào các Công hội đó là dựng lên những cản trở để chinh phục đại đa số của giai cấp công nhân, đó là trực tiếp làm tách xa giai cấp vô sản khỏi đội tiên phong của nó, Đảng Cộng sản và là phủ nhận sự cần thiết làm mạnh lên trận tuyến đấu tranh của chúng ta.

c) Quan niệm sai lầm về Mặt trận thống nhất cơ sở

Xu hướng này biểu hiện ở Nam Kỳ bằng việc tẩy chay hội ái hữu của những người lái xe. Công hội Đỏ Sài Gòn đã thực hiện một chính sách hoàn toàn không đúng và biệt phái đối với hội này và biểu hiện ở chỗ nó đã không hiểu chính sách giai cấp, không muốn hiểu ý nghĩa của Mặt trận thống nhất cơ sở và tỏ ra từ chối một cách dứt khoát công tác trong các tổ chức hợp pháp như các tổ chức tương trợ, hữu ái, thể thao, v.v..

Xu hướng này, - qua suy luận, - đã từ chối công tác, tính tất yếu của việc gắn bó công tác bất hợp pháp với công tác hợp pháp trong các tổ chức của giai cấp vô sản.

Chính sách của chúng ta, đó là chính sách giai cấp, nơi nào

có giai cấp vô sản, nơi đó chúng ta phải công tác để giành lấy nó về phía chúng ta. Chúng ta chỉ đặt trước chúng ta những nhiệm vụ tẩy chay bọn cầm đầu cải lương chủ nghĩa, vạch mặt nạ chúng trước quần chúng, vạch mục đích chống cách mạng, chống vô sản của chúng để giành lấy quần chúng đang dưới ảnh hưởng của chúng, dưới sự lãnh đạo của chúng, nhưng chúng ta, những người mácxít-lêninnít, chúng ta không đặt ra cho mình nhiệm vụ tẩy chay các công nhân cải lương.

Không hiểu sách lược bônsôvích, đó là tách quần chúng khỏi cách mạng, đem lại cho bọn cải lương chủ nghĩa vũ khí để chúng đấu tranh chống giai cấp vô sản vì lợi ích của tư bản.

Từ chối sách lược bônsôvich đó, là không hiểu gì chủ nghĩa Lê nin và là tiến hành một hoạt động biệt phái không có gì chung với mục đích của chúng ta. Lê nin trong cuốn sách nổi tiếng của ông: *Bệnh áu trĩ của chủ nghĩa cộng sản* đã phê phán nghiêm khắc cái bệnh được gọi là "tả khuynh" đó và đã kết luận bằng những từ ngữ sau đây: "Không một ai nghĩ rằng chủ nghĩa Lê nin là chống những cải cách, chống những thoả hiệp, chống những thoả thuận. Đó là sai. Những người bônsôvich hiểu rằng trong những nghĩa nào đó "tất cả đều là tốt phải nắm lấy".

Điều đó có nghĩa là gì? Điều đó có nghĩa rằng những người bônsôvich có một sách lược đúng không chỉ đối với giai cấp công nhân mà cả đối với tất cả các quần chúng bị tư bản bóc lột. Rằng họ công tác ở mọi nơi, công tác của họ không cốt để có một hình thức mà phải đến giúp đỡ cho quần chúng, để giành lấy cảm tình của họ và sự ủng hộ của họ, phải khinh thường những khó khăn, những cạm bẫy, những lời nhục mạ, những sự quấy rầy của các lãnh tụ. Từ chối hoạt động

trong lòng các Công hội phản động, đó là bỏ mặc cho quần chúng công nhân lạc hậu chịu ảnh hưởng của những lãnh tụ phản động, của lớp công nhân quý tộc, của những công nhân tư sản hoá (Lênin).

d) Chủ nghĩa phiêu lưu

Sự sai lệch tả khuynh còn biểu hiện trong những khuynh hướng âm mưu bạo loạn; điều đó không có gì chung với chủ nghĩa Mác. Khuynh hướng này biểu hiện ở việc người ta muốn *ngay hiện nay tuyên chiến một cách công khai chống chủ nghĩa để quốc mà không tính đến thành công hay thất bại*; trào lưu này có gốc rễ lịch sử tiểu tư sản của Việt Nam Quốc dân Đảng; Đảng này không biết phân tích đúng về các tương quan lực lượng của hai phe đối địch, nó không thể có một sự đánh giá chính xác và đúng đắn tình hình cách mạng ở Đông Dương và không biết trình độ đấu tranh của quần chúng đang ở vào mức nào, v.v..

Đó chỉ là những người lầm lỡ khuynh tả mà thoát đầu thì có vẻ và xem ra là những người cách mạng không ai bằng nhưng thực ra đó chỉ là những người phiêu lưu tiểu tư sản, thậm chí không có một khái niệm sơ đẳng về chủ nghĩa Mác. Mục đích cuối cùng của chúng ta là tuyên chiến với chủ nghĩa để quốc và chủ nghĩa phong kiến vì thắng lợi hoàn toàn của cách mạng, vì độc lập của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân thoát khỏi cái ách của bọn chúng. Không ai chối cãi, sẽ có thể chối cãi. Nhưng một khi lao vào cuộc đấu tranh thì phải thấy trước và đặt ra vấn đề: ai sẽ thắng ai? Bản thân chúng ta, chúng ta đổ máu không phải để tỏ ra là anh hùng mà vì chính quyền, vì việc lật đổ kẻ thù, vì sự thủ tiêu xã hội cũ. Vậy thì một khi đặt ra vấn đề tuyên chiến với kẻ thù, phải tính đến tất cả các điều kiện đó và giải đáp được

một cách rõ ràng cho vấn đề đặt ra. Đó là những sai lệch cơ bản nhận thấy được trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Đông Dương trong hai năm vừa qua, hai năm mà cuộc đấu tranh giai cấp ở Đông Dương phát triển với một nhịp độ không thể so sánh. Đó cũng là chính nguyên nhân làm sinh ra những yếu tố cơ hội chủ nghĩa, những yếu tố không phải là lý thuyết cách mạng mácxít-lêninnít nhất quán.

V- SAI LÂM VÀ KHUYẾT ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN TRONG TOÀN BỘ

a) Chủ nghĩa Lê nin cốt ở chỗ đem lại một sự đánh giá cụ thể, một sự phân tích đúng đắn về sách lược bônsôvích trong mỗi giai đoạn phát triển lịch sử của cuộc đấu tranh và sự phân hoá giai cấp trong xã hội ở mỗi lúc nhất định.

Tấm gương của Đảng Bônsôvich Nga cho chúng ta một số những kinh nghiệm quý báu về sách lược đấu tranh. Trong giai đoạn đầu của sự chuẩn bị từ 1905 đến 1916, chỗ dựa xã hội nguy hiểm nhất của chế độ Sa hoàng là Đảng Tự do quân chủ (cuộc đấu tranh của chúng ta là nhằm vào Đảng này).

Trong thời kỳ đầu 1917 của việc chuẩn bị Cách mạng Tháng Mười, chỗ dựa xã hội của Đảng Cadê (Dân chủ lập hiến) và những người xã hội cách mạng ở Nga là những Đảng Mensôvich, những người xã hội - dân chủ tiểu tư sản (cuộc đấu tranh của chúng ta là nhằm Đảng này). Điều đó có nghĩa là gì? Điều đó có nghĩa rằng sách lược và chiến lược bônsôvich không nhằm tấn công vào kẻ thù chung mà còn nhằm đấu tranh kiên quyết và không thương xót chống chỗ dựa xã hội của nó, các giai cấp và các Đảng trung gian; bọn này đại biểu cho những cản trở đối với sự phát triển của cuộc

đấu tranh, chúng phục vụ một cách gián tiếp cho lợi ích của kẻ thù và chúng gieo rắc trong các hàng ngũ của giai cấp vô sản sự lẩn lộn mị dân chủ nghĩa. Đó là kẻ thù nguy hiểm nhất mà Lenin gọi là kẻ phát ngôn của giai cấp tư sản ở trong giai cấp vô sản. Cụ thể hoá tình hình đó và chấp nhận sách lược đó ở Đông Dương, chúng ta có thể nói rằng Đảng Cộng sản Đông Dương cho đến nay đã không áp dụng một cách đầy đủ sách lược đó và không đem lại một sự đánh giá rõ ràng về sự phân hoá của các giai cấp sau những sự kiện lịch sử đã diễn ra ở Đông Dương, sự kiện cuộc khởi nghĩa Yên Bai và sự kiện thứ hai của tháng chín năm 1930. Sau cú đánh tháng hai ở Yên Bai, chúng ta có quyền nói rằng giai cấp tư sản cải lương Đông Dương, trước kia đóng vai trò "đối lập" đã chuyển sang và sẽ mãi mãi chuyển sang phe chủ nghĩa đế quốc và lập khối với chủ nghĩa đế quốc. Giai cấp tư sản chống cách mạng này, tay nắm tay với chủ nghĩa đế quốc đòi hỏi tất cả những biện pháp cần thiết và có thể để thủ tiêu, phá huỷ, tiêu diệt tất cả các quân chúng cách mạng phản đế của giai cấp tiểu tư sản cách mạng hay có tính quân chúng. Sự đầu hàng nhục nhã đó của giai cấp tư sản dân tộc cải lương còn là ở chỗ nó giúp đỡ một cách trung thành chủ nghĩa đế quốc đàn áp tất cả các phong trào có một tính chất tiến bộ và với điều đó nó đi đôi với chủ nghĩa đế quốc ngày càng hướng vào con đường phản động. Đó là sự tiến hoá lịch sử của giai cấp tư sản dân tộc cải lương Đông Dương và tính chất đặc thù của tất cả giai cấp tư sản cải lương ở thuộc địa.

Trong lĩnh vực này, Đảng Cộng sản Đông Dương đã không đấu tranh đủ mức chống sự đầu hàng nhục nhã đó, vai trò phản động và chống cách mạng của nó; vai trò còn gieo rắc trong quân chúng lạc hậu ảnh hưởng cải lương được che đậy dưới những câu nói lừa bịp của nó.

Giai đoạn đầu của sự phát triển của cách mạng Đông Dương, đó là sự kiện tháng chín do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo. Đảng đã dẫn dắt giai cấp công nhân và giai cấp nông dân vào cuộc đấu tranh có tính chất quyết định và anh hùng chống chủ nghĩa đế quốc, chống sự phong kiến hoá, chống địa chủ với những khẩu hiệu giai cấp được phát triển một cách rõ ràng. Kể từ sự kiện đó chúng ta có thể nói rằng lịch sử cách mạng Đông Dương mở ra một giai đoạn mới, rằng giai cấp vô sản và giai cấp nông dân sẽ không còn đi theo dưới lá cờ của giai cấp tư sản cải lương hay của giai cấp tiểu tư sản cách mạng nữa, mà đi theo dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, không phải với những khẩu hiệu "cộng hoà dân chủ tư sản", "duy trì sở hữu tư nhân" mà với các khẩu hiệu "cộng hoà Xôviết công nông", "tịch thu ruộng đất của địa chủ và phân chia ruộng đất đó cho bần và trung nông". Bản chất của giai cấp tiểu tư sản là giữ nguyên sở hữu tư nhân.

Vậy thì không may mắn nghi ngờ rằng giai cấp đó đáng lẽ phải tiến hành triệt để cuộc đấu tranh tiến lên lật đổ chủ nghĩa đế quốc, thì lại quay súng chống giai cấp vô sản và giai cấp nông dân vì các giai cấp này đụng đến của cải thiêng liêng của nó, tức là sở hữu tư nhân. Đáng lẽ đóng vai trò tiến bộ như trước kia thì đã đóng vai trò thoái hoá mà lịch sử đã chỉ ra cho chúng ta thấy. Kể từ sự kiện Vinh và Hà Tĩnh chúng ta có thể nói công khai rằng một bộ phận của giai cấp tiểu tư sản trước đây còn đóng vai trò cách mạng, đã chuyển sang phe phản động và tiến hành một chính sách cải lương không có gì trùng với lợi ích của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân.

Đó là những đặc trưng của giai đoạn thứ hai của cách mạng Đông Dương và trước mắt Đảng Cộng sản Đông Dương

đối với vấn đề đấu tranh không chỉ chống giai cấp tư sản cài lương trước kia đã là chỗ dựa xã hội của chủ nghĩa đế quốc, mà tai hại (*câu khó hiểu - ND*) hơn nữa còn phải chống giai cấp tiểu tư sản cách mạng đã chuyển sang phe của chủ nghĩa cài lương.

Trong những nghị quyết của Hội nghị toàn thể vừa qua của Uỷ ban Trung ương, chúng ta thấy rằng Đảng Cộng sản Đông Dương đánh giá thấp cuộc đấu tranh đó, người ta đã đấu tranh nhưng một cách hình thức. Khuyết điểm đó biểu hiện ở việc Đảng Cộng sản Đông Dương đã không nghiên cứu đầy đủ quá trình tiến hoá của các giai cấp trong xã hội Đông Dương ở mỗi giai đoạn phát triển mới của các giai cấp và không nêu lên một cách rõ ràng và cụ thể tính chất của mỗi giai cấp, thái độ của nó và cương lĩnh của nó đối với cách mạng. Cái tính đặc thù đó của những người bônsôvích mà các đồng chí Đông Dương đã không nghiên cứu và áp dụng một cách đầy đủ vào những điều kiện cụ thể hiện có của Đông Dương đó là sai lầm thứ nhất, phải sửa chữa càng sớm càng tốt.

b) Nói về cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới, Hội nghị toàn thể đã không nhấn mạnh đầy đủ về cuộc khủng hoảng ở Đông Dương, tác động của nó đến tình hình giai cấp công nhân và giai cấp nông dân như thế nào và đã không nói rõ ý nghĩa cụ thể, biểu hiện của cuộc khủng hoảng kinh tế.

Chúng ta có thể lớn tiếng kêu lên rằng từ "khủng hoảng kinh tế" lần đầu tiên đi vào lỗ tai của giai cấp vô sản và đặc biệt là của giai cấp nông dân Đông Dương. Do đó nhiệm vụ của chúng ta là phải giải thích và đưa ra những chứng cứ cụ thể, cuộc khủng hoảng đó làm tồi tệ hơn tình cảnh của các quần chúng như thế nào và bằng những biện pháp nào bọn tư bản sử dụng để tấn công chống giai cấp vô sản và giai cấp nông dân. Sự hợp lý hoá là một biện pháp ít nhiều khoa học

mà giai cấp tư sản sử dụng để làm tồi tệ hơn tình cảnh của các quần chúng. Ở Đông Dương chúng ta không chỉ thấy việc kéo dài ngày lao động và việc giảm tiền công, mà còn thấy việc cấm lao động làm khoán. Chẳng hạn trước kia trong các mỏ phải vận chuyển mỗi ngày những xe goòng than để kiếm một tiền công 0,35 - bây giờ giai cấp tư sản không còn trả mỗi ngày 0,35 mà trả theo mỗi xe goòng là 0,05. Để có thể kiếm được 0,35 như trước, người công nhân phải tăng gấp đôi sức lực của mình đáng lẽ vận chuyển bốn xe goòng mỗi ngày thì phải làm sáu xe. Đó là ví dụ thứ nhất.

Trong các đồn điền cao su, trước kia một culi chỉ lo khai thác 450 cây, thì trong thời kỳ khủng hoảng phải làm gấp hai lần hơn nghĩa là 1.000 cây nhưng tiền công giữ nguyên. Đó là những biện pháp tấn công mà giai cấp tư sản sử dụng để ra khỏi cuộc khủng hoảng và thế là tất cả gánh nặng đè lên lưng giai cấp vô sản và giai cấp nông dân.

Ngoài những biện pháp hợp lý hoá trực tiếp và gián tiếp đó, ngoài việc kéo dài ngày lao động và việc giảm tiền công, chúng ta còn thấy ở Đông Dương ngày càng tăng lên số những người thất nghiệp mà họ không có một bảo đảm xã hội nào, do đó cái chết do đói đe doạ họ hàng ngày. Trong lĩnh vực này vấn đề lao động cho những người thất nghiệp là có tính thời sự, nhưng trong thực tế các nghị quyết của hội nghị toàn thể rất ít nhấn mạnh, và những phương pháp công tác trong những người thất nghiệp đó, hình như người ta đã bỏ qua. Một việc khác khẳng định rằng cho đến bây giờ chúng ta không có các từ người bãi công ở Đông Dương. Điều đó còn chứng tỏ một lần nữa rằng Đảng Cộng sản Đông Dương đã không tiến hành một công tác có hệ thống trong những người thất nghiệp, các Công hội Đỏ tự tách khỏi và gạt bỏ quần chúng thất nghiệp là những người họp thành

một lực lượng cách mạng triệt để trong thời kỳ hiện nay.

c) Ủy ban Trung ương đã chuẩn y đường lối chính trị đối với nông dân: đáng lẽ mở rộng các tổ chức, phát triển cuộc đấu tranh sâu sắc hơn, tăng các lực lượng lãnh đạo của giai cấp vô sản trong giai cấp nông dân thì người ta lại làm những cuộc khởi nghĩa vũ trang địa phương. Vấn đề đó còn phải được đặt ra một cách rõ ràng hơn, nhiệm vụ của chúng ta hiện thời không phải ở chỗ đưa quần chúng nông dân tiến lên khởi nghĩa vũ trang địa phương mà là đưa họ vào cuộc đấu tranh hằng ngày nhầm những yêu sách hằng ngày và cơ bản, hướng dẫn và lãnh đạo họ tiến hành những cuộc biểu dương lực lượng và biểu tình chống khủng bố trắng, chống chế độ phong kiến bóc lột, vì việc tịch thu ruộng đất của địa chủ và phân chia ruộng đất đó cho các tầng lớp cơ bản của giai cấp nông dân, biến khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của địa chủ thành khẩu hiệu hành động. Chắc chắn rằng trong các cuộc biểu dương lực lượng, biểu tình và đấu tranh vì ruộng đất, tất phải xảy ra những trường hợp đụng độ, xung đột giữa cảnh sát và nông dân, nhưng chỉ những trường hợp không thể tránh được thôi, nếu không người ta không thể làm sâu sắc, mở rộng các phong trào nông dân, còn chuẩn bị và làm khởi nghĩa vũ trang địa phương, thì đó là nhiệm vụ không được đặt ra hiện nay đối với Đảng Cộng sản Đông Dương.

d) Liên quan đến điều này thì vấn đề trung tâm phải nghiên cứu ở đây một cách sâu hơn, đó là vấn đề chuẩn bị chung cho cuộc khởi nghĩa vũ trang. Quan niệm không chính xác và không đúng đắn đó của Đảng là ở chỗ Đảng đã không phân tích một cách sâu sắc hơn tình hình chính trị hiện thời ở Đông Dương, không biết áp dụng một cách đúng đắn tương

quan lực lượng của hai phe đối lập theo những điều kiện cần thiết và những nghĩa vụ mà Mác và sau đó Lenin đã đặt ra.

Để chiến thắng hoàn toàn, khởi nghĩa phải không được dựa trên một âm mưu, không phải trên một Đảng, mà trên giai cấp tiên tiến. Đó là điểm thứ nhất. Khởi nghĩa phải dựa trên phong trào cách mạng của toàn thể nhân dân. Đó là điểm thứ hai. Khởi nghĩa phải nổ ra tột điểm của cuộc cách mạng đang dâng cao, đó là lúc mà hoạt động của đội tiên phong của nhân dân lớn nhất, lúc mà những sự dao động trong kẻ thù, trong những người bạn yếu đuối và do dự của cách mạng là mạnh nhất. Đó là điểm thứ ba. Đó là điểm mà Mác đã nói về vấn đề khởi nghĩa vũ trang và để phát triển tư tưởng đó, Lenin đã viết: khi một tình thế đột khởi cách mạng diễn ra là khi các giai cấp lãnh đạo đã rối loạn, các tầng lớp xã hội trung gian trong sự do dự của họ muốn liên kết với giai cấp vô sản, khi quần chúng đã sẵn sàng đi vào cuộc chiến đấu và vào cuộc đấu tranh; đảng của giai cấp vô sản có mục đích đưa họ trực tiếp đi vào cuộc tấn công. Đó là những điều kiện cần thiết chủ quan có thể dẫn giai cấp vô sản đến thắng lợi. Hiện nay ta hãy đặt vấn đề phải chăng hiện nay ở Đông Dương chúng ta đã có tất cả những điều kiện chủ quan cần thiết đó phù hợp với những giáo huấn của Mác và của Lenin để nêu ra khẩu hiệu chuẩn bị khởi nghĩa, để giành lấy chính quyền, để thiết lập nền chuyên chính của giai cấp vô sản và của giai cấp nông dân?

Câu trả lời là phủ định. Không ai có thể chối cãi rằng hiện thời chúng ta có một hoàn cảnh khách quan thuận lợi, nhưng tiếp đó chúng ta đặt vấn đề hoàn cảnh chủ quan thì chúng ta có thể nói rằng chúng ta chưa có được đầy đủ.

Điều đó chứng tỏ trong thực tế rằng các phong trào phát

triển không đều, chỉ trong vài tỉnh của miền Bắc Trung Kỳ và của Nam Kỳ, trong khi ở Bắc Kỳ, Cao Miên và Lào chúng ta có một phong trào rất yếu thậm chí hầu như không có gì. Rằng phong trào không có tính chất phạm vi quốc gia mà chỉ trong vài vùng cô lập, rằng Đảng Cộng sản Đông Dương còn chưa có khả năng lãnh đạo được tất cả các quần chúng, rằng các phong trào công nhân còn đứng đằng sau các phong trào nông dân.

Vấn đề khởi nghĩa chỉ có thể được đặt ra trong những trường hợp chúng ta có một tình thế cách mạng thuận chiêu mà ở Đông Dương thì chúng ta còn chưa có tình thế cách mạng đó, chính vì vậy mà nhiệm vụ ở chỗ phải tạo ra tình thế cách mạng thuận chiêu đó.

Vậy thì nhiệm vụ của Đảng Cộng sản Đông Dương không phải là chỗ nêu ra khẩu hiệu khởi nghĩa vũ trang coi như khẩu hiệu hành động thực tế mà coi như khẩu hiệu cổ động và tuyên truyền để tạo ra tình thế cách mạng chủ quan đó bằng cách mở rộng, làm sâu sắc thêm phong trào quần chúng trên phạm vi quốc gia, chủ yếu là ở những nơi mà chúng ta còn chưa có khẩu hiệu hay các khẩu hiệu còn yếu và truyền bá, phổ cập hoá, thông tục hoá khẩu hiệu khởi nghĩa vũ trang như là thủ đoạn duy nhất để dẫn giao cấp vô sản và giao cấp nông dân tiến lên giành chính quyền, như là thủ đoạn duy nhất để lật đổ chủ nghĩa đế quốc và tay sai của nó là chủ nghĩa phong kiến để thiết lập nền chuyên chính của giao cấp vô sản và giao cấp nông dân. Biến khẩu hiệu tuyên truyền và cổ động về khởi nghĩa vũ trang thành khẩu hiệu hành động trong lúc này, là phạm một tội ác trước quần chúng Đông Dương.

VI- CÁC ĐẶC TRƯNG CỦA TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ VÀ XÃ HỘI HIỆN THỜI Ở ĐÔNG DƯƠNG VÀ CÁC NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN

Chúng ta có thể nói rằng Đông Dương đang trải qua một thời kỳ lịch sử mới; thời kỳ có thể được đặc trưng bằng những yếu tố sau đây:

1. Sự sâu sắc hoá và sự tăng thêm hằng ngày của cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới; cuộc khủng hoảng này đối với giao cấp tư sản chỉ có một lối ra: việc tuyên chiến chống Liên Xô hay giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa nhằm mục đích là phân chia lại các thuộc địa và các phạm vi ảnh hưởng. Tình hình đó ảnh hưởng không ít tới Đông Dương.

2. Sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của các phong trào cách mạng trong quần chúng ở tất cả các ngõ ngách của quả địa cầu, ở châu Âu cũng như ở châu Á với ảnh hưởng trực tiếp của cách mạng Trung Quốc, nước chiếm một lãnh thổ có trên 80 triệu dân với đội hồng quân cách mạng của công nông và thiết lập ở đó nền chuyên chính công nông, dưới hình thức các Xôviết.

3. Những tiến bộ to lớn đã thu được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô, đang cấp tiến hóa ngày càng nhiều hơn các quần chúng bị bóc lột trên toàn thế giới và chỉ ra trước mắt giao cấp vô sản và giao cấp nông dân Đông Dương rằng thủ đoạn duy nhất để chấm dứt cuộc khủng hoảng và thủ tiêu nạn đói rét là phá huỷ, tiêu diệt chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc. Đó là tình hình khách quan.

Về tình hình chủ quan, chúng ta ghi nhận những việc sau đây trong một quãng thời gian ngắn, trong hai năm kể từ khi thành lập Đảng Cộng sản.

a) Sự tồn tại của một đảng thống nhất, có một cương lĩnh hành động, đấu tranh chung; nó đặt ra một cách rõ ràng vấn đề sách lược giai cấp chống giai cấp, nó có một tổ chức tốt, chắc chắn và vững vàng.

b) Đảng Cộng sản Đông Dương dù chưa đến hai tuổi đã có thể lãnh đạo các quần chúng đi vào cuộc đấu tranh quyết định chống kẻ thù không đội trời chung: chủ nghĩa đế quốc và tay sai của nó, chủ nghĩa phong kiến và thu được không ít những chiến thắng anh hùng; trong những chiến thắng đó có thể ghi nhận việc thành lập chính quyền Xôviết nông dân ở Trung Kỳ.

c) Những cuộc chiến đấu anh hùng của đồng đảo quần chúng thuộc giai cấp vô sản và giai cấp nông dân Đông Dương cấp tiến hoá hầu hết tất cả các tầng lớp tiểu tư sản Đông Dương, giai cấp tiểu tư sản trí thức, tiểu tư sản các thành phố (những người buôn bán rong, những thợ thủ công, v.v.) vì lòng căm thù đối với chủ nghĩa đế quốc.

d) Sự phát triển mạnh đó của các phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân nói riêng và của các tầng lớp rộng rãi trong nhân dân nói chung làm cho chủ nghĩa đế quốc không còn có thể ngồi yên như trước, mà nó phải viện đến những biện pháp cải lương nhằm mục đích tranh thủ một bộ phận nhỏ trong giai cấp tư sản đặc biệt là giai cấp tiểu tư sản trí thức; bộ phận này của giai cấp tư sản, bị nghiền nát dưới sức nặng của cuộc khủng hoảng kinh tế, là một lực lượng cách mạng khá mạnh, đe doạ ít nhiều chủ nghĩa đế quốc.

Những cải cách chủ yếu là như sau: bổ dụng các công chức mới trong các tỉnh quan trọng; mở rộng tuyển cử đoàn vào Hội đồng hàng tỉnh và vào Hội đồng thuộc địa ở Nam

Kỳ; chấp nhận trong hội đồng sự bình đẳng giữa phần tử Pháp và bản xứ. Đó là những cải cách hành chính.

Còn về những cải cách chính trị, thì những cải cách chính là như sau: thi hành chế độ báo chí, khả năng lập hội; tự do hội họp, tự do viết lách, tự do đi lại, v.v..

Các cải cách tài chính là ở dự án lập lại thuế trực thu và gián thu. Các cải cách kinh tế bao gồm những điểm sau: chỉnh đốn tốt hơn tín dụng nông nghiệp bằng hệ thống các khoản tín dụng trung hạn; đấu tranh chống việc cho vay nặng lãi, lập các cửa hàng chung; cải thiện kỹ thuật trồng trọt; trở lại mức bình thường tỷ giá 213, v.v..

Những cải cách vừa qua là những cải cách về mặt xã hội nhằm để giúp đỡ cho người bản xứ bành trướng bởi cuộc khủng hoảng và để phát triển điều kiện sinh hoạt và cuộc sống dễ chịu; học hành chuyên hơn, để cho người bản xứ có sở hữu, đặc biệt là ở Nam Kỳ; phổ biến hoá tiểu tư hữu trong các xứ bảo hộ và chế độ của các gia đình; quy chế hoá lao động và nhân công, v.v..

Đó là những phương tiện cứu trợ và những thủ đoạn để quốc chủ nghĩa do tên bộ trưởng dao phủ bộ thuộc địa Reynaud phát minh ra; hấn tính lừa bịp nhân dân Đông Dương và mua chuộc một bộ phận giai cấp tiểu tư sản bằng cách làm cho giai cấp này mơ hồ về giai cấp và trong một chừng mực nào đó làm cho một tầng lớp của giai cấp này, nhất là giai cấp tiểu tư sản trí thức chuyển sang phe của nó để tăng cường phe này và đồng thời để đẩy lùi các phong trào của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân cách mạng.

Trong tình hình đáng lo ngại đó, chủ nghĩa đế quốc phải tính trước những phương tiện cần thiết để tìm kiếm thêm một chỗ dựa xã hội khác nhằm mục đích cuối cùng là tăng

cường phe chống giai cấp vô sản, chống cách mạng. Trên giai đoạn mới của cuộc đấu tranh cách mạng và của những thủ đoạn đế quốc chủ nghĩa này, đang còn đặt ra trước Đảng Cộng sản Đông Dương một chiến lược và sách lược đấu tranh mới phù hợp với tình hình đang tồn tại và với sự phân hoá mới về giai cấp. Trước tình hình khó khăn đó, trước sự tồn tại những yếu tố cách mạng phải được biến đổi càng sớm càng tốt thành cuộc khủng hoảng cách mạng, trước Đảng Cộng sản Đông Dương được đặt ra những nhiệm vụ nặng nề mới mà Đảng phải thực hiện; trong đó những nhiệm vụ chính là như sau:

1. Cuộc đấu tranh giành đa số của giai cấp công nhân và của giai cấp nông dân nghèo, nhất là những công nhân nông nghiệp

Nhiệm vụ nặng nề này đòi hỏi nhiều lòng quả cảm, tính kiên trì và để có thể thực hiện, phải sử dụng nhiều những phương sách:

a) Lãnh đạo giai cấp vô sản chống sự tấn công của chủ nghĩa tư bản để đòi lợi ích hàng ngày và tổ chức cuộc phản công của giai cấp vô sản.

b) Gắn cuộc đấu tranh kinh tế với những cuộc đấu tranh chính trị bằng cách đặt ra những yêu sách bộ phận và căn bản.

c) Lợi dụng tất cả những cuộc biểu tình, những bất bình của giai cấp vô sản, ngay cả những cuộc, những việc nhỏ nhất để lãnh đạo họ đi vào đấu tranh.

d) Có được một đảng đoàn cộng sản, những nhà tổ chức và cổ động, những nhà tuyên truyền công nhân có kinh nghiệm trong tất cả các tổ chức của những người lao động, dù các tổ chức đó là hợp pháp hay không hợp pháp.

e) Tăng cường công tác cổ động và tuyên truyền tổ chức trong các Công hội Đỏ, gắn chặt chẽ những yêu sách bộ phận với các cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng.

f) Tăng cường công tác tuyên truyền và cổ động ở những nơi mà các phong trào còn yếu hay chưa có.

g) Đấu tranh chống sự áp bức dưới tất cả mọi hình thức của bọn đế quốc, bọn tư bản, bọn phong kiến để cấp tiến hoá các quần chúng.

h) Gắn chặt chẽ các phong trào ruộng đất phản đế phản phong với các phong trào công nhân để thành lập một mặt trận thống nhất công nông để đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc.

i) Phát triển, tổ chức, mở rộng tất cả các phong trào, chủ yếu là các phong trào ruộng đất có tính quần chúng trong tất cả phạm vi quốc gia gắn chặt chẽ với cuộc đấu tranh phản đế, nhất là trong những vùng nổi dậy và có những cuộc biểu dương của quần chúng.

j) Mở rộng cuộc đấu tranh của bần và trung nông chống địa chủ, chống địa tô; thủ tiêu việc phát canh thu tô, tịch thu tất cả ruộng đất của địa chủ và phân phối cho bần và trung nông.

k) Mở rộng các phong trào quần chúng trong các xứ Cao Miên và Lào và tổ chức các phong trào đó.

l) Mở rộng vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản coi như bá quyền của cách mạng và vai trò chủ yếu của nó trong tất cả các tổ chức quần chúng.

m) Trong các chương trình hành động của các hiệp hội nông dân, gắn với các khẩu hiệu chống đế quốc, Đảng phải có một cương lĩnh ruộng đất cụ thể.

n) Đấu tranh kiên quyết, bằng cách dẫn dắt quần chúng đến những cuộc biểu dương lực lượng, những cuộc biểu tình, những cuộc bãi công chống khủng bố trống, và chế độ đao phủ Pasquier.

o) Đấu tranh chống chiến tranh để quốc và chiến tranh xâm lược Liên Xô, cái nôi của cách mạng thế giới và Tổ quốc duy nhất của giai cấp vô sản thế giới.

p) Đấu tranh chống những cải cách và những thủ đoạn cải cách của phía chủ nghĩa đế quốc, làm sáng rõ từng điểm ý nghĩa của các cải cách đó và động viên quần chúng đấu tranh để giành được tất cả những cải cách đó, nếu không thì vạch mặt nạ trước quần chúng rộng rãi, cái mặt nạ lừa dối của chủ nghĩa đế quốc. Trước tình hình đang có tính chất đe doạ đó của sự phát triển mạnh của phong trào quần chúng, chúng ta có quyền nói và khẳng định rằng chủ nghĩa đế quốc sẽ buộc phải thực hiện và thi hành tất cả những dự án cải cách đó. Nếu như vậy, nhiệm vụ của Đảng Cộng sản là phải lợi dụng tất cả những lúc đó để *hợp pháp hoá các tổ chức quần chúng của chúng ta, cho đến nay vẫn sống một cách bất hợp pháp*. Nhưng một điều kiện phải tính đến, đó là phải luôn luôn *giữ lại cái hạt nhân bất hợp pháp của nó*. Đó là những nhiệm vụ trước mắt sắp tới phải được đặt ra trước Đảng Cộng sản Đông Dương và trước mỗi thành viên tích cực của Đảng.

2. Cuộc đấu tranh để bônsôvích hoá Đảng

a) Cuộc đấu tranh nhằm bônsôvich hoá Đảng Cộng sản đòi hỏi trước nhất là tiến hành cuộc đấu tranh không thương xót chống tất cả những sai lệch khỏi đường lối chung của

Đảng và những chỉ thị của Quốc tế Cộng sản, chủ yếu là chống nguy cơ khuynh hướu, nguy cơ chính trong Đảng.

b) Chắc chắn rằng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản còn tồn tại những phần tử tả khuynh của Việt Nam Quốc dân Đảng. Cuộc đấu tranh của chúng ta phải hướng chính vào cái cách đó, - cái cách bao gồm thường là những phần tử tiểu tư sản trí thức.

c) Tiến hành một cuộc đấu tranh không thương xót chống những kẻ ba hoa "tả khuynh"; những kẻ này đáng lẽ phải lãnh đạo giai cấp vô sản đến thắng lợi, thì lại dẫn nó đến chủ nghĩa âm mưu, chủ nghĩa biệt phái, chủ nghĩa phiêu lưu tiểu tư sản; phải bắt họ theo kỷ luật của Đảng, nếu không, phải tách họ càng sớm càng tốt khỏi giai cấp vô sản và coi họ như là những tên phản bội sự nghiệp vô sản.

d) Cuộc đấu tranh phải tập trung không chỉ vào hai mặt trận mà cả chống những người điều hoà không nguyên tắc; những người này đánh giá thấp cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản trí thức cải lương và Đảng Lập hiến của họ ở Nam Kỳ, ở Bắc Kỳ và Đảng của những Hynt Thsee Khan và Công ty.

Đảng phải tự mình sửa chữa tất cả những sai lầm và khuyết điểm và bằng cách đó tập trung sự chú ý lớn nhất hơn bao giờ hết vào vấn đề các cán bộ mới cất nhắc lên từ những hàng ngũ của giai cấp vô sản và đưa họ vào những vị trí lãnh đạo có trách nhiệm. Đảng còn phải tự vũ trang cho mình một lý thuyết mácxít - leninist thành thực hơn và chỉ có như thế người ta mới có thể từ nay đi theo một con đường cách mạng đúng đắn hơn và phù hợp hơn với con đường của chủ nghĩa bônsôvich. Đảng Bônsôvich Nga đã dẫn dắt được theo mình đại đa số của giai cấp bị bóc lột và đã đưa họ đến

thắng lợi với cuộc cách mạng Nga là vì Đảng đó đã được vũ trang bằng một chủ nghĩa Mác - Lê nin cách mạng đúng đắn, nó đã biết và đã đánh giá đúng các quy luật của phong trào và các quy luật của cách mạng.

Lê nin đã đặt vấn đề: thế nào và vì sao những người bôn sovich biến được những khẩu hiệu của Đảng minh thành khẩu hiệu của quần chúng để đẩy nhanh cuộc cách mạng, thế nào và vì sao họ thuyết phục được không chỉ đội tiên phong của đại đa số trong giai cấp công nhân mà cả đại đa số nhân dân về sự đúng đắn của chính sách của họ? "Đặc thù đó là ở chỗ họ không lẩn lộn sự lãnh đạo Đảng với sự lãnh đạo quần chúng, họ phân biệt một cách rõ ràng sự khác nhau giữa hai sự lãnh đạo đó và đó là khoa học không chỉ về sự lãnh đạo của Đảng mà cả về sự lãnh đạo đại đa số quần chúng lao động" (Bệnh áu trĩ của chủ nghĩa cộng sản). Những khẩu hiệu nêu ra phải được nghiên cứu một cách tỉ mỉ theo những điều kiện hiện có ở mỗi giai đoạn, nếu không điều đó sẽ không tránh khỏi dẫn đến sự cắt đứt với quần chúng, dẫn đến chủ nghĩa âm mưu, chủ nghĩa biệt phái tâ khuynh hay dẫn đến chủ nghĩa phiêu lưu cách mạng tiểu tư sản (Lê nin).

Đảng Cộng sản Đông Dương, để có thể hoàn thành vai trò lịch sử của mình là đội tiên phong của giai cấp vô sản và là lãnh tụ của cách mạng sẽ phải tuân theo tất cả những giáo huấn của Lê nin, chỉ có nhờ vậy mà nó sẽ có thể kéo theo mình giai cấp của nó, giai cấp vô sản và quần chúng rộng rãi của giai cấp nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản khác vào cuộc đấu tranh để lật đổ chủ nghĩa đế quốc và chủ nghĩa phong kiến; chỉ có nhờ vậy mà giai cấp vô sản Đông Dương

sẽ có thể đóng vai trò bá quyền trong cách mạng dân chủ tư sản và chắc chắn sẽ có thể giành được thắng lợi.

HỒNG KỲ

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG*

Đảng Cộng sản Đông Dương chỉ chính thức tồn tại từ hai năm nay. Trong thời gian ấy, Đảng đã đứng đầu quần chúng lao động trong những cuộc đấu tranh hằng ngày của quần chúng chống đế quốc Pháp, bọn địa chủ, quan lại và cường hào bản xứ. Đảng đã trở thành một Đảng có tính chiến đấu cao của quần chúng.

Tổ chức các Công hội Đỏ và những Hội nông dân cách mạng của Thanh niên Cộng sản, tổ chức Liên đoàn chống đế quốc, các Hội Cứu tế Đỏ, các Hội giải phóng phụ nữ, các Hội học sinh cách mạng, các đội tự vệ công nhân và nông dân, v.v. đó là tất cả công tác tổ chức mà Đảng Cộng sản Đông Dương đã có thể thực hiện giữa vô số khó khăn. Hoạt động cách mạng của Đảng không chỉ giới hạn trong việc mở rộng và tổ chức các tổ chức cách mạng. Ở mọi nơi và mọi lúc, Đảng đã tỏ rõ với quần chúng rằng mình là người lãnh đạo thực sự, người chỉ huy thực sự, người duy nhất bảo vệ kiên quyết, hết lòng và thường xuyên của tất cả những người bị bóc lột ở Đông Dương. Trong hai năm vừa qua, Đảng đã lãnh đạo - và thường thu được kết quả to lớn - hơn một trăm cuộc bão công,

* Bài viết của đồng chí Hà Huy Tập ở Sài Gòn, tháng 11 năm 1931 (B.T).

có hàng chục ngàn công nhân tham gia. Ở nông thôn, Đảng đã tổ chức hơn 500 cuộc biểu tình và biểu dương, có 500 ngàn nông dân tham dự. Đảng Cộng sản Đông Dương không chỉ là người lãnh đạo quần chúng bị áp bức, mà cũng là nhà tư tưởng cách mạng của quần chúng. Trong lĩnh vực lý luận, Đảng đã tiến hành một việc rất lớn là mở thêm nhiều trường học cộng sản và các cơ quan tuyên truyền. Do đó, báo chí bất hợp pháp không những phổ cập lý luận cộng sản gắn chặt với thực tiễn, mà còn phê phán rất nghiêm khắc mọi hệ lý luận tư sản đối địch với giai cấp vô sản và mọi khuynh hướng chống léninnít và cơ hội chủ nghĩa.

Đảng Cộng sản Đông Dương hoạt động trong những điều kiện cực kỳ khó khăn. Dù cho đế quốc Pháp bắn giết hàng trăm chiến sĩ ưu tú của chúng tôi hoặc bắt giam hàng ngàn chiến sĩ, Đảng chúng tôi vẫn luôn luôn tiếp tục cuộc đấu tranh anh dũng của mình không sợ máy chém và nhà tù. Hội nghị toàn thể lần thứ XI của Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản tháng tư năm 1931 đã chính thức thừa nhận sức chiến đấu của Đảng chúng tôi và đã nhận Đảng vào hàng ngũ của mình như một chi bộ độc lập.

Đường lối chính trị của Đảng Cộng sản Đông Dương nói chung là đúng. Những lệch lạc cơ hội chủ nghĩa của đường lối chung của Đảng xuất xứ từ chỗ Đảng chúng tôi còn rất trẻ và có quá ít kinh nghiệm, nó còn duy trì một số tập quán và phương pháp hoạt động của những đảng cách mạng cũ và những nhóm cộng sản bè phái; vì những phần tử tiểu tư sản (đặc biệt là nông dân và trí thức) hiện nay là số đông đảng viên, vì giai cấp vô sản trẻ tuổi của Đông Dương còn chưa biết rõ trường học đấu tranh giai cấp lâu dài và khó khăn mà những anh em ở châu Âu đã trải qua. Như vậy, chủ nghĩa cơ

hội là sự phản ảnh của hệ tư tưởng tiểu tư sản của những phần tử cách mạng dao động và không kiên định.

Tất nhiên, chủ nghĩa cơ hội là một bệnh rất nguy hiểm cần phải đấu tranh chống lại thật kiên quyết để bóp nghẹt và tiêu diệt ngay từ đâu, nhằm ngăn chặn nó lan tới những bộ phận lành mạnh của cơ thể. Song đây không phải là hiện tượng chung trong Đảng, mà chỉ là bệnh của một số người cộng sản riêng rẽ, đối với họ, ban lãnh đạo của Đảng đã kịp thời có những biện pháp kỷ luật cần thiết. Nay giờ, chúng ta hãy xét xem, những phần tử cơ hội chủ nghĩa đã làm biến dạng những nguyên lý và những sách lược leninist của Đảng chúng tôi và của Quốc tế Cộng sản như thế nào.

Trước hết, những kẻ cơ hội chủ nghĩa hoàn toàn không biết sự kiện là chỉ duy nhất giai cấp vô sản mới có thể là giai cấp cách mạng nhất quán, và Đảng Cộng sản là đội tiên phong của giai cấp vô sản, cần phải là chính đảng của chỉ riêng giai cấp công nhân. Đây là một nguyên lý sơ đẳng mà những kẻ cơ hội chủ nghĩa không hiểu, vì thế trong hoạt động lý luận và thực tiễn họ đánh giá thấp vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản bằng cách phô biến luận điểm nguy hiểm của họ: "*Đảng Cộng sản là Đảng chung của mọi người lao động bị áp bức*". Đây là một sai lầm chính trị to lớn. Lịch sử các cuộc tranh đấu giai cấp trên thế giới nói chung và kinh nghiệm của Đảng công nhân và nông dân ở Ấn Độ nói riêng, chứng tỏ rằng một đảng của nhiều giai cấp không bao giờ có thể là một tổ chức cách mạng nhất quán. Một đảng, như Đảng Cộng sản - có sứ mệnh lịch sử lật đổ chủ nghĩa tư bản để thiết lập nền chuyên chính vô sản và sau đó tiến tới chủ nghĩa cộng sản hoàn toàn, phải luôn luôn có một hệ tư tưởng duy nhất và một kỷ luật chặt chẽ để chiến thắng mọi kẻ thù của giai cấp vô sản qua các giai đoạn đấu tranh. Một đảng

của nhiều giai cấp sẽ biến từ một đảng cách mạng thành một tổ chức đấu tranh tư tưởng và tổ chức bè phái trong nội bộ, và sẽ chỉ làm lợi cho những giai cấp áp bức. Dương nhiên, Đảng Cộng sản có thể kết nạp những phần tử cách mạng ưu tú thuộc các giai cấp bị áp bức khác, những người tự nguyện dứt khoát từ bỏ hệ tư tưởng và những lợi ích riêng và chung của chính giai cấp họ và hy sinh đến cùng cho sự nghiệp của giai cấp vô sản, song nền tảng xã hội của Đảng Cộng sản, tức là cấu tạo của nó, phần lớn phải từ giai cấp vô sản hợp thành. Trong cuộc đấu tranh chống mọi giai cấp thống trị và bóc lột, giai cấp vô sản ở đâu và lúc nào cũng phải giữ vai trò lãnh đạo, và để tăng cường lực lượng cách mạng của nó, thì dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, với tư cách là đội tiên phong của nó, nó phải dẫn dắt theo mình tất cả những người lao động bị áp bức và bóc lột, mà nó kiên quyết bảo vệ những lợi ích hằng ngày của họ.

Những kẻ cơ hội chủ nghĩa phân biệt giữa thợ giỏi và thợ kém khi nói rằng chỉ những thợ kém mới bị bóc lột và do đó mới có tính cách mạng. Một quan niệm như vậy là một chiến thuật phản cách mạng nhằm tạo ra sự chia rẽ và sự thù hận trong hàng ngũ giai cấp vô sản. Những kẻ cơ hội chủ nghĩa ấy hoàn toàn quên rằng tất cả thợ thuyền, dù giỏi hay không, đều là những nô lệ làm thuê của bọn tư bản là những kẻ luôn luôn bóc lột giai cấp vô sản, bất kỳ đó là tư bản nhỏ hay lớn. Tất nhiên, ở đâu cũng có một lớp nhỏ công nhân giỏi, do thiếu lập trường giai cấp, đi theo giai cấp tư sản chống lại chính những anh em cùng giai cấp, nhưng nếu từ đó mà khai quát để dựng lên một khối thợ kém chống lại thợ giỏi, thì đó là phá tan sự thống nhất giai cấp vô sản ngay trong hàng ngũ của nó, tức là tiến hành một cuộc chiến

tranh huynh đệ tương tàn có lợi cho giai cấp tư sản. Cũng vì một sự hiểu biết lẩn lộn như thế về ý nghĩa giai cấp của Đảng Cộng sản mà một vài đồng chí ở Bắc Kỳ thậm chí đã có một nghị quyết mơ hồ như sau: "*Chỉ những công nhân kém và những nông dân nghèo từ 23 đến 28 tuổi là có thể được nhận vào các lớp huấn luyện chính trị của Đảng*". Nghị quyết này là nực cười. Đối với Đảng Cộng sản và sự nghiệp của cách mạng Đông Dương, mọi đảng viên cộng sản có những nghĩa vụ như nhau và những trách nhiệm như nhau, do đó ai cũng được xem như có mọi quyền và mọi sự đối xử như nhau của Đảng, và nhất là trong lĩnh vực huấn luyện, Đảng cần có mọi cố gắng để thanh toán sự kém cỏi về chính trị cho *tất cả đảng viên* không trừ đảng viên nào, để nâng cao trình độ lý luận và tinh thần chiến đấu.

Bây giờ nói sang vấn đề lý thuyết về các giai đoạn: Bắt chước Tôn Dật Tiên, những kẻ cơ hội chủ nghĩa phân chia một cách mờ mịt hoạt động cách mạng thành những giai đoạn nối tiếp nhau và tách nhau: giai đoạn tuyên truyền, giai đoạn tổ chức, giai đoạn tranh đấu. Thế có nghĩa là sẽ không nên tổ chức quần chúng nếu còn chưa làm xong công việc tuyên truyền trong quần chúng, và sẽ không được đưa quần chúng ra tranh đấu khi chưa tiến hành xong giai đoạn tổ chức. Thực ra, những kẻ cơ hội chủ nghĩa không hiểu rằng những vấn đề tuyên truyền, tổ chức và tranh đấu đều gắn chặt với nhau, phụ thuộc lẫn nhau và tạo thành những khâu của cùng một dây chuyền. Lý thuyết về các giai đoạn ở đây là một cản trở nghiêm trọng đối với sự phát triển nhanh chóng của phong trào cách mạng, vì nó giam giữ hoàn toàn những người cộng sản vào một sự biệt phái chật hẹp nhất; đối với những người cách mạng Đông Dương, qua kinh nghiệm, nó

là một bài học cay đắng. Chính xuất phát từ quan niệm sai lầm này, mà những kẻ cơ hội chủ nghĩa ở Bắc Kỳ khăng khăng nói rằng chúng tôi còn chưa tiến tới giai đoạn tranh đấu, và phản đối việc áp dụng vào thực tiễn những quyết nghị của Hội nghị toàn thể lần thứ nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương và các chỉ thị của Quốc tế Cộng sản. Họ thấy ở đâu trong các nghị quyết của Đảng Cộng sản Đông Dương và của Quốc tế Cộng sản cũng là những sách lược "tả", đảo chính, dẫn tới sự thất bại không thể tránh khỏi của cách mạng Đông Dương; nhưng trên thực tế họ chỉ là những kẻ hữu khuynh, phủ nhận những nguyên lý và những sách lược sơ đẳng nhất của chủ nghĩa Bônsôvích mà họ tự tuyên bố mình là những người bảo vệ. Những kẻ cơ hội chủ nghĩa không chỉ chủ trương trước hết phải làm tuyên truyền mà còn vô lý đến mức nói rằng: "*Ngay cả với bọn phản cách mạng cũng không nên dùng bạo lực với chúng, mà trước hết là làm công tác tuyên truyền*".

Tất cả những gì chúng ta có thể hiểu về quan niệm kỳ quặc ấy, đó là những kẻ cơ hội chủ nghĩa kêu gọi quần chúng đừng dấn tranh chống những bọn phản cách mạng nữa. Đó có phải là một sách lược cộng sản để giáo dục và lãnh đạo quần chúng không, hay chỉ để phục vụ lợi ích của đế quốc và phong kiến? Không, sách lược ấy không có gì là cách mạng, mà nó còn tước vũ khí của công nhân và nông dân trước sự đàn áp ngày càng mạnh của đế quốc và chỉ làm lợi cho kẻ thù của giai cấp công nhân và nông dân Đông Dương. Những kẻ cơ hội chủ nghĩa khuyên Đảng không dùng bạo lực với bọn phản cách mạng, nhưng đây là thứ bạo lực gì? Tất nhiên, Đảng Cộng sản không thừa nhận bạo lực cá nhân hay khủng bố cá nhân với tính cách là sách lược đấu tranh giai cấp,

nhưng Đảng truyền bá sự cần thiết của bạo lực quần chúng chống lại những kẻ thù của giai cấp vô sản và nông dân, bạo lực của các giai cấp bị áp bức chống lại các giai cấp đi áp bức.

Những kẻ cơ hội chủ nghĩa còn la lối khắp nơi: "Quần chúng khi đấu tranh không nhìn thấy kết quả, mà chỉ nhìn thấy những thất bại, và hiện tại họ không còn tinh thần chiến đấu, không thể huy động họ được nữa...", "Nếu quần chúng không có súng ống, họ sẽ không đấu tranh nữa...", "Nếu Đảng không có cách gì khác nữa, cuộc đấu tranh sẽ ngừng lại". Có thể dẫn ra nhiều câu nói tương tự, song chúng ta chỉ dừng lại ở những quan niệm sai lầm ấy thôi.

Tất nhiên, những người công nhân và nông dân Đông Dương đã trải qua nhiều thất bại và còn chịu nhiều thất bại nữa do đế quốc Pháp gây ra, song từ đó mà nói rằng quần chúng không bao giờ nhìn thấy kết quả, đó là phủ nhận sự thật, vì ở nhiều tỉnh, các thuế phụ thu đã bị bãi bỏ, địa tô đã giảm; ở nhiều đồn điền và nhà máy, bọn tư bản đã phải hoàn toàn đầu hàng trước những cuộc đấu tranh mạnh mẽ và kiên quyết của giai cấp vô sản; những yêu sách của họ đã thắng. Lịch sử của phong trào cách mạng trên toàn thế giới chứng minh rõ ràng rằng không có những thắng lợi quyết định nào mà trước đó không trải qua thất bại, rằng không bao giờ có chiến thắng mà không phải đấu tranh. Không phải bằng những con đường hoà bình mà giai cấp tư sản châu Âu và châu Mỹ đã lật đổ được chế độ phong kiến; cũng không phải chỉ một phen mà là phải sau nhiều thất bại lâu dài đẫm máu thì giai cấp vô sản Nga mới có thể tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Mười năm 1917.

Những kẻ cơ hội chủ nghĩa nói rằng quần chúng không còn tinh thần chiến đấu, song những sự kiện cụ thể hằng

ngày đã chứng tỏ hoàn toàn ngược lại; những kẻ cơ hội chủ nghĩa co mình lại trước sự đàn áp của đế quốc và kêu gọi một cách đáng xấu hổ quần chúng theo gương đầu hàng của chúng. Liên thanh, máy bay đã bắn phá nhiều làng mạc, giết và làm bị thương hàng trăm và hàng trăm người cách mạng, tòa án tư sản đã tuyên bố những bản án tử hình vô nhân đạo, những án tù dày, sau những sự kiện ở Bắc Trung Kỳ tháng chín năm 1930, song cho tới nay, không như bọn cơ hội chủ nghĩa dự đoán, quần chúng không ngừng cuộc đấu tranh, tinh thần chiến đấu của họ không hề giảm sút. Trái lại, chúng ta lại chứng kiến, năm 1931, những cuộc biểu dương quần chúng mới tại các tỉnh ở Bắc Trung Kỳ là nơi đã từng có phong trào Xôviết, những cuộc vũ trang nổi dậy ở Quảng Ngãi, những cuộc biểu tình lớn ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ, nhiều cuộc bãi công chính trị tiến công gần như ở khắp nơi, và đặc biệt là ở Nam Kỳ. Những cuộc biểu dương quần chúng ngày 1 tháng năm mà ở đây hơn 170 người đã bị giết chết, đã bác bỏ đặc biệt một cách sắc bén cái lý thuyết cơ hội chủ nghĩa về vấn đề quần chúng không còn tinh thần chiến đấu.

Ban Chấp hành Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương đã giao cho các tổ chức của Đảng "lãnh đạo các phong trào quần chúng, mở rộng các cuộc đình công, những cuộc biểu dương và biểu tình, bảo vệ các lợi ích hằng ngày của quần chúng, đấu tranh chống khủng bố trắng, xúc tiến hoạt động cách mạng".

Đó là cả một chương trình hoạt động cách mạng hằng ngày để duy trì và phát triển các cuộc đấu tranh. Những kẻ cơ hội chủ nghĩa, đặc biệt là những người ở Bắc Kỳ, biết ca thán rằng: "Nếu quần chúng không có súng, họ sẽ không đấu tranh nữa", rằng "Nếu Đảng không có cách nào khác, cuộc

đấu tranh sẽ ngừng", nhưng khi Đảng mời các thành viên của họ huy động quần chúng đấu tranh cho những yêu sách hằng ngày, phát động những cuộc bão công và những cuộc biểu dương quần chúng, thì những kẻ cơ hội chủ nghĩa trả lời rằng: "Tổ chức trong nội bộ đã, nhưng chưa dấn dắt và mở rộng cuộc đấu tranh hằng ngày của quần chúng". Đó là một cách hoàn toàn kỳ quặc để hiểu từ tổ chức. Tổ chức không chỉ có mỗi một nghĩa là lập ra những uỷ ban của Đảng và tuyển chọn đảng viên, như những kẻ cơ hội chủ nghĩa hiểu. Tổ chức trong ngôn ngữ cách mạng, có nghĩa rộng hơn và phức tạp hơn. Tổ chức có nghĩa không chỉ là kiện toàn bộ máy của Đảng, mà chuẩn bị bằng mọi cách, những cuộc đấu tranh của quảng đại quần chúng. Chính công tác tổ chức chuẩn bị cho các cuộc đấu tranh hằng ngày, và chính trong những cuộc đấu tranh mà các tổ chức càng mạnh mẽ hơn và mở rộng thêm. Một tổ chức cách mạng cần có sự ủng hộ của quần chúng để tăng thêm sức mạnh và phát triển và mở rộng tổ chức. Một tổ chức cách mạng cần có sự ủng hộ của quần chúng để tăng thêm sức mạnh và phát triển (*câu này thừa - ND*), và nếu Đảng không huy động đông đảo quần chúng đấu tranh để bảo vệ những nhu cầu hằng ngày của họ, làm sao họ có thể tin tưởng vào Đảng, và vì thế bằng cách nào họ có thể ủng hộ và giúp đỡ một tổ chức cách mạng như thế, một tổ chức không lãnh đạo phong trào đấu tranh của họ, không đi đầu quần chúng, không đi ngược lại những yêu sách trước mắt của quần chúng? (*câu này viết ngược ý; đúng ra là: đi trái, chứ không phải là không đi trái - ND*). Tất cả những điều ấy nói rõ cho những kẻ cơ hội chủ nghĩa ở Bắc Kỳ hiểu rằng công tác tổ chức và cuộc đấu tranh không thể tách rời nhau, rằng cái này không thể đứng vững nếu thiếu cái kia,

rằng công tác tổ chức được tiến hành và phát triển song song với sự phát triển của những cuộc đấu tranh hằng ngày.

Một việc làm khác của chủ nghĩa cơ hội của các đồng chí Bắc Kỳ là họ đã la lối bằng đủ giọng điệu rằng: "Chúng ta hãy tổ chức đã rồi chúng ta đấu tranh sau". Nhưng khi Đảng bảo họ tổ chức những đội tự vệ công nhân và nông dân, họ đã trả lời đơn giản là: "nhưng tất cả các anh đều là những kẻ manh động! Các anh muốn bằng cách tổ chức các đội tự vệ đưa quần chúng tới một cuộc khởi nghĩa vũ trang quá sớm, nó nhất định kéo theo việc tăng cường khủng bố trắng". Tất cả mánh khoé ấy là lời lẽ ba hoa về cách mạng và là chủ nghĩa cơ hội trong thực tiễn. Chúng ta không nhấn mạnh về việc những kẻ cơ hội chủ nghĩa sợ những cuộc đàn áp của đế quốc. Chúng ta chỉ nêu cho những nhà tư tưởng tiểu tư sản rõ ràng họ đã hoàn toàn lấn lộn giữa những đội tự vệ với những đơn vị đảng viên hoặc đội cận vệ đỏ. Các đội tự vệ có thể được vũ trang hoặc không, song nhiệm vụ trước mắt của họ không phải là tiến hành một cuộc chiến tranh thật sự chống lại chính phủ đế quốc, để giành chính quyền, mà chỉ là bảo vệ những người bão công, những người biểu tình trong những lúc đấu tranh hằng ngày khi bị cảnh sát tấn công; thường xảy ra trường hợp các đội tự vệ phải dùng vũ khí đấu tranh trong các cuộc xung đột với bọn cảnh sát khiêu khích, song tất cả những hành vi bạo lực đều chỉ là những biện pháp cần thiết, trong những hoàn cảnh nhất định, chứ không bao giờ mang tính chất của những cuộc nổi dậy cô độc và quá sớm, do đó đều không phải là những hành vi manh động như những kẻ cơ hội chủ nghĩa nói. Chúng ta nói thêm rằng, các đội tự vệ bao gồm công nhân và nông dân kiên định nhất, hăng hái chiến đấu nhất và sẵn sàng hy sinh nhất là những tổ chức thường trực, không phải tạm thời như nhiều đồng chí

tưởng. Từ chối tổ chức các đội tự vệ là phủ nhận sự chuẩn bị quần chúng cho những cuộc đấu tranh quyết định sau này, là không nhìn thấy gì xa hơn cái mũi của mình, là không hiểu rằng những người tự vệ tình nguyện hiện nay, tương lai sẽ có thể trở thành những chiến sĩ có kinh nghiệm và giác ngộ nhất của những đội quân cách mạng. Vậy một quan niệm sai lầm như thế cần được vạch trần trước đông đảo quần chúng lao động Đông Dương.

Một vài đồng chí không muốn áp dụng chặt chẽ *Điều lệ* của Đảng trong việc tổ chức lại nội bộ các cơ quan sở tại của Đảng ở Bắc Kỳ, đặc biệt là Xứ uỷ. Một đồng chí còn viết trong lời tựa quyển *Nhiệm vụ trước mắt của những người cộng sản Đông Dương* rằng Quốc tế Cộng sản không biết những điều kiện cụ thể của tình hình Đông Dương, vì thế mà không thể ra những chỉ thị đúng đắn cho Đảng Cộng sản Đông Dương. Một cách trình bày các quyết định cho quảng đại quần chúng lao động Đông Dương như vậy, thực sự cũng giống như một cuộc đấu tranh công khai chống lại Quốc tế Cộng sản, do đó cũng là chống lại Uỷ ban Trung ương Đảng. Uỷ ban Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương luôn theo đúng đường lối léninist của Quốc tế Cộng sản đã tiến hành cuộc đấu tranh chống lại những kẻ cơ hội chủ nghĩa tệ hại kia, chống lại những kẻ phiêu lưu của hệ tư tưởng tiểu tư sản cải lương. Những kẻ cơ hội chủ nghĩa đã hoàn toàn quên rằng Quốc tế Cộng sản là bộ tham mưu của cuộc đấu tranh cách mạng trên toàn thế giới, là nhà tư tưởng, nhà tổ chức, nhà chiến thuật, nhà chiến lược của phong trào cộng sản thế giới. Tất cả mọi chỉ thị và quyết định của Quốc tế Cộng sản có uy lực đối với tất cả mọi người cộng sản không trừ một ai, và chúng ta chỉ có việc thực hiện, trung thành, chứ không

phải xuyên tạc chúng thành những giáo lý cơ hội chủ nghĩa. Đây là một kỷ luật sắt, song là một kỷ luật và chúng ta tự nguyện cam kết phục tùng, xuất phát từ lương tâm của mình, khi chúng ta vào Đảng Cộng sản để bảo vệ quyền lợi của giai cấp vô sản bằng những biện pháp cách mạng. Đây là một kỷ luật nghiêm, nhưng cần thiết, vì nếu không thể thì không thể có cuộc đấu tranh chống lại giai cấp tư sản.

Đảng Cộng sản Đông Dương đã tiến hành trong những tháng vừa qua một cuộc đấu tranh tư tưởng kiên quyết chống những khuynh hướng manh động, khủng bố cá nhân, biệt phái, chủ nghĩa kinh tế công đoàn. Đảng cũng đã chiến đấu chống những tư tưởng sai lầm như thiếu tin tưởng ở sức mạnh quần chúng, đánh giá thấp vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong phong trào cách mạng, việc sao lãng mở rộng cơ sở vô sản của Đảng, đánh giá thấp cuộc đấu tranh cho những yêu sách từng phần của quần chúng lao động, v.v.. Tất cả cuộc đấu tranh tư tưởng ấy chống chủ nghĩa cơ hội là một cuộc đấu tranh không khoan nhượng của đường lối chính trị vô sản của đường lối của Quốc tế Cộng sản chống lại lập trường cải lương của những kẻ phiêu lưu tiểu tư sản, những người quốc gia cách mạng sợ làm sâu sắc thêm những cuộc đấu tranh của quần chúng và sợ mất tài sản của họ. Mặc dù còn trẻ, Đảng Cộng sản Đông Dương đã tỏ rõ một sự vững vàng về hệ tư tưởng vô sản, một tính chiến đấu mãu mực, một nghị lực hành động, một chủ nghĩa anh hùng đáng khen giữa những cuộc đòn áp đẫm máu của đế quốc Pháp. Chúng tôi lạc quan dự kiến rằng trong hoạt động để truyền bá chủ nghĩa Bônsôvích, Đảng Cộng sản Đông Dương sẽ có thể chiến thắng không khó khăn gì mọi khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa đã xuất hiện và sẽ còn xuất hiện nữa. Chúng tôi hy vọng rằng Đảng sẽ nhanh chóng đứng lên trở lại, sau những

đòn khủng bố ác liệt mà đế quốc Pháp đã giáng xuống các đảng viên của Đảng, rằng Đảng sẽ củng cố tốt các tổ chức của mình và tiếp tục, theo truyền thống chiến đấu của mình, lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng trên mọi mặt trận để đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến, bọn địa chủ, và để lập nên ở Đông Dương nền chuyên chính của giai cấp vô sản và của dân cày, dưới hình thức những Xôviết.

Sài Gòn, tháng mười một 1931
HỒNG THẾ CÔNG¹⁾

"Cuộc vận động tuyển cử cũng phải được tiến hành, không phải với ý nghĩa để giành được tối đa số ghế nghị viện, mà với ý nghĩa để động viên quần chúng dưới những khẩu hiệu của cách mạng vô sản. Cuộc tranh đấu tuyển cử không nên chỉ do những người đứng đầu của Đảng tiến hành, mà do toàn thể những người gắn bó với Đảng; mọi phong trào quần chúng cần được sử dụng (bãi công, biểu dương, khuấy động trong binh lính và thuỷ thủ, v.v.), tất cả những tổ chức vô sản của quần chúng cần được không ngừng thúc đẩy đi tới một hoạt động tích cực" (Đại hội lần thứ II của Quốc tế Cộng sản).

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

1) Hồng Thế Công: bí danh của đồng chí Hà Huy Tập (B.T).

**GỬI BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
ĐẢNG CỘNG SẢN ĐÔNG DƯƠNG,
GỬI THANH NIÊN CỘNG SẢN TRUNG KỲ
VÀ BẮC KỲ ***

Các đồng chí thân mến,

Những thời gian vừa qua chúng tôi đã nhận được một vài tư liệu về J.C (Thanh niên Cộng sản) của Đông Dương; những tư liệu đó chắc chắn là không đầy đủ. Đảng Cộng sản Đông Dương đã đề cập chủ yếu là đúng đến vấn đề lập ra một Liên hiệp Thanh niên Cộng sản và hoạt động của Liên hiệp theo hướng đó chắc chắn là tốt, vì rằng theo những thông tin của chúng tôi thì Liên hiệp Thanh niên ở Đông Dương đã vượt số lượng 1.000 thành viên. Đảng đã đặt ra một cách hoàn toàn đúng đắn trong *Thư gửi tất cả các đảng viên của Đảng Đông Dương* vấn đề về tầm quan trọng của việc lập Liên hiệp Thanh niên Cộng sản và của việc tổ chức phong trào các thanh niên, nhất là ở giai đoạn hiện nay của cuộc đấu tranh, khi một sự tập trung đặc biệt của cuộc đấu tranh đang diễn ra trong các nước, khi cuộc khủng hoảng

* Thư của Ban Bí thư Quốc tế Thanh niên Cộng sản gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương và Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Trung Kỳ và Bắc Kỳ, năm 1931 (B.T).

kinh tế đã trở nên ngày càng sâu sắc và sự phát triển của phong trào cách mạng của quần chúng công nhân và nông dân Đông Dương chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và tất cả bọn trung cổ ngày càng mạnh mẽ. Đảng chắc chắn đã có lý khi khẳng định rằng nếu chúng ta không lãnh đạo hoạt động ngày càng lớn của thanh niên thì những người cải lương và chủ nghĩa đế quốc sẽ lãnh đạo nó. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản từ nay về sau phải được đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và của I.C.J (Quốc tế Thanh niên Cộng sản). Khốn thay sự liên hệ với I.C.J chưa được xác lập và việc xác lập mối liên hệ đó là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của Liên hiệp Đông Dương. Mặc dù những thành công không thể nghi ngờ trong việc lập ra Liên hiệp Thanh niên Cộng sản thì việc rèn luyện giới thanh niên trong cuộc đấu tranh chung của giai cấp công nhân và nông dân, phong trào còn đang ở giai đoạn đầu của sự phát triển. Trước Đảng và các tổ chức hiện có của Thanh niên Cộng sản, nhiều nhiệm vụ được đặt ra. Theo chúng tôi, những nhiệm vụ quan trọng nhất trong số những nhiệm vụ đó như sau:

1. Phải tập hợp tất cả các tổ chức hiện có của Thanh niên Cộng sản vào một trung tâm duy nhất trên phạm vi Đông Dương. Để thực hiện nhiệm vụ đó phải triệu tập một hội nghị đại biểu của các tổ chức hiện có của Thanh niên Cộng sản, ở hội nghị đó một ban lãnh đạo Trung ương phải được bầu ra - đó là Uỷ ban Trung ương của Thanh niên Cộng sản Đông Dương. Hội nghị phải được chuẩn bị một cách tỉ mỉ họp và phải được tiến hành sau các cuộc họp và hội nghị của tất cả các tổ chức cơ sở - các cuộc họp của các chi hội - các hội nghị của các thành phố và của các tỉnh. Tầm quan trọng của sự lãnh đạo Trung ương đó là ở chỗ do thiếu một sự lãnh đạo

Trung ương như vậy nên các tổ chức hiện có của Thanh niên Cộng sản có thể biến thành những nhóm phân tán, không có khả năng tiến hành một cuộc đấu tranh chung, không có mục đích và cương lĩnh thống nhất.

2. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải tăng cường sự phát triển của mình và tiếp tục công tác để tăng số lượng thành viên. Để làm được điều đó phải trước hết tổ chức lại tất cả các tổ chức trên cơ sở các chi hội. Các chi hội phải được lập ra trong các xưởng chế tạo, các nhà máy, các mỏ, các đồn điền, các làng, v.v.. Nếu trong một nơi có hai hay ba thanh niên cộng sản làm việc thì phải lập ra ở đó một chi hội; chi hội này sẽ là một đơn vị của Thanh niên Cộng sản. Các chi hội phải, - với tư cách quy tắc, - được lập ra trên nguyên tắc sản xuất. Đôi khi có thể thừa nhận việc lập ra chi hội đường phố. Mỗi chi hội, nhà máy hay mỏ phải được biến thành điểm tựa của Thanh niên Cộng sản Đông Dương. Không được có một xưởng chế tạo nào, một xí nghiệp nào mà tại đó không xây dựng một chi hội thanh niên cộng sản. Song song với điều đó Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải tổ chức phong trào những người lao động nông thôn và phong trào các sinh viên cách mạng. Thanh niên Cộng sản Đông Dương phải cố gắng lập được một chi hội thanh niên cộng sản trước hết ở những làng mà tại đó phong trào đang ở vào một trình độ cao hơn để có thể sau đó mở rộng các phạm vi ảnh hưởng của thanh niên cộng sản. Các chi hội làng phải tổ chức giới thanh niên lao động nhằm mục đích áp dụng các khẩu hiệu của Đảng và tiếp tục thực hiện cuộc cách mạng ruộng đất.

Nhiệm vụ thứ hai - đó là công tác tích cực của thanh niên cộng sản trong tất cả các tổ chức quần chúng ở Đông Dương trong tất cả các tổ chức của thanh niên nông dân, của

các thanh niên sinh viên, trong số những nữ thanh niên; các nữ thanh niên này ngày càng góp một phần tích cực vào cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân. Trong tất cả các tổ chức đó, thanh niên công sản phải nêu ra và phổ cập trong dân chúng các khẩu hiệu kinh tế và chính trị của Thanh niên Cộng sản bằng cách lôi cuốn thanh niên cách mạng vào cuộc đấu tranh chung của giai cấp vô sản và giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

3. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải tổ chức giới thanh niên công nhân của Đông Dương đi vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và giai cấp tư sản của chính các đồng chí; giai cấp này đang ngày càng muốn chuyển gánh nặng của cuộc khủng hoảng lên vai giai cấp công nhân và giới thanh niên công nhân, bằng cách kéo dài ngày lao động, bằng cách giảm những sự hạ giá (tiền công đã rất hạ), bằng cách sa thải hàng loạt giới thanh niên, v.v.. Thanh niên Cộng sản Đông Dương bây giờ phải đặc biệt tổ chức cuộc đấu tranh của thanh niên công nhân của đất nước đòi những yêu sách kinh tế, được đặt ra trong cương lĩnh của Quốc tế Thanh niên Cộng sản: ngày lao động từ 4 đến 6 giờ cho những người tuổi thiếu niên, nghỉ 4 tuần mỗi năm và nghỉ hàng tuần được giới chủ trả công, cấm lao động của trẻ con từ 14 tuổi trở xuống, giáo dục không mất tiền cho đến 14 tuổi, do Chính phủ chịu phí tổn về ăn mặc và đồ dùng học sinh. Chống tiền công thấp đòi một tiền công cao hơn, đòi những bảo hiểm xã hội cho thanh niên thất nghiệp, v.v.. Song song với điều đó Thanh niên Cộng sản phải đấu tranh cho những yêu sách bộ phận (bằng cách soạn thảo ra một cách cụ thể trên cơ sở những điều kiện địa phương) cải thiện

trong một mức nào đó tình cảnh của thanh niên công nhân Đông Dương.

4. Đứng trước Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Đông Dương với tư cách là tổ chức của các thanh niên, một nhiệm vụ rất quan trọng được đặt ra trong lĩnh vực chuẩn bị các cán bộ lãnh đạo cho cơ sở cũng như cho cơ quan lãnh đạo; phải chọn lựa và phái đến những cương vị có trách nhiệm của Liên hiệp một loạt những đồng chí xuất thân từ giới thanh niên vô sản và nông dân nghèo của Liên hiệp Thanh niên Cộng sản ở nông thôn. Công tác có tính chất giáo dục và hệ thống trong Liên hiệp, việc lập ra các trường học, các câu lạc bộ chính trị sẽ giúp cho Liên hiệp nâng cao trình độ chính trị chung của toàn Liên hiệp và giúp bổ sung một cách có hệ thống các cán bộ cho sự lãnh đạo. Đồng thời phải có sự chú ý đặc biệt đến việc cải thiện công tác bí mật trong Liên hiệp. Chủ nghĩa đế quốc Pháp gia tăng khủng bố mạnh mẽ chống Đảng Cộng sản và Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương, tình hình đó đặt ra vấn đề phải tổ chức tốt công tác bí mật. Công tác quần chúng không loại trừ mà giả định một công tác bí mật tốt. Bắt đầu từ các chi hội cho đến Uỷ ban Trung ương, chúng ta phải thiết lập một công tác bí mật nghiêm túc. Chỉ có như vậy mới có thể cứu tổ chức khỏi bị tiêu diệt.

5. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải công tác trong mối liên hệ trực tiếp với các Công hội cách mạng bằng cách lập ra trong Công hội các nhóm thanh niên, có những người tin cẩn của thanh niên trong các xí nghiệp, v.v.. Bằng cách tham gia vào cuộc đấu tranh chung đó của giai cấp vô sản mà Liên hiệp Thanh niên Cộng sản đề ra những yêu sách cụ thể riêng của thanh niên công nhân trong mỗi trường hợp

đặc thù. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải lập ra các nhóm thanh niên đối lập bên cạnh tất cả các Công hội cải lương mà nhiệm vụ là tố giác ban lãnh đạo cải lương, là giúp đỡ Đảng và các Công hội cách mạng tách các công nhân còn ở các Công hội đó khỏi ảnh hưởng của chúng. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải giúp đỡ Đảng và các Công hội cách mạng chuẩn bị các cuộc bãi công, các cuộc biểu dương lực lượng của giai cấp công nhân với tư cách là phương tiện chính của việc chuẩn bị của giai cấp vô sản cho cuộc tổng can thiệp chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và tất cả các đồng minh của nó. Cuộc bãi công của các thanh niên được Liên hiệp Thanh niên Cộng sản tuyên bố và lãnh đạo phải là một bộ phận hợp thành của cuộc đấu tranh chung của giai cấp công nhân và phải được diễn ra với sự đồng tình của các Công hội cách mạng và của Đảng Cộng sản Đông Dương. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải chú ý đặc biệt đến việc lập nên một liên hiệp công nhân nông nghiệp tập hợp những người làm công nhặt của Đông Dương. Các nhóm thanh niên bên cạnh liên đoàn các công nhân nông nghiệp phải là chỗ dựa chính của các chi hội thanh niên cộng sản ở nông thôn, một cái bình chứa và một nguồn để bổ sung hàng ngũ của họ và để giúp đỡ công tác trong thanh niên nông dân.

6. Trong *Thư gửi tất cả các đảng viên của Đảng* đã được đặt ra vấn đề nghiên cứu những khả năng thành lập một tổ chức của thanh niên công nhân bên cạnh Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Đông Dương. Chúng tôi thấy rằng đặt vấn đề ra như vậy là sai lầm. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải công tác, như đã được chỉ ra, ở trong tất cả các tổ chức của thanh niên ở Đông Dương. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải giành lấy ở đó những phần tử cách mạng nhất, lập ra ở

đó những nhóm của mình có nhiệm vụ biến đổi những nhóm đó thành tổ chức cách mạng của thanh niên đặt dưới sự lãnh đạo về ý thức hệ của Liên hiệp Thanh niên Cộng sản. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản là một tổ chức của thanh niên công nhân và nông dân, trong đó người ta chấp nhận các thanh niên nông dân nghèo, các thanh niên trung nông và các sinh viên cách mạng nhất. Tuy nhiên vai trò lãnh đạo của Liên hiệp Thanh niên Cộng sản thuộc về giới thanh niên vô sản ở thành thị và thuộc về các công nhân công nhặt ở nông thôn; họ là những chỗ dựa chính của Liên hiệp Thanh niên Cộng sản chỉ có thanh niên công nhân, được giáo dục và rèn luyện trong quá trình sản xuất, là có thể làm người lãnh đạo tất cả giới thanh niên lao động, cơ sở nền tảng cho Liên hiệp Thanh niên Cộng sản. Rõ ràng là việc lập ra thêm một tổ chức khác cho thanh niên công nhân ngoài thanh niên cộng sản sẽ rất có hại.

Điều đó không hoàn toàn loại bỏ khả năng lập ra các tổ chức quần chúng của thanh niên như các tổ chức thể thao và các tổ chức khác, Liên hiệp Thanh niên Cộng sản tiến hành công tác chính trị trong các tổ chức đó bằng cách giành về phía chúng ta những phần tử ưu tú nhất.

7. Một trong những vấn đề quan trọng nhất đối với Thanh niên Cộng sản Đông Dương đó là vấn đề hạt nhân của Đảng. Không phải tất cả các Đảng đều đề cập một cách đúng đắn đến việc giải quyết vấn đề đó. Nhiều Đảng có những xu hướng coi việc chuyển những đảng viên của Đảng vào Thanh niên Cộng sản như là một việc có hại đối với công tác của Đảng. Đó là một thái độ có hại đối với Thanh niên Cộng sản và đối với phong trào thanh niên, là đánh giá thấp tầm quan trọng của nó trong cuộc đấu tranh chung của giai cấp công

nhân và giai cấp nông dân. Tất cả các đảng viên của Đảng cho đến 25 tuổi phải là đoàn viên của Thanh niên Cộng sản. Điều đó không có nghĩa rằng công tác cơ bản của các đảng viên đó không thể là ở trong Đảng hay trong các tổ chức khác. Đối với công tác cơ bản trong Thanh niên Cộng sản, Đảng phải chỉ định một số nào đó các đảng viên của mình mà người ta phải cho họ rút khỏi tất cả các chức vụ của Đảng. Ngoài điều đó ra, giữa Đảng và Thanh niên Cộng sản phải được thiết lập một mối liên hệ thường xuyên và qua lại dưới hình thức những đại biểu từ chi hội cho đến Uỷ ban Trung ương nhằm mục đích thiết lập một sự tiếp xúc lớn hơn trong công tác. Đảng cũng phải nghe một cách có hệ thống các báo cáo về công tác của các tổ chức Thanh niên Cộng sản.

8. Trong việc chuẩn bị một cuộc tổng can thiệp vũ trang của giai cấp công nhân và nông dân lao động Đông Dương chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và chỗ dựa của nó (tất cả những tàn tích của chủ nghĩa phong kiến ở trong nước) sự giúp đỡ của Thanh niên Cộng sản đối với Đảng giữ một tầm quan trọng lớn cũng như việc tham gia của Thanh niên Cộng sản vào công tác trong binh lính, trong việc lập ra những đội tự vệ công nhân và nông dân, những đội "Vệ binh thanh niên", v.v.. Chúng ta phải lãnh đạo công tác của chúng ta trước tiên trong số binh lính Đông Dương là những người chủ yếu được tuyển mộ từ công nhân và nông dân. Chúng ta phải tiến hành một công tác lớn trong số thanh niên sắp bị gọi vào lính. Chúng ta phải chuẩn bị cho số thanh niên đó làm sao để khi họ ở trong quân đội thì họ có thể thực hành những ý tưởng cộng sản. Đảng đã hoàn toàn có lý khi chỉ ra rằng không cần thiết phải lập ra trong quân đội những chi hội của Thanh niên Cộng sản. Tuy nhiên các thành viên của Thanh

nien Cộng sản trong quân đội cũng như tất cả Liên hiệp Thanh niên Cộng sản trong quân đội của nó phải giúp đỡ tối đa cho Đảng để tiến hành công tác trong quân đội. Vấn đề cần thiết lập ra bên cạnh Liên hiệp Thanh niên Cộng sản những tổ chức bán quân sự riêng biệt của vệ binh thanh niên (theo ví dụ của Thanh niên Cộng sản Trung Quốc) phải được thảo luận một cách nghiêm túc trong Đảng và trong Liên hiệp Thanh niên Cộng sản. Về phía chúng tôi, chúng tôi thấy điều đó là cần thiết. Song song với điều đó, Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Đông Dương phải phát huy tất cả nỗ lực của mình để giúp đỡ Đảng lập ra những cơ quan tự vệ chống sự phá huỷ thể chất và chuẩn bị đội chiến đấu cho những cuộc chiến đấu vũ trang tương lai chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và đồng minh của nó.

9. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Đông Dương trong công tác của mình phải sử dụng báo chí với tư cách là vũ khí chính để gây ảnh hưởng đến quần chúng thanh niên. Phải phát huy mọi nỗ lực để lập ra, trong thời kỳ đầu, một tờ nhật báo chung với Đảng; tờ báo chung này bằng mọi giá phải có một nhiệm vụ của Thanh niên Cộng sản và phải cố gắng lập ra một cơ quan của Thanh niên Cộng sản cho tương lai. Ngoài cơ quan in ấn, chúng ta phải đề ra nhiệm vụ làm một tờ báo tường. Vấn đề các ấn phẩm về một loạt những cuốn sách nhỏ cho thanh niên theo gương của Đảng. Các sách đó phải có tính bình dân và được viết về những vấn đề thời sự nhất. Thanh niên Cộng sản phải ấn hành những lời kêu gọi riêng với thanh niên công nhân, nông dân và với thanh niên sinh viên, với thanh niên binh lính, v.v.. Điều đó phải được làm đặc biệt vào dịp có chiến dịch quốc tế như ngày mồng 1 tháng tám, ngày Quốc tế Thanh niên (ngày chủ nhật đầu

tiên của tháng chín), ngày mồng 1 tháng năm, ngày Cách mạng Tháng Mười, v.v.. Các tờ rơi đó hay những lời kêu gọi phải được tán phát rộng rãi, được dán trên các tường của các thành phố, của các trại lính, các xưởng chế tạo, nhà máy, các học đường, các đường xe lửa kể cả trong các làng.

10. Công tác trong sinh viên, cũng như trong các học sinh phải được tiến hành bởi Liên hiệp Thanh niên Cộng sản. Các chi hội của Thanh niên Cộng sản phải được thành lập riêng chỉ bởi những sinh viên cách mạng nhất đã chứng minh trong thực tiễn lòng trung thành của họ với phong trào cách mạng. Với những học sinh các trường học (cho đến 14 tuổi), phải lập ra những tổ chức thiếu nhi cộng sản nằm dưới sự lãnh đạo của Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Đông Dương.

11. Liên hiệp Thanh niên Cộng sản là trợ thủ chắc chắn nhất của Đảng Cộng sản Đông Dương trong cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản Đông Dương và của những nông dân cách mạng. Nhiệm vụ cơ bản ở giai đoạn hiện thời của cuộc đấu tranh ở Đông Dương, đó là việc tổ chức giai cấp công nhân và giai cấp nông dân đi vào cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc Pháp, tầng lớp thân hào và các đại biểu khác của chế độ phong kiến để kết thúc một cách thành công cuộc cách mạng ruộng đất, để lập chính phủ công nông. Nhằm mục đích đó, Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải giúp đỡ Đảng Cộng sản và tự bản thân phải tham gia một phần tích cực trong phong trào bãi công của giai cấp vô sản, trong những cuộc can thiệp của giai cấp nông dân, v.v.. Làm việc trong các xưởng chế tạo, các nhà máy, các đồn điền và các làng, Liên hiệp Thanh niên Cộng sản phải tích cực tổ chức các cuộc bãi công, các cuộc biểu dương lực lượng của công nhân và phong trào của

giai cấp nông dân ở nông thôn, nhằm từ chối việc đóng thuế cũng như phải tích cực tổ chức phong trào của tất cả những người lao động chống chủ nghĩa đế quốc Pháp và các đồng minh của nó.

Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Đông Dương sẽ biến đổi thành một tổ chức quần chúng mạnh mẽ thật sự của thanh niên công nhân và nông dân, nếu nó biết thay đổi một cách căn bản tất cả công tác của mình để thực hiện những nhiệm vụ đã được chỉ ra trên đây. Dứng dưới sự lãnh đạo hằng ngày của Đảng Cộng sản Đông Dương - Đảng đã có không ít kinh nghiệm trong cuộc đấu tranh và chắc chắn sẽ giúp đỡ cho công tác của Liên hiệp Thanh niên Cộng sản để thực hiện những nhiệm vụ mà Quốc tế Thanh niên Cộng sản đặt ra; Đảng Cộng sản Đông Dương phải thiết lập một mối liên hệ thật tốt với Quốc tế Thanh niên bằng cách gửi những thông tin về công tác của mình, v.v..

BAN BÍ THƯ CỦA QUỐC TẾ
THANH NIÊN CỘNG SẢN

Lưu tại Kho Lưu trữ
Trung ương Đảng.
Bản dịch từ tiếng Pháp.

439

440

**CHÚ THÍCH
VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI**

CHÚ THÍCH

1. Quốc tế thứ ba (Quốc tế Cộng sản): Tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản, trung tâm lãnh đạo phong trào cộng sản và công nhân thế giới.

Do ảnh hưởng to lớn của Cách mạng Tháng Mười năm 1917 và sau khi Quốc tế thứ hai bị phá sản cuộc đấu tranh của Lênin và những người cộng sản chân chính chống bọn cơ hội chủ nghĩa đã thúc đẩy sự ra đời của các Đảng Cộng sản và tổ chức cộng sản ở nhiều nơi trên thế giới. Để giúp cho các tổ chức cộng sản này lãnh đạo phong trào cách mạng các nước đi theo con đường của chủ nghĩa Mác chân chính, tháng 1-1919, dưới sự lãnh đạo của Lênin, Hội nghị đại biểu của tám Đảng Cộng sản và nhóm cộng sản đã kêu gọi tất cả các Đảng Cộng sản, các tổ chức xã hội chủ nghĩa phái tả tham gia Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản (Quốc tế thứ ba).

Hưởng ứng lời kêu gọi đó, tháng 1-1919, dưới sự lãnh đạo của Lênin, các Đảng Cộng sản và nhóm cộng sản của 30 nước đã tiến hành Đại hội thành lập Quốc tế Cộng sản tại Mátxcơva.

Quốc tế Cộng sản đã có công lao trong việc tổ chức và lãnh đạo phong trào cộng sản và công nhân thế giới. Quốc tế Cộng sản đã rất chú trọng tới vấn đề giải phóng dân tộc. Sơ

thảo lần thứ nhất *Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin* được Đại hội II Quốc tế Cộng sản (1920) thông qua đã đặt nền tảng chính trị và tư tưởng cho việc giải quyết đúng đắn những vấn đề phức tạp của phong trào giải phóng dân tộc. Trên con đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc đã hoàn toàn tin theo Lênin và Quốc tế thứ ba. Đến thời gian Chiến tranh thế giới thứ hai, căn cứ vào hoàn cảnh mới, tháng 5-1943, Đoàn chủ tịch Quốc tế Cộng sản, với sự tán thành của đa số các Đảng Cộng sản đã thông qua Nghị quyết giải tán tổ chức quốc tế này (tr.17).

2. Cách mạng Tháng Mười Nga: Cuộc cách mạng vô sản thắng lợi đầu tiên trên thế giới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsovich Nga, đứng đầu là V.I.Lênin, ngày 7 tháng 11 (tức ngày 25 tháng 10, theo lịch Nga) năm 1917, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga đã vùng dậy lật đổ chính quyền của giai cấp tư sản, thành lập chính quyền Xôviết do Lênin làm Chủ tịch. Giai cấp công nhân Nga đã đập tan bộ máy thống trị của giai cấp bóc lột, lập nên nhà nước kiểu mới - chính quyền Xôviết, một hình thức của chuyên chính vô sản. Từ đó nước Nga Xôviết vững bước tiến lên xây dựng thành một nước xã hội chủ nghĩa hùng mạnh.

Cách mạng Tháng Mười thắng lợi đã mở đầu một thời đại mới - thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Cách mạng Tháng Mười đã thúc đẩy tinh thần giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân bị áp bức soi sáng cho các dân tộc bị nô dịch đi tới cách mạng giải phóng và tiến lên chủ nghĩa xã hội (tr.19).

3. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xôviết (Liên Xô): Cách mạng Tháng Mười Nga đã đánh đổ chính quyền của địa chủ, tư sản, thành lập Nhà nước của giai cấp

vô sản; xoá bỏ áp bức dân tộc, đặt nền móng cho việc xây dựng một Nhà nước liên bang. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xôviết được thành lập ngày 30-12-1922 tại Đại hội các Xôviết toàn liên bang lần thứ I. Đến năm 1940, Liên Xô gồm 15 nước cộng hoà. Các nước cộng hoà có chủ quyền quốc gia của mình, trừ một số vấn đề mà các nước cộng hoà tự nguyện trao cho các cơ quan chính quyền của toàn Liên bang Xôviết. Liên Xô là một quốc gia gồm hơn 60 dân tộc và bộ tộc, trong đó người Nga chiếm chừng 60%.

Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xôviết rộng 22.402.200 km² (hơn 5 triệu km² thuộc châu Âu, 17,2 triệu km² thuộc châu Á), Thủ đô Mátxcơva. Liên Xô đã có vai trò quyết định trong việc đánh bại chủ nghĩa phát xít trong Chiến tranh thế giới thứ II cứu loài người khỏi thảm họa. Liên Xô đã khai phá con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và giúp đỡ nhiều nước phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa. Do sai lầm trong đường lối cải tổ của những người lãnh đạo, Liên Xô tan rã tháng 12-1991 (tr.19).

4. Quốc tế Đỏ (Quốc tế Công hội Đỏ): Tổ chức liên hiệp quốc tế của các công đoàn cách mạng, được hình thành về mặt tổ chức vào năm 1921, tồn tại đến cuối năm 1937. Nó liên kết các trung tâm công đoàn không gia nhập tổ chức công đoàn cải lương là Quốc tế Amxtécđam, và liên kết các nhóm, các khuynh hướng đối lập tiến bộ trong nội bộ các tổ chức công đoàn cải lương ở các nước. Quốc tế Công đoàn đấu tranh để thiết lập một sự thống nhất trong phong trào công đoàn trên cơ sở đấu tranh cách mạng nhằm bảo vệ những yêu sách của giai cấp công nhân, chống nguy cơ chiến tranh đế quốc chủ nghĩa và đoàn kết với giai cấp công nhân nước Nga Xôviết (tr.41).

5. Ngày 8-3: Là ngày đoàn kết quốc tế của phụ nữ các nước trong cuộc đấu tranh để tự giải phóng, giành các quyền bình đẳng về kinh tế, chính trị và xã hội.

Ngày 8-3-1899, nữ công nhân ngành dệt và ngành may ở Sicagô (một thành phố lớn ở Mỹ) đã đứng lên bãi công, biểu tình đòi tăng lương, giảm giờ làm. Mặc dù bị bọn chủ doạ và khủng bố, chị em công nhân vẫn tiếp tục bãi công, đấu tranh. Cuối cùng, giới chủ đã phải nhượng bộ và thoả mãn phần lớn những yêu sách của chị em.

Năm 1910, Hội nghị quốc tế phụ nữ xã hội chủ nghĩa lần thứ II họp ở Copenhagø (Đan Mạch), theo đề nghị của Clara Détkin, đã quyết định hàng năm lấy ngày 8-3 làm Ngày Phụ nữ quốc tế (tr.59).

6. Trung ương toàn thể Hội nghị lần thứ nhất: Từ ngày 14 đến ngày 31-10-1930, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ nhất tại Hương Cảng (Trung Quốc) do đồng chí Trần Phú chủ trì. Hội nghị đã thông qua nhiều quyết định quan trọng về đường lối chính trị, về tổ chức, v.v. của Đảng - những vấn đề có ý nghĩa quyết định chiềuhướng phát triển của cách mạng nước ta. Đặc biệt là đã thông qua bản *Luận cương chính trị* của Đảng, quyết định đổi tên Đảng Cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương. Hội nghị cũng đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương chính thức của Đảng và đồng chí Trần Phú được bầu là Tổng Bí thư của Đảng (tr.83).

7. Quốc tế Thanh niên: Tổ chức quốc tế của thanh niên lao động cách mạng. Theo sáng kiến của Lê-nin, Đại hội lần thứ nhất của thanh niên xã hội chủ nghĩa được triệu tập ở Béclin (Đức) từ ngày 20 đến 26-11-1919 (có 29 đại biểu của 13 nước tham dự) đã thông qua Nghị quyết thành lập Quốc

tế Thanh niên Cộng sản. Tổ chức này đã gia nhập Quốc tế Cộng sản với tư cách là một phân bộ.

Quốc tế Thanh niên Cộng sản có những phân bộ riêng của mình ở 56 nước. Các cơ quan lãnh đạo của Quốc tế Thanh niên Cộng sản là Đại hội Quốc tế và Ban Chấp hành. Quốc tế Thanh niên Cộng sản hoạt động dưới sự lãnh đạo về tư tưởng và tổ chức của Quốc tế Cộng sản. Nó đã có tác dụng quan trọng trong việc tuyên truyền, giác ngộ chủ nghĩa Mác-Lênin trong thanh niên, đề ra mục tiêu, phương pháp đấu tranh cho thanh niên trong sự nghiệp đấu tranh chung của nhân dân thế giới.

Năm 1943, cùng với việc giải tán Quốc tế Cộng sản, Quốc tế Thanh niên Cộng sản cũng tự giải tán (tr.120).

8. Quốc tế 1-5: Ngày 1-5-1886, công nhân thành phố Sicagô (Mỹ) đấu tranh bãi công đòi bọn chủ tăng tiền lương, giảm giờ làm, cải thiện đời sống... Giai cấp tư sản không chịu giải quyết yêu sách đó, lại tiến hành sa thải những người lãnh đạo. Cuộc đấu tranh bùng nổ gay gắt dẫn đến những vụ xung đột đẫm máu. Mặc dù bị đàn áp, tinh thần đấu tranh của công nhân Sicagô được công nhân thế giới khâm phục. Đại hội lần thứ I của Quốc tế thứ hai (1889) đã quyết định lấy ngày 1-5 hàng năm làm ngày đoàn kết, biểu dương lực lượng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới - Ngày quốc tế Lao động (tr.146).

9. Đảng Cộng sản Pháp: Đảng của giai cấp công nhân Pháp, thành lập tháng 12-1920 tại Đại hội Tua, trên cơ sở phái đa số cách mạng của Đảng Xã hội Pháp.

Đảng đã lãnh đạo cuộc đấu tranh chống ách áp bức bóc lột của bọn tư bản. Trong những năm 1936 -1939, Đảng đã

lãnh đạo cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa phát xít, góp phần thành lập Mặt trận bình dân Pháp. Tháng 9-1939, Đảng rút vào hoạt động bí mật. Sau khi nước Pháp được giải phóng, Đảng trở thành một đảng chính trị lớn nhất nước Pháp. Đảng đã động viên công nhân và nhân dân lao động Pháp trong cuộc đấu tranh chống lại các lực lượng phản động, đòi chấm dứt các cuộc chiến tranh thuộc địa, chống chính sách của tư bản độc quyền. Đảng Cộng sản Pháp đã giành được nhiều ghế trong các cuộc bầu cử Quốc hội và các cuộc bầu cử Hội đồng địa phương ở Pháp (tr.164).

10. Cuộc bạo động Yên Báy: Cuộc khởi nghĩa do Việt Nam Quốc dân Đảng lãnh đạo. Việt Nam Quốc dân Đảng là một tổ chức cách mạng theo xu hướng quốc gia tư sản, thành lập ngày 25-12-1927.

Do đường lối tổ chức không chặt chẽ, lại kết nạp đảng viên dễ dãi, để bọn mật thám chui vào nên đầu năm 1930, cơ sở của Đảng bị vỡ ở nhiều nơi, nhiều cán bộ, đảng viên bị bắt. Trước tình hình đó, các lãnh tụ của Đảng là Nguyễn Thái Học và Nguyễn Khắc Nhu quyết định khởi nghĩa, vì cho rằng: đảng nào đảng cũng bị khủng bố và bị tiêu diệt, cho nên cứ bạo động, "không thành công cũng thành nhân".

Ngày 11-2-1930, 10 giờ tối, bạo động đã nổ ra. Nghĩa quân chiếm các đồn Pháp ở Yên Báy. Một bộ phận binh lính Việt Nam trong quân đội Pháp phản chiến tham gia vào quân khởi nghĩa. Nghĩa quân chiếm được nhà dây thép, nhà ga, phát truyền đơn, hô hào quần chúng và binh lính hưởng ứng. Ngay sáng hôm sau, thực dân Pháp đã phản công, cuộc bạo động bị thất bại. Trong vòng một tuần, phong trào khởi nghĩa bị dập tắt ở các nơi. Nguyễn Thái Học và các lãnh tụ

khác bị bắt và bị xử tử. Việt Nam Quốc dân Đảng cũng bị tan rã.

Cuộc khởi nghĩa Yên Báu thất bại đã khẳng định dứt khoát giai cấp tư sản Việt Nam không đủ sức giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Tuy vậy, gươong hy sinh dũng cảm của các chiến sĩ trong cuộc khởi nghĩa Yên Báu đã có sức cổ vũ tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc của nhân dân ta. Nó đã góp phần làm rạng danh truyền thống anh hùng của dân tộc ta (tr.230).

11. Đảng Cộng sản Trung Quốc: Chính đảng của giai cấp công nhân Trung Quốc, thành lập trên cơ sở những "Tiểu tổ cộng sản" ra đời trong cao trào chống đế quốc và chống phong kiến những năm 1919-1921. Với sự giúp đỡ của Quốc tế Cộng sản, ngày 1-7-1921 các "Tiểu tổ cộng sản" trong cả nước đã bầu 12 đại biểu đến dự Đại hội đại biểu toàn quốc ở Thượng Hải, thông qua điều lệ, bầu cơ quan lãnh đạo và chính thức thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Sau khi ra đời, Đảng đảm nhận sứ mạng lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc. Trải qua bốn thời kỳ chiến tranh cách mạng: chiến tranh Bắc phạt (1924-1927); chiến tranh mười năm (1927-1937); chiến tranh chống Nhật (1937-1945); chiến tranh giải phóng (1946-1949), Đảng đã đưa cách mạng đến thắng lợi hoàn toàn, lập ra nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa ngày 1-10-1949. Từ đó đến nay, Đảng lãnh đạo nhân dân Trung Quốc xây dựng chủ nghĩa xã hội (tr.294).

12. Quốc tế thứ nhất: Tổ chức quốc tế đầu tiên của giai cấp vô sản, thành lập năm 1864 tại Hội nghị công nhân quốc tế ở Luân Đôn (Anh) do C.Mác và Ph.Ăngghen lãnh đạo.

Quốc tế thứ nhất đã lãnh đạo cuộc đấu tranh kinh tế và

chính trị của công nhân ở các nước và củng cố sự đoàn kết quốc tế vô sản. Quốc tế thứ nhất đóng vai trò to lớn trong sự nghiệp truyền bá chủ nghĩa Mác và trong việc kết hợp chủ nghĩa xã hội với phong trào công nhân.

Sau khi Công xã Pari thất bại, một nhiệm vụ được đặt ra là thành lập các Đảng Cộng sản có tính chất quần chúng ở mỗi nước, trên cơ sở những nguyên tắc mà Quốc tế thứ nhất đã đề ra. Năm 1876, tại Hội nghị Philadelphie (Mỹ), Quốc tế thứ nhất chính thức giải tán (tr.301).

13. Quốc tế thứ hai: Thành lập năm 1889 tại Đại hội liên minh quốc tế các Đảng xã hội chủ nghĩa khai mạc tại Pari (Pháp) theo sáng kiến của Ph. Ăngghen. Quốc tế thứ hai đã có tác dụng phổ biến chủ nghĩa Mác về bề rộng, đã đánh dấu thời kỳ chuẩn bị cơ sở để cho phong trào cách mạng phát triển rộng rãi trong nhân dân lao động ở nhiều nước.

Sau khi Ph. Ăngghen mất, cơ quan lãnh đạo của Quốc tế thứ hai rơi vào tay các phần tử cơ hội chủ nghĩa, họ đã xét lại học thuyết cách mạng của Mác và hoạt động chống phá phong trào công nhân các nước.

Về vấn đề dân tộc và thuộc địa, Quốc tế thứ hai ủng hộ chính sách đế quốc chủ nghĩa mà bọn tư bản thực hiện ở các nước thuộc địa (tr.301).

BẢN CHỈ DÂN TÊN NGƯỜI

C

BÙI QUANG CHIỀU (1873-1945): Quê làng Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre. Theo chủ nghĩa quốc gia cải lương; lãnh tụ Đảng Lập hiến, bị thực dân Pháp mua chuộc, hợp tác chặt chẽ với Pháp; công kích phong trào đấu tranh của thanh niên, học sinh yêu nước bị nhân dân xử tử tại Chợ Đêm, Sài Gòn vào ngày 29-9-1945.

K

HUỲNH THÚC KHÁNG: Huỳnh Hanh (1876-1947), Tự Đối Sanh, hiệu Minh Viên và nhiều bút danh khác. Chí sĩ, học giả, nhà văn. Quê làng Thạnh Bình, tổng Tiên Giang Thượng, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Học giỏi, thi đỗ Giải Nguyên (1900), Hoàng Giáp (1904). Kết bạn với các nhà yêu nước Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Trần Quý Cáp. Bị thực dân Pháp bắt trong cuộc vận động Duy Tân chống thuế ở Quảng Nam năm 1908 và đày ra nhà tù Côn Đảo (1908-1921). Năm 1926, làm Viện trưởng Viện dân biểu Trung Kỳ, sáng lập báo *Tiếng Dân* (1927-1943), làm chủ nhiệm kiêm chủ bút. Cách mạng Tháng Tám thành công,

làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Thời gian Chủ tịch Hồ Chí Minh sang Pháp đàm phán (từ tháng 5 đến tháng 10-1946), được cử làm quyền Chủ tịch nước. Hội trưởng Hội Liên Việt. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, vào công tác tại Nam Trung Bộ. Mất ngày 21-7-1947 trên đường công tác tại Quảng Ngãi. Ông sáng tác nhiều thơ văn chữ Quốc ngữ và chữ Hán có giá trị: *Thi tù tùng thoại*, *Huỳnh Thúc Kháng niên phổi*, *Phan Tây Hồ tiên sinh lịch sử*...

L

I.LÊNIN, Vladimira Ilích (1870-1924): Lãnh tụ thiên tài của giai cấp vô sản và nhân dân lao động toàn thế giới, người sáng lập ra Đảng Cộng sản Liên Xô và Nhà nước công nông đầu tiên trong lịch sử loài người, và sáng lập ra Quốc tế Cộng sản. (Quốc tế III) Kế tục sự nghiệp của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin đã đấu tranh kiên quyết để bảo vệ tinh thần cách mạng của chủ nghĩa Mác, chống lại mọi sự xuyên tạc của bọn cơ hội chủ nghĩa và phát triển thiên tài cả ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác (triết học mácxít, kinh tế chính trị học mácxít và chủ nghĩa xã hội khoa học), giải quyết đúng đắn về lý luận và thực tiễn các vấn đề đặt ra cho cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa.

Lênin đặc biệt chú ý và đã đưa ra nhiều luận điểm quan trọng về phong trào đấu tranh của các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc. Trong bản *Sơ thảo những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* được trình bày tại Đại hội II của Quốc tế Cộng sản (1920), V.I.Lênin đã nêu ra những vấn đề cơ bản của phong trào giải phóng dân tộc.

LÉPNÉCH, Cák (1871-1919): Nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức và quốc tế, chiến sĩ đấu tranh tích cực chống chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa quân phiệt và chiến tranh đế quốc. Lépnéch là một trong những nhà tổ chức và lãnh đạo nhóm "Xpáctaquýt" cách mạng, là một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Đức và lãnh đạo cuộc khởi nghĩa của công nhân năm 1919, bị kẻ thù giết hại trong nhà tù.

NGUYỄN PHAN LONG (1889-1960): Trú quán lâu năm ở Sài Gòn. Từng làm chủ nhiệm các báo: *La Tribune Indochinoise* (Diễn đàn Đông Dương), *L'Echo du Việt Nam* (Tiếng vọng Việt Nam), *Đuốc Nhà Nam*. Có thời gian mở trường dạy học. Tháng 7-1949, tham gia nội các Bảo Đại. Tháng 1-1950, làm Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Chính phủ Bảo Đại trong một thời gian ngắn.

LUÝCHXAMBUA, Rôda (1871-1919): Nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào công nhân Ba Lan, Đức và quốc tế, một trong những thủ lĩnh cánh tả của Quốc tế thứ hai. Ngay từ đầu cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất, bà đã đứng trên lập trường quốc tế chủ nghĩa, là một trong những người có sáng kiến lập ra nhóm "Quốc tế", sau đổi tên là nhóm "Xpáctaquýt" rồi lại đổi là "Hội Xpáctaquýt". Sau Cách mạng tháng 11-1918 ở Đức, bà giữ vai trò lãnh đạo trong Đại hội thành lập Đảng Cộng sản Đức. Tháng 1-1919, bà bị bắt và bị bọn phản cách mạng sát hại.

P

PÁTXKIÊ (Pierre Pasquier): quyền Toàn quyền Đông Dương trong thời gian Toàn quyền Varenne (Varenne) về Pháp công cán từ ngày 4-10-1926 đến ngày 16-5-1927. Sau đó, Pátixkiê làm Toàn quyền Đông Dương ngày 23-8-1928. Chinh thức nhận chức ngày 26-12-1928. Chết ngày 15-1-1934 do tai nạn máy bay.

Q

PHẠM QUỲNH: Hiệu Thuợng Chi, Hồng Nhân (1892-1945). Quê làng Lương Đường, phủ Bình Giang, tỉnh Hải Dương. Sống ở Hà Nội và Huế. Chủ nhiệm kiêm chủ bút Tạp chí *Nam Phong*. Qua nhiều chức vụ của Triều đình Bảo Đại: Ngự tiền Văn phòng, Thượng thư Bộ Học, Thượng thư Bộ Lại. Cộng tác với thực dân Pháp về chính trị, chủ trương quân chủ lập hiến.

R

RÂYNÔ, PÔN (Paul Reynaud): Nghị sĩ Quốc hội Pháp, nhiều lần giữ chức Bộ trưởng trong Chính phủ Pháp; Bộ trưởng Bộ thuộc địa (1931-1932); là phần tử chống lại nhân dân Pháp trong thời kỳ Mặt trận bình dân (1936-1939); Thủ tướng Chính phủ Pháp (1940).

V

HOÀNG QUỐC VIỆT (1905-1992): Tên chính là Hạ Bá

Cang, quê Đáp Cầu, Võ Giàng, Bắc Ninh. Tham gia cách mạng từ năm 1925 và gia nhập Việt Nam Cách mạng thanh niên đồng chí Hội năm 1928. Năm 1930, là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1937, là Ủy viên Thường vụ Xứ ủy Bắc Kỳ. Năm 1941, là Ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1945, là Ủy viên Thường vụ Trung ương. Từ năm 1951 đến năm 1957, là Ủy viên Bộ Chính trị Đảng Lao động Việt Nam và là Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam. Năm 1960, là Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Năm 1976, được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Năm 1977, được bầu làm Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

X

XTALIN, *Iôixíp Víchxariômôvich* (1879-1953): Một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô (cũ). Năm 1898, gia nhập Đảng Cộng sản nhân dân chủ - xã hội Nga rồi trở thành đảng viên Bônsôvich sau Đại hội lần thứ II của Đảng. Thời kỳ chuẩn bị tiến hành Cách mạng Tháng Mười Nga, là Ủy viên Trung tâm quân sự cách mạng. Thời kỳ nước ngoài vũ trang can thiệp và nội chiến, là Ủy viên Hội đồng Quân sự cách mạng. Năm 1922, là Tổng Bí thư Ban

Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) Nga. Trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc (1941-1945), là Chủ tịch Ủy ban Quốc phòng và là Ủy viên nhân dân Bộ Quốc phòng Liên Xô, Tổng tư lệnh tối cao các lực lượng vũ trang Liên Xô. Xtalin còn là tác giả của nhiều tác phẩm lý luận.

MỤC LỤC

- Lời giới thiệu tập 3
- Thông cáo cho các xứ ủy
- Hồi anh chị em công nhân, nông dân và binh lính!
Hồi tất cả những người bị áp bức và những nạn nhân của sự tước đoạt!
- Các đồng chí,
- Hồi anh em chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính, thanh niên, học sinh! Hồi tất cả các người bị áp bức, đè nén cả xứ Đông Dương!
- Tiếng gọi của Đảng Cộng sản Đông Dương
- Hồi anh em chị em thợ thuyền, dân cày, binh lính, học sinh!
- Phong trào cách mạng ở Đông Dương
- Thông cáo của Trung ương về việc đế quốc Pháp buộc dân cày ra "dâu thú"
- Xứ ủy Bắc Kỳ
- Báo cáo gửi Ban Phuong Đông
- Nghệ - Tĩnh đỏ
- Khủng bố trắng ở Đông Dương
- 8 tháng 3, ngày Quốc tế Phụ nữ (Luận cương tuyên truyền do Xứ ủy Nam Kỳ của Đảng Cộng sản Đông Dương phát hành ngày 22 tháng hai năm 1931)

<i>Trang</i>	
V	
1	
11	
13	
17	
19	
22	
24	
31	
39	
47	
51	
55	
59	

- Hồi anh em chị em thợ thuyền Vinh - Bến Thuỷ	69
- Định nghĩa những từ thường dùng	71
- Hồi công nhân, nông dân, binh lính và những người vô sản ở Đông Dương!	75
- Chỉ thị về vấn đề chỉnh đốn Nông hội Đỏ, ngày 20-3-1931	77
- Án nghị quyết của Trung ương toàn thể Hội nghị lần thứ hai (tháng 3 năm 1931)	81
- Nhiệm vụ hiện tại của Đảng	83
- Vấn đề tổ chức Nghị quyết của Trung ương Hội nghị lần thứ 2	104
- Vấn đề cổ động tuyên truyền	117
- Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương	130
- Thư gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, ngày 23 tháng 4 năm 1931	135
- Thư của một đồng chí lãnh đạo Đảng Cộng sản Đông Dương báo cáo Quốc tế Cộng sản, ngày 28 tháng 4 năm 1931	139
- Một số lời kêu gọi	146
- Nói về lý do ngày 1-5-1931	153
- Chỉ thị của Trung ương gửi Xứ ủy Trung Kỳ về vấn đề thanh đảng Trung Kỳ	155
- Nghị quyết của Xứ ủy về việc sáp nhập bộ phận cách mạng Thanh Hoá vào Đảng Cộng sản Đông Dương	159
- Thư gửi Quốc tế Cộng sản	163
- Một số lời kêu gọi và thông cáo	166
- Hội nghị cán bộ Đảng cấp xứ (Trung Kỳ, ngày 22 - 27 tháng 12 năm 1931)	187
- Một số lời kêu gọi	199

PHỤ LỤC	215
- Gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương	217
- Đế quốc chủ nghĩa dùng gươm súng cưỡng bách người ta ra đầu thú để lừa dối quần chúng công nông. Chúng ta phải kịch liệt tranh đấu để tỏ sức cách mạng	222
- Một cuộc kỷ niệm, 1931	227
- Giai đoạn hiện nay của phong trào cách mạng ở Đông Dương và những nhiệm vụ của Đảng Cộng sản (Đại thảo đầu tiên)	259
- Hai động lực chính trong cuộc cách mạng Đông Dương	284
- Báo cáo về Đảng Cộng sản Đông Dương và tình hình ở Đông Dương (tháng ba - tháng tư năm 1931)	292
- Nghị quyết của Quốc tế Cộng sản thừa nhận Đảng Cộng sản Đông Dương,...	309
- Biên bản số 32 phiên họp của Ban Bí thư Quốc tế Công hội Đỏ, ngày 6 tháng 5 năm 1931	310
- Những nhiệm vụ của cuộc Công hội cách mệnh ở Đông Dương	313
- Thư gửi Đảng Cộng sản Đông Dương	341
- Ảnh hưởng cuộc vận động Nghệ - Tĩnh	375
- Sau khi Nguyễn Ái Quốc bị bắt ở Tàu	379
- Tình hình hiện nay của Đảng Cộng sản Đông Dương và các nhiệm vụ trước mắt	384
- Hoạt động của Đảng Cộng sản Đông Dương	415
- Gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, gửi Thanh niên Cộng sản Trung Kỳ và Bắc Kỳ	428

CHÚ THÍCH VÀ BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI	439
- Chú thích	441
- Bản chỉ dẫn tên người.	449

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRẦN ĐÌNH NGHIÊM

Biên tập: ĐINH LỤC
LÊ THỊ MAI
ĐÀO NGA MY
PHẠM THỊ THỊNH

Trình bày, vẽ bìa: NGUYỄN THỊ HOÀ
Sửa bài: BAN SÁCH
NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ ĐẢNG

In 1.000 cuốn, khổ 15x22cm. Tại Công ty in Tiến bộ.
Số XB: 08-49/CXB-QLXB ngày 20 tháng 1 năm 1999.
In xong và nộp lưu chiểu năm 1999.

Mã số 3KV(060)